

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

09 - 2024

438

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

09 - 2024

438

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	292
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	385
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	992
<u>PHẦN V:</u> Đính chính	1001

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	292
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	385
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	992
<u>PART V:</u> Correction	1001

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2024)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2024)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **1-0041016 B** (15) 01/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2021 401A
- (21) 1-2021-01819 (85) 05/04/2021
- (22) 27/09/2019 (86) PCT/EP2019/076140 27/09/2019
- (30) 18382687.4 27/09/2018 EP (87) WO2020/064985 02/04/2020
- (51) **A61K 9/48; A61K 9/50; A61K 31/4402; A61K 31/4415**
- (73) **ITALFARMACO S.P.A. (IT)**
Viale Fulvio Testi, 330, I-20126 Milano (MI) Italy
- (72) SAURA I VALLS, Marc (ES); NEBOT TROYANO Joaquín (ES); ROCA I JUANES, Ramon M. (ES)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ DẠNG BÀO CHẾ DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG ĐA LIỀU GIẢI PHÓNG BIẾN ĐỔI CỦA DOXYLAMINE VÀ PYRIDOXINE**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình bào chế dạng bào chế dùng qua đường miệng đa liều giải phóng biến đổi chứa các pellet giải phóng biến đổi của doxylamine hoặc muối của nó và pellet giải phóng biến đổi của pyridoxine hoặc muối của nó; trong đó quy trình này bao gồm bước bao các pellet chứa doxylamine có lớp bao hoạt tính bên trong và lớp bao tan trong ruột trung gian; và pellet chứa pyridoxine có lớp bao hoạt tính bên trong, trong đó bước bao này bao gồm đồng thời bước phun hỗn hợp chứa chất bao giải phóng tan trong ruột và chất bao giải phóng biến đổi và bước thêm chất tạo lỗ ở dạng bột.

- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041017 B | | (15) 01/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/11/2020 | 392A |
| (21) 1-2020-05001 | | (85) 31/08/2020 | |
| (22) 06/03/2019 | | (86) PCT/EP2019/055528 | 06/03/2019 |
| (30) 18160142.8 | 06/03/2018 EP | (87) WO2019/170723 | 12/09/2019 |

(51) ***D01F 1/00; D01F 2/00; D04H 3/013; D01F 1/02***

(73) **LENZING AKTIENGESELLSCHAFT (AT)**

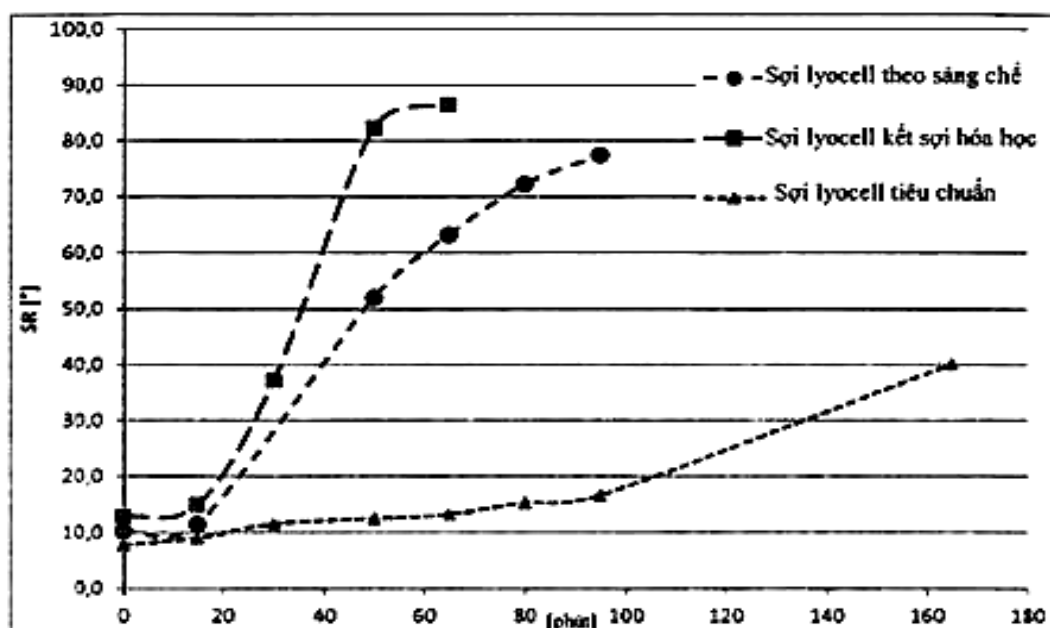
Werkstraße 2, 4860 Lenzing, Austria

(72) OPIETNIK, Martina (AT); SILBERMANN, Verena (AT); BORGARDS, Andrea (AT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **SỢI LYOCELL CÓ CÁC TÍNH CHẤT GIỐNG SỢI VISCO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ VÀ SẢN PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề xuất sợi lyocell có trị số ngậm nước cao và độ kết tinh thấp cũng như phương pháp sản xuất nó và các sản phẩm chứa nó.



- (11) **1-0041018 B** (15) 01/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2020 393A
- (21) 1-2020-01951 (85) 06/04/2020
- (22) 06/09/2018 (86) PCT/US2018/049774 06/09/2018
- (30) 62/555,943 08/09/2017 US (87) WO2019/051102 14/03/2019
- 62/586,627 15/11/2017 US
- 62/587,318 16/11/2017 US
- (51) **G01N 31/00; A61K 39/395; A61P 35/00; C07K 16/18; G01N 33/53; C07K 16/30; C07K 16/46; A61K 39/00; C07K 16/28**
- (73) **MAVERICK THERAPEUTICS, INC. (US)**
3260 B Bayshore Blvd., 1st Floor, Brisbane, CA 94005, United States of America
- (72) MAY, Chad (US); DUBRIDGE, Robert, B. (US); VINOGRADOVA, Maia (RU); PANCHAL, Anand (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **POLYPEPTIT CHỨA MIỀN GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN ĐƠN MIỀN (SDABD) MÀ GẮN KẾT VỚI KHÁNG NGUYÊN HƯỚNG ĐÍCH KHỐI U CỦA NGƯỜI (TTA) (SDABD-TTA)**
- (57) Sáng chế đề cập đến protein liên kết được hoạt hóa có điều kiện được ràng buộc, mà là cấu trúc Hoạt hóa Được tái định hướng Đặc hiệu kép Có điều kiện, hay COBRA, mà được dùng ở định dạng tiền được chất hoạt tính. Khi tiếp xúc với proteaza khối u, cấu trúc này được phân cắt và được hoạt hóa, sao cho chúng có thể liên kết cả kháng nguyên đích khối u (TTA) cũng như là CD3, do đó tuyển mộ tế bào T biểu hiện CD3 đến khối u, dẫn đến việc điều trị. Sáng chế cũng đề cập đến axit nucleic mã hóa protein này, vectơ biểu hiện, tế bào chủ chứa các axit nucleic này. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa protein và phương pháp tạo ra protein và chế phẩm chứa protein này.

- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041019 B | | (15) 01/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/10/2021 | 403A |
| (21) 1-2021-04311 | | (85) 14/07/2021 | |
| (22) 10/12/2019 | | (86) PCT/JP2019/048184 | 10/12/2019 |
| (30) 2018-245506 | 27/12/2018 JP | (87) WO2020/137502 | 02/07/2020 |

(51) **F23G 5/50**

(73) **KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**

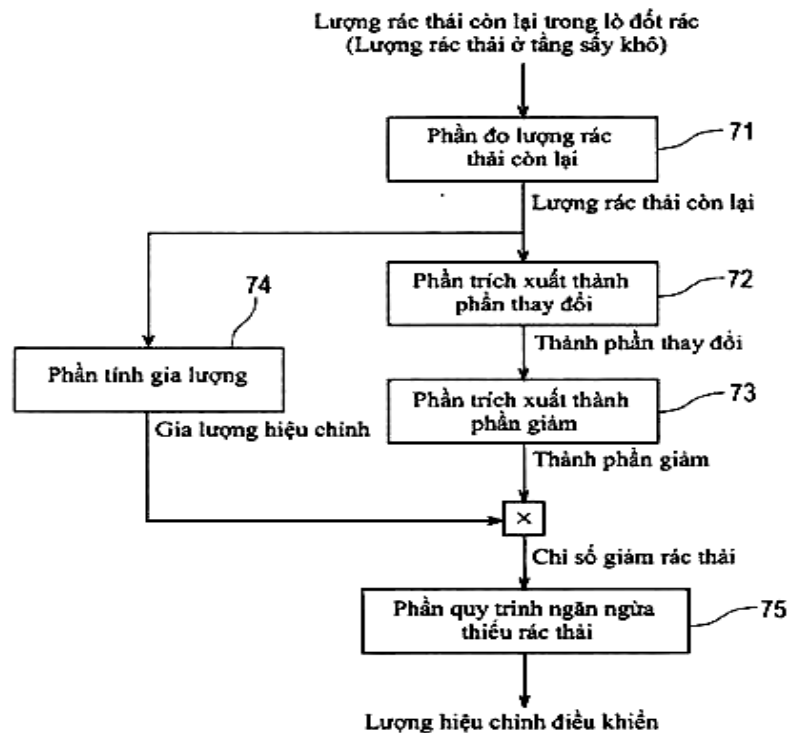
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan

(72) IWASAKI, Yosuke (JP); MINAMI, Ryosuke (JP); AKIYAMA, Junta (JP); HASHIMOTO, Dai (JP); ASAI, Nobuhiro (JP); HASHIMOTO, Kohei (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **LÒ ĐỐT RÁC THẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN LÒ ĐỐT RÁC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển lò đốt rác thải bao gồm các bước: phát hiện độ dày rác thải hoặc khối lượng rác thải ở tầng sấy khô như lượng rác thải còn lại trong lò đốt rác; trích xuất thành phần thay đổi của lượng rác thải còn lại từ dữ liệu chuỗi thời gian của lượng rác thải còn lại, thành phần thay đổi biểu thị các thay đổi từ đường cơ sở của lượng rác thải còn lại trong khoảng thời gian đánh giá định trước; trích xuất thành phần giảm chứa trong thành phần thay đổi; xác định gia lượng hiệu chỉnh giảm một cách đơn điệu hoặc không đổi so với lượng rác thải còn lại; hiệu chỉnh thành phần giảm bằng cách nhân thành phần giảm với gia lượng hiệu chỉnh; và dùng thành phần giảm đã hiệu chỉnh làm chỉ số giảm rác thải và thực hiện quy trình ngăn ngừa thiếu rác thải định trước dựa trên chỉ số giảm rác thải.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041020 B | | (15) 01/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2020-03197 | | (85) 05/06/2020 | |
| (22) 11/12/2018 | | (86) PCT/IB2018/059856 | 11/12/2018 |
| (30) PCT/IB2017/057943 | 14/12/2017 | IB (87) WO2019/116214 | 20/06/2019 |

(51) **C23C 14/24; C23C 14/56**

(73) **ARCELORMITTAL (LU)**

24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg

(72) SILBERBERG, Eric (BE); SCHMITZ, Bruno (BE); PACE, Sergio (IT); BONNEMANN, Rémy (BE); MARNEFFE, Didier (BE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

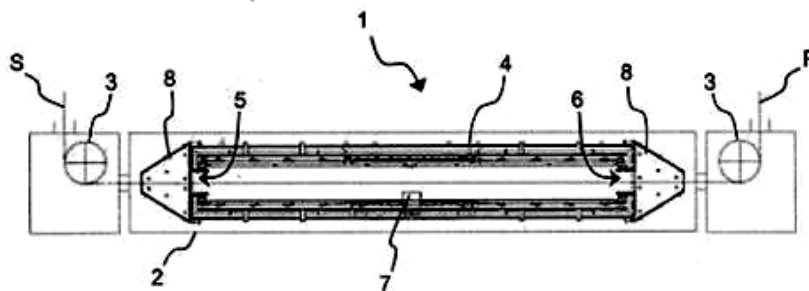
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮNG ĐỘNG CHÂN KHÔNG TRÊN NỀN VÀ BỘ DỤNG CỤ LẮP RÁP**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị lắng đọng chân không để lắng đọng một cách liên tục, trên một nền đang chạy, các lớp phủ tạo ra từ kim loại hoặc hợp kim kim loại, thiết bị này bao gồm buồng chân không và phương tiện để làm dịch chuyển nền qua buồng chân không dọc theo đường dẫn xác định, trong đó buồng chân không còn bao gồm:

- vỏ giữa bao gồm cửa vào nền và cửa ra nền nằm ở hai phía đối diện của vỏ giữa và bộ phận phủ phun hơi, các thành trong của vỏ giữa được làm thích hợp để được gia nhiệt ở nhiệt độ cao hơn nhiệt độ ngưng tụ của các hơi kim loại hoặc hợp kim kim loại,

- bẫy hơi có dạng vỏ ngoài nằm ở cửa ra nền của vỏ giữa, các thành trong của bẫy hơi được làm thích hợp để được duy trì ở nhiệt độ thấp hơn nhiệt độ ngưng tụ của các hơi kim loại hoặc hợp kim kim loại.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới phương pháp để lắng đọng một cách liên tục, và bộ dụng cụ để lắp ráp thiết bị lắng đọng chân không để lắng đọng một cách liên tục.



- | | | | |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041021 B | | (15) 01/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2020 | 384A |
| (21) 1-2019-07047 | | (85) 13/12/2019 | |
| (22) 15/12/2017 | | (86) PCT/CN2017/116504 | 15/12/2017 |
| (30) 201710451096.7 | 15/06/2017 CN | (87) WO2018/227911 | 20/12/2018 |

(51) **G09G 3/20**

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)

No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, P.R. China

2. **HEFEI XINSHENG OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.**

(CN)

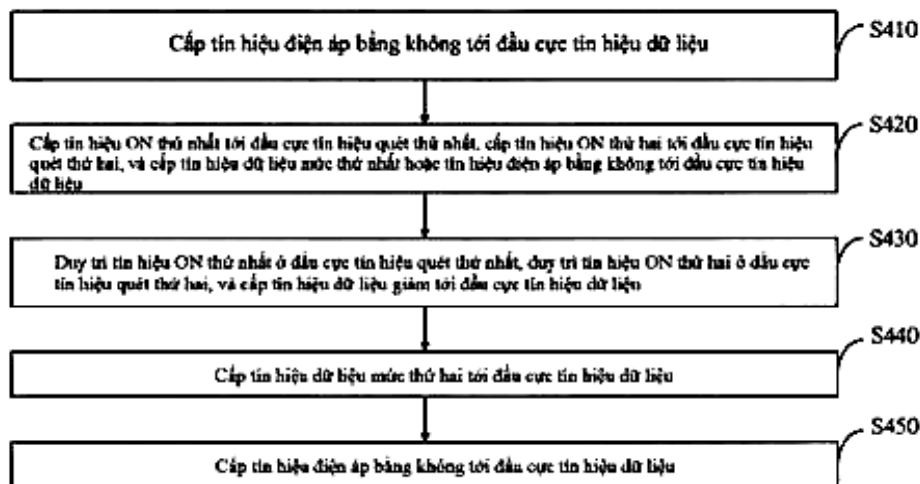
Xinzhan Industrial Park, Hefei, Anhui, 230012, P.R.China

(72) Haixia XU (CN); Yue WU (CN); Can YUAN (CN); Wenchao BAO (CN)

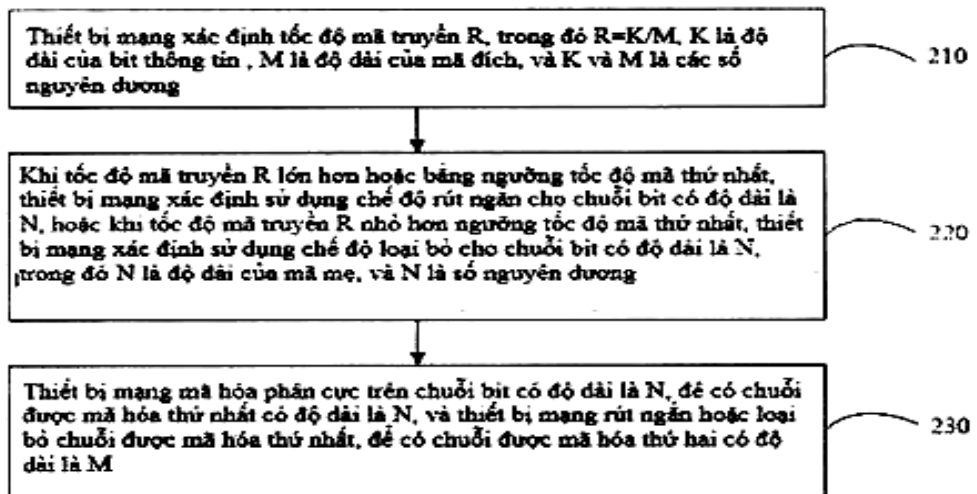
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN MẠCH ĐIỂM ẢNH, MẠCH ĐIỂM ẢNH, VÀ PANEN HIỂN THỊ**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề xuất phương pháp để điều khiển mạch điểm ảnh, mạch điểm ảnh, và panen hiển thị. Theo phương pháp này, tín hiệu điện áp bằng không được cấp tới đầu tín hiệu dữ liệu; tín hiệu mở thứ nhất được cấp tới đầu tín hiệu quét thứ nhất; tín hiệu mở thứ hai được cấp tới đầu tín hiệu quét thứ hai; tín hiệu dữ liệu mức thứ nhất hoặc tín hiệu điện áp bằng không được cấp tới đầu tín hiệu dữ liệu; sau đó, tín hiệu dữ liệu giảm, tín hiệu dữ liệu mức thứ hai, và tín hiệu điện áp bằng không được cấp tới đầu tín hiệu dữ liệu.



- (11) **1-0041022 B** (15) 01/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 30/01/2020 382A
- (21) 1-2019-05665 (85) 15/10/2019
- (22) 24/03/2018 (86) PCT/CN2018/080395 24/03/2018
- (30) 201710185302.4 25/03/2017 CN (87) WO2018/177227 04/10/2018
- (51) **H04L 1/00**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) ZHANG, Gongzheng (CN); HUANGFU, Yourui (CN); HUANG, Lingchen (CN); CHEN, Ying (CN); QIAO, Yunfei (CN); LI, Rong (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, BỘ PHẬN VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU, VÀ VI CHIP**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp so khớp tốc độ, và phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị mạng, tốc độ mã truyền R , trong đó $R=K/M$, K là độ dài của bit thông tin, M là độ dài của mã đích, và K và M là các số nguyên dương; xác định, bởi thiết bị mạng khi tốc độ mã truyền R lớn hơn hoặc bằng ngưỡng tốc độ mã thứ nhất, để sử dụng chế độ rút ngắn cho chuỗi bit có độ dài bằng N , hoặc xác định, bởi thiết bị mạng khi tốc độ mã truyền R nhỏ hơn ngưỡng tốc độ mã thứ nhất, để sử dụng chế độ loại bỏ cho chuỗi bit có độ dài bằng N , trong đó N là độ dài của mã mẹ, và N là số nguyên dương; và thực hiện, bởi thiết bị mạng, mã hóa phân cực trên chuỗi bit có độ dài bằng N , để có chuỗi được mã hóa thứ nhất có độ dài bằng N , và rút ngắn hoặc loại bỏ, bởi thiết bị mạng, chuỗi được mã hóa thứ nhất, để có chuỗi được mã hóa thứ hai có độ dài bằng M . Sáng chế còn đề xuất thiết bị so khớp tốc độ tương ứng với phương pháp. Theo phương pháp và thiết bị nêu trên, chế độ loại bỏ hoặc chế độ rút ngắn có thể được lựa chọn linh hoạt, và tổn hao phạt hiệu năng xảy ra quá trình rút ngắn hoặc loại bỏ bị tránh.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041023 B | | (15) 01/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-05927 | | (85) 25/10/2019 | |
| (22) 07/03/2018 | | (86) PCT/JP2018/008732 | 07/03/2018 |
| (30) 2017-061566 | 27/03/2017 JP | (87) WO2018/180303 | 04/10/2018 |

(51) **G02B 5/00; G02B 7/02; B23B 7/02**

(73) **KIMOTO CO., LTD. (JP)**

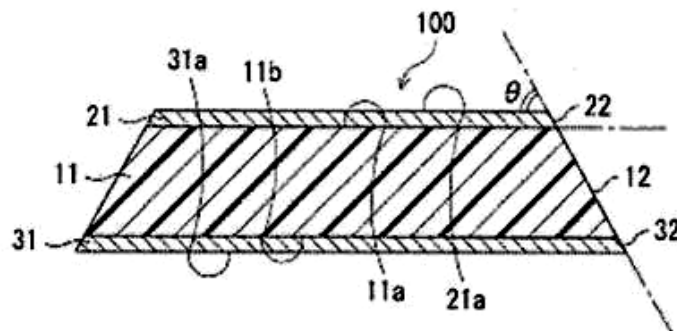
6-35, Suzuya 4-Chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama 3380013, Japan

(72) NAGAHAMA, Tsuyoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

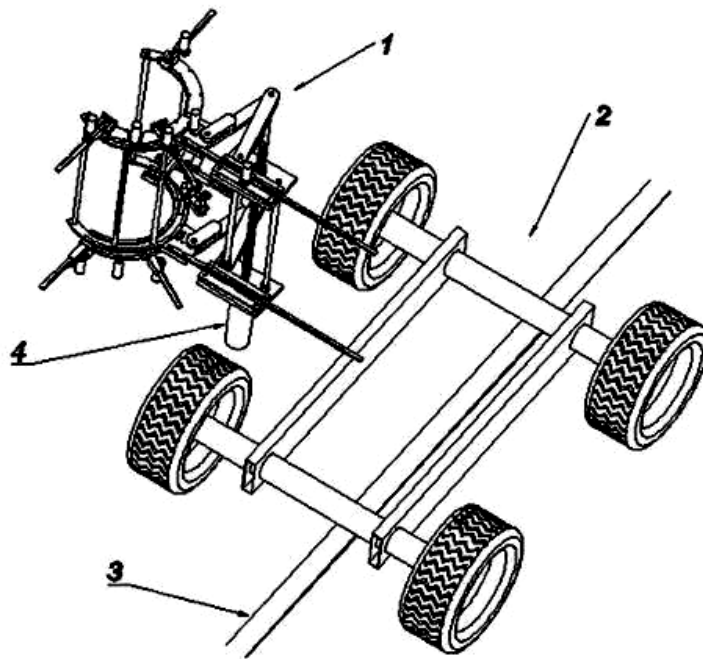
(54) **MÀNG CHẮN SÁNG NHIỀU LỚP, VÀ VÀNH CHẮN SÁNG DÙNG CHO THIẾT BỊ QUANG HỌC, CỤM THẤU KÍNH, VÀ MÔĐUN CAMERA SỬ DỤNG CÁC BỘ PHẬN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới màng chắn sáng nhiều lớp và tương tự mà các bề mặt trước và sau của nó dễ dàng phân biệt trong khi chúng có các lớp chắn sáng có mật độ quang học cao mà mặt trước và sau của chúng thường khó phân biệt. Màng chắn sáng nhiều lớp (100) có cấu trúc nhiều lớp bao gồm ít nhất một màng nền (11), lớp chắn sáng (21) được tạo ra ở một phía bề mặt chính (11a) của màng nền (11) này, và lớp chắn sáng (31) được tạo ra ở phía bề mặt chính còn lại (11b), lớp chắn sáng (21) và lớp chắn sáng (31) có mật độ quang học tổng cộng bằng 2,5 hoặc lớn hơn, và sai lệch giữa độ láng bóng ở góc 60 độ của lớp chắn sáng (21) và độ láng bóng ở góc 60 độ của lớp chắn sáng (31) nằm trong khoảng từ 0,1% đến 9,9%. Màng nền (11) và lớp chắn sáng (21) và/hoặc lớp chắn sáng (31) tốt hơn nếu có các bề mặt đầu nghiêng (12, 22, và/hoặc 32) sao cho bề rộng màng tăng từ lớp chắn sáng (21) về phía lớp chắn sáng (31).



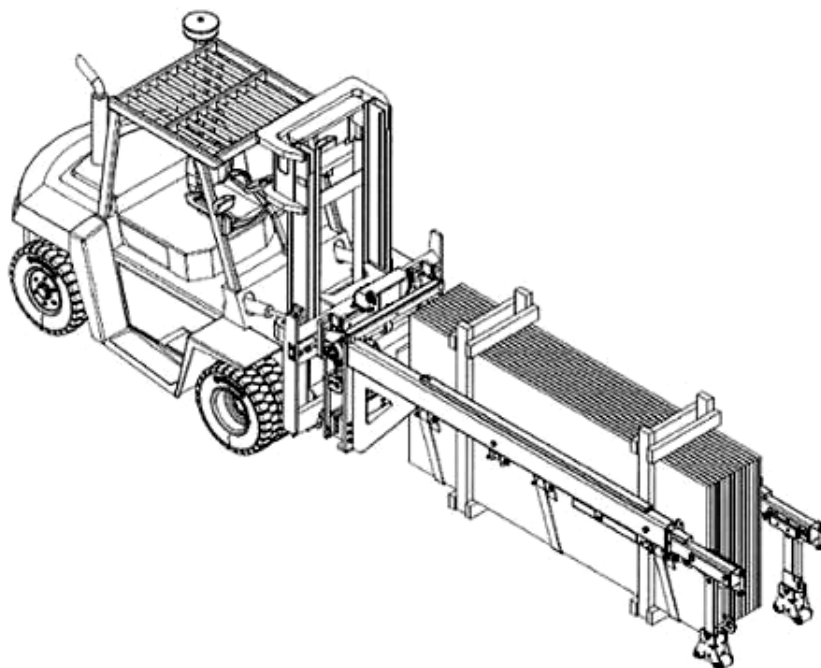
- (11) **1-0041024 B** (15) 02/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/02/2023 419A
(21) 1-2022-07985
(22) 06/12/2022
(30) 1-2022-05515 29/08/2022 VN
(51) *A01G 23/10; B25J 5/02; B25J 11/00*
(76) **ĐỖ MINH TÂM (VN)**
911/32/4 Lạc Long Quân, Phường 11, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh
(54) **ROBOT ĐỂ KHAI THÁC MỦ CAO SU**

- (57) Sáng chế đề cập đến robot để khai thác mủ cao su bao gồm hệ thống dẫn hướng dạng ray, khung di chuyển (2) được dẫn hướng theo hệ thống dẫn hướng để di chuyển đến vị trí khai thác cao su, tay công tác (1) liên kết với khung di chuyển (2), tay công tác này được tạo kết cấu để định vị so với thân cây cao su và tạo chuyển động quanh thân cây cho bộ phận công tác; bộ phận công tác được lắp trên tay công tác. Tùy theo mục đích công tác, bộ phận công tác sẽ được lựa chọn tương ứng. Theo phương án ưu tiên, bộ phận công tác là đầu dao để cạo mủ cao su.



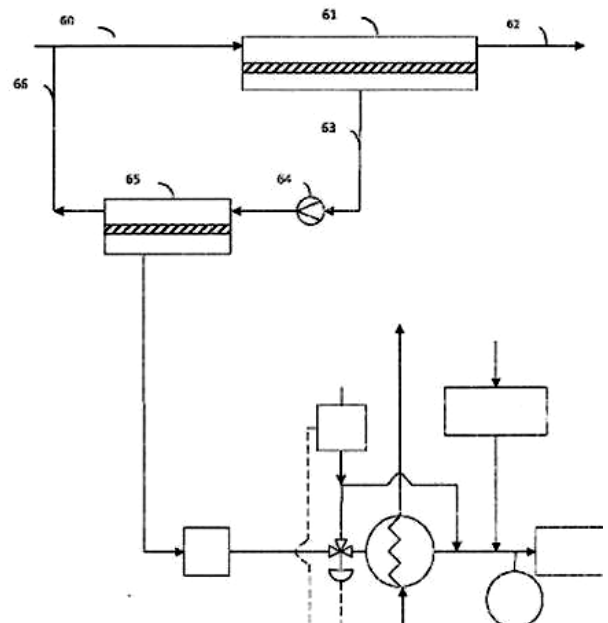
- (11) **1-0041025 B** (15) 02/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2022 415A
(21) 1-2022-05121
(22) 11/08/2022
(51) **B66F 9/14; B66F 9/18**
(76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia
(54) **CƠ CẤU NÂNG HẠ HÀNG HÓA**

- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu nâng hạ hàng hóa bao gồm cụm càn nâng (10) được lắp sao cho có thể trượt được với cụm thân đứng (30). Trong đó, cụm càn nâng (10) bao gồm càn nâng (11) được bố trí bên ngoài ống trong (12) và được gắn với cứng với gối liên kết (13) có các gối trượt trụ (14) và gối trượt thanh (15) được bố trí ở phía đối diện. Trong đó, càn nâng (11) có dạng hình hộp chữ nhật rỗng, bên trong chứa ống trong (12) có thể trượt theo kiểu ống lồng với càn nâng (11), đầu ngoài của càn nâng (11) có bố trí mặt chặn ngoài (16), đầu trong được gắn cứng với gối liên kết (13) cùng gân chịu lực và các trục treo dây (17) được bố trí ở phía dưới càn nâng (11). Gối trượt trụ (14) và gối trượt thanh (15) được bố trí ở mặt đối diện với mặt gắn càn nâng (11) của gối liên kết (13). Cụm thân đứng (30) bao gồm thân đứng (31) có dạng tấm phẳng, mặt trước của thân đứng (31) có bố trí trục trượt (32) nằm ngang ở phần trên, phần thân của các xi lanh thủy lực (33) được lắp cố định vào hai thành bên (311) ở phần giữa của mặt trước của thân đứng (31), và thanh trượt dẫn hướng (312) để dẫn hướng cụm càn nâng được bố trí ở phần dưới của mặt trước của thân đứng (31), mặt sau của thân đứng (31) có bố trí móc giữ trên (34) và móc giữ dưới (35) có thể tháo lắp để lắp cơ cấu nâng hạ hàng hóa lên xe nâng.



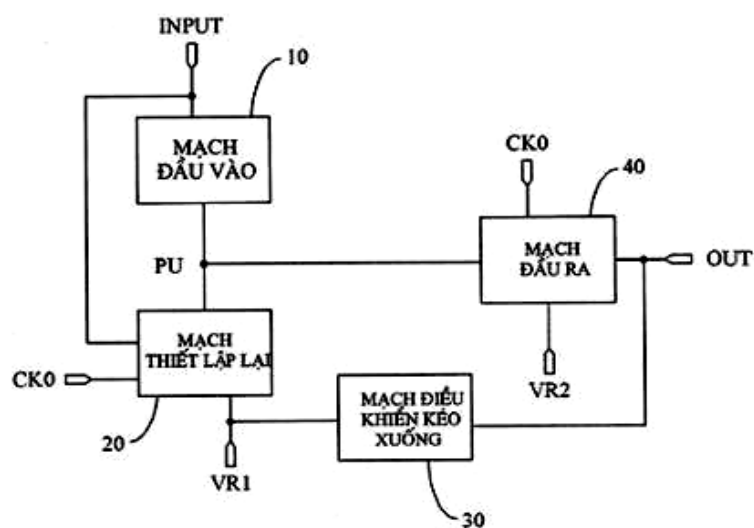
- (11) **1-0041026 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2018 358A
 (21) 1-2017-04004 (85) 10/10/2017
 (22) 26/02/2016 (86) PCT/GB2016/050510 26/02/2016
 (30) 1504130.4 11/03/2015 GB (87) WO2016/142649 15/09/2016
 (51) **B01D 53/22; B01D 53/90; C10L 3/10; B01D 53/86**
 (73) **JOHNSON MATTHEY DAVY TECHNOLOGIES LIMITED (GB)**
 5th Floor, 25 Farringdon Street, London EC4A 4AB, United Kingdom
 (72) TILLEY, Simon Nicholas (GB); SWINNEY, John (GB); WATSON, David J. (GB)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ DÒNG CẤP KHÍ TỰ NHIÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý dòng cấp khí tự nhiên thô chứa metan và có hàm lượng cacbon đioxit thứ nhất bao gồm các bước: (a) tách dòng cấp khí tự nhiên thô để thu được: dòng khí tự nhiên đã được làm sạch có hàm lượng cacbon đioxit thứ hai thấp hơn hàm lượng cacbon đioxit thứ nhất trong dòng khí tự nhiên thô nêu trên; và dòng cacbon đioxit chứa thành phần chính là cacbon đioxit và metan; (b) thu hồi dòng khí tự nhiên đã được làm sạch; (c) tùy ý, trộn dòng cacbon đioxit với metan bổ sung và/hoặc không khí bổ sung; (d) cho dòng cacbon đioxit và metan hoặc không khí bổ sung tùy ý đi qua thiết bị trao đổi nhiệt để làm tăng nhiệt độ của dòng này đến nhiệt độ vào T_1 mong muốn của thiết bị phản ứng oxy hóa; (e) tùy ý, trộn dòng cacbon đioxit với metan bổ sung và/hoặc không khí bổ sung; (f) cho dòng đã được làm nóng thu được từ bước (d) và metan và/hoặc không khí bổ sung tùy ý bất kỳ đi đến thiết bị phản ứng oxy hóa chứa chất xúc tác oxy hóa, trong đó metan được oxy hóa; (g) lấy dòng khí chứa các sản phẩm của phản ứng oxy hóa ra khỏi thiết bị phản ứng, dòng khí này ở nhiệt độ ra T_2 cao hơn nhiệt độ vào T_1 ; (h) cho dòng khí được lấy ra ở bước (g) đi qua thiết bị trao đổi nhiệt ngược chiều với dòng cacbon đioxit thu được từ bước (a) để cho phép thu hồi nhiệt từ dòng khí được lấy ra ở bước (g) và được sử dụng để làm nóng dòng cacbon đioxit ở bước (d); và (i) đo nhiệt độ ra T_2 và kiểm soát nhiệt độ vào T_1 bằng cách điều chỉnh lượng metan và/hoặc không khí bổ sung được bổ sung vào ở bước (c) và/hoặc bước (e).



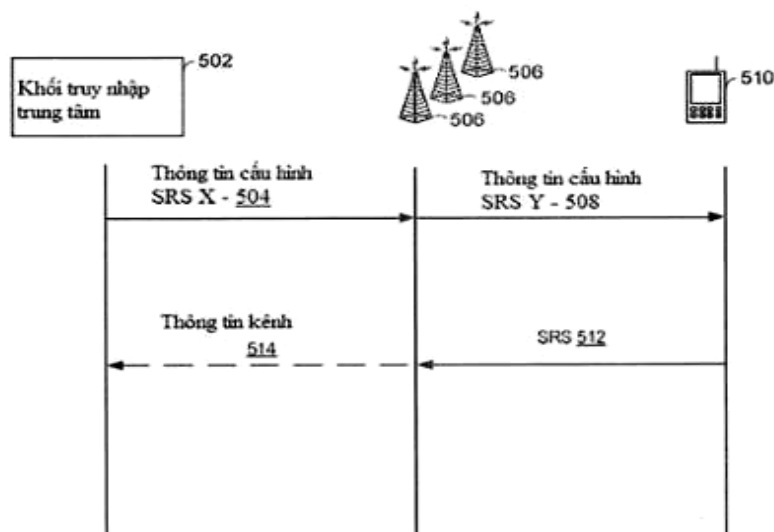
- (11) **1-0041027 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2021 395A
 (21) 1-2019-07361 (85) 26/12/2019
 (22) 22/03/2019 (86) PCT/CN2019/079327 22/03/2019
 (30) 201810326790.0 12/04/2018 CN (87) WO2019/196631 17/10/2019
 (51) **G11C 19/28; G09G 3/3266; G09G 3/36**
 (73) **1. BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**
 No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
2. HEFEI XINSHENG OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
 Xinzhan Industrial Park, Hefei, Anhui 230012, China
 (72) Can YUAN (CN); Zhidong YUAN (CN); Yongqian LI (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **BỘ GHI DỊCH, MẠCH ĐIỀU KHIỂN VÀ MÀN HÌNH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ ghi dịch, mạch điều khiển công và màn hình. Bộ ghi dịch này bao gồm mạch đầu vào, mạch thiết lập lại, mạch điều khiển kéo xuống và mạch đầu ra. Mạch đầu vào được tạo cấu hình để, dưới sự điều khiển của đầu cuối tín hiệu đưa vào, cấp tín hiệu của đầu cuối tín hiệu đưa vào đến nút kéo lên; mạch thiết lập lại được tạo cấu hình để, dưới sự điều khiển của đầu cuối tín hiệu đưa vào và đầu cuối tín hiệu đồng hồ, cấp tín hiệu của đầu cuối tín hiệu chuẩn thứ nhất đến nút kéo lên; mạch đầu ra được tạo cấu hình để, dưới sự điều khiển của đầu cuối tín hiệu đồng hồ và tín hiệu của nút kéo lên, cấp tín hiệu của đầu cuối tín hiệu chuẩn thứ hai đến đầu cuối tín hiệu cấp ra; và mạch điều khiển kéo xuống được tạo cấu hình để thiết lập lại đầu cuối tín hiệu cấp ra theo tín hiệu của đầu cuối tín hiệu chuẩn thứ nhất.



- (11) **1-0041028 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2019 381A
 (21) 1-2019-05214 (85) 25/09/2019
 (22) 24/03/2018 (86) PCT/CN2018/080391 24/03/2018
 (30) 62/476,508 24/03/2017 US (87) WO2018/171787 27/09/2018
 62/502,498 05/05/2017 US
 15/927,353 21/03/2018 US
 (51) **H04B 7/02; H04W 72/04**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) ZARIFI, Keyvan (CA); BALIGH, Mohammadhadi (CA); LIN, Yicheng (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, VÀ VẬT LƯU
 TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp và các thiết bị để gán các tài nguyên các tài nguyên tín hiệu tham chiếu thăm dò (sounding reference signal, SRS) đến các thiết bị người dùng (user equipment, UE) trong mạng truyền thông không dây. Thông tin cấu hình được gửi đến UE, thông tin cấu hình gán với bộ nhận dạng (Identifier, ID) chuỗi thứ nhất được sử dụng bởi UE để tạo các chuỗi SRS sẽ được gửi bởi UE như là ít nhất một phần SRS thứ nhất. Mỗi chuỗi SRS của các chuỗi SRS là hàm của gốc chuỗi SRS vốn là hàm của ID chuỗi thứ nhất. ID chuỗi thứ nhất có thể là ID chuỗi UE cụ thể vốn là hàm của ID UE cụ thể được liên kết với UE, chẳng hạn bộ nhận dạng tạm thời mạng vô tuyến tế bào (Cell-Radio Network Temporary Identifier, C-RNTI).



- | | | | |
|---------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041029 B | (15) 02/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2019-06914 | | (85) 09/12/2019 | |
| (22) 31/08/2018 | | (86) PCT/CN2018/103386 | 31/08/2018 |
| (30) 201711287008.0 | 07/12/2017 CN | (87) WO2019/109683 | 13/06/2019 |

(51) **G09G 3/3225**

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**

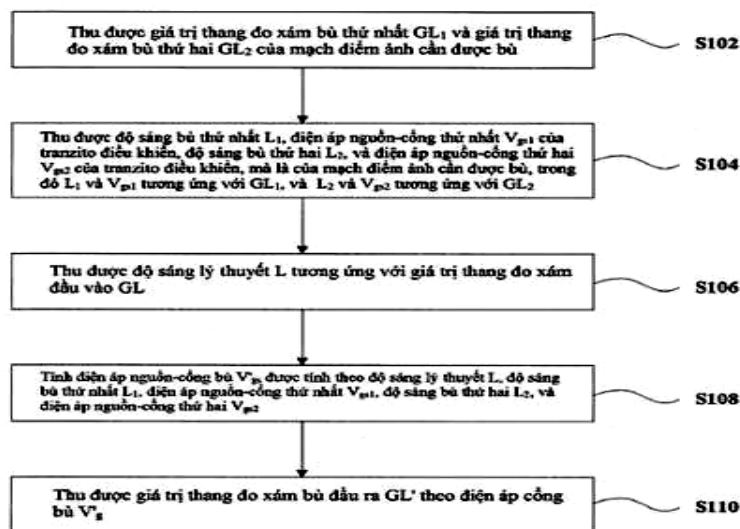
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

(72) Song MENG (CN); Zhongyuan WU (CN); Danna SONG (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

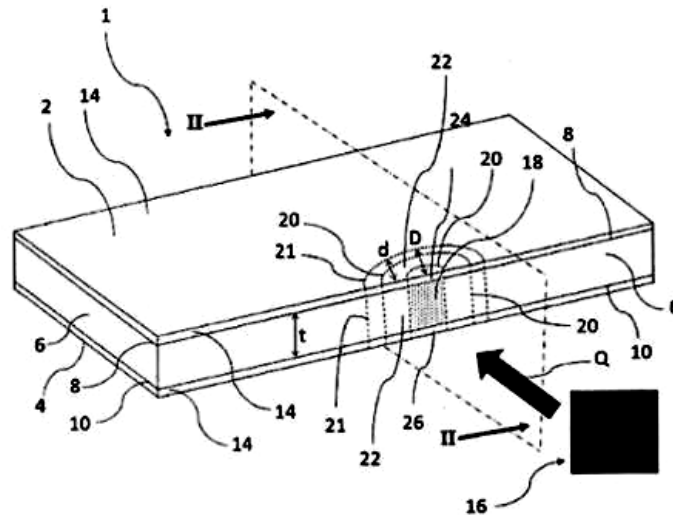
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ, MẠCH BÙ CHO PANEN HIỂN THỊ, PANEN HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp, thiết bị và mạch bù cho panen hiển thị, panen hiển thị và thiết bị hiển thị, vốn liên quan tới lĩnh vực kỹ thuật hiển thị. Panen hiển thị này bao gồm các mạch điểm ảnh, mỗi một trong số các mạch điểm ảnh bao gồm tranzito điều khiển. Phương pháp bù bao gồm các bước: thu được giá trị thang đo xám bù thứ nhất GL_1 và giá trị thang đo xám bù thứ hai GL_2 của mạch điểm ảnh cần được bù; thu được độ sáng bù thứ nhất L_1 , điện áp nguồn-công thứ nhất V_{gs1} của tranzito điều khiển, độ sáng bù thứ hai L_2 và điện áp nguồn-công thứ hai V_{gs2} của tranzito điều khiển, trong đó L_1 và V_{gs1} tương ứng với GL_1 , và L_2 và V_{gs2} tương ứng với GL_2 ; thu được độ sáng lý thuyết L tương ứng với giá trị thang đo xám đầu vào GL ; nhờ độ sáng lý thuyết L , độ sáng bù thứ nhất L_1 , điện áp nguồn-công thứ nhất V_{gs1} , độ sáng bù thứ hai L_2 và điện áp nguồn-công thứ hai V_{gs2} , thu được điện áp nguồn-công bù V'_{gs} bằng cách tính; và theo điện áp nguồn-công bù V'_{gs} , thu được giá trị thang đo xám bù đầu ra GL' . Sáng chế đạt được sự bù theo thời gian thực cho độ sáng phát sáng của điểm ảnh.



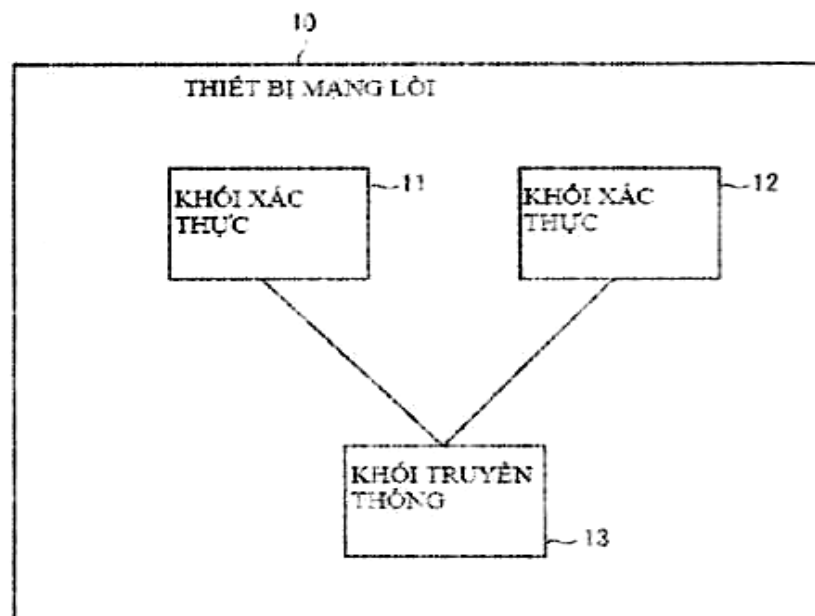
- (11) **1-0041030 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
 (21) 1-2021-01130 (85) 04/03/2021
 (22) 30/08/2019 (86) PCT/IB2019/057323 30/08/2019
 (30) PCT/IB2018/056841 07/09/2018 IB (87) WO2020/049428 12/03/2020
 (51) **C21D 9/46; C21D 1/42; C21D 1/673; C23C 2/06; C25D 7/06; C23C 2/18; C25D 3/44; C25D 3/56; C25D 3/66; C21D 1/38; C23C 2/12**
 (73) **ARCELORMITTAL (LU)**
 24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg
 (72) GAIED, Sadok (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN KHẢ NĂNG TẠO HÌNH CỦA PHÔI THÉP VÀ PHÔI THÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện khả năng tạo hình của phôi thép (1), phôi thép này chứa ít nhất 5% martensit, và có thể chứa một số ferrit, bainit và austenit còn dư và có độ bền kéo tới hạn ít nhất bằng 500MPa và có thể có lớp phủ kim loại (14) trên ít nhất một bề mặt, trong đó phôi thép (1) được xử lý nhiệt trên ít nhất một phần chiều dày chu vi của nó chiều dày chu vi (6) của nó bằng cách sử dụng ít nhất một nguồn nhiệt (16) để gia nhiệt phôi thép này ở khối được xử lý nhiệt đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 400°C đến 1500°C mà không làm nóng chảy phôi thép này ở vị trí bất kỳ của khối được xử lý nhiệt (22). Sáng chế cũng đề cập đến phôi thép (1).

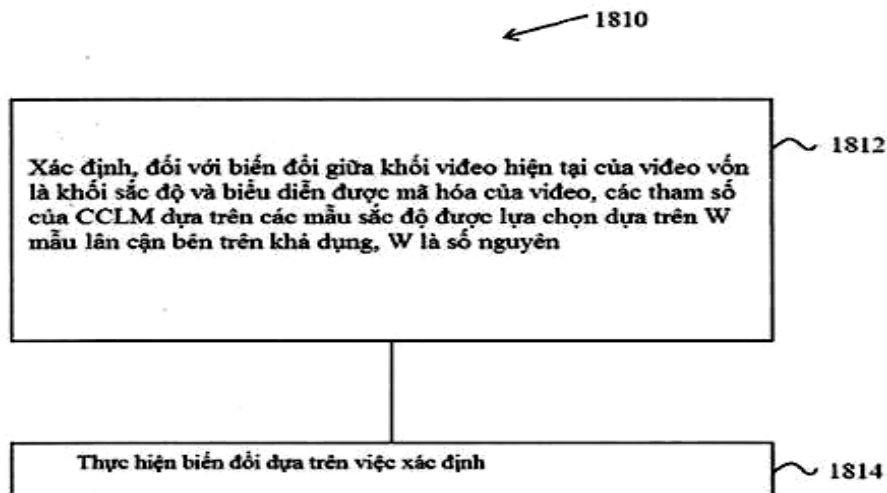


- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041031 B | | (15) 02/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2021 | 399A |
| (21) 1-2021-01558 | | (85) 24/03/2021 | |
| (22) 25/09/2019 | | (86) PCT/JP2019/037495 | 25/09/2019 |
| (30) 2018-185420 | 28/09/2018 JP | (87) WO2020/067112 | 02/04/2020 |
| (51) H04W 12/06; H04W 88/06; H04W 48/16 | | | |
| (73) NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan | | | |
| (72) SUZUKI Naoaki (JP); TAMURA Toshiyuki (JP); PRASAD Anand Raghawa (NL) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) THIẾT BỊ MẠNG LỖI, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạng lỗi có thể thực hiện hiệu quả xác thực thứ cấp cần được thực hiện cho mỗi lát mạng. Thiết bị mạng lỗi (10) theo sáng chế bao gồm khối xác thực (11) được tạo cấu hình để thực hiện, trong khi quá trình đăng ký thực hiện đăng ký thiết bị đầu cuối truyền thông trong mạng lỗi, quá trình xác thực thứ nhất thực hiện xác định liệu thiết bị đầu cuối truyền thông là thiết bị đầu cuối truyền thông được phép được đăng ký trong mạng lỗi, khối truyền thông (13) được tạo cấu hình để nhận thông tin danh sách cho phép chỉ báo ít nhất một lát mạng có thể sử dụng bởi thiết bị đầu cuối truyền thông trong mạng phục vụ, và khối xác thực (12) được tạo cấu hình để thực hiện, trong khi quá trình đăng ký thực hiện đăng ký thiết bị đầu cuối truyền thông trong mạng lỗi, quá trình xác thực thứ hai thực hiện xác định liệu thiết bị đầu cuối truyền thông là thiết bị đầu cuối truyền thông được phép sử dụng lát mạng được bao gồm trong thông tin danh sách cho phép.

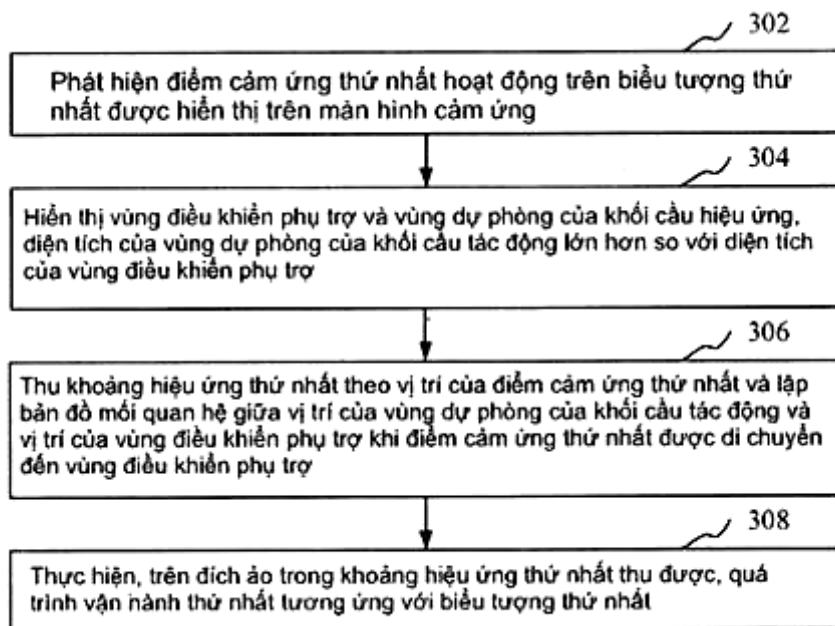


- (11) **1-0041032 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/12/2021 405A
 (21) 1-2021-04964 (85) 12/08/2021
 (22) 24/02/2020 (86) PCT/CN2020/076362 24/02/2020
 (30) PCT/CN2019/075993 24/02/2019 CN (87) WO2020/169102 27/08/2020
 PCT/CN2019/076195 26/02/2019 CN
 PCT/CN2019/079396 24/03/2019 CN
 PCT/CN2019/079431 25/03/2019 CN
 PCT/CN2019/079769 26/03/2019 CN
 (51) **H04N 19/186; H04N 19/61**
 (73) **1. BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
 Room B-0035, 2/F, No. 3 Building No. 30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing
 100041, China
2. BYTEDANCE INC. (US)
 12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California
 90066, USA
 (72) ZHANG, Kai (CN); ZHANG, Li (CN); LIU, Hongbin (CN); XU, Jizheng (CN);
 WANG, Yue (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI MÁY
 TÍNH ĐỘC ĐƯỢC BẤT BIẾN**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý video. Phương pháp bao gồm bước xác định,
 đối với biến đổi giữa khối video hiện tại của video vốn là khối sắc độ và biểu diễn
 được mã hóa của video, các tham số của mô hình tuyến tính giữa các thành phần
 (cross-component linear mode, CCLM) dựa trên các hai hoặc bốn mẫu sắc độ
 và/hoặc tương ứng với các mẫu độ sáng; và thực hiện biến đổi dựa trên việc xác
 định.



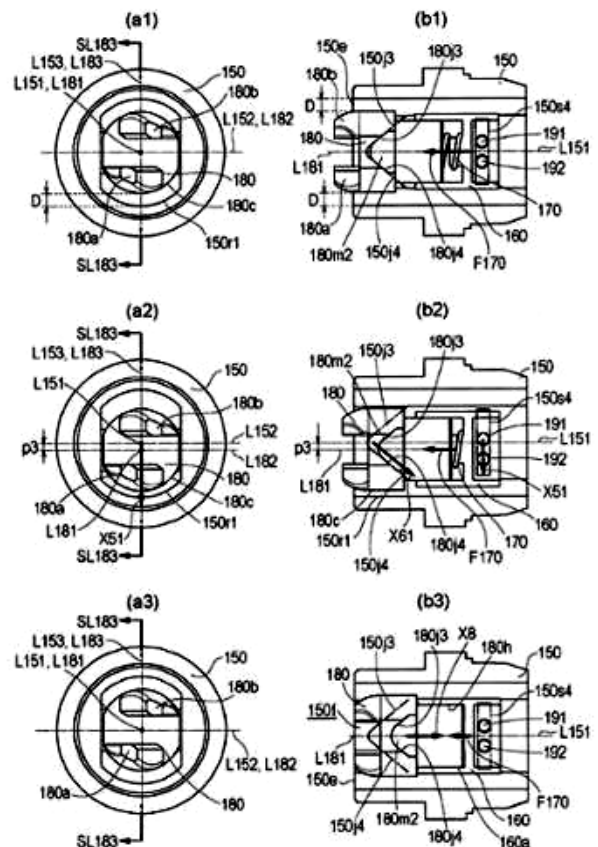
- (11) **1-0041033 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/02/2018 359A
 (21) 1-2017-04297 (85) 30/10/2017
 (22) 11/01/2016 (86) PCT/CN2016/070598 11/01/2016
 (30) 201510334762.X 16/05/2015 CN (87) WO2016/201971 22/12/2016
 (51) **G06F 3/0484**
 (73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District Shenzhen,
 Guangdong 518044
 (72) TANG, Yong (CN); LIAO, Changyan (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN DỰA VÀO MÀN HÌNH CẢM ỨNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển dựa vào màn hình cảm ứng. Phương pháp này bao gồm các bước: phát hiện điểm cảm ứng thứ nhất hoạt động trên biểu tượng thứ nhất được hiển thị trên màn hình cảm ứng; hiển thị vùng điều khiển phụ trợ và vùng dự phòng của khối cầu hiệu ứng, diện tích của vùng dự phòng của khối cầu tác động lớn hơn so với diện tích của vùng điều khiển phụ trợ; thu khoảng hiệu ứng thứ nhất theo vị trí của điểm cảm ứng thứ nhất, và mỗi quan hệ ánh xạ giữa vị trí của vùng khoảng hiệu ứng dự phòng và vị trí của vùng điều khiển phụ trợ khi điểm cảm ứng thứ nhất được di chuyển đến vùng điều khiển phụ trợ; và thực hiện, trên đích ảo trong khoảng hiệu ứng thứ nhất thu được, quá trình vận hành thứ nhất tương ứng với biểu tượng thứ nhất.



- (11) **1-0041034 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2021 398A
 (21) 1-2021-00828 (85) 29/08/2017
 (22) 05/02/2016 (86) PCT/JP2016/054209 05/02/2016
 (30) 2015-021649 05/02/2015 JP (87) WO2016/125914 11/08/2016
 2016-020213 04/02/2016 JP
 (51) **G03G 21/18; G03G 21/16**
 (62) 1-2017-03331
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
 (72) KAMOSHIDA Shigemi (JP); KAWAKAMI Takuya (JP); KANNO Kazuhiko (JP);
 OGINO Hiroki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỘP MỤC, CỤM CHI TIẾT CẢM QUANG VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP
 ẢNH ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp mục tháo ra được khỏi cụm chính mà không làm giảm tính năng khả dụng theo hướng định trước gần như vuông góc với trục quay của bộ phận đỡ ảnh, cụm chính không được trang bị cơ cấu di chuyển phần gài khớp phía cụm chính theo hướng trục quay tương ứng với hoạt động mở và đóng của nắp che cụm chính của cụm chính. Với sự di chuyển của hộp mục theo hướng vuông góc với trục quay của bộ phận đỡ ảnh khi tháo hộp mục ra khỏi cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện, bộ phận nối di chuyển được theo hướng song song với trục quay của bộ phận đỡ ảnh đi vào bên trong hốc của phần gài khớp phía cụm chính tạo ra trong cụm chính của thiết bị để nhận lực quay từ phần gài khớp phía cụm chính.



- | | | | |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041035 B | | (15) 02/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/01/2023 | 418A |
| (21) 1-2021-06340 | | (85) 11/10/2021 | |
| (22) 15/03/2021 | | (86) PCT/CN2021/080690 | 15/03/2021 |
| (30) 202010328532.3 | 23/04/2020 CN | (87) WO2021/213070 | 28/10/2021 |

(51) **A63F 13/56; A63F 13/52; A63F 13/537**

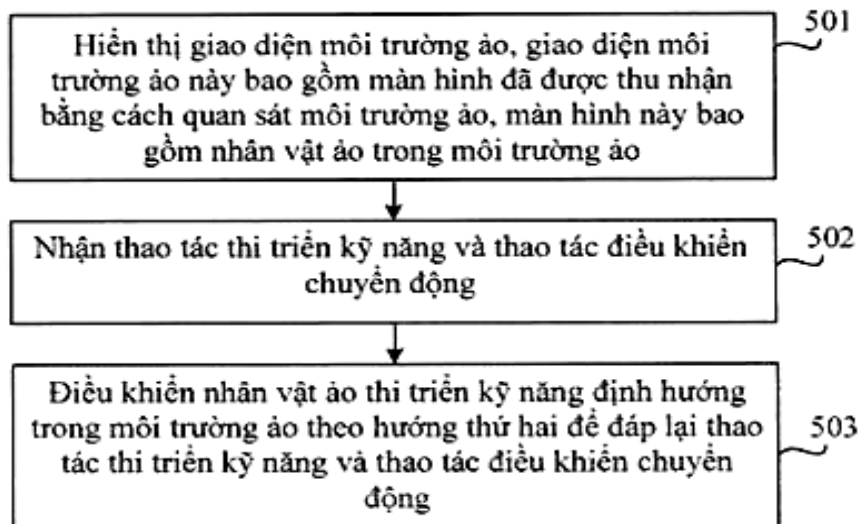
(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 35/F, Tencent Building, Kejizhongyi Road, Midwest District of Hi tech Park,
 Nanshan District, Shenzhen, 518057, P.R.China

(72) WAN, Yulin (CN); HU, Xun (CN); WENG, Jianmiao (CN); SU, Shandong (CN);
 ZHANG, Yong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

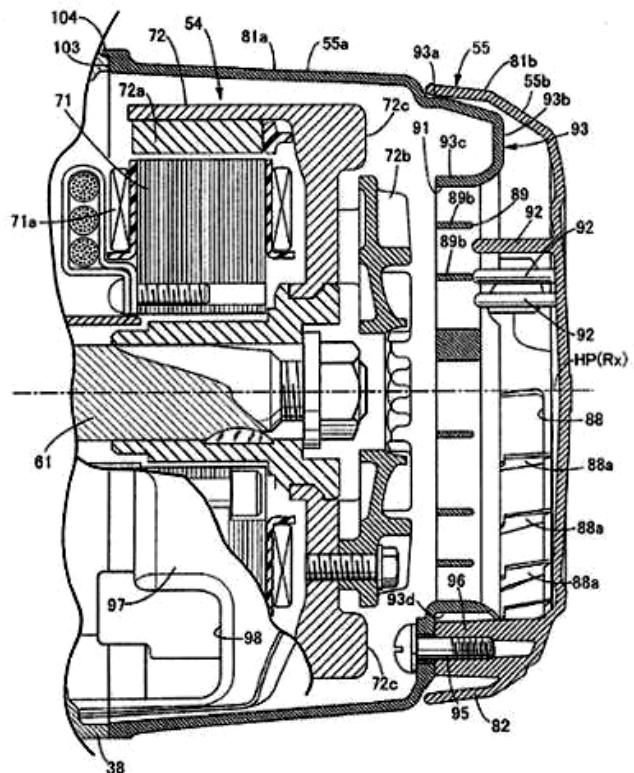
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN NHÂN VẬT ẢO, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, VÀ VẬT LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp và thiết bị điều khiển nhân vật ảo, thiết bị điện tử, và vật lưu trữ đọc được bằng máy, và liên quan tới lĩnh vực các môi trường ảo. Phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị giao diện môi trường ảo; nhận thao tác thi triển kỹ năng và thao tác điều khiển chuyên động, thao tác thi triển kỹ năng này được sử dụng để thi triển một kỹ năng định hướng theo hướng thứ nhất, và thao tác điều khiển chuyên động được sử dụng để điều khiển một nhân vật ảo di chuyển theo hướng thứ hai, trong đó hướng thứ nhất này và hướng thứ hai này độc lập với nhau; và điều khiển nhân vật ảo thi triển kỹ năng định hướng theo hướng thứ hai. Khi kỹ năng định hướng được thi triển, hướng thứ hai được xác định theo thao tác điều khiển chuyên động đã nhận, và nhân vật ảo được điều khiển để thi triển kỹ năng định hướng này theo hướng thứ hai. Do đó, kỹ năng định hướng này được đảm bảo để được thi triển theo hướng đối mặt của nhân vật ảo sau khi điều chỉnh, cải thiện độ chính xác của việc thi triển kỹ năng định hướng và tránh vấn đề hiệu quả tương tác người-máy thấp do lệch hướng thi triển và mất thời gian cho việc thi triển lại kỹ năng định hướng này, nhờ vậy cải thiện hiệu suất tổng thể của máy tính.



- (11) **1-0041036 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2021 399A
 (21) 1-2021-01316 (85) 12/03/2021
 (22) 20/09/2019 (86) PCT/JP2019/036923 20/09/2019
 (30) 2018-178921 25/09/2018 JP (87) WO2020/066878 02/04/2020
 (51) **F02F 7/00; F02N 11/00; B62J 23/00; F02B 61/02**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
 (72) KUNIISHI Ken (JP); IWASAKI Takao (JP); ATO Shinji (JP); KUGA Shinji (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CỤM ĐỘNG LỰC DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến cụm động lực dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm hộp trục khuỷu (38), rôto (72), và nắp che ACG (55). Hộp trục khuỷu (38) đỡ quay được trục khuỷu (61). Rôto (72) được bố trí trên trục khuỷu (61) ở bên ngoài hộp trục khuỷu (38) để quay trên đường trục quay (Rx) của trục khuỷu (61). Nắp che ACG (55) được nối với hộp trục khuỷu (38) và tạo ra khoảng trống chứa của rôto (72) để bao quanh rôto (72) quanh đường trục quay (Rx). Nắp che ACG (55) có bộ phận bên trong (55a) và bộ phận bên ngoài (55b). Bộ phận bên trong (55a) bao quanh rôto (72) quanh đường trục quay (Rx). Bộ phận bên ngoài (55b) được nối với bộ phận bên trong (55a) để che dọc trục bộ phận bên trong (55a) ở bên ngoài rôto (72). Kết cấu này tạo ra cụm động lực dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên, mà trong đó nắp che thân quay bảo vệ một cách thích hợp thân quay, mà được bố trí trong trục khuỷu ở bên ngoài hộp trục khuỷu.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041037 B | (15) 02/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-01691 | | (85) 24/03/2020 | |
| (22) 29/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/035674 | 29/09/2017 |
| | | (87) WO2019/064556 | 04/04/2019 |

(51) **B62J 43/20; H01M 50/20; B60K 1/04; B62J 43/16**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

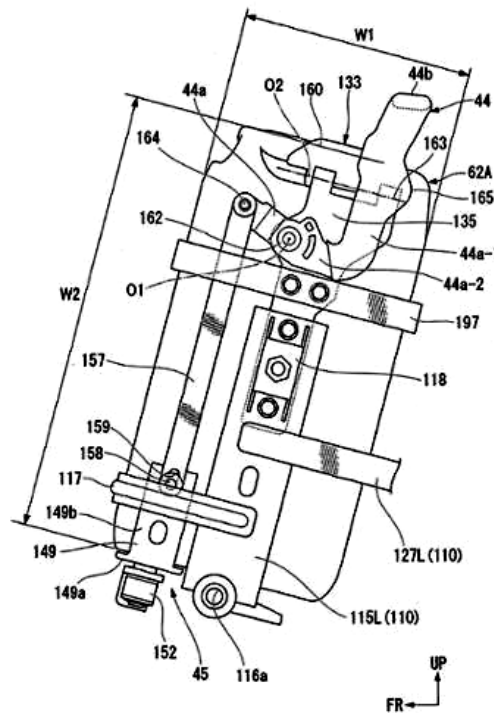
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) OKUBO Katsuyuki (JP); KURAMOCHI Akira (JP); NISHIDA Shogo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

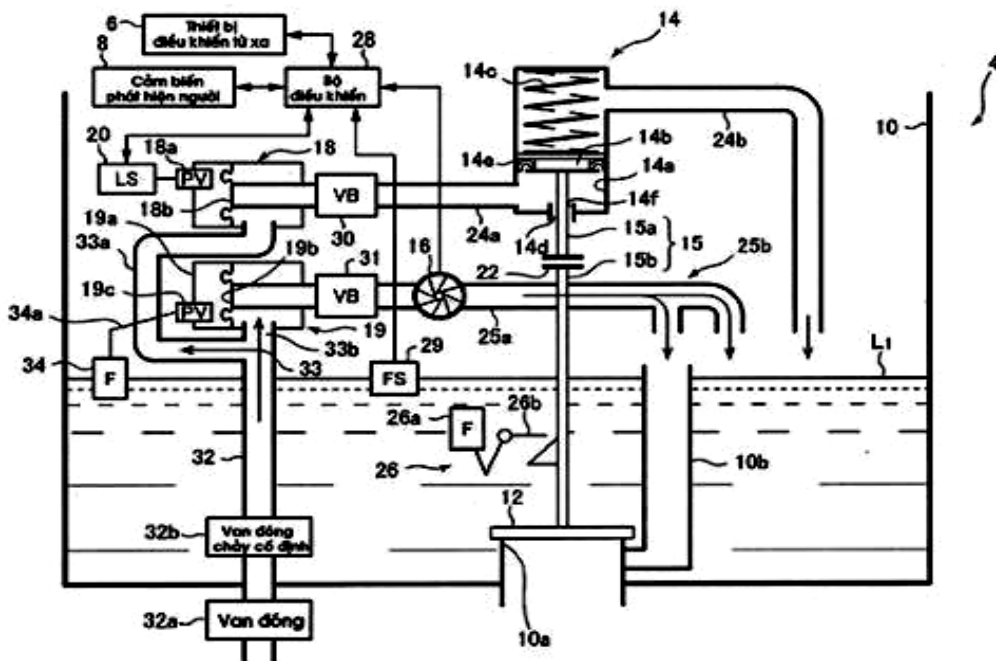
(54) **NGĂN CHỨA ẮC QUY CỦA XE**

(57) Sáng chế đề cập đến ngăn chứa ắc quy có vỏ ắc quy (42), cực nối phía vỏ (43) có thể được nối với phần cực (41) của ắc quy (62A hoặc 62B), mà được chứa trong vỏ ắc quy (42), trục tác động (164) có chức năng làm điểm tác động để làm cho cực nối phía vỏ (43) dịch chuyển được giữa vị trí nổi (P1), mà được nối tiếp xúc với phần cực (41) của ắc quy (62A hoặc 62B) và vị trí thu lại (P2), mà được phân cách khỏi vị trí nổi (P1) và được định vị bên trong chiều rộng phía trước - phía sau (W1) của vỏ ắc quy (62A hoặc 62B), trục đỡ (162) có chức năng làm điểm đỡ để làm cho cực nối phía vỏ (43) dịch chuyển được và được định vị bên trong chiều rộng phía trước - phía sau (W1) của vỏ ắc quy (62A hoặc 62B), và phần vận hành (44b) có chức năng làm điểm đặt lực để làm cho cực nối phía vỏ (43) dịch chuyển được và được định vị bên trong chiều rộng phía trước - phía sau (W1) của vỏ ắc quy (62A hoặc 62B) ở vị trí nổi (P1).



- (11) **1-0041038 B** (15) 02/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2021 395A
 (21) 1-2020-04385
 (22) 29/07/2020
 (30) 2019-143531 05/08/2019 JP
 2019-202294 07/11/2019 JP
 2020-091983 27/05/2020 JP
 (51) **E03D 1/28; E03D 5/10; E03D 1/34**
 (73) **TOTO LTD.** (JP)
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601 Japan
 (72) KITAURA, Hidekazu (JP); HAYASHI, Nobuhiro (JP); SHIMUTA, Akihiro (JP);
 KUROISHI, Masahiro (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ KẾT NƯỚC XẢ VÀ THIẾT BỊ BỆ XÍ XẢ NƯỚC CÓ THIẾT BỊ KẾT NƯỚC XẢ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kết nước xả cấp nước xả vào bệ xí xả nước bằng cách dùng năng lượng điện, mà được tạo ra trong thiết bị kết nước xả này, và thiết bị bệ xí xả nước có thiết bị kết nước xả. Thiết bị kết nước xả bao gồm phần dẫn động thủy lực van xả, thiết bị điều khiển xả, van điện từ, phần phân nhánh làm cho nước máy cấp lần lượt chảy vào trong thiết bị điều khiển xả và vào trong van cấp nước, và máy phát điện tạo ra năng lượng điện để vận hành van điện từ máy phát điện được bố trí trên ống dẫn nước ở phía sau phần phân nhánh, và trên ống dẫn nước ở phía trước van cấp nước hoặc ở phía sau van cấp nước.



- (11) **1-0041039 B** (15) 02/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2022 409A
(21) 1-2021-06409 (85) 13/10/2021
(22) 07/05/2020 (86) PCT/EP2020/062665 07/05/2020
(30) 19174199.0 13/05/2019 EP (87) WO2020/229285 19/11/2020

(51) **F23G 5/44; F23M 9/02; F23L 9/02**

(73) **DOOSAN LENTJES GMBH (DE)**

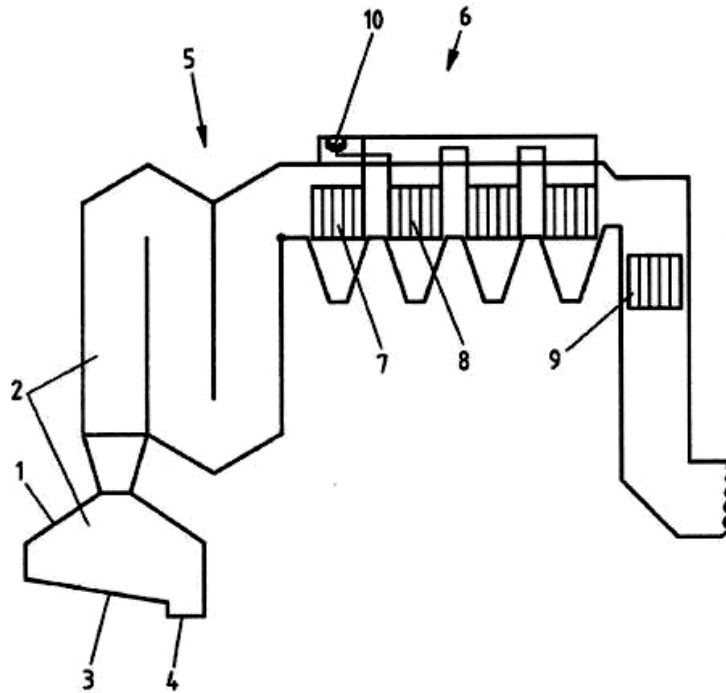
Daniel-Goldbach-Straße 19, 40880 Ratingen Nordrhein-Westfalen, Germany

(72) KRÜLL, Ferdinand (DE); KARPINSKI, Andreas (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG ĐỐT VẬT LIỆU RẮN VÀ PHƯƠNG PHÁP THAY BỘ PHẬN CHÈN CỬA XẢ CỦA VÒI PHUN TRONG HỆ THỐNG ĐỐT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đốt vật liệu rắn, bao gồm cửa cấp vật liệu đốt (1) để cấp vật liệu rắn qua đó, buồng đốt (2) trong đó vật liệu rắn được cấp vào và trong đó vật liệu rắn được đốt, ghi đốt (3) nhờ đó vật liệu rắn và vật liệu rắn đã được đốt có thể được vận chuyển qua buồng đốt (2), thiết bị cấp khí sơ cấp được bố trí ở phía dưới đỉnh của ghi đốt (3), ít nhất một vòi phun được bố trí ở phía trên ghi đốt (3) nhờ đó môi trường khí có thể được cấp, vòi phun này có cửa cấp khí và cửa xả khí. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp thay bộ phận chèn cửa xả của vòi phun trong hệ thống đốt này.



- | | | | |
|-------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041040 B | (15) 02/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2020 | 384A |
| (21) 1-2020-00241 | | (85) 14/01/2020 | |
| (22) 15/06/2018 | | (86) PCT/JP2018/023714 | 15/06/2018 |
| (30) 2017-117890 | 15/06/2017 | JP (87) WO2018/230744 | 20/12/2018 |

(51) **G03G 21/18**; G03G 15/08

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

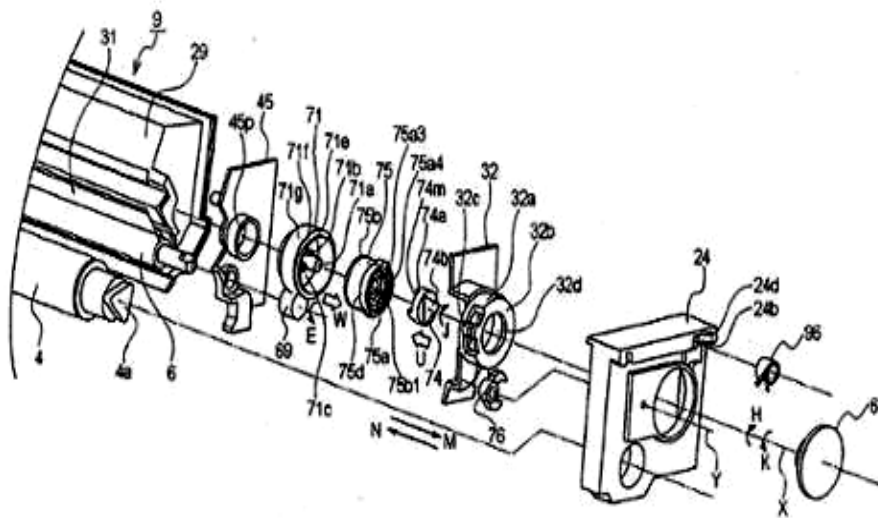
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

(72) NISHIDA, Shinichi (JP); FUKUI, Yuichi (JP); UNEME, Tetsushi (JP); EGAMI, Yasuyuki (JP); ANZAI, Yohei (JP); KAWANAMI, Takeo (JP); FUJINO, Toshiki (JP); SUGIMOTO, Sohta (JP); SAWASHIMA, Fumiya (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP MỤC VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH KIỂU CHỤP ẢNH ĐIỆN**

(57) Chi tiết điều chỉnh (76) để điều chỉnh sự truyền và sự chặn lực quay bởi khớp ly hợp được đỡ theo cách quay được bởi chi tiết đỡ vốn đỡ khung hiện ảnh, phần khóa bố trí trên chi tiết điều chỉnh (76) quay giữa vị trí được thu lại từ phần được khóa của khớp ly hợp và vị trí để gài với phần được khóa.



- (11) **1-0041041 B** (15) 02/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2021 404A
- (21) 1-2021-04986 (85) 13/08/2021
- (22) 19/02/2020 (86) PCT/JP2020/006618 19/02/2020
- (30) 2019-038271 04/03/2019 JP (87) WO2020/179456 10/09/2020
- (51) ***D03D 1/02; B60R 21/235***
- (73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) EGAWA, Yusuke (JP); HOSAKA, Taiki (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **VẢI NỀN DÙNG CHO TÚI KHÍ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI NỀN DÙNG CHO TÚI KHÍ, VÀ TÚI KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến vải nền dùng cho túi khí, là vải được chế tạo bằng xơ polyamit, trong đó trị số CV (độ lệch chuẩn/trị số trung bình*100) của mật độ dệt trên mỗi 20cm theo hướng sợi ngang của vải nền bằng hoặc nhỏ hơn 0,5%, và tỷ lệ sử dụng độ dày đặc của sợi gốc theo hướng sợi dọc và hướng sợi ngang bằng hoặc cao hơn 85%; cũng như phương pháp sản xuất vải nền dùng cho túi khí này và túi khí.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041042 B | (15) 02/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2020-01164 | | (85) 28/02/2020 | |
| (22) 12/06/2018 | | (86) PCT/JP2018/022434 | 12/06/2018 |
| | | (87) WO2019/239489 | 19/12/2019 |

(51) **G01J 3/02; A01D 41/127; A01F 12/60**

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

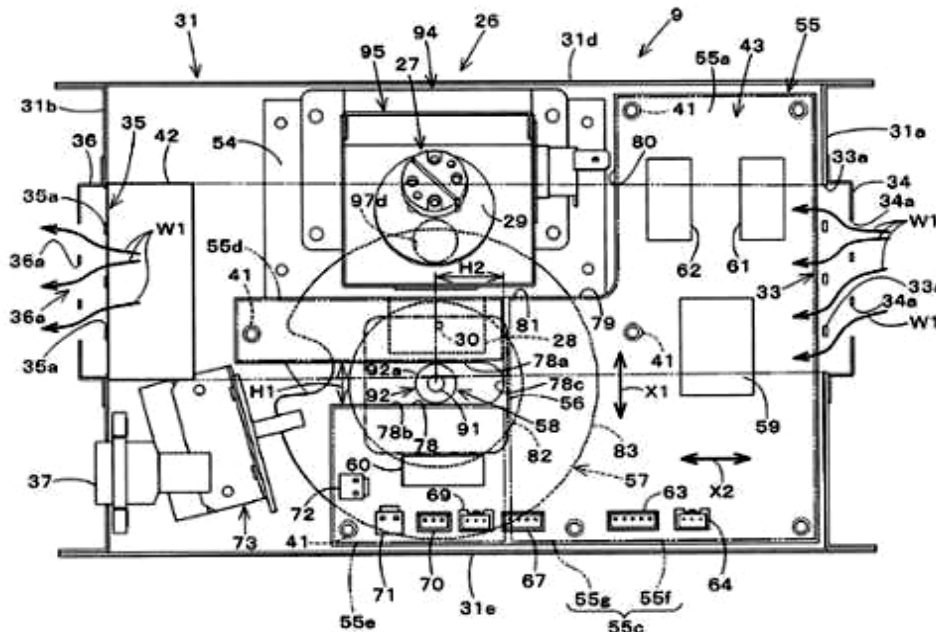
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(72) KURODA Tadahiro (JP); MORIMOTO Susumu (JP); TONARI Mayuko (JP); TAKEUCHI Ryuichi (JP); SOE Masao (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ ĐO**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo được tạo kết cấu để ngăn chặn sự ảnh hưởng của bụi tới việc dò của kính quang phổ. Thiết bị đo này bao gồm nguồn ánh sáng được tạo kết cấu để chiếu ánh sáng vào đối tượng đo, quạt làm mát được tạo kết cấu để tạo ra gió làm mát để làm mát nguồn ánh sáng, và kính quang phổ được tạo kết cấu để quan sát quang phổ và dò ánh sáng phản xạ từ đối tượng đo và được bố trí trong đường dẫn dòng mà gió làm mát chảy trong đó. Thiết bị đo này bao gồm vỏ được tạo kết cấu để chứa nguồn ánh sáng và kính quang phổ, và phần tiếp nhận ánh sáng được tạo kết cấu để truyền ánh sáng phản xạ vào trong vỏ. Kính quang phổ có phần tới mà ánh sáng phản xạ truyền tới phần tiếp nhận ánh sáng đi vào vào đó. Gió làm mát tạo ra từ quạt làm mát được cho phép thổi trên phía phần tới của kính quang phổ.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0041043 B | | (15) 02/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/05/2020 | 386A |
| (21) 1-2020-01123 | | (85) 28/02/2020 | |
| (22) 07/08/2018 | | (86) PCT/JP2018/029637 | 07/08/2018 |
| (30) 1712862.0 | 10/08/2017 | GB | (87) WO2019/031515 |
| | | | 14/02/2019 |

(51) **H04W 68/02**

(73) **NEC CORPORATION (JP)**

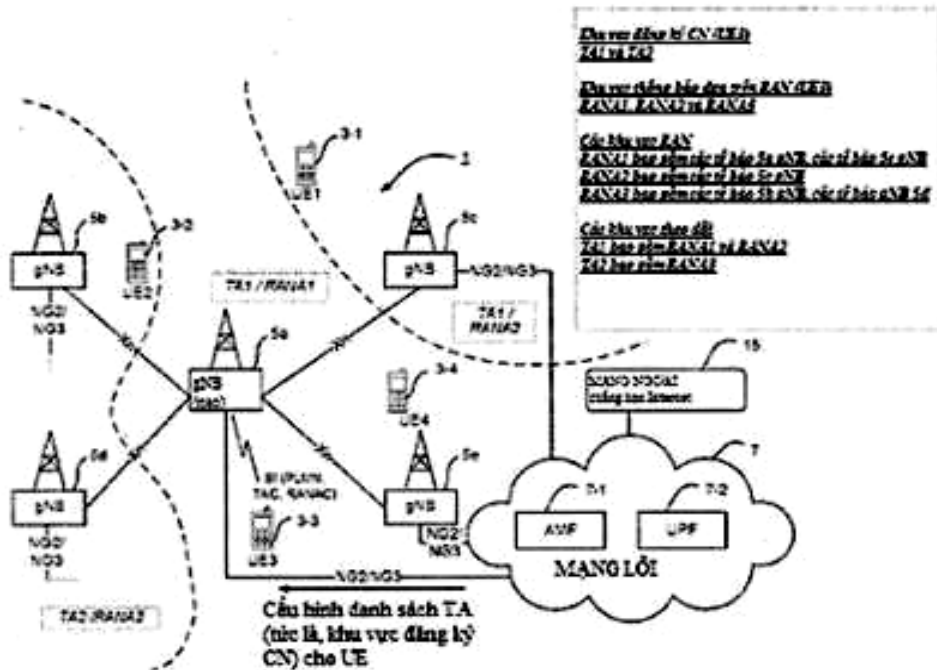
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

(72) CHEN, Yuhua (CN); KHIRALLAH, Chadi (GB); GUPTA, Neeraj (GB)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, MẠNG TRUY NHẬP VÔ TUYẾN VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống truyền thông trong đó trạm cơ sở (base station, BS) nhận, từ ít nhất một BS khác, thông tin nhận diện ít nhất một khu vực theo dõi tương ứng được liên kết với ít nhất một tế bào của mỗi BS khác. BS cũng nhận, từ mạng lõi (core network, CN), thông tin nhận diện khu vực đăng ký cho thiết bị người dùng (user equipment, UE). BS xác định, dựa trên thông tin nhận được nhận diện ít nhất một khu vực theo dõi tương ứng và thông tin nhận được nhận diện khu vực đăng ký, khu vực thông báo dựa trên mạng truy nhập vô tuyến (radio access network, RAN) cho UE.



- (11) **1-0041044 B** (15) 05/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2020 387A
- (21) 1-2020-01769 (85) 26/03/2020
- (22) 02/08/2018 (86) PCT/EP2018/070948 02/08/2018
- (30) 17188505.6 30/08/2017 EP (87) WO2019/042696 07/03/2019
- (51) **B01F 17/00**; C09D 175/08; C08J 9/28; C07C 41/01; C08J 9/00
- (73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany
- (72) KLOSTERMANN, Michael (DE); VON HOF, Jan Marian (DE); GLOS, Martin (DE); EILBRACHT, Christian (DE); DAHL, Verena (DE); SPRINGER, Oliver (DE); WENK, Hans Henning (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT LỚP PHỦ POLYME XÓP VÀ LỚP PHỦ POLYME XÓP**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất lớp phủ polyme xốp, lớp phủ polyme xốp, quy trình sản xuất ete rượu đa chức được phosphoryl hóa, và ete polyglyxerol được phosphoryl hóa.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041045 B | (15) 05/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/12/2021 | 405A |
| (21) 1-2021-05737 | | (85) 16/09/2021 | |
| (22) 18/02/2019 | | (86) PCT/EP2019/053988 | 18/02/2019 |
| | | (87) WO2020/169174 | 27/08/2020 |

(51) **H04L 41/0853; H04L 43/0817**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

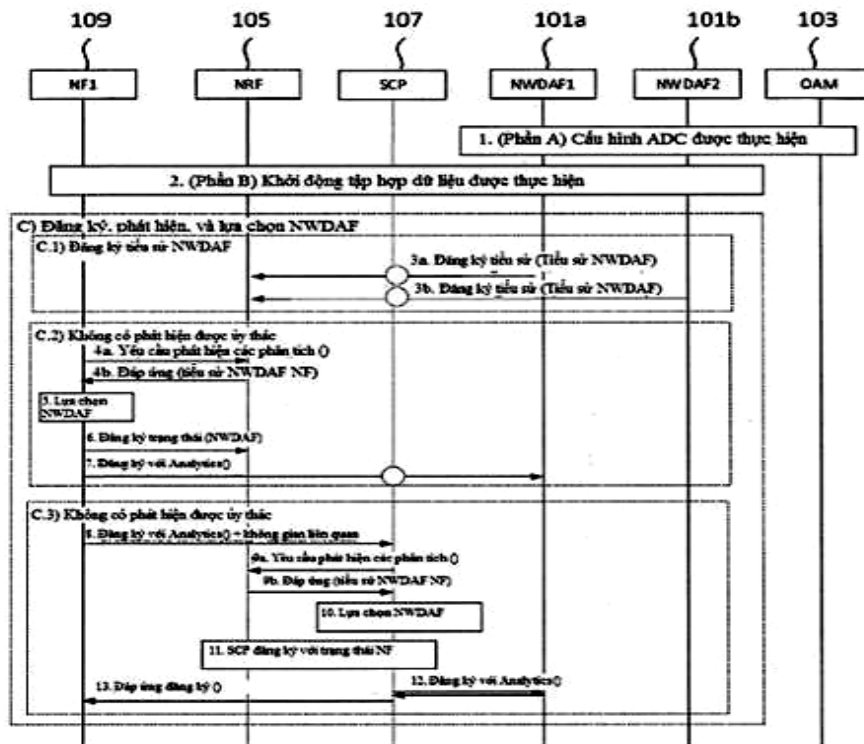
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) MARQUEZAN, Clarissa (CN); TRIVISONNO, Riccardo (IT); XIN, Yang (CN); SCHRAMM, Mirko (DE); WU, Xiaobo (CN); WEI, Qing (CN)

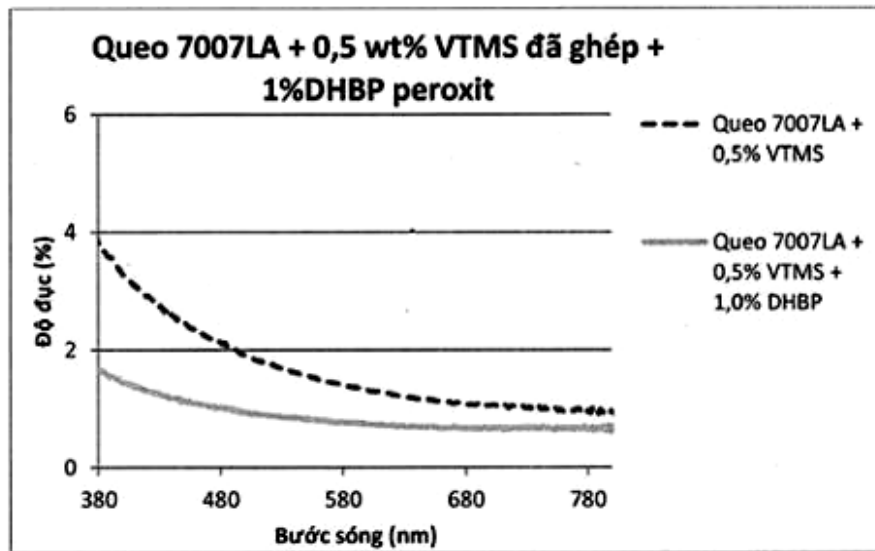
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THỰC THỂ MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THỰC THỂ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thực thể mạng thứ nhất (101a, 101b) cho mạng truyền thông di động, cụ thể là chức năng phân tích dữ liệu mạng (101a, 101b) của mạng truyền thông 5G, trong đó thực thể mạng thứ nhất (101a, 101b) được tạo cấu hình để: cập thông tin đăng ký cho thực thể mạng thứ hai (105) của mạng truyền thông di động, cụ thể là thực thể lưu trữ chức năng mạng (105), trong đó thông tin đăng ký dựa trên phạm vi của các phân tích được tạo, phạm vi của các phân tích được tạo định nghĩa khả năng của thực thể mạng thứ nhất (101a, 101b) để tạo thông tin về các phân tích.



- (11) **1-0041046 B** (15) 05/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2020-04667 (85) 13/08/2020
- (22) 16/04/2019 (86) PCT/EP2019/059824 16/04/2019
- (30) 18167412.8 16/04/2018 EP (87) WO2019/201936 24/10/2019
- (51) **B32B 17/10; C08F 210/16; C08F 255/02; H02S 20/26; C08K 5/14; C08L 23/08; H01L 31/048; B32B 27/32; C08K 5/00**
- (73) **BOREALIS AG (AT)**
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria
- (72) ODERKERK, Jeroen (NL); YALALOV, Denis (RU); DOU, Qizheng (CN); COSTA, Francis (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **VẬT PHẨM ĐƯỢC LÀM TỪ PHẦN TỬ NHIỀU LỚP, PHẦN TỬ KÍNH AN TOÀN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT PHẨM ĐƯỢC LÀM TỪ PHẦN TỬ NHIỀU LỚP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phần tử nhiều lớp (LE), mô tả việc sử dụng phần tử nhiều lớp (LE) để sản xuất vật phẩm, đề cập đến vật phẩm được làm từ phần tử nhiều lớp (LE) này, phần tử lớp gồm ít nhất hai lớp, mô tả việc sử dụng hỗn hợp polyme theo sáng chế để tạo ra phần tử nhiều lớp, cũng như đề cập đến quy trình tạo ra phần tử nhiều lớp (LE) và vật phẩm làm từ phần tử nhiều lớp này.



- (11) **1-0041047 B** (15) 05/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2020-01040 (85) 26/02/2020
(22) 14/09/2018 (86) PCT/IB2018/057046 14/09/2018
(30) PCT/IB2017/001244 12/10/2017 WO (87) WO2019/073319 18/04/2019
(51) **C23C 2/06; C23C 22/05; C23C 22/06; C23C 28/00; C23C 22/50; C23C 22/53; C23C 22/68; C23C 22/78; C23C 2/26; C23C 22/48**
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
(72) RACHIELE, Lydia (FR); GILBERT, Frida (FR); KLAM, Christophe (FR);
BANSAL, Akshay (IN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DẢI KIM LOẠI DI CHUYỂN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý dải kim loại di chuyển. Sáng chế cũng đề cập đến nền thép có lớp phủ kim loại chủ yếu chứa kẽm hoặc hợp kim kẽm trên ít nhất một mặt của nó, trong đó chính lớp phủ kim loại này lại được phủ bằng lớp chủ yếu chứa kẽm sulphat chứa ít nhất một hợp chất được chọn trong số kẽm sulphat monohydrat, kẽm sulphat tetrahydrat và kẽm sulphat heptahydrat, trong đó lớp chủ yếu chứa kẽm sulphat này không chứa kẽm hydroxysulphat hay các phân tử nước tự do cũng như các nhóm hydroxyl tự do, mật độ bề mặt của lưu huỳnh trong lớp chủ yếu chứa kẽm sulphat này cao hơn hoặc bằng 0,5mg/m².

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041048 B | | (15) 05/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2019-06757 | | (85) 02/12/2019 | |
| (22) 27/06/2018 | | (86) PCT/CN2018/093074 | 27/06/2018 |
| (30) 201710718292.6 | 21/08/2017 CN | (87) WO2019/037538 | 28/02/2019 |

(51) **G09G 3/3208**

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**

No.10, Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China

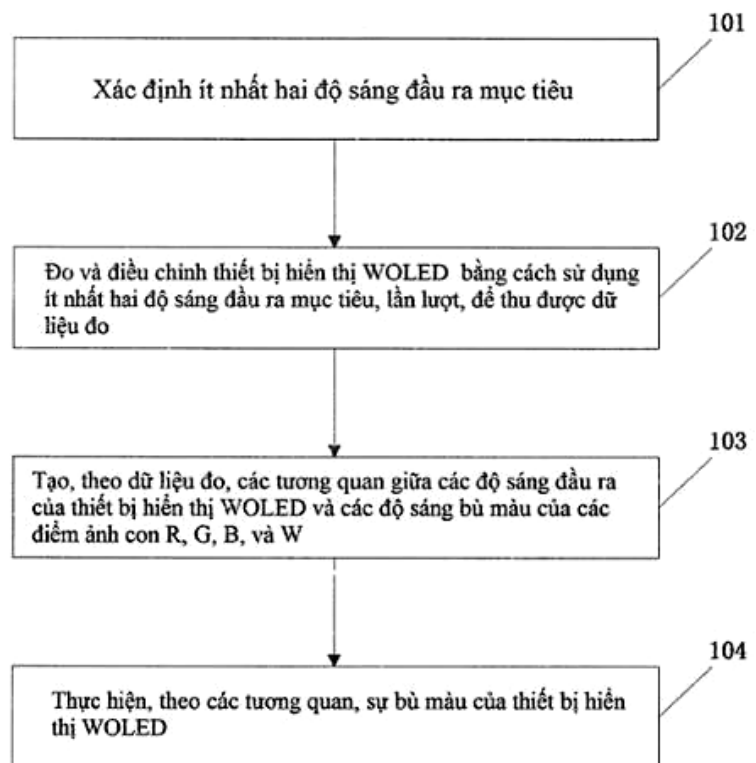
(72) CHU, Mingi (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HIỂN THỊ, THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐİỚT PHÁT QUANG HỮU CƠ TRẮNG VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN HIỂN THỊ**

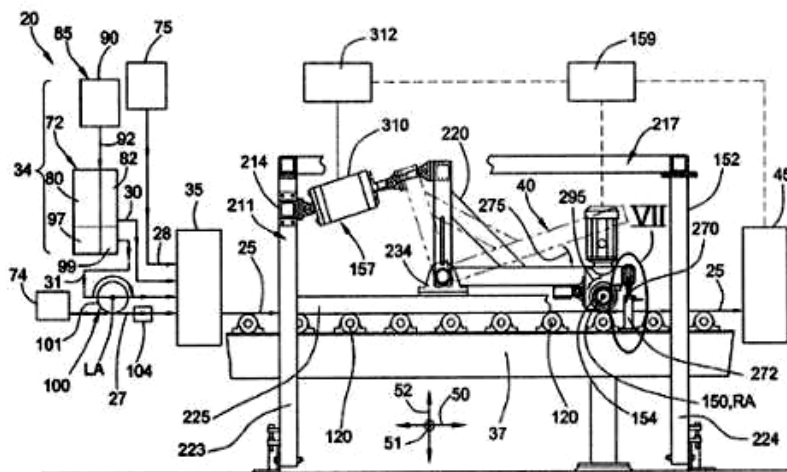
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp bù màu cho thiết bị hiển thị điốt phát quang hữu cơ trắng (White Organic Light Emitting Diode, WOLEB) và thiết bị hiển thị WOLEB. Phương pháp bù màu này bao gồm các bước: xác định ít nhất hai độ sáng đầu ra mục tiêu; lần lượt sử dụng ít nhất hai độ sáng đầu ra mục tiêu để điều chỉnh đo thiết bị hiển thị WOLED nhằm thu được dữ liệu sẽ được sử dụng; việc điều chỉnh đo bao gồm: làm cho độ sáng đầu ra của thiết bị hiển thị WOLED bằng với độ sáng đầu ra mục tiêu, điều chỉnh độ sáng đầu ra của các điểm ảnh con R, G, B, và W sao cho các tọa độ màu xuất ra của thiết bị hiển thị WOLED đạt tới các tọa độ màu thiết lập trước và ghi độ sáng đầu ra của các điểm ảnh con R, G, B, và W tại thời điểm này làm độ sáng bù màu cho Các điểm ảnh con R, G, B, và W; dữ liệu sẽ được sử dụng bao gồm:

ít nhất hai độ sáng đầu ra mục tiêu và độ sáng bù màu tương ứng cho các điểm ảnh con R, G, B, và W; tạo ra các tương quan giữa độ sáng đầu ra của thiết bị hiển thị WOLED và độ sáng bù màu cho các điểm ảnh con R, G, B, và W dựa trên dữ liệu sẽ được sử dụng; và bù các màu cho WOLED dựa trên các tương quan nêu trên. Độ chính xác bù màu của thiết bị hiển thị WOLED được tăng và các hiệu ứng hiển thị được cải thiện.



- (11) **1-0041049 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2019 375A
 (21) 1-2019-01304 (85) 14/03/2019
 (22) 08/09/2017 (86) PCT/US2017/050587 08/09/2017
 (30) 62/385,062 08/09/2016 US (87) WO2018/049093 15/03/2018
 15/473,303 29/03/2017 US
 (51) **B28B 7/16; B28B 11/12; B28B 19/00; E04C 2/04; B32B 13/14; B32B 38/04; B26F 1/08**
 (73) **UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)**
 550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
 (72) SHUBERT, Dale M. (US); SCHENCK, Ronald E. (US); ROWLAND, Thomas Gregory (US); WILLI, John Matthew (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT TẤM THẠCH CAO VÀ TẤM THẠCH CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất tấm thạch cao (25) có thể được sử dụng để sản xuất tấm thạch cao (25) có ít nhất một tấm phủ đục đục lỗ (28) nhờ hệ thống đục lỗ tấm phủ (40). Hệ thống đục lỗ tấm phủ (40) có thể bao gồm con lăn đục lỗ (150) được bố trí phía sau trạm tạo hình (35) dọc theo hướng máy, khung đỡ con lăn (152) để đỡ con lăn đục lỗ (150) theo cách quay sao cho trục quay của nó kéo dài dọc theo hướng ngang máy, và động cơ (154) được bố trí với con lăn đục lỗ (150) để quay con lăn đục lỗ (150) xung quanh trục quay. Động cơ dẫn động (154) có thể được làm thích ứng để quay con lăn đục lỗ (150) với tốc độ tiếp tuyến gần như tương đương với tốc độ dây chuyền để tạo ra một loạt lỗ thủng (125) trong tấm phủ quay lên trên (28) khi tấm thạch cao (25) đi qua con lăn đục lỗ (150). Sáng chế cũng đề cập đến tấm thạch cao.



- (11) **1-0041050 B** (15) 05/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2020-02058 (85) 10/04/2020
- (22) 13/09/2018 (86) PCT/EP2018/074757 13/09/2018
- (30) 17195649.3 10/10/2017 EP (87) WO2019/072490 18/04/2019
- (51) ***C08F 8/06; C08F 8/00; C08F 8/50; C08J 3/05; C10M 143/18; C08K 3/30; C08L 23/30; C08L 71/02; C09D 7/65; C08F 110/02; C08K 3/22***
- (73) **THAI POLYETHYLENE CO., LTD. (TH)**
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- (72) SAHASYODHIN, Pattarit (TH); KAEWKING, Tawatchai (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SÁP POLYETYLEN ĐÃ OXY HÓA VÀ NHỮ TƯƠNG SÁP CHỨA SÁP POLYETYLEN ĐÃ OXY HÓA NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập phương pháp sản xuất sáp polyetylen đã oxy hóa bao gồm bước oxy hóa hỗn hợp sáp polyetylen có khối lượng phân tử trung bình số nằm trong khoảng từ lớn hơn 1.000 đến 4.000g/mol, tốt hơn là nằm trong khoảng từ lớn hơn 1.000 đến 3.000g/mol, tốt hơn nữa là nằm trong khoảng từ lớn hơn 1.200 đến 2.500g/mol được xác định theo phương pháp sắc ký thẩm gel và sáp polyetylen có khối lượng phân tử thấp có khối lượng phân tử trung bình số nằm trong khoảng từ 100 đến 1.000g/mol, tốt hơn là nằm trong khoảng từ 100 đến 900g/mol, tốt hơn nữa là nằm trong khoảng từ 200 đến 800g/mol được xác định theo phương pháp sắc ký thẩm gel, sáp polyetylen đã oxy hóa thu được bằng phương pháp này.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041051 B | (15) 05/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-01762 | | (85) 26/03/2020 | |
| (22) 29/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/035442 | 29/09/2017 |
| | | (87) WO2019/064484 | 04/04/2019 |

(51) **B62J 43/10; B62J 45/00; B62M 7/12; B62J 43/23**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

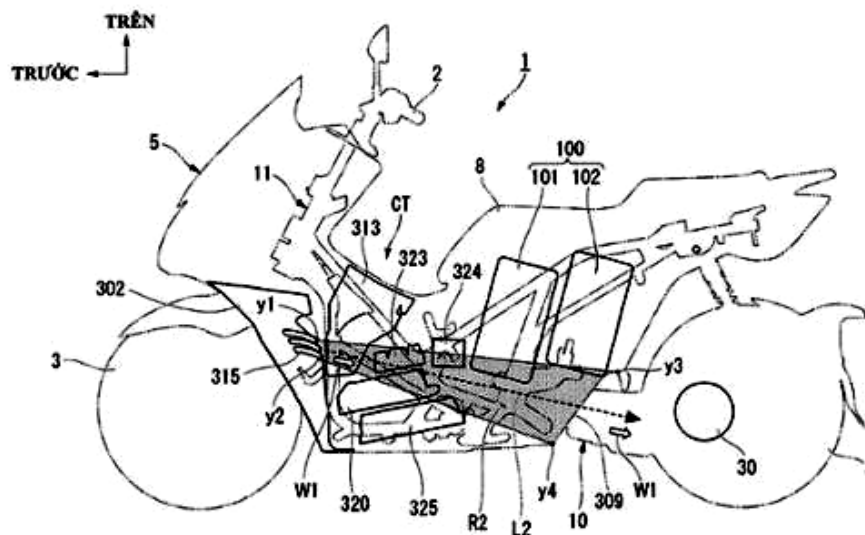
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) TSUJI Kazuo (JP); OKUBO Katsuyuki (JP); KOBAYASHI Yoshitaka (JP); KURAMOCHI Akira (JP); SHIMAMURA Toshifumi (JP); ICHIKAWA Hiroki (JP); YAMAGUCHI Takafumi (JP); ISHIKAWA Jun (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **XE ĐIỆN KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

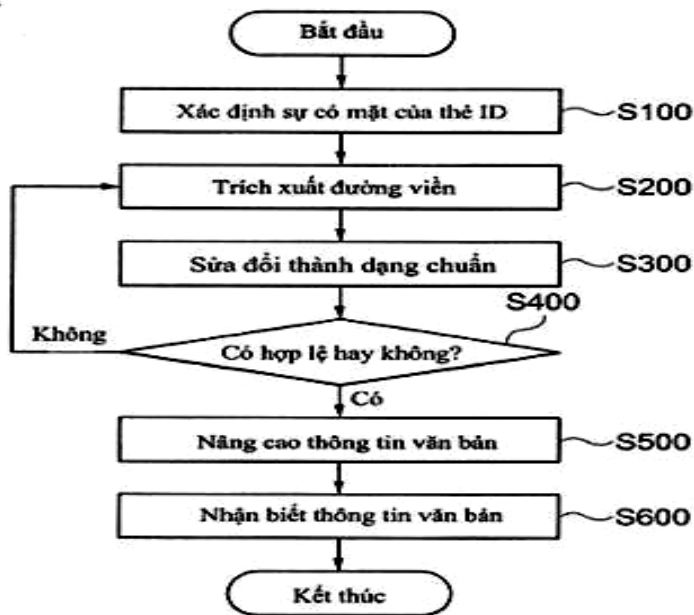
(57) Sáng chế đề cập đến xe điện kiểu ngồi để chân hai bên (1, 1A, 1B) bao gồm động cơ điện (30) mà dẫn động xe, ắc quy (100) mà cấp điện năng tới động cơ điện (30), bộ điều khiển điện năng (320) mà điều khiển động cơ điện (30), yên xe (8) mà người sử dụng ngồi trên đó, sàn để chân (9) mà nằm ở phía trước và bên dưới yên xe (8) và người sử dụng ngồi trên yên xe (8) đặt chân của mình lên đó, và khoang giữa (CT) mà kéo dài theo hướng trước-sau của xe ở phần giữa của sàn để chân (9) theo hướng trái-phải, trong đó bộ điều khiển điện năng (320) được bố trí bên trong khoang giữa (CT), ắc quy (100) được bố trí bên dưới yên xe (8), và bộ điều khiển điện năng (320) và ắc quy (100) được bố trí để không xếp chồng nhau trên hình chiếu bằng.



- (11) **1-0041052 B** (15) 05/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
- (21) 1-2022-01648 (85) 16/03/2022
- (22) 29/09/2020 (86) PCT/KR2020/013370 29/09/2020
- (30) 10-2019-0121560 01/10/2019 KR (87) WO2021/066541 08/04/2021
- (51) **G06K 9/00; G06N 3/04; G06N 3/08; G06K 9/20**
- (73) **KAKAOBANK CORP. (KR)**
5F, 231, Pangyoeyeok-ro, Bundang-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13494, Republic of Korea
- (72) CHOI, Ho Yeol (KR); KIM, Hyeon Seung (KR); SONG, Eun Jin (KR); MOON, Kyung Doo (KR); YOO, Jong Sun (KR); CHO, Sung Hwan (KR); KIM, Yong Uk (KR); KIM, Tae Wan (KR); HA, Tae Ki (KR); BAE, Jung Ho (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN BIẾT THẺ ID**

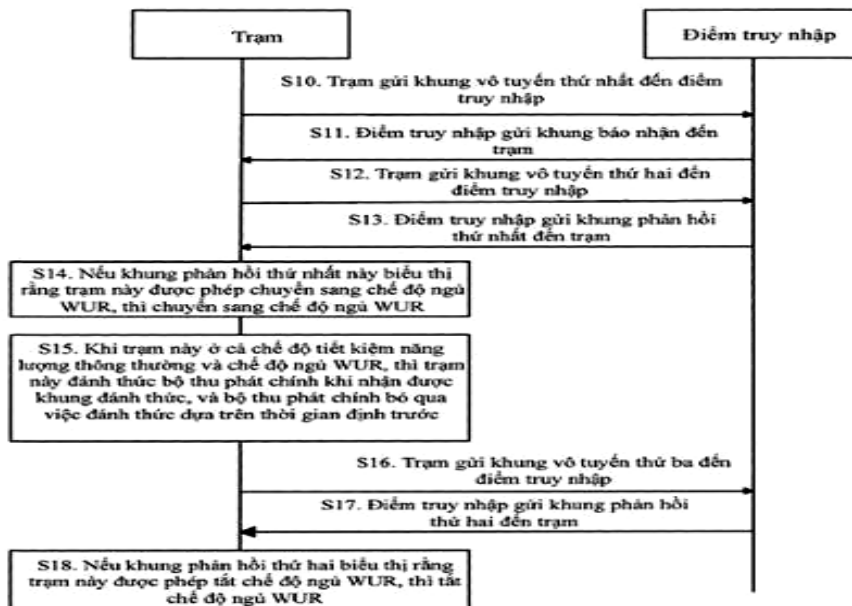
- (57) Phương pháp nhận biết thẻ nhận dạng (identification, ID) của thiết bị đầu cuối người sử dụng bằng cách sử dụng học sâu bao gồm bước trích xuất vùng đường viền của thẻ ID có trên hình ảnh đầu vào bằng cách sử dụng mô hình mạng nơron thứ nhất, sửa đổi hình ảnh thẻ ID của hình ảnh thành dạng chuẩn bằng cách sử dụng ít nhất giá trị riêng phần của vùng đường viền được trích xuất, và xác định liệu hình ảnh thẻ ID được sửa đổi có hợp lệ hay không và nhận biết thông tin văn bản trên hình ảnh thẻ ID hợp lệ. Tỷ lệ nhận biết của thẻ ID có thể tăng lên nhờ sửa đổi hình ảnh thẻ ID thành dạng chuẩn bằng cách sử dụng mô hình mạng nơron được huấn luyện.

10



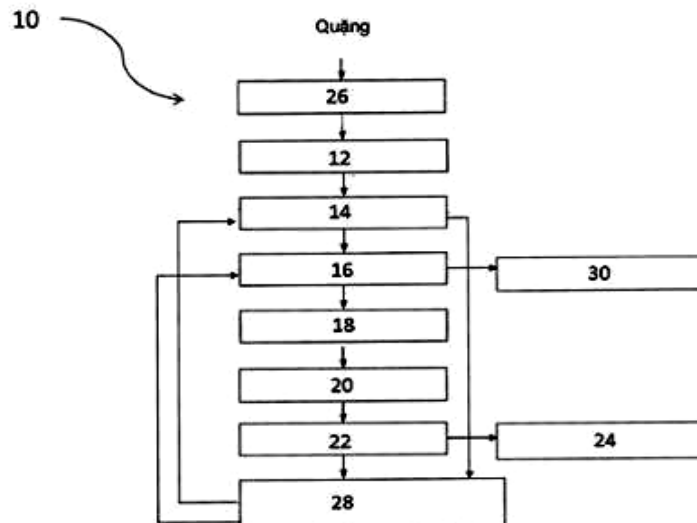
- (11) **1-0041053 B** (15) 05/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 30/01/2020 382A
- (21) 1-2019-06456 (85) 19/11/2019
- (22) 08/04/2018 (86) PCT/CN2018/082226 08/04/2018
- (30) 201710257732.2 19/04/2017 CN (87) WO2018/192374 25/10/2018
- (51) **H04W 52/02; H04W 52/28**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) GUO, Yuchen (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH THỨC TRẠM VÀ TRẠM**

- (57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp đánh thức trạm và trạm, trong đó phương pháp đánh thức trạm có thể bao gồm các bước: gửi, bởi trạm, khung vô tuyến thứ nhất đến điểm truy nhập, trong đó khung vô tuyến thứ nhất này bao gồm thông tin chỉ báo thứ nhất, và thông tin chỉ báo thứ nhất này được sử dụng để biểu thị rằng trạm này yêu cầu chuyển sang chế độ tiết kiệm năng lượng thông thường; gửi, bởi trạm, khung vô tuyến thứ hai đến điểm truy nhập, trong đó khung vô tuyến thứ hai này bao gồm thông tin chỉ báo thứ hai, và thông tin chỉ báo thứ hai này được sử dụng để biểu thị rằng trạm này yêu cầu chuyển sang chế độ ngủ vô tuyến đánh thức (Wake-Up Radio, WUR); và khi trạm này ở cả chế độ tiết kiệm năng lượng thông thường và chế độ ngủ WUR, thì đánh thức, bởi trạm, bộ thu phát chính khi nhận được khung đánh thức, trong đó bộ thu phát chính này không thức dậy theo khoảng thời gian định trước. Theo các phương án của sáng chế, chế độ tiết kiệm năng lượng thông thường và chế độ ngủ WUR có thể được tích hợp, và mức tiêu thụ năng lượng của trạm có thể giảm đi.



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041054 B | | (15) 05/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2019-05481 | | (85) 04/10/2019 | |
| (22) 04/04/2018 | | (86) PCT/AU2018/050310 | 04/04/2018 |
| (30) 2017901240 | 05/04/2017 AU | (87) WO2018/184067 | 11/10/2018 |
| (51) C22B 34/22; C22B 3/06; C22B 34/12 | | | |
| (73) TIVAN LIMITED (AU)
Suite 20, 22 Railway Road, Subiaco, Western Australia 6008, Australia | | | |
| (72) CONNELLY, Damian Edward Gerard (AU); YAN, Denis Stephen (AU) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VẬT LIỆU NGÂM CHIẾT | | | |

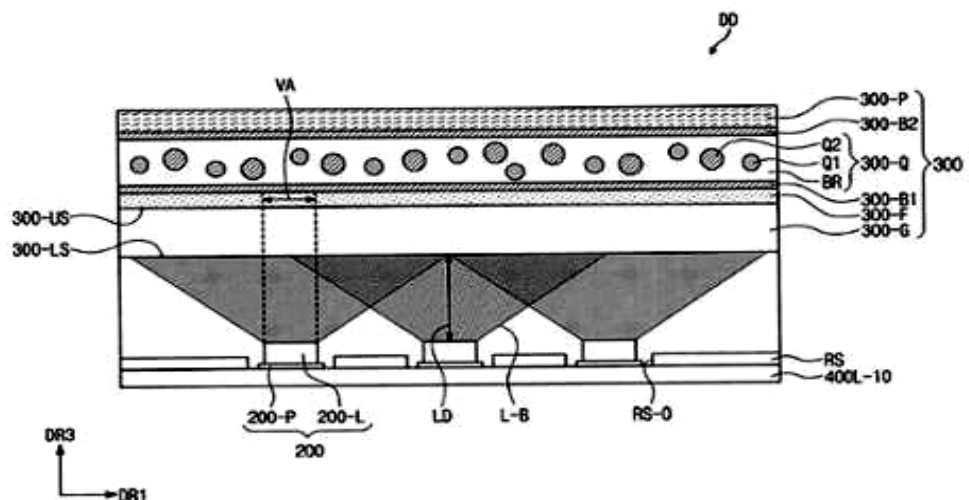
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp (10) để điều chế vật liệu ngâm chiết, phương pháp (10) bao gồm các bước:
- cho quặng hoặc tinh quặng chứa vanadi và sắt đi qua bước khử (12) để tạo ra quặng hoặc tinh quặng đã khử; và
- cho quặng hoặc tinh quặng đã khử đi qua bước ngâm chiết sắt (III) (14) để tạo ra dung dịch ngâm chiết sắt (III) chứa sắt và cặn ngâm chiết sắt (III) chứa vanadi, trong đó cặn ngâm chiết sắt (III) thích hợp để sử dụng làm vật liệu ngâm chiết để chiết và thu hồi vanadi.



- (11) **1-0041055 B** (15) 05/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2019 373A
- (21) 1-2018-05184 (85) 20/11/2018
- (22) 08/05/2017 (86) PCT/EP2017/060900 08/05/2017
- (30) EP16168809.8 09/05/2016 EP (87) WO2017/194459 16/11/2017
- (51) **C07D 471/04; A61K 31/4375; A61K 31/444; A61K 31/4709; A61K 31/497; C07D 519/00; A61K 45/06; A61P 11/00; A61P 9/10; A61K 31/437; A61K 31/506**
- (73) 1. **BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany
2. **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Müllerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) BIBER, Nicole (DE); BROCKSCHNIEDER, Damian (DE); GERICKE, Kersten Matthias (DE); KÖLLING, Florian (DE); LUSTIG, Klemens (DE); MEDING, Jörg (DE); MEIER, Heinrich (DE); NEUBAUER, Thomas (DE); SCHÄFER, Martina (DE); TIMMERMANN, Andreas (DE); ZUBOV, Dmitry (RU); TERJUNG, Carsten (DE); LINDNER, Niels (DE); BADOCK, Volker (DE); MOOSMAYER, Dieter (DE); MIYATAKE ONDOZABAL, Hideki (ES); MOORE, Stephen (GB); SCHULZ, Alexander (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT 5,6,7,8-TETRAHYDRO[1,2,4]TRIAZOLO[4,3-A]PYRIDIN-3(2H)-ON ĐƯỢC THỂ VÀ 2,5,6,7-TETRAHYDRO-3H-PYROLO[2,1-C][1,2,4]TRIAZOL-3-ON, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CÁC HỢP CHẤT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CÁC HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 5,6,7,8-tetrahydro[1,2,4]triazolo[4,3-a]pyridin-3(2H)-on và 2,5,6,7-tetrahydro-3H-pyrolo[2,1-c][1,2,4]triazol-3-on, đến các quy trình điều chế các hợp chất này, và đến thuốc chứa các hợp chất này. Các hợp chất này là hữu ích để điều trị và/hoặc phòng bệnh, và để sản xuất thuốc để điều trị và/hoặc phòng bệnh, đặc biệt là để điều trị và/hoặc phòng các rối loạn viêm phổi.

- (11) **1-0041056 B** (15) 05/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2020 384A
- (21) 1-2019-05057
- (22) 16/09/2019
- (30) 10-2018-0111166 18/09/2018 KR
- (51) **G02B 006/02**
- (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
- (72) TAE WOO LIM (KR); Dongwoo KIM (KR); MIN SU KIM (KR); CHEONJAE MAENG (KR); Keunwoo PARK (KR); Seongyeon LEE (KR); Hongbeom LEE (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị này bao gồm thành phần quang học, panen hiển thị được bố trí bên trên thành phần quang học, và các bộ phận phát sáng được bố trí bên dưới thành phần quang học và được tạo cấu hình để cấp ánh sáng màu thứ nhất cho thành phần quang học, trong đó thành phần quang học bao gồm lớp nền đỡ có các bề mặt bên trên và bề mặt dưới và xếp chồng lên các bộ phận phát sáng, lớp chấm lượng tử được bố trí trên lớp nền đỡ và được tạo cấu hình để chuyển đổi ánh sáng màu thứ nhất thành ánh sáng màu thứ hai và ánh sáng màu thứ ba, và bộ lọc được bố trí trực tiếp trên ít nhất một trong số bề mặt bên trên và bề mặt bên dưới của lớp nền đỡ, và có hệ số truyền thứ nhất đối với ánh sáng màu thứ nhất có góc tới thứ nhất là 0 độ và có hệ số truyền thứ hai lớn hơn hệ số truyền thứ nhất đối với ánh sáng màu thứ nhất có góc tới thứ hai lớn hơn góc tới thứ nhất.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041057 B | | (15) 05/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2018-03932 | | (85) 06/09/2018 | |
| (22) 09/08/2017 | | (86) PCT/US2017/046179 | 09/08/2017 |
| (30) 62/373,025 | 10/08/2016 | US (87) WO2018/031706 | 15/02/2018 |

(51) **C03C 21/00; C03C 3/097; C03C 3/093**

(73) **CORNING INCORPORATED (US)**

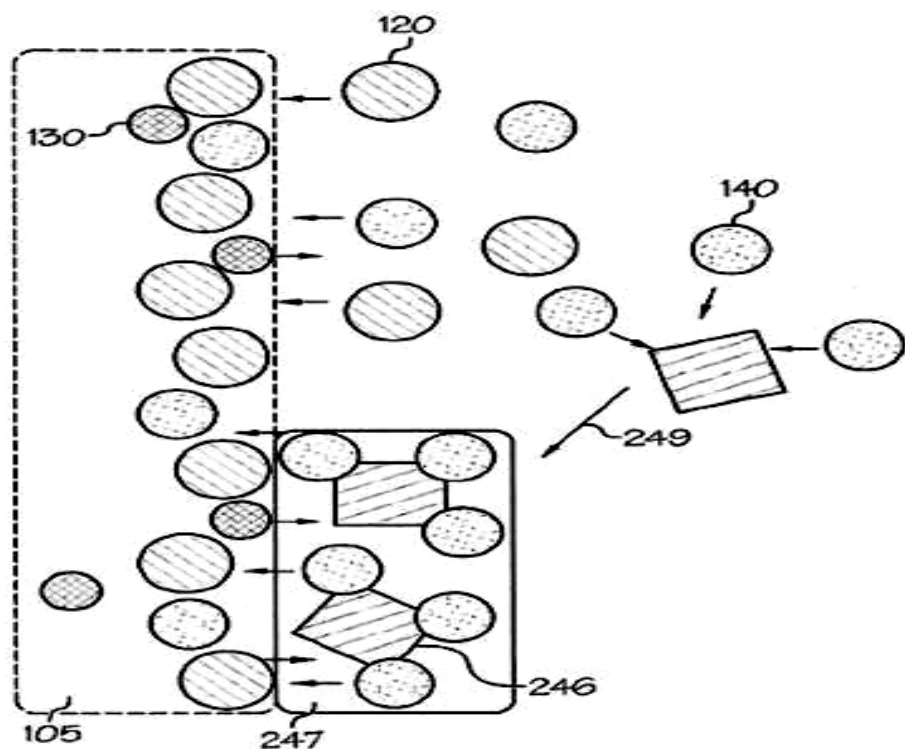
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) AMIN, Jaymin (US); JIN, Yuhui (US); SMITH, Kristy Lynn (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐỂ LOẠI BỎ VÙNG KHUYẾT TẬT TRONG CHẤT NỀN ĐƯỢC GIA CƯỜNG VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SẢN XUẤT CHẤT NỀN ĐÃ TRAO ĐỔI ION KHÔNG CÓ KHUYẾT TẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để giảm vùng có khuyết tật trong chất nền được gia cường để tạo ra chất nền không có khuyết tật. Các phương pháp bao gồm bước cho chất nền có khuyết tật được gia cường tiếp xúc với bể muối được gia nhiệt chứa ít nhất một muối hóa trị một, và lấy chất nền được gia cường ra khỏi bể. Chất nền được gia cường, trước khi được tiếp xúc với bể muối, là chất nền khuyết tật có ít nhất một vùng có khuyết tật và một hoặc nhiều vùng không có khuyết tật. Ngay khi lấy ra khỏi bể muối, ít nhất một vùng có khuyết tật đã được giảm hoặc hầu như được loại bỏ để tạo ra chất nền không có khuyết tật. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp để sản xuất chất nền đã trao đổi ion không có khuyết tật.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0041058 B | | | (15) 05/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | | (43) 27/08/2018 | 365A |
| (21) 1-2018-01049 | | | (85) 13/03/2018 | |
| (22) 13/08/2016 | | | (86) PCT/IB2016/054880 | 13/08/2016 |
| (30) 62/204,960 | 13/08/2015 | US | (87) WO2017/025942 | 16/02/2017 |
| 62/252,357 | 06/11/2015 | US | | |
| 62/274,152 | 31/12/2015 | US | | |

(51) **H04M 1/725**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

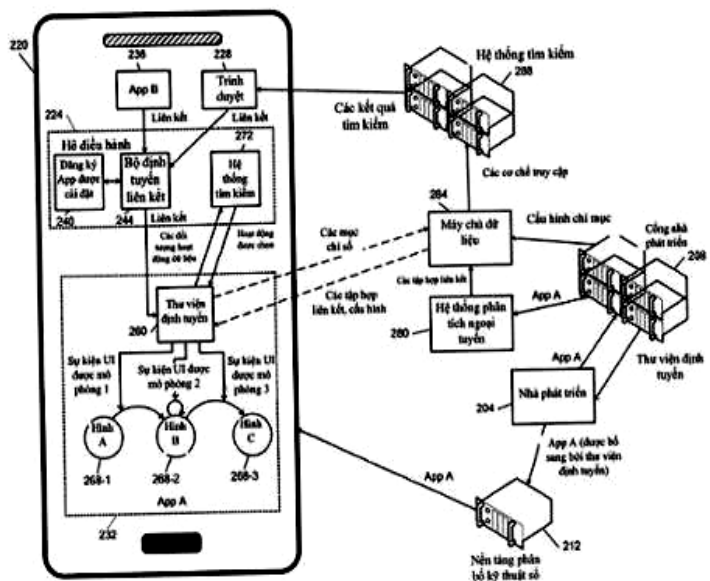
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) DESINENI, Kalyan (US); LEVI, Matan (US); KRUSH, Moshe (US); TSECHANSKY, Danny (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU HÀNH HỆ THỐNG PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phát triển ứng dụng di động. Hệ thống này bao gồm công nhà phát triển nhận ứng dụng từ nhà phát triển và đề xuất thư viện định tuyến cho nhà phát triển để tăng cường ứng dụng này. Hệ thống phân tích ngoại tuyến phân tích ứng dụng để (i) xác định tập hợp của các hoạt động mà bộ xử lý trong ứng dụng này được lập trình để khôi phục nhằm đáp lại các yêu cầu khôi phục tương ứng từ hệ điều hành chủ và (ii) xác định các tham số đối với mỗi trong số các hoạt động. Hệ thống phân tích ngoại tuyến tạo ra tập hợp của các liên kết mà mỗi trong số đó tương ứng với một trong số các hoạt động tương ứng. Thư viện định tuyến, được cài đặt là một phần của ứng dụng bổ sung trên thiết bị người dùng, nhận liên kết, từ hệ điều hành của thiết bị người dùng, nhận dạng hoạt động thứ nhất. Thư viện định tuyến bao gồm các lệnh để tạo yêu cầu khôi phục thứ nhất dựa trên các tham số tương ứng với hoạt động thứ nhất và truyền yêu cầu khôi phục thứ nhất đến bộ xử lý của ứng dụng bổ sung. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều hành hệ thống phát triển ứng dụng di động.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041059 B | | (15) 05/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2020-01801 | | (85) 27/03/2020 | |
| (22) 22/01/2019 | | (86) PCT/KR2019/000874 | 22/01/2019 |
| (30) 10-2018-0064915 | 05/06/2018 KR | (87) WO2019/235711 | 12/12/2019 |

(51) **A24F 47/00**

(73) **KT&G CORPORATION (KR)**

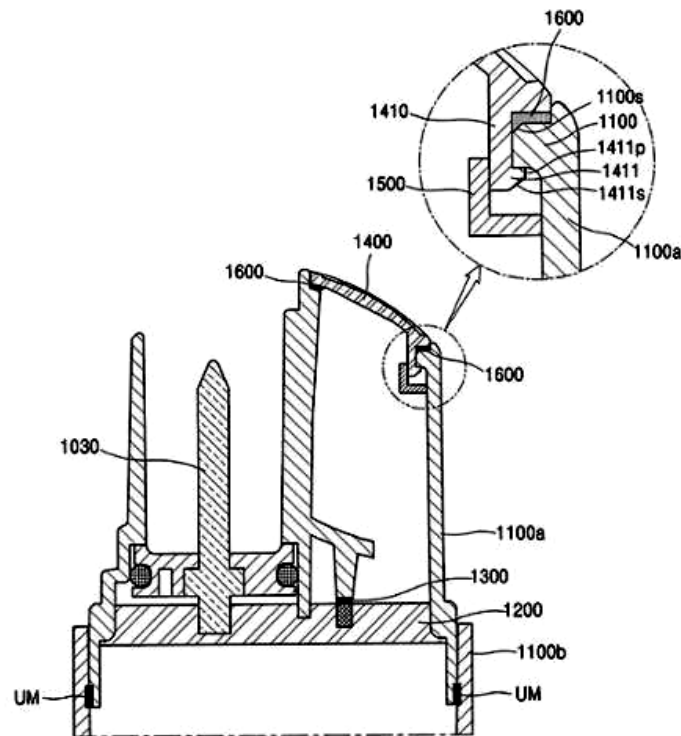
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

(72) AN, Hwi Kyeong (KR); JI, Kyung Moon (KR); CHUN, In Seoung (KR); SHIN, Won Hui (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

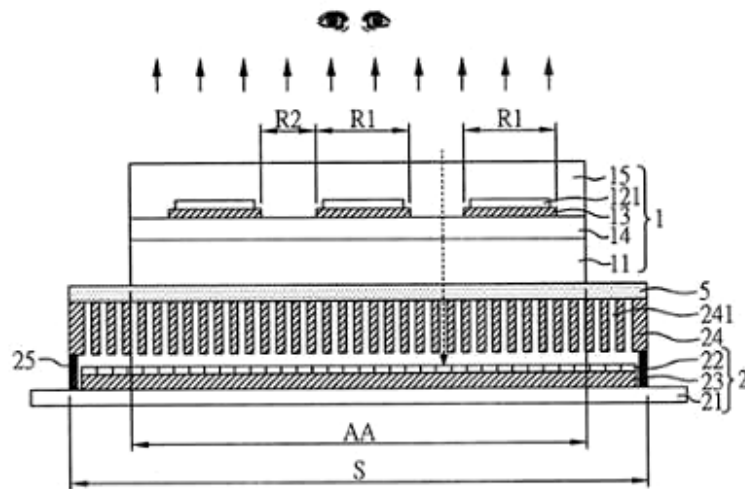
(54) **THIẾT BỊ TẠO RA SOL KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị tạo ra sol khí bao gồm hộp vỏ trong đó bộ làm nóng để làm nóng điều thuốc được lắp, khung đỡ để đỡ các bộ phận được lắp trong hộp vỏ, chốt gắn để gắn chặt hộp vỏ và khung đỡ, và nắp đậy được lắp trên mặt ngoài của hộp vỏ để che chốt gắn trong hộp vỏ, và không thể tách được sau khi lắp.



- (11) **1-0041060 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2020 384A
 (21) 1-2019-04568
 (22) 19/08/2019
 (30) 16/115,048 28/08/2018 US
 (51) **G02F 1/13; G06F 3/042**
 (73) **INNOLUX CORPORATION (TW)**
 No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan
 (72) LIUS, Chandra (ID)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử, thiết bị điện tử này bao gồm: môđun hiển thị có mặt hiển thị và bao gồm các bộ phận hiển thị; và môđun cảm biến quang được bố trí đối diện với mặt hiển thị và bao gồm các bộ phận cảm biến quang, trong đó mật độ của các bộ phận cảm biến quang lớn hơn mật độ của các bộ phận hiển thị.



(11) 1-0041061 B			(15) 05/08/2024	
(45) 25/09/2024		438B	(43) 25/05/2018	362A
(21) 1-2017-03973			(85) 06/10/2017	
(22) 08/04/2016			(86) PCT/US2016/026813	08/04/2016
(30) 62/145,804	10/04/2015	US	(87) WO2016/195813	08/12/2016
62/145,810	10/04/2015	US		
62/164,456	20/05/2015	US		
62/278,368	13/01/2016	US		
62/298,911	23/02/2016	US		
62/312,342	23/03/2016	US		
62/314,921	29/03/2016	US		

(51) **H04B 7/185; H04B 7/204**

(73) **VIASAT, INC. (US)**

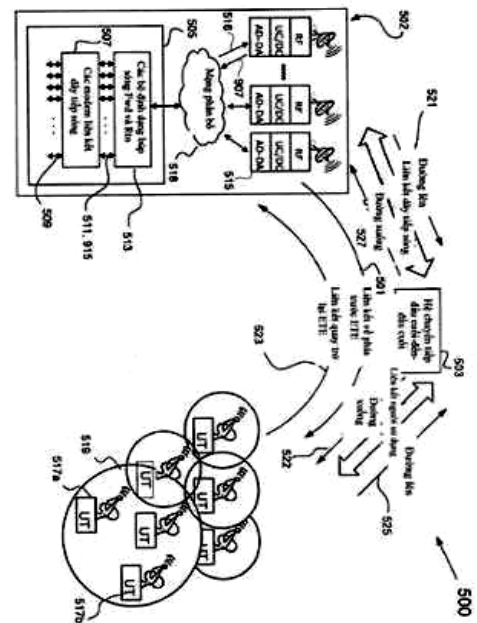
Patent Department, 6155 El Camino Real, Carlsbad, California 92009, United States of America

(72) MILLER, Mark (US); BUER, Kenneth (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

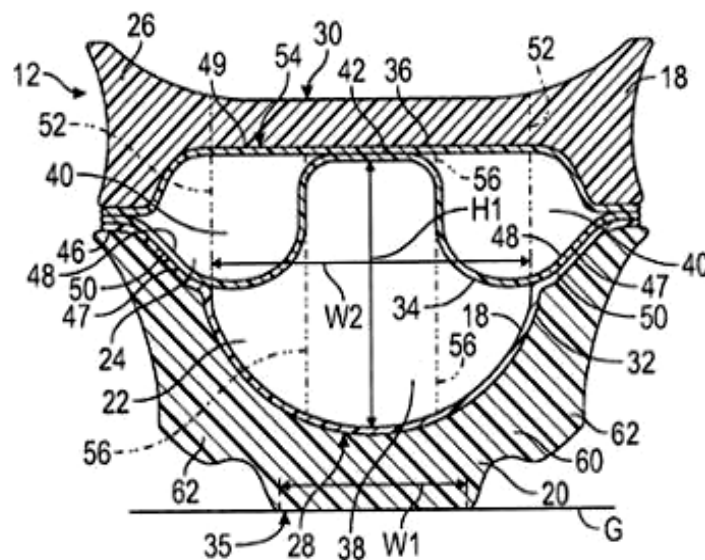
(54) **VỆ TINH VÀ HỆ THỐNG ĐỊNH DẠNG BÚP SÓNG ĐẦU CUỐI-ĐẾN-ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống định dạng búp sóng đầu cuối-đến-đầu cuối (500) bao gồm các bộ chuyển tiếp đầu cuối-đến-đầu cuối (503, 1202, 3403) và các mạng mặt đất (502) để tạo ra các sự truyền thông với các thiết bị đầu cuối người dùng (517) được định vị trong các vùng phủ sóng chùm tia người dùng (519). Phần mặt đất có thể bao gồm các nút truy cập được phân bố theo địa lý (515) và hệ thống xử lý trung tâm (505). Các tín hiệu đường lên truyền về (525), được truyền từ các thiết bị đầu cuối người dùng, có đa đường dẫn được cảm ứng bởi các đường dẫn tín hiệu nhận/truyền (1702) trong bộ chuyển tiếp đầu cuối-đến-đầu cuối và được chuyển tiếp đến mạng mặt đất. Mạng mặt đất, sử dụng các bộ định dạng búp sóng (513, 531), khôi phục các dòng dữ liệu người dùng được truyền bởi các thiết bị đầu cuối người dùng từ các tín hiệu đường xuống truyền về (527). Mạng mặt đất, sử dụng các bộ định dạng búp sóng (513, 529) tạo các tín hiệu đường lên truyền đi (521) từ các tổ hợp được xác định trọng số phù hợp của các dòng dữ liệu người dùng, sau khi chuyển tiếp bởi bộ chuyển tiếp đầu cuối-đến-đầu cuối, tạo ra các tín hiệu đường xuống truyền đi (522) mà kết hợp để tạo ra chùm tia người dùng.



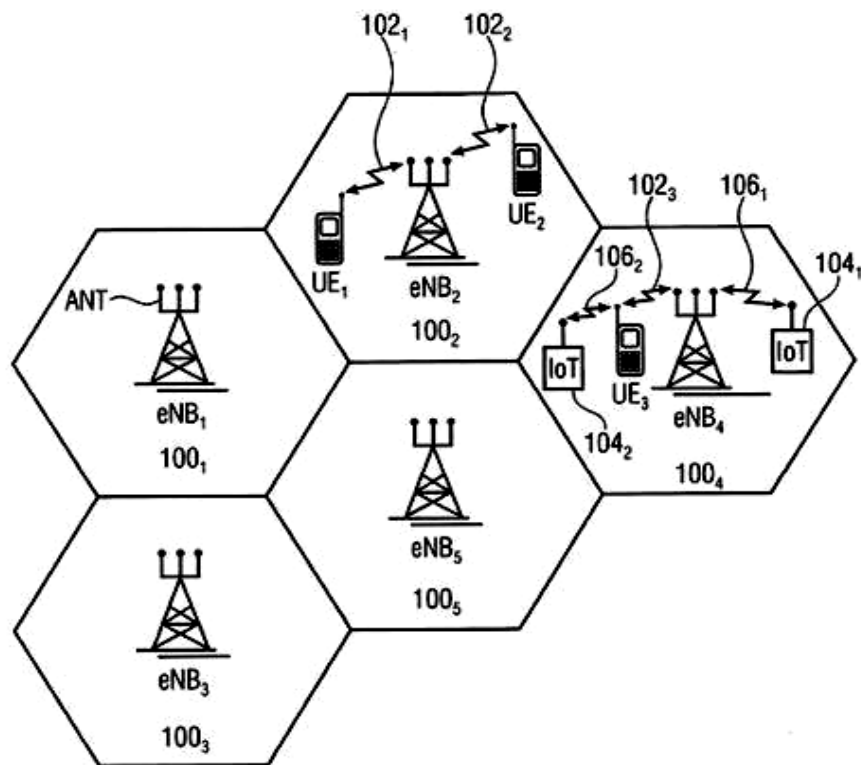
- (11) **1-0041062 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-07297 (85) 23/12/2019
 (22) 18/05/2018 (86) PCT/US2018/033367 18/05/2018
 (30) 62/510,000 23/05/2017 US (87) WO2018/217557 29/11/2018
 (51) **A43B 13/12; A43B 13/18; A43B 13/20; A43B 13/14**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United State of America
 (72) CASE, Patrick (US); ELDER, Zachary M. (US); PEYTON, Lee D. (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **KẾT CẤU ĐỂ DÙNG CHO SẢN PHẨM GIÀY DÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đế dùng cho sản phẩm giày dép bao gồm đế giữa bao gồm lớp giảm chấn thứ nhất, lớp giảm chấn thứ hai, và lớp giảm chấn thứ ba. Lớp giảm chấn thứ nhất có phần giữa, và phần chu vi bao quanh phần giữa. Lớp giảm chấn thứ nhất, lớp giảm chấn thứ hai, và lớp giảm chấn thứ ba được xếp chồng với lớp giảm chấn thứ hai nằm ngay trên phần chu vi của lớp giảm chấn thứ nhất, và lớp giảm chấn thứ ba nằm trên lớp giảm chấn thứ hai và nằm ngay trên phần giữa của lớp giảm chấn thứ nhất. Lớp giảm chấn thứ nhất có bề mặt dưới dạng vòm kéo dài ra xa khỏi lớp giảm chấn thứ hai và lớp giảm chấn thứ ba và về cơ bản được định tâm bên dưới phần giữa.



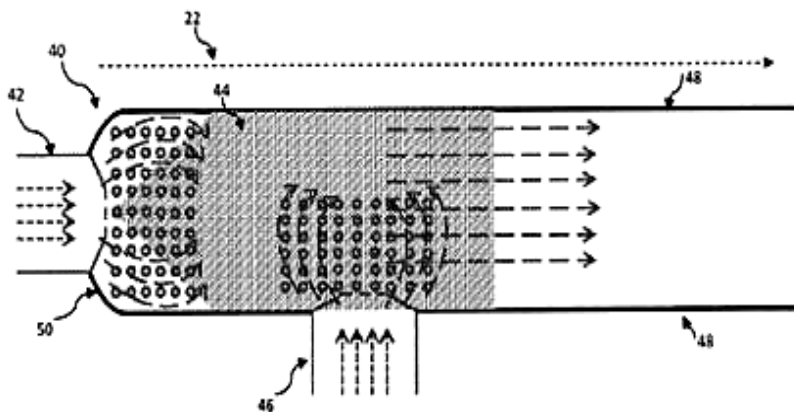
- (11) **1-0041063 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-02673 (85) 22/05/2019
 (22) 25/10/2017 (86) PCT/EP2017/077299 25/10/2017
 (30) 16197182.5 03/11/2016 EP (87) WO2018/082985 A2 11/05/2018
 (51) **H04W 72/04; H04W 36/00**
 (73) **KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)**
 High Tech Campus 52, 5656 AG Eindhoven, Netherlands
 (72) GOEKTEPE, Baris (DE); FEHRENBACH, Thomas (DE); THIELE, Lars (DE);
 SÁNCHEZ DE LA FUENTE, Yago (ES); WIRTH, Thomas (DE); HELLGE,
 Cornelius (DE); SCHIERL, Thomas (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM CƠ SỞ, MẠNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG
 DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỤC VỤ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, trạm cơ sở, mạng truyền thông không dây và phương pháp phục vụ thiết bị người dùng. Trong lĩnh vực về mạng hoặc hệ thống truyền thông không dây mà thiết bị người dùng được tạo cấu hình với phép lập lịch bán duy trì (semi-persistent scheduling - SPS), khía cạnh thứ nhất của sáng chế đề xuất SPS liên tục hoặc không gián đoạn của thiết bị người dùng sau khi chuyển giao, và khía cạnh thứ hai của sáng chế đề xuất phép tạo tín hiệu điều khiển cải tiến cho thiết bị người dùng được tạo cấu hình với SPS để giảm phân đầu tạo tín hiệu.

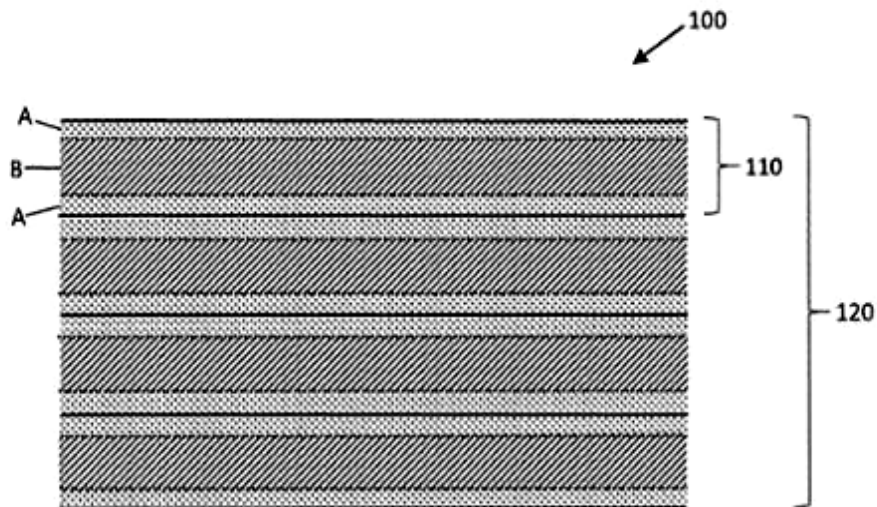


- (11) **1-0041064 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2021 394A
 (21) 1-2020-03337 (85) 11/06/2020
 (22) 15/11/2018 (86) PCT/US2018/061387 15/11/2018
 (30) 62/587,043 16/11/2017 US (87) WO2019/099747 23/05/2019
 62/641,677 12/03/2018 US
 (51) **B01D 46/00; C02F 1/72; C02F 1/32; C02F 1/36; B01F 5/06; C02F 1/00**
 (73) **PONTIC TECHNOLOGY, LLC (US)**
 905 Blue Heron, Seal Beach, CA 90740, United States of America.
 (72) **VOECKS, Gerald (US)**
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ KHỬ Ô NHIỄM CHẤT LƯU VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ Ô NHIỄM CHẤT LƯU**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị khử ô nhiễm chất lưu có phần thân vật chứa với một số lượng các chất nền có cấu trúc hở ba chiều (3DOS) cách quãng xung quanh ở trong đó, trong đó chất lưu bị nhiễm bẩn chảy qua phần thân vật chứa sẽ tiếp xúc với chất nền 3DOS. Vòi có thể được cài xen và được siết chặt trong lỗ thông cửa vào được bố trí quanh thân vật chứa và được tạo kết cấu để bơm chất lưu bị nhiễm bẩn có/không có không khí để gây ra sự xuất hiện của sự tạo bọt khí thủy lực. Chất nền có thể là xốp và thấm qua được làm cho chất lưu bị nhiễm bẩn để dòng chảy qua đó, trong đó khe dòng chất lưu qua lỗ mở rộng thể tích chất lưu bị nhiễm bẩn tiếp xúc với điều kiện dòng gây ra nhiễu loạn và bọt khí. Hơn nữa, chất nền 3DOS có thể được phủ bởi một hoặc nhiều loại chất xúc tác sao cho để khơi mào phản ứng hóa học. Do đó, sự tiếp xúc mở rộng của chất lưu bị nhiễm bẩn với điều kiện tạo bọt khí thủy lực, cùng với phản ứng hóa học diễn ra trên bề mặt xốp, cho phép số lượng loại gây độc và các hợp chất hữu cơ không mong muốn bị phá hủy và/hoặc bị thay đổi tăng lên, bằng cách đó tăng cường sự khử ô nhiễm của chất lưu chảy.

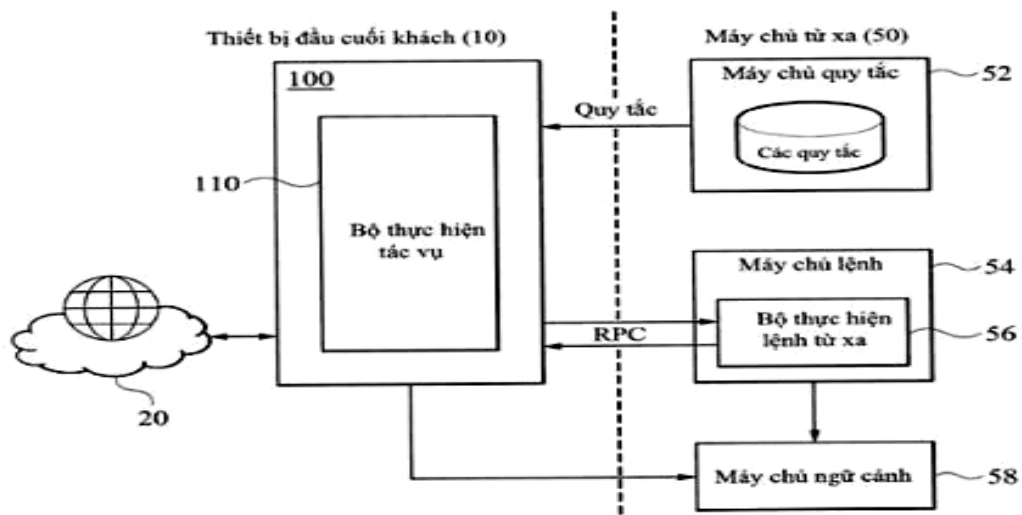


- (11) **1-0041065 B** (15) 05/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2021 398A
(21) 1-2020-05089 (85) 04/09/2020
(22) 13/08/2019 (86) PCT/EP2019/071762 13/08/2019
(30) 10 2018 119766.7 14/08/2018 DE (87) WO2020/035511 20/02/2020
(51) **B32B 7/02; B32B 27/08**
(73) **AKZENTA PANEELE + PROFILE GMBH (DE)**
Werner-von-Siemens-Str. 18-20, 56759 Kaisersesch, Germany
(72) HANNIG, Hans-Jürgen (DE); HÜLLENKREMER, Felix (DE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VẬT LIỆU ĐỠ BẰNG CHẤT ĐẸO NHIỀU LỚP**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm mang bằng chất dẻo nhiều lớp có N dãy lớp A-B-A, trong đó lớp A bao gồm nhựa nhiệt dẻo thứ nhất và lớp B bao gồm nhựa nhiệt dẻo thứ hai, và trong đó nhựa nhiệt dẻo thứ nhất là chất dẻo nguyên sinh và chất dẻo thứ hai là chất dẻo tái chế, và trong đó $250 \geq N \geq 2$, tốt hơn nếu $200 \geq N \geq 3$, tốt hơn nếu $125 \geq N \geq 4$, còn tốt hơn nữa nếu $100 \geq N \geq 5$.



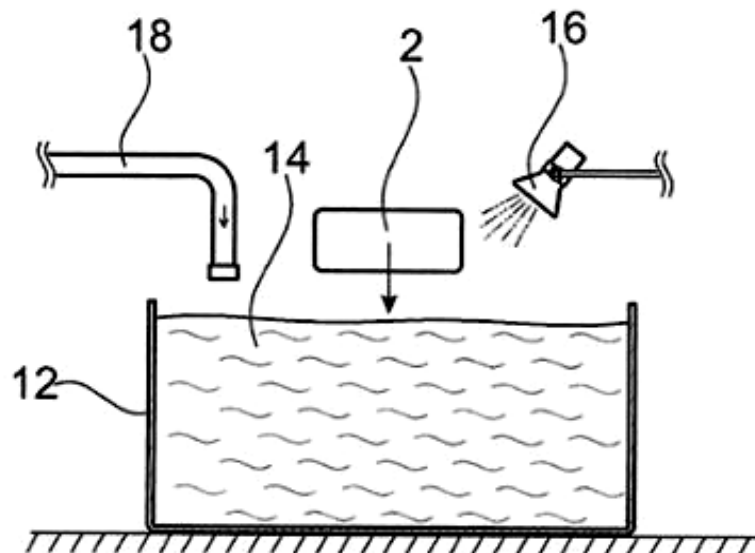
- (11) **1-0041066 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2022 415A
 (21) 1-2022-04688 (85) 25/07/2022
 (22) 08/01/2021 (86) PCT/KR2021/000258 08/01/2021
 (30) 10-2020-0003063 09/01/2020 KR (87) WO2021/141441 15/07/2021
 (51) **G06F 16/951; G06Q 50/10**
 (73) **KAKAOBANK CORP. (KR)**
 5F, 231, Pangyoeyeok-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13494, Republic of Korea
 (72) KIM, Dohyoung Keedi (KR); KIM, Hyeon Seung (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG CUNG CẤP DỊCH VỤ DỰA TRÊN CÀO DỮ LIỆU VÀ MÁY CHỦ TỪ XA**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cung cấp dịch vụ dựa trên cào dữ liệu. Phương pháp cung cấp dịch vụ dựa trên cào dữ liệu bao gồm các bước: yêu cầu và nhận ít nhất một trong số thông tin quy tắc cào dữ liệu xác định một loạt tác vụ để thu dữ liệu bên ngoài; thu thập dữ liệu bên ngoài bằng cách thực hiện các tác vụ theo thông tin quy tắc đã nhận; và cung cấp thông tin dịch vụ cho người dùng bằng cách sử dụng dữ liệu bên ngoài đã thu thập. Theo sáng chế, nhờ cung cấp dịch vụ cào dữ liệu thông qua thiết bị đầu cuối khách và máy chủ từ xa theo cách phân phối, có thể tăng hiệu quả của tác vụ cào dữ liệu và đối phó tích cực với các thay đổi trong đích cào dữ liệu.

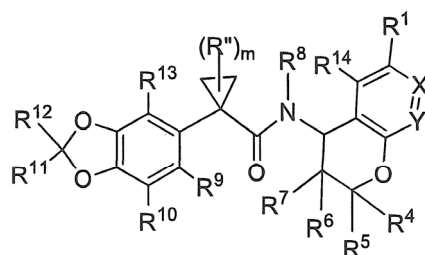


- (11) **1-0041067 B** (15) 05/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2022 409A
(21) 1-2021-07036 (85) 03/11/2021
(22) 08/05/2020 (86) PCT/EP2020/062843 08/05/2020
(30) 10 2019 112 030.6 08/05/2019 DE (87) WO2020/225414 12/11/2020
(51) **H01L 21/3213; H01L 21/768**
(73) **LSR ENGINEERING & CONSULTING LIMITED (CN)**
Unit 6, 11/F, Prosperity Place, 6 Shing Yip Street, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong SAR, China
(72) LANG, Marcus Elmar (DE)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO KẾT CẤU NỀN**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo kết cấu nền, cụ thể là phương pháp tạo kết cấu bằng cách ăn mòn chọn lọc trong công nghiệp chất bán dẫn và nền IC, trong đó phương pháp này thực hiện các bước sau: tạo ra nền, đặt lớp màng titan, phủ toàn bộ bề mặt bằng lớp cảm quang, tạo kết cấu quang khắc của lớp cảm quang, để lộ các vùng của lớp màng titan, lắng đọng có chọn lọc đồng làm các rãnh dẫn trong các vùng này trong đó lớp màng titan được để lộ, loại bỏ lớp cảm quang được tạo kết cấu, và ăn mòn lớp màng titan ở các vùng trước đó được phủ bằng lớp cảm quang được tạo kết cấu, trong đó axit photphoric được sử dụng để ăn mòn lớp màng titan và, ngoài ra, việc phơi tia UV được thực hiện trong quá trình ăn mòn titan.



- (11) **1-0041068 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/09/2017 354A
 (21) 1-2017-01979 (85) 26/05/2017
 (22) 28/10/2015 (86) PCT/US2015/057837 28/10/2015
 (30) 62/073,573 31/10/2014 US (87) WO2016/069757 06/05/2016
 (51) **A61K 31/44; C07D 471/04; C07D 311/58**
 (73) **1. ABBVIE GLOBAL ENTERPRISES LTD. (BM)**
 C/o Harbour Fiduciary Services Limited, Thistle House, 4 Burnaby Street, Hamilton
 HM 11, Bermuda
2. GALAPAGOS NV (BE)
 Generaal De Wittelaan L11/A3, 2800 Mechelen, Belgium
 (72) KYM, Philip, R. (US); WANG, Xueqing (CN); SEARLE, Xenia, B. (US); LIU, Bo
 (CN); YEUNG, Ming, C. (US); ALTENBACH, Robert, J. (US); VOIGHT, Eric (US);
 BOGDAN, Andrew (US); KOENIG, John, R. (US); Stephen N. Greszler (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT CROMAN ĐƯỢC THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I):



(I)

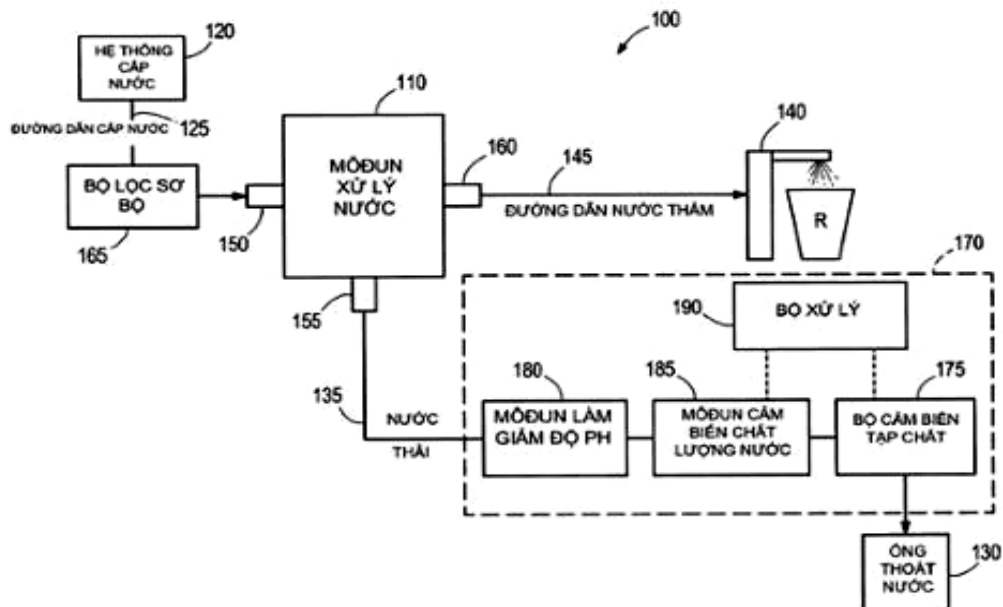
trong đó R¹, X, Y, R⁴, R⁵, R⁶, R⁷, R⁸, R⁹, R¹⁰, R¹¹, R¹², R¹³, R¹⁴, m, và R'' có nghĩa bất kỳ như được xác định trong bản mô tả, và muối dược dụng của nó, là hữu ích làm tác nhân trong điều trị bệnh và tình trạng bệnh qua trung gian và điều chỉnh bởi CFTR, bao gồm bệnh xơ nang, hội chứng Sjögren, bệnh suy giảm tiết dịch tụy, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, và bệnh đường thở tắc nghẽn mãn tính. Sáng chế cũng đề xuất dược phẩm chứa một hoặc nhiều hợp chất có công thức (I).

- (11) **1-0041069 B** (15) 05/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2020 393A
(21) 1-2020-04955 (85) 27/08/2020
(22) 19/03/2019 (86) PCT/JP2019/011472 19/03/2019
(30) 2018-051183 19/03/2018 JP (87) WO2019/181948 26/09/2019
2018-089235 07/05/2018 JP
- (51) **B32B 27/00**
(73) **SEKISUI CHEMICAL CO., LTD.** (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300047, Japan
(72) ROKUSHA, Yuuki (JP); TADA, Hiroshi (JP); KAWAHARA, Ryouyusuke (JP);
MAEKAWA, Hiroaki (JP); KOYAHARA, Hiroaki (JP); TOYOSHIMA, Katsunori
(JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÀNG TÁCH**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng tách mà có độ tách tốt hơn so với các màng tách thông thường và có thể được sử dụng một cách phù hợp để sản xuất băng mạch mềm dẻo theo quy trình từ R đến R. Sáng chế đề xuất màng tách bao gồm ít nhất một lớp tách, lớp tách này có độ kết tinh cao hơn hoặc bằng 50% khi được xác định bởi hệ số nhiễu xạ tia X góc tới lướt qua rộng ở góc tới bằng 0,06°.

- (11) **1-0041070 B** (15) 05/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2019 381A
(21) 1-2019-03049
(22) 18/06/2018
(51) *A23L 33/00; A23L 33/18*
(62) 1-2018-02610
(73) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC DINH DƯỠNG ORGALIFE (VN)**
Số 46 Đường 77, Phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Tiến Duật (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VÀ THỰC PHẨM
DINH DƯỠNG THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất thực phẩm dinh dưỡng và thực phẩm dinh dưỡng thu được từ quy trình này, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) phối chế nguyên liệu; c) thủy phân và đồng nhất hỗn hợp; và d) thu thực phẩm dinh dưỡng. Trong đó nguyên liệu protein thực vật, carbohydrat và chất xơ được thủy phân bằng hỗn hợp enzym để thu được sản phẩm đồng nhất, giàu chất dinh dưỡng, dễ tiêu hóa, thích hợp để sử dụng bằng ống thông cho bệnh nhân khi bị bệnh nặng mà không có khả năng nhai thức ăn trực tiếp hoặc dùng qua đường uống với người ăn chay cần bổ sung hoặc dinh dưỡng.

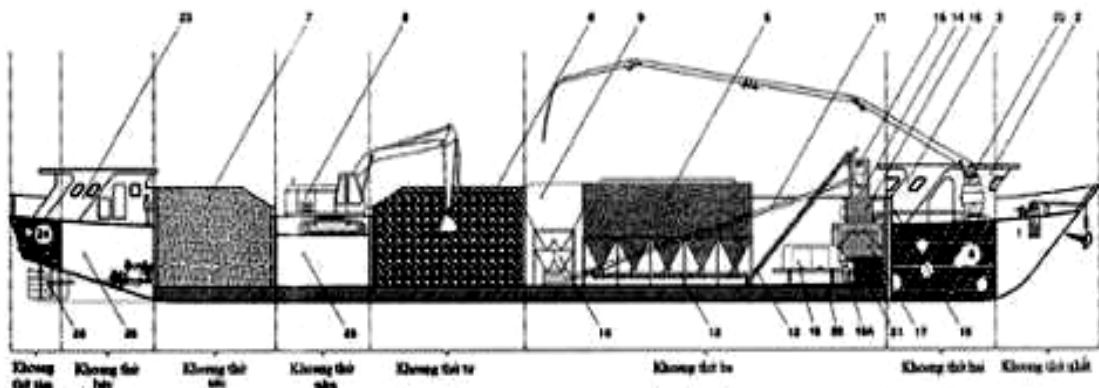
- (11) **1-0041071 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
 (21) 1-2020-03822 (85) 30/06/2020
 (22) 07/01/2019 (86) PCT/US2019/012514 07/01/2019
 (30) 15/864,961 08/01/2018 US (87) WO2019/136367 11/07/2019
 (51) **G01N 27/00; C02F 1/00; C02F 1/46; C02F 1/469; G01N 33/18; G01N 21/00; G01N 27/26; G01N 27/416; B63J 4/00; C02F 101/20**
 (73) **A. O. SMITH CORPORATION (US)**
 11270 West Park Place, Milwaukee, WI 53224, United States of America
 (72) JUSTIN, Gusphyl, Antonio (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp xử lý nước chứa ít nhất một tạp chất. Hệ thống và phương pháp này bao gồm môđun xử lý nước như bộ thẩm thấu ngược. Hệ thống phát hiện tạp chất điện hóa được bố trí trong dòng nước thải của môđun xử lý nước. Hệ thống phát hiện tạp chất bao gồm bộ cảm biến tạp chất và môđun cảm biến chất lượng nước. Bộ cảm biến tạp chất đo nồng độ của tạp chất trong dòng nước thải và môđun cảm biến chất lượng nước đo một hoặc nhiều thông số chất lượng nước của dòng nước thải. Bộ xử lý sử dụng thuật toán để xác định nồng độ của tạp chất trong nước cấp dựa trên các phép đo của bộ cảm biến tạp chất và môđun cảm biến chất lượng nước.



- (11) **1-0041072 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/02/2023 419A
 (21) 1-2021-05015
 (22) 13/08/2021
 (51) **B63B 35/44**
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG ĐƯỜNG THỦY (VN)**
 29F5 đường DD9, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Nguyễn Thanh Quang (VN); Phạm Thanh Tú (VN)
 (54) **TRẠM TRỘN BÊ TÔNG TỰ HÀNH TRÊN ĐƯỜNG THỦY**

(57) Sáng chế đề cập đến trạm trộn bê tông tự hành trên đường thủy, bao gồm: khoang thứ nhất bố trí phương tiện neo đậu tàu trạm (1); khoang thứ hai bố trí phương tiện điều khiển tàu trạm (2), phương tiện điều khiển trạm trộn (3), phương tiện chứa nước (4), phương tiện ống truyền bê tông (19), phương tiện cần phân phối bê tông (20), phương tiện phát điện (22); khoang thứ ba bố trí phương tiện cấp cốt liệu (9), phương tiện cân cốt liệu (10), phương tiện vận chuyển cốt liệu (11), phương tiện chứa xi măng ngang (5), phương tiện vận chuyển xi măng ngang (12), phương tiện vận chuyển xi măng xiên (13), phương tiện cân xi măng (14), phương tiện cân nước (15), phương tiện trộn (16), phương tiện khuấy bê tông (17), phương tiện bơm bê tông (18), phương tiện xử lý bê tông thừa (21); khoang thứ tư bố trí phương tiện chứa cốt liệu thô (6); khoang thứ năm bố trí phương tiện cấp cốt liệu (8), phương tiện điều chỉnh cân bằng tàu trạm (25); khoang thứ sáu bố trí phương tiện chứa cốt liệu mịn (7); khoang thứ bảy bố trí phương tiện cabin sinh hoạt (23), phương tiện chứa máy chạy tàu trạm (25); khoang thứ tám bố trí phương tiện chứa nước sinh hoạt (24), phương tiện chân vịt và bánh lái điều khiển tàu trạm (26). Trong đó, phương tiện khuấy bê tông (17) được tạo kết cấu để có thể nhận bê tông được xả ra từ phương tiện trộn (16), có thể di chuyển được trên đường ray (28), và chiều cao miệng xả bê tông (17A) của phương tiện khuấy bê tông (17) phù hợp với miệng thu bê tông (18A) của phương tiện bơm bê tông (18) cũng như miệng thu của phương tiện xử lý bê tông thừa (21).



- (11) **1-0041073 B** (15) 05/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2021 399A
(21) 1-2021-01053 (85) 01/03/2021
(22) 29/07/2019 (86) PCT/NL2019/050502 29/07/2019
(30) 2021445 09/08/2018 NL (87) WO2020/032789 13/02/2020

(51) **F22B 37/10; F23M 5/00**

(73) **AMSTERDAM WASTE ENVIRONMENTAL CONSULTANCY & TECHNOLOGY B.V. (NL)**

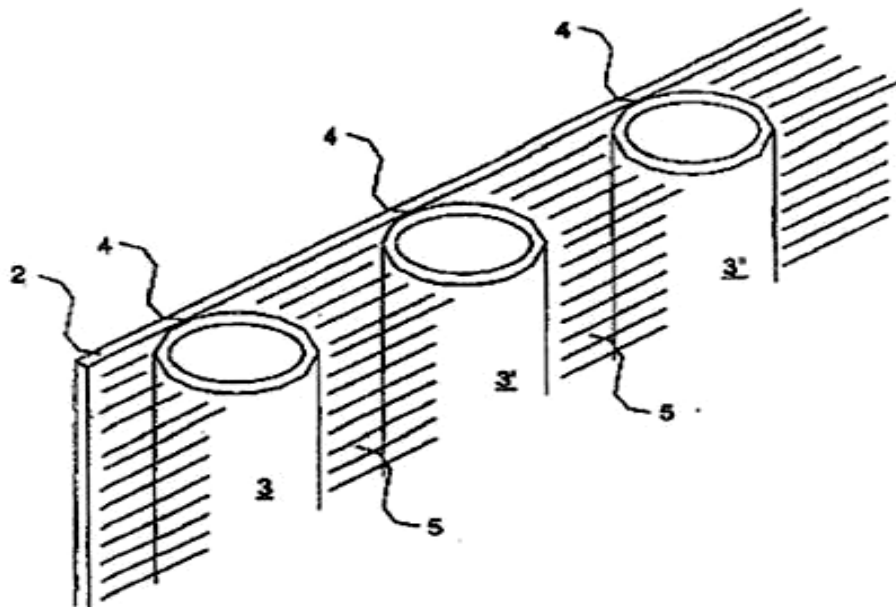
Keizersgracht 534, 1017 EK Amsterdam, the Netherlands

(72) AGEMA, Sietse Anne (NL); VAN BERLO, Marcellus Antonius Jozef (NL)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

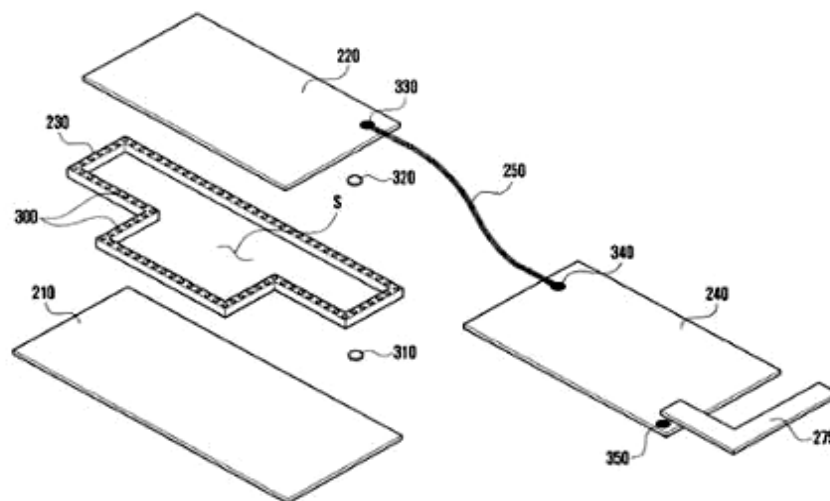
(54) **THIẾT BỊ GIA NHIỆT HIỆU QUẢ ÁP SUẤT CAO VÀ TẮM CHẤN CHO THIẾT BỊ GIA NHIỆT NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị gia nhiệt áp suất cao và đặc biệt là thiết bị đốt rác thải gồm thiết kế tấm chắn và lớp phủ được cải tiến của nó. Lớp phủ này gắn với bề mặt cong một phần của ít nhất tấm chắn, loại tấm chắn được sử dụng trong lò đốt nhiệt độ cao và áp suất cao, chẳng hạn như lò đốt rác.



- (11) **1-0041074 B** (15) 05/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2019-02846 (85) 30/05/2019
 (22) 03/09/2018 (86) PCT/KR2018/010215 03/09/2018
 (30) 10-2017-0116517 12/09/2017 KR (87) WO2019/054679 A1 21/03/2019
 (51) **H04M 1/02; H01Q 1/24; H01Q 1/38**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) PARK, Jungsik (KR); LEE, Soyong (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm bảng mạch thứ nhất bao gồm bộ xử lý ứng dụng được bố trí trên đó; bảng mạch thứ hai bao gồm bộ xử lý truyền thông thứ nhất và anten được bố trí trên đó; và bộ phận xen giữa bao gồm: bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai lần lượt được kết nối với bảng mạch thứ nhất và bảng mạch thứ hai, khoảng trống bên trong được tạo thành bởi bảng mạch thứ nhất, bảng mạch thứ hai, và thành mặt bên của bộ phận xen giữa giữa bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai, phần truyền qua, phần đầu thứ nhất và phần đầu thứ hai của phần truyền qua lần lượt được để lộ ra qua bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai, chi tiết mạ thứ nhất bao gồm: phần thứ nhất được tạo thành trên bề mặt thứ nhất và được kết nối với phần đầu thứ nhất của phần truyền qua; phần thứ hai được tạo thành trên bề mặt thứ hai và được kết nối với phần đầu thứ hai của phần truyền qua; và phần thứ ba được kéo dài liên tục từ phần thứ nhất và phần thứ hai và che phủ toàn bộ độ cao của một phần của bề mặt ngoài của thành mặt bên của bộ phận xen giữa, chi tiết mạ thứ hai được tạo thành trên một phần của bề mặt ngoài của thành mặt bên, và chi tiết mạ thứ ba được tạo thành trên một phần của bề mặt trong của thành mặt bên đối diện với diện tích của bề mặt ngoài, giữa chi tiết mạ thứ nhất và chi tiết mạ thứ hai, không có chi tiết mạ.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041075 B | | (15) 05/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2019 | 375A |
| (21) 1-2019-02052 | | (85) 23/04/2019 | |
| (22) 21/09/2017 | | (86) PCT/KR2017/010424 | 21/09/2017 |
| (30) 62/398,891 | 23/09/2016 | US (87) WO2018/056730 | 29/12/2018 |
| 62/402,624 | 30/09/2016 | US | |
| 62/413,781 | 27/10/2016 | US | |
| 62/441,124 | 30/12/2016 | US | |
| 15/708,940 | 19/09/2017 | US | |

(51) **H04W 74/00; H04W 74/08; H04W 16/28**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

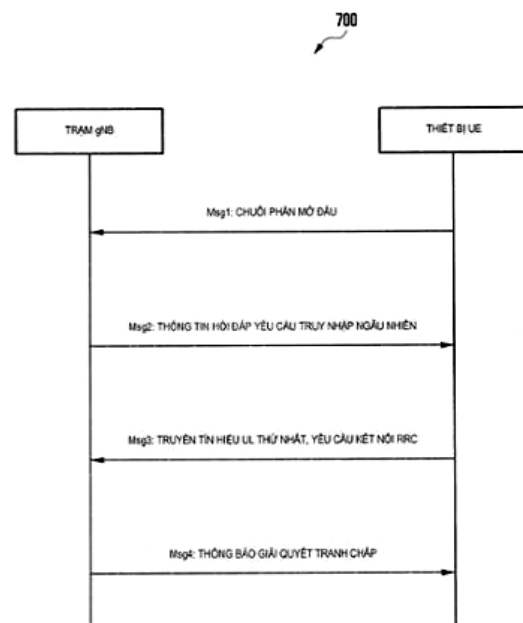
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) NG, Boon Loong (AU); GUO, Li (US); LEE, Namjeong (KR); NAM, Younghan (KR)

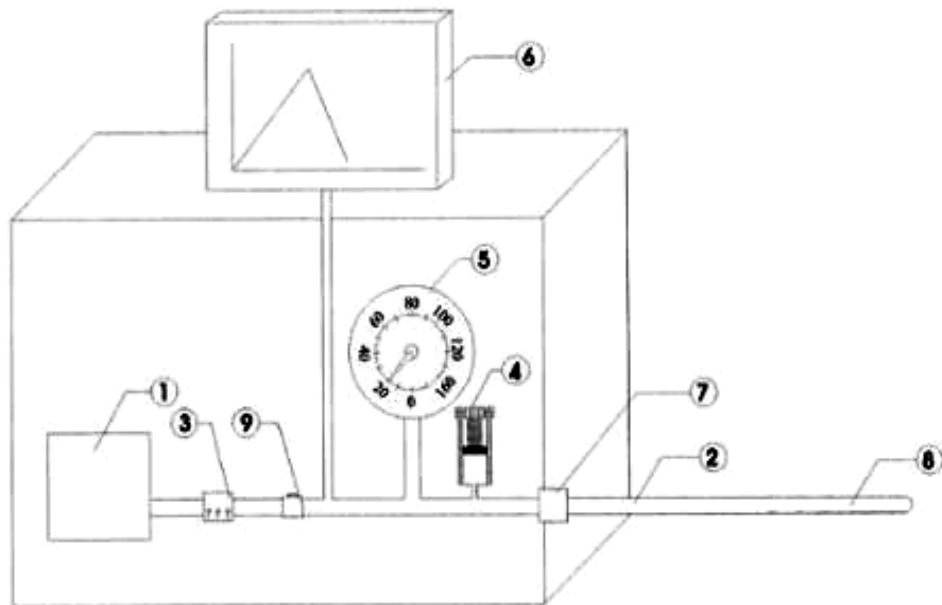
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU CỦA THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU TỪ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI CỦA TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

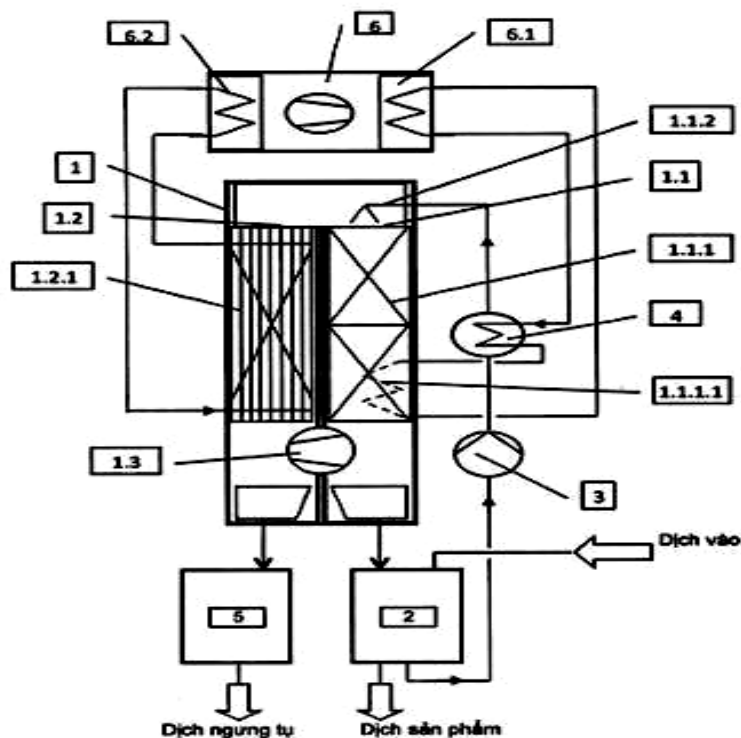
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu của thiết bị đầu cuối, phương pháp thu tín hiệu từ thiết bị đầu cuối của trạm cơ sở, thiết bị đầu cuối và trạm cơ sở trong hệ thống truyền thông không dây. Thiết bị người dùng (User Equipment, UE) ở chế độ hoạt động truy nhập ngẫu nhiên trong hệ thống truyền thông không dây bao gồm ít nhất một bộ xử lý được tạo cấu hình để xác định phân mở đầu RACH dựa vào thông tin cấu hình có cấu trúc kênh RACH thu được từ trạm BS. Thiết bị UE này bao gồm bộ thu phát còn được tạo cấu hình để truyền, đến trạm BS, phân mở đầu RACH bằng cách sử dụng chùm thứ nhất liên quan đến thông tin ID của chùm thứ nhất và thu, từ trạm BS, thông báo hồi đáp RACH tương ứng với phân mở đầu RACH bằng cách sử dụng chùm thứ hai, trong đó chùm thứ nhất khác với chùm thứ hai.



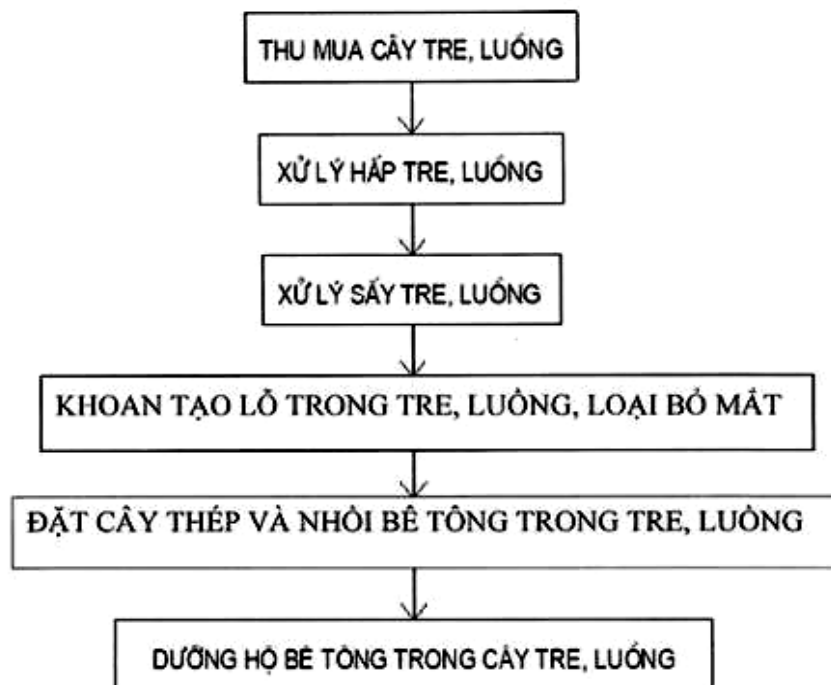
- (11) **1-0041076 B** (15) 05/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/06/2022 411A
(21) 1-2020-07141
(22) 09/12/2020
(51) **A61B 1/00; A61M 5/00; A61M 1/00; A61B 1/31**
(76) **NGUYỄN HỮU PHÙNG (VN)**
242 Nguyễn Tri Phương, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(54) **THIẾT BỊ THÁO LỒNG RUỘT CÓ LƯU LƯỢNG KHÍ BƠM ĐƯỢC ĐỊNH LƯỢNG SẴN**
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị tháo lồng ruột mà cụ thể hơn là thiết bị tháo lồng ruột có lưu lượng khí bơm được định lượng sẵn. Thiết bị bao gồm một ống dẫn khí (2) có hai đầu, một đầu được đấu nối với máy nén khí (1), một đầu thổi khí (8) có chức năng thổi khí vào đại tràng của người bệnh; trên ống dẫn khí (2) lắp lần lượt van tiết lưu (3) để điều chỉnh lưu lượng khí bơm vào có ba nút lựa chọn (3.1, 3.2 và 3.3), van giảm áp 9 để khống chế mức áp lực tối đa, lắp màn hình điện tử 6 để theo dõi áp lực và tốc độ tăng của áp lực, lắp áp kế 5 để đo áp lực, lắp van xả khí khẩn cấp 4 để xả khí an toàn khi áp lực tăng nhanh bất ngờ vượt ngưỡng áp lực cài đặt, lắp van đóng mở khí 7 để đóng mở khí.



- (11) **1-0041077 B** (15) 06/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2018 363A
 (21) 1-2016-04615
 (22) 29/11/2016
 (51) **B01D 1/00; A23L 2/08; A23L 3/16**
 (73) **1. CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ NMT - NMT TECHNOLOGY CO., LTD. (VN)**
 29 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
2. GVT VERFAHRENSTECHNIK GMBH (AT)
 8. Im Turmfeld A-4060 LEONDING AUSTRIA
 (72) Nguyễn Minh Tân (VN); Wolfgang M. Samhaber (AT)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ QUY TRÌNH LÀM BAY HƠI ĐỂ NÂNG CAO NỒNG ĐỘ CÁC DỊCH ENZYM THỞ Ở ĐIỀU KIỆN NHIỆT ĐỘ THẤP VÀ ÁP SUẤT THƯỜNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và quy trình làm bay hơi để nâng cao nồng độ các dịch enzym thỏ cảm nhiệt ở nhiệt độ thấp áp suất thường nhờ việc tưới liên tục dịch đi từ bộ đun nóng sơ cấp lên trên cấu trúc tầng cường bề mặt tiếp xúc pha hơi/lỏng và cho dịch này chảy từ trên xuống dưới trong khoang bay hơi. Dịch được phân tán đều dưới dạng giọt lỏng đồng thời được đun nóng thứ cấp bởi cơ cấu trao đổi nhiệt gián tiếp. Không khí được thổi từ phía dưới lên phía trên trong lòng cấu trúc tầng cường bề mặt tiếp xúc pha hơi/lỏng ngược chiều với dòng dịch. Không khí khô sau khi đã tách khỏi hơi dung môi được hút trở về khoang bay hơi, tiếp tục vòng tuần hoàn khí mới.



- (11) **1-0041078 B** (15) 06/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2023 424A
(21) 1-2023-02020
(22) 28/03/2023
(51) **E04C 3/29; B27J 1/00; B32B 1/08**
(76) **LÊ TRUNG PHONG (VN)**
55/2 đường 39, phường Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG SỬ DỤNG CÂY HỌ TRE**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường sử dụng cốt tre bao gồm: lựa chọn cây họ tre có tuổi từ 3 tuổi trở lên, thu hoạch vào mùa ít mưa; xử lý cây họ tre giai đoạn 1 cho cây họ tre vào hấp ở nhiệt độ từ 150°C đến 170°C trong khoảng thời gian từ 3 giờ đến 6 giờ tùy thuộc vào thời gian thu hoạch; xử lý cây tre, cây luồng giai đoạn 2 cây họ tre thu được từ bước 2 được sấy khô ở nhiệt độ từ 35°C đến 45°C trong khoảng thời gian từ 2 ngày đến 4 ngày; khoan tạo lỗ trong cây họ tre, loại bỏ mắt của cây họ tre, đặt cây thép trong cây họ tre và nhồi bê tông vào trong cây họ tre đã được xử lý ở bước 3 định vị cây thép trong cây họ tre, đổ bê tông vào cây họ tre bằng phương pháp thủ công hoặc bằng cơ giới; bảo dưỡng bê tông trong cây họ tre phun hơi ẩm hoặc đặt cây họ tre ở bước 4 vào nơi có độ ẩm lớn, nhiệt độ phòng thấp hơn 30°C.



- (11) **1-0041079 B** (15) 06/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
(21) 1-2021-08130
(22) 17/12/2021
(51) **E21B 37/02; E02D 3/12; E21B 17/00**

(76) **1. NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)**

Khoa Cơ Khí-Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội - 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành Phố Hà Nội

2. NGUYỄN NGỌC LINH (VN)

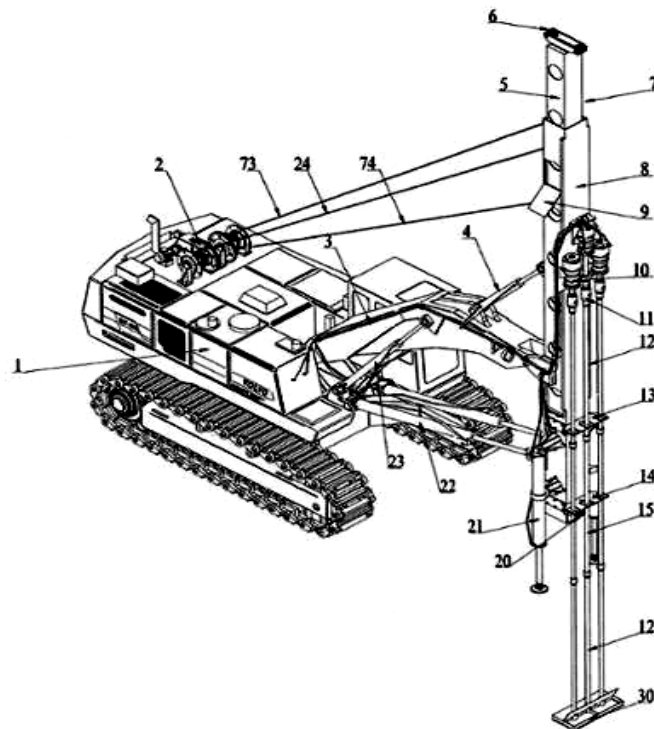
Khoa Cơ Khí- Trường Đại học Thủy lợi - số 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

3. NGUYỄN ĐÔNG ANH (VN)

Viện Cơ Học, Viện HL KHCN VN - số 264 Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

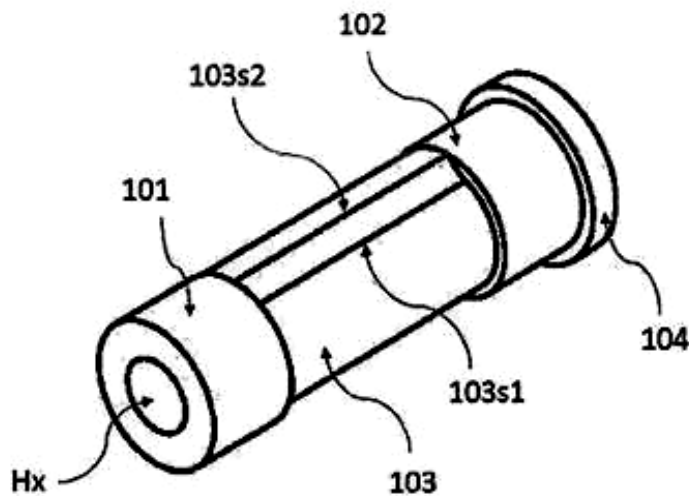
(54) **THIẾT BỊ VẾT MÙN KHOAN CÓ TIẾT DIỆN HÌNH CHỮ NHẬT SỬ DỤNG TẠO HÌNH CHO TƯỜNG VÂY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vết mùn khoan có tiết diện hình chữ nhật bao gồm: cụm cần khoan, cụm vết mùn khoan có tiết diện hình chữ nhật (30), và cụm đầu nối ống dẫn dung dịch (11) có một đầu nối với cụm động cơ thủy lực (10), trong đó: cụm cần khoan bao gồm: ba bộ cần khoan, và cụm giá đỡ cần khoan, trong đó ba bộ cần khoan được đặt thành ba hàng song song với nhau và được lắp vào cụm vết mùn khoan có tiết diện hình chữ nhật (30). Nhờ có cụm vết mùn khoan có tiết diện hình chữ nhật (30), mà quá trình tạo hình của tường vây chắn đất trở nên hiệu quả hơn, thiết bị vết mùn khoan có tiết diện hình chữ nhật được sử dụng phù hợp với các máy cơ sở có sẵn trong các đơn vị thi công. Công tác thi công thực hiện dễ dàng, an toàn, tiết kiệm chi phí.



- (11) **1-0041080 B** (15) 06/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2022 409A
(21) 1-2021-07099
(22) 08/11/2021
(51) **A61B 17/00**
(73) 1. **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH (VN)**
244 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
217 Hồng Bàng, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Cao Thị (VN)
(54) **CHỐT CỐ ĐỊNH KHỚP CẦU**

- (57) Sáng chế đề cập đến chốt cố định khớp cầu, dùng cho dụng cụ cố định ngoài mà cố định xương, để cố định sự di chuyển tương đối giữa hai thành phần được nối với nhau bởi khớp cầu. Dụng cụ cố định ngoài này có thể bao gồm ít nhất là thành phần thứ nhất và thành phần thứ hai được liên kết với nhau bằng khớp cầu để chúng có thể xoay đa hướng với nhau, chốt cố định khớp cầu, và miếng đệm. Khi chốt cố định khớp cầu xoay sẽ tỳ và đẩy miếng đệm di chuyển và ép chặt dần vào chỏm cầu của khớp cầu để cố định khớp cầu. Thành phần thứ nhất thường nối với phần bắt đinh và thành phần thứ hai thường được nối với thân dụng cụ cố định ngoài. Chốt cố định khớp cầu này có phần trụ cam có bề mặt theo chu vi ngoài của nó loe dần ra theo dạng hình vỏ ốc tính từ vị trí ép lỏng nhất mà tại đó phần trụ cam tỳ vào miếng đệm ở trạng thái ép lỏng nhất, tới vị trí ép chặt nhất mà tại đó phần trụ cam tỳ vào miếng đệm ở trạng thái ép chặt nhất. Vị trí ép lỏng nhất liền sát với vị trí ép chặt nhất, nhờ đó mở rộng góc xoay chốt cố định khớp cầu để cố định khớp cầu lên tới xấp xỉ 360 độ.



- (11) **1-0041081 B** (15) 06/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
 (21) 1-2021-08129
 (22) 17/12/2021
 (51) **E02D 3/12; E21B 17/00; E02D 5/18**

(76) **1. NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)**

Khoa Cơ Khí - Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội - 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành Phố Hà Nội

2. NGUYỄN NGỌC LINH (VN)

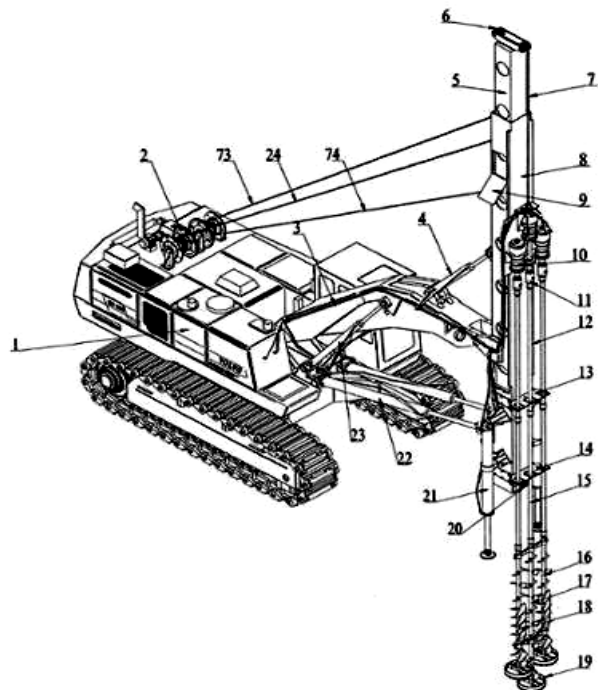
Khoa Cơ Khí - Trường Đại học Thủy Lợi - số 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

3. NGUYỄN NGỌC NHÌ (VN)

Khoa Cơ Khí - Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội - 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(54) **THIẾT BỊ CẮT ĐẤT DẠNG VÀNH KẾT HỢP CỤM TRỤC VÍT XOẮN RUỘT GÀ SỬ DỤNG THI CÔNG CỌC LÀM TƯỜNG VÂY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cắt đất dạng vành kết hợp cụm trục vít xoắn ruột gà sử dụng thi công cọc làm tường vây bao gồm: cụm cần khoan, cụm trục vít xoắn ruột gà thứ nhất và thứ hai (16 và 18), trục khuấy (17), cụm giăng, các cơ cấu cắt đất dạng vành (19), và cụm đầu nối ống dẫn dung dịch (11) có một đầu nối với cụm động cơ thủy lực (10), trong đó: cụm cần khoan bao gồm: ba bộ cần khoan, và cụm giá đỡ cần khoan, trong đó ba bộ cần khoan được đặt thành ba hàng song song với nhau, ba bộ cần khoan này lần lượt được ghép nối với hai cụm trục vít xoắn ruột gà thứ nhất và thứ hai (16 và 18) được bố trí đối xứng ở hai bên, ở giữa là trục khuấy (17) được đặt sâu hơn so với hai trục vít xoắn ruột gà thứ nhất và thứ hai (16 và 18), và lần lượt các trục vít xoắn ruột gà thứ nhất và thứ hai (16 và 18), trục khuấy (17) được liên kết với cụm cơ cấu cắt đất dạng vành (19) nhằm tạo ra xu hướng cắt đất dạng mũi. Nhờ có cơ cấu cắt đất dạng vành (9) kết hợp với cụm trục vít xoắn ruột gà, mà quá trình cắt đất trở nên hiệu quả hơn, phù hợp với các máy cơ sở có sẵn trong các đơn vị thi công. Công tác thi công thực hiện dễ dàng, an toàn, tiết kiệm chi phí.



(11) **1-0041082 B** (15) 06/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/04/2021 397A

(21) 1-2021-00449

(22) 27/01/2021

(51) **C01C 1/02**

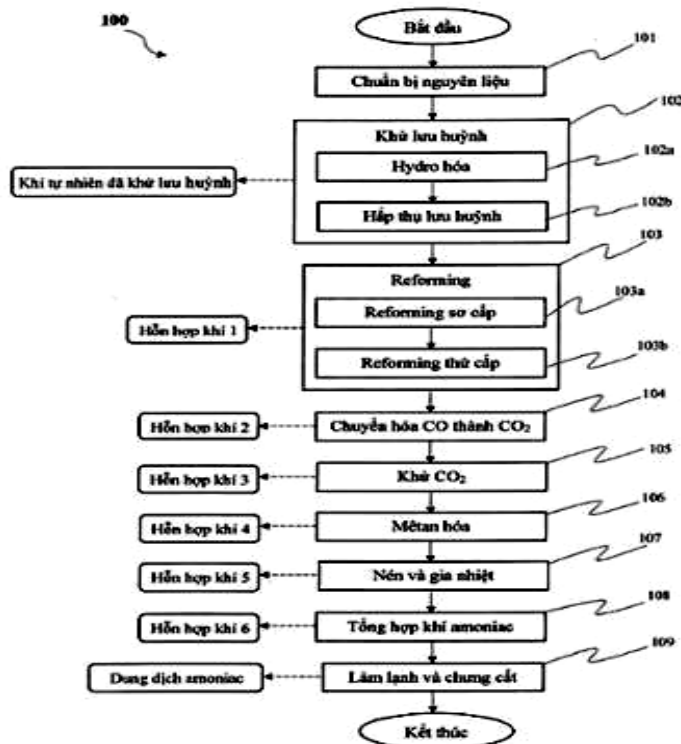
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)**

Lô D, khu công nghiệp Phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành Phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

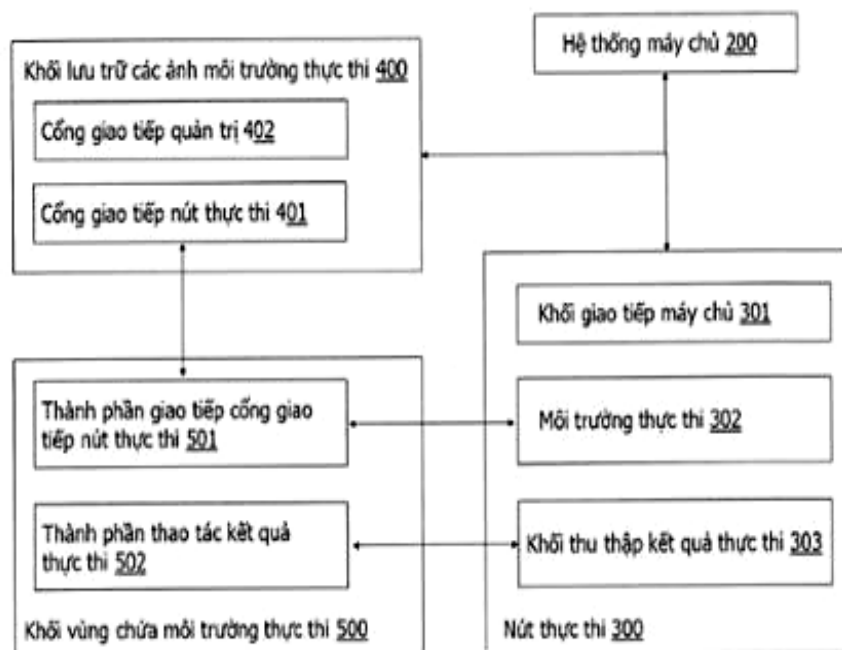
(72) Văn Tiến Thanh (VN); Trần Ngọc Nguyên (VN); Nguyễn Thanh Tùng (VN); Nguyễn Duy Hải (VN); Đặng Hoàng Quân (VN); Lê Ngọc Chính (VN); Phạm Thường (VN); Đỗ Lợi (VN); Lê Văn Nguyễn (VN); Phạm Tuấn Anh (VN); Bùi Thế Anh (VN); Lê Minh Thuận (VN); Phan Văn Tuyển (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT DUNG DỊCH AMONIAC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất dung dịch amoniac bao gồm các bước: bước i) chuẩn bị nguyên liệu bao gồm khí tự nhiên, hơi nước và không khí khô; bước ii) thực hiện khử lưu huỳnh có trong khí tự nhiên, thu được khí tự nhiên đã khử lưu huỳnh; bước iii) thực hiện quá trình reforming, thu được hỗn hợp khí 1; bước iv) thực hiện quá trình chuyển hóa lượng khí CO thành khí CO₂, thu được hỗn hợp khí 2; bước v) tách khí CO₂ ra khỏi hỗn hợp khí 2 bằng dung môi metyl dietanolamin (MDEA) nồng độ 40%, thu được hỗn hợp khí 3; bước vi) thực hiện quá trình metan hóa, thu được hỗn hợp khí 4; bước vii) nén và gia nhiệt hỗn hợp khí 4, thu được hỗn hợp khí 5; bước viii) thực hiện quá trình tổng hợp khí amoniac, thu được hỗn hợp khí 6; bước ix) làm lạnh và chưng cất hỗn hợp khí 6, thu được dung dịch amoniac nồng độ 99%.



- (11) **1-0041083 B** (15) 06/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2021 404A
 (21) 1-2020-02646
 (22) 08/05/2020
 (51) *G06F 9/00*
 (73) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
 244 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Thoại Nam (VN); Phạm Trung Kiên (VN); Chung Thành Minh (VN); Bùi Xuân
 Giang (VN); Nguyễn Mạnh Thìn (VN)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN BỐ TÀI NGUYÊN CHO HỆ THỐNG
 MÁY TÍNH PHÂN CỤM**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân bổ tài nguyên cho hệ thống máy tính phân cụm bao gồm: ít nhất là một máy khách có thể kết nối tới hệ thống máy chủ để gửi yêu cầu thực hiện công việc cần sử dụng tài nguyên; hệ thống máy chủ có thể kết nối tới các máy tính nút thực thi được phân cụm để phân phối công việc cần sử dụng tài nguyên nêu trên tới nút thực thi thích hợp, trong đó mỗi nút thực thi có thể được tạo ra từ ít nhất là một máy tính nút thực thi; khối lưu trữ các ảnh môi trường thực thi để lưu trữ các ảnh môi trường thực thi, trong đó nút thực thi sử dụng một hoặc một số trong số các ảnh môi trường thực thi này để tạo ra môi trường thực thi thích hợp đối với công việc cần sử dụng tài nguyên mà nút thực thi này được phân phối.



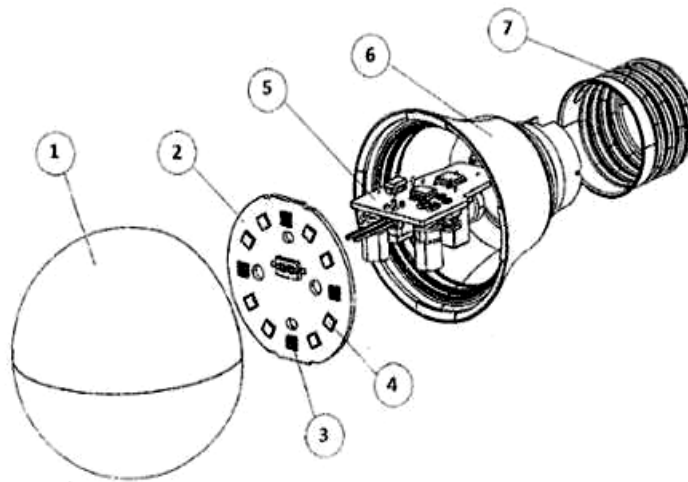
- (11) **1-0041084 B** (15) 06/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2022 409A
(21) 1-2022-01137
(22) 23/02/2022
(51) **H05B 33/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Hà Nội
(72) **PHẠM THÀNH HUY (VN); Đào Xuân Việt (VN); Nguyễn Đức Trung Kiên (VN);**
Hồ Xuân Năng (VN); Đào Đức Anh (VN)
(54) **ĐÈN LED TRẮNG XANH LÁ CÂY**

- (57) Sáng chế đề xuất đèn LED trắng xanh lá cây bao gồm: LED xanh lá cây (3) và LED trắng (4), được hàn dán lên trên bảng mạch điện (2), bảng mạch điện gắn với vỏ đèn (6), bảng mạch điện được kết nối điện với nguồn điện (5), vỏ đèn gắn với chụp quang (1) và đui đèn (7).

Đèn LED trắng xanh lá cây phát xạ ánh sáng trắng xanh lá cây, ánh sáng của đèn LED này giống với ánh sáng tự nhiên xung quanh lá cây hoặc dưới tán lá cây.



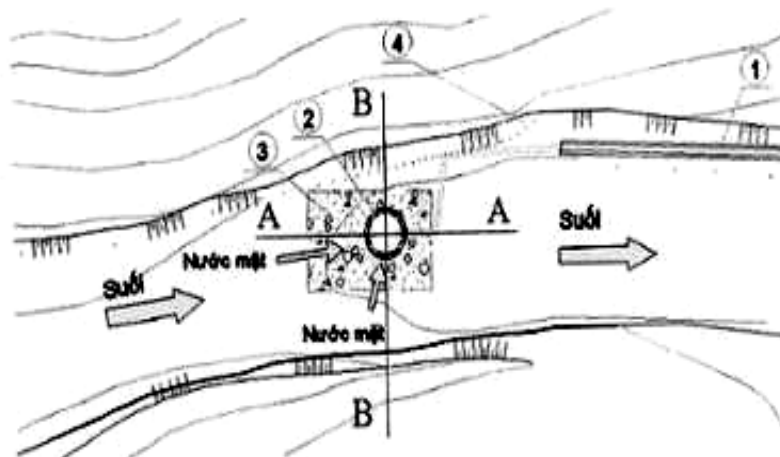
- (11) **1-0041085 B** (15) 06/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2022 409A
(21) 1-2022-01140
(22) 23/02/2022
(51) **H05B 33/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Hà Nội
(72) **PHẠM THÀNH HUY (VN); Đào Xuân Việt (VN); Nguyễn Đức Trung Kiên (VN); Hồ Xuân Năng (VN)**
(54) **ĐÈN LED PHÁT XẠ ÁNH SÁNG MÔ PHỎNG ÁNH SÁNG TỰ NHIÊN BAN NGÀY THEO PHƯƠNG NGANG (HORIZONTAL SUNLIGHT)**
- (57) Sáng chế đề xuất đèn LED phát xạ ánh sáng trắng tương tự ánh sáng tự nhiên ban ngày theo phương ngang với các thông số cụ thể như sau: nhiệt độ màu xấp xỉ 5000 K, tỷ lệ giữa cường độ vùng ánh sáng sinh học (ánh sáng trong vùng bước sóng nhạy với tế bào hạch cảm quang ipRGC) trên cường độ sáng vùng ánh sáng nhạy với mắt người M/P (melanopic/photopic) xấp xỉ 0,83, tỷ lệ phổ ánh sáng xanh trên phổ ánh sáng vàng (b/y) xấp xỉ 0,44.



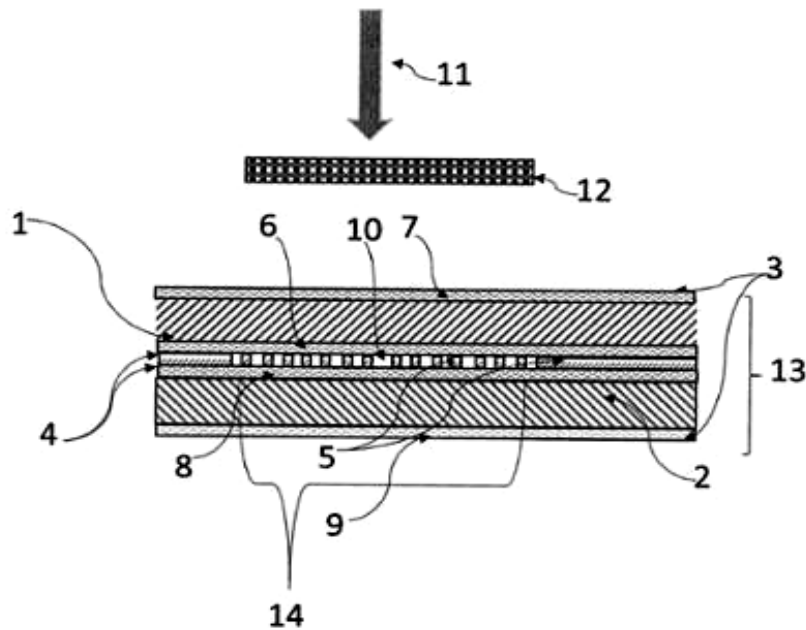
- (11) **1-0041086 B** (15) 06/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2022 410A
(21) 1-2022-01795
(22) 22/03/2022
(51) **CI2N 1/00**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Vũ Thị Hạnh Nguyên (VN); Phí Quyết Tiến (VN); Quách Ngọc Tùng (VN); Chu Hoàng Hà (VN)
(54) **CHŨNG NẤM NỘI SINH HYPOXYLON GRISEOBRUNNEUM KET23 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP HOẠT CHẤT PACLITAXEL**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng nấm nội sinh *Hypoxylon griseobrunneum* KET23 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ thân của cây du sam núi đất (*Keteleeria evelyniana* Mast.) phân bố tại huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam, trong đó chủng này có khả năng sinh tổng hợp hoạt chất paclitaxel với hàm lượng đạt 102,8mg/L dịch lên men trong môi trường PDB-S và mang trình tự ADN vùng ITS1-5,8S-ITS2 có độ dài 498bp đã được đăng ký trên ngân hàng dữ liệu GenBank NCBI (mã số ON025545). Paclitaxel có tác dụng trong việc điều trị bệnh ung thư, đặc biệt là bệnh ung thư vú và ung thư phổi ở người.

- (11) **1-0041087 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2022 413A
(21) 1-2022-03990
(22) 24/06/2022
(51) **E03B 3/08**
(73) **VIỆN THỦY CÔNG (VN)**
Số 3 Ngõ 95 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội
(72) Nguyễn Huy Vượng (VN); Trần Văn Quang (VN); Nguyễn Thành Công (VN); Đinh Văn Thức (VN); Phạm Tuấn (VN); Nguyễn Văn Quỳnh (VN); Nguyễn Huy Trường (VN); Vũ Quốc Công (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THU NƯỚC NGẦM KIỂU GIẾNG THU NƯỚC THÀNH BÊN**
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thu nước ngầm kiểu giếng thu nước thành bên, trong đó hệ thống thu nước ngầm kiểu giếng theo sáng chế bao gồm: giếng thu nước ngầm (2), lớp lọc (3), ống dẫn nước (4), ống dẫn nước (4) nối với kênh lấy nước cũ (1). Trong đó, giếng thu nước thành bên là các ống bê tông đúc sẵn hoặc đúc tại chỗ, trên phần thân của giếng có các phần thu nước, phía ngoài phần thu nước được bố trí các bộ phận thu nước (5). Phương pháp thu nước ngầm kiểu giếng thu nước thành bên bao gồm các bước:
Bước 1: Xác định vị trí xây dựng đầu mỗi giếng thu nước (2),
Bước 2: xác định kết cấu lớp lọc (3);
Bước 3: thiết kế giếng thu nước (2).

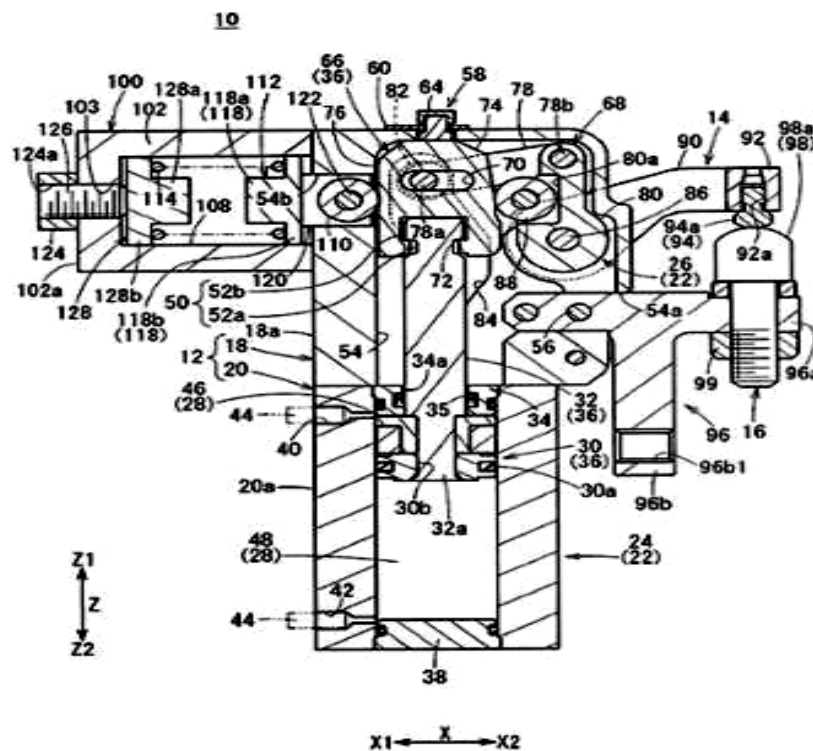


- (11) **1-0041088 B** (15) 08/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/11/2023 428A
 (21) 1-2023-07082
 (22) 10/10/2023
 (51) **B42D 25/435; B41M 5/26; B42D 25/30; B42D 25/328; B23K 26/00; B42D 25/29**
 (73) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO POLYMER Q&T (VN)**
 Ô 8-5, Lô 8, khu công nghiệp Công nghệ cao 2, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
 (72) Lương Ngọc Anh (VN)
 (54) **CẤU TRÚC POLYME CÓ YẾU TỐ NHIỀU XẠ QUANG HỌC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CẤU TRÚC NÀY VÀ TÀI LIỆU BẢO AN**
- (57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc polyme có yếu tố nhiễu xạ quang học gồm cấu trúc ghép bao gồm hai hoặc nhiều màng polyme, trong đó ít nhất một trong số các màng polyme về cơ bản là trong suốt đối với bước sóng ánh sáng định trước do laser Excimer phát ra và trong đó ít nhất một lớp nằm ở giữa của cấu trúc đa lớp sẽ hấp thụ năng lượng tại bước sóng ánh sáng định trước do laser Excimer phát ra sao cho vật liệu của lớp này được quang hóa để tạo thành yếu tố nhiễu xạ quang học bên trong lớp đó. Ngoài ra sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất cấu trúc này và tài liệu bảo an có cấu trúc này.



- (11) **1-0041089 B** (15) 09/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/07/2021 400A
 (21) 1-2021-02153 (85) 20/04/2021
 (22) 30/09/2019 (86) PCT/JP2019/038453 30/09/2019
 (30) 2018-189995 05/10/2018 JP (87) WO2020/071301 09/04/2020
 (51) **B25B 5/06; B25B 5/16; B25B 5/12**
 (73) **SMC CORPORATION (JP)**
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan
 (72) SEO Takeshi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ KẸP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kẹp (10) bao gồm thân (12), đòn kẹp (14), và cơ cấu dẫn động (22) bao gồm thân dịch chuyển được (36) được dịch chuyển theo đường thẳng, và xoay đòn kẹp (14) trên cơ sở sự dịch chuyển của thân dịch chuyển được (36). Thân dịch chuyển được (36) bao gồm bề mặt dẫn hướng (74) để dẫn hướng sự xoay của đòn kẹp (14), và cũng không chế sự xoay của đòn kẹp (14) trong khi đòn kẹp (14) ở trạng thái kẹp. Thiết bị kẹp (10) còn bao gồm cơ cấu đẩy (100) được bố trí ở vị trí quay mặt vào tay đòn (80) và đẩy thân dịch chuyển được (36) theo cách đàn hồi về phía tay đòn (80).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041090 B | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/12/2021 | 405A |
| (21) 1-2021-05839 | | (85) 20/09/2021 | |
| (22) 05/02/2020 | | (86) PCT/JP2020/004217 | 05/02/2020 |
| (30) 2019-036409 | 28/02/2019 JP | (87) WO2020/175046 | 03/09/2020 |

(51) **H04W 28/06; H04W 84/12**

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

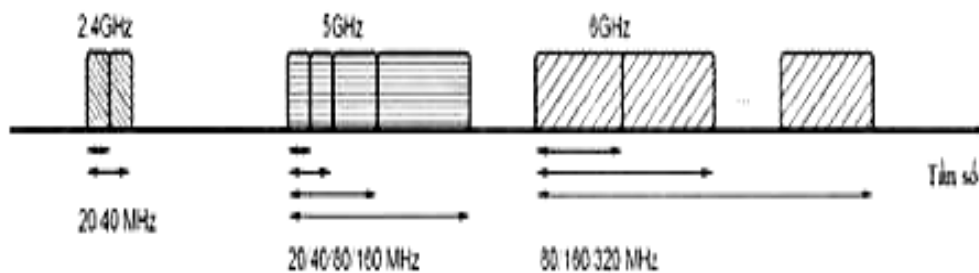
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, Japan

(72) INA, Eigoro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

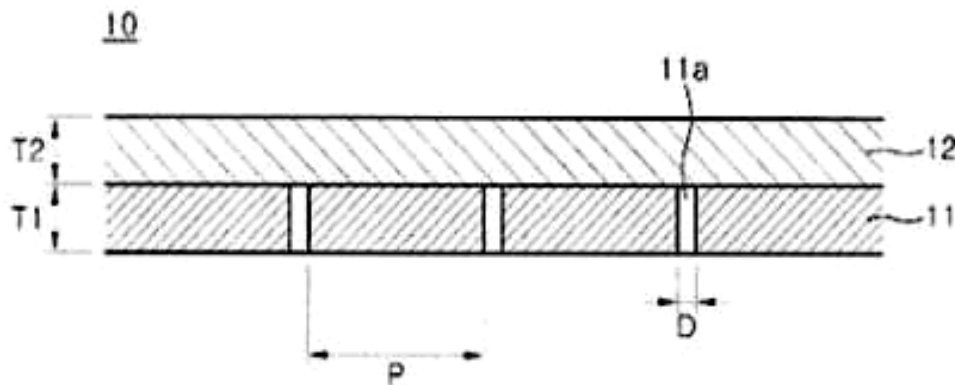
(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

- (57) Thiết bị truyền thông truyền thông khung PHY bao gồm phần mào đầu và trường dữ liệu. Phần mào đầu bao gồm trường huấn luyện ngắn kế thừa (L-STF), trường huấn luyện dài kế thừa (L-LTF), trường tín hiệu kế thừa (L-SIG), trường tín hiệu thông lượng cực cao (EHT) (EHT-SIG-A), trường huấn luyện ngắn EHT (EHT-STF), và trường huấn luyện EHT (EHT-LTF), và EHT-SIG-A bao gồm ít nhất một trường phụ chỉ báo rằng thiết bị truyền thông thực hiện truyền thông trong băng tần số lớn hơn 160 MHz.



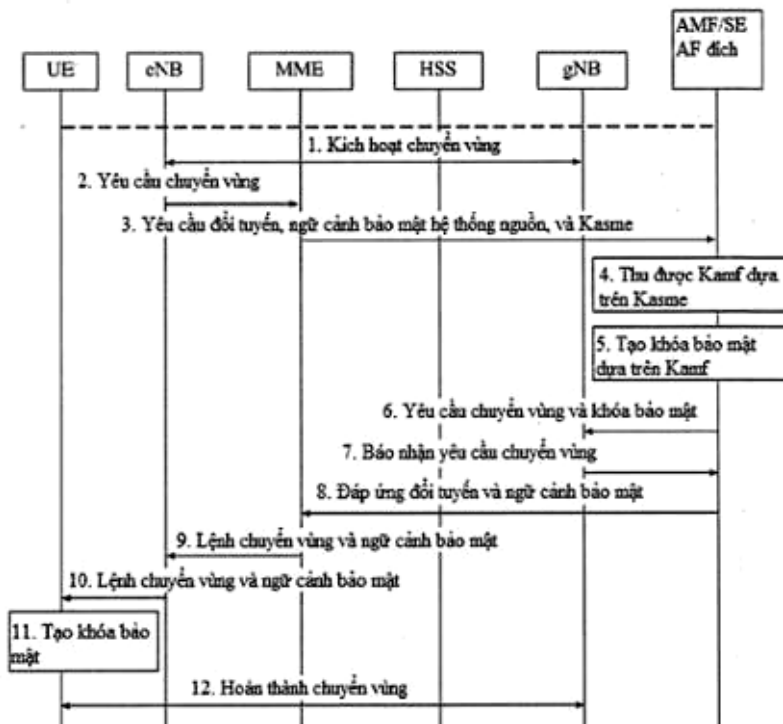
- (11) **1-0041091 B** (15) 09/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2021 399A
 (21) 1-2021-00893 (85) 23/02/2021
 (22) 28/08/2019 (86) PCT/KR2019/010965 28/08/2019
 (30) 10-2018-0101225 28/08/2018 KR (87) WO2020/045973 05/03/2020
 (51) **B32B 5/18; B32B 3/26; B32B 27/06; B32B 27/32**
 (73) **SHIN, JANG CHEOL (KR)**
 #504-1202, Tangjeongmyeon-ro, Tangjeong-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do
 31455 Republic of Korea
 (72) SHIN, Jang Cheol (KR); SON, Sang Ho (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **TẮM BẢO VỆ NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến việc tạo ra tấm bảo vệ nền nằm giữa mâm cặp chân không và nền theo một phương án để làm ví dụ sáng chế. Tấm bảo vệ nền theo phương án để làm ví dụ được khác biệt ở chỗ nó gồm tấm mềm có khả năng thông khí, và tấm cứng có khả năng thông khí được gắn vào một bề mặt của tấm mềm có khả năng thông khí, mà ở đó tấm mềm có khả năng thông khí có nhiều lỗ thông. Tấm bảo vệ nền theo sáng chế có thể cải thiện lực giữ nền của mâm cặp chân không.



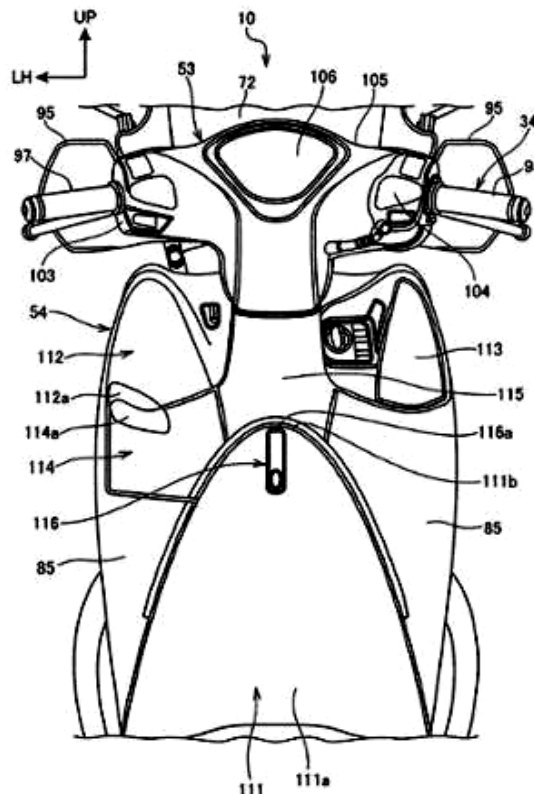
- (11) **1-0041092 B** (15) 09/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2020 386A
- (21) 1-2020-00803 (85) 14/02/2020
- (22) 26/04/2018 (86) PCT/CN2018/084702 26/04/2018
- (30) 201710633559.1 28/07/2017 CN (87) WO2019/019736 31/01/2019
- (51) **H04W 12/04**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) WU, Rong (CN); GAN, Lu (CN); ZHANG, Bo (CN); TAN, Shuaishuai (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁI SINH KHÓA, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phái sinh khóa khi chuyển vùng của thiết bị người dùng (user equipment, UE) từ hệ thống truyền thông 5G sang hệ thống tiến hóa dài hạn (Long Term Evolution, LTE), UE và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi UE, lệnh chuyển vùng bao gồm ngữ cảnh bảo mật từ trạm cơ sở (gNB) trong hệ thống truyền thông 5G; phái sinh, bởi UE, khóa trung gian (Kasme) của hệ thống LTE dựa trên khóa trung gian (Kamf) của hệ thống truyền thông 5G; và thu thập, bởi UE, khóa tầng truy nhập (access stratum, AS) dựa trên tham số mạng, Kasme, và ngữ cảnh bảo mật, trong đó khóa AS được sử dụng để bảo vệ truyền thông giữa UE và trạm cơ sở (eNB) trong hệ thống LTE.



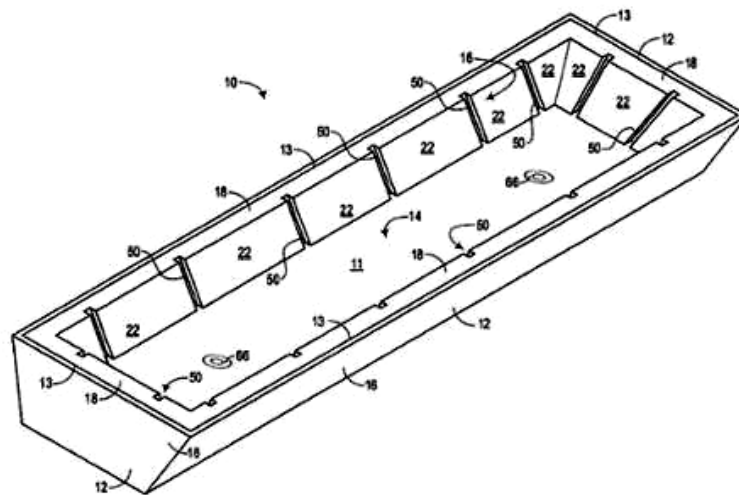
- (11) **1-0041093 B** (15) 09/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/04/2021 397A
 (21) 1-2020-04851
 (22) 24/08/2020
 (30) 2019-175867 26/09/2019 JP
 (51) **B62J 23/00; B62J 6/055**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
 (72) Takuro NAKAMURA (JP); Haruka TSUDA (JP); Ryo HASUNUMA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU BẮT CHẶT NẤP CHE BÊN TRONG DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN SANG HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu bắt chặt nắp che bên trong dùng cho xe kiểu ngồi để chân sang hai bên mà có thể cải thiện khả năng thực hiện công việc bảo dưỡng bóng đèn.
 Xe máy (10) bao gồm nắp che bên trong phía trước (54) bao gồm các nắp bảo dưỡng (112) và (113) dùng cho việc bảo dưỡng bóng đèn của các đèn báo rẽ trước trái và phải bố trí ở phần trước của thân xe, phần dưới nắp che nền (111a) như nắp che dưới bên trong được đặt bên dưới các nắp bảo dưỡng (112) và (113), và nắp che trên bên trong (115) được đặt bên trên phần dưới nắp che nền (111a). Các nắp bảo dưỡng (112) và (113), phần dưới nắp che nền (111a), và nắp che trên bên trong (115) được tạo dưới dạng các chi tiết riêng biệt với nhau.



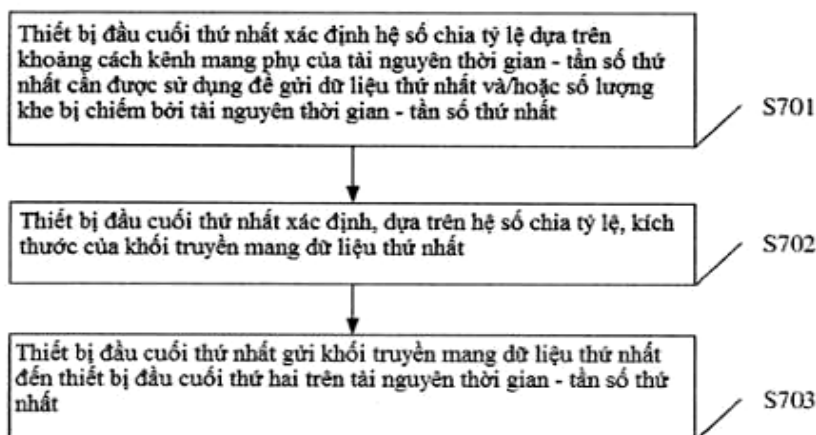
- (11) **1-0041094 B** (15) 09/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/09/2020 390A
 (21) 1-2020-00732 (85) 11/02/2020
 (22) 21/08/2018 (86) PCT/US2018/047253 21/08/2018
 (30) 62/551,509 29/08/2017 US (87) WO2019/046042 07/03/2019
 (51) **B22D 41/00; F27D 1/00; F27D 1/10; B22D 41/02**
 (73) **VESUVIUS USA CORPORATION (US)**
 1404 Newton Drive Champaign, Illinois 61824, United States of America
 (72) MOHANTY, Beda (US); SCHANER, Daniel T. (US); RICHARDSON, JR., Robert L. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU LỚP LÓT CHỊU LỬA VÀ BỂ LUYỆN KIM**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lớp lót chịu lửa (18) dùng cho bể luyện kim được đặc trưng bởi ít nhất một mối nối giãn nở kéo dài (50) được tạo ra trong và kéo dài qua bề mặt của lớp lót làm việc theo hướng gần như thẳng đứng. Mỗi mối nối giãn nở kéo dài tiếp nhận sự giãn nở nhiệt của lớp lót làm việc (20) trong bể luyện kim ví dụ như thùng rót trung gian trong quá trình gia nhiệt trước dùng cho vận hành đúc liên tục. Mỗi mối nối giãn nở kéo dài giảm sự hình thành vết nứt, tách lớp, và sự nứt vỡ lớp lót làm việc ra khỏi các lớp lót dự phòng nằm dưới và/hoặc các lớp lót an toàn trong các bể luyện kim trong khi gia nhiệt trước và sử dụng, mặc dù vẫn tạo điều kiện thuận lợi cho loại bỏ cặn kim loại sau khi hoàn thành các vận hành luyện kim. Sáng chế cũng đề cập đến bể luyện kim bao gồm kết cấu lớp lót chịu lửa này.



- (11) **1-0041095 B** (15) 09/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2022 406A
- (21) 1-2021-06797 (85) 27/10/2021
- (22) 25/03/2020 (86) PCT/CN2020/081190 25/03/2020
- (30) 201910252651.2 29/03/2019 CN (87) WO2020/200014 08/10/2020
- (51) **H04L 1/00; H04W 72/04**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LI, Chao (CN); WANG, Yuan (CN); ZHANG, Fuqiang (CN); ZHANG, Xingwei (CN); LU, Lei (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông và bộ lộ phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông và vật ghi máy tính đọc được, để giảm tỷ lệ lỗi bit và cải thiện hiệu năng nhận trong trường hợp trong đó kênh không dây thay đổi nhanh chóng. Phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông có thể được áp dụng cho Internet vạn vật (internet of vehicle, IoV), chẳng hạn, xe đến vạn vật (Vehicle to Everything, V2X), mạng tiến hóa dài hạn cho xe cộ (Long-term evolution -Vehicles, LTE-V), và xe đến xe (Vehicles to Vehicles - V2V). Phương pháp bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối thứ nhất xác định hệ số chia tỷ lệ dựa trên khoảng cách kênh mang phụ của tài nguyên thời gian - tần số thứ nhất cần được sử dụng để gửi dữ liệu thứ nhất và/hoặc số lượng khe bị chiếm bởi tài nguyên thời gian - tần số thứ nhất. Sau đó, thiết bị đầu cuối thứ nhất xác định, dựa trên hệ số chia tỷ lệ, kích thước của khối truyền mang dữ liệu thứ nhất, và gửi khối truyền mang dữ liệu thứ nhất đến thiết bị đầu cuối thứ hai trên tài nguyên thời gian - tần số thứ nhất.



- (11) **1-0041096 B** (15) 09/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2019 376A
- (21) 1-2019-00336 (85) 21/01/2019
- (22) 06/07/2017 (86) PCT/EP2017/066970 06/07/2017
- (30) 16180302.8 20/07/2016 EP (87) WO2018/015174 25/01/2018
- (51) **C09D 191/00**
- (73) **1. SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)**
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- 2. THAI POLYETHYLENE CO., LTD. (TH)**
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- (72) Pattarit SAHASYODHIN (TH); Tawatchai KAEWKING (TH); Kenneth METZGER (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **NHŨ TƯƠNG ĐỀ PHỦ VẢI**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhũ tương đề phủ vải, chứa: a) sáp polyetylen đã oxy hóa có chỉ số axit nằm trong khoảng từ 29 mg KOH/g đến 35 mg KOH/g, được đo theo tiêu chuẩn ASTM D 1386 với lượng nằm trong khoảng từ 5% khối lượng đến 35% khối lượng; b) chất hoạt động bề mặt không ion với lượng nằm trong khoảng từ 2% khối lượng đến 12% khối lượng; c) KOH và/hoặc NaOH với lượng nằm trong khoảng từ 0,5% khối lượng đến 1,5% khối lượng; d) etylen glycol và/hoặc propylen glycol với lượng nằm trong khoảng từ 1,0% khối lượng đến 3,5% khối lượng; và e) nước với lượng nằm trong khoảng từ 50% khối lượng đến 90% khối lượng.

- (11) **1-0041097 B** (15) 09/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2021 401A
(21) 1-2021-00796 (85) 18/02/2021
(22) 28/08/2019 (86) PCT/EP2019/072921 28/08/2019
(30) 18191498.7 29/08/2018 EP (87) WO2020/043759 05/03/2020

(51) **F23C 10/00**

(73) **DOOSAN LENTJES GMBH (DE)**

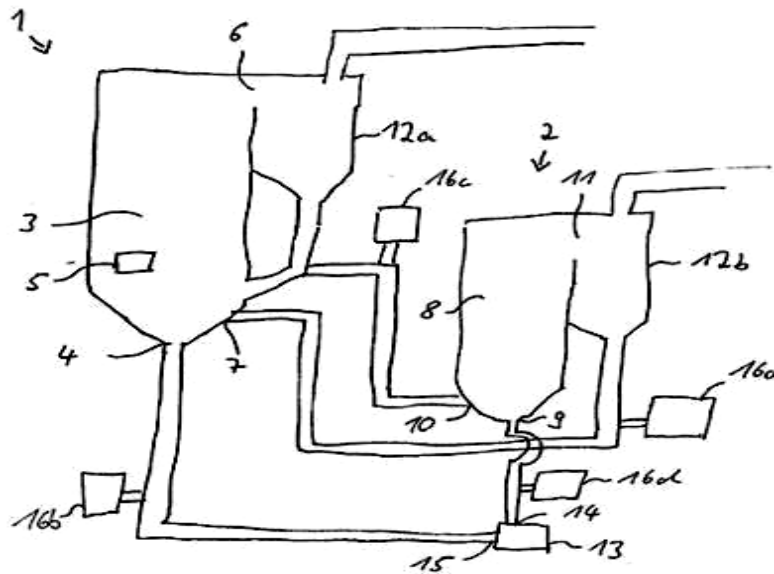
Daniel-Goldbach-Straße 19, 40880 Ratingen, Germany

(72) NARIN, Oguzhan (DE); BROSCHE, Björn (DE); KARPINSKI, Andreas (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

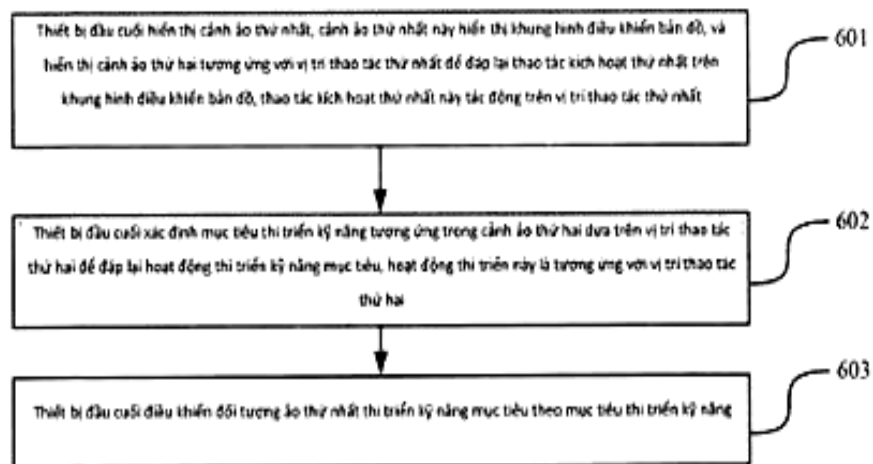
(54) **THIẾT BỊ THIÊU VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ THIÊU**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thiêu bao gồm lò phản ứng oxy hóa khử kiểu tầng sôi (2) có buồng phản ứng (8) với chất dạng hạt và đáy tầng sôi có ít nhất một đầu vào chất khử (9) dùng cho khí để tạo tầng sôi chất dạng hạt.



- (11) **1-0041098 B** (15) 09/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 27/02/2023 419A
- (21) 1-2021-06140 (85) 01/10/2021
- (22) 29/03/2021 (86) PCT/CN2021/083656 29/03/2021
- (30) 202010412006.5 15/05/2020 CN (87) WO2021/227682 A1 18/11/2021
- (51) **A63F 13/56; A63F 13/58; A63F 13/218**
- (73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
35/F, Tencent Building, Kejizhongyi Road, Midwest District of Hi tech Park,
Nanshan District, Shenzhen, 518057, P.R.China
- (72) WEI, Jiacheng (CN); HU, Xun (CN); SU, Shandong (CN); YAN, Jiang (CN);
ZHANG, Kang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐỐI TƯỢNG ẢO, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, VÀ VẬT LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp điều khiển đối tượng ảo, thiết bị điện tử, và vật lưu trữ, chúng liên quan tới lĩnh vực công nghệ thông tin. Theo các phương án của sáng chế, theo phương pháp điều khiển thi triển kỹ năng bằng cách sử dụng khu vực kiểm soát bản đồ, cảnh ảo thứ hai tương ứng có thể được hiển thị khi thao tác kích hoạt thứ nhất được thực hiện trên khu vực kiểm soát bản đồ, và để đáp lại hoạt động thi triển kỹ năng mục tiêu, mục tiêu thi triển kỹ năng có thể được xác định theo vị trí thao tác tương ứng với hoạt động thi triển này. Trong trường hợp này, phạm vi lựa chọn mục tiêu thi triển kỹ năng có thể không chỉ giới hạn ở cảnh ảo có một đối tượng ảo làm trung tâm, hoạt động thi triển này có mức độ tự do cao, và việc lựa chọn có thể được thực hiện một cách chính xác theo trường hợp thực tế của một vị trí thi triển được mong muốn khi kỹ năng này được thi triển, thay cho việc ước tính sơ bộ trong cảnh ảo đang được hiển thị, đồng thời cải thiện độ chính xác và độ chuẩn xác của phương pháp điều khiển đối tượng ảo này.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0041099 B | (15) 09/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-02855 | (85) 21/05/2020 | | |
| (22) 30/10/2017 | (86) PCT/CN2017/108396 | | 30/10/2017 |
| | (87) WO2019/084725 | | 09/05/2019 |

(51) **H04W 92/02; H04W 76/10**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

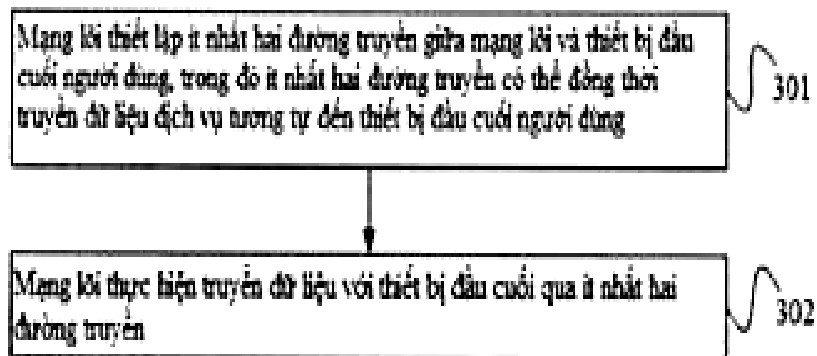
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SUN, Dekui (CN); ZHOU, Han (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CẢI THIẾN ĐỘ TIN CẬY CỦA DỊCH VỤ, VÀ THIẾT BỊ TRUY NHẬP THỨ NHẤT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cải thiện độ tin cậy của dịch vụ. Phương pháp bao gồm các bước: quyết định, bởi thực thể thực hiện chức năng phiên trong mạng, khởi tạo việc thiết lập ít nhất hai đường truyền giữa thiết bị đầu cuối và thực thể chức năng mặt phẳng người dùng, và ra lệnh thiết bị đầu cuối hoặc thực thể chức năng mặt phẳng người dùng truyền dữ liệu tương tự trên ít nhất hai đường truyền. Thực thể chức năng mặt phẳng người dùng được tạo cấu hình để: dựa trên thông báo của thực thể thực hiện chức năng phiên, phân phối các tài nguyên mặt phẳng người dùng đến ít nhất hai đường truyền, và truyền dữ liệu tương tự với thiết bị đầu cuối trên ít nhất hai đường truyền. Mạng lõi khởi tạo thiết lập ít nhất hai đường truyền đến thiết bị đầu cuối. Hai thiết bị truy nhập có thể độc lập thiết lập ít nhất hai đường truyền. Theo cách khác, một thiết bị truy nhập có thể được sử dụng làm neo để kích hoạt thiết bị truy nhập và thiết bị đầu cuối khác để thiết lập đường truyền khác. Thiết bị đầu cuối và phía mạng thực hiện gửi kếp và nhận kếp tương ứng, và bỏ sao chép dữ liệu được nhận. Theo sáng chế, độ tin cậy truyền dữ liệu của dịch vụ độ tin cậy cao được đảm bảo tốt.

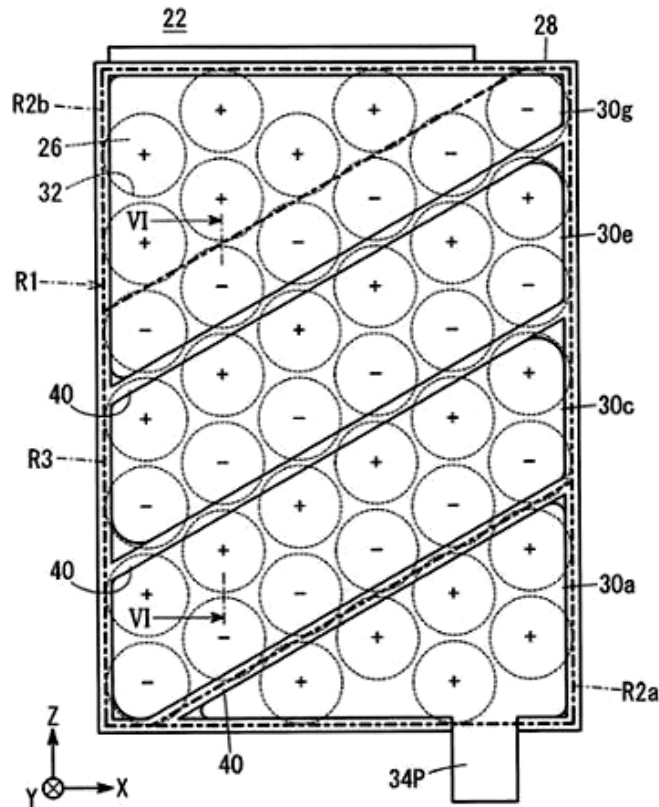


- (11) **1-0041100 B** (15) 09/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/09/2020 390A
(21) 1-2020-04142 (85) 17/07/2020
(22) 22/10/2018 (86) PCT/IB2018/058185 22/10/2018
(30) PCT/IB2017/058107 19/12/2017 IB (87) WO2019/123033 27/06/2019
(51) **C23C 2/02; C23C 2/12; C23C 2/06**
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, Luxembourg
(72) BORDIGNON, Michel (FR); STAUDTE, Jonas (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **NỀN THÉP ĐƯỢC PHỦ NHÚNG NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT
NỀN THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến nền thép được phủ nhúng nóng và phương pháp sản xuất nền thép được phủ nhúng nóng này.

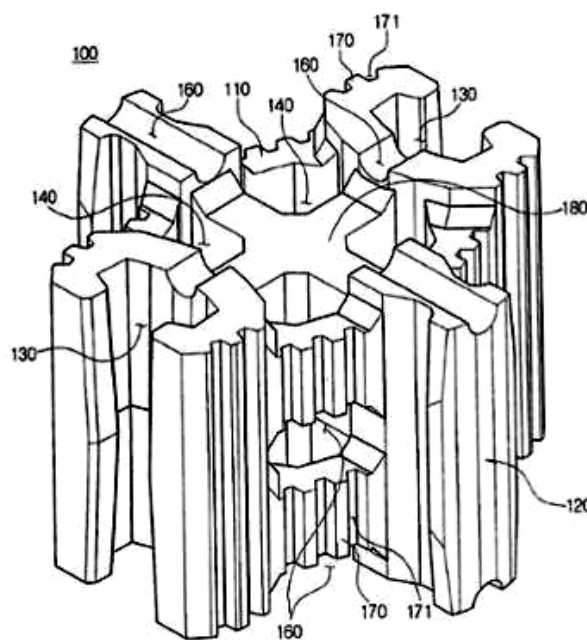
- | | | | |
|--|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041101 B | (15) 09/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/05/2021 | 398A |
| (21) 1-2021-01264 | | (85) 10/03/2021 | |
| (22) 04/07/2019 | | (86) PCT/JP2019/026733 | 04/07/2019 |
| (30) 2018-151804 | 10/08/2018 | JP (87) WO2020/031576 | 13/02/2020 |
| (51) H01M 2/20; H01M 2/10 | | | |
| (73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP) | | | |
| 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan | | | |
| (72) ONO Kazuhiko (JP); OTSU Atsushi (JP); YANAGISAWA Takeshi (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) MÔĐUN ẮC QUY VÀ BỘ ẮC QUY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến các môđun ắc quy, khi môđun ắc quy thứ nhất (22) được nhìn từ phía điện cực của các pin đơn vị (26) được bố trí theo các cạnh thẳng theo hướng gần như song song với hướng thứ nhất, trong khi cũng được bố trí theo các cạnh thẳng theo hướng thứ hai là hướng nghiêng so với hướng thứ nhất. Các điện cực của các pin đơn vị (26) liền kề nhau theo hướng thứ nhất có cực tính khác nhau, và các điện cực của các pin đơn vị (26) liền kề nhau theo hướng thứ hai có cùng cực tính. Môđun ắc quy thứ nhất (22) có các tấm dẫn (từ 30c đến 30f) để nối nối tiếp các pin đơn vị (26) liền kề theo hướng thứ nhất và nối song song các pin đơn vị (26) liền kề theo hướng thứ hai.



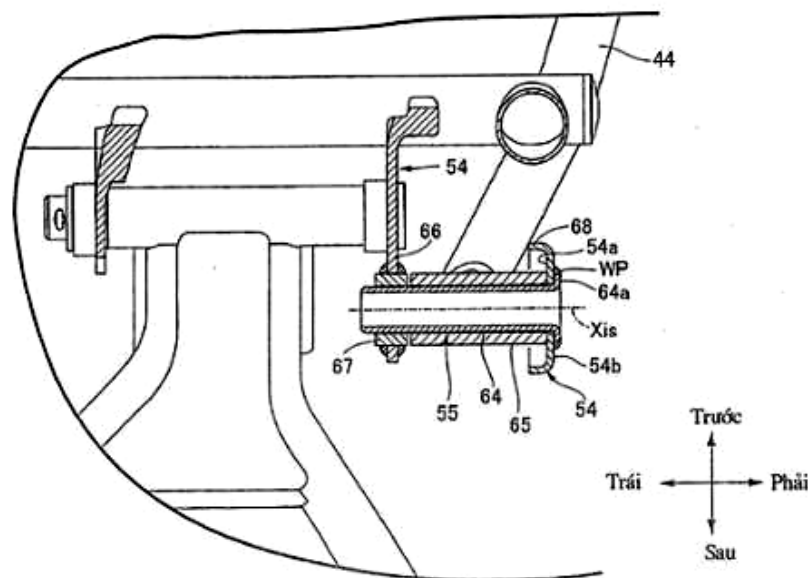
- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041102 B | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2021 | 401A |
| (21) 1-2021-02425 | | (85) 29/04/2021 | |
| (22) 29/10/2019 | | (86) PCT/KR2019/014339 | 29/10/2019 |
| (30) 10-2018-0130801 | 30/10/2018 | KR (87) WO2020/091366 | 07/05/2020 |
| | 10-2019-0100513 | 16/08/2019 | KR |
| | 10-2019-0100512 | 16/08/2019 | KR |
- (51) **A01K 61/70; E02B 3/12; E02B 3/06; A01K 61/73; E02B 3/04**
- (76) **LEE JUNG WOO (KR)**
 1-708, 46-6, Jaeban-ro 60beon-gil Haeundae-gu Busan 48057 Republic of Korea
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **KHỐI TẢN SÓNG DỂ MỞ RỘNG CÓ CHỨC NĂNG NHƯ RẠN ĐÁ NGÀM NHÂN TẠO**

(57) Sáng chế đề xuất khối tản sóng bao gồm: thân được đặt ở vuông góc với đáy biển và có hình dạng cột đa giác, hình trụ, cột hình bầu dục, hoặc cột hình chữ thập; các phần nhô nổi có chốt cắm được tạo ra trên bề mặt thứ nhất của thân theo hướng chiều cao của nó và trên bề mặt đối diện với bề mặt thứ nhất, lần lượt tương ứng; các rãnh nối có lỗ cắm được tạo ra trong bề mặt thứ hai của thân theo hướng chiều cao của nó và trong bề mặt đối diện với bề mặt thứ hai, lần lượt tương ứng; phần môi trường sóng được tạo kết cấu là khoảng trống được xác định ở phần tâm của thân hoặc một phần của thân; tấm phân chia được bố trí là tấm chia phần môi trường sóng thành các phần môi trường sóng; lỗ xuyên được tạo ra trong tấm phân chia; và phần khoảng trống có khoảng trống xác định giữa nhiều thân của các khối tản sóng được nối cạnh nhau.



- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0041103 B | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2018 | 369A |
| (21) 1-2018-04712 | | (85) 24/10/2018 | |
| (22) 28/02/2017 | | (86) PCT/JP2017/007721 | 28/02/2017 |
| (30) 2016-071527 | 31/03/2016 JP | (87) WO2017/169456 | 05/10/2017 |
| (51) B60T 7/06; B62L 3/04; B62K 19/38 | | | |
| (73) HONDA MOTOR CO., LTD., (JP) | | | |
| | 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan | | |
| (72) MIYAZAKI Go (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm bàn đạp phanh (44) kéo dài từ bộ phận hình trụ (65) theo cách để đi ra khỏi đường trục (Xis) và tạo ra bề mặt tiếp nhận bàn chân ở đầu mũi của nó, giá đỡ (54) có bộ phận trục (64) nhô vào trong từ bề mặt bên trong (54a) theo hướng chiều rộng xe và được gài vào trong bộ phận hình trụ (65) quay được quanh đường trục (Xis), và thành giữ (66) nối với bộ phận trục (64), bộ phận hình trụ (65) này được bố trí giữa thành giữ (66) và bề mặt bên trong (54a) theo hướng chiều rộng xe của giá đỡ (54). Bằng cách này, xe kiểu ngồi để chân hai bên mà trong đó bàn đạp phanh có thể được lắp dễ dàng với số lượng các bước làm việc giảm có thể được tạo ra.



- | | | | |
|---------------------|-----------------|-------------------------|------------|
| (11) 1-0041104 B | (15) 09/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/02/2023 | 419A |
| (21) 1-2021-06376 | | (85) 12/10/2021 | |
| (22) 27/04/2021 | | (86) PCT/CN2021/090301 | 27/04/2021 |
| (30) 202010408457.1 | 14/05/2020 | CN (87) WO2021/227870A1 | 18/11/2021 |

(51) **A63F 13/56**; A63F 13/58

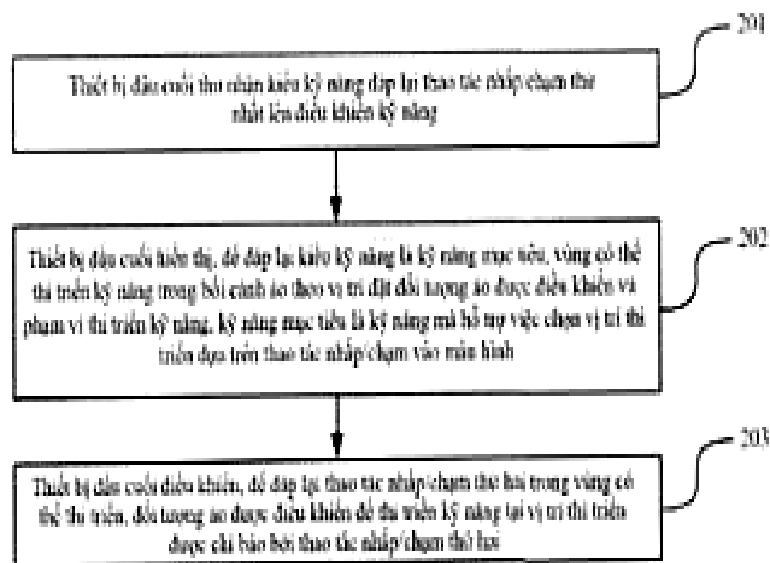
(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 35/F, Tencent Building, Kejizhongyi Road, Midwest District of Hi-tech Park,
 Nanshan District, Shenzhen, Guangdong 518057, P.R.China

(72) WEI, Jiacheng (CN); HU, Xun (CN); SU, Shandong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỐI TƯỢNG ẢO, THIẾT BỊ ĐÀU CUỐI VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều khiển đối tượng ảo, thiết bị đầu cuối, và vật lưu trữ. Trong phương pháp này, kiểu kỹ năng được thu nhận để đáp lại thao tác nhấp/chạm thứ nhất lên điều khiển kỹ năng; để đáp lại kiểu kỹ năng là kỹ năng mục tiêu mà hỗ trợ việc chọn vị trí thi triển dựa trên thao tác nhấp/chạm vào màn hình, vùng có thể thi triển kỹ năng trong bối cảnh ảo theo vị trí đặt đối tượng ảo được điều khiển và phạm vi thi triển kỹ năng. Kỹ năng mục tiêu là kỹ năng mà hỗ trợ việc chọn vị trí thi triển dựa trên thao tác nhấp/chạm vào màn hình, đối tượng ảo được điều khiển để thi triển kỹ năng tại vị trí thi triển được chỉ báo bởi thao tác nhấp/chạm thứ hai. Phương pháp này không cần phải thực hiện thao tác kéo phức tạp dựa trên nút nhấn đa hướng ảo, đơn giản hóa thao tác ngắm đích chính xác bởi người chơi, giảm khối lượng tính toán của thiết bị đầu cuối trong thời gian ngắm đích, và giảm tải lượng của thiết bị đầu cuối.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041105 B | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/12/2010 | 273A |
| (21) 1-2010-01058 | | (85) 27/04/2010 | |
| (22) 21/08/2008 | | (86) PCT/CN2008/072074 | 21/08/2008 |
| (30) 200710164102.7 | 29/09/2007 CN | (87) WO2009/043244 | 09/04/2009 |

(51) **G06F 19/00**

(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**

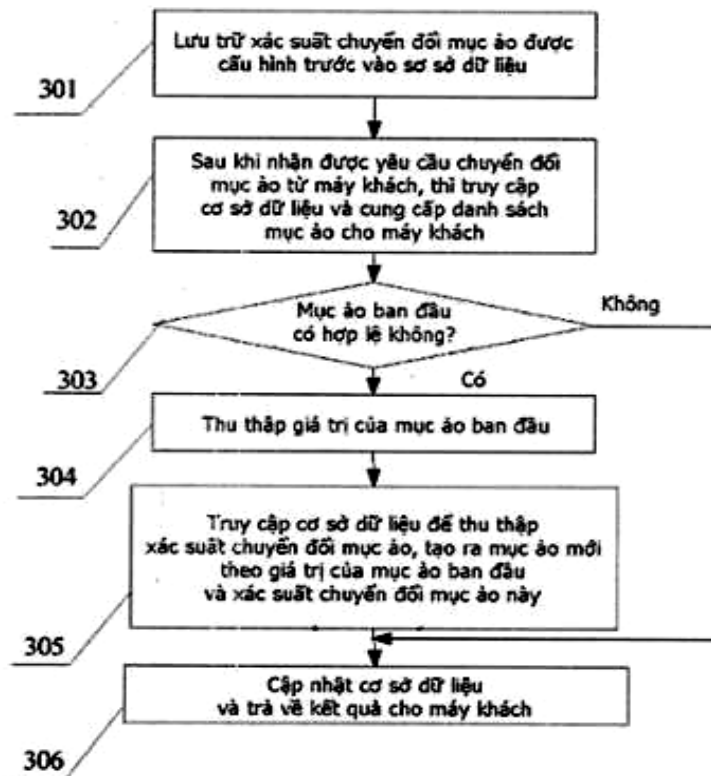
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. CHINA

(72) LIU, Xianming (CN); ZHUANG, Xinghua (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CHUYỂN ĐỔI MỤC ẢO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chuyển đổi mục ảo, bao gồm các bước: thu thập xác suất chuyển đổi mục ảo được cấu hình trước từ cơ sở dữ liệu; thu thập giá trị của mục ảo ban đầu cần được chuyển đổi; và tạo ra mục ảo mới theo giá trị của mục ảo ban đầu và xác suất chuyển đổi mục ảo được cấu hình trước thu thập được từ cơ sở dữ liệu nêu trên. Nhờ giải pháp nêu trên, mục ảo mới có thể được tạo ra theo giá trị của mục ảo ban đầu và xác suất chuyển đổi mục ảo được cấu hình trước. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống chuyển đổi mục ảo.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041106 B | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/11/2021 | 404A |
| (21) 1-2021-03648 | | (85) 18/06/2021 | |
| (22) 23/07/2019 | | (86) PCT/JP2019/028813 | 23/07/2019 |
| (30) 2019-025031 | 15/02/2019 | JP (87) WO2020/166107 | 20/08/2020 |

(51) **D05B 27/24**

(73) **SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)**

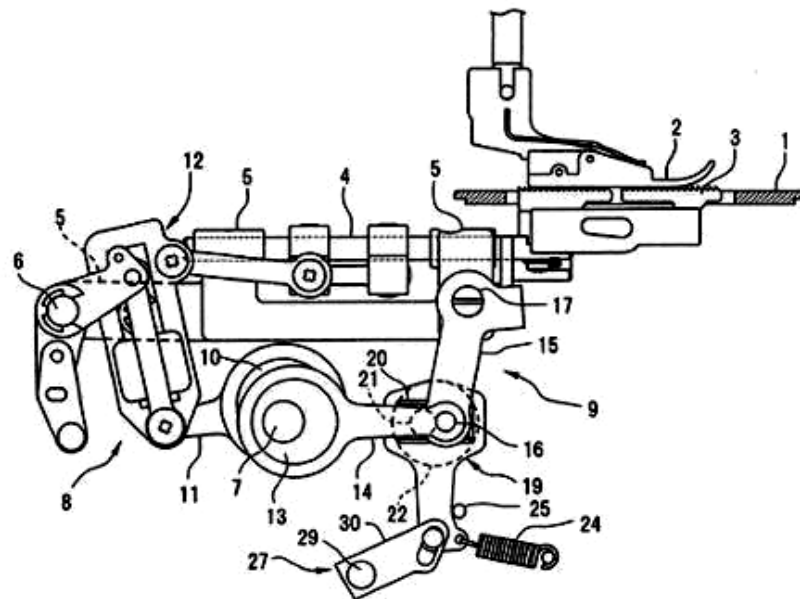
1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 9900886, Japan

(72) SATO, Mitsuru (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

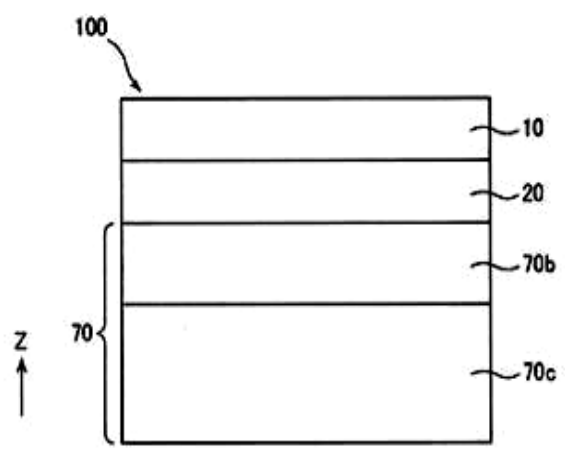
(54) **MÁY MAY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy may có khả năng định vị các răng cưa với khoảng cách thích hợp dưới bề mặt trên của tấm họng khi các răng cưa được thụt vào. Các răng cưa (3) nhô ra và thụt vào từ tấm họng (1). Cụm truyền động dẫn tiến theo phương nằm ngang (8) chuyển đổi chuyển động quay của trục dẫn động (7) thành chuyển động tịnh tiến theo phương nằm ngang và truyền chuyển động tịnh tiến theo phương nằm ngang đến các răng cưa (3). Cụm dẫn động theo phương thẳng đứng (9) chuyển đổi chuyển động quay của trục dẫn động (7) thành chuyển động tịnh tiến theo phương thẳng đứng và truyền chuyển động tịnh tiến theo phương thẳng đứng đến các răng cưa (3). Phần thay đổi vị trí theo phương thẳng đứng dịch chuyển các điểm quay đầu (P) ở cả hai đầu của đường dẫn tiến và đường dẫn trở về khi các răng cưa (3) di chuyển tịnh tiến theo phương nằm ngang dưới tấm họng (1).



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041107 B | | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | | 438B | (43) 26/07/2021 | 400A |
| (21) 1-2021-01531 | | | (85) 23/03/2021 | |
| (22) 27/09/2019 | | | (86) PCT/JP2019/038370 | 27/09/2019 |
| (30) 2018-181761 | 27/09/2018 | JP | (87) WO2020/067509 | 02/04/2020 |
| 2018-181762 | 27/09/2018 | JP | | |
| 2019-066026 | 29/03/2019 | JP | | |
- (51) **C23C 28/00; E03C 1/04**
- (73) **TOTO LTD. (JP)**
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8028601, Japan
- (72) UKIGAI Saori (JP); HIJIKATA Ryojiro (JP); KOGA Ryo (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **BỘ PHẬN THIẾT BỊ VỆ SINH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận thiết bị vệ sinh có khả năng dễ loại bỏ tạp chất và nhiễm bẩn tồn tại lâu dài tuyệt vời. Bộ phận thiết bị vệ sinh này bao gồm: vật liệu nền, ít nhất bề mặt của nó có thành phần kim loại; lớp oxit kim loại được tạo ra trên bề mặt của vật liệu nền; và lớp hữu cơ được tạo ra trên lớp oxit kim loại; trong đó thành phần kim loại là ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm bao gồm Cr, Zr, và Ti, lớp oxit kim loại bao gồm ít nhất thành phần kim loại và thành phần oxy, và lớp hữu cơ được liên kết với lớp oxit kim loại bằng liên kết (liên kết M-O-P) của thành phần kim loại (M) và nguyên tử photpho (P) của ít nhất một nhóm (X) được chọn từ nhóm axit photphonic, nhóm axit photphoric, và nhóm axit photphinic thông qua nguyên tử oxy (O), nhóm X được liên kết với nhóm R (trong đó R là hydrocacbon hoặc nhóm có nguyên tử không có cacbon ở vị trí 1 hoặc 2 trong nhóm hydrocacbon).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041108 B | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-01075 | | (85) 27/02/2020 | |
| (22) 23/07/2018 | | (86) PCT/KR2018/008283 | 23/07/2018 |
| (30) 10-2017-0097716 | 01/08/2017 KR | (87) WO2019/027168 | 07/02/2019 |

(51) **C07K 14/235; C07K 1/14**

(73) **GREEN CROSS CORPORATION (KR)**

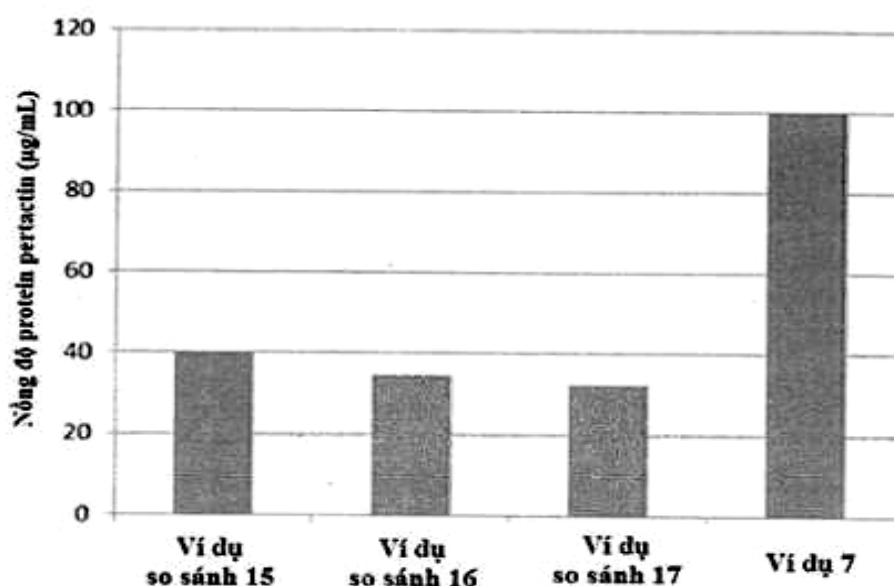
107, Ihyeon-ro 30beon-gil, Giheung-gu, Yongin-Si, Gyeonggi-do 16924, Republic of Korea

(72) AHN, Dong Ho (KR); CHOI, Gi Sub (KR); MOON, Jae Hoon (KR); JEON, Hyung Jin (KR); PARK, Jong Kwan (KR); KIM, Hae Ryun (KR); CHOI, Bo Mi (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

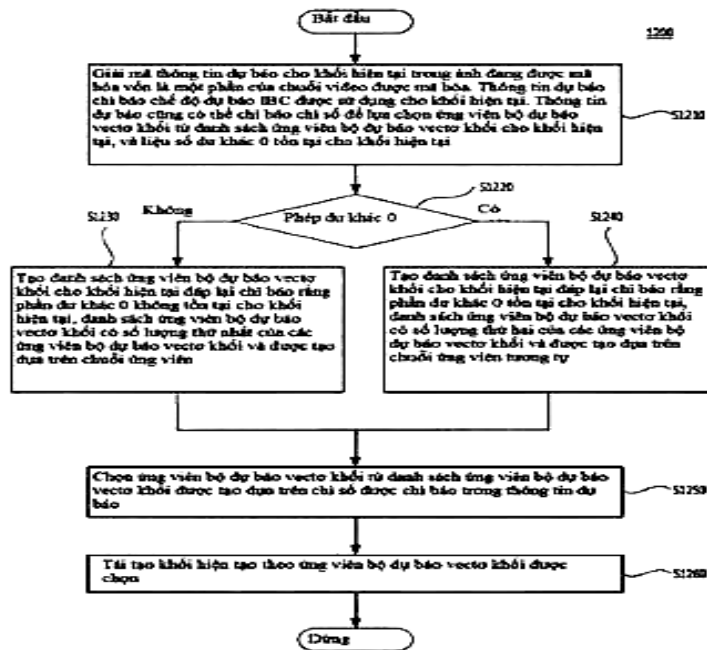
(54) **PHƯƠNG PHÁP THU NHẬN PROTEIN PERTACTIN TỪ BORDETELLA PERTUSSIS**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu nhận protein pertactin từ *Bordetella pertussis*, bao gồm bước đông lạnh và rã đông có khả năng làm gia tăng một cách hiệu quả mức protein pertactin được chiết xuất. Theo sáng chế, đã phát hiện được rằng khi hạt cải được đông lạnh trước khi xử lý bằng ure và sau đó được rã đông từ từ ở nhiệt độ lạnh, mức protein pertactin được chiết xuất được tăng lên một cách hiệu quả so với các nhóm thử nghiệm trong các điều kiện khác. Ngoài ra, mức chiết xuất protein pertactin được tăng lên một cách hiệu quả ngay cả khi áp dụng phương pháp này cho sản xuất hàng loạt. Do đó, quy trình xử lý sơ bộ *Bordetella pertussis* bao gồm bước đông lạnh và bước rã đông có thể được sử dụng hiệu quả để sản xuất hàng loạt protein pertactin làm vacxin ho gà.



- (11) **1-0041109 B** (15) 09/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2022 406A
- (21) 1-2021-05454 (85) 06/09/2021
- (22) 06/03/2020 (86) PCT/US2020/021505 06/03/2020
- (30) 62/816,051 08/03/2019 US (87) WO2020/185602 17/09/2020
- 16/531,827 05/08/2019 US
- (51) **H04N 19/52; H04N 19/70**
- (73) **TENCENT AMERICA LLC (US)**
2747 Park Boulevard Palo Alto, California 94306, USA
- (72) XU, Xiaozhong (CN); LI, Xiang (CN); LIU, Shan (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC ĐƯỢC BẮT BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã video. Thiết bị giải mã video bao gồm hệ mạch xử lý giải mã thông tin dự báo cho khối hiện tại trong ảnh đang được mã hóa vốn là một phần của chuỗi video được mã hóa. Thông tin dự báo chỉ báo chế độ dự báo IBC được sử dụng cho khối hiện tại. Thông tin dự báo cũng có thể chỉ báo chỉ số để lựa chọn ứng viên bộ dự báo vectơ khối từ danh sách ứng viên bộ dự báo vectơ khối cho khối hiện tại, và liệu số dư khác 0 có tồn tại cho khối hiện tại hay không. Hệ mạch xử lý tạo danh sách ứng viên bộ dự báo vectơ khối cho khối hiện tại trong cùng chuỗi ứng viên, bất kể liệu số dư khác 0 tồn tại cho khối hiện tại. Hệ mạch xử lý lựa chọn ứng viên bộ dự báo vectơ khối từ danh sách ứng viên bộ dự báo vectơ khối được tạo dựa trên chỉ số được chỉ báo trong thông tin dự báo và tái tạo khối hiện tại theo ứng viên bộ dự báo vectơ khối được chọn.



- (11) **1-0041110 B** (15) 09/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2020 392A
(21) 1-2020-03978 (85) 09/07/2020
(22) 12/02/2019 (86) PCT/EP2019/053419 12/02/2019
(30) 18156880.9 15/02/2018 EP (87) WO2019/158520 22/08/2019
(51) **C08K 5/3435; B32B 27/30; H01L 31/042; C08K 5/5425; B32B 25/14; B32B 27/32**
(73) **BOREALIS AG (AT)**
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, AUSTRIA
(72) HELLSTRÖM, Stefan (SE); BERGQVIST, Mattias (SE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHẦN TỬ DẠNG LỚP, SẢN PHẨM CÓ PHẦN TỬ DẠNG LỚP VÀ QUY TRÌNH TẠO RA SẢN PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polyme, sản phẩm làm từ hỗn hợp polyme này, tốt hơn là sản phẩm, đặc biệt là môđun quang điện, bao gồm ít nhất một phần tử dạng lớp (LE) làm bằng hỗn hợp polyme này, và quy trình tạo ra sản phẩm này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041111 B | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/09/2021 | 402A |
| (21) 1-2021-04555 | | (85) 23/07/2021 | |
| (22) 23/12/2019 | | (86) PCT/IB2019/061261 | 23/12/2019 |
| (30) 102018000021466 | 31/12/2018 IT | (87) WO2020/141403 | 09/07/2020 |

(51) **B65B 23/20; B65B 11/00; B65D 85/46; B65B 43/44; B65B 51/02; B65D 81/05; B31D 5/00; B65B 43/10**

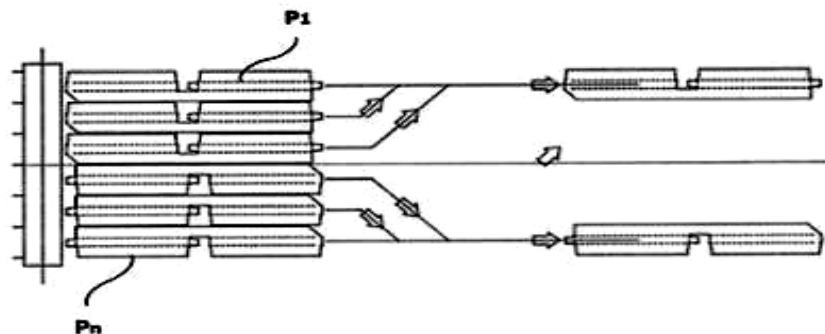
(73) **SMART CONVERTING S.R.L. (IT)**
Via Placido Rizzotto 46, 41126 Modena, Italy

(72) DUMONTEL, Luigi (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BAO GÓI DÙNG CHO CÁC TẤM PHẪNG VÀ PHÔI DÙNG CHO BAO GÓI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phôi và bao gói cũng như phương pháp của chúng sản xuất bao gói dùng cho các tấm phẳng, phương pháp bao gồm các bước:
- tạo ra phôi phẳng gấp được (B) bằng vật liệu đóng gói,
 - gấp phôi phẳng (B) để tạo ra bao gói dạng hộp với các nắp gấp mở đóng kín được,
 - đưa các tấm phẳng vào trong bao gói dạng hộp và đóng kín các nắp gấp đóng kín được,
 - ở bước tạo ra phôi phẳng, các bước sau còn được tạo ra:
 - cấp mạng vật liệu bao gói đến cụm dập và cắt (1) để thu được các dải (C₁-C_n) song song với hướng di chuyển,
 - dập và tách các mảnh môđun kéo dài (P₁-P_n) khỏi các dải (C₁-C_n),
 - gấp phẳng các mảnh môđun kéo dài (P₁-P_n) thành dạng chữ L, đưa chúng gần nhau theo các cặp tương ứng với các đầu tương ứng,
 - gắn cố định các mảnh môđun (P₁-P_n) được gấp thành dạng chữ L tương ứng với các đầu tương ứng, tạo ra phôi (B) dưới dạng khung dạng tứ giác.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041112 B | | (15) 09/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-02379 | | (85) 27/04/2020 | |
| (22) 07/02/2018 | | (86) PCT/JP2018/004174 | 07/02/2018 |
| (30) 2017-187927 | 28/09/2017 | JP (87) WO2019/064619 | 04/04/2019 |

(51) **G02F 1/13; G02F 1/1335**

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

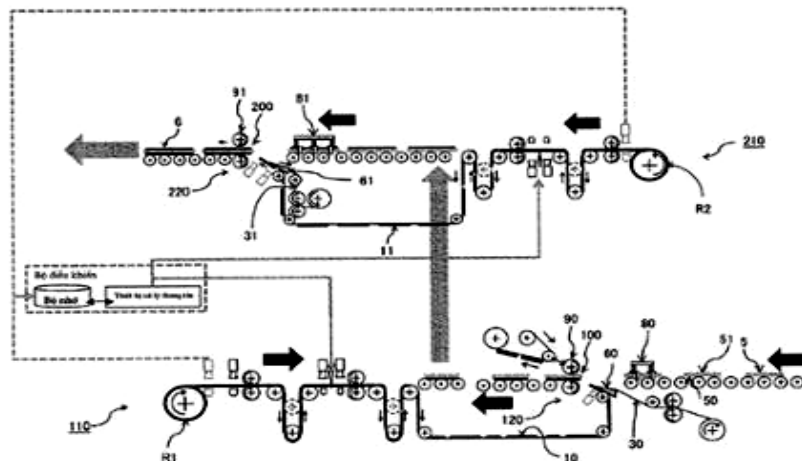
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) SAIGOU, Hirofumi (JP); TAKEDA, Satoru (JP); YURA, Tomokazu (JP); KITADA, Kazuo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT VẬT LIỆU DẠNG LỚP DÙNG CHO MÀN HÌNH QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất và thiết bị của vật liệu dạng lớp, mà trong đó tấm màng quang có kích thước tương ứng với các bề mặt tương ứng trong số các bề mặt đối nhau của bảng tinh thể lỏng dạng hình chữ nhật được tạo lớp với các bề mặt tương ứng trong số các bề mặt đối nhau của bảng tinh thể lỏng với việc định vị chính xác cao. Theo sáng chế, việc sản xuất vật liệu dạng lớp dùng cho màn hình quang, mà trong đó mỗi tấm màng quang thứ nhất và tấm màng quang thứ hai có chiều rộng hoặc chiều dài tương ứng với chiều rộng hoặc chiều dài của các bề mặt tương ứng trong số các bề mặt đối nhau của bảng tinh thể lỏng dạng hình chữ nhật lần lượt được bóc ra khỏi dải màng mang thứ nhất và dải màng mang thứ hai để liên tục nó để tạo lớp phủ sao cho: chỉ hai vị trí ở các vị trí của các hai đầu của mỗi cạnh dài của tấm màng quang dạng hình chữ nhật thứ nhất và tấm màng quang thứ hai lần lượt được phát hiện; các bề mặt tương ứng trong số các bề mặt đối nhau của bảng tinh thể lỏng tương ứng với mỗi tấm màng quang được căn chỉnh với các tấm này trên cơ sở thông tin về vị trí như vậy của cả hai đầu; và tấm màng quang thứ nhất và tấm màng quang thứ hai lần lượt được bóc ra khỏi màng mang thứ nhất và màng mang thứ hai, và được tạo lớp với các bề mặt tương ứng trong số các bề mặt đối nhau của bảng tinh thể lỏng.



- (11) **1-0041113 B** (15) 09/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/05/2019 374A
(21) 1-2019-00448 (85) 25/01/2019
(22) 14/07/2017 (86) PCT/JP2017/025734 14/07/2017
(30) 2016-152085 02/08/2016 JP (87) WO2018/025619 08/02/2018

(51) **B26F 1/44; G02B 5/30**

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

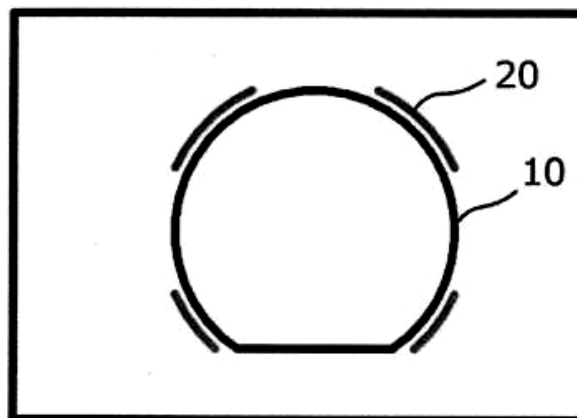
(72) SUGIMOTO Atsuhiko (JP); NAKAI Kota (JP); LI Shinshing (TW); CHEN Tingxiang (TW); KAO Chihwei (TW); HO Hsingjung (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

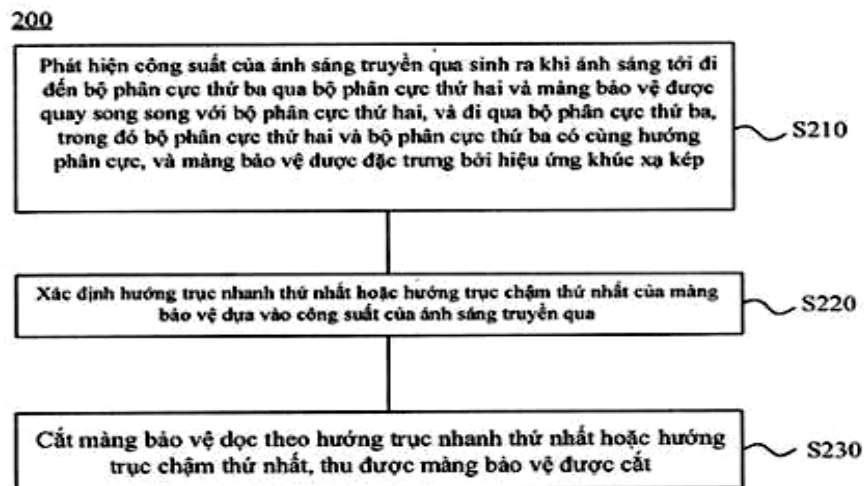
(54) **KHUÔN DẬP CÓ LƯỖI, PHƯƠNG PHÁP ĐỤC LỖ MÀNG VÀ THIẾT BỊ ĐỤC LỖ**

(57) Sáng chế đề xuất khuôn dập có lưới, phương pháp đục lỗ màng sử dụng khuôn dập có lưới, và thiết bị đục lỗ bao gồm khuôn dập có lưới, sẽ cho phép giảm sự hư hỏng trên màng khi màng được đục lỗ. Khuôn dập có lưới, bao gồm: lưới đục lỗ có dạng đóng kín trên hình chiếu bằng; và lưới phụ bố trí trên phía ngoài của lưới đục lỗ. Theo một phương án, lưới phụ được bố trí không liên tục dọc theo lưới đục lỗ. Theo một phương án, chiều cao lưới của lưới đục lỗ lớn hơn chiều cao lưới của lưới phụ.

100

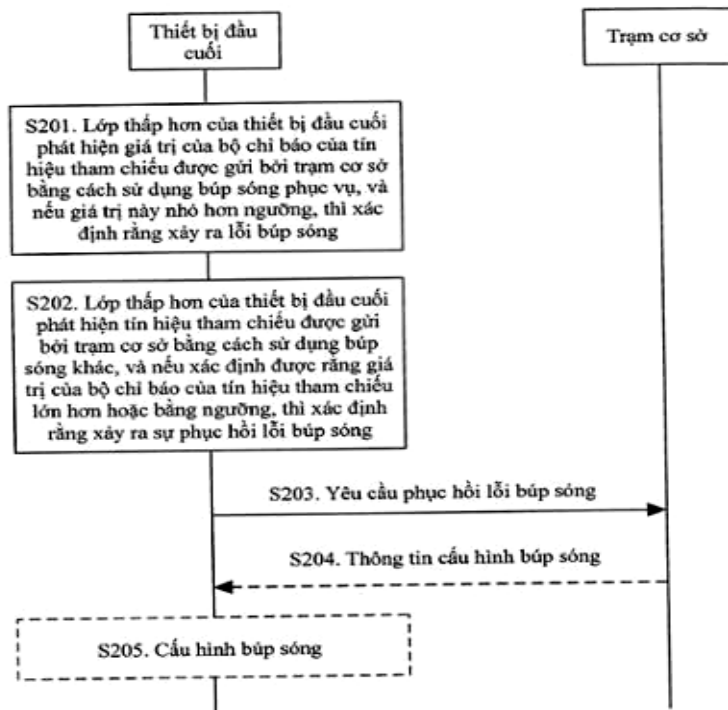


- (11) **1-0041114 B** (15) 12/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2021 395A
 (21) 1-2020-04654 (85) 12/08/2020
 (22) 13/02/2019 (86) PCT/CN2019/074920 13/02/2019
 (30) 201810150575.X 13/02/2018 CN (87) WO2019/158065 22/08/2019
 201810170848.7 01/03/2018 CN
 (51) **G06F 3/041; B32B 7/03; G02B 5/30**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) LIN, Jiao (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ CHỨA MÀNG BẢO VỆ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử có chứa màng bảo vệ. Thiết bị điện tử này hỗ trợ nhận dạng dấu vân tay dưới bộ hiển thị, thiết bị điện tử bao gồm màn hình chạm và môđun cảm biến quang, môđun cảm biến quang được bố trí dưới màn hình chạm, màng bảo vệ được gắn trên màn hình chạm, màng bảo vệ bao gồm trục thứ nhất và trục thứ hai, và trục thứ nhất vuông góc với trục thứ hai, trong đó có góc chung 45 độ giữa hướng phân cực của bộ phân cực thứ nhất và mỗi trong số trục thứ nhất và trục thứ hai của màng bảo vệ; trong đó nếu có góc chung 45 độ giữa hướng phân cực của bộ phân cực thứ nhất và mỗi trong số trục thứ nhất và trục thứ hai của màng bảo vệ.



- (11) **1-0041115 B** (15) 12/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2020-00339 (85) 16/01/2020
- (22) 14/06/2018 (86) PCT/CN2018/091234 14/06/2018
- (30) 201710459721.2 16/06/2017 CN (87) WO2018/228468 20/12/2018
- (51) **H04W 24/08**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LUO, Jun (CN); JIN, Yinghao (CN); LIU, Jin (CN); XIANG, Zhengzheng (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KIỂM TRA LIÊN KẾT VÔ TUYẾN, VÀ VẬT GHI LÂU DÀI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị kiểm tra liên kết vô tuyến, và liên quan đến lĩnh vực các công nghệ truyền thông. Phương pháp này có thể bao gồm các bước: nhận được, bởi lớp cao hơn của thiết bị đầu cuối, thông điệp kết quả phát hiện búp sóng từ lớp thấp hơn của thiết bị đầu cuối, trong đó thông điệp kết quả phát hiện búp sóng này được sử dụng để chỉ báo kết quả của việc kiểm tra búp sóng; và điều khiển, bởi lớp cao hơn của thiết bị đầu cuối, thủ tục kiểm tra liên kết vô tuyến dựa vào thông điệp kết quả phát hiện búp sóng này. Sáng chế có thể áp dụng được cho hệ thống truyền thông 5G.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0041116 B | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2021 399A |
| (21) 1-2021-01800 | (85) 02/04/2021 | |
| (22) 27/09/2018 | (86) PCT/CN2018/108020 | 27/09/2018 |
| | (87) WO2020/061925 | 02/04/2020 |

(51) **G02B 7/02; H04N 5/225; H04M 1/02; G02B 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

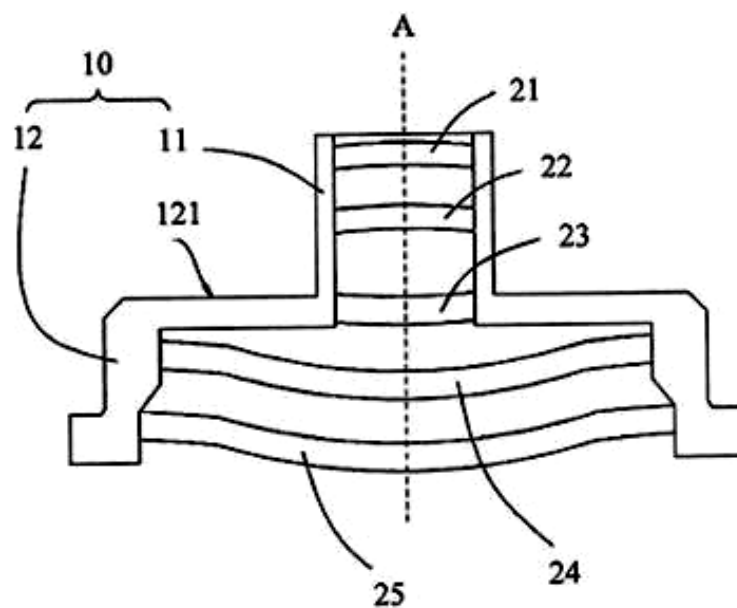
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIN, Weichih (TW); PENG, Zhe (CN)

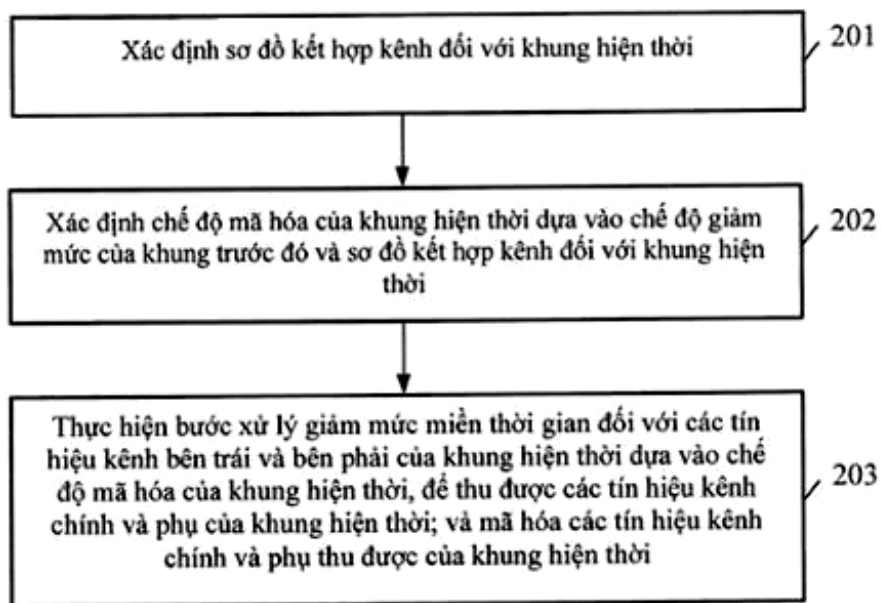
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CAMERA VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề xuất camera và thiết bị đầu cuối. Camera bao gồm vành gờ ống kính và các thấu kính được bố trí ở vành gờ ống kính theo cách xếp chồng theo hướng của trục quang học của camera, vành gờ ống kính bao gồm đoạn thứ nhất, thấu kính được chứa trong đoạn thứ nhất là thấu kính thứ nhất, thấu kính thứ nhất này bao gồm bề mặt ánh sáng tới, bề mặt ánh sáng ra, và mặt bên được nối giữa bề mặt ánh sáng tới và bề mặt ánh sáng ra, mặt bên bao gồm mặt thứ nhất và mặt thứ hai mà được nối, khoảng cách vuông góc giữa mặt thứ nhất và trục quang học nhỏ hơn khoảng cách vuông góc giữa mặt thứ hai và trục quang học, đoạn thứ nhất, kết hợp với mặt thứ nhất được bố trí liền kề với panen hiển thị.

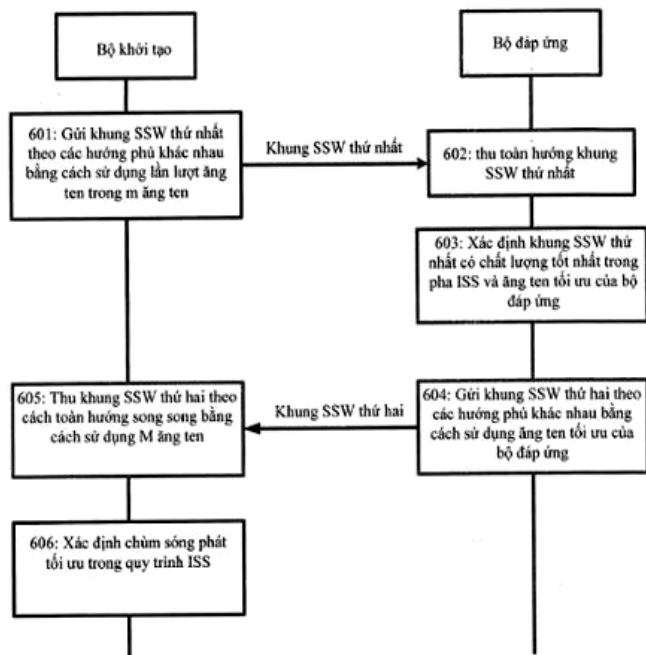


- (11) **1-0041117 B** (15) 12/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
 (21) 1-2020-03778 (85) 29/06/2020
 (22) 29/11/2018 (86) PCT/CN2018/118301 29/11/2018
 (30) 201711244330.5 30/11/2017 CN (87) WO2019/105436 06/06/2019
 (51) **G10L 19/008**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) LI, Haiting (CN); WANG, Bin (CN); MIAO, Lei (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ÂM THANH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ÂM THANH, THIẾT BỊ MÃ HÓA ÂM THANH, THIẾT BỊ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa âm thanh, phương pháp giải mã âm thanh, thiết bị mã hóa âm thanh, thiết bị giải mã âm thanh và vật ghi lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định sơ đồ kết hợp kênh đối với khung hiện thời (201); xác định chế độ mã hóa của khung hiện thời dựa vào chế độ giảm mức của khung trước đó và sơ đồ kết hợp kênh đối với khung hiện thời (202); và thực hiện bước xử lý giảm mức miền thời gian đối với các tín hiệu kênh bên trái và bên phải của khung hiện thời dựa vào chế độ mã hóa của khung hiện thời, để thu được các tín hiệu kênh chính và phụ của khung hiện thời này và mã hóa các tín hiệu kênh chính và phụ thu được của khung hiện thời (203). Điều này giúp cải thiện chất lượng mã hóa.



- (11) **1-0041118 B** (15) 12/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2020 387A
- (21) 1-2020-00633 (85) 05/02/2020
- (22) 06/07/2018 (86) PCT/CN2018/094753 06/07/2018
- (30) 201710553107.2 07/07/2017 CN (87) WO2019/007410 10/01/2019
- (51) **H04B 7/0408; H04W 16/28; H04B 7/06**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LI, Yanchun (CN); MA, Mengyao (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐÀO TẠO ĐIỀU HƯỚNG CHÙM SÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông, và cụ thể là công nghệ đào tạo điều hướng chùm sóng. Trong phương pháp đào tạo điều hướng chùm sóng này, bộ khởi tạo có N ăng ten. Trong quy trình ISS (Initiator Sector Sweep, quét hướng phủ bộ khởi tạo), bộ khởi tạo gửi khung SSW (Sector Sweep, quét hướng phủ) thứ nhất theo các hướng hướng phủ khác nhau bằng cách sử dụng lần lượt ăng ten trong m ăng ten, trong đó m không nhỏ hơn 1 và nhỏ hơn hoặc bằng N; và trong quy trình RSS (Responder Sector Sweep, quét hướng phủ bộ đáp ứng), bộ khởi tạo thu khung SSW thứ hai theo cách toàn hướng song song (tức là, đồng thời) bằng cách sử dụng M ăng ten, trong đó khung SSW thứ hai được gửi bởi bộ đáp ứng theo các hướng hướng phủ khác nhau, mỗi khung SSW thứ hai mang thông tin được sử dụng để biểu thị khung SSW thứ nhất có chất lượng tốt nhất trong quy trình ISS, và M ăng ten bao gồm ít nhất m ăng ten, và xác định chùm sóng phát tối ưu trong quy trình ISS dựa vào khung SSW thứ hai thu được. Có thể thấy rằng, so với cách hiện có trong đó việc quét (thu) được thực hiện bằng cách sử dụng lần lượt các ăng ten, cách thu song song nhiều ăng ten được sử dụng bởi bộ khởi tạo trong quy trình RSS theo sáng chế có thể tiết kiệm thời gian và cải thiện hiệu suất.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041119 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/09/2021 | 402A |
| (21) 1-2021-03672 | | (85) 18/06/2021 | |
| (22) 30/10/2019 | | (86) PCT/US2019/058700 | 30/10/2019 |
| (30) 16/196,822 | 20/11/2018 | US (87) WO2020/106416 | 28/05/2020 |

(51) **C03B 3/00; C03B 5/235**

(73) **OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)**

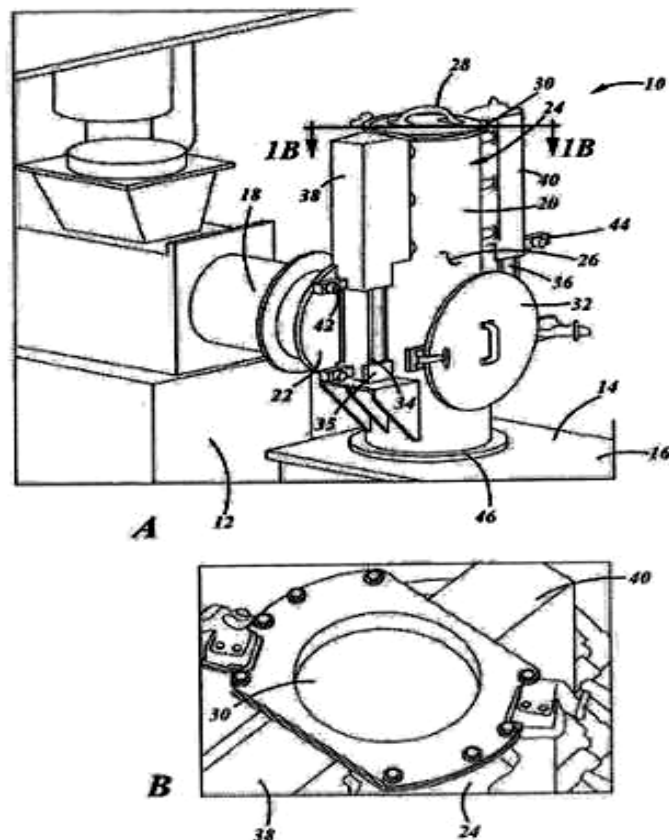
One Michael Owens Way, Perrysburg, Ohio 43551, United States of America

(72) **KUHLMAN, Robert (US); Shane T. RASHLEY (US)**

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LÀM SẠCH VÀ NẠP MẼ NGUYÊN LIỆU CHO BỂ NẤU THỦY TINH VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG THIẾT BỊ LÀM SẠCH VÀ NẠP MẼ NGUYÊN LIỆU CHO BỂ NẤU THỦY TINH**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm sạch và nạp mẻ nguyên liệu cho bể nấu thủy tinh (10) và phương pháp vận hành thiết bị này. Thiết bị làm sạch và nạp mẻ nguyên liệu cho bể nấu thủy tinh bao gồm thân hình ống bên ngoài (20) bao gồm cửa nạp bên (22), phần bãm hình ống bên trong (50) bao gồm khoang hở (52) lắp cửa nạp bên bố trí cùng cửa nạp bên của thân hình ống bên ngoài, và ít nhất một bộ dẫn động (34, 36) kéo dài dọc theo thân hình ống bên ngoài và được ghép nối với phần bãm hình ống bên trong để di chuyển phần bãm so với thân hình ống bên ngoài.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0041120 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-06694 | | (85) 19/11/2020 | |
| (22) 29/05/2019 | | (86) PCT/US2019/034410 | 29/05/2019 |
| (30) 62/677,986 | 30/05/2018 | US | (87) WO2019/232061 |
| 16/424,072 | 28/05/2019 | US | 05/12/2019 |

(51) **B29D 35/00; B29D 35/08; A43B 13/12; A43B 23/02**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

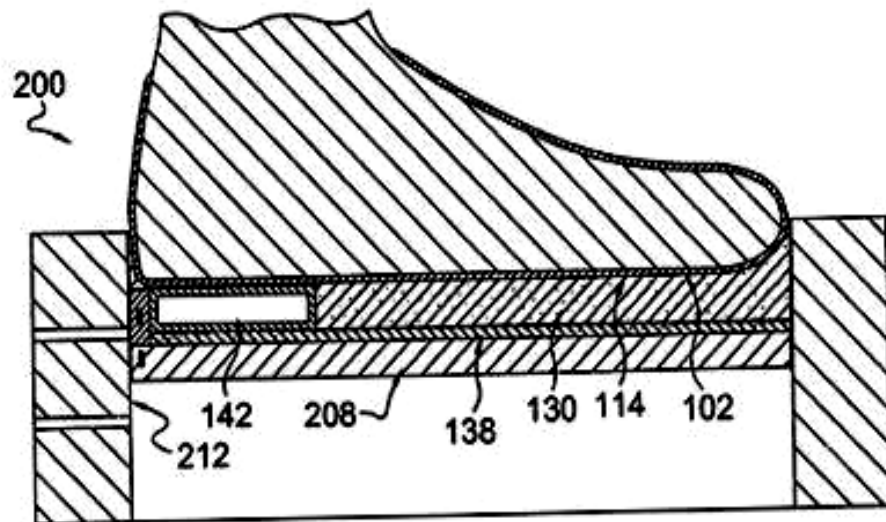
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) CHAMBLIN, Mike A. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO GIÀY CÓ ĐÉ GIÀY GẮN LẮP TRỰC TIẾP**

(57) Sáng chế đề cập đến giày có mũ giày được gắn lắp trực tiếp với đế giày. Đế giày gắn lắp trực tiếp này có chi tiết đệm, như túi khí, tạo thành một phần của thành đế. Chi tiết đệm này có thể nhìn thấy bên ngoài và tạo thành ít nhất một phần của thành ngoài của đế giày. Chi tiết đệm được tạo thành đế giày gắn lắp trực tiếp bằng cách cho chi tiết đệm hoặc miếng che gắn kết tạm thời với chi tiết đệm tiếp xúc với bề mặt đúc thành đế của khuôn được sử dụng trong bước gắn lắp trực tiếp sao cho chi tiết đệm tạo thành chi tiết nhìn thấy được của đế giày gắn lắp trực tiếp.



- (11) **1-0041121 B** (15) 12/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/09/2020 390A
(21) 1-2020-03127 (85) 02/06/2020
(22) 28/12/2018 (86) PCT/KR2018/016813 28/12/2018
(30) 10-2017-0183062 28/12/2017 KR (87) WO2019/132561 04/07/2019
(51) **C07D 487/04; A61P 37/00; A61K 31/519; A61P 35/00**
(73) **DAEWONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18623,
Republic of Korea
(72) KIM, In Woo (KR); KIM, Nam Youn (KR); JEONG, Seung Hwarn (KR); KIM, Bo-
Kyoung (KR); LEE, Jun Hee (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT AMINO-METYLPIPERIDIN LÀM CHẤT ỨC CHẾ KINAZA VÀ
DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức hóa học 1 sau, hoặc muối dược dụng của
nó, và hợp chất theo sáng chế có thể được sử dụng hữu hiệu để ngăn ngừa hoặc điều
trị các bệnh có liên quan đến hoạt tính ức chế kinaza.

- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0041122 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/07/2018 | 364A |
| (21) 1-2018-02034 | | (85) 27/05/2015 | |
| (22) 17/08/2010 | | (86) PCT/KR2010/005436 | 17/08/2010 |
| (30) 10-2009-0075854 | 17/08/2009 KR | (87) WO2011/021838 | 24/02/2011 |
| (51) H04N 7/32; H04N 7/24 | | | |
| (62) 1-2015-01875 | | | |
| (73) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) | | | |
| | 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea | | |
| (72) SONG, Hak-Sup (KR); MIN, Jung-Hye (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh, phương pháp này bao gồm các bước: trích xuất thông tin về chế độ dự đoán nội ảnh được áp dụng cho khối hiện thời, thông tin về kích thước lớn nhất của đơn vị mã hóa, thông tin về độ sâu lớn nhất chỉ báo tổng số lần có thể phân chia đơn vị mã hóa lớn nhất và thông tin về độ sâu được mã hóa, từ dòng bit; và thực hiện phép dự đoán nội ảnh trên khối hiện thời theo chế độ dự đoán nội ảnh. Sáng chế còn đề cập thiết bị mã hóa hình ảnh và vật ghi đọc được bằng máy tính.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0041123 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/07/2021 | 400A |
| (21) 1-2021-02524 | | (85) 06/05/2021 | |
| (22) 14/10/2019 | | (86) PCT/US2019/056117 | 14/10/2019 |
| (30) 62/749,530 | 23/10/2018 | US | (87) WO2020/086318 |
| | 62/819,089 | 15/03/2019 | US |

(51) **B32B 5/02; B32B 5/18; B29C 44/22**

(73) **CARLISLE CONSTRUCTION MATERIALS, LLC (US)**

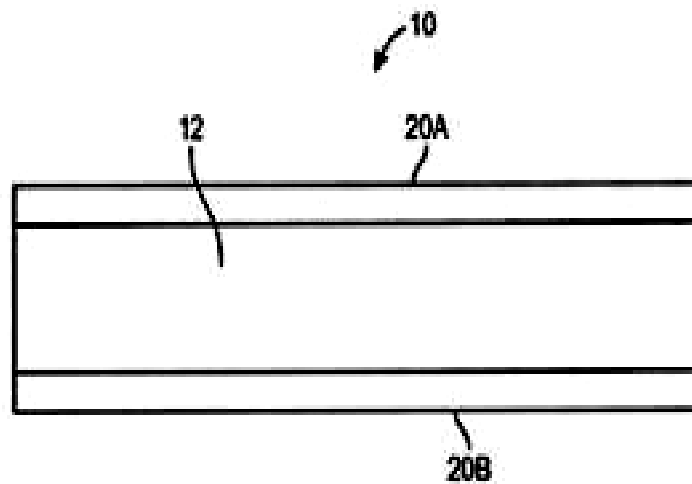
1555 Ritner Highway, Carlisle, Pennsylvania 17013, United States of America

(72) LEATHERMAN, Matthew (US); ZHANG, Xuan (US); TURNOW, Cody (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỤM TẮM CÁCH NHIỆT CÓ HIỆU SUẤT ĐƯỢC CẢI THIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm tấm cách nhiệt có tấm cách nhiệt dạng xấp; mặt ốp trên cùng được gắn vào mặt trên của tấm cách nhiệt dạng xấp, mặt ốp trên cùng này được làm từ vật liệu dệt; và mặt ốp dưới cùng được gắn vào mặt dưới của tấm cách nhiệt dạng xấp, mặt ốp dưới cùng này được làm từ vật liệu dệt. Các mặt ốp dạng dệt trên cùng và dưới cùng có thể có các lớp phủ phía trên và phía dưới và các lớp không dệt ở hai phía và lớp dệt và lớp không dệt có thể được giữ với nhau bằng lớp nối.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041124 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-01950 | | (85) 06/04/2020 | |
| (22) 05/09/2018 | | (86) PCT/IB2018/056785 | 05/09/2018 |
| (30) 62/555,875 | 08/09/2017 | US (87) WO2019/049050 | 14/03/2019 |

(51) **B01F 5/06**

(73) **KOCH-GLITSCH, LP (US)**

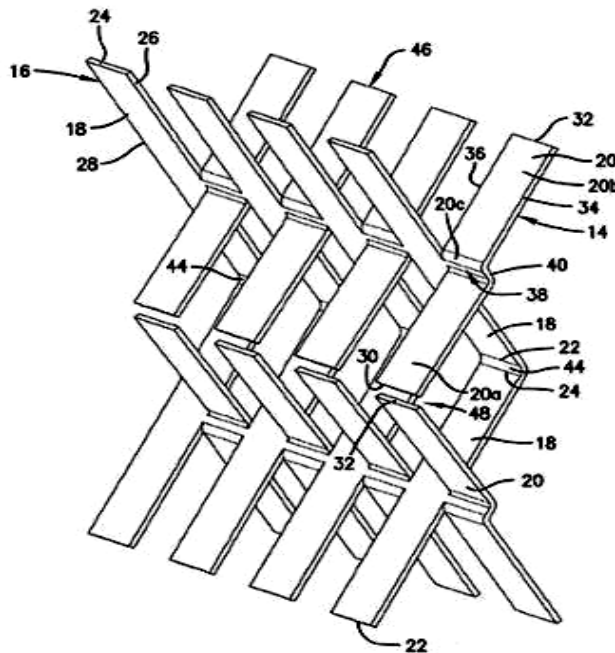
4111 E. 37Th Street North, Wichita, Kansas 67220, United States of America

(72) NIEUWOUDT, Izak (US); ARMBRISTER, Clarence (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỤM LẮP RÁP THIẾT BỊ TRỘN TÍNH, THIẾT BỊ TRỘN TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ TRỘN TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến cụm lắp ráp thiết bị trộn tính, thiết bị trộn và phương pháp chế tạo thiết bị trộn tính. Cụm lắp ráp thiết bị trộn tính mà có thể được nối với các cụm lắp ráp thiết bị trộn tính khác để tạo thành thiết bị trộn tính. Cụm lắp ráp này bao gồm cặp lưới giao cắt thứ nhất (14, 16) của các lưỡi làm lệch song song và cách nhau (18, 20) và cặp lưới giao cắt thứ hai (14, 16) của các lưỡi làm lệch song song và cách nhau (18, 20). Các lưỡi làm lệch trong mỗi lưới được đan xen với các lưỡi làm lệch trong lưới giao cắt được ghép cặp và có các phần cạnh không cắt mà nối chúng với nhau dọc theo dải ngang (38) trong đó các lưỡi làm lệch vắt ngang qua nhau và cắt các phần cạnh mà kéo dài từ các phần cạnh không cắt đến các đầu của các lưỡi làm lệch. Mỗi lưỡi làm lệch trong một lưới trong số các lưới trong mỗi cặp lưới có phần uốn cong (40) mà đặt các đoạn của lưỡi làm lệch ở các phía ngược nhau của phần không cắt trong các mặt phẳng song song lệch.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0041125 B | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2020 393A |
| (21) 1-2020-05598 | (85) 29/09/2020 | |
| (22) 04/04/2018 | (86) PCT/SG2018/050169 | 04/04/2018 |
| | (87) WO2019/194742 | 10/10/2019 |

(51) **H04N 21/233; H04N 21/43; G01L 15/00**

(73) **NOOGGI PTE LTD (SG)**

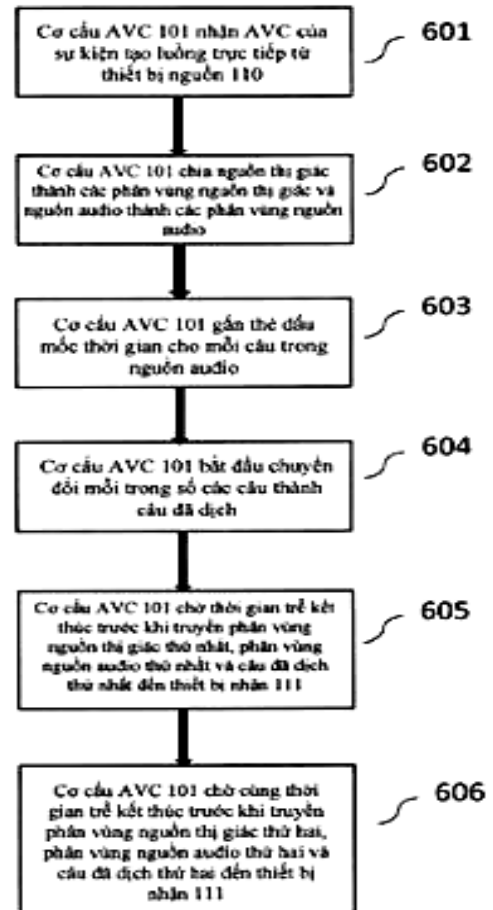
14 Nim Drive, Singapore 807657, Singapore

(72) QUEK, Shu Ching (SG); QUEK, Toi Mien (SG)

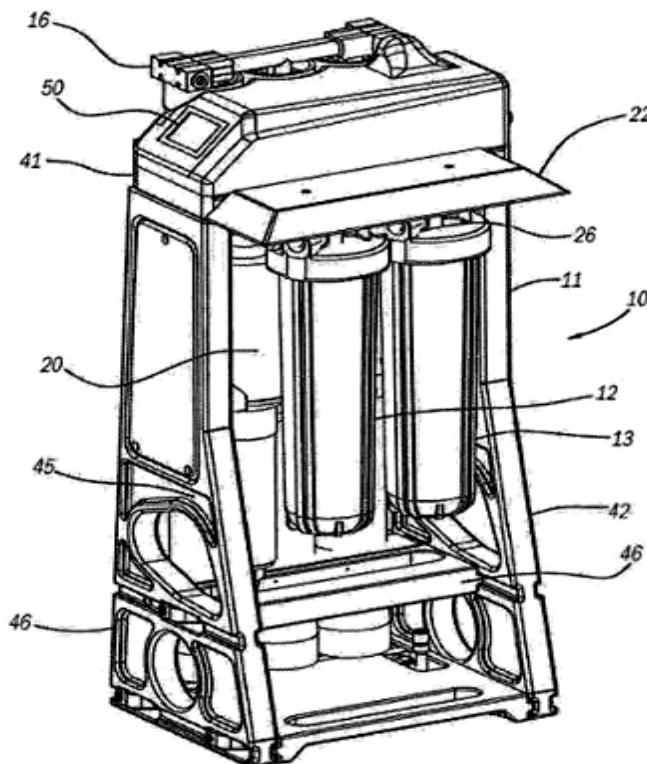
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỂ ĐẨY MẠNH TƯƠNG TÁC TRONG CÁC SỰ KIỆN TẠO LUỒNG TRỰC TIẾP**

(57) Phương pháp đẩy mạnh tương tác trong sự kiện tạo luồng trực tiếp được đề xuất. Phương pháp bao gồm các bước: nhận nguồn audio và nguồn thị giác của sự kiện tạo luồng trực tiếp từ thiết bị nguồn; phân chia với độ dài khối đồng nhất, nguồn thị giác thành các phân vùng nguồn thị giác và nguồn audio thành các phân vùng nguồn audio; và gắn thẻ dấu mốc thời gian cho mỗi câu trong nguồn audio. Phương pháp còn bao gồm các bước: bắt đầu chuyển đổi mỗi câu thành câu đã dịch trong khi vẫn giữ lại các dấu mốc thời gian được gắn thẻ, mỗi câu đã dịch có liên kết với phân vùng nguồn thị giác và phân vùng nguồn audio; và chờ thời gian trễ kết thúc giữa việc truyền phân vùng nguồn thị giác thứ nhất đến thiết bị nhận, trước khi truyền phân vùng nguồn thị giác thứ hai, phân vùng nguồn audio thứ hai và câu đã dịch được liên kết với dấu mốc thời gian được gắn thẻ đến thiết bị nhận.

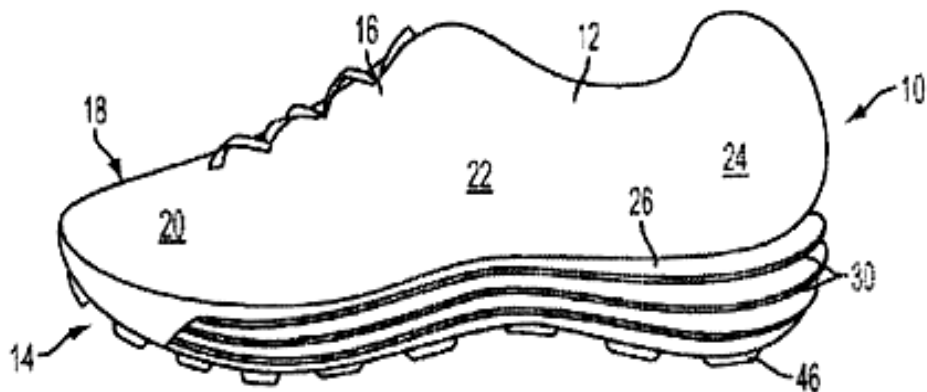


- | | | | | |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041126 B | | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | | 438B | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 1-2020-05824 | | | (85) 12/10/2020 | |
| (22) 13/03/2019 | | | (86) PCT/US2019/022061 | 13/03/2019 |
| (30) 62/642,592 | 13/03/2018 | US | (87) WO2019/178235 | 19/09/2019 |
| 62/672,250 | 16/05/2018 | US | | |
| 62/720,999 | 22/08/2018 | US | | |
| 62/765,398 | 22/08/2018 | US | | |
| 62/768,419 | 16/11/2018 | US | | |
- (51) **C02F 1/44; C02F 9/02; B01D 61/08; B01D 65/02**
- (73) **RENEW HEALTH LIMITED (IE)**
 IDA Business & Technology Park, Garrycastle, Dublin Road, Athlone, Co Westmeath, N37 F786, Ireland
- (72) TALLY, William, N. (US); O'BRIAN, Mitch (US); REESBECK, Thomas (US); KOVALCIK, Michael (US); KOWALSKI, Derek (US); DRULIA, Jeff (US); RUFFOLO, Alex (US); JUNI, Jack (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống xử lý nước mà có thể được sử dụng để loại bỏ các tạp chất khỏi nước, đặc biệt là các hệ thống được đặt tại điểm đầu vào của nguồn cấp nước vào tòa nhà.

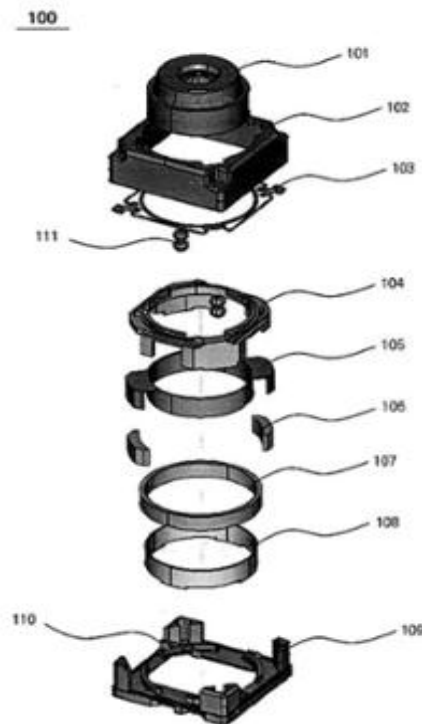


- (11) **1-0041127 B** (15) 12/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2020 393A
 (21) 1-2020-05067 (85) 03/09/2020
 (22) 12/03/2019 (86) PCT/US2019/021926 12/03/2019
 (30) 62/641,701 12/03/2018 US (87) WO2019/178150 19/09/2019
 62/645,036 19/03/2018 US
 (51) **C08J 9/00; C08G 63/672**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
 (72) BAGHDADI, Hossein A. (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **VẬT PHẨM DẠNG BỘT ĐẸO NHIỆT**

(57) Sáng chế đề xuất các bột và bộ phận dạng bột, bao gồm các bộ phận dạng bột cho giày dép và dụng cụ thể thao. Các vật phẩm này bao gồm chế phẩm có cấu trúc dạng bột, trong đó chế phẩm này bao gồm chất đàn hồi copolyeste dẻo nhiệt bao gồm: (a) nhiều đoạn thứ nhất, mỗi đoạn thứ nhất thu được từ polydiol đầu tận cùng dihydroxy; (b) nhiều đoạn thứ hai, mỗi đoạn thứ hai thu được từ diol; và (c) nhiều đoạn thứ ba, mỗi đoạn thứ ba thu được từ axit dicarboxylic thơm. Theo một số khía cạnh, bột và bộ phận bột này có thể được tạo ra bằng cách đúc ép đùn hoặc đúc phun để tạo bột chế phẩm polyme, hoặc đúc ép đùn hoặc đúc phun để tạo bột chế phẩm polyme sau đó là đúc nén bột.



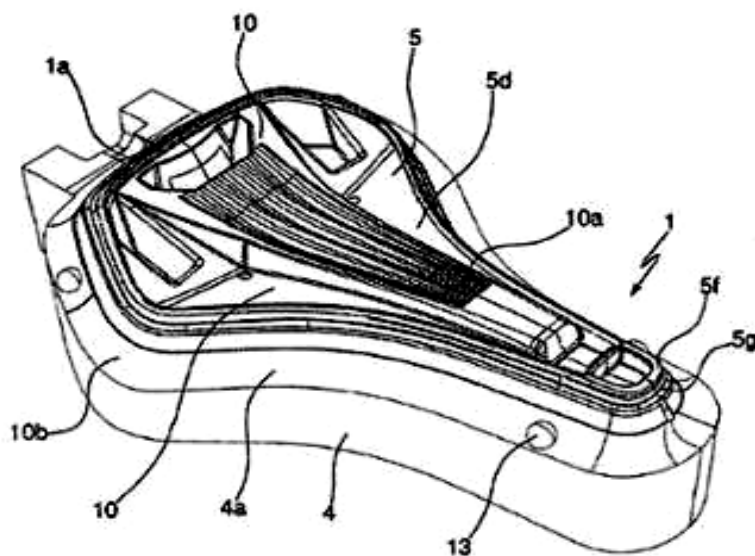
- (11) **1-0041128 B** (15) 12/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/04/2020 385A
(21) 1-2019-05782
(22) 18/10/2019
(30) 10-2018-0125031 19/10/2018 KR
(51) **G03B 13/36; H04N 5/225; G03B 17/02; G02B 7/09**
(73) **CAMMSYS CORP. (KR)**
(Songdo-dong) 26, Venture-ro 100beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon, 22013, Republic of Korea
(72) SUL, Hyun Hee (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ DẪN ĐỘNG LẤY NÉT TỰ ĐỘNG**
- (57) Sáng chế đề xuất bộ dẫn động lấy nét tự động có sử dụng kết cấu chống bụi và phương pháp chế tạo bộ dẫn động này. Theo một khía cạnh, sáng chế đề xuất bộ dẫn động AF để dịch chuyển thấu kính trong môđun camera lên trên và xuống dưới. Bộ dẫn động AF này bao gồm cụm lắp ráp con thứ nhất, có lõi cuộn dây được lắp vào để và cuộn dây được quấn trên bề mặt ngoài của lõi cuộn dây, và cụm lắp ráp con thứ hai có giá mang thấu kính để thấu kính được ghép nối vào đó và giá kẹp có nam châm được cố định vào đó, trong đó cụm lắp ráp con thứ nhất được cố định và cụm lắp ráp con thứ hai chuyển động lên trên và xuống dưới để dịch chuyển thấu kính lên trên và xuống dưới.



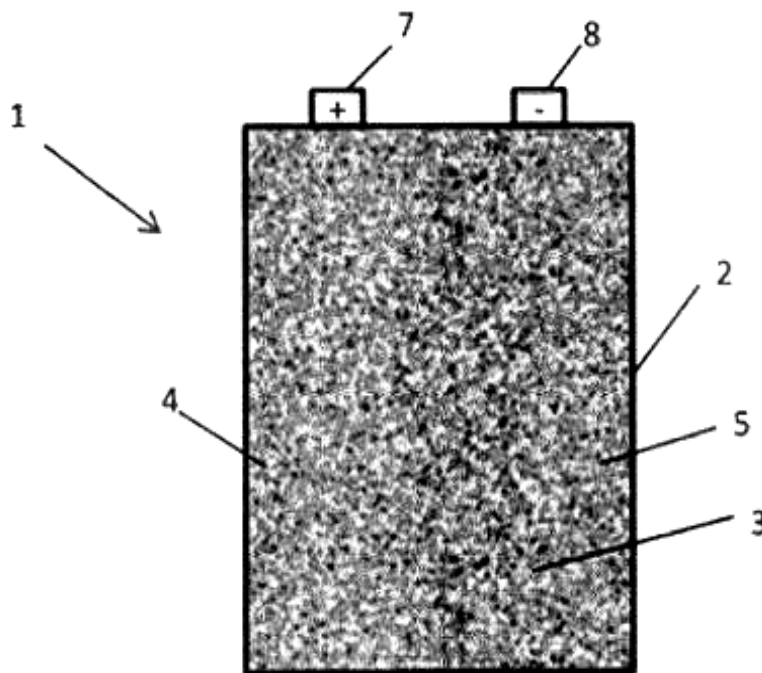
- (11) **1-0041129 B** (15) 12/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-01715 (85) 05/04/2019
- (22) 26/09/2017 (86) PCT/EP2017/074393 26/09/2017
- (30) 16190907.2 27/09/2016 EP (87) WO2018/060202 05/04/2018
- (51) **C22B 7/00; C22C 13/00; C22C 11/10; C22B 9/02; C22B 9/10**
- (73) **METALLO BELGIUM (BE)**
Nieuwe Dreef 33, 2340 Beerse, Belgium
- (72) GOVAERTS Koen (BE); LEMMENS Pelle (BE); MANNAERTS Kris (BE); GORIS Jan Dirk A. (BE); DE VISSCHER Yves (BE); GEENEN Charles (BE); COLETTI Bert (BE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỖN HỢP KIM LOẠI NÓNG CHẢY VÀ QUY TRÌNH TÁCH BẰNG CÁCH CHUNG CẤT HỖN HỢP KIM LOẠI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hỗn hợp kim loại chứa chì và thiếc, và bao gồm, theo khối lượng, ít nhất 10% thiếc và 45% chì, ít nhất 90% thiếc và chì cùng nhau, chì nhiều hơn thiếc, 1-5000ppm đồng, ít nhất 0,42% antimon và ít nhất 0,0001% lưu huỳnh, tối đa 0,1% tổng lượng crom, mangan, vanadi, titan và vonfram, và tối đa 0,1% mỗi nguyên tố trong số các nguyên tố nhôm, niken, sắt và kẽm. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình tạo ra chế phẩm hỗn hợp kim loại này, bao gồm bước xử lý sơ bộ, tiếp đó là bước chung cất chân không trong đó chì được loại bỏ bằng cách làm bốc hơi và dòng đáy thu được chứa ít nhất 0,6% khối lượng chì.

- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041130 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2020-04664 | | (85) 13/08/2020 | |
| (22) 13/02/2019 | | (86) PCT/IB2019/051147 | 13/02/2019 |
| (30) 102018000003144 | 28/02/2018 IT | (87) WO2019/166900 | 06/09/2019 |
| (51) B29C 33/40; B29C 44/58; B29C 44/12; B29C 33/30; B29C 33/56 | | | |
| (73) SELLE ROYAL S.P.A. (IT)
Via Vittorio Emanuele, 119, 36050 Pozzoleone (Vicenza), Italy | | | |
| (72) BIGOLIN, Barbara (IT); MALFATTI, Marco (IT) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) BỘ PHẬN TRÊN, BỘ KHUÔN ĐỂ SẢN XUẤT YÊN XE VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT YÊN XE | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận trên hoặc chày dập dùng cho bộ khuôn để sản xuất yên xe có thân đế chính (4) làm bằng vật liệu thứ nhất, trong đó bộ phận trên bao gồm ít nhất một chi tiết đệm hoặc lớp tiếp xúc (5) được tạo ra hoặc gắn trên thân đế chính (4), ít nhất một chi tiết đệm hoặc lớp tiếp xúc (5) được làm bằng vật liệu thứ hai mềm hơn hoặc đàn hồi hơn so với vật liệu thứ nhất, ít nhất một chi tiết đệm hoặc lớp tiếp xúc (5) định ranh giới ít nhất một phần giữa hoặc trung gian (10a) của mặt bên trong, hoặc mặt khuôn, hoặc hốc lõm khuôn (15) và bề mặt định ranh giới (10) của bộ phận trên, mà được dự định để được gài khớp và tiếp xúc với lớp lót bằng nỉ hoặc vỏ (F) dùng cho yên xe (SA) được đúc. Chi tiết đệm hoặc lớp tiếp xúc (5) được thiết kế để đỡ hoàn toàn hoặc một phần, trong khi đúc, lớp lót bằng nỉ hoặc vỏ F dùng cho yên xe SA được đúc, để hấp thụ các biến dạng, nếu có.



- (11) **1-0041131 B** (15) 12/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2021 395A
(21) 1-2020-05731 (85) 07/10/2020
(22) 20/12/2018 (86) PCT/EP2018/086327 20/12/2018
(30) 10 2018 105 271.5 07/03/2018 DE (87) WO2019/170274 12/09/2019
(51) **H01M 10/0562; C01F 7/68; H01M 10/058; H01M 10/052; C01B 19/00; C01G 15/00**
(73) **HIGH PERFORMANCE BATTERY TECHNOLOGY GMBH (DE)**
Schumannstr. 61, 53113 Bonn, Germany
(72) HAMBITZER, Günther (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẤT DẪN ĐIỆN ION DẠNG RẮN DÙNG CHO PIN SẠC ĐIỆN HÓA VÀ
PIN SẠC ĐIỆN HÓA BAO GỒM CHẤT DẪN ĐIỆN ION NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất dẫn ion dạng rắn dùng cho pin sạc điện hóa không chứa nước có công thức theo hệ số tỷ lệ lượng $K(ASXX')_p \times q SO_2$, trong đó K là cation thuộc nhóm kim loại kiềm với $p=1$, thuộc nhóm kim loại kiềm thổ với $p=2$ hoặc thuộc nhóm kẽm với $p=2$, A là nguyên tố thuộc nhóm chính thứ ba, S là lưu huỳnh, selen hoặc telur, X và X' là halogen, và trị số q lớn hơn 0 và nhỏ hơn hoặc bằng 100.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041132 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/11/2021 | 404A |
| (21) 1-2021-05470 | | (85) 06/09/2021 | |
| (22) 19/07/2019 | | (86) PCT/JP2019/028456 | 19/07/2019 |
| (30) PCT/JP2019/004670 | 08/02/2019 | JP (87) WO2020/161938 | 13/08/2020 |

(51) **B62J 17/00; B62M 7/12; B62J 40/00; B62M 7/02; B62H 1/02; B62J 23/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

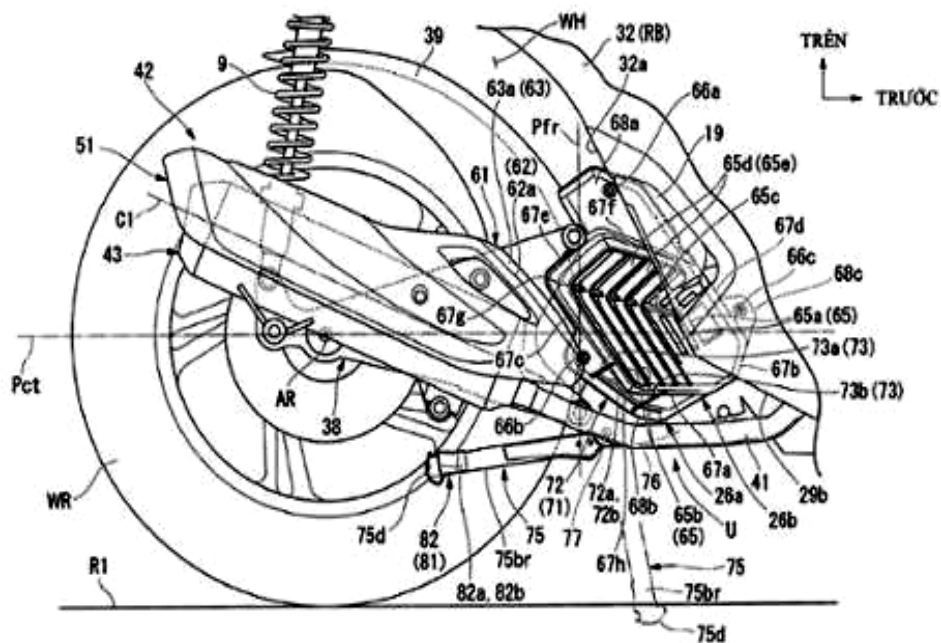
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) SHIMMURA Hiroyuki (JP); SHIMIZU Takahiko (JP); NAKANISHI Ryuichi (JP); TADOKORO Hiroshi (JP); TAKIGUCHI Chikashi (JP); NISHIWAKI Daisuke (JP); TAKAHASHI Yusuke (JP); AIKAWA Yuki (JP); NUMATA Takeo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU NẮN THẲNG DÒNG KHÍ CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nắn thẳng dòng khí của xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm kết cấu nắn thẳng dòng khí (61, 71, 81) mà ở đó bề mặt nhận gió di chuyển (62a, 72a, 82a) nhận gió di chuyển được tạo ra trên bộ phận (42, 26a, 75) ít nhất một phần của nó xếp chồng bánh xe sau (WR) trên hình chiếu cạnh của xe, trong đó kết cấu nắn thẳng dòng khí (61, 71, 81) dẫn hướng gió di chuyển mà thổi dọc theo bề mặt nhận gió di chuyển (62a, 72a, 82a) theo hướng định trước.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041133 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2021 | 399A |
| (21) 1-2021-00597 | | (85) 03/02/2021 | |
| (22) 13/09/2019 | | (86) PCT/JP2019/036086 | 13/09/2019 |
| (30) 2018-172932 | 14/09/2018 | JP (87) WO2020/054845 | 19/03/2020 |

(51) **F02D 35/00; F02F 1/00; F02D 45/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

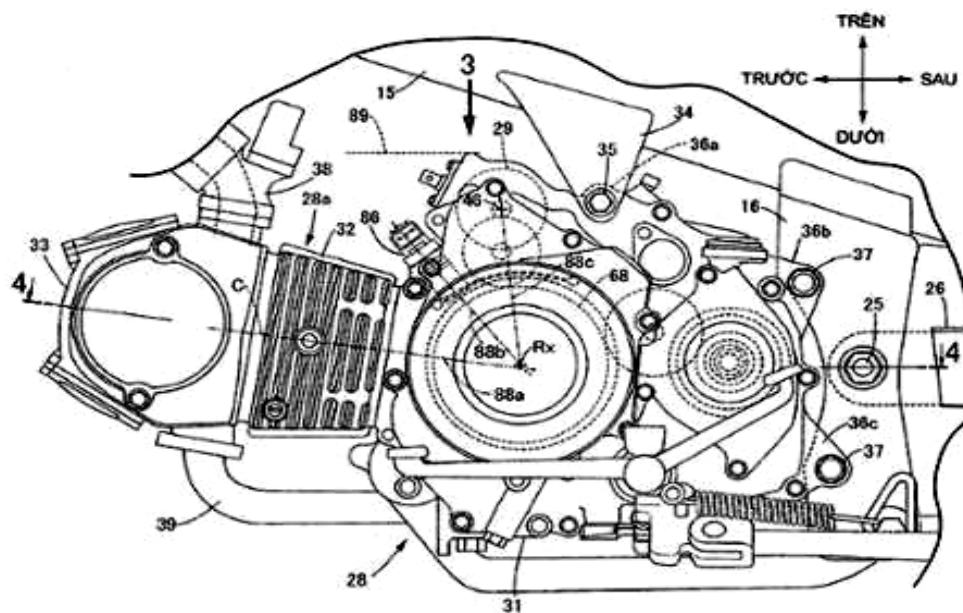
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) HARADA Makoto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ĐỘNG CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ (28) gồm có: hộp trục khuỷu (31) tạo ra khoang khuỷu; khối xi lanh (32) được ghép nối vào hộp trục khuỷu (31) để dẫn hướng chuyển động tịnh tiến theo đường thẳng của pittông; cảm biến (86) có đầu dò nằm đối với phần đích dò quay quanh đường trục quay (Rx) để xác định góc quay của trục khuỷu theo chuyển động của phần đích dò; và động cơ khởi động (29) được bố trí tại vị trí lệch với khối xi lanh (32) quanh đường trục quay (Rx) dọc theo bề mặt ngoài của hộp trục khuỷu (31) để dẫn động trục khuỷu khi được cấp bởi điện năng. Cảm biến (86) được bố trí trong khoảng trống được định vị giữa khối xi lanh (32) và động cơ khởi động (29) dọc theo bề mặt ngoài của hộp trục khuỷu (31). Vì vậy, sáng chế đề xuất động cơ mà góp phần tạo ra hộp trục khuỷu có kích thước nhỏ và bảo vệ cảm biến để xác định góc quay của trục khuỷu một cách hữu hiệu.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0041134 B | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/10/2021 403A |
| (21) 1-2021-03668 | (85) 18/06/2021 | |
| (22) 18/12/2018 | (86) PCT/IB2018/060219 | 18/12/2018 |
| | (87) WO2020/128571 | 25/06/2020 |
- (51) **C21D 8/02; C23C 2/12; C22C 38/06; C22C 38/02; C22C 38/04**
- (73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg
- (72) REMY, Blandine (FR); STUREL, Thierry (FR); LUCAS, Emmanuel (FR); BOI, Gianni (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHI TIẾT THÉP ĐÃ PHỦ ĐƯỢC HÓA CỨNG BẰNG CÁCH ÉP CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG ĐỨT GẦY CHẬM CAO VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHI TIẾT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết thép đã phủ được hóa cứng bằng cách ép có khả năng chống đứt gãy chậm cao, lớp phủ chứa (Fe_x-Al_y) các hợp chất liên kim loại do sự khuếch tán của sắt vào nhôm hoặc hợp kim nhôm, hoặc hợp kim nhôm của lớp phủ sơ bộ, trong đó thành phần hoá học của thép, tính theo khối lượng, bao gồm: 0,16% ≤ C ≤ 0,42%, 0,1% ≤ Mn ≤ 3%, 0,07% ≤ Si ≤ 1,60%, 0,002% ≤ Al ≤ 0,070%, 0,02% ≤ Cr ≤ 1,0%, 0,0005 ≤ B ≤ 0,005%, 0,002% ≤ Mg ≤ 0,007%, 0,002% ≤ Ti ≤ 0,11%, 0,0008% ≤ O ≤ 0,005%, trong đó (Ti) x (O)² x 10⁷ ≤ 2, 0,001% ≤ N ≤ 0,007%, 0,001% ≤ S ≤ 0,005%, 0,001% ≤ P ≤ 0,025% và tùy ý một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ danh sách sau: 0,005% ≤ Ni ≤ 0,23%, 0,005% ≤ Nb ≤ 0,060%, phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, và trong đó vi cấu trúc này chứa ít nhất là 95% mactensit.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041135 B | | (15) 12/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2020-07551 | | (85) 25/12/2020 | |
| (22) 31/05/2019 | | (86) PCT/JP2019/021702 | 31/05/2019 |
| (30) 2018-122342 | 27/06/2018 | JP (87) WO2020/003889 | 02/01/2020 |

(51) **H02B 1/44; H02B 1/38**

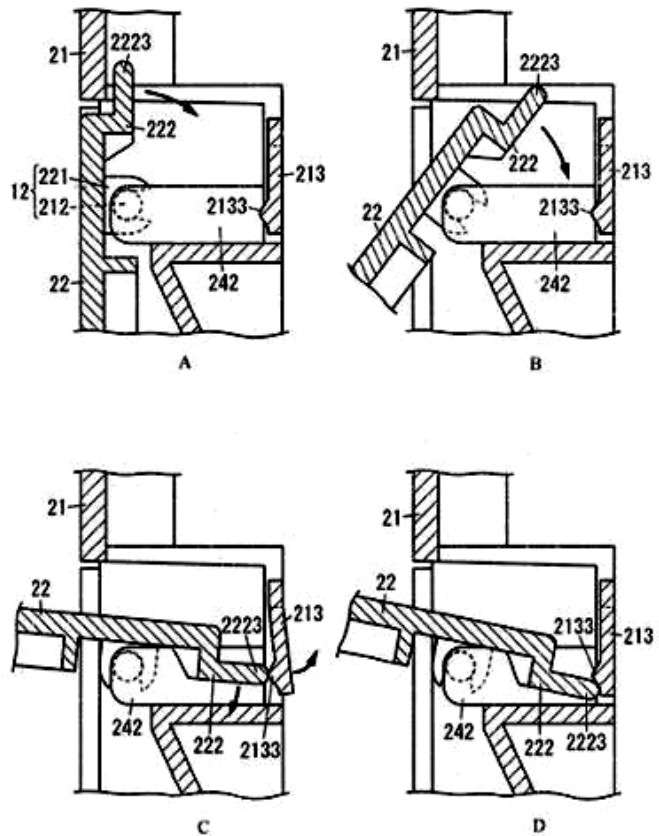
(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)**
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) YAMAGUCHI, Hiroaki (JP); TANAKA, Shuhei (JP); KAWAHARA, Konosuke (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

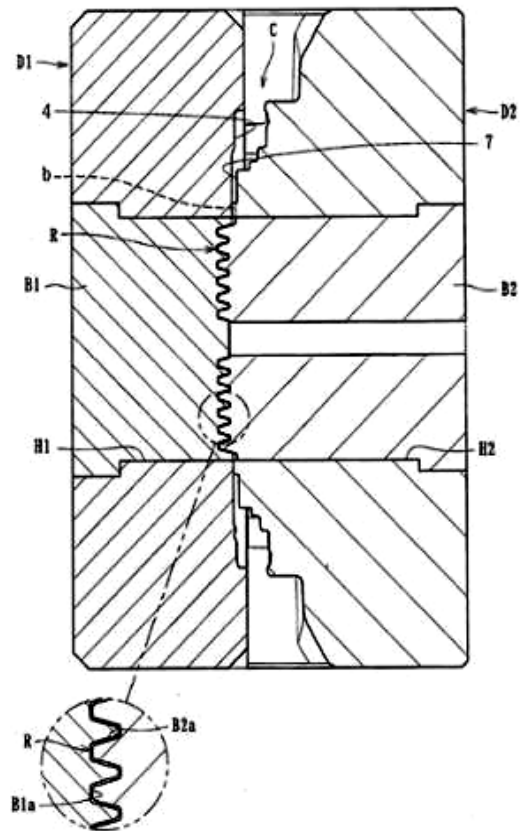
(54) **KHỐI CHE VÀ BẢNG PHÂN PHỐI ĐIỆN**

- (57) Sáng chế đề cập đến khối che và bảng phân phối điện có khả năng giữ nắp che lỗi vào của nó được mở trong khi giảm số lượng các chi tiết cần thiết. Nắp che lỗi vào thứ nhất (22) có một phần tiếp xúc được chọn từ phần tiếp xúc thứ nhất (222) và phần tiếp xúc thứ hai (213), mà tiếp xúc với nhau khi nắp che lỗi vào thứ nhất (22) xoay giữa vị trí đóng và vị trí mở. Hộp hoặc thân che (21) có phần tiếp xúc khác được chọn từ phần tiếp xúc thứ nhất (222) và phần tiếp xúc thứ hai (213). Khi nắp che lỗi vào thứ nhất (22) xoay từ vị trí đóng đến vị trí mở, phần tiếp xúc thứ nhất (222) đi vào tiếp xúc với phần tiếp xúc thứ hai (213) làm cho phần tiếp xúc thứ hai (213) bị biến dạng đàn hồi từ vị trí thứ nhất đến vị trí thứ hai. Khi nắp che lỗi vào thứ nhất (22) nằm ở vị trí mở, phần tiếp xúc thứ hai (213) xoay trở về vị trí thứ nhất. Nắp che lỗi vào thứ nhất (22) được giữ ở vị trí mở bằng cách đưa phần tiếp xúc thứ nhất (222) tiếp xúc với phần tiếp xúc thứ hai (213) nằm ở vị trí thứ nhất.



- (11) **1-0041136 B** (15) 12/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/07/2021 400A
 (21) 1-2021-02270 (85) 26/04/2021
 (22) 07/10/2019 (86) PCT/JP2019/039516 07/10/2019
 (30) 2018-191231 09/10/2018 JP (87) WO2020/075681 16/04/2020
 (51) **B22D 17/22; B29C 33/10; B22C 9/06**
 (73) **KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)**
 7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 4311394, Japan
 (72) KURITA Yukinori (JP); KAMBARA Makoto (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ ĐÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC CÓ SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đúc có khả năng xả hết khí sinh ra trong hốc khuôn ra bên ngoài một cách êm nhẹ thông qua lỗ xả và có khả năng ngăn không cho kim loại nóng chảy tới được lỗ xả, và đề cập đến phương pháp đúc có sử dụng thiết bị đúc này. Thiết bị đúc để thu được sản phẩm đúc dạng hình khuyên bao gồm: khuôn cố định (D1) và khuôn di động (D2) có khả năng tạo ra hốc khuôn dạng hình khuyên (C); khối thứ nhất (B1) và khối thứ hai (B2) được tạo ra bên trong hốc khuôn © trong các khuôn cố định D1 và di động D2, có khả năng tạo ra đường dẫn dòng (R) nối thông với hốc khuôn (C), sao cho khí sinh ra trong hốc khuôn (C) và kim loại nóng chảy có thể chảy trong đường dẫn dòng (R); và lỗ xả (B2b) được tạo ra trong khối thứ hai (B2), và có khả năng xả khí thổi trong đường dẫn dòng (R) ra bên ngoài, trong đó trong các khối thứ nhất (B1) và thứ hai (B2), bề mặt tạo hình của đường dẫn dòng (R) được tạo hình dạng chu vi ngoài tuân theo hình dạng chu vi trong của hốc khuôn (C).



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0041137 B | (15) 13/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2020-07570 | (85) 28/12/2020 | | |
| (22) 13/06/2018 | (86) PCT/CN2018/091149 | | 13/06/2018 |
| | (87) WO2019/237291 | | 19/12/2019 |

(51) **H04W 36/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

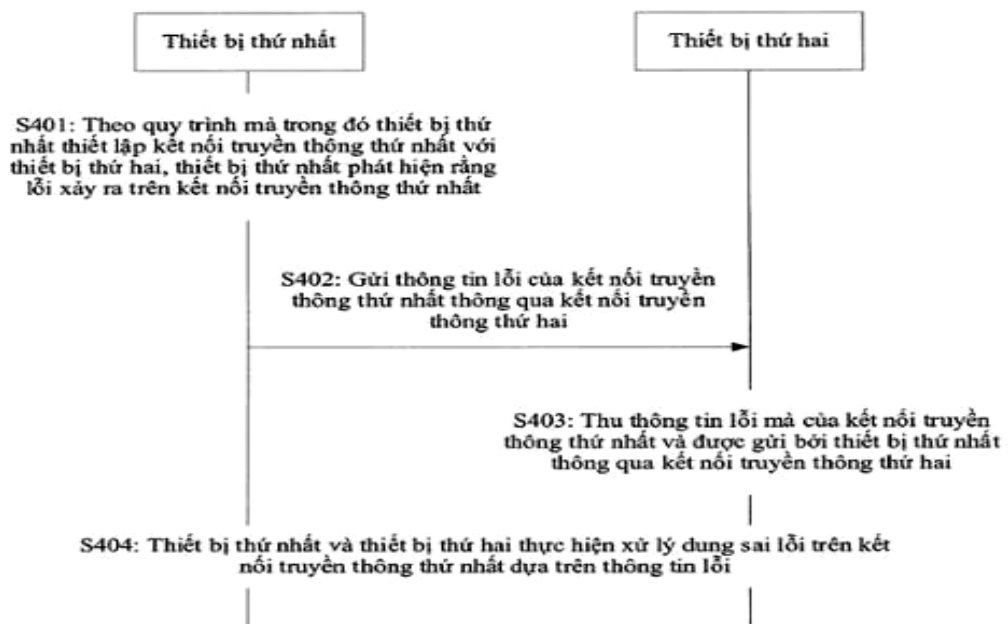
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) CHEN, Jian (CN); YANG, Jun (CN); DU, Bingjian (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN DẪN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển truyền dẫn, thiết bị truyền thông và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính, và đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật truyền thông, sao cho các thiết bị của cả hai bên có thể phát hiện, kịp thời, rằng lỗi xảy ra trên kết nối Wi-Fi, và thực hiện xử lý dung sai lỗi kịp thời. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi/thu, bởi thiết bị thứ nhất, dữ liệu thứ nhất tới/từ thiết bị thứ hai thông qua kết nối truyền thông thứ nhất; theo quy trình mà trong đó thiết bị thứ nhất gửi/thu dữ liệu thứ nhất tới/từ thiết bị thứ hai thông qua kết nối truyền thông thứ nhất, phát hiện, bởi thiết bị thứ nhất, rằng lỗi xảy ra trên kết nối truyền thông thứ nhất; và gửi, bởi thiết bị thứ nhất, thông tin lỗi của kết nối truyền thông thứ nhất tới thiết bị thứ hai thông qua kết nối truyền thông thứ hai, trong đó kết nối truyền thông thứ hai khác với kết nối truyền thông thứ nhất, và thông tin lỗi được sử dụng để chỉ báo rằng lỗi xảy ra trên kết nối truyền thông thứ nhất.



- | | |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0041138 B | (15) 13/08/2024 |
| (45) 25/09/2024 | 438B (43) 25/08/2020 389A |
| (21) 1-2020-02804 | (85) 19/05/2020 |
| (22) 30/11/2018 | (86) PCT/CN2018/118526 30/11/2018 |
| (30) 201711267927.1 05/12/2017 CN | (87) WO2019/109866 13/06/2019 |

(51) **G02F 1/1333**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

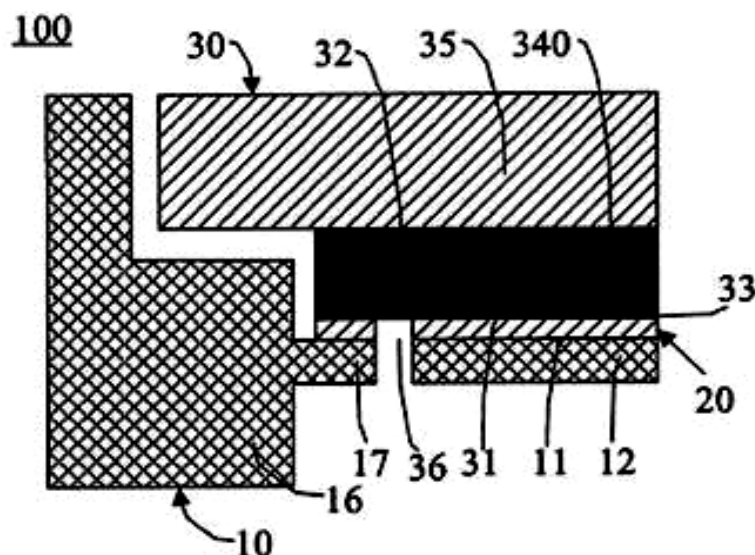
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) WANG, Yuan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **CỤM HIỂN THỊ, BỘ HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm hiển thị, bộ hiển thị và thiết bị đầu cuối. Cụm hiển thị (100), bao gồm vỏ, lớp kết dính dễ bóc dẫn điện (20), và môđun hiển thị (30), trong đó vỏ bao gồm vật dẫn điện được gắn vào lớp kết dính dễ bóc dẫn điện (20), môđun hiển thị (30) bao gồm bề mặt lắp có tính dẫn truyền tiếp xúc với lớp kết dính dễ bóc dẫn điện (20), và bề mặt lắp có tính dẫn truyền được gắn cố định vào vật dẫn điện bằng cách sử dụng lớp kết dính dễ bóc dẫn điện (20) ở giữa; vị trí tiếp xúc thứ nhất (14) được bố trí trên vật dẫn điện, và vị trí tiếp xúc thứ hai (32) được bố trí trên bề mặt lắp có tính dẫn truyền; và khi vị trí tiếp xúc thứ nhất (14) và vị trí tiếp xúc thứ hai (32) được nối với nguồn cung cấp điện, thì lớp kết dính dễ bóc dẫn điện (20) được tháo ra khỏi môđun hiển thị (30) hoặc vỏ.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041139 B | (15) 13/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-03005 | | (85) 28/05/2020 | |
| (22) 17/11/2017 | | (86) PCT/CN2017/111751 | 17/11/2017 |
| | | (87) WO2019/095332 | 23/05/2019 |

(51) **H04W 72/12**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

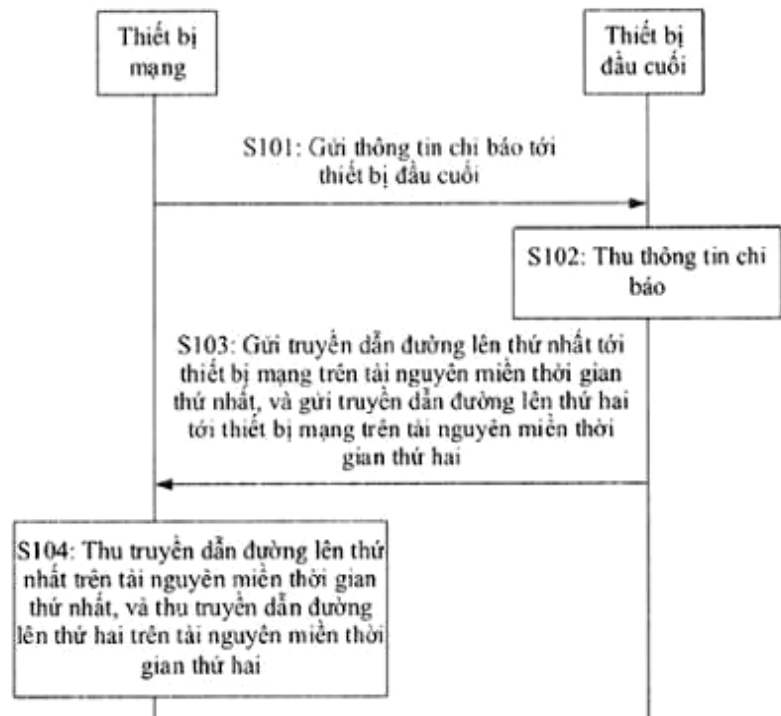
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) LI, Yuan (CN); GUAN, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

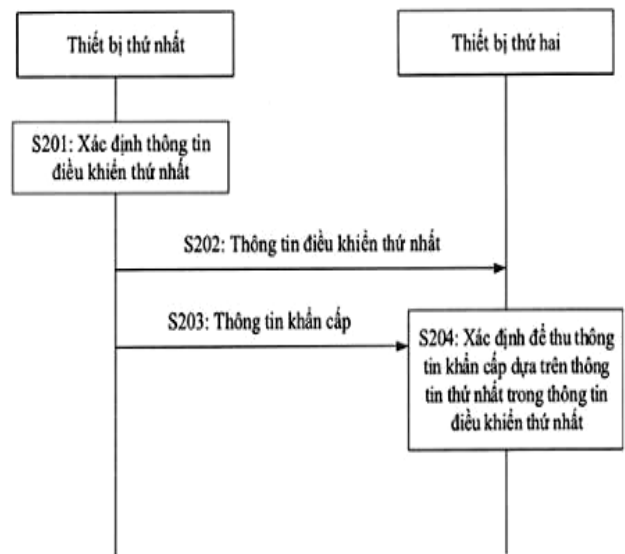
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dẫn dữ liệu, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo từ thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ báo này chỉ báo tài nguyên miền thời gian thứ nhất sẽ được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối để gửi truyền dẫn đường lên thứ nhất; gửi, bởi thiết bị đầu cuối, truyền dẫn đường lên thứ nhất tới thiết bị mạng trên tài nguyên miền thời gian thứ nhất; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tài nguyên miền thời gian thứ hai dựa trên tài nguyên miền thời gian thứ nhất; và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, truyền dẫn đường lên thứ hai tới thiết bị mạng trên tài nguyên miền thời gian thứ hai. Theo phương pháp truyền dẫn dữ liệu, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng được đề xuất theo các phương án của sáng chế, khi truyền dẫn đường lên được gửi bởi thiết bị đầu cuối không thể chiếm hoàn toàn thời gian chiếm kênh tối đa (maximum channel occupancy time, MCOT), thì thiết bị đầu cuối có thể tiếp tục gửi truyền dẫn đường lên khác bằng cách sử dụng MCOT mà không bị chiếm hoàn toàn. Điều này có thể cải thiện việc sử dụng tài nguyên và sử dụng kênh của MCOT.



- (11) **1-0041140 B** (15) 13/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 1-2021-06675 (85) 21/10/2021
 (22) 21/11/2019 (86) PCT/CN2019/120061 21/11/2019
 (30) PCT/CN2019/080645 29/03/2019 CN (87) WO2020/199609 08/10/2020
 PCT/CN2019/111545 16/10/2019 CN
 (51) **H04W 68/02; H04W 52/54; H04H 20/59; H04W 48/12**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) BI, Wenping (CN); YU, Zheng (CN); YANG, Yubo (CN); CHENG, Xingqing (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT
 GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị thứ nhất, thông tin điều khiển thứ nhất, trong đó khi mã kiểm dư vòng (cyclic redundancy check, CRC) của thông tin điều khiển thứ nhất được xáo trộn bởi bộ nhận dạng tạm thời mạng vô tuyến thông tin hệ thống (system information radio network temporary identifier, SI-RNTI), thông tin điều khiển thứ nhất mang thông tin thứ nhất, thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo thông tin khẩn cấp, và thông tin khẩn cấp gồm một hoặc nhiều mảnh thông tin trong số thông tin sau đây: thông báo hệ thống cảnh báo động đất và sóng thần (earthquake and tsunami warning system, ETWS), thông báo dịch vụ cảnh báo di động thương mại (commercial mobile alert service, CMAS), và thông báo cải biến thông tin hệ thống; trong đó thông tin điều khiển thứ nhất là thông tin điều khiển đường xuống trong hệ thống truyền thông kiểu máy cải tiến (enhanced machine type communication, eMTC) phát triển dài hạn (long term evolution, LTE), hoặc thông tin điều khiển đường xuống trong hệ thống vô tuyến mới (new radio, NR); và trong đó không gian tìm kiếm tương ứng với thông tin điều khiển thứ nhất không phải là không gian tìm kiếm kiểu 2; gửi, bởi thiết bị thứ nhất, thông tin điều khiển thứ nhất tới thiết bị thứ hai; và gửi, bởi thiết bị thứ nhất, thông tin khẩn cấp tới thiết bị thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041141 B | | (15) 14/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2022 | 407A |
| (21) 1-2021-07667 | | (85) 29/11/2021 | |
| (22) 28/04/2020 | | (86) PCT/EP2020/061721 | 28/04/2020 |
| (30) PCT/CN2019/085181 | 30/04/2019 CN | (87) WO2020/221726 | 05/11/2020 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

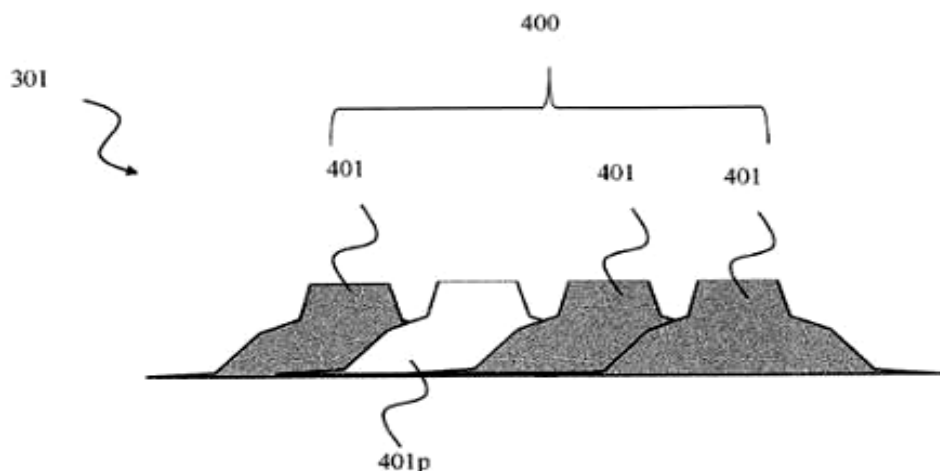
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) REDLICH, Oded (IL); SHILO, Shimon (IL); YU, Jian (CN); LI, Yunbo (CN); TSODIK, Genadiy (IL)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MẠNG KHÔNG DÂY ĐỂ CẤP PHÁT TÀI NGUYÊN VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN**

(57) Sáng chế này đề xuất việc mở rộng và cải thiện phương pháp sử dụng các tài nguyên kênh theo tiêu chuẩn 802.11be bằng cách cho phép sử dụng nhiều phần không liên tục (các đơn vị tài nguyên (Resource Unit, RU)) của kênh. Cách hỗ trợ nhiều đơn vị tài nguyên (Multiple Resource Unit, MRU) và các đơn vị RU không liên tục nâng cao mức độ sử dụng của kênh bằng cách làm cho mức độ sử dụng của kênh có hiệu quả hơn do nâng cao khả năng sử dụng tính chọn lọc của kênh. Để thực hiện việc này, sáng chế đề xuất thiết bị mạng không dây để cấp phát tài nguyên và thiết bị mạng không dây này được tạo cấu hình để xác định đơn vị MRU không liên tục trong dải thông của kênh. Kênh có nhiều đơn vị RU, và đơn vị MRU được xác định dựa vào các đơn vị RU không bị đục lỗ sau khi đục lỗ một hoặc nhiều đơn vị RU trong số các đơn vị RU của kênh, và/hoặc được xác định bằng cách kết hợp hai hoặc nhiều hơn hai đơn vị RU không liên kế của kênh.



- (11) **1-0041142 B** (15) 14/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2018 367A
(21) 1-2018-03089 (85) 17/07/2018
(22) 16/12/2016 (86) PCT/JP2016/087481 16/12/2016
(30) 2015-247069 18/12/2015 JP (87) WO2017/104779 22/06/2017
(51) **C07K 16/36; C12N 15/09; C12N 1/21; C12N 1/15; C12N 1/19**
(73) **CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)**
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543 (JP)
(72) SAMPEI, Zenjiro (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG C5, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ VÀ
DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng C5 và dược phẩm chứa kháng thể này. Theo một số phương án, kháng thể kháng C5 được phân lập theo sáng chế gắn kết với epitop trong chuỗi beta của C5 có ái lực ở pH trung tính cao hơn so với ái lực ở pH có tính axit. Sáng chế cũng đề cập đến các axit nucleic được phân lập mã hóa kháng thể kháng C5 theo sáng chế. Sáng chế cũng đề cập đến các tế bào chủ chứa axit nucleic theo sáng chế. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất kháng thể bao gồm việc nuôi cấy tế bào chủ theo sáng chế để tạo ra kháng thể này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất kháng thể kháng C5 bao gồm bước gây miễn dịch cho động vật kháng polypeptit bao gồm miền MG1-MG2 của chuỗi beta của C5. Các kháng thể kháng C5 theo sáng chế có thể được sử dụng làm dược phẩm.

(11) 1-0041143 B

(15) 15/08/2024

(45) 25/09/2024

438B

(43) 25/02/2021

395A

(21) 1-2020-05287

(22) 14/09/2020

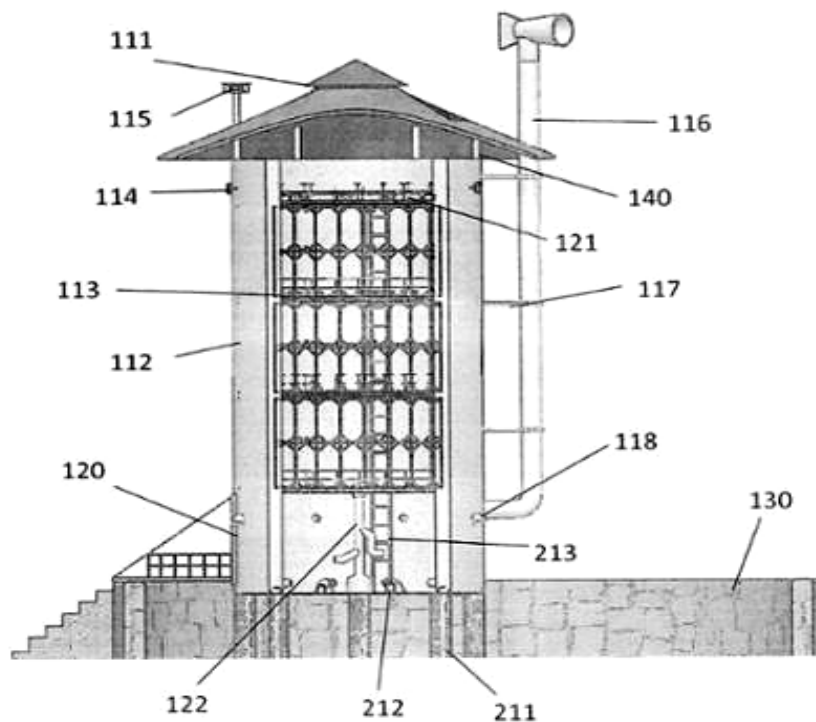
(51) A45B 1/00

(76) NGUYỄN NGỌC CƯỜNG (VN)

109 đường Số 1, ấp Hậu, xã Tây Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(54) NHÀ NUÔI CHIM YẾN

- (57) Sáng chế đề cập đến nhà nuôi chim yến hình ống, trong đó nhà nuôi chim yến này bao gồm phần thân (112) dạng trụ được đỡ trên trụ đỡ (212) và phía trên gắn với mái (111) bởi các thanh chống mái (140), bên ngoài có gắn các đèn cảnh báo (114), bên trong phần thân (112) rộng này có các đà tổ (113) kết cấu dạng khung dọc theo phần thân (112) trên đó gắn hệ thống thiết bị âm thanh (115) để dẫn dụ chim yến, hệ thống tạo không khí ẩm (121), thiết bị xử lý không khí (112), cầu thang được bố trí từ dưới nền để dẫn lên các đà tổ (113), trên phần thân còn bố trí cửa (120) thông với bên ngoài và ít nhất một ống lấy không khí (116) được bố trí bên ngoài dọc theo thân được cố định bởi các thanh cố định ống lấy khí (117) và hệ thống ống thoát khí (118) gắn với nhau để tạo kết cấu nhà nuôi chim yến hoàn chỉnh và nhà nuôi chim yến này được bố trí trên hồ nước (130). Nhà nuôi chim yến theo sáng chế có kết cấu đơn giản, giảm được chi phí xây dựng, cho phép tăng hiệu suất không gian nuôi chim yến trên cùng diện tích.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041144 B | (15) 16/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2019-07407 | | (85) 26/12/2019 | |
| (22) 26/06/2017 | | (86) PCT/IB2017/053804 | 26/06/2017 |
| | | (87) WO2019/002910 | 03/01/2019 |

(51) **B21B 37/76**

(73) **ARCELORMITTAL (LU)**

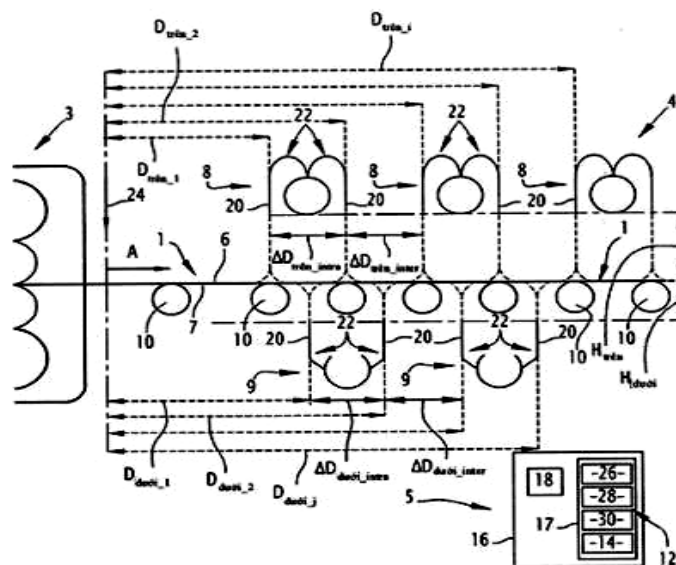
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

(72) JACOLOT Ronan (FR); HUIN Didier (FR); MORETTO Christian (FR); CORSELLO Daniele (FR)

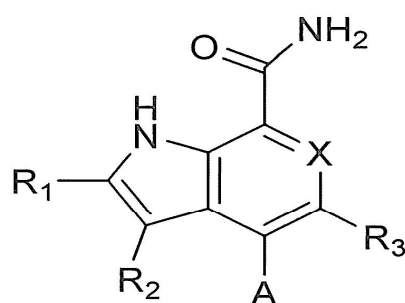
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ XÁC ĐỊNH NHIỆT ĐỘ CỦA DẢI KIM LOẠI, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ LÀM MÁT, VẬT LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN VÀ MÁY CÁN NÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định nhiệt độ của dải kim loại (1) bên trong thiết bị làm mát (4) của máy cán nóng được thực hiện bởi thiết bị điện tử (12). Phương pháp này bao gồm các bước thu được số đo nhiệt độ của phần dải vào thời điểm hiện tại tức thì; đánh giá, vào thời điểm hiện tại tức thì, thông lượng nhiệt thoát ra từ phần dải bên trong thiết bị làm mát theo mô hình nhiệt, và tính nhiệt độ phần dải vào thời điểm tiếp theo tức thì từ số đo nhiệt độ thu được và thông lượng nhiệt thoát ra đã được đánh giá. Các mô hình nhiệt mô hình việc làm mát bằng không khí của phần dải, việc làm mát nhờ dầu chất làm mát của phần dải nhờ dầu chất làm mát và việc làm mát nhờ chất làm mát còn lại của phần dải, trong đó đối với việc làm mát nhờ dầu chất làm mát, mô hình mô hình hóa cả việc làm mát nhờ tiếp xúc của phần dải và việc làm mát nhờ dòng chảy song song của phần dải. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều khiển thiết bị làm mát, vật lưu trữ đọc được bằng máy tính, thiết bị xác định bằng điện tử để xác định nhiệt độ của dải kim loại, thiết bị điều khiển để điều khiển thiết bị làm mát của máy cán nóng và máy cán nóng.



- (11) **1-0041145 B** (15) 16/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2020 393A
- (21) 1-2020-05259 (85) 11/04/2017
- (22) 23/10/2015 (86) PCT/US2015/057055 23/10/2015
- (30) 62/068,225 24/10/2014 US (87) WO2016/065226 28/04/2016
- (51) **C07D 403/12; C07D 487/10; A61P 37/00; C07D 209/18; C07D 401/04; C07D 401/06; C07D 401/12; C07D 403/04; C07D 403/10; C07D 413/04; C07D 417/04; C07D 471/04; C07D 487/04; A61K 31/4045; A61P 29/00**
- (62) 1-2017-01330
- (73) **BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)**
Route 206 and ProvinceLine Road, Princeton, New Jersey 08543, United States of America
- (72) AHMAD, Saleem (US); TINO, Joseph A. (US); MACOR, John E. (US); TEBBEN, Andrew J. (US); GONG, Hua (US); LIU, Qingjie (US); BATT, Douglas G. (US); NGU, Khehyong (US); WATTERSON, Scott Hunter (US); GUO, Weiwei (CN); BEAUDOIN BERTRAND, Myra (CA)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỢP CHẤT INDOL CARBOXAMIT ỨC CHẾ KINAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó, trong đó X là CR₄; R₁, R₂, R₃, R₄, và A được xác định trong bản mô tả; và dược phẩm chứa hợp chất này.



(I)

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0041146 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-05699 | | (85) 06/10/2020 | |
| (22) 08/04/2019 | | (86) PCT/GB2019/051022 | 08/04/2019 |
| (30) 1805884.2 | 09/04/2018 | GB | (87) WO2019/197812 |
| | | | 17/10/2019 |

(51) **C01G 53/00; H01M 4/505; H01M 4/525; H01M 4/36**

(73) **FARADION LIMITED (GB)**

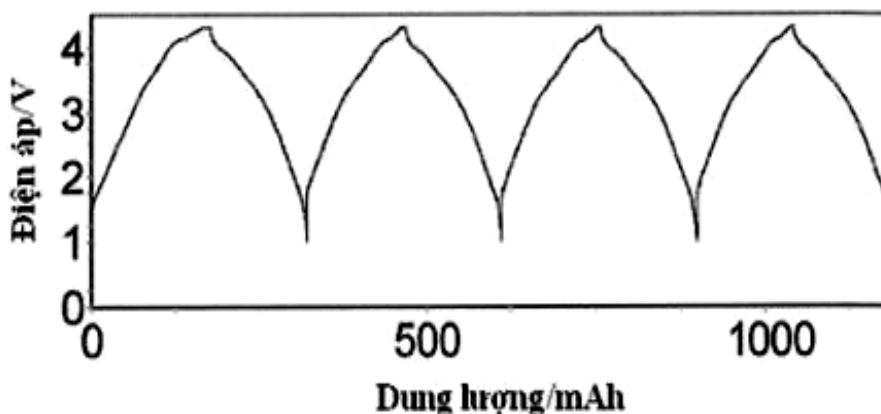
The Innovation Centre, 217 Portobello, Sheffield, South Yorkshire S1 4DP, United Kingdom

(72) BARKER, Jeremy (GB); HEAP, Richard (GB)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **VẬT LIỆU OXIT KIM LOẠI DẠNG PHÂN LỚP VÀ PHA TẠP CHỨA NATRI TRONG PHA HỖN HỢP O3/P2, QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY, THIẾT BỊ TRỮ NĂNG LƯỢNG, VÀ ĐIỆN CỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu oxit kim loại dạng phân lớp và pha tạp chứa natri trong pha hỗn hợp O3/P2 bao gồm hỗn hợp chứa pha thứ nhất có cấu trúc kiểu O3 và pha thứ hai có cấu trúc kiểu P2; trong đó vật liệu oxit kim loại dạng phân lớp và pha tạp chứa natri trong pha hỗn hợp O3/P2 này có công thức sau: $Na_a A_b M^1_c M^2_d M^3_e M^4_f M^5_g O_{2+\delta}$. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu oxit kim loại dạng phân lớp và pha tạp chứa natri trong pha hỗn hợp O3/P2 này, thiết bị trữ năng lượng, và điện cực bao gồm vật liệu này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041147 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-04994 | | (85) 28/08/2020 | |
| (22) 01/03/2019 | | (86) PCT/JP2019/008019 | 01/03/2019 |
| (30) 2018-038750 | 05/03/2018 | JP (87) WO2019/172106 | 12/09/2019 |

(51) **H01B 13/00**; H01B 1/06; H01M 10/0562; C01B 25/14; H01B 1/10

(73) **IDEMITSU KOSAN CO.,LTD.** (JP)

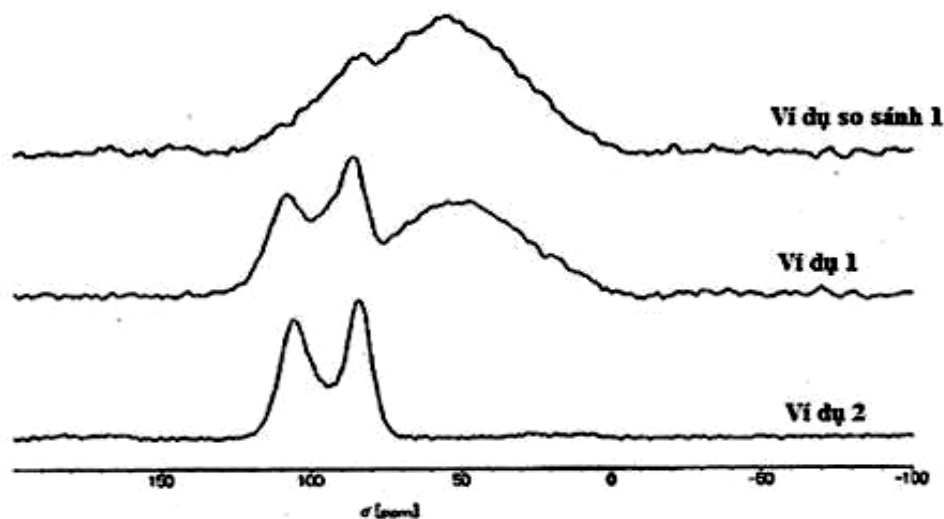
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008321, Japan

(72) KAMBARA, Takayoshi (JP); SENGA, Minoru (JP); KONDO, Katsuhito (JP); MASUDA, Naoya (JP); KIMPARA, Hironari (JP); UTSUNO, Futoshi (JP); TAMURA, Hiroyuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

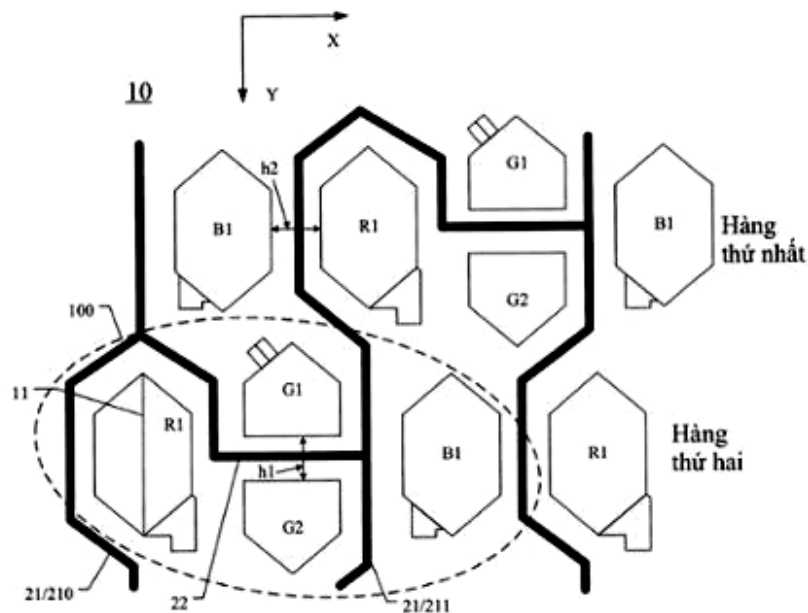
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT ĐIỆN PHÂN RẮN SULFUA CÓ CẤU TRÚC TINH THỂ KIỂU ARGYRODIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chất điện phân rắn sulfua có cấu trúc tinh thể kiểu argyrodit bao gồm các bước: trộn nguyên liệu thô chứa phospho nguyên tố với công suất tích hợp là 0,5 kwh/kg hoặc cao hơn và xử lý bằng nhiệt tiền chất thu được trong bước trộn ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 350 đến 500°C.



- (11) **1-0041148 B** (15) 16/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
 (21) 1-2020-03785 (85) 30/06/2020
 (22) 27/12/2018 (86) PCT/CN2018/124386 27/12/2018
 (30) 201810137014.6 09/02/2018 CN (87) WO2019/153938 15/08/2019
 (51) **H01L 27/32**
 (73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
 No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
 (72) LIU, Libin (CN); YANG, Qian (CN); WANG, Hongli (CN); HUANGFU, Lujiang (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **NỀN HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị có nền hiển thị. Nền hiển thị (10) bao gồm: các cụm lặp (100), các đường tín hiệu chính (21) và các đường tín hiệu phụ (22), mỗi cụm lặp (100) bao gồm điểm ảnh con thứ nhất (R1), điểm ảnh con thứ hai (B1), và hai điểm ảnh con thứ ba (G1, G2); hai điểm ảnh con thứ ba (G1, G2) được định vị giữa hai đường tín hiệu chính liền kề (21), và trong mỗi cụm lặp (100), một điểm ảnh con thứ nhất (R1) và một điểm ảnh con thứ hai (B1) được bố trí theo hướng thứ nhất (X), trong khi hai điểm ảnh con thứ ba (G1, G2) được bố trí theo hướng thứ hai (Y), hướng thứ nhất (X) và hướng thứ hai (Y) là các hướng khác nhau; trí ít nhất một đường tín hiệu phụ (22) được bố trí giữa hai đường tín hiệu chính liền kề (21), và đường tín hiệu phụ (22) được nối điện với hai đường tín hiệu chính liền kề (21) và đi qua khoảng trống giữa hai điểm ảnh con thứ ba (G1, G2).



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041149 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/07/2016 | 340A |
| (21) 1-2016-01795 | | (85) 19/05/2016 | |
| (22) 17/10/2014 | | (86) PCT/US2014/061055 | 17/10/2014 |
| (30) 61/894,308 | 22/10/2013 | US (87) WO2015/061155 | 30/04/2015 |

(51) *A01N 43/40; A01N 43/78*

(73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)**

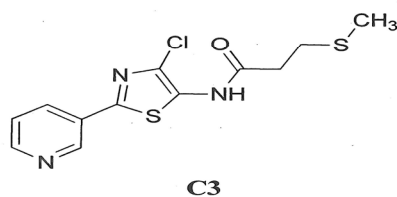
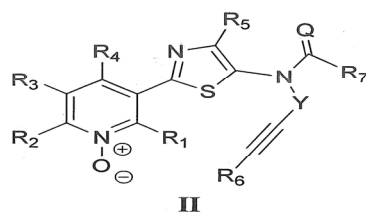
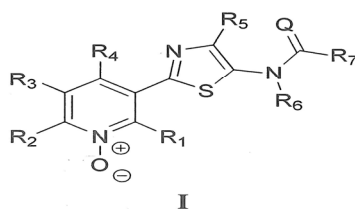
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(72) GARIZI Negar (US); WALSH Martin J. (US); BUYSSE Ann M. (US); KNUEPPEL Daniel (US); KUBOTA Asako (US); NIYAZ Noormohamed M. (US); ZHANG Yu (US); HUNTER Ricky (US); TRULLINGER Tony K. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI CHỨA HỢP CHẤT 3-(THIAZOL-2-YL)PYRIDIN 1-OXIT**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ dịch hại chứa một hoặc nhiều hợp chất sau: hợp chất 3-(thiazol-2-yl)pyridin 1-oxit có công thức I hoặc II, hoặc hợp chất N-(4-clo-2-(pyridin-3-yl)thiazol-5-yl)-3-(methylthio)propanamit (C3), hoặc muối nông dụng bất kỳ của chúng, trong đó R₁, R₂, R₃, R₄, R₅, R₆, R₇, và Q là như được xác định trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ dịch hại bao gồm bước đưa chế phẩm trừ dịch hại đến gần quần thể loài gây hại.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041150 B | (15) 16/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-01859 | | (85) 30/03/2020 | |
| (22) 29/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/035444 | 29/09/2017 |
| | | (87) WO2019/064485 | 04/04/2019 |

(51) **B62J 9/14; B62M 7/12; B62J 43/16**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

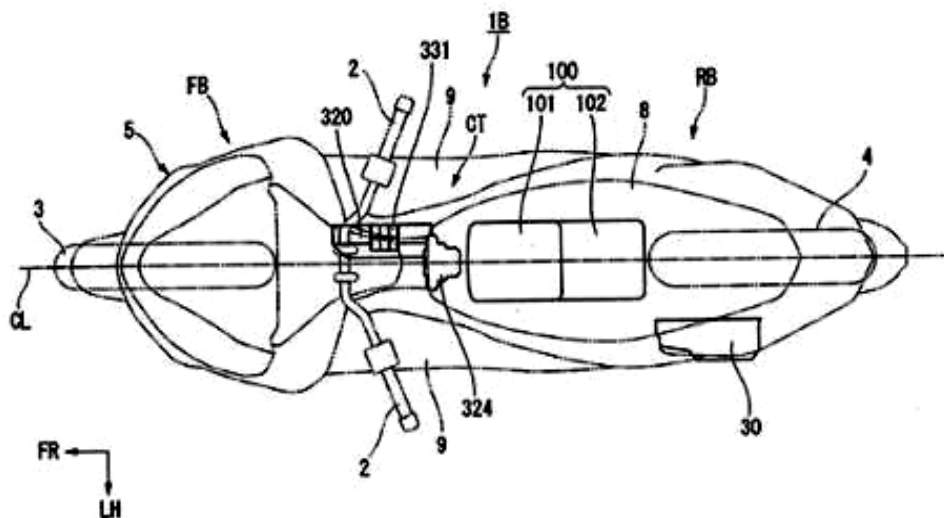
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) KOBAYASHI Yoshitaka (JP); TSUJI Kazuo (JP); ICHIKAWA Hiroki (JP); YAMAGUCHI Takafumi (JP); ISHIKAWA Jun (JP); OKUBO Katsuyuki (JP); KURAMOCHI Akira (JP); SHIMAMURA Toshifumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **XE ĐIỆN KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

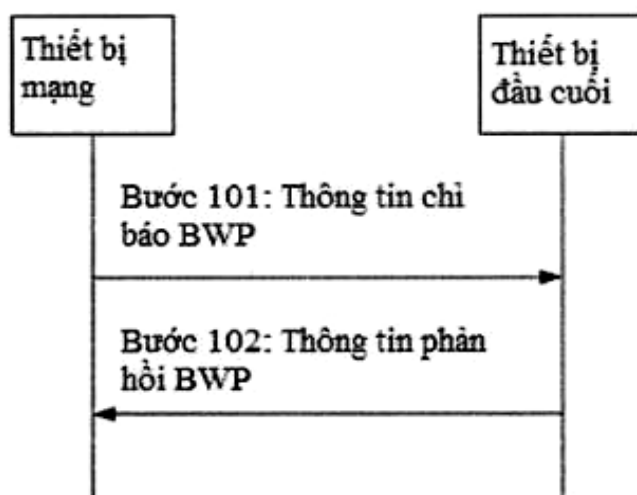
(57) Xe điện kiểu ngồi để chân hai bên (1B) bao gồm động cơ điện (30) để di chuyển xe, ắc quy (100) để cấp điện năng tới động cơ điện (30), cụm điều khiển công suất (320) để điều khiển động cơ điện (30), các sàn để chân (9) trên đó người lái đặt chân của họ, và khoang giữa (CT) mà kéo dài theo hướng trước-sau xe ở phần giữa trái-phải của các sàn để chân (9), trong đó cụm điều khiển công suất (320) được bố trí bên trong khoang giữa (CT), động cơ điện (30) được bố trí lệch về một bên theo hướng trái-phải tương đối với tâm trái-phải thân xe (CL), và cụm điều khiển công suất (320) được bố trí lệch về bên kia theo hướng trái-phải tương đối với tâm trái-phải thân xe (CL).



- (11) **1-0041151 B** (15) 16/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 27/09/2021 402A
- (21) 1-2021-03094 (85) 27/05/2021
- (22) 30/11/2018 (86) PCT/IB2018/059510 30/11/2018
- (87) WO2020/109850 04/06/2020
- (51) **C21D 9/50; B23K 11/30; C21D 1/19; C21D 1/20; C21D 8/02; C22C 38/12; C21D 9/46; C21D 9/48; C22C 38/02; C22C 38/04; B23K 11/06; C21D 8/04**
- (73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg
- (72) HELL, Jean-Christophe (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM THÉP ĐÃ ĐƯỢC Ủ VÀ CÁN NGUỘI CÓ TỶ LỆ MỞ RỘNG LỖ CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép đã được ủ và cán nguội có thành phần hoá học, tính theo % khối lượng như sau: $0,30\% \leq C \leq 0,50\%$, $1,00\% \leq Mn \leq 2,50\%$, $1,00\% \leq Si \leq 2,00\%$, $Al \leq 2,00\%$, $Cr \leq 0,100\%$, $0,100\% \leq Mo \leq 0,500\%$, $0,020\% \leq Nb \leq 0,200\%$, $B \leq 0,0005\%$, $P \leq 0,02\%$, $S \leq 0,005\%$, $N \leq 0,01\%$, lượng còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, với tỷ lệ phần trăm của cacbon, mangan, crom, molypden và bo sao cho hợp kim này thỏa mãn điều kiện sau:
 $250\%C + 120\%Mn - 200\%Cr + 200\%Mo - 10000\%B \geq 320$,
và trong đó ở phần bề mặt, vi cấu trúc này chứa 35%-45 % các đảo mactensit và austenit được giữ lại (M-A), tổng lượng austenit được giữ lại là cao hơn hoặc bằng 24%, phần còn lại là ferit bainit.

- (11) **1-0041152 B** (15) 16/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2020-02246 (85) 21/04/2020
(22) 28/09/2018 (86) PCT/CN2018/108269 28/09/2018
(30) 201710900586.0 28/09/2017 CN (87) WO2019/062837 04/04/2019
(51) **H04L 5/00; H04W 28/18; H04L 1/16**
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong
518129, China
(72) LOU, Chong (CN); LIU, Xing (CN); HUANG, Qufang (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ
ĐẦU CUỐI VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, và vật lưu trữ máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo phân băng thông (bandwidth part, BWP) được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ báo BWP được sử dụng để ra lệnh thiết bị đầu cuối kích hoạt BWP và/hoặc bỏ kích hoạt BWP; và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin phản hồi BWP đến trạm cơ sở, trong đó thông tin phản hồi BWP được sử dụng để chỉ báo rằng thiết bị đầu cuối nhận được thông tin chỉ báo BWP. Theo cách này, có thể tránh sự cố truyền dữ liệu xảy ra do khi thiết bị người dùng (User Equipment, UE) không thể nhận hoặc không thể phân tách đúng thông tin chỉ báo BWP, UE và trạm cơ sở truyền thông bằng các BWP khác nhau, nhờ đó cải thiện chất lượng truyền thông.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041153 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-06656 | | (85) 18/11/2020 | |
| (22) 25/07/2018 | | (86) PCT/JP2018/027817 | 25/07/2018 |
| (30) 2018-096738 | 21/05/2018 | JP (87) WO2019/225022 | 28/11/2019 |

(51) **F15B 11/064; F15B 11/028; F15B 11/06; F15B 11/024; F15B 11/044**

(73) **SMC CORPORATION (JP)**

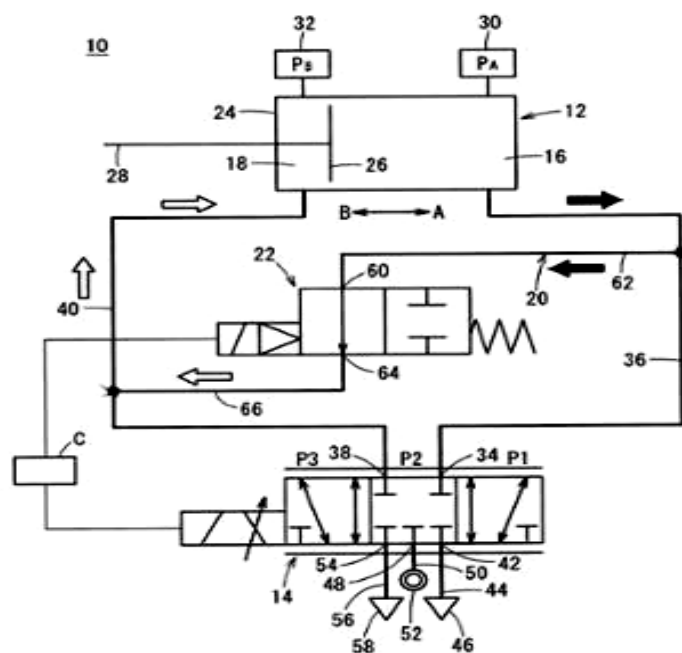
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

(72) ITO Satoru (JP); TSUCHIYA Gen (JP); ISHIKAWA Masayuki (JP); YAJIMA Hisashi (JP); KANAZAWA Takehiko (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

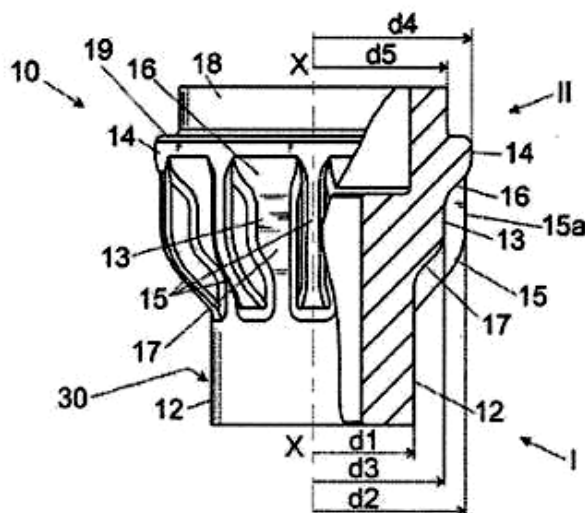
(54) **PHƯƠNG PHÁP DẪN ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG DÙNG CHO XI LẠNH ÁP LỰC CHẤT LƯU**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị dẫn động (10) để dẫn động xi lanh áp lực chất lưu (12) có nguồn cấp (52) mà cấp không khí, van chuyển (14) mà chuyển giữa việc cấp và xả không khí đến và ra khỏi xi lanh áp lực chất lưu (12), đường ống đi vòng (20) nối khoang xi lanh phía đầu (16) và khoang xi lanh phía cần (18) của xi lanh áp lực chất lưu (12), và van chuyển đường vòng (22) mà chuyển giữa các trạng thái di chuyển của không khí qua đường ống đi vòng (20). Không khí trong khoang xi lanh phía đầu (16) được cấp tới khoang xi lanh phía cần (18) bằng cách thiết lập van chuyển đường vòng (22) ở trạng thái mở trong hành trình trở về của xi lanh áp lực chất lưu (12).



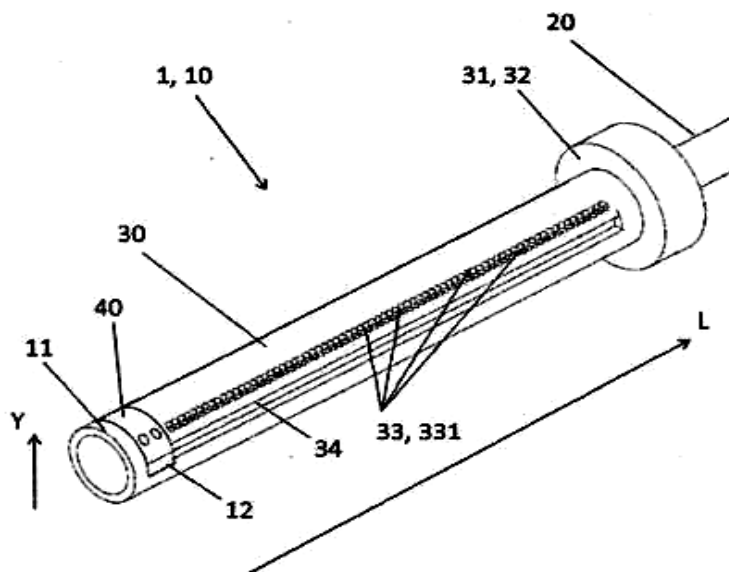
- (11) **1-0041154 B** (15) 16/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
 (21) 1-2020-02145 (85) 15/04/2020
 (22) 14/09/2018 (86) PCT/IB2018/057036 14/09/2018
 (30) 102017000106143 22/09/2017 IT (87) WO2019/058236 28/03/2019
 (51) **B60B 27/00; B60B 3/12; B29C 43/18**
 (73) **PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)**
 Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Pisa, Italy
 (72) CITTI, Tullio (IT); PETRINI, Francesco (IT); PICCIOLI, Massimiliano (IT);
 ROSELLINI, Walter (IT)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **MAYƠ BÁNH XE CỦA XE CÓ ĐỘNG CƠ, BÁNH XE CỦA XE CÓ ĐỘNG CƠ VÀ XE CÓ ĐỘNG CƠ**

- (57) Sáng chế đề cập đến mayơ bánh xe (10) của xe có động cơ bao gồm thân dạng ống (30) có lỗ nổi (11) thích hợp để tiếp nhận trục bánh xe của xe có động cơ. Thân dạng ống (30) bao gồm: đoạn thứ nhất (12) có đường kính nhỏ (d_1), đoạn thứ hai (14) có đường kính lớn (d_4) đối diện dọc trục với đoạn thứ nhất (12), và đoạn thứ ba (13) có đường kính trung gian (d_3), mà được bố trí dọc trục ở vị trí trung gian giữa đoạn thứ nhất (12) và đoạn thứ hai (14). Thân dạng ống còn có các gân (15) nằm cách đều nhau và kéo dài theo hướng dọc trục (X-X). Mỗi gân (15) kéo dài bên trên đoạn thứ nhất (12) và đoạn thứ ba (13) và nối với đoạn thứ hai. Đường kính được xác định bởi các đỉnh của các gân ở điểm ngoài cùng (d_2) nhỏ hơn hoặc bằng đường kính (d_4) của đoạn thứ hai (14).



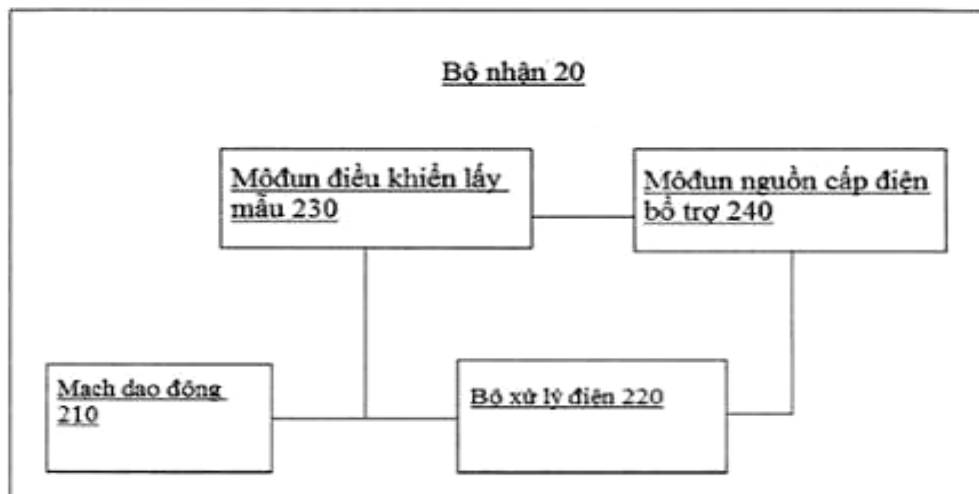
- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0041155 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/07/2021 | 400A |
| (21) 1-2021-01900 | | (85) 08/04/2021 | |
| (22) 06/05/2019 | | (86) PCT/EP2019/061481 | 06/05/2019 |
| (30) 20181186 | 11/09/2018 | NO | (87) WO2020/052815 |
| | | | 19/03/2020 |
- (51) **A63B 21/072**
- (73) **GUNGNIR AS (NO)**
Bogstadveien 25, 0355 Oslo, Norway
- (72) HANSEN, Markus Leonhard (NO); BOSSONNEY GUNDERSEN, Andreas Gunnar (NO); SAND, Audun Filip (NO)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THIẾT BỊ CỬ TẠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cử tạ (1) bao gồm thanh kéo dài theo hướng dọc (10), thanh này có ít nhất một đoạn đỡ quả tạ (30) được làm thích ứng để chứa một hoặc nhiều quả tạ tự do (100) có lỗ (101) được làm thích ứng để bao quanh đoạn đỡ quả tạ. Đoạn đỡ quả tạ bao gồm cỡ chặn đầu (31) dùng cho một hoặc nhiều quả tạ tự do trên đầu thứ nhất (32) của đoạn đỡ quả tạ, rãnh (12) ở hoặc liền kề với đầu đối diện thứ hai (11) của đoạn đỡ quả tạ và bộ phận khóa quả tạ tự do (40) dùng để khóa các quả tạ tự do và để ngăn không cho các quả tạ tự do rơi không chủ ý ra khỏi đầu thứ hai. Bộ phận khóa quả tạ tự do có thể di chuyển theo hướng dọc (L) của đoạn đỡ quả tạ giữa rãnh và ít nhất một vị trí khóa quả tạ tự do (33) nằm giữa rãnh và cỡ chặn đầu. Bộ phận khóa quả tạ tự do còn có thể di chuyển theo hướng thứ hai trên rãnh giữa vị trí ngập vào và vị trí nâng lên, vị trí ngập vào là vị trí nơi mà bộ phận khóa quả tạ tự do được ngập hoàn toàn, hoặc ít nhất phần lớn, vào trong rãnh, và vị trí nâng lên là vị trí nơi mà bộ phận khóa quả tạ tự do được nâng lên so với vị trí ngập vào và kéo dài ít nhất một phần bên ngoài rãnh.



- (11) **1-0041156 B** (15) 16/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2022 410A
 (21) 1-2021-07520 (85) 24/11/2021
 (22) 22/01/2020 (86) PCT/CN2020/073867 22/01/2020
 (30) 201910345234.2 26/04/2019 CN (87) WO2020/215849 29/10/2020
 (51) **H02J 7/00; H02J 50/00**
 (73) **HUAWEI DIGITAL POWER TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Office 01, 39th Floor, Block A, Antuoshan Headquarters Towers 33 Antuoshan 6th
 Road, Futian District Shenzhen, Guangdong 518043, China
 (72) ZHOU, Di (CN); WANG, Le (CN); ZHANG, Hao (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NẠP ĐIỆN KHÔNG DÂY, BỘ NHẬN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI,
 VÀ BỘ NẠP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nạp điện không dây, bộ nhận, thiết bị đầu cuối, và bộ nạp điện. Bộ nhận (20) bao gồm mạch dao động (210), bộ xử lý nguồn điện (220), môđun điều khiển lấy mẫu (230), và môđun cấp nguồn bổ trợ (240). Trong pha ping, mạch dao động nhận năng lượng thứ nhất được truyền bởi bộ phát (10), và môđun điều khiển lấy mẫu thu thập giá trị điện áp thứ nhất được xuất ra bởi mạch dao động dựa trên năng lượng thứ nhất, và khi giá trị điện áp thứ nhất nhỏ hơn giá trị điện áp khởi động của bộ xử lý nguồn điện, điều khiển môđun cấp nguồn bổ trợ để cấp điện áp cho bộ xử lý nguồn điện, sao cho bộ xử lý nguồn điện được khởi động. Trong pha truyền công suất, bộ xử lý nguồn điện gửi lệnh truyền điện đến bộ truyền, sao cho bộ truyền truyền năng lượng thứ hai dựa trên lệnh truyền điện, để cấp điện năng đối với tải trong bộ nhận. Theo cách này, khi bộ nhận nằm ngoài khoảng bậc tự do ban đầu của bộ truyền, môđun điều khiển lấy mẫu có thể điều khiển môđun cấp nguồn bổ trợ để cấp điện áp cho bộ xử lý nguồn điện, sao cho bộ nhận được kết nối với bộ truyền trong pha ping. Điều này tăng bậc tự do của hệ thống nạp điện không dây.



- | | | | |
|-------------------------|----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041157 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-02095 | | (85) 13/04/2020 | |
| (22) 18/09/2018 | | (86) PCT/CN2018/106288 | 18/09/2018 |
| (30) 201710843554.1 | 18/09/2017 | CN (87) WO2019/052581 | 21/03/2019 |
| | 201711148239.3 | 17/11/2017 | CN |

(51) *H04L 1/00*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

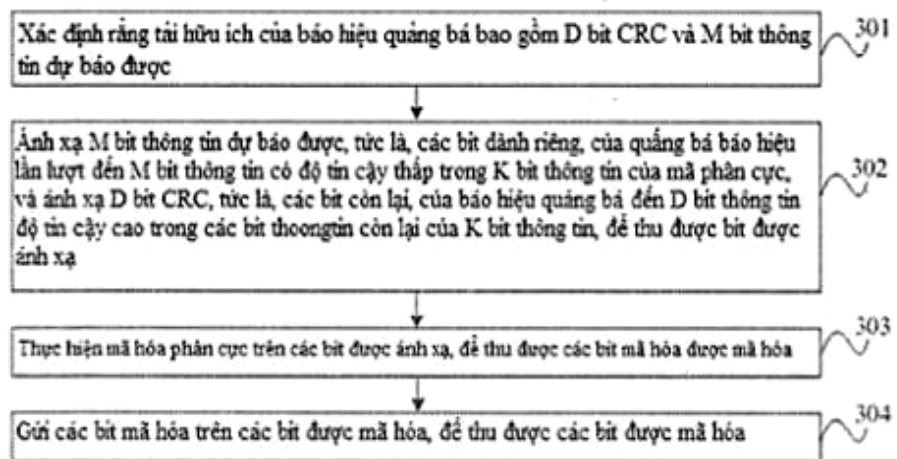
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LUO, Hejia (CN); DU, Yinggang (CN); LI, Rong (CN); HUANG, Lingchen (CN); CHEN, Ying (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

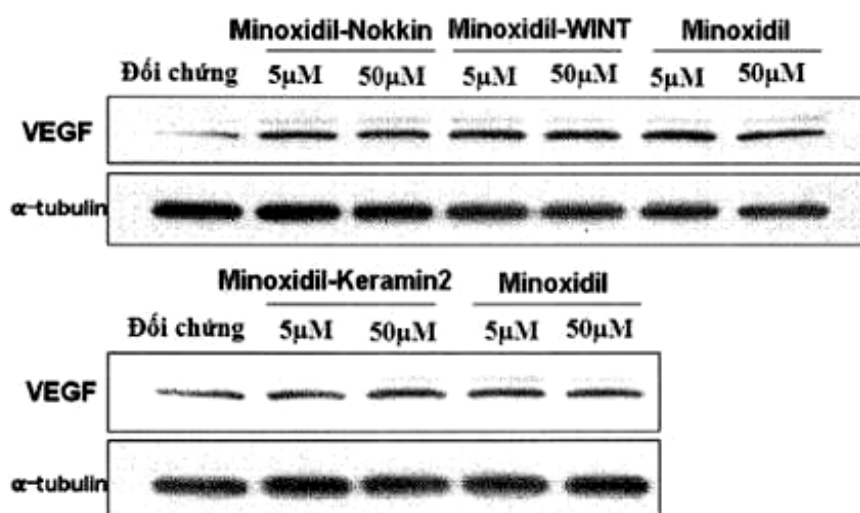
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa cực, thiết bị mã hóa cực, thiết bị truyền thông, vật lưu trữ máy tính đọc được, phương pháp mã hóa và thiết bị truyền thông cho mã cực. Thiết bị truyền thông đan xen chuỗi bit thứ nhất để thu thập chuỗi được đan xen thứ nhất có số chuỗi bắt đầu với số chuỗi 0, trong đó chuỗi bit thứ nhất bao gồm các bit để chỉ báo định thời, trong đó các bit để chỉ báo định thời bao gồm tập các bit để chỉ báo chỉ mục khối tín hiệu đồng bộ (synchronization signal block index, SSBI); trong đó tập các bit để chỉ báo SSBI được đặt ở các vị trí được chỉ báo bởi các số chuỗi 2, 3 và 5 trong chuỗi được đan xen thứ nhất. Sau đó, các thiết bị thêm các bit CRC thứ nhất trên chuỗi được đan xen thứ nhất để thu thập chuỗi bit thứ hai, sau đó đan xen trên chuỗi bit thứ hai theo mẫu hình đan xen để thu thập chuỗi được đan xen thứ hai, và cuối cùng mã hóa cực chuỗi được đan xen thứ hai để thu thập chuỗi được mã hóa.



- (11) **1-0041158 B** (15) 16/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-01037 (85) 28/02/2019
 (22) 04/08/2017 (86) PCT/KR2017/008428 04/08/2017
 (30) 10-2016-0105707 19/08/2016 KR (87) WO2018/034453 22/02/2018
 (51) **A61K 47/50; A61K 8/49; C07K 7/08; C07K 19/00; C07K 7/06; A61K 31/506; A61Q 7/00**
 (73) **CAREGEN CO., LTD. (KR)**
 46-38, LS-ro 91beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14119, Republic of Korea
 (72) CHUNG, Yong Ji (KR); KIM, Eun Mi (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT CÓ CẤU TRÚC MINOXIDIL VÀ PEPTIT ĐƯỢC LIÊN KẾT CỘNG HÓA TRỊ, DƯỢC PHẨM VÀ MỸ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có cấu trúc trong đó Minoxidil và peptit được liên kết cộng hóa trị, và dược phẩm hoặc mỹ phẩm để sử dụng trong phòng ngừa chứng rụng lông tóc hoặc tăng cường phát triển lông tóc chứa hợp chất này. Hợp chất có cấu trúc trong đó Minoxidil và peptit được liên kết cộng hóa trị theo sáng chế không chỉ có hoạt tính sinh lý rất cao như làm giảm chứng rụng lông tóc, tăng cường phát triển lông tóc hoặc tăng cường phát triển tế bào, mà còn có độ ổn định rất cao trong nước, và do đó, có thể là hữu ích làm chế phẩm để phòng ngừa chứng rụng lông tóc và tăng cường phát triển lông tóc.



- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041159 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-05678 | | (85) 05/10/2020 | |
| (22) 04/04/2019 | | (86) PCT/JP2019/015003 | 04/04/2019 |
| (30) 2018-077466 | 13/04/2018 | JP (87) WO2019/198617 | 17/10/2019 |
| (51) G02B 5/30; B32B 27/00; B32B 37/12; C09J 7/38; G02B 1/14; B23C 3/13; C09J 201/00 | | | |

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

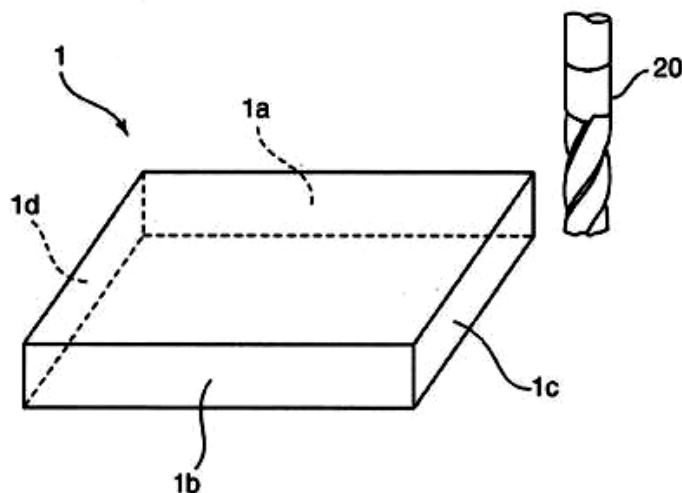
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan

(72) FUMOTO Hiroaki (JP); KATAYAMA Fumie (JP); TAKADA Katsunori (JP); TAKARADA Sho (JP); HIGUCHI Naotaka (JP); YAMAMOTO Yuka (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU DẠNG LỚP QUANG ĐƯỢC GIA CÔNG CÓ LỚP PHỦ CỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mà nhờ nó vật liệu dạng lớp quang được gia công có lớp phủ cứng có thể được sản xuất một cách đơn giản trong khi ngăn không cho xảy ra vết nứt trong lớp phủ cứng và không gây ra sự bất tiện nào. Phương pháp này bao gồm các bước: tạo lớp các vật liệu dạng lớp quang có các lớp phủ cứng để tạo ra chi tiết gia công; và đưa lưỡi gia công của phương tiện gia công có trục quay kéo dài theo hướng tạo lớp của chi tiết gia công và lưỡi gia công, lưỡi gia công này được tạo ra như đường kính ngoài cùng của phần thân chính, mà được tạo kết cấu để quay quanh trục quay, vào tiếp xúc với bề mặt theo chu vi ngoài của chi tiết gia công để gia công bề mặt theo chu vi ngoài này của chi tiết gia công. Các vật liệu dạng lớp quang có các lớp phủ cứng, mỗi vật liệu dạng lớp bao gồm màng quang, lớp phủ cứng, lớp chất dính nhạy áp, và lớp ngăn cách theo thứ tự nêu trên, và lớp chất dính nhạy áp có môđun đàn hồi lưu trữ G' ở nhiệt độ 25°C nằm trong khoảng từ $1,0 \times 10^5$ (Pa) đến $2,5 \times 10^5$ (Pa), và lớp chất dính nhạy áp có độ dày khoảng 50µm hoặc lớn hơn.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041160 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-01938 | | (85) 06/04/2020 | |
| (22) 11/09/2017 | | (86) PCT/CN2017/101278 | 11/09/2017 |
| | | (87) WO2019/047230 | 14/03/2019 |

(51) **H03M 13/11**

(73) **ZTE CORPORATION (CN)**

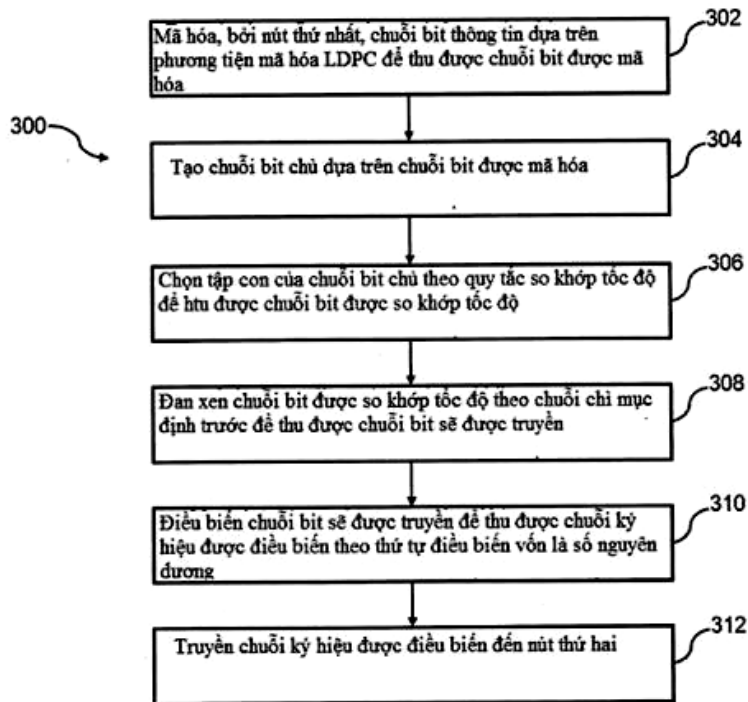
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China

(72) LI, Liguang (CN); XU, Jun (CN); XU, Jin (CN)

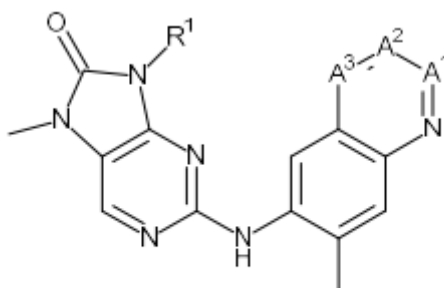
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU VÀ NÚT TRUYỀN THÔNG THỨ NHẤT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý dữ liệu và nút truyền thông để xử lý dữ liệu được mã hóa bằng kiểm tra chẵn lẻ mật độ thấp (low density parity check, LDPC) trong hệ thống truyền thông. Phương án thực hiện đề xuất phương pháp được thực hiện bởi nút thứ nhất. Phương pháp bao gồm các bước: mã hóa chuỗi bit thông tin dựa trên ma trận kiểm tra chẵn lẻ cơ sở và kích thước nâng Z để thu được chuỗi bit được mã hóa; tạo chuỗi bit chủ dựa trên chuỗi bit được mã hóa, trong đó chuỗi bit chủ bao gồm Ncb bit, các bit từ 0 đến $Ncb - 1$, mà được lựa chọn từ các bit từ $2*Z$ đến $2*Z+Ncb - 1$ trong chuỗi bit được mã hóa; lựa chọn tập con của chuỗi bit chủ theo quy tắc so khớp tốc độ để thu được chuỗi bit được so khớp tốc độ; đan xen chuỗi bit được so khớp tốc độ theo chuỗi chỉ mục định trước để thu được chuỗi bit sẽ được truyền; và truyền chuỗi bit sẽ được truyền đến nút thứ hai.



- (11) **1-0041161 B** (15) 16/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
 (21) 1-2021-00158 (85) 13/01/2021
 (22) 14/06/2019 (86) PCT/EP2019/065686 14/06/2019
 (30) 62/685,325 15/06/2018 US (87) WO2019/238929 19/12/2019
 (51) **C07D 473/32; A61K 31/522; A61P 35/00**
 (73) 1. **ASTRAZENECA AB** (SE)
 151 85 Södertälje, Sweden
 2. **CANCER RESEARCH TECHNOLOGY LIMITED** (GB)
 Angel Building, 407 St John Street, London EC1V 4AD, UNITED KINGDOM
 (72) FINLAY, Maurice, Raymond, Verschoyle (GB); GOLDBERG, Frederick, Woolf
 (GB); HOWARD, Martin, Richard (GB); TING, Attila, Kuan, Tsuei (BE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT PURINON VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế nhìn chung đề cập đến các hợp chất có Công thức (I):



(I)

và các muối dược dụng của chúng, trong đó R¹, A¹, A² và A³ được xác định trong bản mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất và các muối này để điều trị bệnh trung gian bởi ADN-PK, bao gồm bệnh ung thư.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041162 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/10/2020 | 391A |
| (21) 1-2020-03166 | | (85) 04/06/2020 | |
| (22) 13/12/2018 | | (86) PCT/JP2018/045846 | 13/12/2018 |
| (30) 2017-239963 | 14/12/2017 | JP (87) WO2019/117239 | 20/06/2019 |

(51) **B62J 37/00; B62K 11/04**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

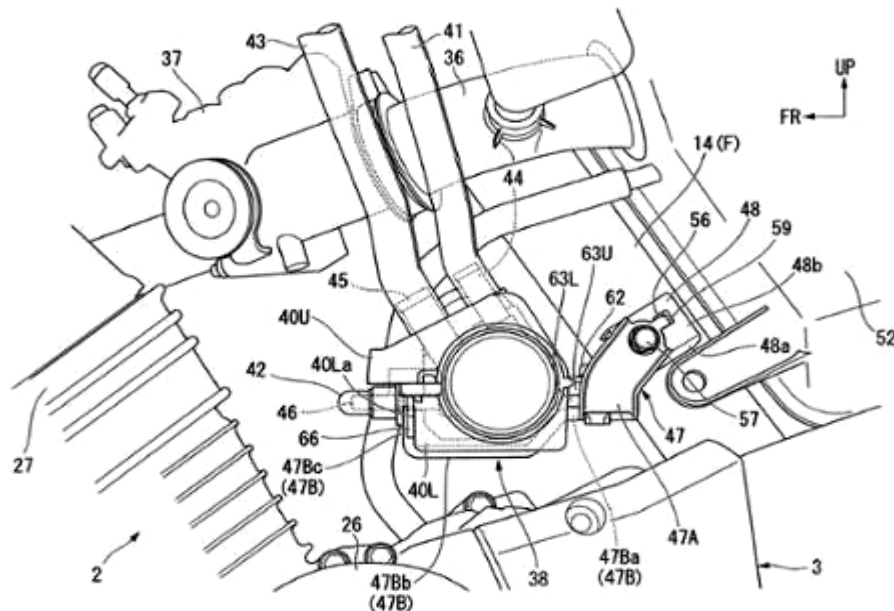
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) KUBO Toshihiro (JP); NAKAMURA Tomoya (JP); NAKAUCHI Kota (JP); SAKANE Taiki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm: khung thân xe (F); động cơ (2) được gắn vào khung thân xe (F); đường ống nạp (36) cấp không khí vào động cơ (2); và bơm nhiên liệu (38) cấp nhiên liệu vào động cơ (2). Bơm nhiên liệu (38) được đỡ bởi bộ phận thanh đỡ (47), mà kéo dài từ khung thân xe (F) và được bố trí trong vùng, mà được bao quanh bởi động cơ (2) và đường ống nạp (36) trên hình chiếu cạnh của xe.



- | | | | |
|-------------------------|-------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041163 B | | (15) 16/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/11/2017 | 356A |
| (21) 1-2017-03502 | | (85) 08/09/2017 | |
| (22) 09/02/2016 | | (86) PCT/JP2016/053759 | 09/02/2016 |
| (30) 2015-024430 | 10/02/2015 | JP (87) WO2016/129582 | 18/08/2016 |
| | 2016-008851 | 20/01/2016 | JP |

(51) **F03D 80/00; F03D 9/30; E02D 27/52**

(73) **1. TODA CORPORATION (JP)**

7-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048388, Japan

2. ELECTRIC POWER DEVELOPMENT CO., LTD. (JP)

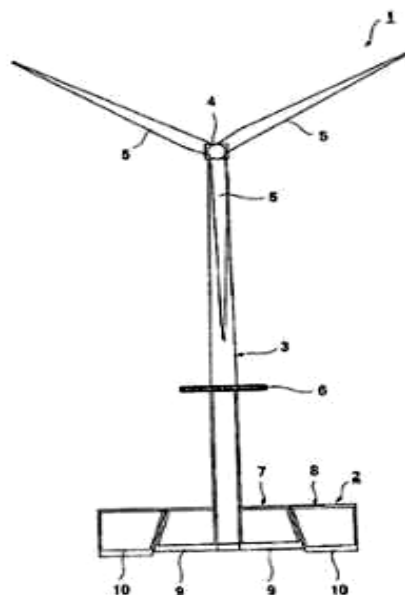
15-1, Ginza 6-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1048165, Japan

(72) **KOBAYASHI Osamu (JP); SATO Iku (JP); INABA Shinichi (JP); NAKASHIMA Shuusaku (JP)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN BẰNG NĂNG LƯỢNG GIÓ NGOÀI KHƠI VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Để cải thiện khả năng làm việc và giảm chi phí làm việc và chi phí chế tạo bằng cách loại bỏ yêu cầu làm việc sử dụng các tàu chuyên dụng ở ngoài khơi, sáng chế đề xuất kết cấu móng (2) để được lắp đặt trong trạng thái lắp ở đáy trên đáy biển được tạo quanh tháp (3) trong dạng hình tròn trên hình chiếu bằng, và gồm có phần giữa (7) trên mặt giữa theo hướng bán kính và phần ngoài cùng (8) bố trí trên chu vi ngoài của phần giữa (7). Phần giữa (7) được cấu tạo gồm các vỏ đúc sẵn ở giữa bằng bê tông (9) có hình dạng bên ngoài sao cho phần giữa này được chia thành nhiều phần theo hướng chu vi và được ghép theo hướng chu vi. Phần ngoài cùng (8) được cấu tạo gồm các vỏ đúc sẵn ở mặt ngoài bằng bê tông (10) có hình dạng bên ngoài sao cho phần ngoài cùng này được chia thành nhiều phần theo hướng chu vi và được ghép theo hướng chu vi.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041164 B | (15) 16/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-01686 | | (85) 24/03/2020 | |
| (22) 29/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/035733 | 29/09/2017 |
| | | (87) WO2019/064593 | 04/04/2019 |

(51) **B62J 43/16; H01M 50/244; H01M 50/296; H01M 50/256; H01M 50/264; B62J 43/20; H01M 50/249**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

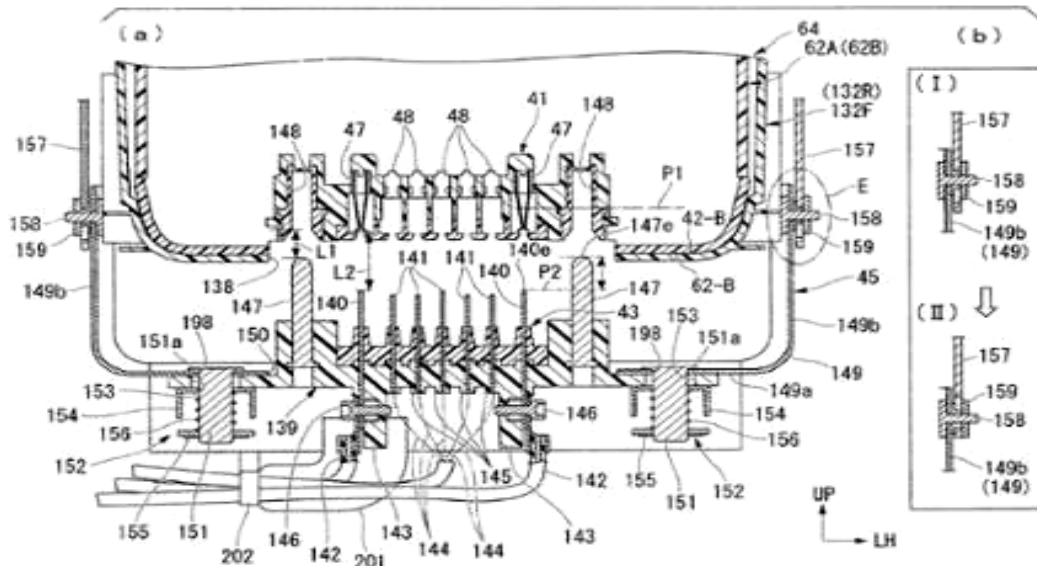
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) OKUBO Katsuyuki (JP); SHIGEMIZU Nobuo (JP); AOYAMA Makie (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

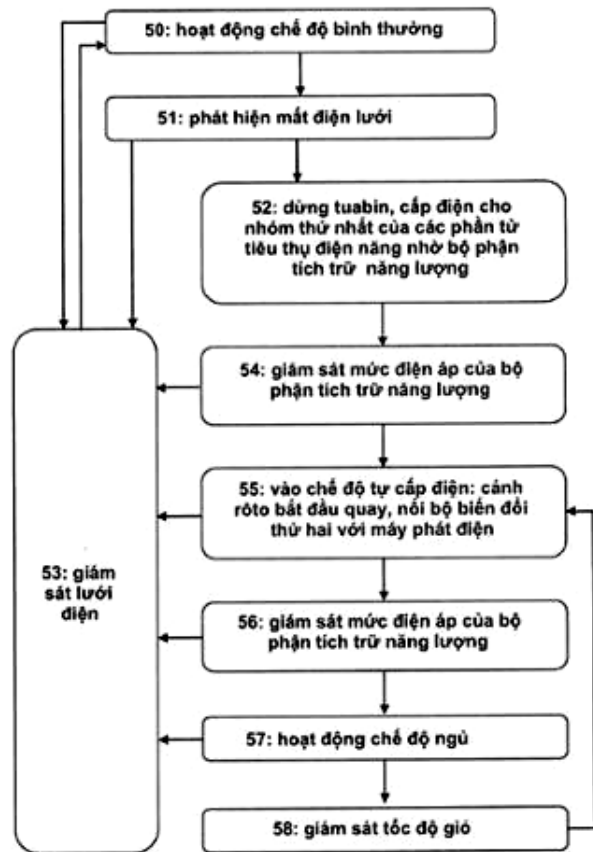
(54) **NGĂN CHỨA ẮC QUY CỦA XE**

(57) Sáng chế đề cập đến ngăn chứa ắc quy có vỏ ắc quy (42) chứa ắc quy (62A hoặc 62B) và cực nổi phía vỏ (43) được nối với phần cực (41) của ắc quy (62A hoặc 62B), mà được chứa trong vỏ ắc quy (42). Ngăn chứa ắc quy còn có cơ cấu dịch chuyển cực (45) và bộ phận vận hành (44). Cơ cấu dịch chuyển cực (45) làm cho cực nổi phía vỏ (43) được dịch chuyển giữa vị trí nổi (P1), mà được nối tiếp xúc với phần cực (41) của ắc quy (62A hoặc 62B) và vị trí thu lại (P2), mà được phân cách khỏi vị trí nổi (P1). Bộ phận vận hành (44) có khả năng vận hành cơ cấu dịch chuyển cực (45).



- | | |
|--|----------------------------------|
| (11) 1-0041165 B | (15) 19/08/2024 |
| (45) 25/09/2024 | 438B (43) 25/05/2020 |
| (21) 1-2020-00127 | (85) 07/01/2020 |
| (22) 08/06/2018 | (86) PCT/DK2018/050128 |
| (30) PA 2017 70446 | 08/06/2017 DK (87) WO2018/224110 |
| (51) F03D 7/02; F03D 9/11 | 08/06/2018 |
| (73) Vestas Wind Systems A/S (DK) | 13/12/2018 |
| Hedeager 42, DK-8200 Aarhus N, Denmark | |
| (72) HANSEN, Torben Møller (DK); DANIELSEN, Niels Erik (DK); ABEYASEKERA, Tusitha (LK); HELLE, Lars (DK); HILLAWI, Ghada Ali Diao (DK); JØRGENSEN, Laurids Givskov (DK); ROSENVARD, Paw (DK) | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | |
| (54) TUABIN GIÓ, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TUABIN GIÓ KHI MẮT ĐIỆN LƯỚI VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành tuabin gió khi mất điện lưới, vật ghi chứa sản phẩm chương trình máy tính để điều khiển tuabin gió và tuabin gió. Phương pháp vận hành tuabin gió sử dụng bộ tích trữ năng lượng, chẳng hạn bộ pin nạp lại được, để cấp điện năng cho nhóm các bộ phận tiêu thụ điện khi mất điện lưới. Tuabin gió bao gồm nhiều bộ phận tiêu thụ điện được phân nhóm thành ít nhất là nhóm thứ nhất và nhóm thứ hai, bộ đổi điện thứ nhất để nối máy phát điện với lưới điện, và bộ đổi điện thứ hai để nối máy phát điện với bộ tích trữ năng lượng. Khi phát hiện có sự cố mất điện lưới, máy phát điện được vận hành để đảm bảo có đủ điện năng của bộ tích trữ năng lượng để vận hành nhóm các bộ phận tiêu thụ điện thứ nhất.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041166 B | | (15) 19/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/11/2021 | 404A |
| (21) 1-2021-04426 | | (85) 19/07/2021 | |
| (22) 19/12/2019 | | (86) PCT/KR2019/018144 | 19/12/2019 |
| (30) 10-2018-0164845 | 19/12/2018 | KR (87) WO2020/130694 | 25/06/2020 |

(51) **E04F 13/12; C09D 7/61; C23C 22/24; C23C 22/82; C09D 133/00; C23C 22/06**

(73) **1. POSCO (KR)**

(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do
37859, Republic of Korea

2. RESEARCH INSTITUTE OF INDUSTRIAL SCIENCE & TECHNOLOGY (KR)

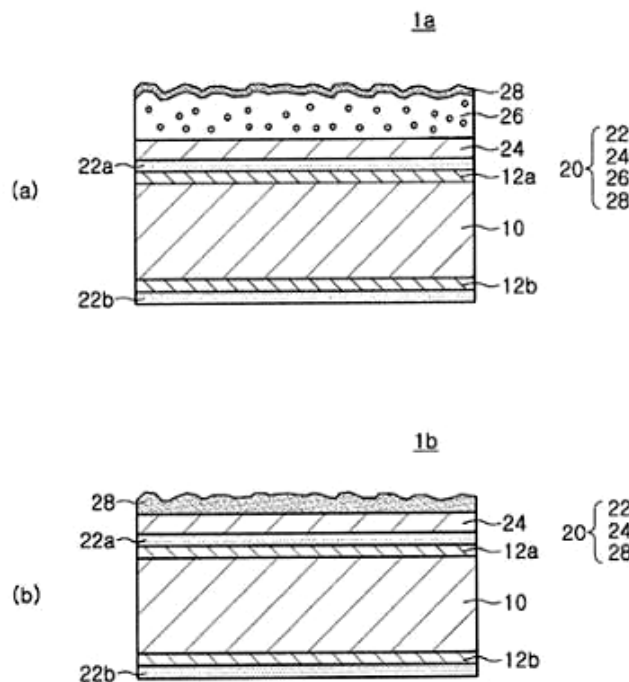
67 Cheongam-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37673, Republic of Korea

(72) LEE, Kyung-Hwang (KR); KIM, Hye-Jeong (KR); YANG, Ji-Hoon (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

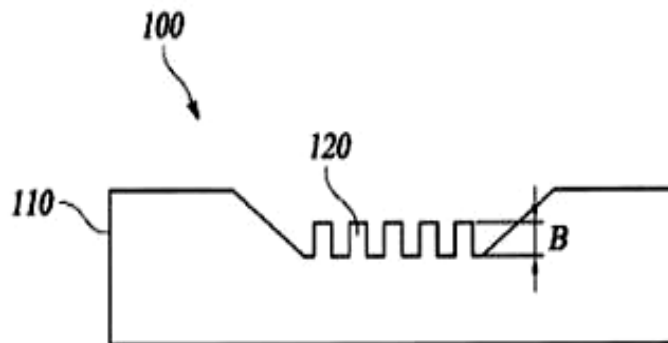
(54) **VẬT LIỆU HOÀN THIỆN DÙNG CHO XÂY DỰNG CÓ LỚP PHỦ ĐƯỢC TẠO HOA VĂN DẠNG ĐÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu hoàn thiện dùng cho xây dựng có lớp phủ được tạo hoa văn dạng đá và phương pháp sản xuất vật liệu này. Vật liệu hoàn thiện dùng cho xây dựng có lớp phủ được tạo hoa văn dạng đá, theo một khía cạnh của sáng chế, có thể bao gồm: tấm thép; và lớp phủ được tạo thành trên ít nhất một bề mặt của tấm thép. Lớp phủ có thể bao gồm: màng xử lý biến đổi hóa học được tạo thành trên bề mặt của tấm thép; lớp lót gồm có acryl và chất độn vô cơ và được tạo ra trên màng xử lý biến đổi hóa học; và lớp sơn phủ gồm có acryl và chất màu và được tạo ra trên lớp lót.



- (11) **1-0041167 B** (15) 19/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/09/2021 402A
(21) 1-2021-01109
(22) 03/03/2021
(30) 10-2020-0027601 05/03/2020 KR
(51) **G09F 9/30; G02B 1/14; G06F 1/16**
(73) **UTI INC. (KR)**
50-16, Eungbong-ro, Eungbong-myeon, Yesan-gun, Chungcheongnam-do, 32446
Republic of Korea
(72) SUNWOO Kukhyun (KR); HA, Tea Joo (KR); PARK Jong In (KR); WOO Jung Seok (KR)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **TẮM CHE LINH HOẠT ĐƯỢC LÀM TỪ THỦY TINH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM CHE NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm che linh hoạt được làm từ thủy tinh và phương pháp sản xuất tấm che này. Tấm che linh hoạt được làm từ thủy tinh bao gồm các phần phẳng được tạo ra để tương ứng với các vùng phẳng của màn hình linh hoạt và phần gấp được tạo ra để được nối với các phần phẳng, phần gấp được tạo ra để tương ứng với vùng gấp của màn hình linh hoạt, trong đó phần gấp bao gồm bộ mẫu bù va đập, và bộ mẫu bù va đập có các mẫu hình trụ.



- (11) **1-0041168 B** (15) 19/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2020 384A
 (21) 1-2020-00065 (85) 03/01/2020
 (22) 05/06/2018 (86) PCT/IB2018/054025 05/06/2018
 (30) 62/515,279 05/06/2017 US (87) WO2018/224966 13/12/2018

(51) **A01N 43/36; A01N 43/56; A01N 43/653; A01N 43/54**

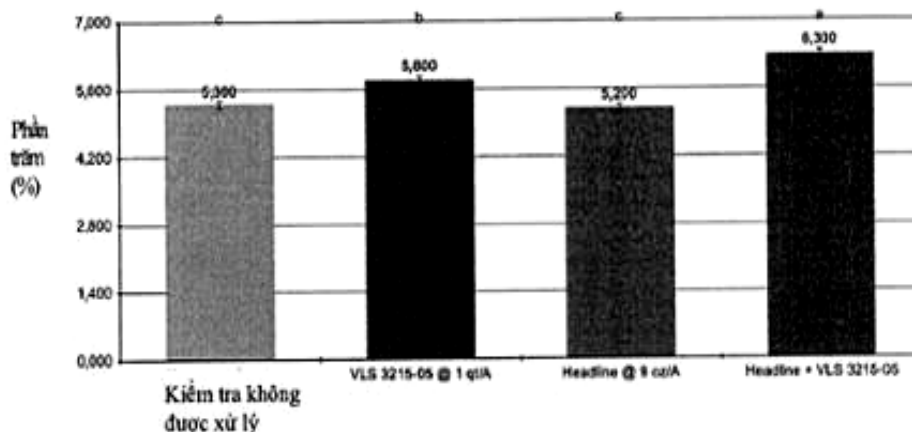
(73) **VERDESIA LIFE SCIENCES U.S., LLC (US)**
 1001 Winstead Drive, Suite 480, Cary, North Carolina 27513, United States of America

(72) VANDERVORT, Nicholas William, III (US); WERNER, Matthew Alan (US); WILSON, John Samuel (US); GRECH, Nigel M. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP PHẦN CHỨA AXIT PYROGLUTAMIC VÀ CHẤT DIỆT NẤM CHỨA STROBILURIN VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG SẢN LƯỢNG CỦA CÂY BẰNG CÁCH DÙNG HỢP PHẦN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần và chế phẩm và phương pháp sử dụng tổ hợp của axit pyroglutamic và chất diệt nấm chứa strobilurin để cải thiện sự sinh trưởng, sức khỏe và sản lượng của cây, và để bảo vệ cây chống lại các điều kiện áp lực chọn lọc.



- (11) 1-0041169 B (15) 19/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/04/2020 385A
 (21) 1-2019-06571 (85) 22/11/2019
 (22) 27/04/2018 (86) PCT/US2018/029728 27/04/2018
 (30) 62/492,056 28/04/2017 US (87) WO2018/200918 01/11/2018

(51) C07K 16/28; A61K 39/00

(73) AMGEN INC. (US)

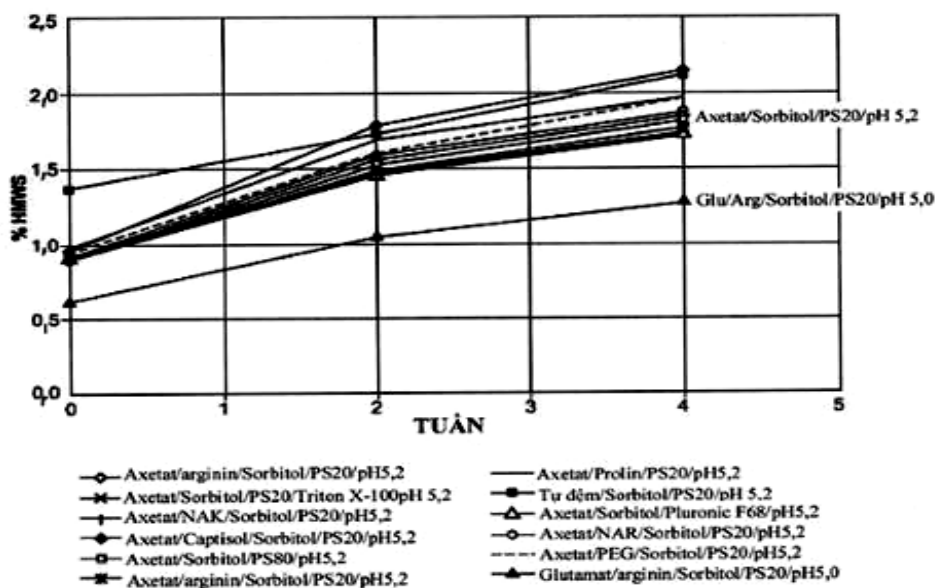
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, CA 91320-1799, United States of America

(72) BRYCH, Stephen, Robert (US); WONG, Lyanne, M. (US); FALLON, Jaymille (US); GOSS, Monica, Michelle (US); GU, Jian, Hua (CA); GHATTYVENKATAKRISHNA, Pavan, K. (IN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA NƯỚC CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG CHẤT HOẠT HÓA THỤ THỂ CỦA PHỐI TỬ KAPPA-B NHÂN TỐ HẠT NHÂN CỦA NGƯỜI (KHÁNG RANKL) VÀ ĐỒ CHỨA CHỨA DƯỢC PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế bộc lộ dược phẩm chứa nước bao gồm denosumab hoặc kháng thể đơn dòng của người kháng RANKL khác hoặc phần của chúng, và đặc điểm của độ pH, hệ chất đệm, và chất ức chế kết tụ axit amin. Sáng chế còn bộc lộ sự thể hiện của chế phẩm để dùng, ví dụ, trong lọ dùng một lần, bơm tiêm dùng một lần, hoặc đồ chứa bằng thủy tinh, phương pháp sử dụng chế phẩm và các vật phẩm để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh và các bộ kit liên quan.



- | | |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0041170 B | (15) 19/08/2024 |
| (45) 25/09/2024 | 438B (43) 25/12/2019 381A |
| (21) 1-2019-04064 | (85) 25/07/2019 |
| (22) 18/09/2017 | (86) PCT/KR2017/010171 18/09/2017 |
| (30) 10-2017-0022275 20/02/2017 KR | (87) WO2018/151388 23/08/2018 |
| 10-2017-0054807 28/04/2017 KR | |

(51) **G02B 26/08**; G03B 3/10; G02B 7/02; G02B 13/00; G02B 27/64

(73) **JAHWA ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

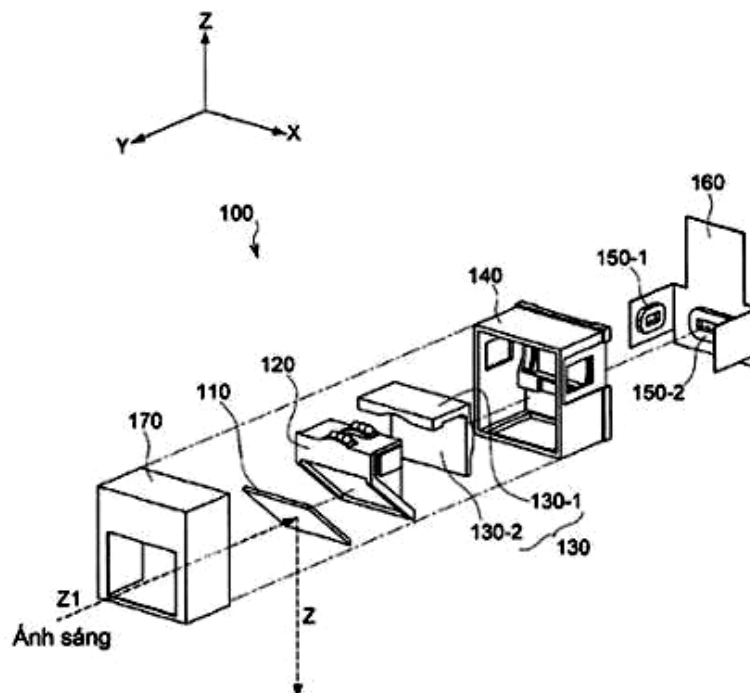
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 28139, Republic of Korea

(72) PARK, Chul Soon (KR); SEOL, Jin Soo (KR); LEE, Kyoung Yong (KR); SON, Myung Gyun (KR); SON, Jung Min (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN GƯƠNG PHẢN XẠ VỚI CẤU TRÚC ĐA TRỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển gương phản xạ quang học có cấu trúc đa trục bao gồm khung đỡ có ray kiểu rãnh thứ nhất được tạo thành trên đó, gương phản xạ quang học được lắp trên khung đỡ để phản xạ ánh sáng đến thấu kính, khung giữa có ray dẫn hướng thứ nhất tương ứng với ray kiểu rãnh thứ nhất và ray kiểu rãnh thứ hai được tạo thành trên đó, khung chính có ray dẫn hướng thứ hai được tạo thành tương ứng với ray kiểu rãnh thứ hai, bộ dẫn động thứ nhất được tạo kết cấu để di chuyển khung đỡ theo hướng thứ nhất trên cơ sở khung giữa và bộ dẫn động thứ hai được tạo kết cấu để di chuyển khung giữa theo hướng thứ hai vuông góc với hướng thứ nhất trên cơ sở khung chính.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041171 B | | (15) 19/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/11/2021 | 404A |
| (21) 1-2021-03185 | | (85) 01/06/2021 | |
| (22) 27/12/2019 | | (86) PCT/JP2019/051384 | 27/12/2019 |
| (30) 2019-026438 | 18/02/2019 JP | (87) WO2020/170609 | 27/08/2020 |

(51) **F16C 13/00**; G03G 15/20

(73) **NOK CORPORATION (JP)**

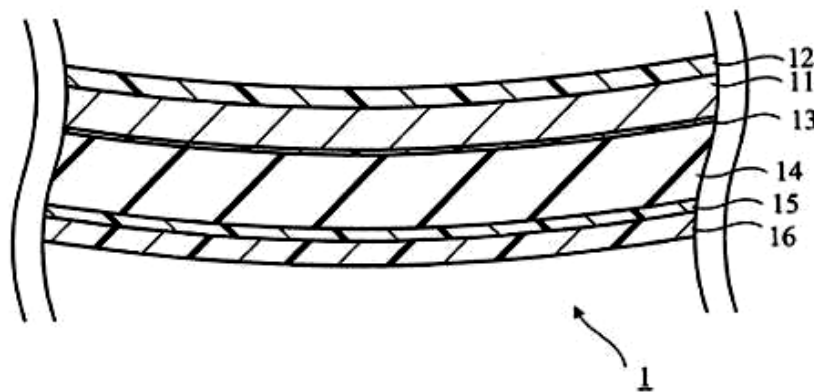
12-15, Shiba Daimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058585, Japan

(72) SUZUKI Masaya (JP); SASAKI Kenji (JP); NEMOTO Wataru (JP); MUKAI Hidetomo (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

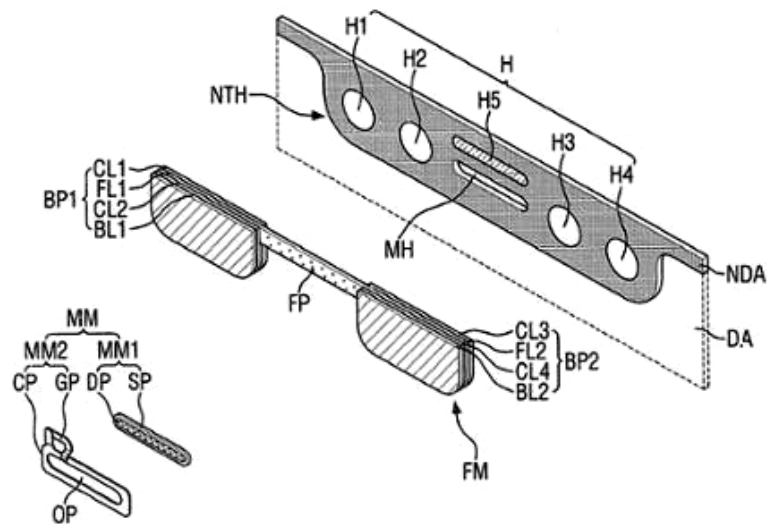
(54) **CỤM SẤY**

- (57) Sáng chế đề xuất cụm sấy hình trụ, xoay và tiếp xúc với tờ giấy mà hình ảnh mực tích điện dương được tạo thành trên đó để cố định hình ảnh mực lên tờ giấy. Cụm sấy bao gồm đế hình trụ được làm từ kim loại, lớp cao su bao quanh ngoại biên của đế, lớp bám dính bao quanh ngoại biên của lớp cao su, và lớp bề mặt được làm từ nhựa bao quanh ngoại biên của lớp bám dính. Trong cụm sấy, $C \cdot R/A^2$ nhỏ hơn $1,1 \times 10^{-3} \text{ F}\Omega/\text{cm}^4$ trong đó $C \cdot R/A^2$ là tích số của điện dung tĩnh điện trên một đơn vị diện tích C/A theo hướng chiều dày của cụm sấy và điện trở trên một đơn vị diện tích R/A theo hướng chiều dày của cụm sấy.



- (11) **1-0041172 B** (15) 19/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2020 384A
 (21) 1-2019-04792
 (22) 29/08/2019
 (30) 10-2018-0109701 13/09/2018 KR
 (51) **G02F 1/1333**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (72) Dong Su YEE (KR); Min Hyuk IM (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CỬA SỔ CHE VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ CHỨA CỬA SỔ NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất cửa sổ che. Cửa sổ che này bao gồm: lớp cơ sở trong suốt bao gồm khoảng hở loa; lớp in thứ nhất được bố trí trên bề mặt của lớp cơ sở trong suốt; chi tiết bảo vệ được bố trí trên lớp in thứ nhất; và cấu trúc lưới bao gồm mẫu lưới và phần tiếp đất được nối với mẫu lưới, trong đó mẫu lưới của cấu trúc lưới được chèn vào khoảng hở loa, phần tiếp đất của cấu trúc lưới được bố trí bên ngoài khoảng hở loa, và chi tiết bảo vệ bao gồm phần màng bảo vệ được bố trí giữa lớp in thứ nhất và phần tiếp đất.



- | | | | |
|-------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0041173 B | (15) 19/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2020-03316 | (85) 10/06/2020 | | |
| (22) 11/01/2018 | (86) PCT/JP2018/000417 | | 11/01/2018 |
| | (87) WO2019/138482 | | 18/07/2019 |

(51) **F04D 25/08**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

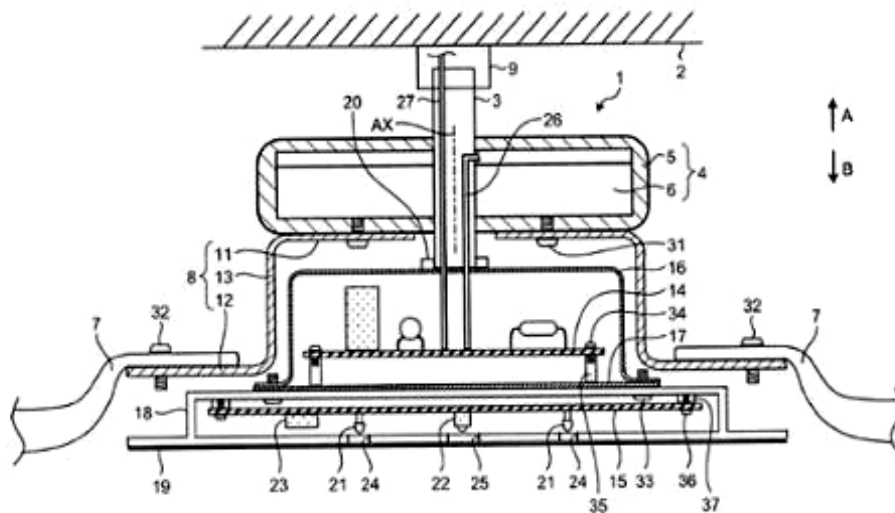
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310, Japan

(72) KASUGAI, Makoto (JP); HATTORI, Tomohiro (JP); UEDA, Masahiro (JP);
FUKUSHIMA, Tetsuya (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

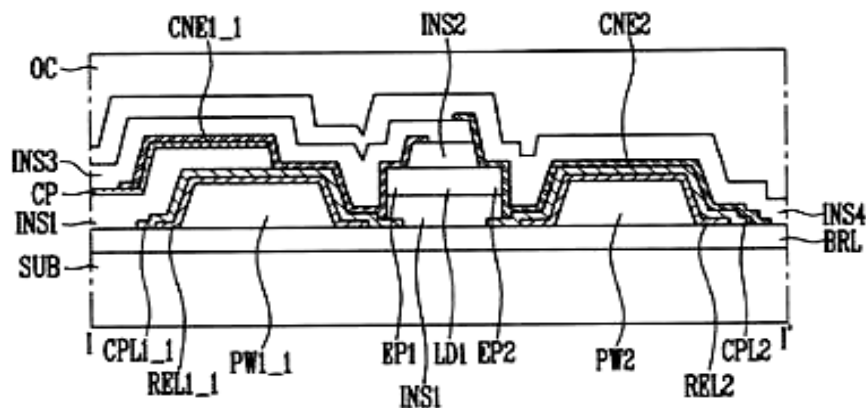
(54) **QUẠT TRẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến quạt trần (1) bao gồm cánh quạt (7), mô-tơ (4) có rô-tô (5) quay được quanh trục (AZ), và bộ phận nối (8) nối rô-tô và cánh quạt. Bộ phận nối này được bố trí cách biệt với mô-tơ theo hướng thứ hai ngược lại với hướng thứ nhất, trục (AX) kéo dài theo hướng bao gồm hướng thứ nhất và hướng thứ hai, hướng thứ nhất hướng về phía trần nhà (2). Bộ phận nối bao gồm phần thứ nhất (11) được cố định vào rô-tô và phần thứ hai (12) có cánh quạt được cố định vào đó, phần thứ hai (12) nằm xa trục (AX) hơn so với phần thứ nhất (11) theo hướng vuông góc với hướng của trục này. Phần thứ hai (12) nằm cách biệt với phần thứ nhất (11) theo hướng thứ hai.



- (11) **1-0041174 B** (15) 19/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2021 396A
 (21) 1-2020-06830 (85) 25/11/2020
 (22) 27/09/2018 (86) PCT/KR2018/011446 27/09/2018
 (30) 10-2018-0048079 25/04/2018 KR (87) WO2019/208880 31/10/2019
 (51) **H01L 27/15; H01L 33/62; H01L 33/38; H01L 33/40; H01L 33/00; H01L 33/24**
 (73) **Samsung Display Co., LTD.** (KR)
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
 (72) KIM, Dae Hyun (KR); CHO, Hyun Min (KR); IM, Hyun Deok (KR); KANG, Jong Hyuk (KR); SONG, Keun Kyu (KR); LEE, Joo Yeol (KR); LIM, Bek Hyun (KR); JO, Sung-Chan (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ PHÁT QUANG, THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ THIẾT BỊ PHÁT QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ HIỂN THỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát quang, thiết bị này có thể bao gồm: lớp nền bao gồm các khu vực phát quang đơn vị; và các lớp cách điện từ thứ nhất đến thứ tư nằm trên lớp nền tuần tự. Mỗi trong số các khu vực phát quang đơn vị có thể bao gồm: ít nhất một thành phần phát quang nằm trên lớp cách điện thứ nhất, ít nhất một thành phần phát quang này có phần đầu thứ nhất và phần đầu thứ hai theo hướng chiều dài của thành phần này; các bờ thứ nhất và thứ hai nằm trên lớp nền, và các bờ thứ nhất và thứ hai này được đặt cách nhau xa; điện cực thứ nhất nằm trên bờ thứ nhất và điện cực thứ hai nằm trên bờ thứ hai; điện cực tiếp xúc thứ nhất nằm trên điện cực thứ nhất, điện cực tiếp xúc thứ nhất này nối điện cực thứ nhất và phần đầu thứ nhất của thành phần phát quang; điện cực tiếp xúc thứ hai nằm trên điện cực thứ hai, điện cực tiếp xúc thứ hai này nối điện cực thứ hai và phần đầu thứ hai của thành phần phát quang; và mẫu hình dẫn điện được bố trí giữa lớp cách điện thứ nhất và điện cực tiếp xúc thứ nhất, mẫu hình dẫn điện này bao quanh các điện cực thứ nhất và thứ hai khi được nhìn theo mặt phẳng.



(11) 1-0041175 B		(15) 19/08/2024	
(45) 25/09/2024	438B	(43) 25/02/2022	407A
(21) 1-2021-05734		(85) 15/09/2021	
(22) 15/02/2019		(86) PCT/CN2019/075251	15/02/2019
		(87) WO2020/164124	20/08/2020

(51) **H04W 64/00**

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**

Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland

(72) KEATING, Ryan (US); TAO, Tao (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỊNH VỊ ĐA Ô**

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến các phương pháp, các dụng cụ, các thiết bị và các vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính để định vị đa ô. Theo các phương án làm ví dụ, sáng chế đề xuất phương pháp. Phương pháp này bao gồm bước truyền, từ thiết bị mạng thứ nhất, tín hiệu tham chuẩn thứ nhất đến thiết bị đầu cuối được phục vụ bởi thiết bị mạng thứ hai. Phương pháp này còn bao gồm bước nhận tín hiệu tham chuẩn thứ hai từ thiết bị mạng thứ hai. Phương pháp còn bao gồm bước xác định chênh lệch thời gian thứ nhất giữa thời điểm mà RS thứ nhất được truyền và thời điểm tại đó tín hiệu tham chuẩn thứ hai được nhận. Ngoài ra, phương pháp bao gồm bước truyền thông tin về chênh lệch thời gian thứ nhất đến máy chủ vị trí. Như vậy, máy chủ vị trí có thể xác định thông tin định vị về thiết bị đầu cuối.



- | | | | |
|-------------------------|-------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0041176 B | | (15) 19/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/10/2018 | 367A |
| (21) 1-2018-03427 | | (85) 06/08/2018 | |
| (22) 13/06/2016 | | (86) PCT/JP2016/067540 | 13/06/2016 |
| (30) 2016-001102 | 06/01/2016 | JP | (87) WO2017/119148 |
| | 2016-052458 | 16/03/2016 | JP |
| | | | 13/07/2017 |

(51) **H02G 1/04**

(73) **NAGAKI SEIKI CO., LTD.** (JP)

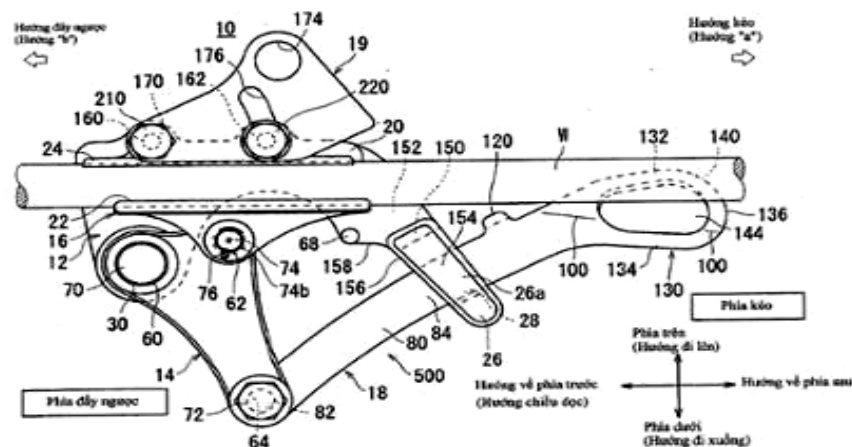
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045, Japan

(72) NAGAKI, Takayuki (JP); IWAMA, Tamotsu (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DỤNG CỤ KẸP DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ kẹp dây mà có thể giúp dễ dàng nâng đầu mút của nó lên hơn nhờ được nắm bởi các ngón tay. Dụng cụ kẹp dây (10) bao gồm: thân dụng cụ kẹp dây (12) bao gồm thân kẹp cố định (20) và phần dẫn hướng chi tiết ghép nối (26); chi tiết vận hành (14) được gắn quay được với thân dụng cụ kẹp dây (12); thân kẹp di chuyển được (16) bao gồm phần giữ thân thẳng (22); và chi tiết ghép nối (18) được ghép nối với chi tiết vận hành (14) qua trục quay (72) để di chuyển theo cách quay chi tiết vận hành (14), trong đó trọng lượng lớn hơn được tác động lên thân dụng cụ kẹp dây (12), chi tiết vận hành (14), và thân kẹp di chuyển được (16) so với chi tiết ghép nối (18) để nhờ đó tạo ra sự phân bố trọng lượng theo đó trọng lượng lớn hơn được tác động theo hướng mà chi tiết ghép nối (18) được đẩy ngược theo đó so với theo hướng mà chi tiết ghép nối (18) được kéo theo đó; phần nắm (500) để nắm dụng cụ kẹp dây được tạo ở vùng gần trọng tâm và trên phía kéo của chi tiết ghép nối (18); và phần nắm (500) có cấu tạo gồm thân chi tiết ghép nối của chi tiết ghép nối (18) và phần dẫn hướng chi tiết ghép nối (26) tạo nhô xuống ở phía kéo của thân dụng cụ kẹp dây (12), phần nắm được tạo sao cho phần nắm này có thể được nắm bởi ngón tay và/hoặc lòng bàn tay.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041177 B | | (15) 19/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2019-01253 | | (85) 12/03/2019 | |
| (22) 04/09/2017 | | (86) PCT/EP2017/072100 | 04/09/2017 |
| (30) 16188561.1 | 13/09/2016 | EP (87) WO2018/050469 | 22/03/2018 |

(51) **B66B 11/00**; B66B 7/02; E04B 1/41; B66B 19/00

(73) **INVENTIO AG (CH)**

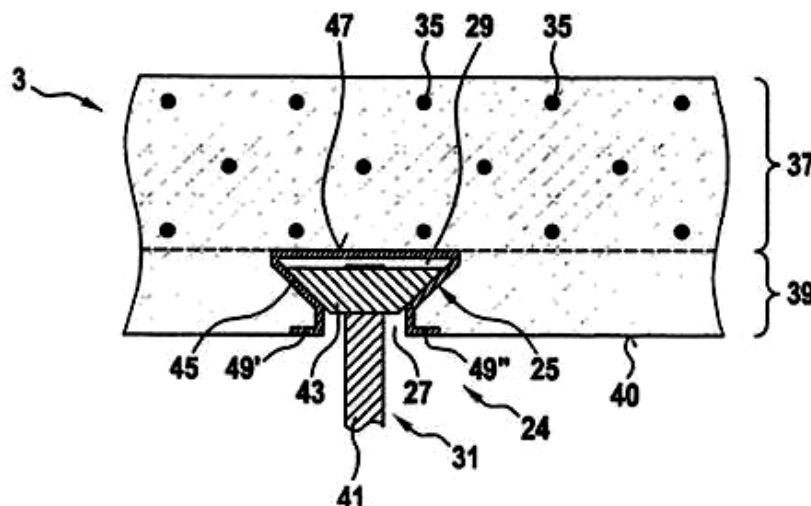
Seestrasse 55, 6052 Hergiswil, Switzerland

(72) **BUETLER, Erich (CH)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CỤM GẮN CHẶT VÀO TƯỜNG ĐỂ GẮN CHẶT BỘ PHẬN CỦA THANG MÁY, PHƯƠNG PHÁP GẮN CHẶT CÁC BỘ PHẬN CỦA THANG MÁY VÀ TƯỜNG CỦA GIẾNG THANG MÁY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tường (3) của kết cấu, cụ thể là tường giếng thang máy, bao gồm cụm gắn chặt vào tường (24) được tạo liền khối vào trong tường để gắn chặt bộ phận của thang máy, cụ thể là ray dẫn hướng, vào tường (3). Tường (3) có vùng bê tông thứ nhất (37), mà được gia cường bằng các cốt thép (35) và vùng bê tông thứ hai (39) mà không được gia cường bằng các cốt thép (35), vùng này phủ vùng bê tông thứ nhất (37), và có bề mặt (40) được lộ ra với vùng xung quanh. Cụm gắn chặt vào tường (24) có biên dạng dài (25) có mặt cắt ngang được tạo dạng hình chữ C và chỉ được gắn chìm vào trong vùng bê tông thứ hai (39) và được định hướng theo phương thẳng đứng của kết cấu. Thấy được rằng, các lực kéo tác động lên ray dẫn hướng trong giếng thang máy là rất thấp và do đó có thể chấp nhận để gắn chặt ray dẫn hướng vào biên dạng hình chữ C, biên dạng này chỉ được đúc vào trong lớp vùng bê tông thứ hai (39), lớp này phủ cốt thép (35). Biên dạng hình chữ C (25) không có chi tiết neo chặt có thể được bố trí theo phương thẳng đứng trong tường (3) theo cách đơn giản sao cho các dầm chia giữ, mà giữ ray dẫn hướng có thể được gắn chặt vào biên dạng ở chiều cao bất kỳ.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041178 B | (15) 19/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06256 | | (85) 08/11/2019 | |
| (22) 08/05/2017 | | (86) PCT/JP2017/017382 | 08/05/2017 |
| | | (87) WO2018/207233 | 15/11/2018 |

(51) **B29C 37/00; B29L 31/00; B29C 45/26**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

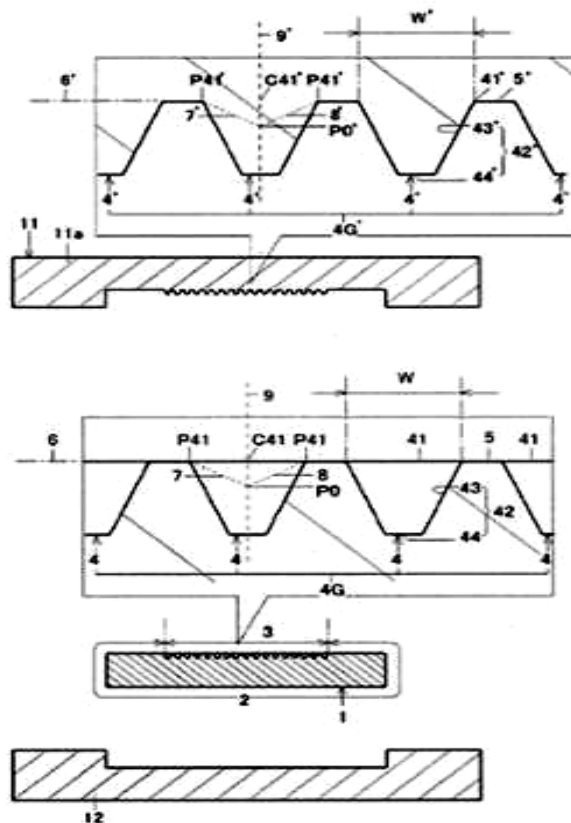
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) YOSHIE Kenichi (JP); HUANG Ming Yi (TW); UEDA Makoto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **SẢN PHẨM ĐÚC BẰNG NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm đúc bằng nhựa có độ bóng gương giảm và độ bền cải thiện. Sản phẩm đúc bằng nhựa này có các lỗ (4) được tạo hốc theo hướng chiều sâu chung trong bề mặt ngoài của thân chính nhựa (1). Các lỗ đều có: bề mặt trong (42) bao gồm cửa vào (41); mặt phẳng tham chiếu riêng (6) vuông góc với hướng chiều sâu và bao gồm ít nhất một phần của cửa vào; và điểm tham chiếu (P0) ở chiều sâu nằm cách, theo hướng về phía đáy của lỗ từ tâm điểm phía cửa vào (C41) trên mặt phẳng tham chiếu riêng, một khoảng cách bằng 1/4 trị số lớn nhất (W) của đường kính miệng ở phía cửa vào trên mặt phẳng tham chiếu riêng. Ngoài ra, phần đáy, là phần sâu nhất của bề mặt trong của lỗ, trùng với điểm tham chiếu hoặc được bố trí xa hơn về phía đáy so với điểm tham chiếu.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041179 B | (15) 19/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2021 | 399A |
| (21) 1-2021-01589 | | (85) 25/03/2021 | |
| (22) 27/09/2018 | | (86) PCT/JP2018/036092 | 27/09/2018 |
| | | (87) WO2020/065865 | 02/04/2020 |

(51) **B62J 9/00; B62J 99/00; B62J 11/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

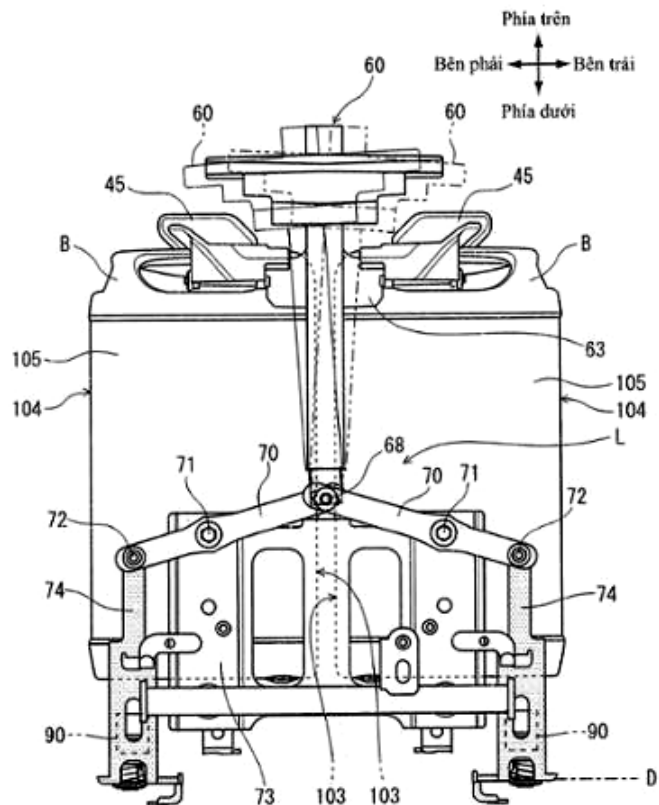
1-1, Minami-Aoyama 2chome, Minatoku, Tokyo, 107-8556 Japan

(72) Sadataka OKABE (JP); Akira SATO (JP); Shunichi NAKABAYASHI (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU GẮN/THÁO ẮC QUY DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu gắn/tháo ắc quy có cơ cấu giữ có khả năng giữ các ắc quy cùng lúc nhờ dùng một cần thao tác. Kết cấu gắn/tháo ắc quy này có: một cần thao tác (60) có phần tay nắm (61) được bố trí phía trên các ắc quy (B) ở trạng thái mà các ắc quy (B) được chứa trong vỏ ắc quy (40); giá đỡ ép (45) có thể lắc và ép vào các bề mặt trên (102) của các ắc quy (B); các giá đỡ cực (74), mà đỡ các cực phía vỏ (90) sao cho các cực phía vỏ (90) có thể di chuyển giữa vị trí nổi (U) nơi mà các cực phía vỏ (90) được nối với các cực phía ắc quy (75) và vị trí co lại (D) nơi mà các cực phía vỏ (90) được tách ra khỏi các cực phía ắc quy (75); và cơ cấu khâu nổi (L), mà nối cần thao tác (60) và các giá đỡ cực (74). Khi các ắc quy (B) được chứa trong vỏ ắc quy (40) và cần thao tác (60) được đẩy xuống dưới, các giá đỡ cực (74) di chuyển lên trên để lắp chặt các cực phía ắc quy (75) vào các cực phía vỏ (90) và giá đỡ ép (45) lắc để ép vào các bề mặt trên (102) của các ắc quy (B).



- (11) **1-0041180 B** (15) 19/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/05/2019 374A
 (21) 1-2018-04781 (85) 26/10/2018
 (22) 24/05/2017 (86) PCT/EP2017/062550 24/05/2017
 (30) 16171729.3 27/05/2016 EP (87) WO2017/202915 30/11/2017
 (51) **C08L 23/08**

(73) 1. **ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C.** (AE)
 Sheikh Khalifa Energy Complex, P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi,
 UNITED ARAB EMIRATES

2. **BOREALIS AG** (AT)

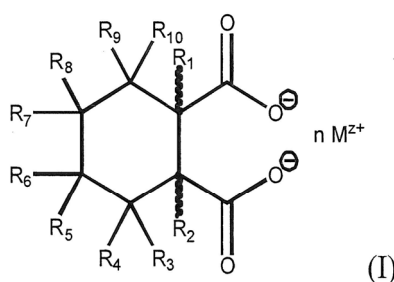
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria

(72) ORN, Lars (SE); GALIATSATOS, Vassilios (US); QUDAIH, Rana (AE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÀNG MỎNG BAO GỒM MỘT HOẶC NHIỀU LỚP CÓ ĐẶC TÍNH TRONG KHOẢNG BỨC XẠ QUANG HỢP HỮU HIỆU ĐƯỢC CẢI THIỆN**

(57)



Sáng chế đề cập đến màng mỏng bao gồm một hoặc nhiều lớp, trong đó ít nhất một trong số các lớp này làm bằng hỗn hợp polyme bao gồm: a) LLDPE có trọng lượng phân tử hai hoặc nhiều hình thái; b) hợp chất có công thức (I), trong đó mỗi nhóm trong số các nhóm R₁, R₂, R₃, R₄, R₅, R₆, R₇, R₈, R₉ và R₁₀ độc lập được chọn từ hydro và nhóm hydrocarbyl có 1 tới 10 nguyên tử cacbon; nhờ đó hai nhóm trong số các nhóm R₃ tới R₁₀ nằm ở các nguyên tử cacbon liền kề có thể được ngưng tụ để tạo ra cấu trúc hydrocarbyl vòng; M được chọn từ nhóm bao gồm canxi, stronti, lithi, kẽm, magie và nhôm monobazo; n bằng 1 hoặc 2; z bằng 1 hoặc 2; tổng của n+z bằng 3, màng mỏng được làm từ nó. Sáng chế cũng mô tả việc sử dụng hỗn hợp polyme chứa LLDPE có trọng lượng phân tử hai hoặc nhiều hình thái có nhân làm màng phủ dùng trong nông nghiệp và mô tả việc sử dụng hợp chất để làm tăng hệ số truyền qua bán cầu trong khoảng bức xạ quang hợp hữu hiệu (PAR) của màng mỏng và/hoặc làm giảm trị số tán xạ F của màng mỏng và/hoặc để làm giảm trị số độ đục của màng mỏng.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041181 B | | (15) 19/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2021 | 401A |
| (21) 1-2021-03846 | | (85) 25/06/2021 | |
| (22) 08/11/2019 | | (86) PCT/TH2019/000058 | 08/11/2019 |
| (30) 1801007294 | 27/11/2018 TH | (87) WO2020/112034 | 04/06/2020 |

(51) **B65D 81/34; C08J 5/18; A47J 27/088**

(73) **SCG PACKAGING PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)**

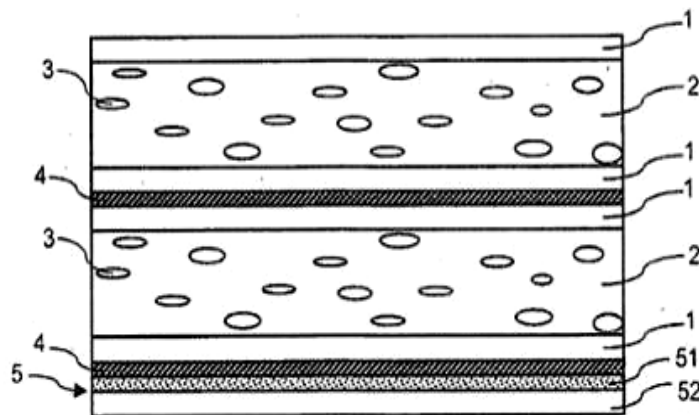
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-District, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand

(72) VORAKUNPINIJ, Adisak (TH); LEELAWAT, Pimumpai (TH); MAHAJAROENSIRI, Juthamas (TH); NANTARAGSA, Jureporn (TH); CHERCHALART, Ratchaneewan (TH)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU MÀNG SUSCEPTOR DÙNG CHO BAO GÓI ĐƯỢC SỬ DỤNG VỚI CÁC Lò VI SÓNG VÀ BAO GÓI CÓ KẾT CẤU MÀNG SUSCEPTOR**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu màng susceptor dùng cho bao gói được sử dụng với các lò vi sóng bao gồm ít nhất một lớp màng mạ kim loại (5) được tạo lớp lên ít nhất một lớp nền polyme (2), khác biệt ở chỗ, lớp nền polyme (2) này có kết cấu chứa số lượng các lỗ rỗng (3) nằm trong khoảng từ 8 đến 30 phần trăm theo thể tích và chiều dày của kết cấu màng nằm trong khoảng từ 75 đến 150 micrômét và cũng đề cập đến bao gói cho việc sử dụng với các lò vi sóng mà bao gồm ít nhất một lớp màng mạ kim loại (5) được tạo lớp lên ít nhất một lớp nền polyme (2), khác biệt ở chỗ, lớp nền polyme này có kết cấu chứa số lượng các lỗ rỗng (3) nằm trong khoảng từ 8 đến 30 phần trăm theo thể tích và chiều dày của kết cấu màng nằm trong khoảng từ 75 đến 150 micrômét.



- (11) **1-0041182 B** (15) 19/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2022 408A
(21) 1-2021-00323 (85) 21/01/2021
(22) 01/07/2019 (86) PCT/CN2019/094269 01/07/2019
(87) WO2021/000233 07/01/2021

(51) **G09G 3/3266; G09G 3/3291; G09G 3/3233**

(73) **1. BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**

No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China

2. CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

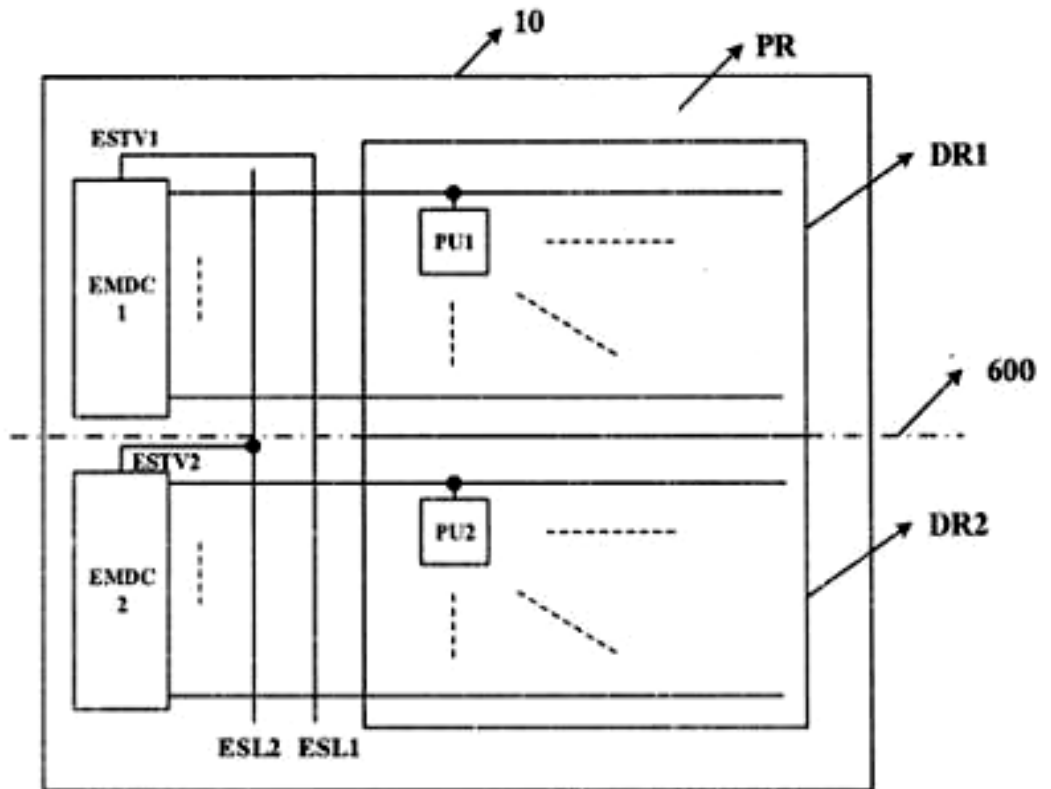
No.1188 Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone, Chengdu, Sichuan 611731, China

(72) Yue LONG (CN); Chao ZENG (CN); Yao HUANG (CN); Meng LI (CN); Weiyun HUANG (CN); Libin LIU (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

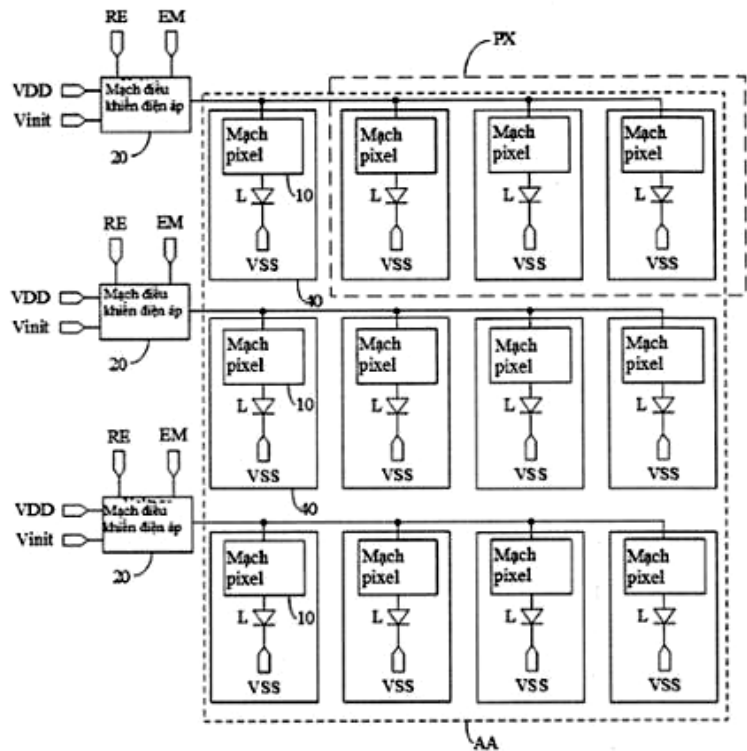
(54) **TẮM HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm hiển thị, thiết bị hiển thị, và phương pháp điều khiển, tấm hiển thị bao gồm các vùng hiển thị, các vùng hiển thị bao gồm vùng hiển thị thứ nhất và vùng hiển thị thứ hai nằm cạnh nhau mà không chồng lên nhau, vùng hiển thị thứ nhất bao gồm các hàng đơn vị pixel thứ nhất được bố trí trong mảng, vùng hiển thị thứ hai bao gồm các hàng đơn vị pixel thứ hai được bố trí trong mảng, tấm hiển thị còn bao gồm mạch dẫn động quét điều khiển phát sáng thứ nhất để điều khiển các hàng đơn vị pixel thứ nhất để phát sáng, và mạch dẫn động quét điều khiển phát sáng thứ hai để điều khiển các hàng đơn vị pixel thứ hai để phát sáng, và phương pháp điều khiển bao gồm các bước: khiến mỗi khung ảnh của vùng hiển thị thứ nhất bao gồm khung phụ thứ nhất và khung phụ thứ hai không được chồng lên nhau, trong khung phụ thứ nhất, cấp tín hiệu khởi động thứ nhất cho mạch dẫn động quét điều khiển phát sáng thứ nhất để kích hoạt việc các hàng đơn vị pixel thứ nhất trong vùng hiển thị thứ nhất hoàn thành hoạt động hiển thị, trong khung phụ thứ nhất, cấp tín hiệu khởi động thứ hai cho mạch dẫn động quét điều khiển phát sáng thứ hai để kích hoạt việc mạch dẫn động quét điều khiển phát sáng thứ hai điều khiển vùng hiển thị thứ hai không phát sáng, trong khung phụ thứ hai, cấp lại tín hiệu khởi động thứ nhất cho mạch dẫn động quét điều khiển phát sáng thứ nhất để kích hoạt việc các hàng đơn vị pixel thứ nhất trong vùng hiển thị thứ nhất hoàn thành hoạt động hiển thị, và trong khung phụ thứ hai, cấp tín hiệu khởi động thứ hai cho mạch dẫn động quét điều khiển phát sáng thứ hai để kích hoạt việc mạch dẫn động quét điều khiển phát sáng thứ hai điều khiển vùng hiển thị thứ hai không phát sáng; tín hiệu khởi động thứ hai và tín hiệu khởi động thứ nhất lần lượt được áp dụng độc lập, và tấm hiển thị có thể hoàn thành một lần quét hiển thị trong chu kỳ thời gian của mỗi khung ảnh.



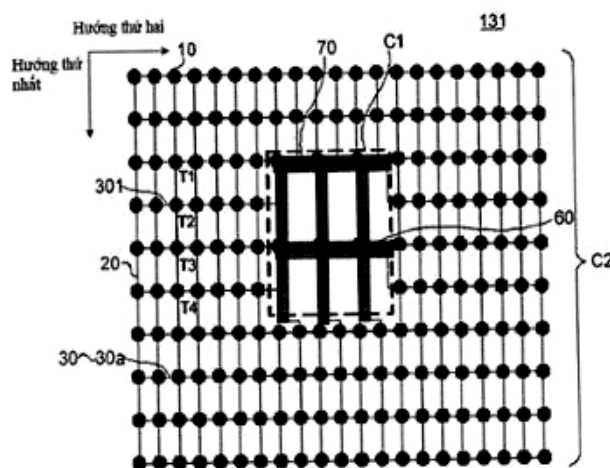
- (11) **1-0041183 B** (15) 19/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 26/07/2021 400A
- (21) 1-2020-06684 (85) 19/11/2020
- (22) 14/10/2019 (86) PCT/CN2019/111072 14/10/2019
- (30) 201811215357.6 18/10/2018 CN (87) WO2020/078326 23/04/2020
- (51) **G09G 3/32**
- (73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China
- (72) Shengji YANG (CN); Xue DONG (CN); Xiaochuan CHEN (CN); Hui WANG (CN); Shengnan LI (CN); Zengqiang ZHENG (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **ĐỂ MẢNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN, TẮM HIỂN THỊ PHÁT QUANG HỮU CƠ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến để mảng, phương pháp điều khiển, tấm hiển thị phát quang hữu cơ và thiết bị hiển thị, bao gồm: nhiều bộ phận phát quang (L) được đặt trong vùng hiển thị (AA) và các mạch pixel (10) được nối với các bộ phận phát quang (L), và nhiều mạch điều khiển điện áp (20) được đặt trong vùng không hiển thị; ít nhất hai mạch pixel (10) trong một hàng chia sẻ mạch điều khiển điện áp (20), có thể đơn giản hóa kết cấu của mỗi mạch pixel (10) trong vùng hiển thị (AA), và giảm diện tích bị chiếm bởi bởi các mạch pixel (10) trong vùng hiển thị (AA), do vậy nhiều mạch pixel hơn (10) và các bộ phận phát quang (L) có thể được đặt trong vùng hiển thị (AA) để lắp đặt tấm hiển thị phát quang hữu cơ PPI cao. Ngoài ra, tín hiệu được khởi tạo (Vinit) được xuất ra cực thứ nhất (S) của tranzito điều khiển (M0) nhờ các mạch điều khiển điện áp (20) dưới sự điều khiển của tín hiệu điều khiển thiết lập lại (RE) để điều khiển các bộ phận phát quang tương ứng (L) để thiết lập lại, nhờ đó tránh ảnh hưởng của điện áp được nạp trên các bộ phận phát quang (L) trong khi phát quang của khung trước lên việc phát quang của khung tiếp theo, và giảm nhẹ hiện tượng dư ảnh.



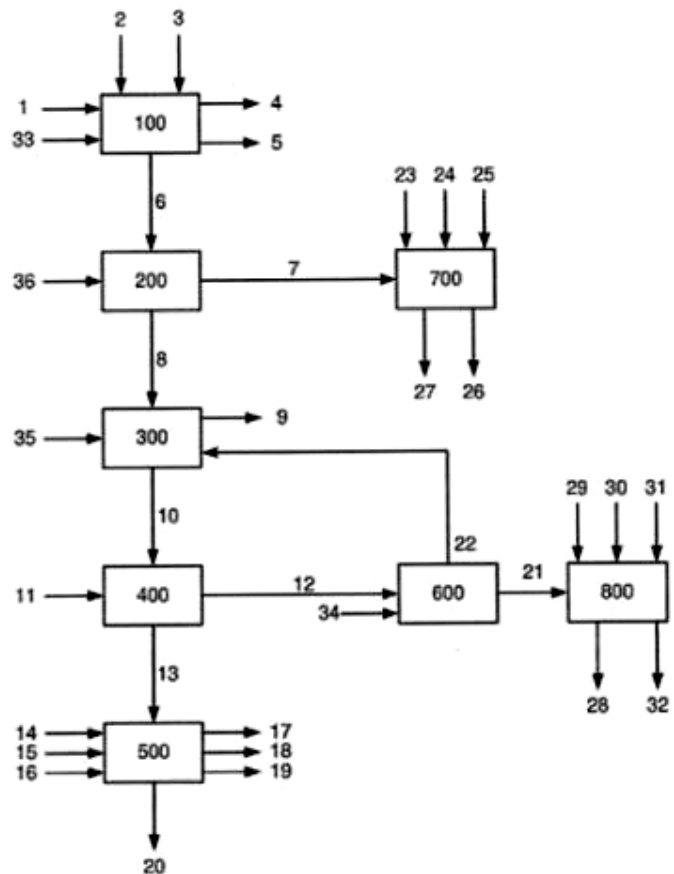
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041184 B | | (15) 19/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/07/2021 | 400A |
| (21) 1-2020-06437 | | (85) 05/11/2020 | |
| (22) 10/10/2019 | | (86) PCT/CN2019/110371 | 10/10/2019 |
| (30) 201811185860.1 | 11/10/2018 CN | (87) WO2020/073954 | 16/04/2020 |
- (51) **G09F 9/00; H04M 1/02**
- (73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China
- (72) Mingche HSIEH (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **ĐẾ MẢNG, TẤM HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến đế mảng (131), bao gồm khu vực thành phần không cảm ứng (C2) và khu vực thành phần cảm ứng trong suốt (C1). Đế mảng (131) bao gồm: nhiều dây dẫn thứ nhất (20) kéo dài theo hướng thứ nhất, các dây dẫn trong nhiều dây dẫn thứ nhất (20) đi qua vùng thành phần cảm ứng (C1) là các dây dẫn thứ nhất được chọn (201), nhiều dây dẫn thứ nhất được chọn (201) được phân chia thành ít nhất một nhóm, mỗi nhóm bao gồm ít nhất hai dây dẫn thứ nhất được chọn liền nhau (201), các dây dẫn thứ nhất được chọn (201) trong mỗi nhóm tập hợp trong khu vực thành phần cảm ứng (C1) để tạo thành một phần tập hợp thứ nhất (50); ít nhất một dải chắn sáng thứ nhất (40), được đặt ở một bên của nhiều dây dẫn thứ nhất (20) cách xa hoặc gần với bề mặt hiển thị của đế mảng (131), hình chiếu trục giao của mỗi dải chắn sáng thứ nhất (40) trên bề mặt hiển thị bao phủ hình chiếu trục giao của một phần tập hợp thứ nhất (50) trên bề mặt hiển thị.



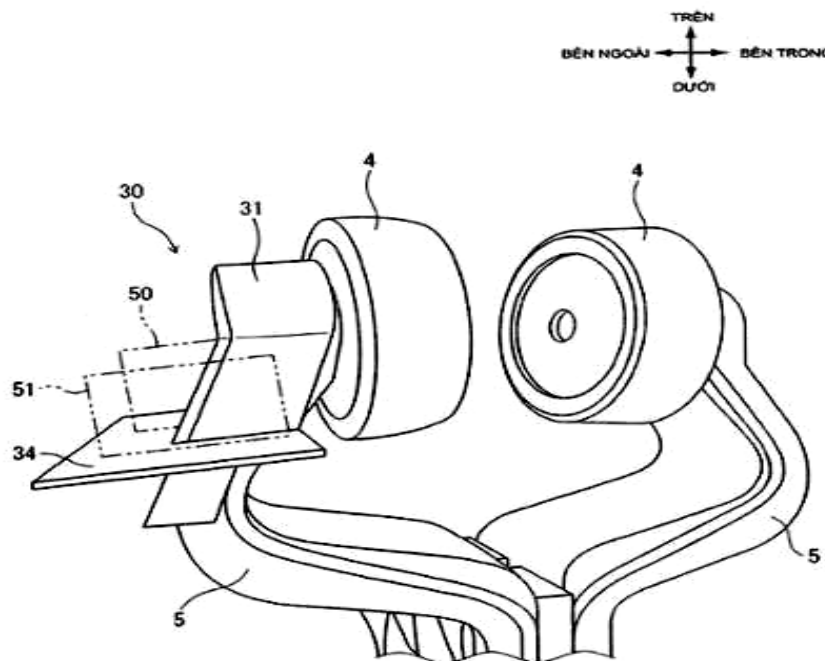
- (11) **1-0041185 B** (15) 19/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
 (21) 1-2021-04290 (85) 13/07/2021
 (22) 30/01/2020 (86) PCT/EP2020/052226 30/01/2020
 (30) 19154614.2 30/01/2019 EP (87) WO2020/157168 06/08/2020
 (51) **C22B 9/04; C22B 25/08; C22C 3/00; C22C 13/00; B23K 35/26**
 (73) **METALLO BELGIUM (BE)**
 Nieuwe Dreef 33, 2340 Beerse, Belgium
 (72) GOVAERTS, Koen (BE); LEMMENS, Pelle (BE); MANNAERTS, Kris (BE);
 GORIS, Jan, Dirk, A. (BE); DE VISSCHER, Yves (BE); GEENEN, Charles (BE);
 COLETTI, Bert (BE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỖN HỢP KIM LOẠI VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHÌ MỀM,
 SẢN PHẨM CHÌ CỨNG VÀ SẢN PHẨM THIẾC**

- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp kim loại và quy trình sản xuất sản phẩm chì mềm (27), sản phẩm chì cứng (28) và sản phẩm thiếc (20), bao gồm các bước: a) bước chung cất thứ nhất (200) hỗn hợp hàn (6) bao gồm Pb+Sn+Sb, tạo ra phần cất đỉnh chì thứ nhất (7) và phần đáy thiếc thứ nhất (8), b) tùy ý kết tinh (300) phần đáy thứ nhất (8), tạo ra dòng xả chứa bạc (9) và sản phẩm giàu thiếc thứ nhất (10) và/hoặc phần đáy thiếc thứ nhất (8), tạo ra phần đáy thứ hai (13) và phần cất đỉnh chì thứ hai (12), d) bước chung cất thứ ba (600) phần cất đỉnh chì thứ hai (12) để làm bay hơi Pb+Sb, tạo ra phần đáy thứ ba (22) và phần cất đỉnh chì thứ ba (21).



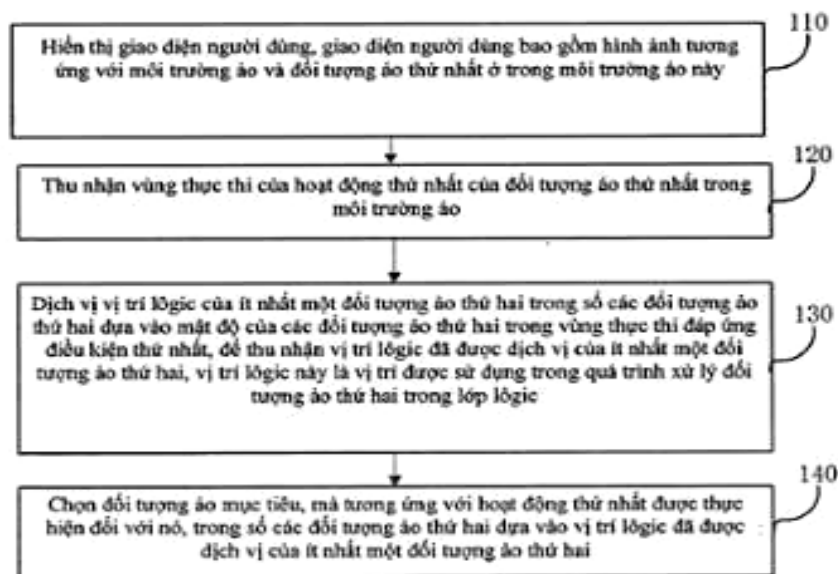
- (11) **1-0041186 B** (15) 19/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/06/2022 411A
 (21) 1-2021-07473
 (22) 23/11/2021
 (30) 2020-200458 02/12/2020 JP
 (51) **G01M 19/00; E01B 35/12**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
 (72) Hiroyuki TSURUTA (JP); Tendo YOSHIMOTO (JP); Toshiya KUSUMOTO (JP);
 Hisanori GOTO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ DỰ BÁO RAY VẬN CHUYỂN**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dự báo ray vận chuyển mà có thể dễ dàng gắn vào vật di động trên ray vận chuyển và có thể dự báo mòn hoặc tương tự của ray vận chuyển.
 Trong thiết bị dự báo ray vận chuyển mà dự báo trạng thái của ray vận chuyển (2) mà trên đó giá treo vận chuyển (3) bao gồm con lăn (4) di chuyển, giá treo vận chuyển (3) bao gồm phần đòn (5) mà đỡ con lăn (4), và giá lắp (30) được gắn tháo được vào phần đòn (5) được trang bị. Thiết bị kiểm tra (50, 51) mà dự báo trạng thái của ray vận chuyển (2) có thể được lắp trên phần lắp (34) được tạo ra trên giá lắp (30). Phần lắp (34) là bộ phận có hình dạng tấm được hướng theo hướng nằm ngang. Thiết bị kiểm tra (50, 51) bao gồm thiết bị phát hiện trạng thái (50) mà phát hiện trạng thái bề mặt của ray vận chuyển (2) và thiết bị phát hiện vị trí (51) mà phát hiện thông tin vị trí.



- (11) **1-0041187 B** (15) 19/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 27/03/2023 420A
- (21) 1-2021-06342 (85) 11/10/2021
- (22) 21/05/2021 (86) PCT/CN2021/095052 21/05/2021
- (30) 202010507561.6 05/06/2020 CN (87) WO2021/224307 09/12/2021
- (51) **A63F 13/42; G06F 3/04842; G06F 3/04815; A63F 13/533; A63F 13/55**
- (73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
35/F, Tencent Building, Kejizhongyi Road, Midwest District of Hi tech Park, Nanshan District, Shenzhen, 518057, P.R.China
- (72) WAN, Yulin (CN); SU, Shandong (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHỌN ĐỐI TƯỢNG ẢO, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, VÀ VẬT LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chọn đối tượng ảo, thiết bị đầu cuối, và vật lưu trữ đọc được bằng máy tính, thuộc lĩnh vực máy tính và công nghệ internet. Phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị giao diện người dùng, giao diện người dùng này bao gồm hình ảnh hiển thị tương ứng với môi trường ảo và đối tượng ảo thứ nhất ở trong môi trường ảo này; thu nhận vùng thực thi của hoạt động thứ nhất của đối tượng ảo thứ nhất trong môi trường ảo; dịch vị vị trí logic của ít nhất một đối tượng ảo thứ hai trong số các đối tượng ảo thứ hai dựa vào mật độ của các đối tượng ảo thứ hai trong vùng thực thi đáp ứng điều kiện thứ nhất, để thu nhận vị trí logic đã được dịch vị của ít nhất một đối tượng ảo thứ hai, vị trí logic này là vị trí được sử dụng trong quá trình xử lý đối tượng ảo thứ hai trong lớp logic; và chọn đối tượng ảo mục tiêu, mà tương ứng với hoạt động thứ nhất được thực hiện đối với nó, trong số các đối tượng ảo thứ hai dựa vào vị trí logic đã được dịch vị của ít nhất một đối tượng ảo thứ hai.



- (11) **1-0041188 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2019-04642 (85) 22/08/2019
(22) 28/02/2018 (86) PCT/US2018/020264 28/02/2018
(30) 62/465,379 01/03/2017 US (87) WO2018/160722 07/09/2018
(51) **C07K 16/08**; A61K 39/395; A61K 39/42; C07K 16/10; A61P 31/14; A61K 38/16;
A61P 31/12
(73) **MEDIMMUNE LIMITED (GB)**
Milstein Building, Granta Park, Cambridge CB21 6GH, United Kingdom
(72) LOBO Brian (US); GOLDBERG Deborah (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG KHÁNG VIRUT HỢP BÀO HỘ HẤP**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm bao gồm: (i) kháng thể đơn dòng kháng RSV; và (ii) tá dược ion; trong đó kháng thể đơn dòng có mặt ở nồng độ bằng khoảng 50mg/ml hoặc lớn hơn và tá dược ion có mặt ở nồng độ nằm trong khoảng từ 50 đến 150 mM và chế phẩm có độ pH nằm trong khoảng từ khoảng 5,5 đến khoảng 7,5.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041189 B | | (15) 21/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/12/2021 | 405A |
| (21) 1-2021-02220 | | (85) 22/04/2021 | |
| (22) 24/09/2019 | | (86) PCT/CN2019/107409 | 24/09/2019 |
| (30) 62/735,712 | 24/09/2018 | US (87) WO2020/063555 | 02/04/2020 |

(51) **H04N 19/86**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

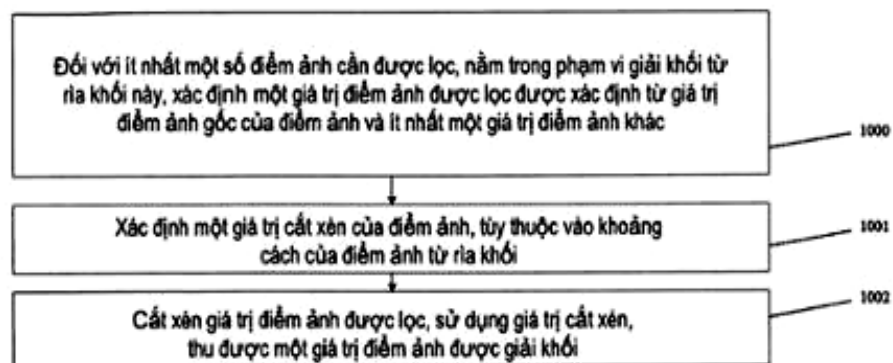
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) KOTRA, Anand Meher (IN); ESENLİK, Semih (TR); WANG, Biao (CN); GAO, Han (CN); ZHAO, Zhijie (CN); CHEN, Jianle (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ HÌNH ẢNH, BỘ MÃ HOÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP GIẢI KHỐI VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý ảnh (501) để giải khối rìa khối giữa khối thứ nhất và khối thứ hai của hình ảnh được mã hóa bằng mã khối. Thiết bị xử lý ảnh (501) bao gồm bộ lọc (502) để lọc rìa khối, được tạo cấu hình để, đối với ít nhất một số điểm ảnh cần được lọc, nằm trong khoảng giải khối từ rìa khối này, khoảng giải khối này vuông góc với rìa khối, xác định giá trị điểm ảnh được lọc từ giá trị điểm ảnh gốc của điểm ảnh và ít nhất một giá trị điểm ảnh khác, xác định giá trị cắt xén của điểm ảnh, phụ thuộc vào khoảng cách của điểm ảnh từ rìa khối, và cắt xén giá trị điểm ảnh được lọc, sử dụng giá trị cắt xén thu được trong giá trị điểm ảnh được giải khối. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp giải khối và vật ghi bắt khả biến đọc được bởi máy tính.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041190 B | | | (15) 21/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | | 438B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-05739 | | | (85) 17/10/2019 | |
| (22) 24/03/2018 | | | (86) PCT/CN2018/080385 | 24/03/2018 |
| (30) 201710183327.0 | 24/03/2017 | CN | (87) WO2018/171781 | 27/09/2018 |
| 201710909222.9 | 29/09/2017 | CN | | |

(51) **H04W 48/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

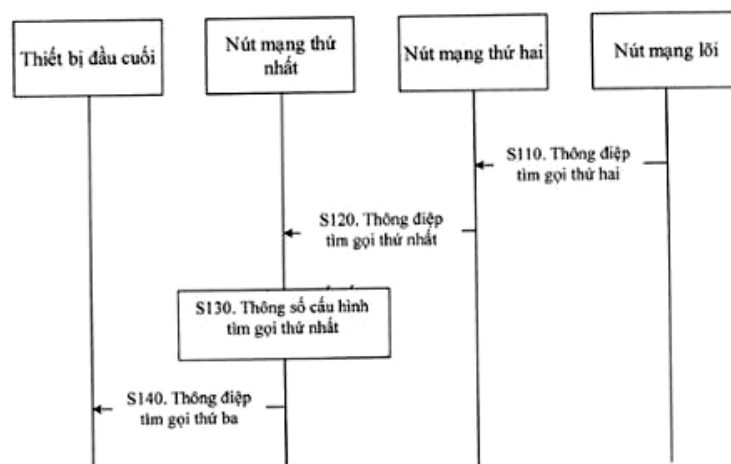
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Man (CN); LUO, Haiyan (CN); DAI, Mingzeng (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG ĐỂ TRUYỀN THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ DÙNG CHO NÚT MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin, hệ thống truyền thông để truyền thông tin và thiết bị dùng cho nút mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi nút mạng thứ nhất, thông điệp tìm gọi thứ nhất được gửi bởi nút mạng thứ hai, trong đó thông điệp tìm gọi thứ nhất này bao gồm thông tin cấu hình thứ nhất tương ứng với thiết bị đầu cuối, và thông điệp tìm gọi thứ nhất được gửi bởi nút mạng thứ hai dựa vào thông điệp tìm gọi thứ hai mà được gửi bởi nút mạng lỗi và được sử dụng để tìm gọi thiết bị đầu cuối; xác định, bởi nút mạng thứ nhất, thông số cấu hình tìm gọi thứ nhất dựa vào thông tin cấu hình thứ nhất và thông tin cấu hình thứ hai, trong đó thông tin cấu hình thứ hai này là thông tin cấu hình mà được lưu trữ bởi nút mạng thứ nhất và của ô được phục vụ bởi nút mạng thứ nhất; và gửi, bởi nút mạng thứ nhất, thông điệp tìm gọi thứ ba dựa vào thông điệp tìm gọi thứ nhất và thông số cấu hình tìm gọi thứ nhất, trong đó thông điệp tìm gọi thứ ba này được sử dụng để tìm gọi thiết bị đầu cuối. Theo phương pháp truyền thông tin theo các phương án của sáng chế, khi các chức năng của thiết bị mạng được tách rời, thì cách gửi thông điệp tìm gọi và cách gửi thông tin hệ thống được tối ưu hóa.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0041191 B | (15) 21/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2021 396A |
| (21) 1-2020-07191 | (85) 10/12/2020 | |
| (22) 11/05/2018 | (86) PCT/CN2018/086575 | 11/05/2018 |
| | (87) WO2019/213953 | 14/11/2019 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

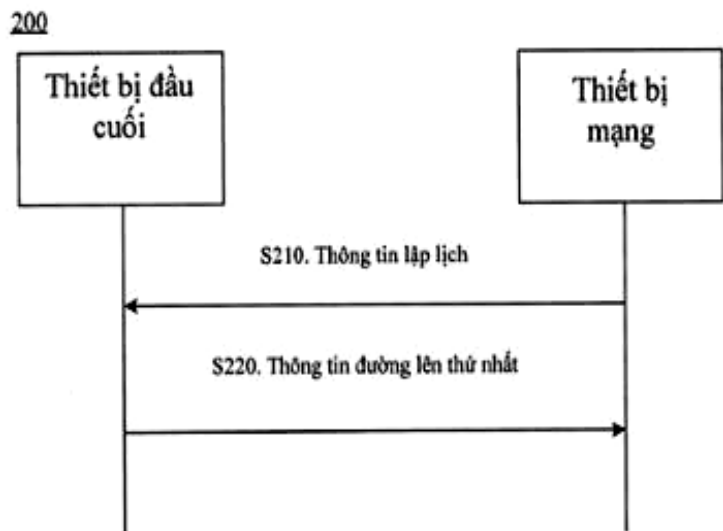
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Yuan (CN)

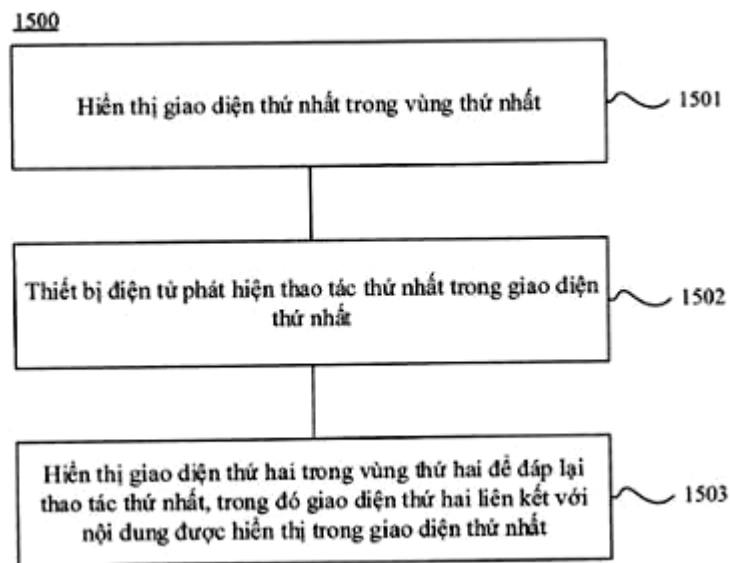
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, hệ thống truyền thông và vật ghi lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận thông tin lập lịch từ thiết bị mạng, trong đó thông tin lập lịch này được sử dụng để biểu thị ít nhất một khung con đường lên, và thông tin lập lịch bao gồm trường chỉ báo thứ nhất và trường chỉ báo thứ hai, trường chỉ báo thứ nhất được sử dụng để biểu thị xem mỗi trong số ít nhất một khung con đường lên có áp dụng được cho chế độ thứ nhất hay không, và trường chỉ báo thứ hai được sử dụng để biểu thị xem khung con đường lên thứ nhất có áp dụng được cho chế độ thứ hai hay không; và khi trường chỉ báo thứ nhất biểu thị rằng mỗi trong số ít nhất một khung con đường lên áp dụng được cho chế độ thứ nhất và trường chỉ báo thứ hai biểu thị rằng khung con đường lên thứ nhất áp dụng được cho chế độ thứ hai, thì gửi thông tin đường lên thứ nhất trong khung con đường lên thứ nhất bằng cách sử dụng chế độ thứ hai. Phương pháp truyền thông theo các phương án của sáng chế giúp cải thiện tính linh hoạt chỉ báo của chế độ truyền dẫn của khung con đường lên. Phương pháp được đề xuất theo các phương án của sáng chế có thể được áp dụng cho hệ thống truyền thông khác, ví dụ, V2X, LTE-V, internet trên xe, MTC, IoT, LTE-M, M2M hoặc internet vạn vật.

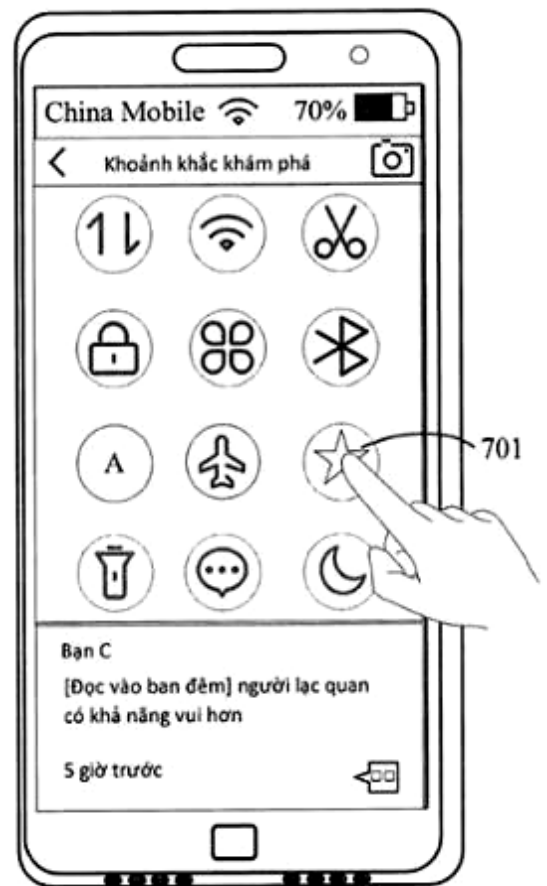


- (11) **1-0041192 B** (15) 21/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/12/2021 405A
 (21) 1-2021-05831 (85) 20/09/2021
 (22) 13/02/2020 (86) PCT/CN2020/075034 13/02/2020
 (30) 201910134248.X 22/02/2019 CN (87) WO2020/168970 27/08/2020
 (51) **G06F 3/041; G06Q 20/32; G06F 3/04886; G06F 1/16**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) CHEN, Xiaoxiao (CN); ZHAO, Wei (CN); YUAN, Xiuming (CN); CUI, Qingyu
 (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN SỰ HIỂN THỊ MÀN HÌNH VÀ THIẾT BỊ
 ĐIỆN TỬ**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển sự hiển thị màn hình và thiết bị điện tử.
 Phương pháp này có thể áp dụng được cho thiết bị điện tử được tạo cấu hình có màn
 hình cảm ứng gấp được. Màn hình cảm ứng này bao gồm vùng thứ nhất và vùng thứ
 hai. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị điện tử hiển thị giao diện thứ nhất
 trong vùng thứ nhất (1501). Thiết bị điện tử phát hiện thao tác thứ nhất trong giao
 diện thứ nhất (1502). Thiết bị điện tử hiển thị giao diện thứ hai trong vùng thứ hai để
 đáp lại thao tác thứ nhất, trong đó giao diện thứ hai liên kết với nội dung được hiển
 thị trong giao diện thứ nhất (1503). Phương pháp này giúp nâng cao việc sử dụng
 màn hình.



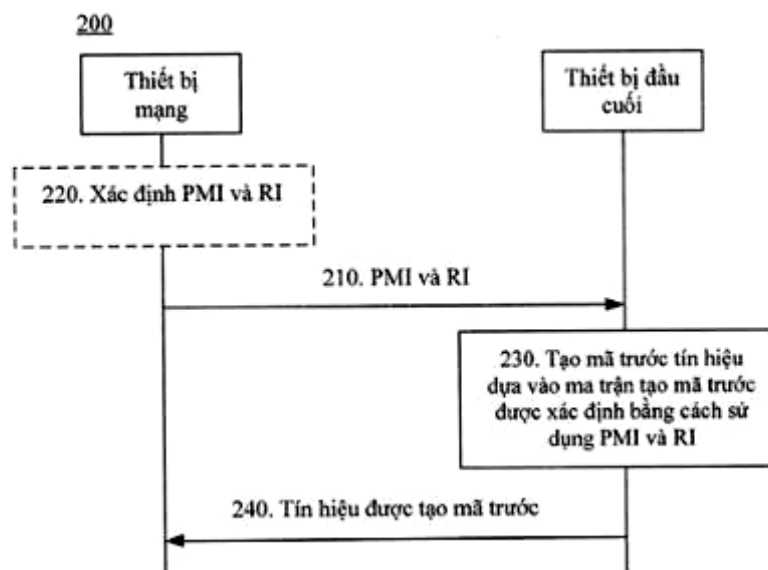
- | | |
|---|-----------------------------------|
| (11) 1-0041193 B | (15) 21/08/2024 |
| (45) 25/09/2024 | 438B (43) 25/12/2019 381A |
| (21) 1-2019-05242 | (85) 25/09/2019 |
| (22) 30/09/2017 | (86) PCT/CN2017/104951 30/09/2017 |
| (30) 201710109631.0 27/02/2017 CN | (87) WO2018/153100 30/08/2018 |
| (51) G06F 17/30 | |
| (73) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China | |
| (72) ZHU, Zhenhua (CN); MO, Lan (CN) | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH LÂU DÀI | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dùng cho thiết bị điện tử, thiết bị điện tử và vật ghi đọc được bằng máy tính lâu dài, để quản lý các đối tượng ưa thích trong các ứng dụng khác nhau, và sau khi thao tác nhập liệu được thực hiện bởi người dùng đối với đối tượng ưa thích nhận được, thì hiển thị, trong ứng dụng ban đầu, nội dung tương ứng với đối tượng ưa thích. Phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị giao diện quản lý mục ưa thích, trong đó đối tượng ưa thích thứ nhất và đối tượng ưa thích thứ hai được hiển thị trên giao diện quản lý mục ưa thích; nhận thao tác được nhập bởi người dùng; và nếu thao tác này chỉ đến đối tượng ưa thích thứ nhất, thì đáp lại thao tác này để hiển thị, trong ứng dụng thứ nhất, nội dung tương ứng với đối tượng ưa thích thứ nhất; hoặc nếu thao tác này chỉ đến đối tượng ưa thích thứ hai, thì đáp lại thao tác này để hiển thị, trong ứng dụng thứ hai, nội dung tương ứng với đối tượng ưa thích thứ hai.



- (11) **1-0041194 B** (15) 21/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2020 389A
- (21) 1-2020-03388 (85) 12/06/2020
- (22) 09/11/2018 (86) PCT/CN2018/114857 09/11/2018
- (30) 201711131566.8 15/11/2017 CN (87) WO2019/096071 23/05/2019
- (51) **H04B 7/0456**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) HUANG, Yi (CN); REN, Haibao (CN); LI, Yuanjie (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC KHÔNG KHẢ BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông và vật ghi lưu trữ đọc được không khả biến, để hỗ trợ các dạng truyền dẫn. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi bộ chỉ báo ma trận mã hóa trước (precoding matrix indicator, PMI) và chỉ báo hạng (rank indication, RI), trong đó PMI và RI này được sử dụng để biểu thị ma trận mã hóa trước trong bảng mã, hạng của ma trận mã hóa trước lớn hơn 1, bảng mã bao gồm ít nhất hai kiểu trong số ma trận mã hóa trước kiểu thứ nhất, ma trận mã hóa trước kiểu thứ hai và ma trận mã hóa trước kiểu thứ ba, mỗi vectơ cột của ma trận bất kỳ trong ma trận mã hóa trước kiểu thứ nhất chỉ bao gồm một phần tử khác không, các phần tử khác không này trong hai vectơ cột bất kỳ nằm ở các hàng khác nhau, ít nhất một vectơ cột của ma trận bất kỳ trong ma trận mã hóa trước kiểu thứ hai bao gồm ít nhất một phần tử không và ít nhất hai phần tử khác không, mỗi phần tử ở ma trận bất kỳ trong ma trận mã hóa trước kiểu thứ ba là phần tử khác không, và hai vectơ cột bất kỳ của ma trận bất kỳ trong ma trận mã hóa trước kiểu thứ ba trực giao với nhau.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0041195 B | | | (15) 21/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | | (43) 25/06/2021 | 399A |
| (21) 1-2021-01784 | | | (85) 02/04/2021 | |
| (22) 03/09/2019 | | | (86) PCT/CN2019/104259 | 03/09/2019 |
| (30) 62/726,423 | 03/09/2018 | US | (87) WO2020/048465 | 12/03/2020 |
| 62/818,996 | 15/03/2019 | US | | |

(51) **H04N 19/96**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

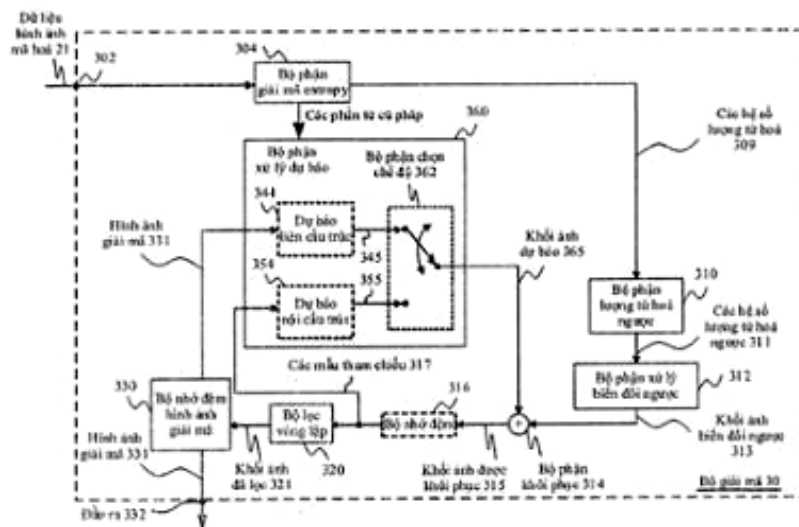
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) GAO, Han (CN); ESENLİK, Semih (TR); CHEN, Jianle (CN); ZHAO, Zhijie (CN); KOTRA, Anand Meher (IN); WANG, Biao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

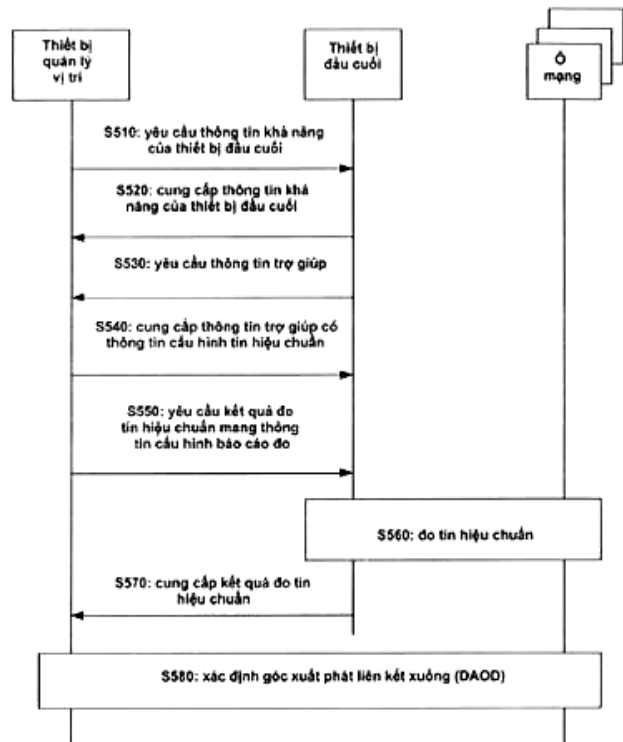
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ, THIẾT BỊ MÃ HOÁ, THIẾT BỊ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HOÁ, BỘ GIẢI MÃ VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế này đề cập đến các phương pháp và các thiết bị được sử dụng để mã hóa và giải mã tín hiệu hình ảnh hoặc tín hiệu video. Phương pháp này bao gồm bước xác định xem kích thước của khối ảnh hiện thời có lớn hơn so với kích thước nút lá của cây tứ phân cho phép cực tiểu hay không. Nếu kích thước của khối ảnh hiện thời không lớn hơn so với kích thước nút lá của cây tứ phân cho phép cực tiểu, thì sơ đồ phân tách theo cấu trúc có nhiều loại cây được áp dụng cho khối ảnh hiện thời. Kích thước nút lá của cây tứ phân cho phép cực tiểu không lớn hơn so với kích thước nút gốc của cây nhị phân cho phép cực đại hoặc kích thước nút lá của cây tứ phân cho phép cực tiểu không lớn hơn so với kích thước nút gốc của cây tam phân cho phép cực đại.

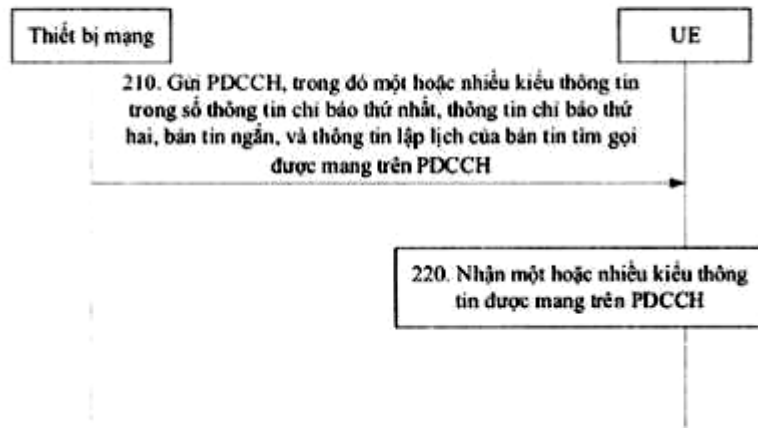


- (11) **1-0041196 B** (15) 21/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2022 406A
- (21) 1-2021-06776 (85) 26/10/2021
- (22) 26/02/2020 (86) PCT/CN2020/076737 26/02/2020
- (30) 201910245452.9 28/03/2019 CN (87) WO2020/192341 01/10/2020
- (51) **H04W 64/00; H04W 72/04; H04W 68/02**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
- (72) WANG, Yi (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH VỊ, THIẾT BỊ QUẢN LÝ VỊ TRÍ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp định vị, thiết bị quản lý vị trí, thiết bị đầu cuối, thiết bị truyền thông, vật ghi đọc được bằng máy tính, và hệ thống truyền thông. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: thiết bị quản lý vị trí cung cấp thông tin trợ giúp đối với thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin trợ giúp bao gồm thông tin về một hoặc nhiều ô mạng được sử dụng để định vị thiết bị đầu cuối và thông tin cấu hình tín hiệu chuẩn của mỗi một trong số một hoặc nhiều ô mạng. Thiết bị quản lý vị trí cung cấp tin nhắn yêu cầu thứ nhất đối với thiết bị đầu cuối, trong đó tin nhắn yêu cầu thứ nhất bao gồm thông tin cấu hình báo cáo đo. Thiết bị quản lý vị trí tiếp nhận kết quả đo tín hiệu chuẩn của mỗi một trong số một hoặc nhiều ô mạng từ thiết bị đầu cuối, trong đó thu được kết quả đo tín hiệu chuẩn dựa trên thông tin cấu hình báo cáo đo. Thiết bị quản lý vị trí thu được DAOD của thiết bị đầu cuối so với mỗi một trong số một hoặc nhiều ô mạng dựa trên kết quả đo tín hiệu chuẩn. Thiết bị quản lý vị trí tương tác với thiết bị đầu cuối để thực hiện thiết lập cấu hình tín hiệu chuẩn và thiết lập cấu hình báo cáo đo, các cấu hình này được sử dụng để định vị DAOD, vì thế cấu hình được sử dụng để định vị DAOD có thể được thiết lập tốt hơn.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041197 B | | (15) 21/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-06773 | | (85) 24/11/2020 | |
| (22) 09/05/2019 | | (86) PCT/CN2019/086109 | 09/05/2019 |
| (30) 201810449591.9 | 11/05/2018 CN | (87) WO2019/214661 | 14/11/2019 |
- (51) **H04W 52/02**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) GAO, Kuandong (CN); HUANG, Huang (CN); SHAO, Hua (CN); YAN, Mao (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ NHẬN THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ ĐỂ TRUYỀN DẪN THÔNG TIN, CHIP VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để nhận thông tin, phương pháp truyền dẫn thông tin, thiết bị đầu cuối, thiết bị để truyền dẫn thông tin, chip và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp để nhận thông tin bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin được mang trên kênh điều khiển đường xuống vật lý (physical downlink control channel, PDCCH), từ thiết bị mạng, trong đó thông tin này bao gồm thông tin chỉ báo thứ nhất và thông tin chỉ báo thứ hai, dạng kết hợp của thông tin chỉ báo thứ nhất và thông tin chỉ báo thứ hai là 2 bit, và thông tin chỉ báo thứ nhất và thông tin chỉ báo thứ hai được sử dụng để chỉ báo chung rằng PDCCH mang bản tin ngắn hoặc thông tin lập lịch của bản tin tìm gọi, trong đó giá trị của hai bit là 01 chỉ báo rằng thông tin lập lịch của bản tin tìm gọi được mang trên PDCCH, và giá trị của hai bit là 10 chỉ báo rằng bản tin ngắn được mang trên PDCCH; và nhận, bởi thiết bị đầu cuối dựa trên PDCCH, một hoặc nhiều kiểu thông tin được mang trên PDCCH.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0041198 B | | (15) 22/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2021 | 396A |
| (21) 1-2021-00349 | | (85) 22/01/2021 | |
| (22) 02/07/2019 | | (86) PCT/CN2019/094382 | 02/07/2019 |
| (30) 16/028,204 | 05/07/2018 | US | (87) WO2020/007293 |
| | | | 09/01/2020 |

(51) **H04L 1/00; H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

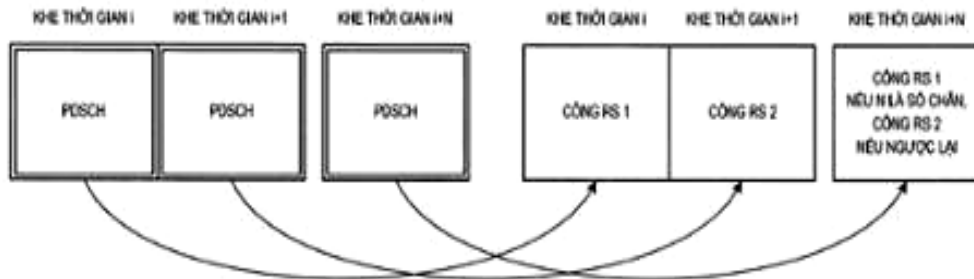
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) VILAIPORNSAWAI, Usa (CA); BALIGH, Mohammadhadi (CA); LYU, Yongxia (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ÁP DỤNG CHO THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng và phương pháp áp dụng cho thiết bị người dùng, trong đó phương pháp này bao gồm bước thu thông tin chỉ báo thứ nhất và thông tin chỉ báo thứ hai, thông tin chỉ báo thứ nhất liên quan đến tập hợp thứ nhất của thông tin về thông số truyền cho bản lặp lại thứ nhất của dữ liệu được thu trên kênh dùng chung liên kết xuống vật lý (Physical Downlink Shared Channel, PDSCH) và thông tin chỉ báo thứ hai liên quan đến tập hợp thứ hai của thông tin về thông số truyền cho bản lặp lại thứ hai của dữ liệu được thu trên kênh PDSCH. Mỗi tập hợp của thông tin về thông số truyền tương ứng với một thông tin về quan hệ tựa cùng vị trí (Quasi-Co-Location, QCL) cho bản lặp lại tương ứng của dữ liệu. Ngoài ra, phương pháp này bao gồm bước thu bản lặp lại thứ nhất của kênh PDSCH và bản lặp lại thứ hai của kênh PDSCH. Sau đó, phương pháp này có thể thực hiện việc đánh giá kênh đối với bản lặp lại thứ nhất của kênh PDSCH dựa vào thông tin QCL cho bản lặp lại thứ nhất của kênh PDSCH và việc đánh giá kênh đối với bản lặp lại thứ hai của kênh PDSCH dựa vào thông tin QCL cho bản lặp lại thứ hai của kênh PDSCH.



- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041199 B | | (15) 22/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 1-2020-05356 | | (85) 17/09/2020 | |
| (22) 15/02/2019 | | (86) PCT/EP2019/053798 | 15/02/2019 |
| (30) 1802662.5 | 19/02/2018 GB | (87) WO2019/158685 | 22/08/2019 |

(51) **A43B 7/10; A43B 7/08; A43B 13/12; A43B 7/06**

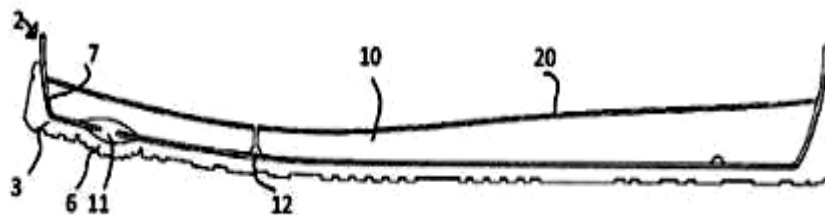
(73) **C. & J. CLARK INTERNATIONAL LIMITED (GB)**
40 High Street, Street Somerset BA16 0EQ, United Kingdom

(72) LOCKE Adrian (GB)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

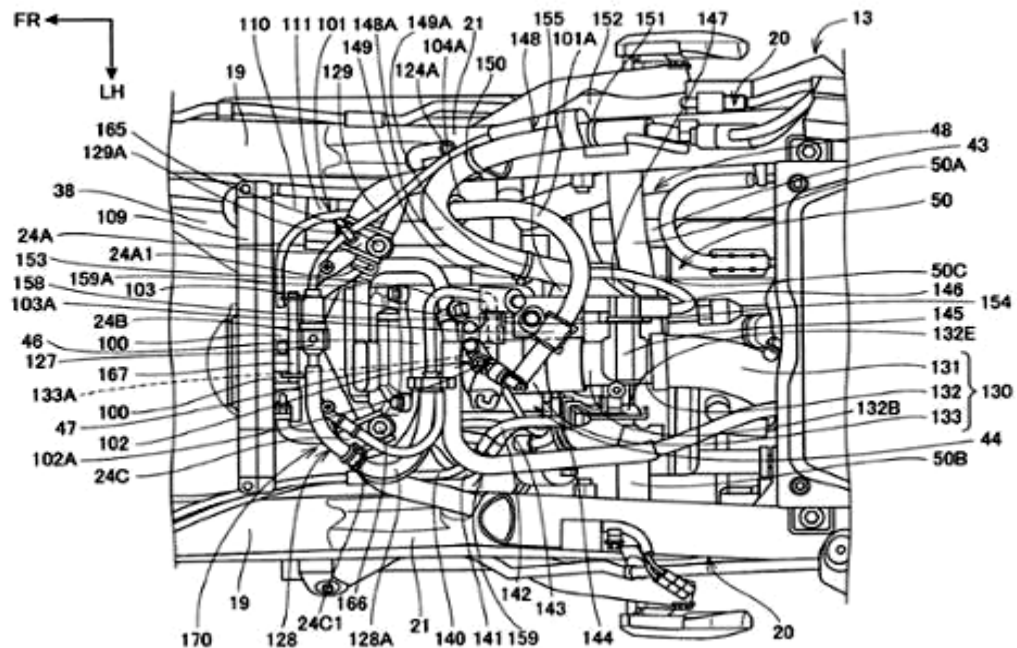
(54) **ĐỒ ĐI CHÂN, BỘ PHẬN CÓ THỂ THÁO RỜI, KẾT CẤU CHO ĐỒ ĐI CHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP BỐ TRÍ ĐỐI LƯU KHÔNG KHÍ TRONG ĐỒ ĐI CHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu (2) và bộ phận có thể tháo rời (10) cho đồ đi chân. Kết cấu này bao gồm bộ phận đế ngoài (3) gồm bộ phận chống trượt có khả năng đàn hồi (6) để tạo ra hoạt động bơm để ép không khí về phía bộ phận có thể tháo rời được đặt trong rãnh giữ (7). Bộ phận có thể tháo rời bao gồm khoang (11) đối diện bộ phận đế ngoài và được bố trí để tiếp nhận không khí từ bộ phận chống trượt có khả năng đàn hồi, kênh đối lưu không khí (12) kéo dài đáng kể ở hướng bên từ khoang để phân phối không khí từ khoang đến kênh đối lưu không khí, và vùng bịt kín liền kề khoang và kênh đối lưu không khí. Vùng bịt kín này được bố trí để ngăn không khí thoát ra khỏi khoang và kênh đối lưu không khí khi bộ phận có thể tháo rời được gài vào trong rãnh giữ. Kênh đối lưu không khí (12) có thể được bố trí với vùng được mở rộng (16). Vùng được mở rộng có thể có hình dạng và số lượng lỗ nhỏ khác nhau. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến đồ đi chân và phương pháp bố trí đối lưu của không khí trong đồ đi chân.



- (11) **1-0041200 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-03986
 (22) 23/07/2019
 (30) 2018-144414 31/07/2018 JP
 (51) **B62J 37/00; B62M 7/02; B62J 9/00; B62J 35/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
 (72) Tsubasa ISHII (JP); Takahiro SANO (JP); Takuro DOMEN (JP); Masayuki NAGAOKA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề xuất phần uốn theo cách gợn trong xe, trong động cơ kiểu cụm lắc. Xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm động cơ kiểu cụm lắc (13), với thùng chứa nhiên liệu (38) bố trí ở phía trước động cơ kiểu cụm lắc (13), và với sàn phẳng (11) bố trí ở phía trên thùng chứa nhiên liệu (38). Trong xe kiểu ngồi để chân hai bên, các phần uốn (101A) và (148A) của ống nhiên liệu (101) và bộ dây dẫn phụ (148) được bố trí ở phía trước cơ cấu liên kết (48) của động cơ kiểu cụm lắc (13) và ở phía sau bơm nhiên liệu (100) theo hướng chiều dọc xe. Các phần uốn (101A) và (148A) của ống nhiên liệu (101) và bộ dây dẫn phụ (148) giao với nhau.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0041201 B | (15) 23/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/08/2018 | 365A |
| (21) 1-2016-03529 | (85) 21/09/2016 | | |
| (22) 03/12/2015 | (86) PCT/CN2015/096357 | | 03/12/2015 |
| | (87) WO2017/092015 | | 08/06/2017 |

(51) **G06F 3/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

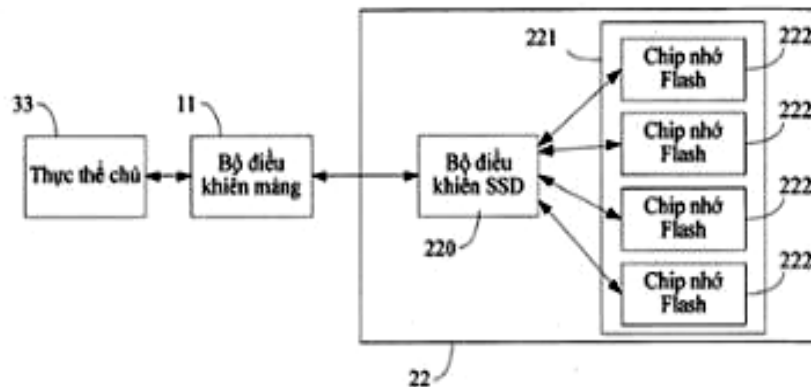
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JIANG, Peijun (CN); XUE, Qiang (CN); HUANG, Keji (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

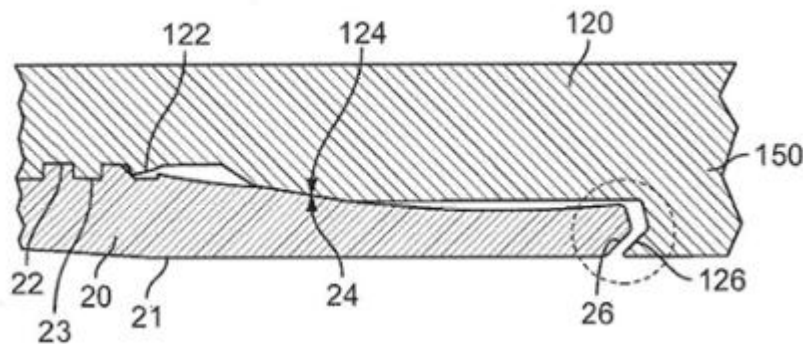
(54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN MẢNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN Ổ ĐĨA THỂ RẮN ĐỂ GHI DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ điều khiển mảng, bao gồm giao diện giao tiếp và bộ xử lý. Giao diện giao tiếp này được tạo cấu hình để giao tiếp với ổ đĩa thể rắn. Bộ xử lý được tạo cấu hình để nhận thông tin về khối logic được gửi từ ổ đĩa thể rắn, trong đó thông tin về khối logic này bao gồm kích thước của khối logic và thông tin chỉ thị của khối logic, và khối logic này bao gồm một hoặc nhiều khối. Bộ xử lý còn được tạo cấu hình để gửi các yêu cầu ghi dữ liệu đến ổ đĩa thể rắn, trong đó mỗi yêu cầu ghi dữ liệu đều mang dữ liệu đích, mỗi yêu cầu ghi dữ liệu này được dùng để lệnh cho ổ đĩa thể rắn ghi dữ liệu đích vào khối logic được chỉ thị bởi thông tin chỉ thị của khối logic, và tổng độ dài của dữ liệu đích được mang trong các yêu cầu ghi dữ liệu này là bằng kích thước của khối logic này. Khối logic này có thể được điền đầy sau khi ổ đĩa thể rắn ghi mỗi đoạn của dữ liệu đích vào khối logic này, điều này có thể giảm sự khuếch đại dung lượng trong quá trình ghi khi ổ đĩa thể rắn thực hiện thao tác thu dọn rác.



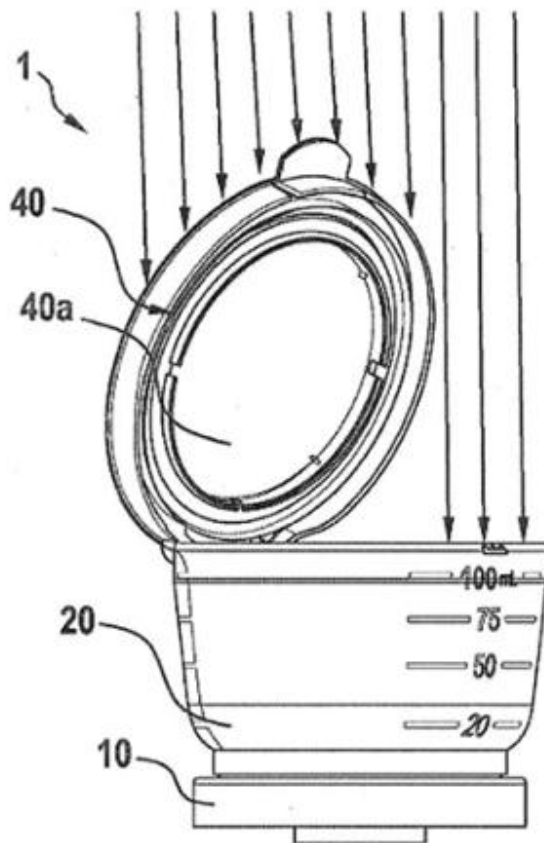
- (11) **1-0041202 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/12/2022 417A
 (21) 1-2022-05730 (85) 03/09/2019
 (22) 28/02/2018 (86) PCT/IB2018/051287 28/02/2018
 (30) 15/449,350 03/03/2017 US (87) WO2018/158707 07/09/2018
 15/634,558 27/06/2017 US
 (51) **E21B 17/042; F16L 15/08**
 (62) 1-2019-04825
 (73) **ARCELORMITTAL TUBULAR PRODUCTS LUXEMBOURG S.A. (LU)**
 24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, Luxembourg
 (72) EVANS, Merle E. (US); VAN WITTENBERGHE, Jeroen Stijn Juliaan (BE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **MỐI NỐI DẠNG ỐNG CÓ REN**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối dạng ống có ren bao gồm chốt, chốt này có các ren ngoài, bề mặt bít kín chốt, và phần vai xoắn chốt ở đầu tự do; và hộp để tiếp nhận chốt, hộp này có các ren trong để tương tác với các ren ngoài, bề mặt bít kín hộp để tiếp xúc với bề mặt bít kín chốt, và phần vai xoắn hộp để tiếp xúc với phần vai xoắn chốt, bề mặt bít kín chốt nằm cách theo hướng dọc trục với phần vai xoắn chốt, chốt và hộp tạo ra trục dọc, phần vai xoắn chốt có bề mặt vai chốt thứ nhất và bề mặt vai chốt thứ hai, bề mặt vai chốt thứ nhất giao với trục vuông góc với trục dọc ở góc thứ nhất, bề mặt vai chốt thứ hai giao với trục vuông góc ở góc thứ hai, bề mặt vai chốt thứ nhất và bề mặt vai chốt thứ hai gặp nhau ở đỉnh chốt để tạo ra phần chứa, và phần vai xoắn hộp có bề mặt vai hộp thứ nhất và bề mặt vai hộp thứ hai, bề mặt vai hộp thứ nhất giao với trục vuông góc với trục dọc ở góc thứ ba, bề mặt vai hộp thứ hai giao với trục vuông góc ở góc thứ tư, bề mặt vai hộp thứ nhất và bề mặt vai hộp thứ hai gặp nhau ở đỉnh hộp để tạo ra mũ, bề mặt vai chốt thứ nhất và bề mặt vai hộp thứ nhất là các bề mặt vai xoắn trên và bề mặt vai chốt thứ hai và bề mặt vai hộp thứ hai là các bề mặt vai xoắn dưới.



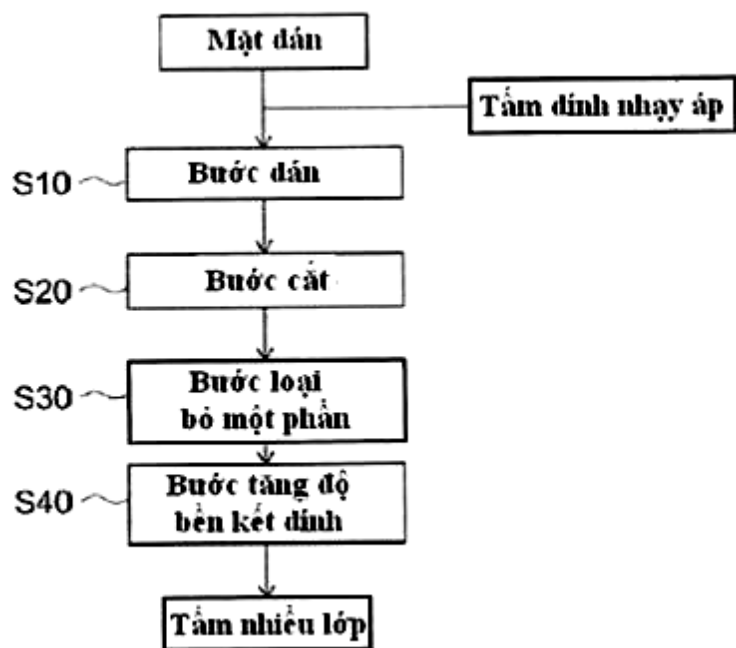
- (11) **1-0041203 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2020-01880 (85) 31/03/2020
 (22) 04/09/2018 (86) PCT/EP2018/073681 04/09/2018
 (30) 17290112.6 06/09/2017 EP (87) WO2019/048405 14/03/2019
 (51) **B01D 63/08; G01N 1/40; C12Q 1/24; B01L 3/00; C12M 3/06**
 (73) **MERCK PATENT GMBH (DE)**
 Frankfurter Strasse 250, 64293 Darmstadt, Germany
 (72) RIVAT, Philippe (FR); ARRAULT, Mathieu (FR); SCHAAL, Vincent (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ LỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP LỌC ĐỂ THỬ NGHIỆM VI SINH VẬT**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc để thử nghiệm vi sinh vật và phương pháp lọc bằng thiết bị lọc này để thử nghiệm vi sinh vật. Thiết bị lọc (1) bao gồm bộ phận đỡ màng dạng vành (10) đỡ màng lọc (11), bộ phận chứa hình trụ (20) bao gồm các đầu trực đối diện có các miệng và một miệng trực có thể được gắn chặt theo cách thức có thể tháo rời và không thấm môi trường lỏng với bộ phận đỡ màng dạng vành (10) để tạo ra khoang chứa mẫu liền kề với màng lọc (11) trên một phía trực của bộ phận đỡ màng dạng vành (10); và cơ cấu nắp (40) có thể được gắn chặt theo cách thức có thể tháo rời và không thấm môi trường lỏng với miệng ở phía trực còn lại của bộ phận chứa hình trụ (20) để đóng miệng này. Hơn nữa, cơ cấu nắp (40) có thể được gắn chặt theo cách thức có thể tháo rời và không thấm môi trường lỏng với bộ phận đỡ màng dạng vành (10) để bịt kín một phía trực của bộ phận đỡ màng dạng vành (10) khỏi thông với môi trường xung quanh.



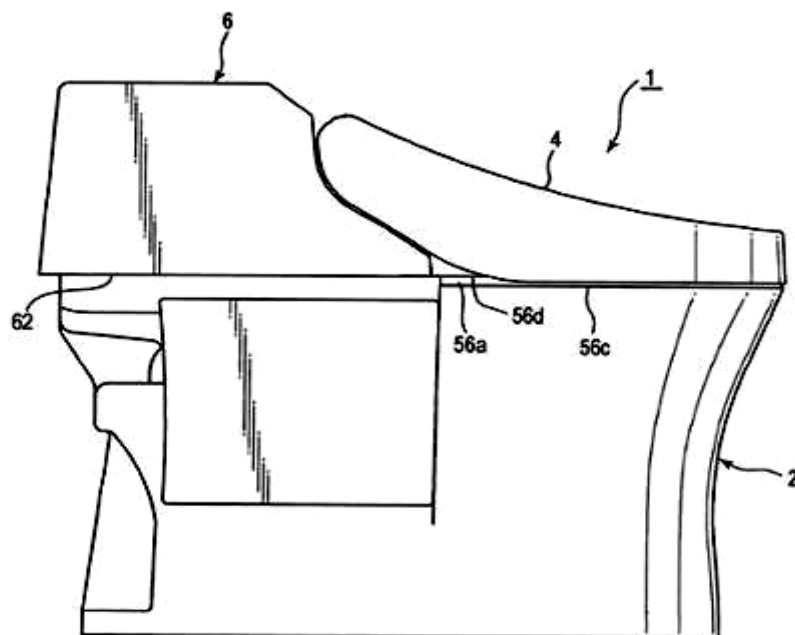
- (11) **1-0041204 B** (15) 23/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-03956 (85) 08/07/2020
- (22) 21/12/2018 (86) PCT/JP2018/047376 21/12/2018
- (30) 2017-253310 28/12/2017 JP (87) WO2019/131555 04/07/2019
2018-228924 06/12/2018 JP
- (51) **C08J 5/12; C09J 7/30; C09J 7/20; C09J 139/06; C09J 183/10**
- (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
- (72) SHITARA, Koji (JP); NORO, Hiroshi (JP); NAKANO, Takeshi (JP); HAYASHI, Keiji (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT TẤM NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm nhiều lớp bao gồm mặt dán và miếng dính nhạy áp bao phủ một phần mặt dán, bao gồm các bước sau: bước dán, trong đó tấm dính nhạy áp được dán vào mặt dán, trong đó tấm dính nhạy áp bao gồm lớp đế và lớp dính nhạy áp được dát mỏng trên ít nhất bề mặt phía mặt dán của lớp đế; bước cắt, trong đó vết cắt được tạo ra ở đường ranh giới giữa vùng thứ nhất tạo ra miếng dính nhạy áp và vùng thứ hai không tạo ra miếng dính nhạy áp trong tấm dính nhạy áp; bước loại bỏ một phần, trong đó vùng thứ hai được bóc và loại bỏ ra khỏi mặt dán trong khi giữ lại vùng thứ nhất trên mặt dán; và bước tăng độ bền kết dính, trong đó độ bền kết dính của vùng thứ nhất với mặt dán được tăng; trong đó bước tăng độ bền kết dính bao gồm bước gia nhiệt, lớp dính nhạy áp bao gồm polyme A có nhiệt độ chuyển pha thủy tinh nhỏ hơn 0°C và polyme B là copolyme của monome có khung polysiloxan hữu cơ và monome (met)acrylic, tạo ra các thành phần monome tạo ra polyme A bao gồm N-vinyl amit mạch vòng, và lượng của N-vinyl amit mạch vòng nằm trong khoảng từ 1% khối lượng đến 30% khối lượng so với tổng lượng của các thành phần monome tạo ra polyme A; cũng như hệ thống sản xuất tấm nhiều lớp.



- (11) **1-0041205 B** (15) 23/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/09/2016 342A
(21) 1-2016-00952
(22) 16/03/2016
(30) 2015-054762 18/03/2015 JP
(51) **E03D 11/06; E03D 1/00; E03D 11/13; E03D 11/08; A47K 13/00**
(73) **TOTO LTD.** (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601, Japan
(72) Shu KASHIRAJIMA (JP); Masaki KITAMURA (JP); Satoshi YAMAKAWA (JP);
Kazuyoshi MIZOGUCHI (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **BỆ XÍ XẢ NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến bệ xí xả nước trong đó ít nhất một phần của phần bên ngoài của bộ phận bên ngoài lắp ở phần vành có thể được lắp một cách dễ dàng và được ghi nhận ở chiều cao của bề mặt nghiêng bên trên thành ngoài vành, và nhìn từ phương ngang bệ xí, đường bao giữa ít nhất một phần của phần bên ngoài của bộ phận bên ngoài và bề mặt nghiêng bên trên thành ngoài vành có hình dạng ngoài như một đường thẳng căn thẳng, truyền ấn tượng về thẩm mỹ tới người dùng.
Phần vành (46) của bệ xí xả nước (1) theo sáng chế bao gồm bề mặt nghiêng bên trên thành phía ngoài vành (56a) trong đó vùng bên trên của phần thành ngoài vành (56) nghiêng xuống dưới, và ít nhất một phần của phần bên ngoài của bộ phận bên ngoài (4) được bố trí ở chiều cao của bề mặt nghiêng bên trên thành phía ngoài vành (56a).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041206 B | | (15) 23/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2020-03688 | | (85) 25/06/2020 | |
| (22) 19/11/2018 | | (86) PCT/JP2018/042597 | 19/11/2018 |
| (30) 2017-234403 | 06/12/2017 | JP (87) WO2019/111683 | 13/06/2019 |

(51) **F27D 1/16; C21B 7/06; F27D 1/00**

(73) **KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)**

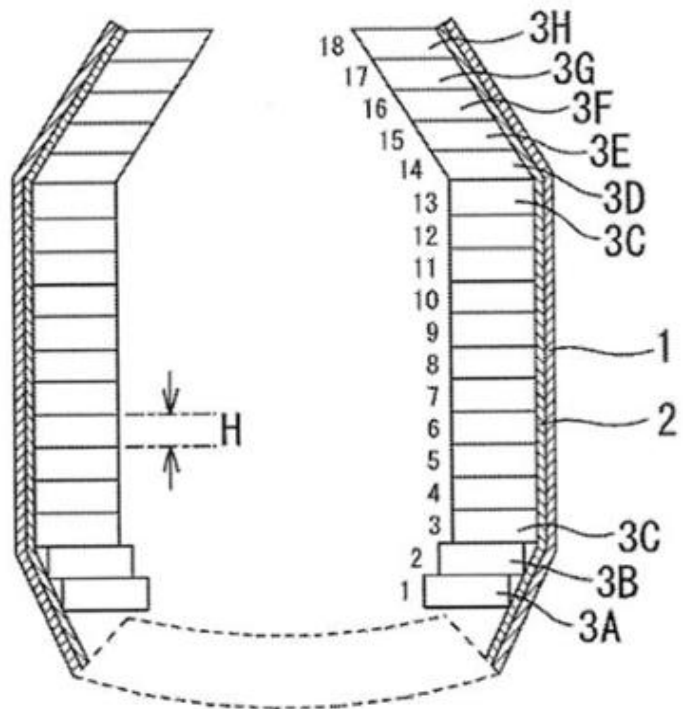
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka, 806-8586 Japan

(72) TAKEUCHI, Kazuhiko (JP); TSUBOI, Satoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO LỚP GẠCH LÓT**

- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp để tạo lớp gạch lót để cấu tạo thành bên của lò đốt/lò nung, trong khi cải thiện hiệu quả của công việc tạo lớp gạch lót mà không gây ra sự tăng bất kỳ về chi phí chế tạo các viên gạch mà được sử dụng. Phương pháp tạo lớp gạch lót bao gồm xếp chồng các bậc của các viên gạch, lần lượt, trên các vùng bậc của bề mặt trong của phần chu vi rộng dạng gần như hình trụ của lò đốt/lò nung để cấu tạo thành bên của lò đốt/ lò nung, trong đó hai hoặc nhiều vùng bậc là khác nhau về mặt bán kính lót trước, trong đó chỉ các viên gạch đồng nhất về mặt góc côn và kích thước độ cao được sử dụng, ngoại trừ viên gạch điều chỉnh, trong mỗi một trong số hai hoặc nhiều vùng bậc khác nhau về mặt bán kính lót trước, trong đó các viên gạch đồng nhất về mặt góc côn, kích thước độ cao và kích thước chiều dài, và khác nhau về mặt độ rộng mặt sau, được sử dụng trong ít nhất một phần của mỗi một trong số hai hoặc nhiều vùng bậc.



- (11) **1-0041207 B** (15) 23/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2020-00755 (85) 12/02/2020
(22) 20/07/2017 (86) PCT/SG2017/050368 20/07/2017
(87) WO2019/017837 24/01/2019

(51) **H04W 12/06**

(73) **HUAWEI INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)**

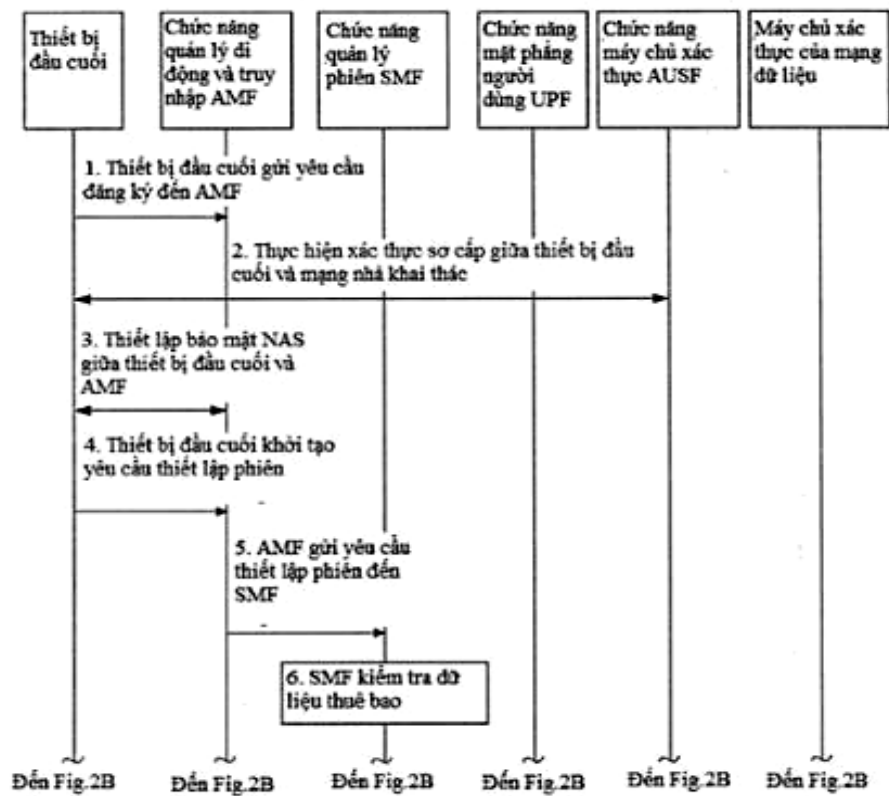
51, Changi Business Park Central 2, #07-08, The Signature, Singapore 486066,
Singapore

(72) LEI, Zhongding (SG); LI, Lichun (CN); WANG, Haiguang (CN); KANG, Xin (CN)

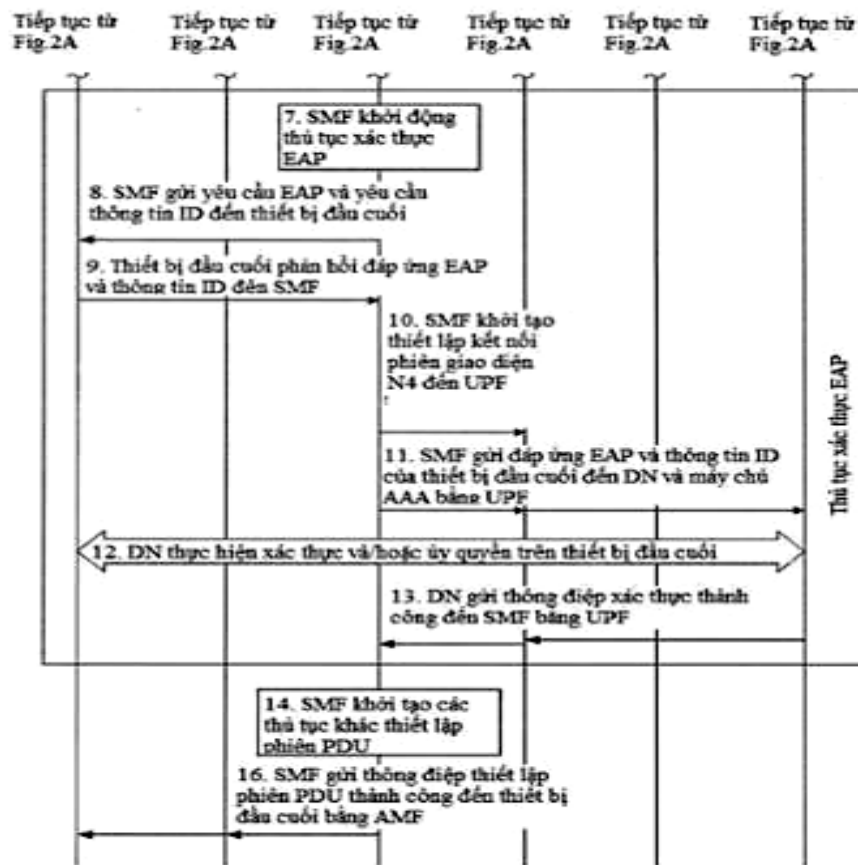
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ BẢO MẬT MẠNG, VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp quản lý bảo mật mạng và thiết bị truyền thông. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị mạng thứ nhất, yêu cầu phiên được gửi bởi thiết bị đầu cuối, trong đó yêu cầu phiên được sử dụng để yêu cầu thiết lập phiên thứ nhất với mạng dữ liệu thứ nhất, yêu cầu phiên bao gồm thông tin xác thực thứ nhất cho phiên thứ nhất, và thông tin xác thực thứ nhất bao gồm thông tin bộ nhận dạng (Identifier, ID) của mạng dữ liệu thứ nhất; thu thập, bởi thiết bị mạng thứ nhất, thông tin xác thực thứ hai cho phiên thứ hai của thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin xác thực thứ hai bao gồm thông tin ID của mạng dữ liệu thứ hai mà phiên thứ hai được kết nối với; và nêu thông tin ID của mạng dữ liệu thứ nhất giống như thông tin ID của mạng dữ liệu thứ hai, ủy quyền, bởi thiết bị mạng thứ nhất, thiết bị đầu cuối để thiết lập phiên thứ nhất với mạng dữ liệu thứ nhất. Các ưu điểm sử dụng các phương án thực hiện sáng chế bao gồm hiệu suất cải thiện xác thực thiết bị đầu cuối, tiêu thụ tài nguyên được giảm xác thực thiết bị đầu cuối, và khả năng áp dụng tăng cường quản lý bảo mật mạng.



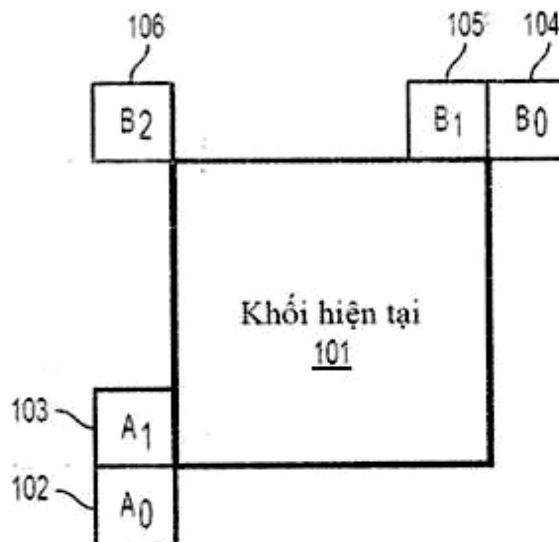
A



B

- (11) **1-0041208 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
 (21) 1-2021-05453 (85) 06/09/2021
 (22) 06/03/2020 (86) PCT/US2020/021489 06/03/2020
 (30) 62/816,058 08/03/2019 US (87) WO2020/185595 17/09/2020
 16/528,019 31/07/2019 US
 (51) **H04N 19/105; H04N 19/70; H04N 19/176**
 (73) **TENCENT AMERICA LLC (US)**
 2747 Park Boulevard Palo Alto, California 94306, USA
 (72) LI, Xiang (CN); LI, Guichun (CN); XU, Xiaozhong (CN); LIU, Shan (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC ĐƯỢC BẤT BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video trong bộ giải mã. Phần tử cú pháp thứ nhất trong dòng bit video được mã hóa được nhận. Phần tử cú pháp thứ nhất chỉ báo số lượng lớn nhất được phép của các ứng viên hợp nhất trong tập hợp khối mã. Số lượng lớn nhất được phép của các ứng viên chế độ dự báo tam giác (TPM) cho tập hợp khối mã được thiết lập dựa trên phần tử cú pháp thứ hai khi phần tử cú pháp thứ hai được nhận, ngược lại nó được thiết lập dựa trên phần tử cú pháp thứ nhất. Khi khối mã hiện tại trong tập hợp khối mã được mã hóa trong TPM, danh sách ứng viên dự báo tam giác của khối mã hiện tại được tạo dựa trên số lượng ứng viên TPM. Số lượng ứng viên TPM trên danh sách ứng viên dự báo tam giác bằng số lượng được phép lớn nhất của các ứng viên TPM.



(Giải pháp kỹ thuật đã biết)

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041209 B | | (15) 23/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2022 | 408A |
| (21) 1-2021-05250 | | (85) 25/08/2021 | |
| (22) 24/02/2020 | | (86) PCT/FR2020/050345 | 24/02/2020 |
| (30) 1902035 | 27/02/2019 | FR (87) WO2020/174167 | 03/09/2020 |

(51) **H04J 13/00**

(73) **TERNWAVES (FR)**

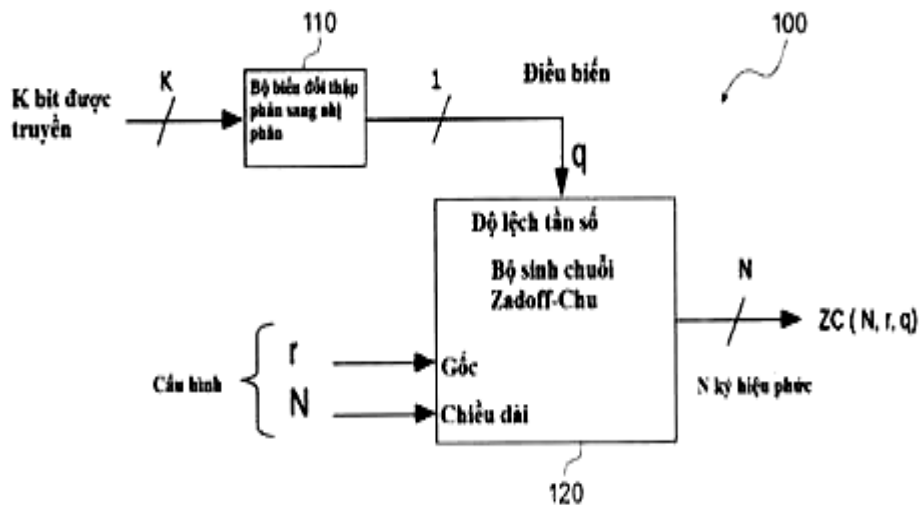
132 boulevard de la République Parc des Camélias - Bât.B 06400 CANNES, France

(72) CANONICI, Jean (FR)

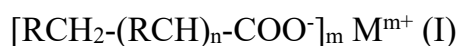
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ PHẬN ĐIỀU BIẾN/GIẢI ĐIỀU BIẾN, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ BỘ THU PHÁT**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều biến với các chuỗi Zadoff-Chu. Mỗi ký hiệu K nguyên được truyền được biến đổi thành chuỗi Zadoff-Chu có chiều dài định trước N và góc định trước r , và độ lệch tần số q của nó phụ thuộc vào ký hiệu K nguyên. Các giá trị gốc khác nhau có thể được sử dụng để tách riêng các phiên truyền thông liên kết lên và liên kết xuống riêng rẽ và đồng bộ hoặc không đồng bộ. Bộ phận điều biến được triển khai trong miền tần số. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và bộ phận giải điều biến cho phép các ký hiệu K nguyên vừa được truyền được khôi phục. Bộ phận giải điều biến có thể được triển khai trong miền thời gian hoặc miền tần số.



- (11) **1-0041210 B** (15) 23/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
- (21) 1-2021-04313 (85) 14/07/2021
- (22) 07/10/2019 (86) PCT/EP2019/077000 07/10/2019
- (30) 18212914.8 17/12/2018 EP (87) WO2020/126145 25/06/2020
- (51) **C23C 18/18; C23C 18/40; C23C 18/20**
- (73) **ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)**
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany
- (72) BREMMERT, Stefanie (DE); GERNHARD, Marius (DE); GREGORIADES, Dr. Laurence John (DE); WURDINGER, Kay (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DUNG DỊCH XỬ LÝ SƠ BỘ DẠNG NƯỚC KIỀM VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SƠ BỘ NỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch xử lý sơ bộ dạng nước kiềm để sử dụng trước khi lắng đọng lớp hoạt hóa paladi trên nền trong sản xuất vật phẩm có mạch tích hợp và phương pháp và ứng dụng nó, trong đó dung dịch này chứa ít nhất một axit hydroxycarboxylic hoặc muối của nó có công thức chung (I), trong đó n là số nguyên nằm trong khoảng từ 2 đến 4 và m bằng 1 hoặc 2, R độc lập là H hoặc OH với điều kiện là ít nhất một R là OH, và, trong đó M^{m+} với m bằng 1 là hydro, amoni hoặc kim loại kiềm; hoặc M^{m+} với m bằng 2 là kim loại kiềm thổ, ít nhất một este của axit béo polyoxyetylen sorbitan, ít nhất một axit béo được sulphonat hóa hoặc muối của nó. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý sơ bộ nền.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041211 B | | (15) 23/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2018 | 366A |
| (21) 1-2018-02494 | | (85) 08/06/2018 | |
| (22) 08/12/2016 | | (86) PCT/US2016/065577 | 08/12/2016 |
| (30) 62/266,844 | 14/12/2015 | US (87) WO2017/106000 | 22/06/2017 |

(51) **C07D 401/14; A01N 43/56; C07D 401/04**

(73) **FMC CORPORATION (US)**

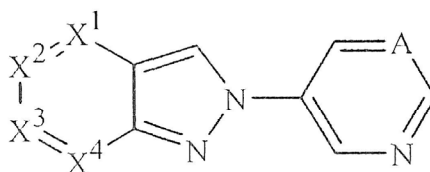
2929 Walnut Street, Philadelphia, Pennsylvania 19104, United States of America

(72) ZHANG, Wenming (CN); ROSSI, Michael Alan (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỢP CHẤT AZOL HAI VÒNG ĐƯỢC THỂ BỞI DI VÒNG CÓ HOẠT TÍNH TRỪ LOÀI GÂY HẠI, CHẾ PHẨM CHỨA NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức **1**, kể cả tất cả các chất đồng phân hình học và các chất đồng phân lập thể, các *N*-oxit, và các muối của chúng,



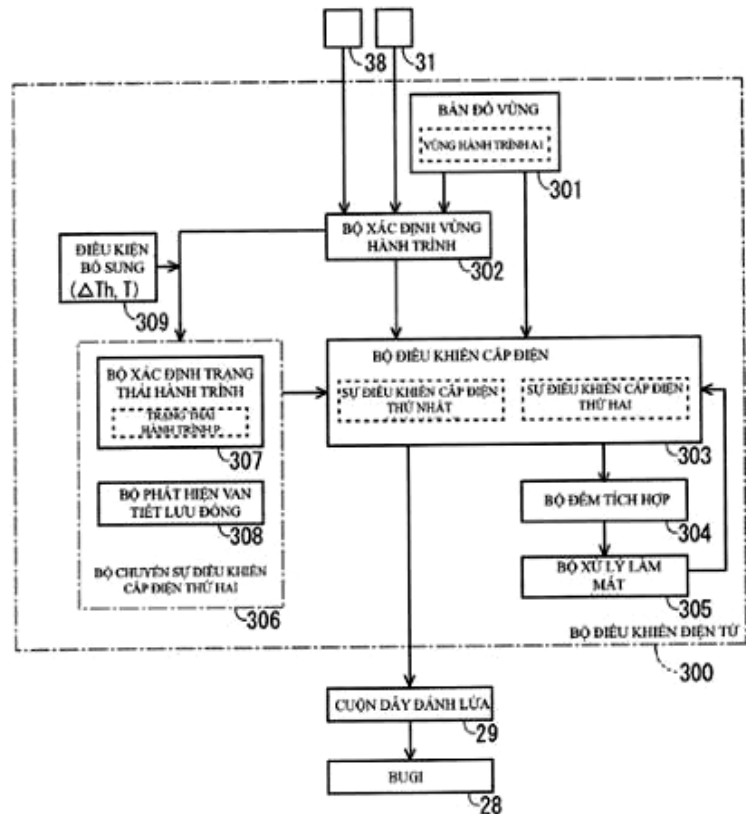
1

trong đó A, X¹, X², X³ và X⁴ là như được xác định trong bản mô tả. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa các hợp chất có công thức **1** và phương pháp phòng trừ loài gây hại không xương sống bao gồm việc cho trừ loài gây hại không xương sống này hoặc môi trường của nó tiếp xúc với hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế với lượng có hiệu quả sinh học.

- (11) **1-0041212 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2021 396A
 (21) 1-2020-06869 (85) 27/11/2020
 (22) 08/02/2019 (86) PCT/JP2019/004680 08/02/2019
 (30) 2018-103976 30/05/2018 JP (87) WO2019/230059 05/12/2019
 (51) **F02P 3/045; F02P 3/055**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
 (72) OSAWA Toshifumi (JP); KITAMURA Ryohei (JP); TAKENAKA Nobuyuki (JP);
 KASHIMA Takahiro (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CUỘN DÂY ĐÁNH LỬA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển cuộn dây đánh lửa mà có thể chuyển một cách thích hợp thời gian cấp điện trong khi ngăn ngừa việc làm nóng quá mức cuộn dây đánh lửa mà không cần sử dụng cảm biến dòng điện.

Bộ điều khiển cấp điện (303) mà điều khiển đề cấp điện cho cuộn dây đánh lửa (29) bởi sự điều khiển cấp điện thứ nhất (L) và sự điều khiển cấp điện thứ hai (S) có thời gian cấp điện ngắn hơn thời gian cấp điện của sự điều khiển cấp điện thứ nhất (L); bộ xác định vùng hành trình (302) mà xác định rằng vùng điều khiển của xe (1) nằm trong vùng hành trình (A1) dựa trên độ mở của van tiết lưu (Th) và tốc độ động cơ (Ne); và bộ đếm tích hợp (304) mà được tăng sau mỗi khoảng thời gian định trước (T1) khi sự điều khiển cấp điện thứ nhất (L) được thực hiện trong vùng hành trình (A1), và được giảm sau mỗi khoảng thời gian định trước (T2 hoặc T3) trong các trường hợp khác. Khi trị số đếm (C) của bộ đếm tích hợp (304) tới trị số giới hạn trên (Cu), thực hiện quá trình làm mát để chuyển từ sự điều khiển cấp điện thứ nhất (L) sang sự điều khiển cấp điện thứ hai (S).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041213 B | | (15) 23/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/09/2021 | 402A |
| (21) 1-2021-04527 | | (85) 22/07/2021 | |
| (22) 18/12/2019 | | (86) PCT/JP2019/049519 | 18/12/2019 |
| (30) 2018-241497 | 25/12/2018 JP | (87) WO2020/137722 | 02/07/2020 |

(51) **B22D 11/18; B22D 41/18**

(73) **KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)**

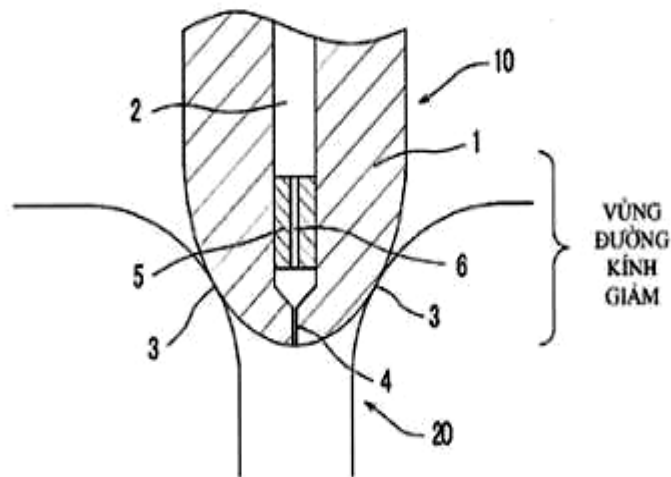
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8068586, Japan

(72) FUKUNAGA, Shinichi (JP); KAKU, Toshio (JP); FURUKAWA, Hiroki (JP); OKADA, Takuya (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

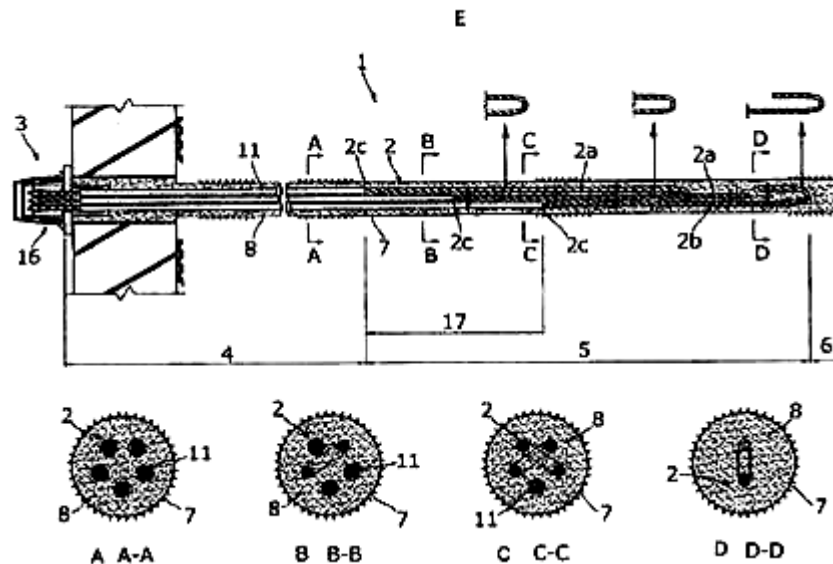
(54) **KHỐI CHẶN DỪNG CHO QUÁ TRÌNH ĐÚC LIÊN TỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC LIÊN TỤC**

- (57) Sáng chế đề cập đến khối chặn cho quá trình đúc liên tục với mục đích là cải thiện độ chính xác của việc nắm bắt hoặc điều chỉnh áp lực ngược quanh phần xả khí trong khối chặn dùng cho quá trình đúc liên tục. Theo sáng chế, khối chặn dùng cho quá trình đúc liên tục bao gồm khoang (2) để dẫn khí theo phương thẳng đứng ở phần giữa của khối chặn, một hoặc nhiều lỗ xả khí (4) đi qua từ khoang (2) ra bên ngoài ở phần giữa phía xa hoặc bề mặt bên của vùng đường kính giảm bao gồm phần lắp khớp (3) đến vòi phun dưới (20), và bộ phận điều chỉnh áp lực (5) nằm trong một phần của vùng bên trên lỗ xả khí (4) bên trong khoang (2).



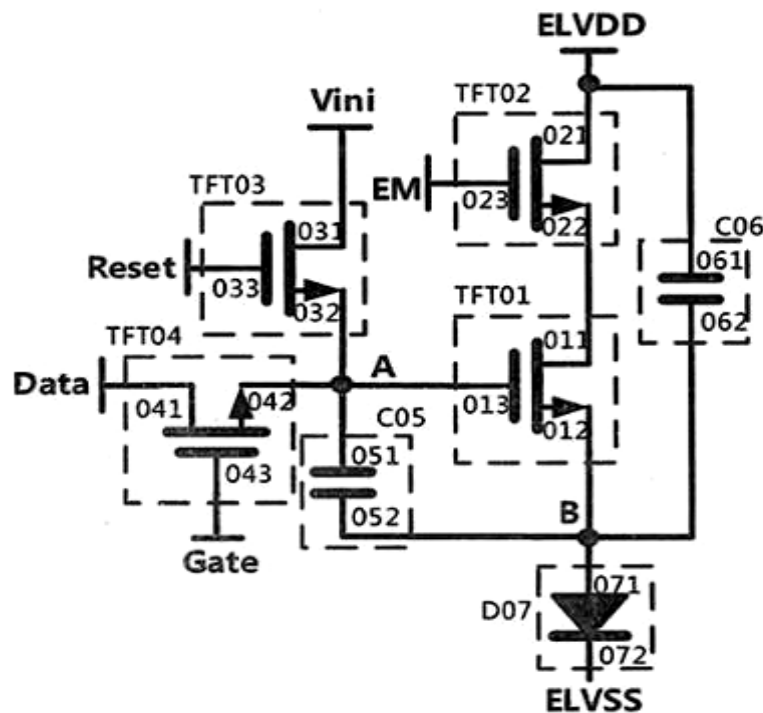
- | | | | |
|--|------------|-----------------|------|
| (11) 1-0041214 B | | (15) 23/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/06/2022 | 411A |
| (21) 1-2021-08214 | | | |
| (22) 21/12/2021 | | | |
| (30) 2020-212742 | 22/12/2020 | JP | |
| (51) E02D 5/80 | | | |
| (73) KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP) | | | |
| 1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003, Japan | | | |
| (72) Ryohei KUROSAWA (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) NEO ĐẤT CĂNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến neo đất căng mà có thể ngăn ngừa sự dịch chuyển của nó, có thể về kinh tế, và yêu cầu giảm thời gian và nỗ lực trong việc xử lý và căng các bộ phận căng trong công việc thi công, kể cả nếu số lượng các mặt cắt ngang của các cáp ứng suất trước nhiều lõi cáp xuất hiện trên các mặt cắt ngang vuông góc với phương dọc là số lẻ. Neo đất căng bao gồm nhiều bộ phận căng (2) được tạo kết cấu bởi các cáp ứng suất trước nhiều lõi cáp. Nhiều bộ phận căng (2) bao gồm bộ phận căng uốn gấp chữ U (2a) mà được uốn gấp dưới dạng chữ U ở vị trí sâu trong lỗ khoan (7) với cả hai đầu của nó kéo dài đến đầu căng và bộ phận căng đầu móc (2b) mà đầu của nó nằm sâu trong lỗ khoan (7) được tạo dạng giống móc.



- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0041215 B | | (15) 23/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2019-07011 | | (85) 12/12/2019 | |
| (22) 30/08/2018 | | (86) PCT/CN2018/103347 | 30/08/2018 |
| (30) 201721749337.8 | 14/12/2017 CN | (87) WO2019/114327 | 20/06/2019 |
| (51) H01L 27/32; G09G 3/3233 | | | |
| (73) BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN) | No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China | | |
| (72) Xueguang HAO (CN); Xinyin WU (CN); Yongda MA (CN) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) MẠCH ĐIỂM ẢNH, BẢNG HIỂN THỊ, VÀ MÀN HÌNH | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến mạch điểm ảnh, bảng hiển thị, và màn hình, màn hình có thiết bị phát quang, điện cực thứ hai của nó được nối với đường tín hiệu điện áp thấp; tranzito màng mỏng điều khiển, điện cực thứ hai của nó được nối với điện cực thứ nhất của thiết bị phát quang; tranzito màng mỏng điều khiển phát quang, điện cực thứ nhất của nó được nối với đường tín hiệu điện áp cao, và điện cực thứ hai của nó được nối với điện cực thứ nhất của tranzito màng mỏng điều khiển; tranzito màng mỏng chuyển mạch để điều khiển việc ghi điện áp dữ liệu vào điện cực điều khiển của tranzito màng mỏng điều khiển; tranzito màng mỏng thiết lập lại để thiết lập lại điện thế của điện cực điều khiển của tranzito màng mỏng điều khiển; và tụ trữ được nối với điện cực điều khiển và điện cực thứ hai của tranzito màng mỏng điều khiển.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0041216 B | | (15) 23/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 1-2020-06163 | | (85) 27/10/2020 | |
| (22) 19/02/2019 | | (86) PCT/JP2019/006035 | 19/02/2019 |
| (30) 2018-064808 | 29/03/2018 | JP (87) WO2019/187791 A1 | 03/10/2019 |

(51) **B62J 9/10; B62J 11/00; H01R 13/52; B60R 16/02; B62J 45/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

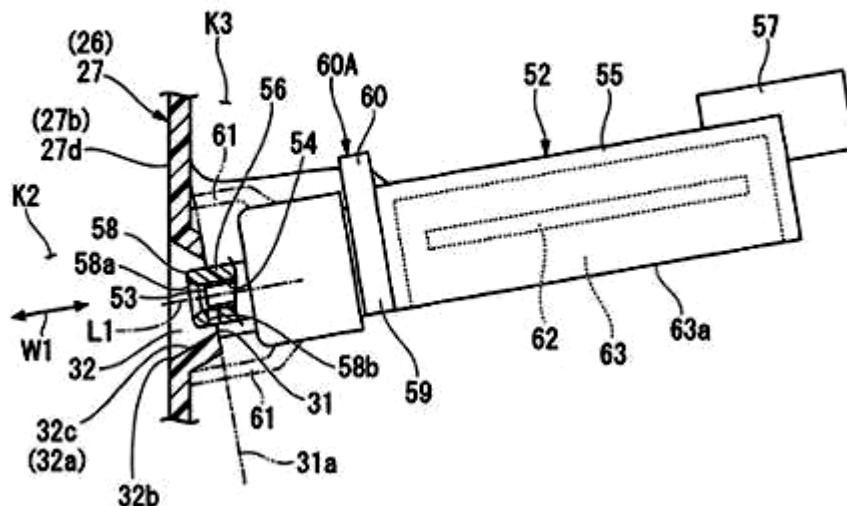
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) SENOKUCHI Yuta (JP); KITAMURA Ryohei (JP); HATTORI Makoto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

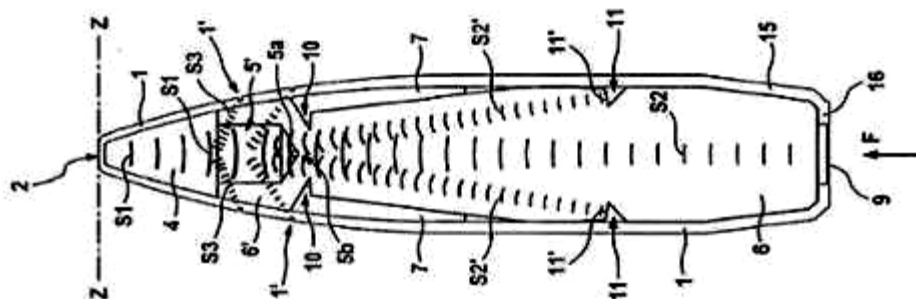
(54) **KẾT CẤU KHỐI CỰC USB CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu khối cực USB của xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm khối cực USB (52) mà cực nối của thiết bị gắn ngoài được lắp vào và tháo ra khỏi đó theo hướng tháo-lắp (W1) định trước, trong đó khối cực USB (52) bao gồm cổng nối cực (53) mà cực nối (51) được lắp và tháo qua đó, và trong đó cổng nối cực (53) được bố trí để quay mặt xuống dưới ở trạng thái trên xe. Phần chặn nước (60A) mà dẫn hướng nước chảy dọc theo vỏ (55) của khối cực USB (52) ra bên ngoài cổng nối cực (53) được bố trí ở phía cổng nối cực (53) của vỏ (55).



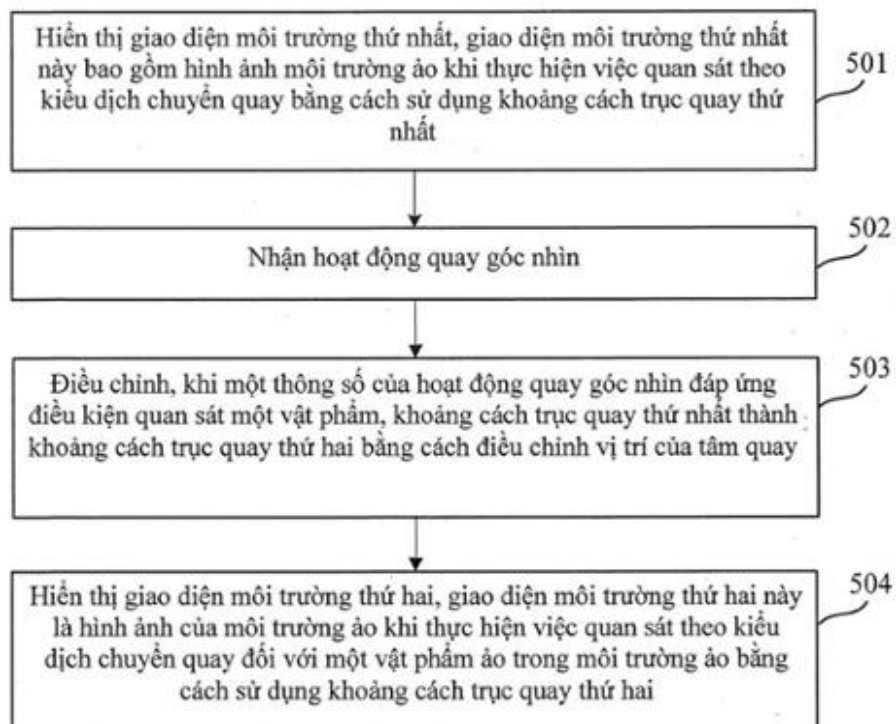
- | | | | |
|---|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041217 B | (15) 23/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/11/2020 | 392A |
| (21) 1-2020-02007 | | (85) 08/04/2020 | |
| (22) 10/09/2018 | | (86) PCT/EP2018/074315 | 10/09/2018 |
| (30) PCT/IB2017/055447 | 09/09/2017 | IB (87) WO2019/048678 | 14/03/2019 |
| (51) F42B 12/06 ; F42B 12/74; F42B 12/78; F42B 12/20 | | | |
| (73) RUAG AMMOTEC AG (CH)
Uttigenstrasse 67, 3602 Thun, SWITZERLAND | | | |
| (72) MUSTER, Michael (CH) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) ĐẠN AN TOÀN CÓ VỎ KIM LOẠI TOÀN BỘ | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến đạn an toàn có vỏ kim loại toàn bộ với lõi xuyên tâm, mà được định tâm trong vỏ kim loại toàn bộ với phía trước, hốc dạng lỗ tịt được nạp đầy chất nổ, trong đó lõi xuyên có ít nhất một hình chóp dạng nêm thứ nhất và một hình chóp dạng nêm thứ hai, trong đó khi tác động vào mục tiêu sóng xung kích ở tâm tạo ra tác động ở phía trước vào chất nổ và hốc trong lõi xuyên tạo ra mảnh vỡ bên trong mục tiêu, khác biệt ở chỗ, ở các vết khía theo chu vi (1') và/hoặc các hình chóp dạng nêm (11, 12), các sóng xung kích (S1, S2) được phản xạ ở vỏ kim loại toàn bộ (1) và/hoặc trong lõi xuyên (6) và điều tương tự tác động vào chất nổ (5), bằng các sóng xung kích ngược chiều (S1, S3; S2'), khiến cho các lực nén tương tác với nhau được phát triển, chúng kích nổ trực tiếp chất nổ (5).



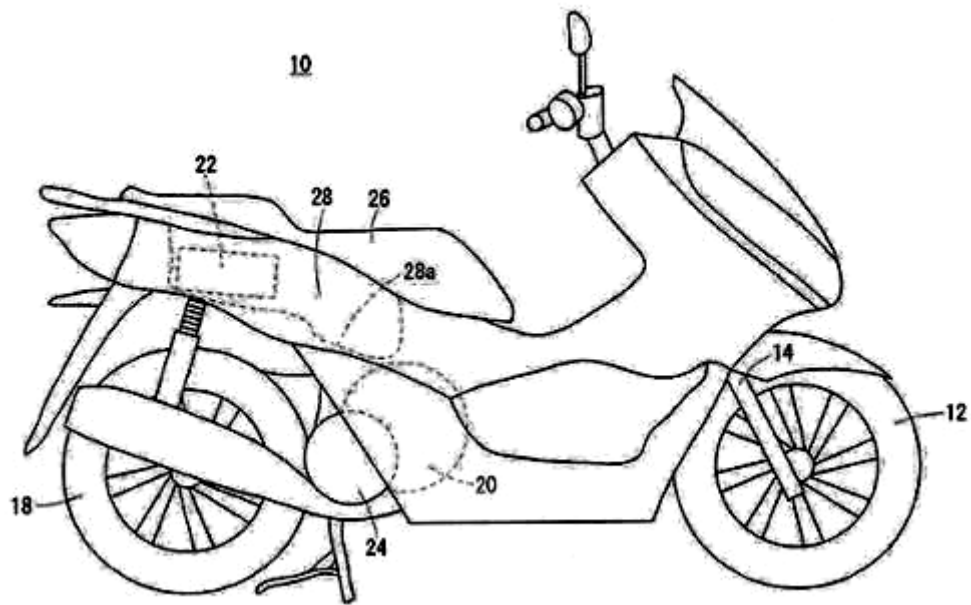
- (11) **1-0041218 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
 (21) 1-2021-05992 (85) 27/09/2021
 (22) 17/03/2020 (86) PCT/CN2020/079651 17/03/2020
 (30) 201910290579.2 11/04/2019 CN (87) WO2020/207204 15/10/2020
 (51) **G06T 19/00; G06F 3/01; A63F 13/525; A63F 13/837**
 (73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 35/F, Tencent Building, Kejizhongyi Road, Midwest District of Hi-Tech Park,
 Nanshan District, Shenzhen, Guangdong 518057, P.R.China
 (72) YANG, Jin (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ QUAN SÁT MỘT VẬT PHẨM ẢO TRONG MÔI TRƯỜNG ẢO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị quan sát một vật phẩm ảo trong môi trường ảo, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị giao diện môi trường thứ nhất, giao diện môi trường thứ nhất này là ảnh thu được khi thực hiện việc quan sát theo kiểu dịch chuyển quay bằng cách sử dụng trục quay thứ nhất; nhận hoạt động quay góc nhìn; khi thông số của hoạt động quay góc nhìn đáp ứng điều kiện quan sát một vật phẩm, điều chỉnh vị trí của tâm quay và điều chỉnh trục quay thứ nhất thành trục quay thứ hai; và hiển thị giao diện môi trường thứ hai, giao diện môi trường thứ hai này là ảnh thu được khi thực hiện việc quan sát theo kiểu dịch chuyển quay của vật phẩm ảo này trong môi trường ảo bằng cách sử dụng trục quay thứ hai.



- (11) **1-0041219 B** (15) 23/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2020-02426 (85) 28/04/2020
(22) 19/09/2018 (86) PCT/JP2018/034564 19/09/2018
(30) 2017-192038 29/09/2017 JP (87) WO2019/065390 04/04/2019
(51) **B62J 43/16; B62M 23/02; B62K 11/10; B60K 6/40; B62J 9/14**
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
(72) NAGAYAMA Masashi (JP); DOI Takashi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **XE LAI**

- (57) Sáng chế đề cập tới xe lai (10) bao gồm bánh xe trước (12); bánh xe sau (18); động cơ (20); bộ phận trữ điện năng (22); mô tơ (24) được dẫn động nhờ điện năng cấp từ cơ điện trữ điện năng (22); yên xe (26); và cụm chứa (28) được tạo ra bên dưới yên xe (26). Bộ phận trữ điện năng (22) được bố trí bên trên bánh xe sau (18) sao cho ít nhất một phần của bộ phận trữ điện năng (22) xếp chồng với vùng hở phía trên (Za) của cụm chứa (28) khi được nhìn từ bên trên.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0041220 B | (15) 23/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2020 |
| | | 393A |
| (21) 1-2020-04813 | (85) 21/08/2020 | |
| (22) 13/02/2018 | (86) PCT/CN2018/076770 | 13/02/2018 |
| | (87) WO2019/157676 | 22/08/2019 |

(51) **H04M 1/02; H01R 12/71; H01R 13/514**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

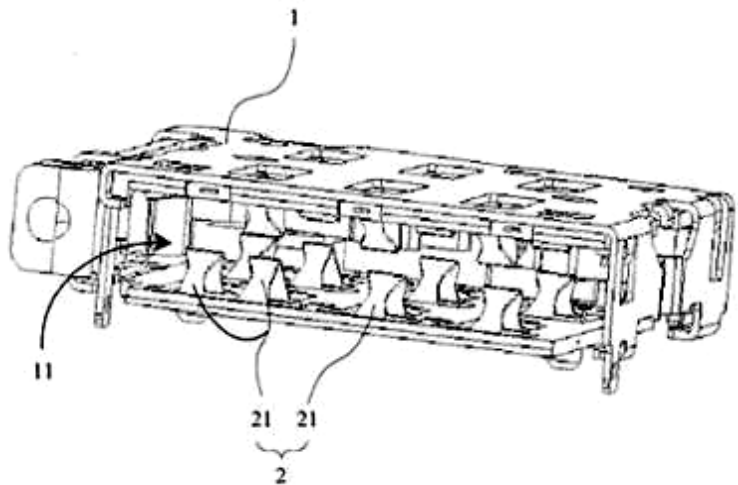
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHANG, Shihao (CN); WANG, Qiliang (CN); LEI, Gaobing (CN); SU, Tien Chieh (CN)

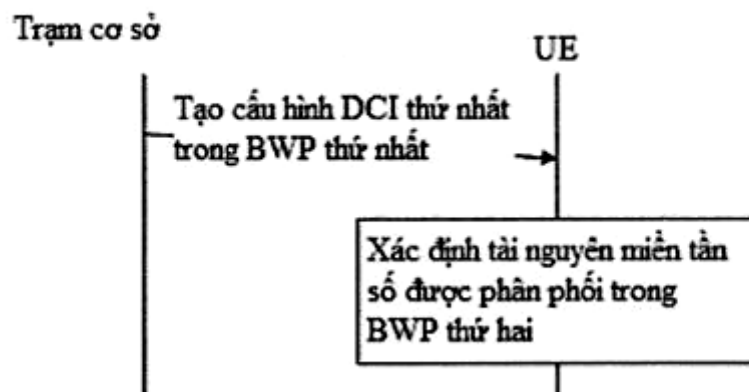
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối di động. Thiết bị đầu cuối di động này bao gồm vật giữ thẻ, trong đó vật giữ thẻ được cấu tạo để chứa ít nhất một thẻ trong số thẻ nhớ hoặc thẻ môđun nhận dạng thuê bao (Subscriber Identification Module, SIM) dạng nanô; trong đó vật giữ thẻ bao gồm thân vật giữ và nhiều bộ nối điện, trong đó thân vật giữ được bố trí với khe thẻ trùng khít thẻ SIM dạng nanô; khe thẻ được cấu tạo để chứa thẻ SIM dạng nanô hoặc thẻ nhớ có hình dạng bên ngoài giống như thẻ SIM dạng nanô và nhiều bộ nối điện trong vật giữ thẻ là các bộ nối điện thứ nhất; trong đó các bộ nối điện thứ nhất được cấu tạo để nối điện với các điểm tiếp xúc trong thẻ nhớ ở dạng tương ứng một - một khi thẻ nhớ ở trong khe thẻ; trong đó các vị trí của ít nhất hai bộ nối điện thứ nhất trùng khít vị trí của cùng một điểm tiếp xúc điện trong thẻ SIM dạng nanô khi thẻ SIM dạng nanô ở trong khe thẻ; và trong đó thiết bị đầu cuối di động còn bao gồm mạch nhận dạng và mạch chuyển mạch, mạch nhận dạng và mạch chuyển mạch được nối điện với vật giữ thẻ, mạch chuyển mạch được cấu tạo để: chuyển mạch mạch nhận dạng sang chế độ nhận dạng thẻ SIM khi ít nhất hai bộ nối điện thứ nhất trùng khít cùng một điểm tiếp xúc điện của thẻ trong vật giữ thẻ; hoặc chuyển mạch mạch nhận dạng sang chế độ nhận dạng thẻ nhớ khi các bộ nối điện thứ nhất trong vật giữ thẻ trùng khít các điểm tiếp xúc của thẻ trong vật giữ thẻ theo cách thức một - một.



- (11) **1-0041221 B** (15) 23/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2020 392A
- (21) 1-2020-03600 (85) 22/06/2020
- (22) 02/02/2019 (86) PCT/CN2019/074555 02/02/2019
- (30) 201810152331.5 14/02/2018 CN (87) WO2019/158005 22/08/2019
- (51) **H04W 72/04; H04L 5/00**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LI, Junchao (CN); TANG, Hao (CN); TANG, Zhenfei (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN LIÊN KẾT XUỐNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin điều khiển liên kết xuống (downlink control information, DCI) và thiết bị. Phương pháp bao gồm các bước: nhận DCI thứ nhất trong không gian tìm kiếm của phần băng thông (bandwidth part, BWP) kênh mang thứ nhất, trong đó nếu loại phân phối tài nguyên miền tần số của BWP thứ nhất là loại 0, chỉ báo phân phối tài nguyên miền tần số L_f bit trong DCI thứ nhất là ánh xạ bit L_f bit, và các bit trong ánh xạ bit L_f bit theo thứ tự giảm dần lần lượt tương ứng với các nhóm khối tài nguyên (resource block group, RBG) 0 đến RBG (L_f-1) trong BWP thứ hai; và đối với một bit trong ánh xạ bit L_f bit, khi giá trị của bit bằng 1, tài nguyên được phân phối bao gồm một RBG tương ứng với bit. Theo phương pháp này, chuyển đổi BWP hoặc lập lịch chéo BWP có thể được thực hiện bằng cách sử dụng trường thông tin bị cắt.

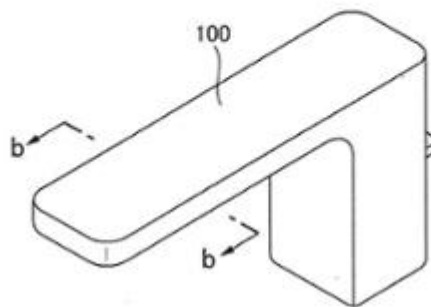


- (11) **1-0041222 B** (15) 23/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2021 395A
(21) 1-2020-00538 (85) 31/01/2020
(22) 20/07/2018 (86) PCT/IB2018/055407 20/07/2018
(30) PCT/IB2017/001045 30/08/2017 IB (87) WO2019/043472 07/03/2019
(51) **C23C 28/02; C23C 14/16; C23C 14/22; C25D 7/06; C23C 14/56; C23C 2/06; C23C 14/02; C23C 14/30**
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
(72) CHALEIX, Daniel (FR); ALLELY, Christian (FR); SILBERBERG, Eric (BE);
PACE, Sergio (IT); GAOUYAT, Lucie (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **NỀN KIM LOẠI CÓ LỚP PHỦ, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT
NỀN KIM LOẠI CÓ LỚP PHỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến nền kim loại có lớp phủ bao gồm ít nhất lớp phủ thứ nhất cấu thành bởi nhôm, lớp phủ thứ nhất này có độ dày nhỏ hơn 5µm và được phủ ngay trên bởi lớp phủ thứ hai có 0,5 tới 5,9% trọng lượng magie, lượng còn lại là kẽm. Phương pháp và hệ thống sản xuất nền kim loại có lớp phủ này cũng được đề xuất.

- (11) **1-0041223 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/07/2021 400A
 (21) 1-2021-01532 (85) 23/03/2021
 (22) 27/09/2019 (86) PCT/JP2019/038371 27/09/2019
 (30) 2018-181763 27/09/2018 JP (87) WO2020/067510 02/04/2020
 2019-066032 29/03/2019 JP
 (51) **C23C 28/00; E03C 1/04; C07F 9/38**
 (73) **TOTO LTD.** (JP)
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8028601, Japan
 (72) UKIGAI Saori (JP); HIJIKATA Ryojiro (JP); KOGA Ryo (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHỤ KIỆN VÒI NƯỚC**

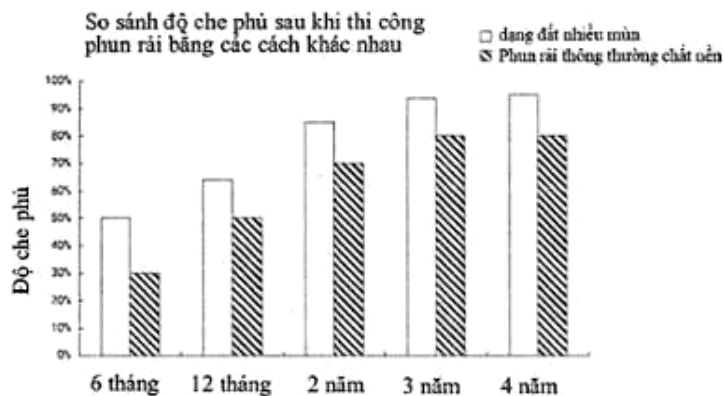
(57) Sáng chế đề cập đến phụ kiện vòi nước có chức năng chống bắn mà không gây ra sự ăn mòn cục bộ. Phụ kiện vòi nước theo sáng chế bao gồm vật liệu nền kim loại và lớp mạ được tạo ra riêng phần trên bề mặt của vật liệu nền kim loại. Vật liệu nền kim loại chứa ít nhất một thành phần kim loại được chọn từ nhóm bao gồm đồng, kẽm, và thiếc. Lớp mạ chứa ít nhất một thành phần kim loại được chọn từ nhóm bao gồm crom và niken. Lớp hữu cơ còn được tạo ra trên lớp mạ, với lớp thụ động có trên bề mặt của lớp mạ nằm xen giữa chúng. Lớp hữu cơ được liên kết với lớp thụ động thông qua sự liên kết của thành phần kim loại (M), mà tạo ra lớp thụ động, và nguyên tử photpho (P) trong ít nhất một nhóm (X) được chọn từ nhóm bao gồm các nhóm photphonat, nhóm photphat, và nhóm photphinat, với nguyên tử oxy (O) nằm xen giữa chúng (liên kết M-O-P). Nhóm X được liên kết với nhóm R (trong đó R là nhóm hydrocacbon, hoặc nhóm bao gồm nguyên tử không có cacbon ở một hoặc hai vị trí trong nhóm hydrocacbon). Nồng độ nguyên tử photpho trong phần của bề mặt của vật liệu nền kim loại, mà lớp mạ không được tạo ra trên đó, thấp hơn nồng độ nguyên tử photpho trong lớp hữu cơ được tạo ra trên lớp mạ.



- (11) **1-0041224 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2022 409A
 (21) 1-2021-08368 (85) 27/12/2021
 (22) 21/11/2019 (86) PCT/CN2019/119954 21/11/2019
 (30) 201910677398.5 25/07/2019 CN (87) WO2021/012537 28/01/2021
 (51) **E02D 17/20; A01G 24/18; A01G 24/35; A01G 24/44; A01G 24/15; A01G 24/20**
 (73) **JIANGSU LVIYAN ECOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
 No. 3 DingXiang Road, Yangshe Town (Tangshi Office), Zhangjiagang City Suzhou, Jiangsu 215600, China
 (72) SHEN, Yifeng (CN); ZHANG, Bo (CN); ZHANG, Yuqian (CN); LIU, Jiangfeng (CN); CUI, Weibao (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SỬA CHỮA PHỤC HỒI MÁI DỐC**

(57) Sáng chế này cung cấp phương pháp sửa chữa phục hồi mái dốc, thuộc lĩnh vực kỹ thuật bảo tồn tài nguyên nước và đất. Phương pháp sửa chữa phục hồi gồm (1) Xử lý sơ bộ mái dốc để độ lồi, lõm mỗi mét mở rộng của mái dốc sau khi xử lý sơ bộ trung bình không quá $\pm 8\sim 12\text{cm}$; (2) Treo lưới bảo vệ cứng trên mái dốc sau khi xử lý sơ bộ. Khoảng cách giữa lưới bảo vệ cứng và mái dốc là $3\sim 4\text{cm}$, đường kính mắt lưới của lưới bảo vệ cứng là $4\sim 6\text{cm}$; (3) Phun chất nền dạng đất nhiều mùn trên mái dốc đã treo lưới bảo vệ cứng, trong chất nền dạng đất nhiều mùn gồm hạt giống cây; khối lượng hạt giống cây trong chất nền dạng đất nhiều mùn không ít hơn $0,04\text{kg/m}^2$; tỷ lệ hạt giống cây tính theo khối lượng của hạt giống cây lớn; hạt giống cây bụi; hạt giống cây thân cỏ là: 2,5~3,5: 4~6: 1,5~2,5.

Phương pháp mà sáng chế này cung cấp có thể phục hồi hiệu quả thảm thực vật trên núi, đồng thời chỉ cần bảo dưỡng thủ công 1~2 năm sau khi phục hồi là có thể hình thành hệ sinh thái tuần hoàn ổn định không cần bảo dưỡng thủ công.

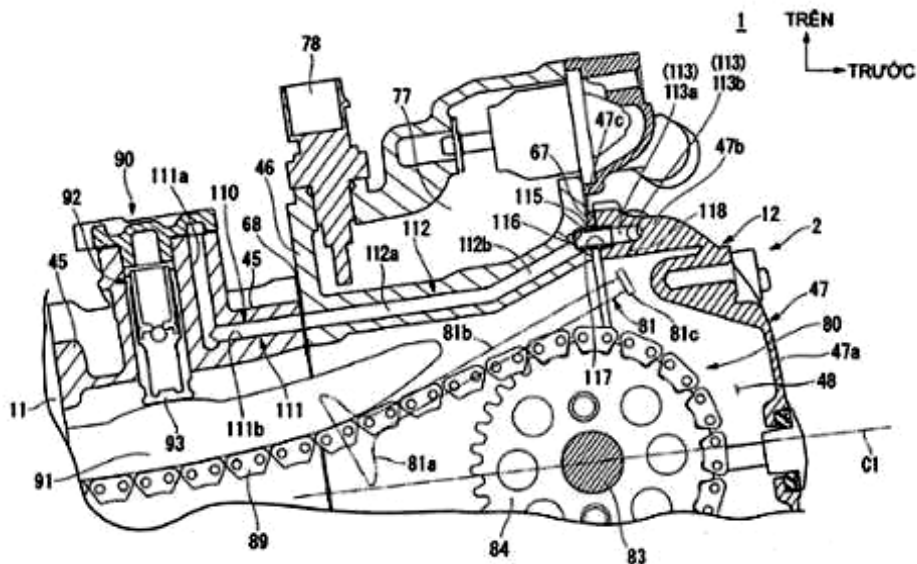


So sánh độ che phủ sau khi thi công phun rải bằng các cách khác nhau vào mùa đông

Độ che phủ vào mùa đông	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Năm thứ năm	Năm thứ bảy	Năm thứ chín
Chất nền dạng đất nhiều mùn	58%	69%	65%	73%	75%	76%
Phun rải thông thường	30%	35%	40%	41%	40%	45%

- (11) **1-0041225 B** (15) 23/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2021 394A
 (21) 1-2020-03689
 (22) 25/06/2020
 (30) 2019-122893 01/07/2019 JP
 (51) **F01M 9/10; F02F 1/24; F01M 1/06; F01M 1/08**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
 (72) Kimihiko OKA (JP); Jumpei KATSUTA (JP); Chikashi TAKIGUCHI (JP); Yusuke TOMIOKA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu động cơ đốt trong (1) bao gồm hộp trục khuỷu (11), phần xi lanh (12) có khối xi lanh (45) mà nhô về phía trước và lên trên từ hộp trục khuỷu (11), đầu xi lanh (46), và nắp che đầu (47), cơ cấu xupap (80) được bố trí bên trong đầu xi lanh (46), xích (89) mà được tạo kết cấu để truyền lực tới cơ cấu xupap (80), bộ phận căng (90) mà được tạo kết cấu để điều chỉnh lực căng của xích (89) nhờ sử dụng áp suất thủy lực, đường cấp mà cấp dầu tới bộ phận căng (90), và đường dẫn dầu (110) qua đó một ít dầu được xả ra từ bộ phận căng (90), trong đó cơ cấu xupap (80) bao gồm xupap nạp (81), và đường dẫn dầu (110) có lỗ thứ nhất (118) mà hở bên trên xupap nạp (81).



- (11) **1-0041226 B** (15) 23/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2021 396A
(21) 1-2020-06552 (85) 12/11/2020
(22) 15/05/2018 (86) PCT/CN2018/086932 15/05/2018
(87) WO2019/218168 21/11/2019

(51) **H01Q 1/38; H01Q 1/48**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

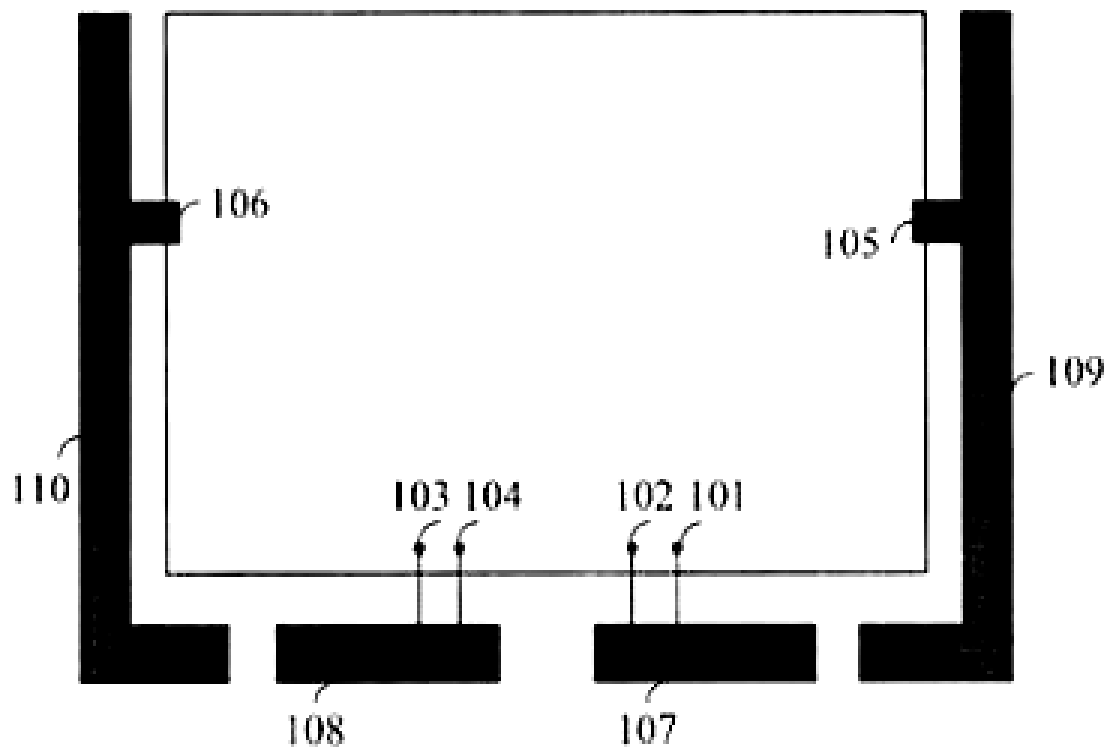
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) WANG , Hanyang (GB); WANG, Lei (CN); WANG, Yan (CN); YOU, Jiaqing (CN);
YU, Dong (CN); XUE, Liang (CN); LEE, Chien-ming (TW)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG ANTEN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống anten và thiết bị đầu cuối. Hệ thống anten bao gồm: điểm cung cấp thứ nhất, điểm nối đất thứ nhất, điểm cung cấp thứ hai, điểm nối đất thứ hai, điểm nối đất thứ ba, điểm nối đất thứ tư, bộ bức xạ thứ nhất, bộ bức xạ thứ hai, kết cấu cộng hưởng thứ nhất, và kết cấu cộng hưởng thứ hai, trong đó điểm nối đất thứ nhất, điểm nối đất thứ hai, điểm nối đất thứ ba, và điểm nối đất thứ tư được đặt trên phần nối đất bằng mạch chính; điểm cung cấp thứ nhất được nối với bộ bức xạ thứ nhất, và điểm cung cấp thứ nhất được cấu tạo để truyền tín hiệu tần số cao và tín hiệu tần số thấp thứ nhất tới bộ bức xạ thứ nhất; điểm cung cấp thứ hai được nối với bộ bức xạ thứ hai, và điểm cung cấp thứ hai được cấu tạo để truyền tín hiệu trung tần và tín hiệu tần số thấp thứ hai tới bộ bức xạ thứ hai; bộ bức xạ thứ nhất được nối với điểm nối đất thứ nhất, và bộ bức xạ thứ hai được nối với điểm nối đất thứ hai; và tần số của tín hiệu tần số thấp thứ hai lớn hơn so với tần số của tín hiệu tần số thấp thứ nhất; và khe thứ nhất được đặt giữa kết cấu cộng hưởng thứ nhất và bộ bức xạ thứ nhất, kết cấu cộng hưởng thứ nhất được ghép nối điện từ với bộ bức xạ thứ nhất qua khe thứ nhất, khe thứ hai được đặt giữa kết cấu cộng hưởng thứ hai và bộ bức xạ thứ hai, kết cấu cộng hưởng thứ hai được ghép nối điện từ với bộ bức xạ thứ hai qua khe thứ hai, kết cấu cộng hưởng thứ nhất được nối với điểm nối đất thứ ba, và kết cấu cộng hưởng thứ hai được nối với điểm nối đất thứ tư, trong đó bộ bức xạ thứ nhất bao gồm phần thứ nhất của khung phía dưới của thiết bị đầu cuối, bộ bức xạ thứ hai bao gồm phần thứ hai của khung phía dưới của thiết bị đầu cuối, và khe thứ ba được đặt giữa phần thứ nhất và phần thứ hai; kết cấu cộng hưởng thứ nhất bao gồm một phần của khung bên thứ nhất của thiết bị đầu cuối, và kết cấu cộng hưởng thứ hai bao gồm một phần của khung bên thứ hai của thiết bị đầu cuối; trong đó khe thứ nhất được đặt trên khung phía dưới của thiết bị đầu cuối, hoặc khe thứ hai được đặt trên khung phía dưới của thiết bị đầu cuối, hoặc cả hai khe thứ nhất và khe thứ hai được đặt trên khung phía dưới của thiết bị đầu cuối.



- | | | | |
|----------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041227 B | | (15) 26/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/01/2022 | 406A |
| (21) 1-2020-07693 | | (85) 31/12/2020 | |
| (22) 03/04/2020 | | (86) PCT/KR2020/004592 | 03/04/2020 |
| (30) 10-2019-0039064 | 03/04/2019 KR | (87) WO2020/204666 | 08/10/2020 |
| | 10-2019-0039063 03/04/2019 KR | | |

(51) **E06B 5/00; E04H 9/14**

(73) **KOREA INSTITUTE OF CIVIL ENGINEERING AND BUILDING TECHNOLOGY (KR)**

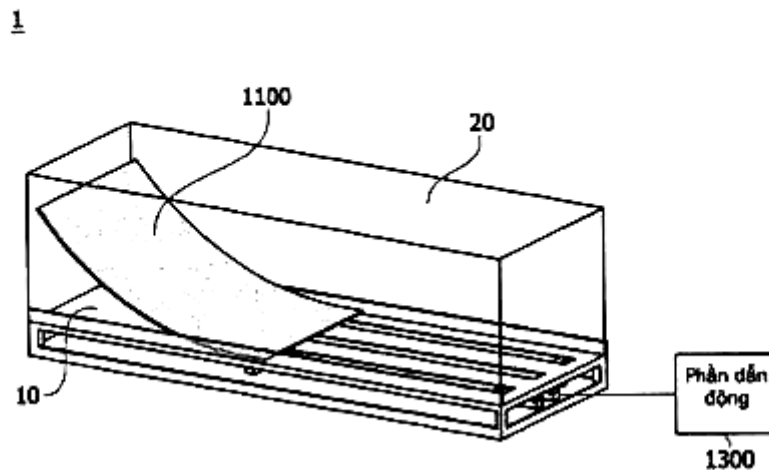
283, Goyang-daero, Ilsanseo-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, 10223, Republic of Korea

(72) RHEE, Dong Sop (KR); KIM, Hyung Jun (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU CHẶN NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu chặn nước bao gồm tấm chặn nước được lắp trên sàn của lối đi, các thanh ray được lắp trên cả hai thành bên của sàn, và phần dẫn động được tạo kết cấu để nâng và hạ tấm chặn nước, trong đó khi phần dẫn động này vận hành thì tấm chặn nước được nâng lên và hạ xuống dọc theo các thanh ray này.



- (11) **1-0041228 B** (15) 26/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
- (21) 1-2021-05019 (85) 21/04/2015
- (22) 20/09/2013 (86) PCT/JP2013/075560 20/09/2013
- (30) 2012-208559 21/09/2012 JP (87) WO2014/046258 27/03/2014
- 2012-208895 21/09/2012 JP
- 2012-221453 03/10/2012 JP
- (51) *A23L 3/36; A23L 23/10*
- (62) 1-2015-01404
- (73) **HOUSE FOODS GROUP INC.** (JP)
5-7, Mikuriyasakae-machi 1-chome, Higashiosaka-shi, Osaka 5778520, Japan
- (72) SATOMI Shigeki (JP); KAWAMUKAI Michie (JP); OKUMA Hiroko (JP); ASANO Kanako (JP); KAMADA Kenichi (JP); HAMASU Kosuke (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH ĐÓNG GÓI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thực phẩm dạng lỏng hoặc bột nhão được đóng gói có tính an toàn cao về mặt vi sinh vật và/hoặc không bị cứng hoàn toàn ngay cả khi ở trạng thái đông lạnh, và có thể được phân tán một cách nhanh chóng và đồng đều trong nước hoặc nước nóng bổ sung, và cũng tạo độ sệt cho sản phẩm thực phẩm cuối cùng bằng cách nấu. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041229 B | | (15) 26/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2022 | 413A |
| (21) 1-2022-01367 | | (85) 04/03/2022 | |
| (22) 10/11/2020 | | (86) PCT/JP2020/041824 | 10/11/2020 |
| (30) 2019-207632 | 18/11/2019 JP | (87) WO2021/100538 | 27/05/2021 |

(51) **G03F 7/004**; G03F 7/037; C08G 73/10

(73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)

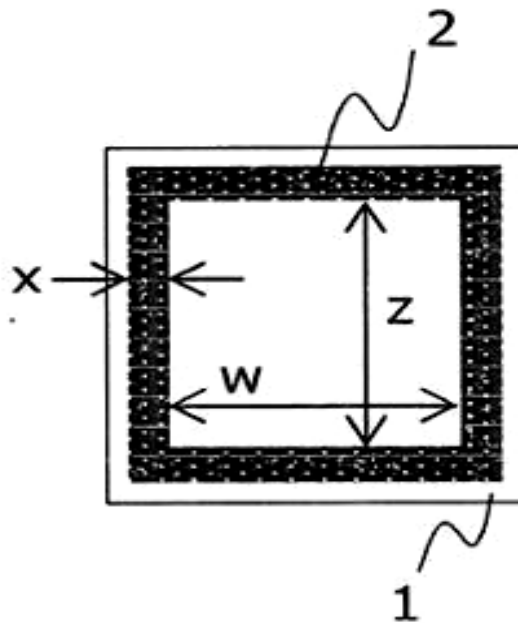
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan

(72) KAWANO, Tomotaka (JP); MATSUMOTO, Akiko (JP); KANAMORI, Daisuke (JP); KATSURADA, Yuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM NHỰA CẢM QUANG, TẤM NHỰA CẢM QUANG, CẤU TRÚC RỖNG, VẬT LIỆU LƯU HÓA, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CẤU TRÚC RỖNG, LINH KIỆN ĐIỆN TỬ, VÀ BỘ LỌC SÓNG ĐÀN HỒI**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm nhựa mà có thể tạo ra màng cách nhiệt có khả năng xử lý tạo vân và khả năng chịu áp rất tốt và có độ ổn định cao và có thể sử dụng được cho chất nền và tương tự đòi hỏi phải có môđun đàn hồi cao và độ phân giải cao. Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa cảm quang chứa polyme (A), chất độn thủy tinh (B), hợp chất có khả năng quang trùng hợp (C), chất khơi mào quá trình quang trùng hợp (D), và chất liên kết ngang bởi nhiệt (E), trong đó chất độn thủy tinh (B) chứa ít nhất hai chất được chọn từ nhóm bao gồm silic oxit, nhôm oxit, và bo oxit, và còn chứa oxit đất hiếm.



- (11) **1-0041230 B** (15) 26/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2023 421A
 (21) 1-2021-06170
 (22) 04/10/2021
 (51) **F03D 1/04**

(73) **1. CÔNG TY CỔ PHẦN CONINCO MÁY XÂY DỰNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP (VN)**

số 4 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. VŨ HUY TOÀN (VN)

P309, nhà B3 Tập thể, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội

- (72) Vũ Huy Toàn (VN); Cao Minh Tuấn (VN); Nguyễn Văn Thông (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THU NĂNG LƯỢNG GIÓ TRÊN CAO**

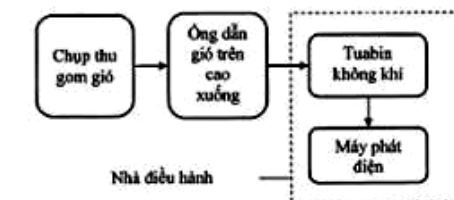
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu năng lượng gió trên cao với hiệu suất lớn hơn và tối ưu hơn về mặt công nghệ chế tạo lẫn lắp đặt thiết bị. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp thu năng lượng gió trên cao với hệ thống thiết bị đón gió theo cách gián tiếp, phương pháp này bao gồm các bước:

thu gom gió trên cao;

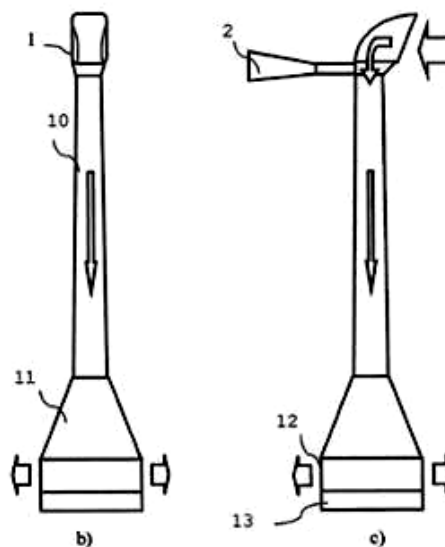
dẫn gió trên cao được thu gom xuống dưới;

biến đổi năng lượng của gió được thu gom thành công cơ học để quay một hoặc nhiều máy phát điện đặt trên mặt đất.

Hệ thống thiết bị đón gió theo cách gián tiếp này có giá thành rẻ hơn nhiều lần so với các trụ điện gió truyền thống.



a)

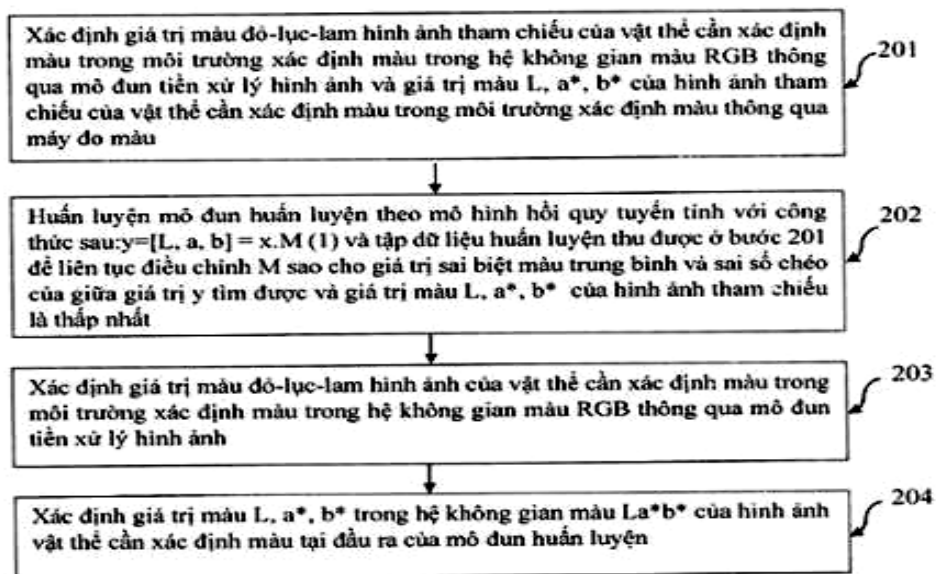


b)

c)

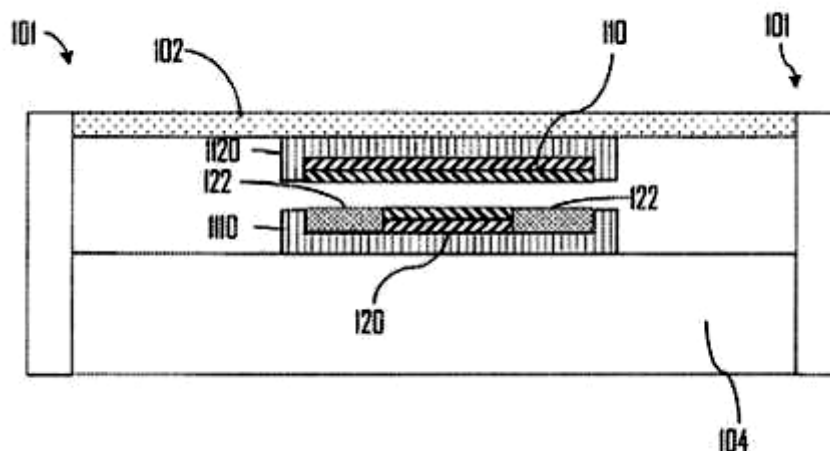
- (11) **1-0041231 B** (15) 26/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2022 415A
 (21) 1-2022-04626
 (22) 21/07/2022
 (51) **G06T 7/90**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (VN)**
 Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
 (72) Nguyễn Chánh Nghiệm (VN); Hứa Thái Nhân (VN); Võ Văn Thoại (VN); Nguyễn Chí Ngôn (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH MÀU SẮC ĐỘNG VẬT THỦY SẢN VÀ VẬT THỂ DỰA TRÊN HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định màu sắc động vật thủy sản hoặc vật thể dựa trên hình ảnh thông qua máy tính, bao gồm: a) điều chỉnh độ sáng hình ảnh trước khi xác định giá trị màu đỏ-lục-lam; b) xác định giá trị màu RGB trên hình ảnh tham chiếu của vật thể cần xác định màu trong môi trường xác định màu và hình ảnh vật thể cần xác định màu trong hệ không gian màu RGB thông qua mô đun tiền xử lý hình ảnh và giá trị màu $L^*a^*b^*$ của vật thể đại diện cho vật thể cần xác định màu trong môi trường xác định màu thông qua máy đo màu; và thu được tập dữ liệu huấn luyện; c) huấn luyện mô đun đo màu theo mô hình hồi quy tuyến tính với công thức sau: $y=[L^*, a^*, b^*] = x.M$ (1) và tập dữ liệu huấn luyện thu được ở bước b) để liên tục điều chỉnh M sao cho giá trị sai biệt màu trung bình và sai số chéo của giữa giá trị y tìm được và giá trị màu L^*, a^*, b^* của hình ảnh tham chiếu là thấp nhất; d) xác định giá trị màu RGB trong hệ không gian màu RGB của hình ảnh vật thể cần xác định màu thông qua mô đun tiền xử lý hình ảnh và chuyển giá trị màu RGB này vào mô đun đo màu đã được huấn luyện trước đó; và e) xác định giá trị màu L^*, a^*, b^* trong hệ không gian màu $L^*a^*b^*$ của hình ảnh vật thể cần xác định màu tại đầu ra của mô đun đo màu; và hệ thống xác định màu sắc động vật thủy sản hoặc vật thể.



- (11) **1-0041232 B** (15) 26/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2020 389A
 (21) 1-2020-02874 (85) 21/05/2020
 (22) 15/10/2018 (86) PCT/FI2018/050740 15/10/2018
 (30) 20175942 25/10/2017 FI (87) WO2019/081805 02/05/2019
 20185251 16/03/2018 FI
 (51) **H04R 9/02; H04R 9/06; H04R 11/02; H04R 13/00**
 (73) **PS AUDIO DESIGN OY** (FI)
 Elektroniikkatie 10, 90590 Oulu, Finland
 (72) SORONEN, Petri (FI); KAJANUS, Vesa (FI); LUUKKANEN, Petteri (FI);
 KANKAANPÄÄ, Harri (FI)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **BỘ TRÍ BỘ CHUYỂN ĐỔI**

(57) Sáng chế đề xuất bộ trí để tạo ra dao động theo tín hiệu điện đầu vào, bộ trí này có chứa: bộ trí nam châm vĩnh cửu thứ nhất có chứa nam châm vĩnh cửu thứ nhất; khung có chứa vật liệu từ; nam châm vĩnh cửu thứ hai được định cấu hình để được sắp xếp ở giữa nam châm vĩnh cửu thứ nhất và khung và để được ghép nối với khung, một hoặc nhiều phần của khung kéo dài ít nhất là theo một hướng qua vùng rìa của nam châm vĩnh cửu thứ hai, nam châm vĩnh cửu thứ hai khác được định cấu hình để quay vào, cách một khoảng, nam châm vĩnh cửu thứ nhất sao cho sự tương tác từ tính giữa nam châm vĩnh cửu thứ nhất và nam châm vĩnh cửu thứ hai gây ra lực thứ nhất lên bề mặt của thiết bị, trong đó khung được định cấu hình được từ hóa bởi nam châm vĩnh cửu thứ hai gây ra sự tương tác từ tính giữa một hoặc nhiều phần của khung và bộ trí nam châm vĩnh cửu thứ nhất để gây ra lực thứ hai lên bề mặt có hướng ngược lại so với lực thứ nhất.



- | | |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0041233 B | (15) 26/08/2024 |
| (45) 25/09/2024 | 438B (43) 27/08/2018 365A |
| (21) 1-2018-02447 | (85) 06/06/2018 |
| (22) 01/11/2016 | (86) PCT/KR2016/012448 01/11/2016 |
| (30) 10-2015-0156133 06/11/2015 KR | (87) WO2017/078367 11/05/2017 |

(51) **G06F 3/01; G06F 3/14; G06F 3/048**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

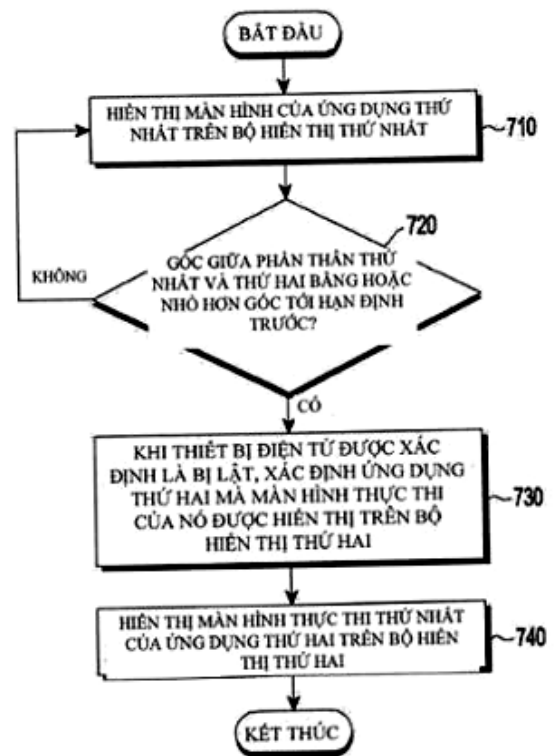
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Joon-Hwan (KR); MOON, Sun-Hee (KR); LEE, John (KR); LEE, Won-Sik (KR); LEE, Hyun-Yeul (US); CHUNG, Seung-Yeon (KR); HA, Hye-Min (KR); HONG, Kyung-Wha (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

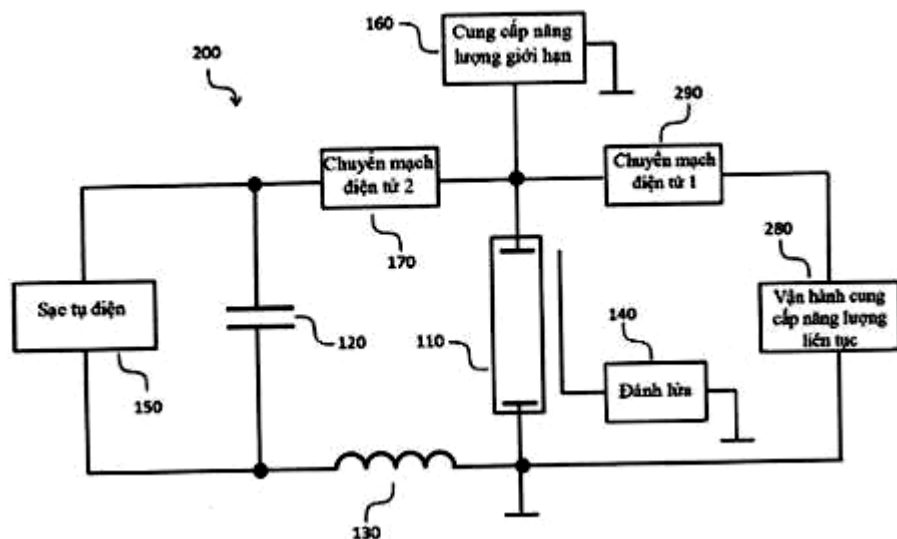
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ NHIỀU BỘ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử có nhiều bộ hiển thị và phương pháp vận hành thiết bị điện tử này. Thiết bị điện tử có thể bao gồm: phần thân thứ nhất; phần thân thứ hai được gắn bản lề với phần thân thứ nhất sao cho một phía của nó có khả năng tiếp xúc với một phía của phần thân thứ nhất; bộ hiển thị thứ nhất được bố trí ở phía khác của phần thân thứ nhất và quay về hướng thứ nhất; bộ hiển thị thứ hai được bố trí ở phía khác của phần thân thứ hai và quay về hướng thứ hai; bộ cảm biến được tạo cấu hình để thu thông tin hướng của thiết bị điện tử; và bộ xử lý được tạo cấu hình để điều khiển bộ hiển thị thứ nhất để hiển thị màn hình thực thi của ứng dụng thứ nhất, dựa trên thông tin hướng, xác định xem liệu thiết bị điện tử có bị lật hay không trong khi góc giữa phần thân thứ nhất và phần thân thứ hai được duy trì nhỏ hơn hoặc bằng góc tới hạn định trước thứ nhất, xác định ứng dụng thứ hai trong đó màn hình thực thi của nó sẽ được hiển thị trên bộ hiển thị thứ hai trong số các ứng dụng được lưu trữ trong thiết bị điện tử, dựa trên xác định rằng thiết bị điện tử bị lật trong khi góc giữa phần thân thứ nhất và phần thân thứ hai được duy trì nhỏ hơn hoặc bằng góc tới hạn định trước thứ nhất, trong đó ứng dụng thứ hai khác với ứng dụng thứ nhất, và điều khiển bộ hiển thị thứ hai để hiển thị màn hình thực thi thứ nhất của ứng dụng thứ hai.

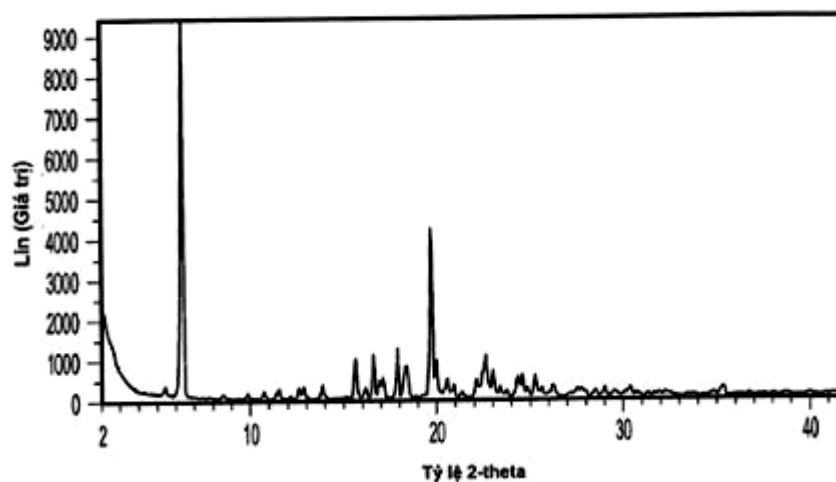


- | | | | |
|-------------------------|-------------------|------------------------|---------------|
| (11) 1-0041234 B | | (15) 26/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-00148 | | (85) 09/01/2019 | |
| (22) 14/06/2017 | | (86) PCT/EP2017/064616 | 14/06/2017 |
| (30) 10 2016 110 867.7 | 14/06/2016 DE | (87) WO2017/216262 | 21/12/2017 |
| | 10 2016 112 836.8 | | 13/07/2016 DE |
- (51) **H01J 37/32; H05B 41/32; H01L 21/67**
- (73) **1. GROSS, LEANDER KILIAN (DE)**
Beethovenstraße 9, 01465 Langebrück, Germany
- 2. GROSS, MASCHA ELLY (DE)**
Beethovenstraße 9, 01465 Langebrück, Germany
- (72) GROSS, Harald (DE)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ XỬ LÝ NHIỆT CHO NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (200) để xử lý nhiệt cho nền. Trong trường hợp này, đèn phóng điện qua khí (110) đi vào chế độ được gọi là giới hạn trong vận hành dự phòng. Bộ cung cấp năng lượng (280) có công suất không đổi có thể được kết nối vào đèn phóng điện qua khí nhờ bộ chuyển mạch điện tử thứ nhất (290). Ít nhất một tụ điện được nạp (120) có thể được kết nối vào đèn phóng điện qua khí nhờ bộ chuyển mạch điện tử thứ hai (170). Việc xử lý nhiệt ở phía đầu của nền kéo dài trong khoảng từ 20 milligiây và 500 milligiây, chẳng hạn, là có thể với sự trợ giúp của thiết bị (200) theo cách được điều chỉnh bởi việc hấp thụ ánh sáng. Khoảng thời gian này là có lợi đặc biệt cho việc xử lý nhiệt của các lớp phủ có độ dày nằm trong khoảng từ 2 đến 200 micromet, trong đó nhiệt độ ở phía sau của nền có thể duy trì thấp hơn nhiệt độ ở phía đầu. Ngoài ra, nhiệt độ ở phía đầu có thể được tăng đáng kể bởi đèn phóng điện qua khí (110) đang được kết nối vào tụ điện (120) nhờ bộ chuyển mạch điện tử thứ hai (170) ở cuối của khoảng thời gian này.



- (11) **1-0041235 B** (15) 26/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/11/2018 368A
 (21) 1-2018-02035 (85) 14/05/2018
 (22) 28/10/2016 (86) PCT/US2016/059306 28/10/2016
 (30) 62/249,074 30/10/2015 US (87) WO2017/075340 04/05/2017
 (51) **C07D 471/04; A61K 31/4375; A61P 25/00**
 (73) **NEUROCRINE BIOSCIENCES, INC. (US)**
 12780 El Camino Real, San Diego, CA 92130, United States of America
 (72) MCGEE, Kevin (US); ZOOK, Scott (US); CARR, Andrew (GB); BONNAUD, Thierry (FR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT VALBENAZIN Ở CÁC DẠNG ĐA HÌNH, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến các muối của (2*R*,3*R*,11*bR*)-3-isobutyl-9,10-dimetoxy-1,3,4,6,7,11*b*-hexahydro-2H-pyrido[2,1-*a*]isoquinolin-2-yl este của axit (*S*)-2-amino-3-metyl-butyríc ở dạng vô định hình và dạng tinh thể, dược phẩm chứa chúng và quy trình điều chế chúng.



- | | | | |
|-------------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041236 B | | (15) 26/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 1-2020-04682 | | (85) 13/08/2020 | |
| (22) 14/01/2019 | | (86) PCT/KR2019/000560 | 14/01/2019 |
| (30) 10-2018-0004732 | 13/01/2018 KR | (87) WO2019/139444 | 18/07/2019 |
| | 10-2018-0018899 17/02/2018 KR | | |
| | 10-2018-0040028 05/04/2018 KR | | |
| | 10-2018-0043548 13/04/2018 KR | | |

(51) **H04W 72/04; H04W 72/12; H04L 5/00**

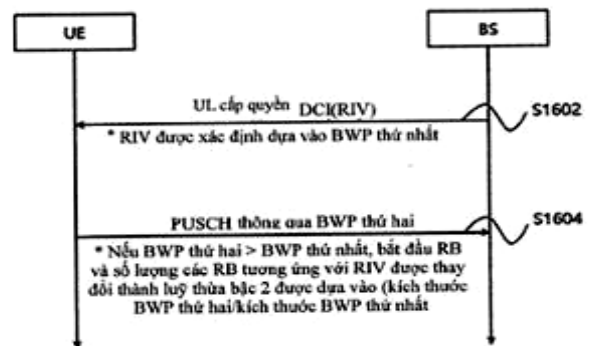
(73) **WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)**
5F 216 Hwangsaoul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea

(72) CHOI, Kyungjun (KR); NOH, Minseok (KR); KWAK, Jinsam (KR)

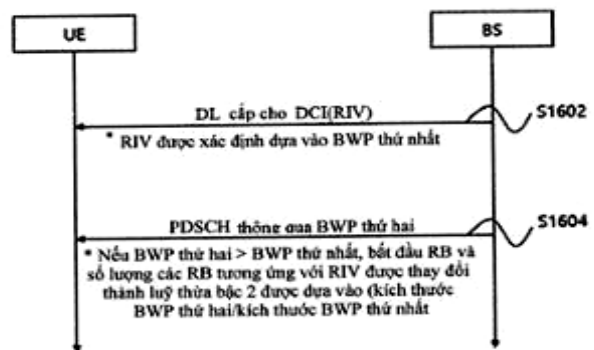
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI UE (USER EQUIPMENT - THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG) TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế bộc lộ UE của hệ thống truyền thông không dây và phương pháp truyền thông không dây sử dụng hệ thống này. Cụ thể hơn là, phương pháp này bao gồm bước nhận thông tin lập lịch bao gồm thông tin cấp phát tài nguyên, trong đó thông tin cấp phát tài nguyên này bao gồm RIV được xác định dựa vào số lượng RB của BWP thứ nhất, và truyền hoặc nhận dữ liệu trên tập RB tương ứng với RIV trong BWP thứ hai, trong đó số lượng RB của BWP thứ hai lớn hơn số lượng RB của BWP thứ nhất, chỉ số RB bắt đầu S và số lượng RB của tập RB tương ứng với RIV trong BWP thứ hai được cho trong các lũy thừa của 2 và thiết bị sử dụng phương pháp này được bộc lộ.



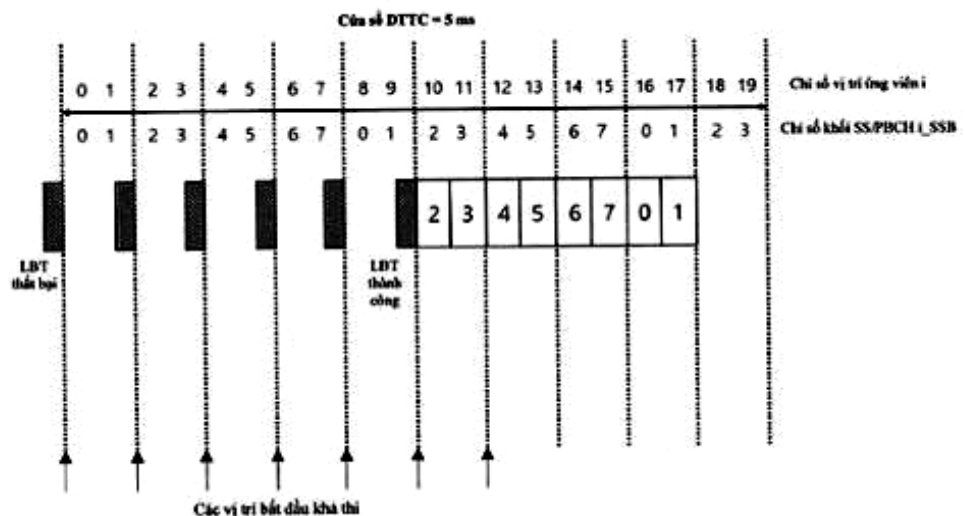
(a) Truyền dữ liệu đường lên



(a) Truyền dữ liệu đường xuống

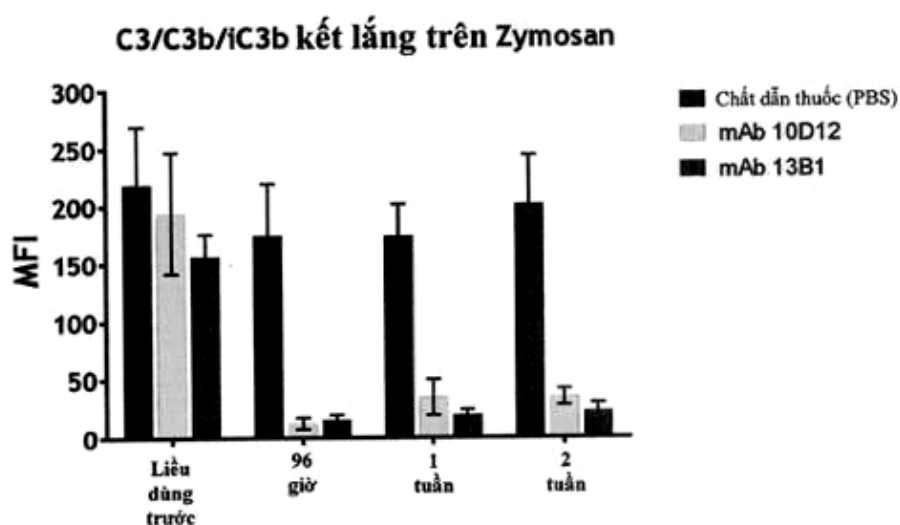
- (11) **1-0041237 B** (15) 26/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/09/2021 402A
 (21) 1-2021-01261 (85) 09/03/2021
 (22) 12/08/2019 (86) PCT/KR2019/010241 12/08/2019
 (30) 10-2018-0093884 10/08/2018 KR (87) WO2020/032781 13/02/2020
 10-2018-0094096 11/08/2018 KR
 10-2019-0001993 07/01/2019 KR
 (51) *H04W 56/00; H04L 27/26; H04L 5/00; H04W 74/08; H04W 72/04; H04W 74/00; H04J 11/00*
 (73) **WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC.** (KR)
 5F 216 Hwangsaoul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
 (72) NOH, Minseok (KR); CHOI, Kyungjun (KR); KWAK, Jinsam (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến trạm cơ sở trong hệ thống truyền thông không dây. Mỗi trạm cơ sở trong truyền thông không dây bao gồm: môđun truyền thông; và bộ xử lý. Khi bộ xử lý xử lý truyền tín hiệu đồng bộ hóa và khối PBCH (synchronization signal and PBCH block, SSB) ở vị trí ứng viên truyền dẫn SSB trong cửa sổ truyền dẫn tín hiệu tham chiếu phát hiện (discovery reference signal, DRS), và thất bại truyền SSB ở vị trí ứng viên truyền dẫn SSB thứ nhất trong cửa sổ truyền dẫn DRS thứ nhất, thì bộ xử lý được tạo cấu hình để thử truyền SSB ở vị trí ứng viên truyền dẫn SSB thứ hai mà muộn hơn so với vị trí ứng viên truyền dẫn SSB thứ nhất trong cửa sổ truyền dẫn DRS thứ nhất. Cửa sổ truyền dẫn DRS là khoảng thời gian trong đó trạm cơ sở có thể truyền SSB. Vị trí ứng viên truyền dẫn SSB biểu thị thời điểm mà trạm cơ sở có thể bắt đầu truyền dẫn SSB nằm trong cửa sổ truyền dẫn DRS. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng bao gồm: môđun truyền thông; và bộ xử lý được tạo cấu hình để điều khiển môđun truyền thông này.



- (11) **1-0041238 B** (15) 26/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2022 410A
- (21) 1-2022-01102 (85) 25/02/2019
- (22) 31/07/2017 (86) PCT/US2017/044714 31/07/2017
- (30) 62/369,674 01/08/2016 US (87) WO2018/026722 08/02/2018
- 62/419,420 08/11/2016 US
- 62/478,336 29/03/2017 US
- (51) **A61K 39/395; C07K 16/40; A61K 45/06**
- (62) 1-2019-00950
- (73) **1. OMEROS CORPORATION (US)**
201 Elliott Avenue West, Seattle, WA 98119, United States of America
- 2. UNIVERSITY OF LEICESTER (GB)**
University Road, Leicester, Leicestershire, LE1 7RH, United Kingdom
- (72) CUMMINGS, W., Jason (US); DEMOPULOS, Gregory, A. (US); DUDLER, Thomas (CH); SCHWAEBLE, Hans-Wilhelm (DE); TJOELKER, Larry, W. (US); WOOD, Christi, L. (US); YABUKI, Munehisa (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐÃ ĐƯỢC PHÂN LẬP HOẶC MẢNH GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể ức chế MASP-3 và dược phẩm chứa kháng thể này nhằm dùng để ức chế các tác động bất lợi do sự hoạt hóa bổ thể phụ thuộc vào MASP-3.

mAb MASP-3 ức chế APC *in vivo*



- | | |
|-------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0041239 B | (15) 26/08/2024 |
| (45) 25/09/2024 | 438B (43) 25/01/2019 370A |
| (21) 1-2018-03945 | (85) 07/09/2018 |
| (22) 24/01/2017 | (86) PCT/IB2017/050363 24/01/2017 |
| (30) 62/294,620 12/02/2016 US | (87) WO2017/137861 17/08/2017 |

(51) **H04L 1/18; H04W 72/04; H04W 4/00**

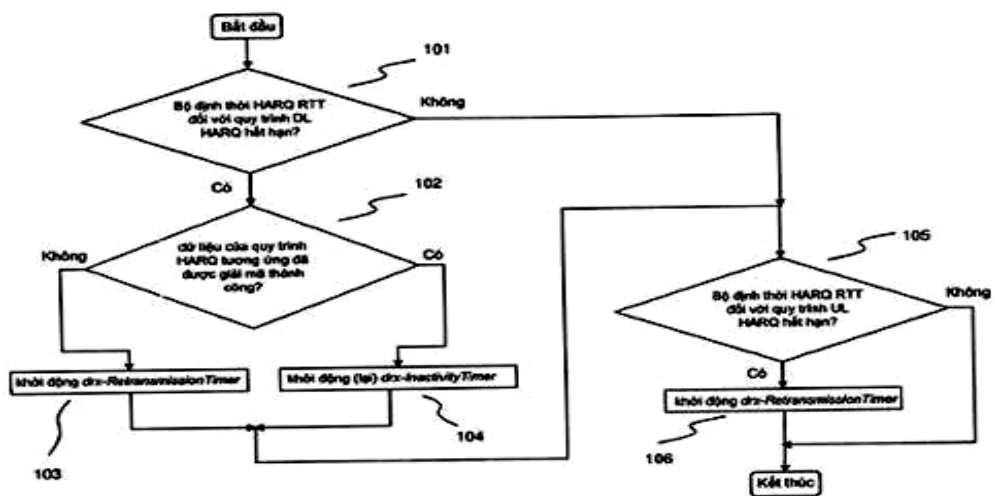
(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

(72) WU, Chunli (CN); SEBIRE, Benoist Pierre (FR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

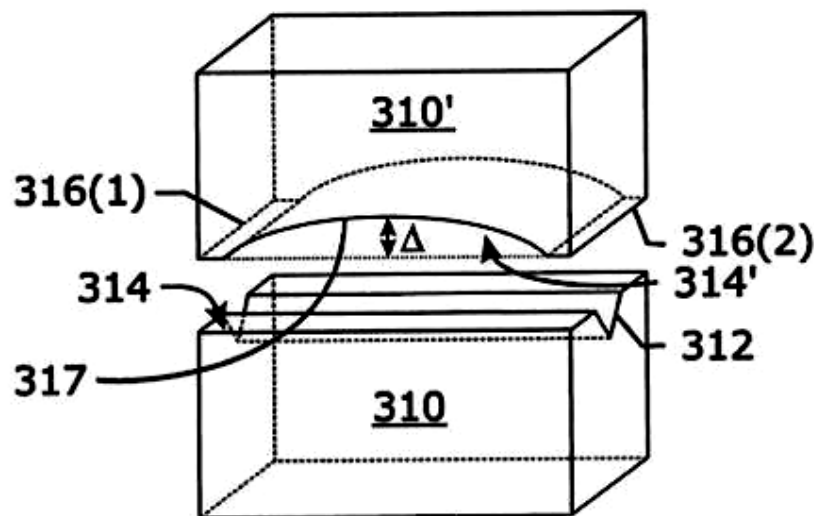
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CHO CƠ CHẾ NHẬN GIÁN ĐOẠN (DRX) ĐỂ VẬN HÀNH QUY TRÌNH YÊU CẦU LẬP TỰ ĐỘNG LẠI (HARQ) ĐƠN TRONG INTERNET KẾT NỐI VẠN VẬT BĂNG HẸP (NB-IOT)**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp dùng cho cơ chế nhận gián đoạn (DRX - discontinuous reception) để vận hành quy trình yêu cầu lập tự động lại (HARQ - hybrid automatic repeat request) đơn trong internet kết nối vạn vật băng hẹp (NB-IoT - narrow band internet of things). Một phương án đề xuất phương pháp bao gồm bước xác định xem liệu bộ định thời HARQ RTT để vận hành quy trình HARQ đường xuống hết hạn hay chưa; nếu bộ định thời HARQ RTT để vận hành quy trình HARQ đường xuống được xác định là hết hạn, xác định xem liệu dữ liệu của quy trình HARQ đường xuống tương ứng có được giải mã thành công hay không; khởi động bộ định thời truyền lại DRX để vận hành quy trình HARQ đường xuống tương ứng nếu dữ liệu của quy trình HARQ đường xuống tương ứng chưa được giải mã thành công; và khởi động (lại) bộ định thời không hoạt động DRX nếu dữ liệu của quy trình HARQ đường xuống tương ứng đã được giải mã thành công; xác định xem liệu bộ định thời HARQ RTT để vận hành quy trình HARQ đường lên hết hạn hay chưa; nếu bộ định thời HARQ RTT để vận hành quy trình HARQ đường lên được xác định là hết hạn, khởi động bộ định thời truyền lại drx để vận hành quy trình HARQ đường lên tương ứng.



- (11) **1-0041240 B** (15) 26/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2021 395A
 (21) 1-2020-06928 (85) 30/11/2020
 (22) 26/04/2019 (86) PCT/EP2019/060767 26/04/2019
 (30) 18170758.9 04/05/2018 EP (87) WO2019/211198 07/11/2019
 (51) **B23K 11/00; B23K 103/04; B23K 11/30; B23K 11/02; B23K 101/32**
 (73) **NV BEKAERT SA (BE)**
 Bekaertstraat 2, 8550 Zwevegem, Belgium
 (72) CUYPERS, Martin (BE)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ HÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN CÁC ĐẦU DÂY THÉP**

(57) Dây thép được tạo ra từ nhiều sợi thép mịn mà được xoắn vào nhau. Vì các sợi thép này mịn và cứng, nên chúng có xu hướng trượt qua nhau khi được ép vào nhau. Điều này làm cho việc hàn các đầu dây thép đặc biệt khó vì các sợi thép có xu hướng bố trí lại khi được kẹp giữa các điện cực của kẹp hàn. Điều này dẫn đến điện trở tiếp xúc có thể thay đổi mà dẫn đến chất lượng hàn có thể thay đổi. Tác giả sáng chế đề xuất kết cấu điện cực (310, 310') trong đó bề mặt (314) của điện cực (310) bao gồm một hoặc nhiều vùng phẳng được kéo dài trên một mặt phẳng, và trong đó các vùng phẳng được định hướng vuông góc với hướng dây thép trong quá trình hàn. Ngoài ra, thiết bị hàn được mô tả có cặp điện cực (310, 310') mỗi điện cực này có bề mặt (314, 314'), trong đó bề mặt (314, 314') này là bề mặt mà khi bề mặt thứ nhất (314) được ép vào bề mặt thứ hai (314') trong trường hợp không có đầu dây thép, các bề mặt thứ nhất và thứ hai (314, 314') tiếp xúc với nhau ở hai hoặc nhiều hơn hai vùng phẳng được kéo dài (316(1), 316(2)), và trong đó các vùng phẳng (316(1), 316(2)) đã nêu được định hướng vuông góc với hướng dây thép.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041241 B | | (15) 26/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2019-01463 | | (85) 22/03/2019 | |
| (22) 23/08/2017 | | (86) PCT/JP2017/030141 | 23/08/2017 |
| (30) 2016-166931 | 29/08/2016 JP | (87) WO2018/043249 | 08/03/2018 |

(51) **A46D 3/00; B29L 31/42; A46B 9/04**

(73) **LION CORPORATION (JP)**

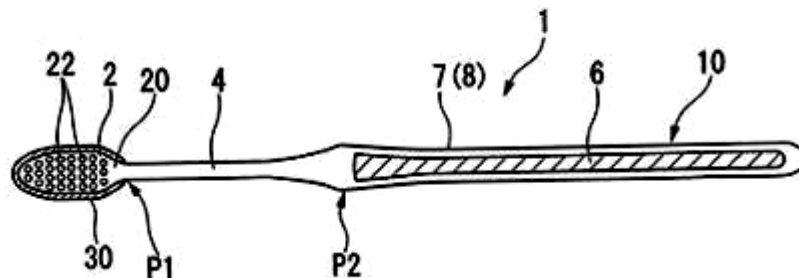
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

(72) HACHISUKA Ryosuke (JP); KOBAYASHI Toshiaki (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

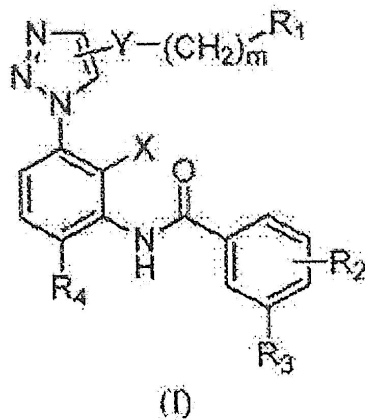
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÀN CHẢI ĐÁNH RĂNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bàn chải đánh răng có khả năng đạt được cả đặc tính cơ học hoặc chất lượng về độ bền và độ trong cần thiết. Bàn chải đánh răng có phần đầu (2) có bề mặt cây lông chải (20) trên phía đầu mút, phần tay cầm (7) được bố trí trên phía đầu sau của phần đầu và có phần tay nắm (8), và phần cổ (4) được bố trí giữa bề mặt cây lông chải và phần tay cầm, và bị biến dạng bởi ngoại lực tác động lên phần đầu. Phương pháp sản xuất bàn chải đánh răng gồm bước đổ đầy vật liệu nhựa qua phần cửa được bố trí ở vị trí định trước. Phần cửa được bố trí trên phía đầu mút của phần tay nắm.



- (11) **1-0041242 B** (15) 26/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2021 396A
 (21) 1-2020-06669 (85) 18/11/2020
 (22) 25/12/2018 (86) PCT/CN2018/123500 25/12/2018
 (30) 201810365880.0 23/04/2018 CN (87) WO2019/205687 31/10/2019
 (51) **C07D 249/06; A61K 31/5377; A61K 31/551; C07D 405/12; C07D 401/12; C07D 403/10; A61K 31/496; A61P 35/02**
 (73) **CHINA PHARMACEUTICAL UNIVERSITY (CN)**
 No. 639 Longmian Avenue, Jiangning Nanjing, Jiangsu 211198, China
 (72) YOU, Qidong (CN); GUO, Xiaoke (CN); LI, Dongdong (CN); CHEN, Weilin (CN); WANG, Zhihui (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẤT ỨC CHẾ TƯƠNG TÁC PROTEIN-PROTEIN PHENYL TRIAZOL MLL1-WDR5 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

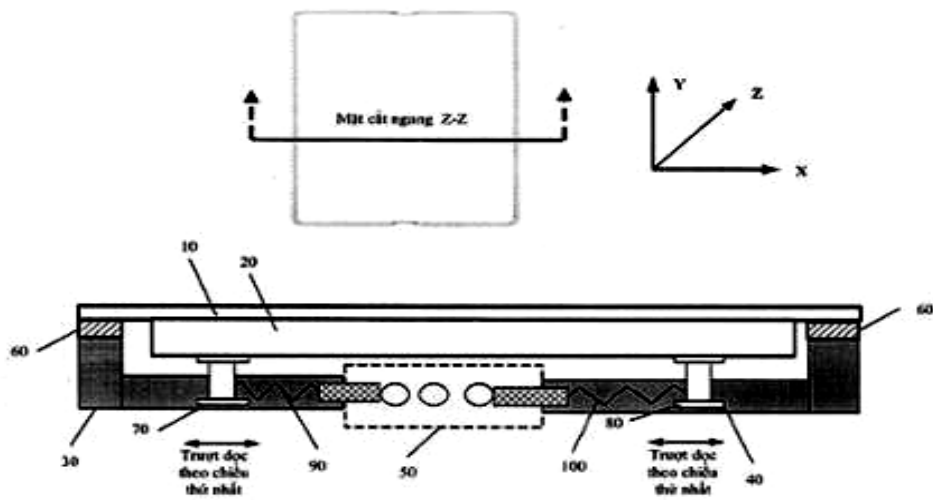
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực hóa dược, cụ thể là đề cập đến chất ức chế tương tác protein-protein phenyl triazol MLL1-WDR5 (I) và phương pháp điều chế nó, và các thí nghiệm dược lực học chứng minh rằng hợp chất theo sáng chế có hoạt tính ức chế tương tác protein-protein MLL1-WDR5 tương đối mạnh.



- (11) **1-0041243 B** (15) 26/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2018 369A
- (21) 1-2018-03164 (85) 20/07/2018
- (22) 22/12/2016 (86) PCT/EP2016/082466 22/12/2016
- (30) 1563194 23/12/2015 FR (87) WO2017/109124 29/06/2017
- (51) ***C05F 3/00; C05G 1/00; C05F 11/00***
- (73) **BIOBOON LIMITED (CN)**
Unit 801, Pacific House, 20 Queen's Road Central, Hong-kong, China
- (72) DUMORTIER, Laurent (FR); SUMITOMO, Yamaji (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỖN HỢP CỦA CÁC THÀNH PHẦN ĐỂ SỬ DỤNG LÀM HOẠT CHẤT CỦA CHẾ PHẨM BẢO VỆ THỰC VẬT, CHẾ PHẨM BẢO VỆ THỰC VẬT CHỨA HỖN HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp của các thành phần để sử dụng làm hoạt chất của chế phẩm bảo vệ thực vật, hỗn hợp này bao gồm phần của cây cọ, một phần của cây tre, một phần của cây trồng thủy sinh, bộ phận của cây rừng nhiệt đới, sữa, lông vũ và nước tiểu và/hoặc phân của giun đất, các thành phần này đã trải qua quá trình lên men. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm bảo vệ thực vật chứa hỗn hợp này và phương pháp sản xuất chế phẩm này.

- (11) **1-0041244 B** (15) 26/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
- (21) 1-2021-07421 (85) 19/11/2021
- (22) 13/05/2020 (86) PCT/CN2020/089914 13/05/2020
- (30) 201910395424.5 13/05/2019 CN (87) WO2020/228714 19/11/2020
- (51) **G06F 1/16**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) RAN, Jianbo (CN); FAN, Wen (CN); MA, Chunjun (CN); HUANG, Tao (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ GẤP LẠI ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử gấp lại được, bao gồm: màn hình gấp lại được, vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai; trong đó màn hình gấp lại được được làm bằng nhiều lớp vật liệu, và trong đó màn hình gấp lại được bao gồm lớp vỏ bọc và lớp hiển thị, lớp vỏ bọc là lớp ngoài cùng của màn hình gấp lại được, lớp hiển thị là lớp trong cùng của màn hình gấp lại được, và cả hai lớp vỏ bọc và lớp hiển thị được làm bằng nhiều lớp vật liệu; và trong đó vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai được kết nối bằng cách sử dụng trục gấp, các cơ cấu kéo được bố trí trên vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai, lớp vỏ bọc được kết nối cố định với vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai, lớp hiển thị được kết nối cố định với các cơ cấu kéo, các cơ cấu kéo trượt trên vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai dọc theo chiều thứ nhất, các cơ cấu kéo được cấu tạo để kéo lê các lớp của màn hình gấp lại được sẽ được chuyển vị với nhau, và chiều thứ nhất là chiều vuông góc với trục gấp; trong đó lớp vỏ bọc bao gồm vùng thứ nhất, trong đó lớp vỏ bọc được kết nối cố định với vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai thông qua vùng thứ nhất, và phần nhô ra của lớp hiển thị trên lớp vỏ bọc được đặt bên ngoài vùng thứ nhất của lớp vỏ bọc; và trong đó các cơ cấu kéo được kết nối với trục gấp thông qua lò xo; hoặc trong đó các cơ cấu dẫn động được bố trí trên vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai, cơ cấu dẫn động bao gồm tay đòn gạt, cơ cấu kéo bao gồm ít nhất hai tấm gạt, tay đòn gạt được đặt giữa hai tấm gạt bất kỳ, và tay đòn gạt được cấu tạo để đẩy cơ cấu kéo để trượt trên vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai dọc theo chiều thứ nhất.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0041245 B | (15) 27/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/09/2021 402A |
| (21) 1-2021-04115 | (85) 06/07/2021 | |
| (22) 14/12/2018 | (86) PCT/CN2018/121322 | 14/12/2018 |
| | (87) WO2020/118722 A1 | 18/06/2020 |

(51) **H04W 72/08**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

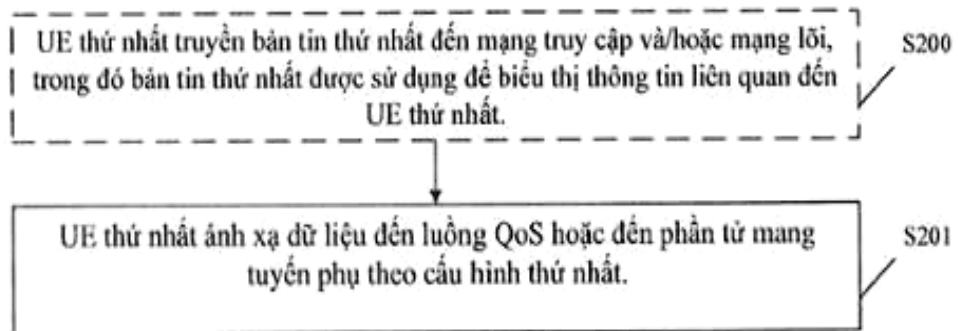
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LU, Qianxi (CN); LIU, Jianhua (CN)

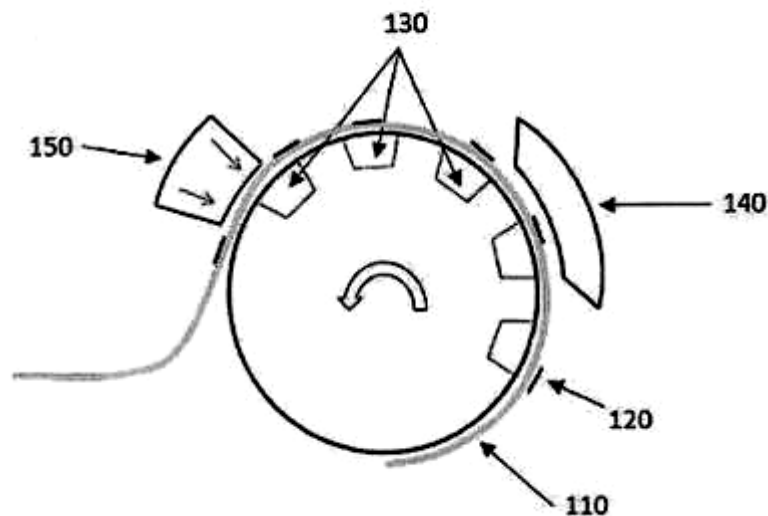
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU, THIẾT BỊ NGƯỜI SỬ DỤNG THỨ NHẤT VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu, phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối thứ nhất ánh xạ dữ liệu đến luồng chất lượng dịch vụ hoặc phân tử mang tuyến phụ theo cấu hình thứ nhất; và thiết bị đầu cuối thứ hai gửi cấu hình thứ nhất đến thiết bị đầu cuối thứ nhất, trong đó cấu hình thứ nhất được sử dụng cho thiết bị đầu cuối thứ nhất để ánh xạ dữ liệu đến luồng chất lượng dịch vụ hoặc phân tử mang tuyến phụ. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị người sử dụng thứ nhất và phương tiện lưu trữ.

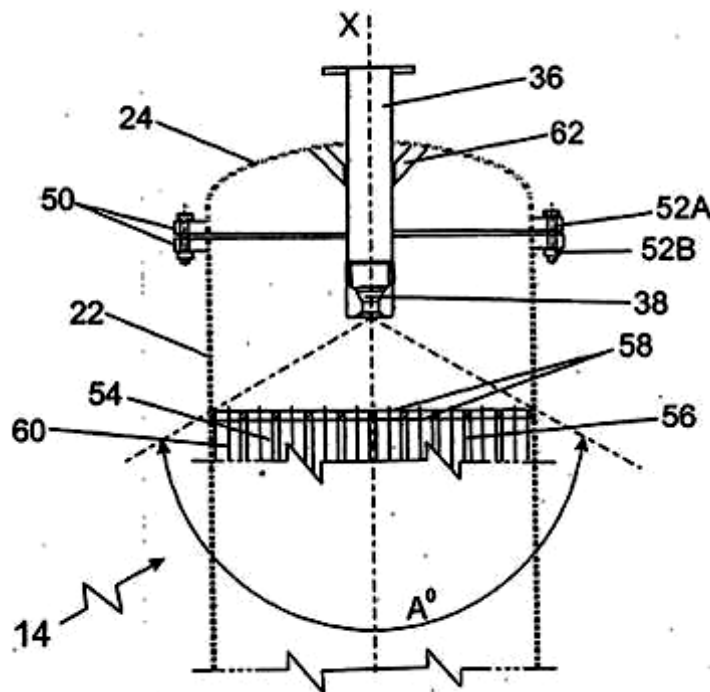


- (11) **1-0041246 B** (15) 27/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04606 (85) 11/08/2020
- (22) 14/12/2018 (86) PCT/EP2018/085031 14/12/2018
- (30) 18152082.6 17/01/2018 EP (87) WO2019/141453 A1 25/07/2019
 18152081.8 17/01/2018 EP
- (51) ***B05D 3/00; B41F 19/00; G03G 19/00; B42D 25/41; C09D 11/037; C09D 11/101; B05D 3/06; B42D 25/369***
- (73) **SICPA HOLDING SA (CH)**
 Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland
- (72) SCHMID, Mathieu (CH); LOGINOV, Evgeny (CH); DESPLAND, Claude-Alain (CH)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) **QUY TRÌNH TẠO RA LỚP HIỆU ỨNG QUANG, THIẾT BỊ IN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÀI LIỆU BẢO AN HOẶC VẬT THỂ TRANG TRÍ HOẶC CHI TIẾT TRANG TRÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực về các quy trình và các thiết bị in để tạo ra các lớp hiệu ứng quang (Optical Effect Layer - OEL) bao gồm các hạt chất màu có từ tính hoặc có thể nhiễm từ hình tiểu cầu được định hướng từ tính trên nền. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến các quy trình sử dụng các thiết bị in bao gồm bộ phận tạo từ trường thứ nhất được lắp trên bộ phận truyền và bộ phận tạo từ trường thứ hai tĩnh để tạo ra các OEL là phương tiện chống giả mạo trên các tài liệu bảo an hoặc các vật phẩm bảo an hoặc cho các mục đích trang trí. Sáng chế còn đề cập đến lớp hiệu ứng quang, tài liệu bảo an, vật thể trang trí, chi tiết trang trí và phương pháp sản xuất tài liệu bảo an hoặc vật thể trang trí hoặc chi tiết trang trí.



- (11) **1-0041247 B** (15) 27/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2015 327A
 (21) 1-2015-00610 (85) 14/02/2015
 (22) 04/02/2013 (86) PCT/IN2013/000074 04/02/2013
 (30) 2059/MUM/2012 18/07/2012 IN (87) WO2014/013502 A2 23/01/2014
 (51) **B01D 1/10; B05B 3/04; B01D 1/20**
 (73) **M/S RAJ PROCESS EQUIPMENTS & SYSTEMS PVT. LTD. (IN)**
 Jai Ganesh Vision, 'B' Wing, 3rd Floor, Jai Ganesh Fame Building, Akurdi, 411035
 Pune, India
 (72) MEHER, Sanket Anil (IN)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG BAY HƠI MÀNG RƠI**

(57) Sáng chế này đề cập đến hệ thống bay hơi màng rơi (10) được làm thích ứng cho việc làm bay hơi chất lỏng/hồ chứa lượng đáng kể các hạt lơ lửng. Hệ thống (10) gồm có một cột bay hơi với một thùng nung ống chùm (54) có nhiều ống (56). Các ống (56) được làm thích ứng để giảm mức tiêu thụ năng lượng trong thùng nung (54). Hệ thống gồm có một Bộ phân phối chất lỏng (38) có thiết kế độc đáo được làm thích ứng để ngăn sự kết tụ các hạt phía trên tấm ống (58). Bộ phân phối chất lỏng (38) có một hệ phun dạng côn hoàn toàn có trục lỗ to không bị tắc với một góc phun đặc rộng được làm thích ứng để làm giảm tác động của hồ trên tấm ống (58). Bộ phân phối chất lỏng (38) cũng đảm bảo việc phân phối chất lỏng đồng đều trên tấm ống (58). Hệ thống bay hơi màng rơi (10) gồm có một bộ tách chất lỏng-khí (16) và một bơm (20) tái tuần hoàn có thiết kế không bị tắc.

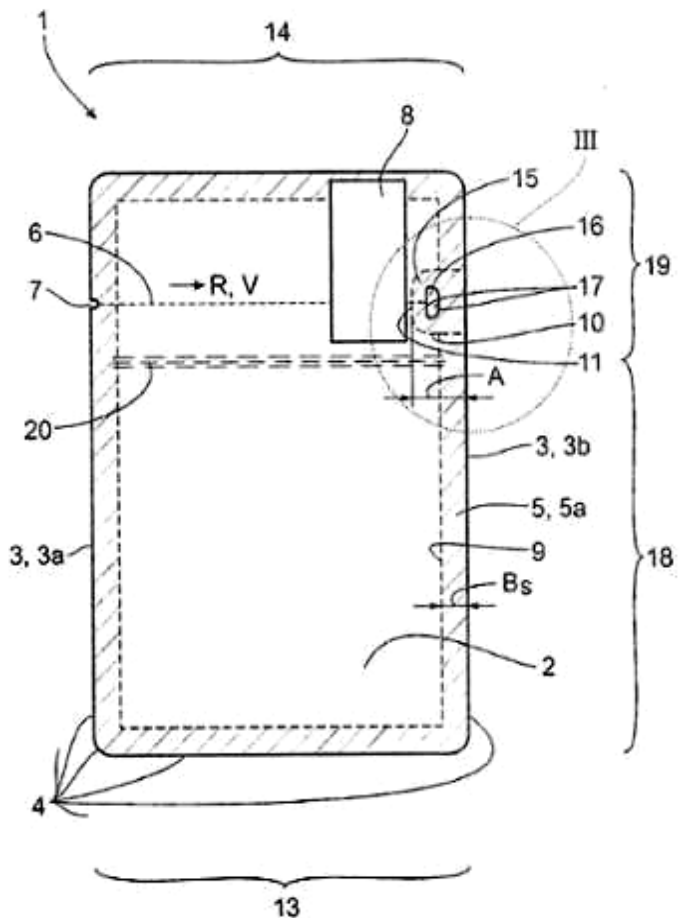


- (11) **1-0041248 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2020-01071 (85) 27/02/2020
(22) 12/04/2018 (86) PCT/CN2018/082837 12/04/2018
(30) 201710729732.8 23/08/2017 CN (87) WO2019/037446 A1 28/02/2019
(51) **C23C 16/50; C23C 16/56; C23C 16/455; C23C 16/458**
(73) **JIANGSU FAVORED NANOTECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Dong Huan Rd., Yuqi Industrial Park, Wuxi, Jiangsu 214183, China
(72) Jian ZONG (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO LỚP PHỦ BẢO VỆ NANO CÁCH ĐIỆN TỐT CÓ CẤU TRÚC ĐIỀU BIẾN**

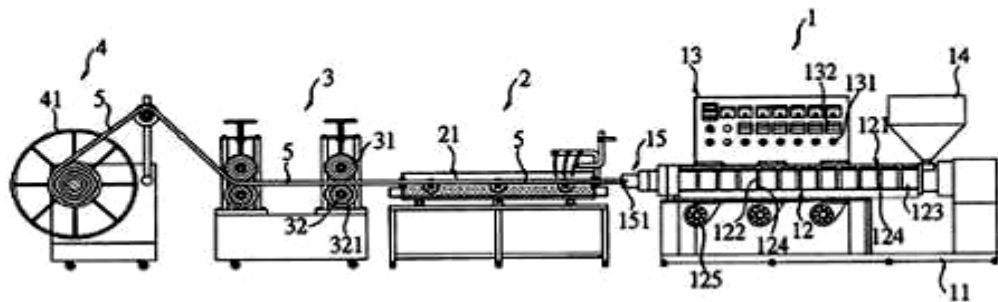
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo lớp phủ bảo vệ nano cách điện tốt có cấu trúc điều biến, thuộc lĩnh vực công nghệ plasma. Trong phương pháp này, buồng phản ứng được hút chân không và khí trơ được đưa vào, vật liệu nền được làm cho di chuyển, và cấu trúc silic hữu cơ mômen lưỡng cực thấp/cấu trúc nén đa lớp điều biến flocacbon được tạo ra bằng cách chế tạo luân phiên lớp phủ hữu cơ mômen lưỡng cực và lớp phủ silicon hữu cơ hoặc lớp phủ flocacbon hữu cơ, phương pháp này có thể làm giảm sức căng của lớp phủ và tăng độ dẻo dai của lớp phủ. Đồng thời, do có mặt bên phân cách giữa silic/flocacbon hữu cơ mômen lưỡng cực thấp, khi môi trường ăn mòn gặp mặt bên phân cách trong quá trình ăn mòn lớp phủ, sự ăn mòn có thể phát triển theo chiều ngang, sao cho sự ăn mòn theo chiều dọc xuyên qua lớp phủ không dễ xảy ra, nhờ đó tránh được việc môi trường ăn mòn xâm nhập qua lớp phủ và ăn mòn các vật liệu và thiết bị được bảo vệ. Trong khi đó, do hiệu ứng siêu mạng của cấu trúc lớp nano điều biến, sự tích tụ của các biến vị giữa các lớp làm cho lớp phủ ít có khả năng bị phá vỡ hơn, và khả năng khởi động dưới sức cản của nước được cải thiện một cách hiệu quả.

- | | | | |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0041249 B | | (15) 27/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/12/2021 | 405A |
| (21) 1-2021-03083 | | (85) 27/05/2021 | |
| (22) 26/11/2019 | | (86) PCT/IB2019/060179 | 26/11/2019 |
| (30) DE202018106857.1 | 03/12/2018 | DE (87) WO2020/115612 A1 | 11/06/2020 |
| (51) B65D 33/00; B65D 75/58 | | | |
| (73) TAKIGAWA CORPORATION JAPAN (JP) | | | |
| | 4-12-1 Narashino, Funabashi City, Chiba 274-8520, Japan | | |
| (72) TAKIGAWA, Hiroyuki (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.) | | | |
| (54) TÚI BAO GÓI | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến túi bao gói được làm bằng vật liệu dẻo mềm, cụ thể là dùng để đóng gói các sản phẩm y tế, có ít nhất hai thành túi (2) và có ít nhất hai mép bên (3), trong đó các thành túi (2) được nối với nhau dọc theo mép của chúng (4) ít nhất ở một đoạn nào đó hoặc một số đoạn bằng ít nhất một đường nối (5), trong đó đường xé xác định trước (6), là bộ phận được tạo kết cấu để kiểm soát việc xé mở túi bao gói (1), được tạo ra, đường này kéo dài từ điểm bắt đầu xé mở (7) của mép bên thứ nhất (3a) theo hướng (R) của mép bên thứ hai (3b), trong đó các thành túi (2) được nối ở mép bên thứ hai (3b) qua đường nối (5), đường nối này có mép trước (9) hướng về phía mép bên thứ nhất (3a), và trong đó chi tiết ngăn xé (10) có mép trước ngăn xé (11), được tạo kết cấu để ngăn sự lan rộng vết rách, được tạo ra theo hướng kéo dài (V) của đường xé xác định trước (6), và trong đó mép trước ngăn xé (11) được bố trí trước mép trước (9) của đường nối (5), và mép trước (9) của đường nối (5) được bố trí trước mép bên thứ hai (3b) theo hướng kéo dài (V) của đường xé xác định trước (6).



- (11) **1-0041250 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2018 362A
(21) 1-2016-04168
(22) 31/10/2016
(51) **B29C 47/88; F16L 9/00; B29C 44/34**
(76) **TENG-PU LIN (TW)**
12F.-4, No. 666, Sec. 2, Wuquan W. Rd., Nantun Dist., Taichung City 40869, Taiwan
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ CHẾ TẠO ỐNG BỌT**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dùng để chế tạo ống bọt và phương pháp chế tạo ống bọt bao gồm việc sử dụng phương pháp đúc phun ép tạo bọt cực nhỏ tới hạn. Chất tạo bọt và vật liệu tạo bọt được trộn với nhau và được kiểm soát dưới nhiệt độ riêng để thu được các bọt cực nhỏ trong thành ống bọt mà cần ít vật liệu hơn so với ống nhựa PVC có cùng đặc điểm kỹ thuật, nhờ đó giảm được chi phí sản xuất.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0041251 B | | (15) 27/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2020-06411 | | (85) 04/11/2020 | |
| (22) 06/04/2019 | | (86) PCT/IN2019/050285 | 06/04/2019 |
| (30) 201811013157 | 06/04/2018 | IN (87) WO2019/193613 A1 | 10/10/2019 |

(51) **B60R 25/24**

(73) **MINDA CORPORATION LIMITED (IN)**

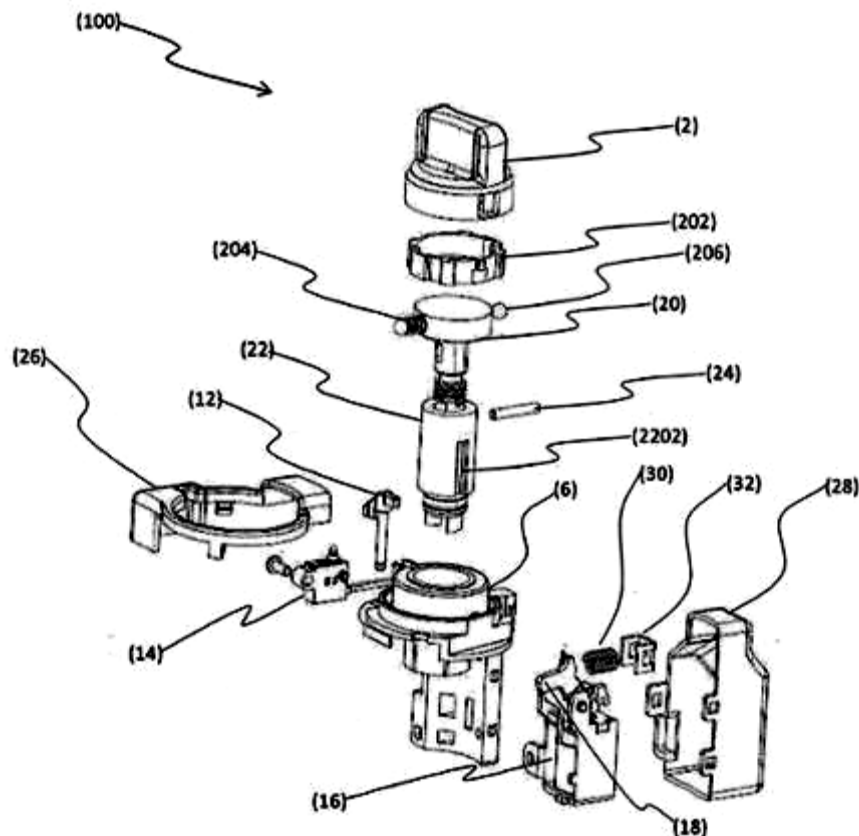
D 6-11, Sector 59, Noida, Uttar Pradesh 201301, India

(72) PURI, Vikram (IN); GOSWAMI, Deepak (IN); RAJESH Kumar (IN)

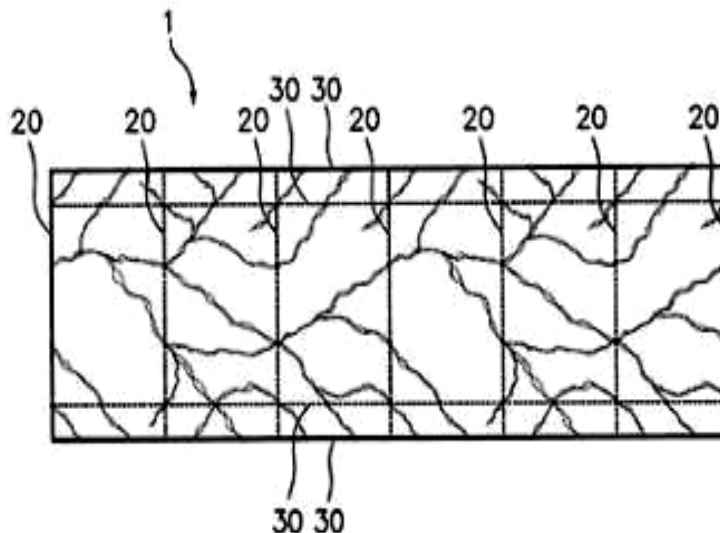
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **Ổ KHÓA KHÔNG CẦN CHÌA CHO XE CỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến ổ khóa không cần chìa cho xe cộ. Ổ khóa không cần chìa này bao gồm cơ cấu rôto (200) có núm (2). Núm (2) được đặt có thể dịch chuyển đàn hồi trong rôto núm (20). Cơ cấu rôto (200) được thiết kế để khởi động hệ thống xác thực không dây trong trạng thái lắp đặt. Cơ cấu rôto (200) được đặt có thể dịch chuyển dọc theo trục thứ nhất (4) trên stato để khởi động hệ thống xác thực không dây. Ổ khóa không cần chìa còn bao gồm cơ cấu stato (600) có stato (6), pittông (12) có thể dịch chuyển đàn hồi, bộ khởi động điện tử (16), công tắc nhỏ (14) được thiết kế để được dịch chuyển dọc theo trục thứ nhất (4) với sự di chuyển của cơ cấu rôto (200) và phần mở rộng (8) kéo dài từ stato (6). Phần mở rộng (8) được thiết kế để kích hoạt ổ khóa ngoại biên.



- (11) **1-0041252 B** (15) 27/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/04/2021 397A
 (21) 1-2020-06099
 (22) 23/10/2020
 (30) 19382924.9 24/10/2019 EP
 (51) **B44C 5/04; A47B 33/00; B44C 3/12**
 (73) **SILICALIA, SL** (ES)
 Travessera d'Albaida, 1 Real de Gandia 46727 Spain
 (72) SANCHIS BRINES Francisco (ES); del Saz SALAZAR Arturo (ES)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **TẤM ÓP CÓ THỂ CẮT ĐƯỢC CÓ HOA VĂN TƯƠNG HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM ÓP NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm ốp có thể cắt được có hoa văn tương hợp và phương pháp sản xuất tấm ốp. Tấm ốp bao gồm hoa văn không đều (10) là các đường, vân, và/hoặc sọc kéo dài; các đường cắt ngang (20), tất cả các đường này đều cắt qua hoa văn tại các điểm giao nhau theo chiều ngang giống nhau đối xứng qua trục đối xứng dọc (SL); các cặp đường cắt dọc (30) đối xứng qua trục đối xứng dọc (SL), mỗi cặp đường cắt dọc cắt qua hoa văn tại các điểm giao nhau theo chiều dọc giống nhau; với các đường cắt giao nhau tại các điểm góc (P); trong đó mỗi điểm giao nhau theo chiều ngang (21) ở cùng một khoảng cách từ điểm góc (P) giống như điểm giao nhau theo chiều dọc (31) tương ứng; với hai phần thu được bằng cách cắt tấm ốp (1) dọc theo đường cắt bất kỳ có hoa văn không đều tương hợp và liên tục (10).



- (11) **1-0041253 B** (15) 27/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04021 (85) 13/07/2020
- (22) 13/12/2018 (86) PCT/EP2018/084689 13/12/2018
- (30) 1720970.1 15/12/2017 GB (87) WO2019/115671 A1 20/06/2019
- (51) *C07K 16/28; A61K 39/395; A61P 25/28; A61K 39/00; A61P 25/16*
- (73) **UCB BIOPHARMA SRL (BE)**
60, Allée de la Recherche, 1070 Brussels, Belgium
- (72) DOWNEY, Patrick (GB); TYSON, Kerry Louise (GB); KRIEK, Marco (NL); DE LICHTERVELDE, Lorenzo (BE); LIGHTWOOD, Daniel John (GB); MCMILLAN, David James (GB); ELLIOTT, Peter Charles (GB); BAKER, Terence Seward (GB)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) **KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA KHÁNG THỂ, POLYNUCLEOTIT PHÂN LẬP, VECTƠ TÁCH DÒNG HOẶC BIỂU HIỆN, TẾ BÀO CHỦ, QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA KHÁNG THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA KHÁNG THỂ**
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể liên kết với alpha synuclein và các mảnh của kháng thể này có khả năng liên kết alpha synuclein dưới dạng đơn thể và dưới dạng các sợi nhỏ và ngăn chặn sự kết tụ alpha synuclein gây ra bởi các sợi nhỏ alpha synuclein. Các kháng thể theo sáng chế được sử dụng trong việc điều trị các bệnh lý alpha synuclein, bao gồm cả bệnh Parkinson. Sáng chế cũng đề cập đến polynucleotit phân lập, vectơ biểu hiện hoặc vectơ tách dòng, tế bào chủ, quy trình sản xuất kháng thể hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể và dược phẩm chứa kháng thể hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041254 B | | (15) 27/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/06/2016 | 339A |
| (21) 1-2016-01090 | | (85) 25/03/2016 | |
| (22) 26/08/2014 | | (86) PCT/EP2014/068050 | 26/08/2014 |
| (30) 1315487.7 | 30/08/2013 GB | (87) WO2015/028455 A1 | 05/03/2015 |

(51) **A61K 39/00; A61P 35/00; C07K 16/28; A61P 11/00**

(73) **UCB BIOPHARMA SRL (BE)**

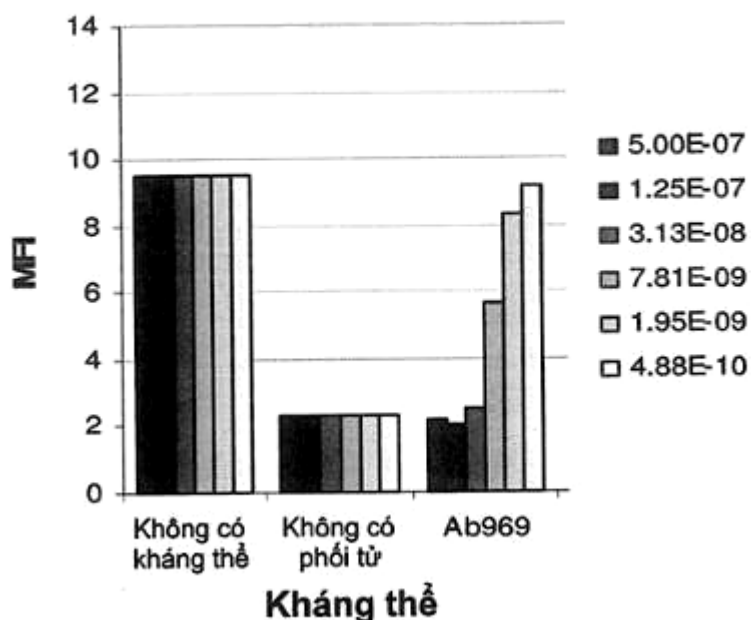
60 Allée de la Recherche, B-1070 Brussels, Belgium

(72) CRAGGS, Graham (GB); HERVÉ, Karine Jeannine Madeleine (FR); MARSHALL, Diane (GB)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

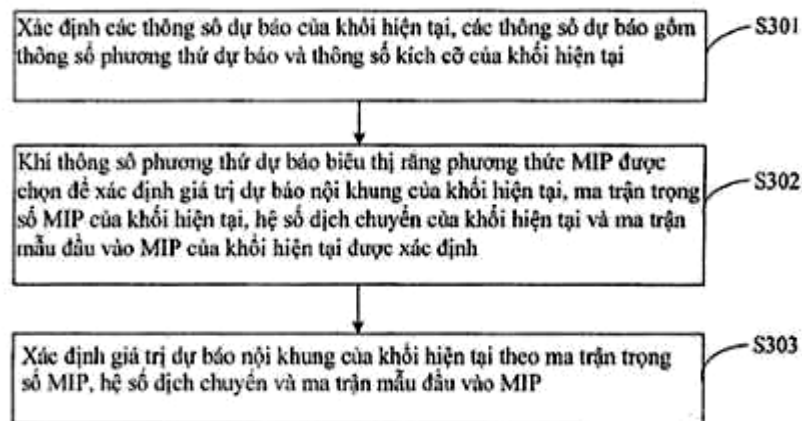
(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG CSF-1R, TRÌNH TỰ ADN PHÂN LẬP, VECTƠ TÁCH DÒNG HOẶC VECTƠ BIỂU HIỆN, TẾ BÀO CHỦ BAO GỒM VECTƠ NÀY, QUY TRÌNH TẠO RA KHÁNG THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng CSF-1R và các mảnh liên kết của kháng thể này, trình tự ADN mã hóa kháng thể này, tế bào chủ có trình tự ADN này và phương pháp biểu hiện kháng thể hoặc mảnh liên kết trong tế bào chủ. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa kháng thể hoặc mảnh liên kết của kháng thể nêu trên.



- (11) **1-0041255 B** (15) 27/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2022 408A
 (21) 1-2021-01752 (85) 01/04/2021
 (22) 15/05/2020 (86) PCT/CN2020/090688 15/05/2020
 (30) 62/872,488 10/07/2019 US (87) WO2021/004155 A1 14/01/2021
 62/873,170 11/07/2019 US
 62/872,830 11/07/2019 US
 (51) **H04N 19/593**
 (73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
 (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
 (72) HUO, Junyan (CN); MA, Yanzhuo (CN); ZHANG, Wei (CN)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ BÁO THÀNH PHẦN MÀU, BỘ MÃ HÓA VÀ BỘ GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dự báo thành phần màu, bộ mã hóa và bộ giải mã. Phương pháp này bao gồm: xác định các thông số dự báo đối với khối hiện tại, trong đó các thông số dự báo gồm thông số phương thức dự báo và thông số kích cỡ của khối hiện tại; nếu thông số phương thức dự báo biểu thị rằng phương thức dự báo nội khung dựa trên ma trận (Matrix-based Intra Prediction - MIP) cần được sử dụng để xác định trị số dự báo nội khung của khối hiện tại, xác định ma trận trọng số MIP của khối hiện tại, hệ số dịch chuyển của khối hiện tại và ma trận mẫu đầu vào MIP của khối hiện tại; và xác định trị số dự báo nội khung của khối hiện tại theo ma trận trọng số MIP, hệ số dịch chuyển và ma trận mẫu đầu vào MIP.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0041256 B | | (15) 27/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/05/2022 | 410A |
| (21) 1-2022-00762 | | (85) 08/02/2022 | |
| (22) 22/07/2019 | | (86) PCT/CN2019/097066 | 22/07/2019 |
| (30) 201910616056.2 | 09/07/2019 | CN (87) WO2021/003772 A1 | 14/01/2021 |

(51) **E21C 41/18; E21D 9/14**

(73) **BEIJING ZHONGKUANG INNOVATION ALLIANCE ENERGY ENVIRONMENT SCIENCE ACADEMY (CN)**

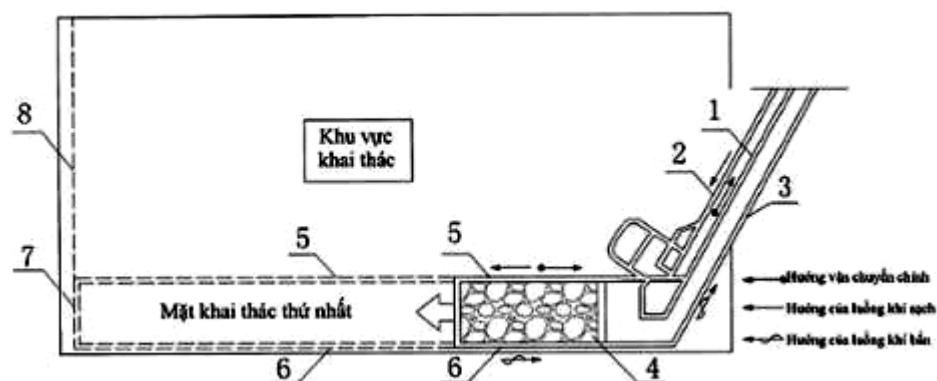
Room 1702, Zhongguancun Energy and Safety Technology Park, No. 3 Building, No. 16 Qinghua East Road, Haidian District, Beijing, China

(72) HE Manchao (CN); GAO Yubing (CN); FU Qiang (CN); WANG Yajun (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KHAI THÁC THAN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khai thác than không để lại trụ than và không đào làn đường trong toàn bộ khu vực khai thác. Phương pháp khai thác than này bao gồm các bước: khoan trục chính, trục phụ và trục khí hồi từ mặt đất đến tầng khai thác than; bằng máy khai thác than, tạo thành mặt khai thác thứ nhất với hướng thứ nhất là hướng tiến; bằng máy khai thác than, cắt ra đường chuyên chở thứ nhất và đường khí hồi thứ nhất trong khi cắt gương than ở mặt khai thác thứ nhất, và giữ nguyên đường chuyên chở thứ nhất và đường khí hồi thứ nhất, trong đó đường chuyên chở thứ nhất và đường khí hồi thứ nhất được bố trí ở hai bên của mặt khai thác thứ nhất, đường chuyên chở thứ nhất thông với cả trục chính lẫn trục phụ, và đường khí hồi thứ nhất thông với trục khí hồi; và bằng máy khai thác than, cắt ra đường chuyên chở thứ hai và đường khí hồi thứ hai trong khi cắt gương than ở mặt tầng khai thác thứ hai, và giữ nguyên đường chuyên chở thứ hai và đường khí hồi thứ hai, trong đó đường chuyên chở thứ hai và đường khí hồi thứ hai được bố trí ở hai bên của mặt tầng khai thác thứ hai. Sáng chế giải quyết một cách hiệu quả các vấn đề ở giải pháp kỹ thuật đã biết là khai thác than đòi hỏi khối lượng đào lớn, thời gian đào kéo dài và chi phí đào cao, và việc để lại trụ than gây lãng phí tài nguyên than lớn.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041257 B | | (15) 27/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 27/01/2023 | 418A |
| (21) 1-2021-07638 | | (85) 29/11/2021 | |
| (22) 02/07/2020 | | (86) PCT/CN2020/099813 | 02/07/2020 |
| (30) 202010334819.7 | 24/04/2020 CN | (87) WO2021/212663 A1 | 28/10/2021 |

(51) **F01L 1/24; F01L 1/46; F01L 1/245**

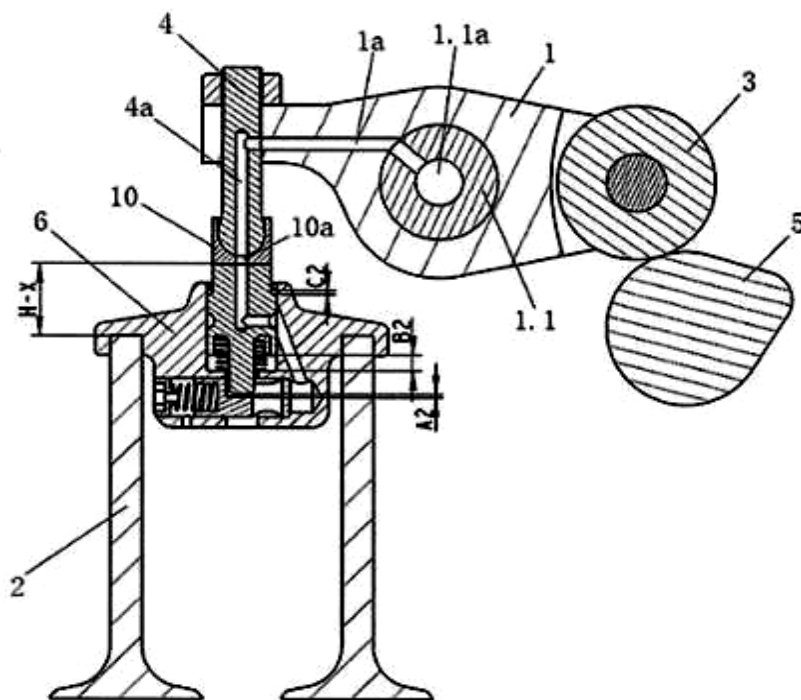
(73) **DONGFENG COMMERCIAL VEHICLE COMPANY LIMITED (CN)**
 No. 10 Dongfeng Road, Wuhan Economical and Technology Development Zone,
 Wuhan, Hubei 430000 China

(72) WU, Youlin (CN); ZHANG, Fang (CN); WAN, Hu (CN); FAN, Yu (CN); LI, Qinghua (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **CỤM CẦU VAN ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC ĐỘ CAO KIỂU PITTÔNG CHÌM NGANG**

(57) Sáng chế đề xuất cụm cầu van điều chỉnh được độ cao kiểu pittông chìm ngang, cụm cầu van điều chỉnh được độ cao kiểu pittông chìm ngang này được bố trí giữa cần đẩy và van, giữa cần đẩy được trang bị trục rỗng quạt, một đầu của cần đẩy được trang bị trục lắ, đầu kia của cần đẩy được trang bị bulông điều chỉnh, và trục lắ tiếp xúc gần với cam; cụm cầu van còn bao gồm cầu van, cầu van được lồng với pittông, pittông nối khít với bulông điều chỉnh, cầu van được trang bị rãnh van, và một đầu van được bố trí trong rãnh van; cầu van được trang bị xilanh pittông dọc và xilanh pittông chìm ngang, pittông được bố trí trong xilanh pittông dọc, lò xo pittông được bố trí giữa pittông và xilanh pittông dọc, một đầu của pittông còn được trang bị thanh đáy pittông, lò xo pittông được lồng trên thanh đáy pittông, và đáy của xilanh pittông dọc được trang bị lỗ xuyên pittông.



- (11) **1-0041258 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2021 398A
(21) 1-2021-00771 (85) 17/02/2021
(22) 25/07/2018 (86) PCT/CN2018/097001 25/07/2018
(87) WO2020/019187 A1 30/01/2020

(51) **H04W 72/04**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

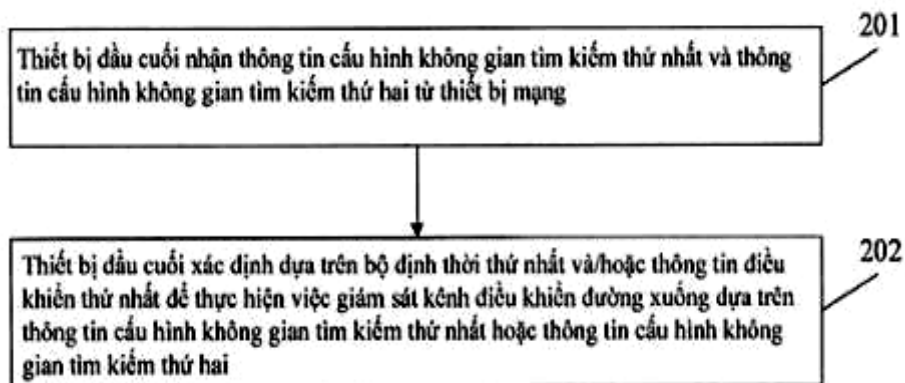
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) XU, Weijie (CN)

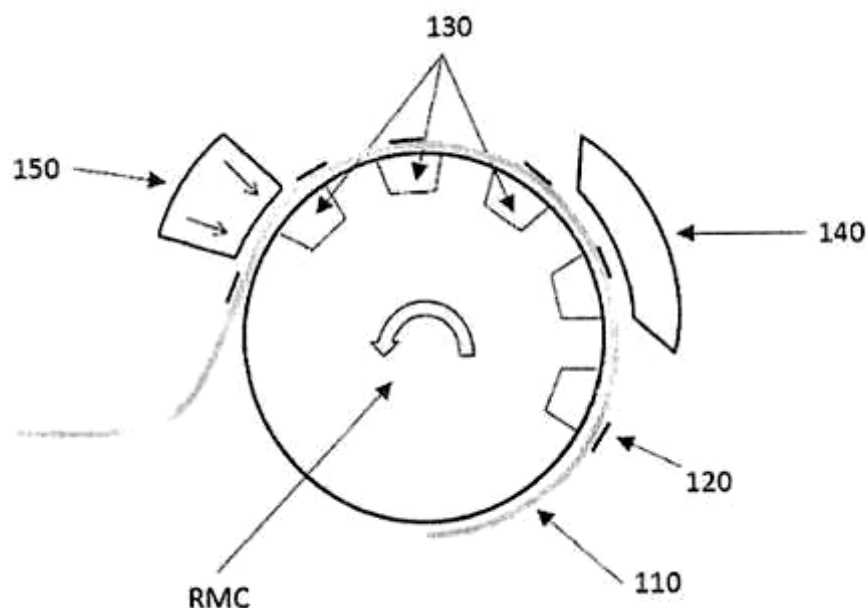
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT KÊNH, THIẾT BỊ GIÁM SÁT KÊNH, VÀ CHIP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giám sát kênh. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin cấu hình không gian tìm kiếm thứ nhất và thông tin cấu hình không gian tìm kiếm thứ hai từ thiết bị mạng; và thiết bị đầu cuối xác định, dựa trên bộ định thời thứ nhất và/hoặc thông tin điều khiển thứ nhất, để thực hiện việc giám sát kênh điều khiển đường xuống dựa trên thông tin cấu hình không gian tìm kiếm thứ nhất hoặc thông tin cấu hình không gian tìm kiếm thứ hai.



- (11) **1-0041259 B** (15) 27/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04605 (85) 11/08/2020
- (22) 14/12/2018 (86) PCT/EP2018/085030 14/12/2018
- (30) 18152082.6 17/01/2018 EP (87) WO2019/141452 A1 25/07/2019
 18152081.8 17/01/2018 EP
- (51) ***B05D 3/00; B41F 19/00; G03G 19/00; B42D 25/41; C09D 11/037; C09D 11/101; B05D 3/06; B41M 3/14***
- (73) **SICPA HOLDING SA (CH)**
 Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland
- (72) SCHMID, Mathieu (CH); LOGINOV, Evgeny (CH); DESPLAND, Claude-Alain (CH)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) **QUY TRÌNH TẠO RA LỚP HIỆU ỨNG QUANG, THIẾT BỊ IN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÀI LIỆU BẢO AN HOẶC VẬT THỂ TRANG TRÍ HOẶC CHI TIẾT TRANG TRÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực về quy trình và thiết bị in để tạo ra các lớp hiệu ứng quang (Optical Effect Layer - OEL) bao gồm các các hạt chất màu có từ tính hoặc có thể nhiễm từ hình tiểu cầu được định hướng từ tính trên nền. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến các quy trình sử dụng các thiết bị in bao gồm bộ phận tạo từ trường thứ nhất được lắp trên bộ phận truyền (Transferring Device - TD) và bộ phận tạo từ trường thứ hai tĩnh để tạo ra các OEL dưới dạng phương tiện chống làm giả trên các tài liệu bảo an hoặc các vật phẩm bảo an cũng như cho mục đích trang trí. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến lớp hiệu ứng quang, tài liệu bảo an, chi tiết trang trí, vật thể trang trí, phương pháp sản xuất tài liệu bảo an hoặc vật thể trang trí hoặc chi tiết trang trí.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0041260 B | (15) 27/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/01/2022 | 406A |
| (21) 1-2021-06380 | (85) 12/10/2021 | | |
| (22) 26/03/2019 | (86) PCT/CN2019/079762 | | 26/03/2019 |
| | (87) WO2020/191636 A1 | | 01/10/2020 |

(51) **H04L 1/18**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

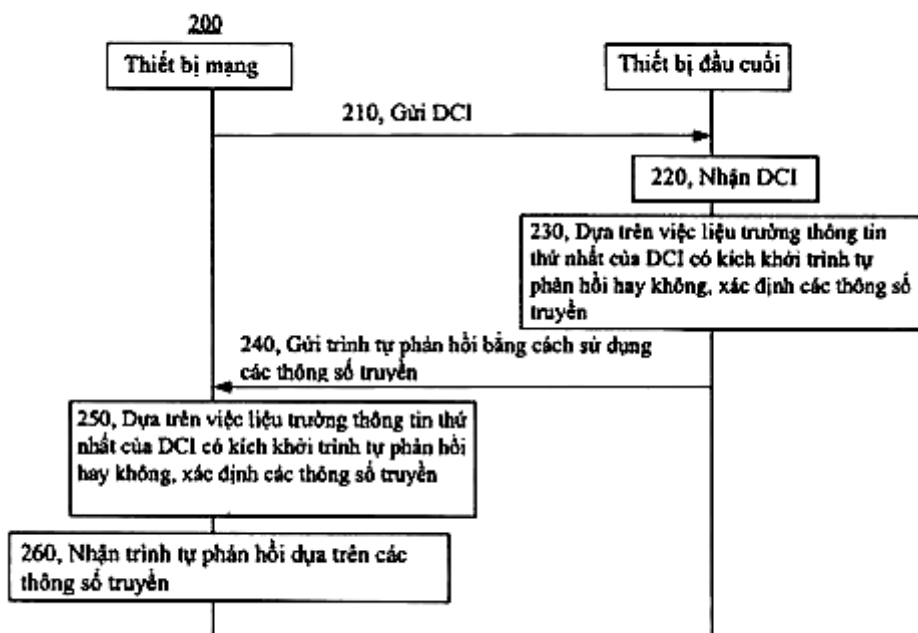
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN); WU, Zuomin (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

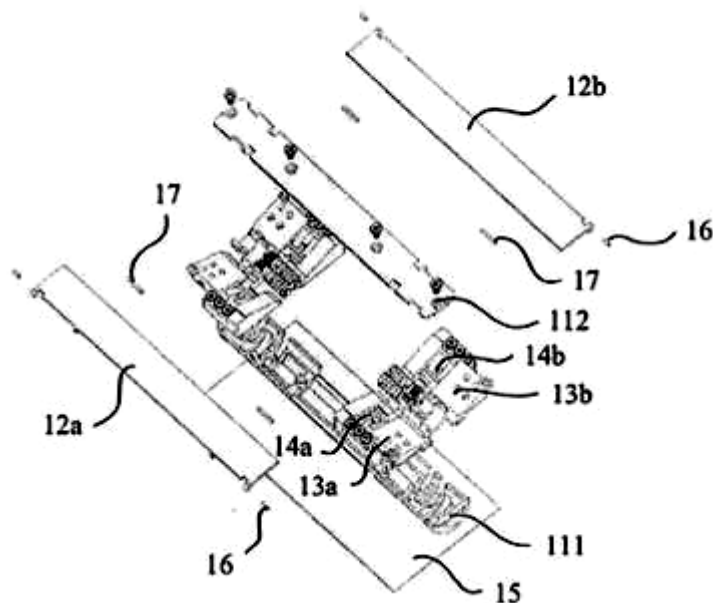
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng, trong đó phương pháp này có thể cải thiện độ linh hoạt trong việc truyền thông tin phản hồi, do đó cải thiện hiệu năng truyền thông. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin điều khiển đường xuống (Downlink Control Information - DCI), trong đó DCI bao gồm trường thông tin thứ nhất, và DCI được sử dụng để lập lịch cho ít nhất một kênh chia sẻ đường xuống vật lý (Physical Downlink Shared Channel - PDSCH); theo đó việc liệu trường thông tin thứ nhất có được sử dụng để kích khởi trình tự phản hồi hay không, thiết bị đầu cuối xác định các thông số truyền để gửi, trên kênh vật lý, trình tự phản hồi; và bằng cách sử dụng các thông số truyền, thiết bị đầu cuối gửi, trên kênh vật lý, trình tự phản hồi.



- (11) **1-0041261 B** (15) 27/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2021 404A
 (21) 1-2021-03402 (85) 09/06/2021
 (22) 31/12/2019 (86) PCT/CN2019/130905 31/12/2019
 (30) 201910196567.3 15/03/2019 CN (87) WO2020/186889 24/09/2020
 (51) **H04M 1/02**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) LIAO, Li (CN); NAGAI, Kenji (JP); ZHONG, Ding (CN); HUANG, Tao (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **CƠ CẤU TRỤC QUAY VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG GẬP ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu trục quay và thiết bị đầu cuối di động gập được. Các thanh nối và các tay đòn lắc được nối quay được với cụm trục chính, và trong mỗi nối quay, các tay đòn lắc và các thanh nối quay quanh các trục tâm khác nhau, vì thế các tay đòn lắc và các thanh nối quay và trượt so với nhau, và các tay đòn lắc hoặc các thanh nối dẫn động các tấm đỡ quay, để tạo ra, trong khi gập vào, khoảng trống được bao quanh bởi cụm trục chính và các tấm đỡ để tiếp nhận phần đã gập vào của màn hình dễ uốn, nhờ đó cải thiện hiệu quả uốn của màn hình dễ uốn. Ngoài ra, các thanh nối quay, và các tay đòn lắc trượt và quay so với trục quay, vì thế độ dày của cơ cấu gập đã gập vào gần như bằng độ dày của hai vỏ xếp chồng, nhờ đó cải thiện hiệu quả của thiết bị đầu cuối di động đã gập vào.



- (11) **1-0041262 B** (15) 28/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
(21) 1-2020-04022 (85) 13/07/2020
(22) 13/12/2018 (86) PCT/EP2018/084697 13/12/2018
(30) 1720975.0 15/12/2017 GB (87) WO2019/115674 A1 20/06/2019

(51) **C07K 16/18**

(73) **UCB BIOPHARMA SRL (BE)**

60, Allée de la Recherche, 1070 Brussels, Belgium

(72) ADAMS, Ralph (UK); DOWNEY, Patrick (UK); BAKER, Terence Seward (UK); TYSON, Kerry Louise (UK); DE LICHTERVELDE, Lorenzo (BE); LIGHTWOOD, Daniel John (UK); MCMILLAN, David James (UK)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **KHÁNG THỂ LIÊN KẾT VỚI ALPHA SYNUCLEIN HOẶC MẢNH LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA KHÁNG THỂ, POLYNUCLEOTIT PHÂN LẬP, VECTƠ BIỂU HIỆN HOẶC TÁCH DÒNG, TẾ BÀO CHỦ, QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA KHÁNG THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA KHÁNG THỂ**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể có khả năng liên kết alpha synuclein dưới dạng đơn thể và dưới dạng các sợi nhỏ và ngăn ngừa sự kết tụ alpha synuclein gây ra bởi các sợi nhỏ alpha synuclein. Các kháng thể theo sáng chế được sử dụng trong điều trị các bệnh lý alpha synuclein, bao gồm bệnh Parkinson. Sáng chế cũng đề cập đến polynucleotit phân lập, vectơ biểu hiện hoặc vectơ tách dòng, tế bào chủ, quy trình sản xuất kháng thể hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể và dược phẩm chứa kháng thể hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041263 B | | (15) 28/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/01/2022 | 406A |
| (21) 1-2021-07155 | | (85) 10/11/2021 | |
| (22) 30/04/2019 | | (86) PCT/CN2019/085214 | 30/04/2019 |
| | | (87) WO2020/220270 A1 | 05/11/2020 |

(51) **H04W 72/04; H04L 1/16; H04L 5/00; H04L 1/00; H04L 1/18**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

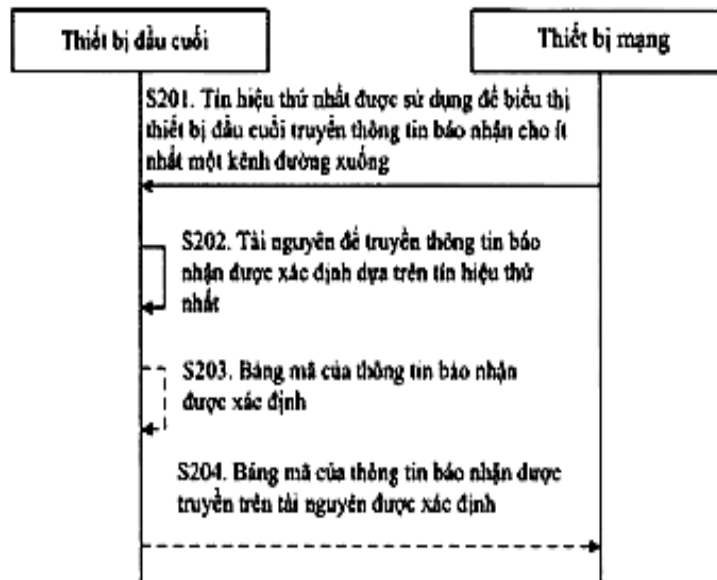
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN); WU, Zuomin (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định tài nguyên, phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận tín hiệu thứ nhất, tín hiệu thứ nhất lệnh thiết bị đầu cuối gửi thông tin báo nhận phản hồi tương ứng với ít nhất một kênh đường xuống; và thiết bị đầu cuối xác định, trên cơ sở tín hiệu thứ nhất, tài nguyên để truyền thông tin báo nhận phản hồi. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xác định tài nguyên khác, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0041264 B | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/05/2022 |
| | | 410A |
| (21) 1-2021-08009 | (85) 13/12/2021 | |
| (22) 16/08/2019 | (86) PCT/CN2019/101151 | 16/08/2019 |
| | (87) WO2021/030988 A1 | 25/02/2021 |

(51) **H04W 72/12; H04L 5/00; H04W 72/04**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

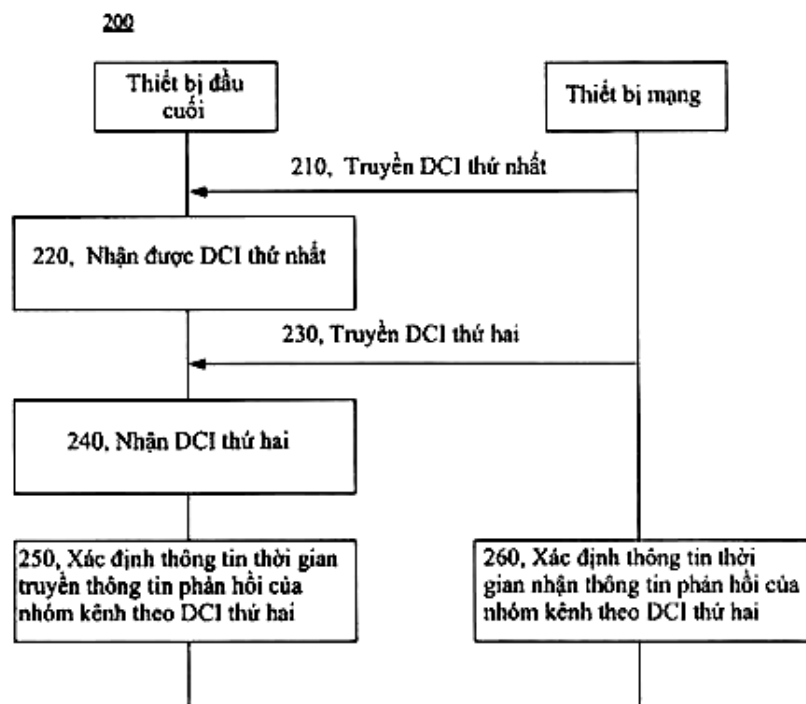
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN); WU, Zuomin (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHẢN HỒI THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phản hồi thông tin, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng, có khả năng thực hiện truyền hiệu quả thông tin phản hồi của nhóm kênh. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin điều khiển đường xuống (Downlink Control Information - DCI) thứ nhất; thiết bị đầu cuối nhận DCI thứ hai sau DCI thứ nhất, kênh đường xuống tương ứng với DCI thứ nhất và kênh đường xuống tương ứng với DCI thứ hai thuộc về cùng một nhóm kênh, DCI thứ nhất và DCI thứ hai bao gồm trường thông tin thời gian, thời gian trường thông tin biểu thị thời gian gửi thông tin phản hồi của nhóm kênh, và thời gian được biểu thị bởi trường thông tin thời gian trong DCI thứ nhất và trường thông tin thời gian trong DCI thứ hai là khác nhau; và, trên cơ sở DCI thứ hai, thiết bị đầu cuối xác định thông tin thời gian để gửi thông tin phản hồi của nhóm kênh.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041265 B | (15) 30/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2021 | 401A |
| (21) 1-2021-01091 | | (85) 03/03/2021 | |
| (22) 09/08/2018 | | (86) PCT/CN2018/099700 | 09/08/2018 |
| | | (87) WO2020/029199 A1 | 13/02/2020 |

(51) **H04W 72/12**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

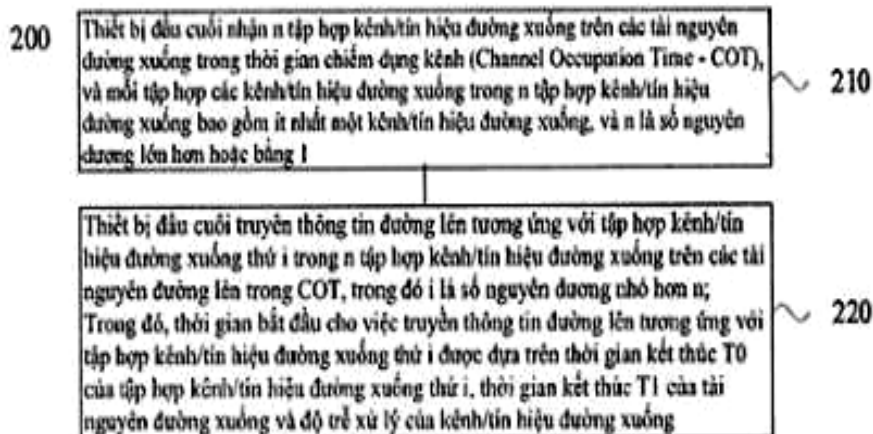
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận n tập hợp kênh đường xuống/tín hiệu trên tài nguyên đường xuống trong thời gian chiếm dụng kênh (Channel Occupancy Time - COT), mỗi tập hợp kênh đường xuống/tín hiệu trong n tập hợp kênh đường xuống/tín hiệu bao gồm ít nhất một kênh/tín hiệu đường xuống; thiết bị đầu cuối truyền thông tin đường lên tương ứng với tập hợp kênh đường xuống/tín hiệu thứ i trong n tập hợp kênh đường xuống/tín hiệu trên tài nguyên đường lên trong COT; thời gian bắt đầu để truyền thông tin đường lên tương ứng với tập hợp kênh đường xuống/tín hiệu thứ i được xác định theo thời gian kết thúc T0 của tập hợp kênh đường xuống/tín hiệu thứ i, thời gian kết thúc T1 của tài nguyên đường xuống, và độ trễ xử lý của kênh/tín hiệu đường xuống. Phương pháp, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng theo các phương án của sáng chế có thể thực hiện việc truyền thông tin đường lên tương ứng với các kênh/tín hiệu đường xuống trong COT của phổ không được cấp phép, và có lợi cho việc truyền đáng tin cậy thông tin đường lên tương ứng.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041266 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/11/2022 | 416A |
| (21) 1-2022-03991 | | (85) 24/06/2022 | |
| (22) 14/01/2021 | | (86) PCT/CN2021/071646 | 14/01/2021 |
| (30) 202010114149.8 | 25/02/2020 CN | (87) WO2021/169649 A1 | 02/09/2021 |

(51) **B05B 11/00; B05B 11/10**

(73) **PAN, JINGYUAN (CN)**

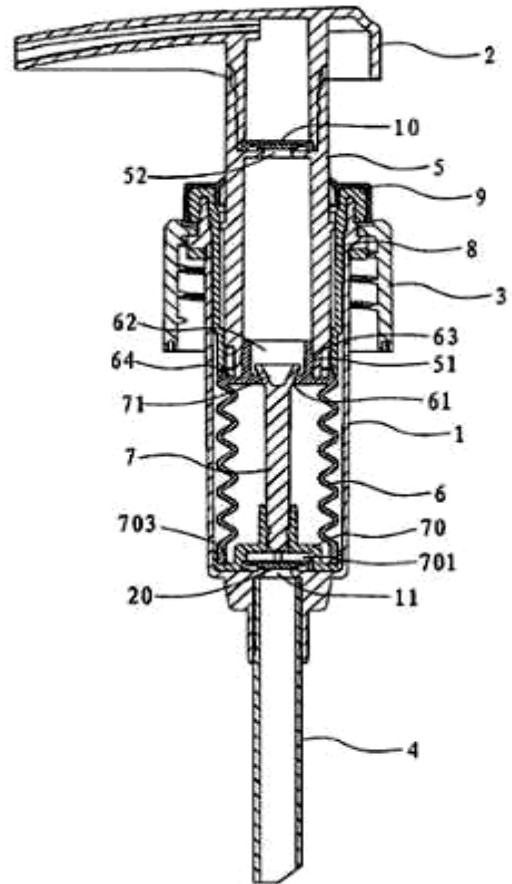
No.106, Shengping Road North, Min-an Village, Nantou, Zhongshan, Guangdong 528400, China

(72) ZHU, Guangwei (CN)

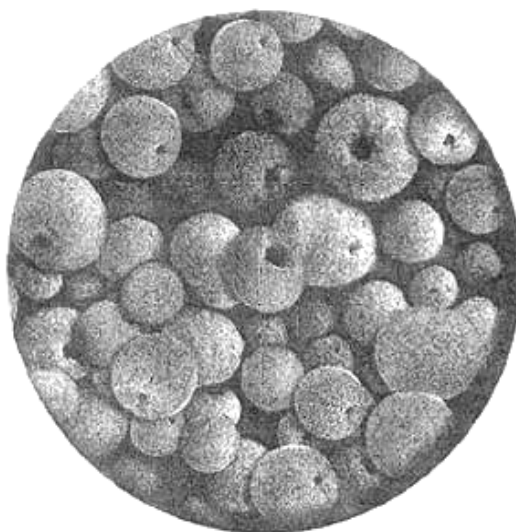
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **BƠM NHŨ TƯƠNG HOÀN TOÀN BẰNG CHẤT DẸO**

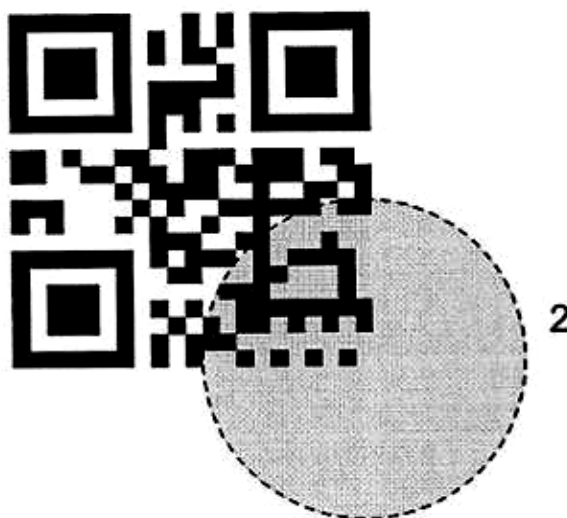
- (57) Sáng chế đề cập đến bơm nhũ tương hoàn toàn bằng chất dẻo, bơm này bao gồm thân (1), các ren (3), đầu ép (2), cột chính (5), ống hút (4), lò xo chất dẻo (6), thanh kéo (7), chi tiết chặn (71), nắp khóa (8), bộ phận van một chiều thứ nhất, và bộ phận van một chiều thứ hai, mà lần lượt được làm bằng vật liệu chất dẻo. Cột chính (5) được kết nối với đầu ép (2), lò xo chất dẻo (6) được đặt trong thân (1) để kích đẩy cột chính (5), và lò xo chất dẻo (6) kết nối cột chính (5) và đầu vào (11) của thân (1) để tạo ra kênh cho chất lỏng chảy. Cửa thông (61) được bố trí giữa lò xo chất dẻo (6) và cột chính (5), thanh kéo (7) được đặt trong lò xo chất dẻo (6) và đi qua cửa thông (61), và chi tiết chặn (71) được kết nối với đầu trên của thanh kéo (7). Khi lò xo chất dẻo (6) được ép xuống, có khe hở giữa thanh kéo (7) và thành bên của cửa thông (61), khi lò xo chất dẻo (6) bật lên, chi tiết chặn (71) chặn và làm kín cửa thông (61). Bộ phận van một chiều thứ nhất được bố trí giữa đầu ép (2) và cột chính (5) để cung cấp nhũ tương trong cột chính (5) đến đầu ép (2), và bộ phận van một chiều thứ hai được bố trí giữa lò xo chất dẻo (6) và đầu vào (11) của thân (1) để cung cấp nhũ tương từ đầu vào (11) của thân (1) vào trong lò xo chất dẻo (6). Bơm nhũ tương hoàn toàn bằng chất dẻo an toàn với môi trường và thuận tiện cho việc tái chế.



- (11) **1-0041267 B** (15) 30/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2022 413A
(21) 1-2022-03423 (85) 31/05/2022
(22) 21/04/2020 (86) PCT/KR2020/005261 21/04/2020
(30) 10-2019-0140090 05/11/2019 KR (87) WO2021/091034 A1 14/05/2021
(51) **C08K 7/26; C08K 3/08; C08L 83/00; C08K 3/34; C08K 3/015; C08K 3/22**
(73) **MACSUMSUK GM Co., Ltd.** (KR)
44, Hanje-gil, Daechang-myeon, Yeongcheon-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea
(72) KWAK Sung Gun (KR); KWAC Da Eun (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM CAO SU SILICON PHÁT ANION VÀ TIA HỒNG NGOẠI XA SỬ DỤNG CÁC HẠT MACSUMSUK VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cao su silicon phát anion và tia hồng ngoại xa sử dụng các hạt macsumsuk và phương pháp sản xuất chế phẩm này. Phương pháp sản xuất chế phẩm cao su silicon phát anion và tia hồng ngoại xa sử dụng các hạt macsumsuk của sáng chế bao gồm: bước điều chế chất sệt gồm việc trộn nguyên liệu macsumsuk được nghiền và nước ở tỷ lệ được xác định trước để thu được chất sệt; bước trộn thứ nhất gồm việc bổ sung chất kháng khuẩn và chất tạo bọt vào chất sệt để thu được hỗn hợp kết hạt; bước đúc hạt gồm việc xử lý hỗn hợp kết hạt theo phương pháp sấy phun bằng cách sử dụng máy tạo hạt để điều chế các hạt macsumsuk có kích cỡ hạt trung bình trong phạm vi từ 0,1-1,5 mm; và bước trộn thứ hai gồm việc điều chế chế phẩm silicon, mà sau đó được trộn với các hạt macsumsuk được điều chế để sản xuất chế phẩm cao su silicon. Theo sáng chế, sự bổ sung của các hạt macsumsuk trong quy trình sản xuất của chế phẩm cao su silicon có thể dẫn đến sự tăng cường về các đặc tính kháng khuẩn cũng như chức năng khử mùi.



- (11) **1-0041268 B** (15) 30/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2018 369A
 (21) 1-2018-01203 (85) 23/03/2018
 (22) 13/12/2016 (86) PCT/EP2016/080784 13/12/2016
 (30) 15200956.9 17/12/2015 EP (87) WO2017/102722 A1 22/06/2017
 (51) **B42D 25/382; C09D 11/00; G07D 7/12; B42D 25/387**
 (73) **SICPA HOLDING SA (CH)**
 Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland
 (72) DORIER, Jean-Luc (CH); CARNERO, Benito (CH); MILOS-SCHOUWINK, Mia (CH)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **CHI TIẾT BẢO AN, HÀNG HÓA THƯƠNG MẠI HOẶC CHỨNG TỪ CÓ GIÁ TRỊ CÓ CHI TIẾT BẢO AN, QUY TRÌNH TẠO RA CHI TIẾT BẢO AN, PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC DẤU HIỆU VÀ HỆ THỐNG XÁC THỰC DẤU HIỆU**
 (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết bảo an có mẫu hình thứ nhất PAT1 và mẫu hình thứ hai PAT2 được tạo ra trong hoặc trên nền, mẫu hình thứ nhất PAT1 được tạo ra bởi vật liệu thứ nhất INK1 được áp cho vùng thứ nhất của nền, mẫu hình thứ hai PAT2 được tạo ra bởi vật liệu thứ hai INK2 được áp cho vùng thứ hai của nền, các vùng thứ nhất và thứ hai của nền phủ chồng với nhau, trong đó một phần của mẫu hình thứ nhất PAT1 phủ chồng với một phần của mẫu hình thứ hai PAT2, vật liệu thứ nhất INK1 bao gồm thuốc nhuộm hoặc chất màu phát quang thứ nhất DYE1, vật liệu thứ hai INK2 bao gồm chất màu hoặc thuốc nhuộm phát quang thứ hai DYE2, và dải bước sóng phát xạ thứ nhất λ_{1e} của thuốc nhuộm hoặc chất màu phát quang thứ nhất DYE1 phủ chồng với dải bước sóng kích thích λ_{2a} của chất màu hoặc thuốc nhuộm phát quang thứ hai DYE2. Sáng chế cũng đề cập đến hàng hóa thương mại hoặc chứng từ có giá trị có chi tiết bảo an, quy trình tạo ra chi tiết bảo an, phương pháp xác thực dấu hiệu và hệ thống xác thực dấu hiệu.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0041269 B | (15) 30/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-00211 | (85) 13/01/2020 | | |
| (22) 13/07/2017 | (86) PCT/TH2017/000054 | | 13/07/2017 |
| | (87) WO2019/013715 A1 | | 17/01/2019 |

(51) *C08L 23/12; A61J 1/00*

(73) **ENZPIRE INDUSTRY CO., LTD. (TH)**
87 Promdaen Road, Bangbon, Bangkok 10150, Thailand

(72) WICHITAMORNLOET, Arthorn (TH)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **BAO BÌ Y TẾ TIỆT TRÙNG CÓ CÁC LỖ RỖNG HOẠT ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bao bì y tế tiệt trùng có các lỗ rỗng hoạt động được làm bằng hỗn hợp cụ thể gồm polyme polyolefin và các chất phụ gia, trong đó trong quá trình sản xuất, hỗn hợp này được đùn để tạo thành màng nền dị thể mịn bao gồm pha dai cứng của mạng lưới tinh thể rất mịn, góp phần làm vững và làm dai màng nền, và pha đàn hồi mềm của các vùng vô định hình phân tán giúp hoàn thành trọn vẹn mạng tinh thể. Dưới áp lực trong quy trình tiệt trùng, các vùng vô định hình này sẽ mở rộng thể tích khe của chúng, giúp cho lỗ rỗng nhỏ hơn micromet có thể cho phép chất tiệt trùng pha khí thấm qua bao bì để tiệt trùng các sản phẩm y tế bên trong, và các lỗ rỗng hoạt động này sẽ tự động đóng lại khi bao bì được lấy từ các buồng tiệt trùng ra môi trường thông thường. Không có bất kỳ cấu trúc lỗ rỗng luôn hở nào, nhưng bằng cách có bộ cận bằng cấu trúc dị pha và một số chất phụ gia ưa nước, bao bì mới này có thể trải qua tất cả các phương pháp tiệt trùng thông thường, đặc biệt là bằng etylen oxit hoặc hơi nước, sao cho màng được sử dụng một cách lý tưởng cho bao bì y tế tiệt trùng với lớp chắn vi sinh vật ưu việt đảm bảo một cách rõ rệt khả năng tiệt trùng của sản phẩm và kéo dài thời hạn sử dụng của sản phẩm, ngay cả trong điều kiện bảo quản kém.

- (11) **1-0041270 B** (15) 30/08/2024
- (45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04758 (85) 19/08/2020
- (22) 14/02/2018 (86) PCT/CN2018/076868 14/02/2018
- (87) WO2019/157728 A1 22/08/2019

(51) **H04B 7/12; H04W 28/18; H04L 29/08; H04B 7/26; H04L 1/04**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

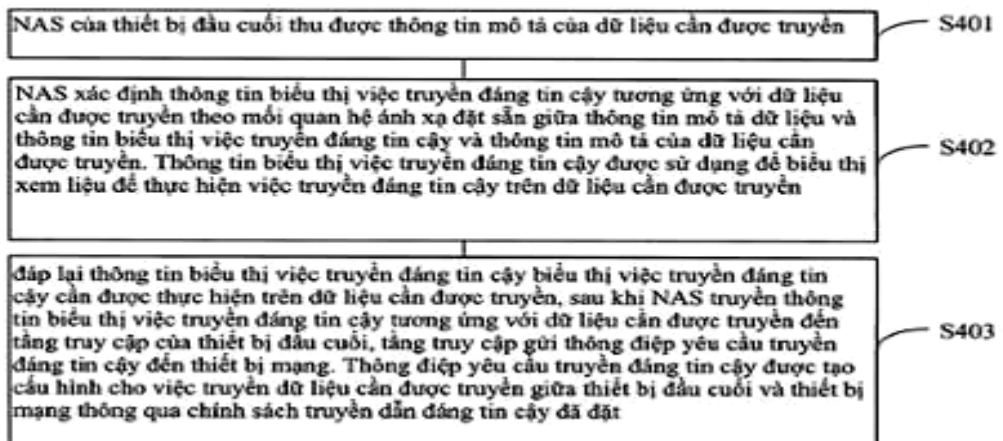
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIU, Jianhua (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ máy tính. Phương pháp này bao gồm: tầng không truy cập của thiết bị đầu cuối thu được thông tin mô tả của dữ liệu cần được truyền; tầng không truy cập xác định, theo mỗi quan hệ ánh xạ giữa thông tin mô tả dữ liệu được đặt sẵn và thông tin biểu thị việc truyền đáng tin cậy, và thông tin mô tả của dữ liệu cần được truyền, thông tin biểu thị việc truyền đáng tin cậy tương ứng với dữ liệu cần được truyền, trong đó thông tin biểu thị việc truyền đáng tin cậy được sử dụng để biểu thị xem liệu có thực hiện việc truyền đáng tin cậy trên dữ liệu cần được truyền; đáp lại đặc tính là thông tin biểu thị việc truyền đáng tin cậy biểu thị để thực hiện việc truyền đáng tin cậy trên dữ liệu cần được truyền, sau khi tầng không truy cập truyền thông tin biểu thị việc truyền đáng tin cậy tương ứng với dữ liệu cần được truyền đến tầng truy cập của thiết bị đầu cuối, tầng truy cập gửi thông điệp yêu cầu truyền đáng tin cậy đến thiết bị mạng, trong đó thông điệp yêu cầu truyền đáng tin cậy được sử dụng để truyền dữ liệu cần được truyền giữa thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng bằng phương pháp chính sách truyền dẫn đáng tin cậy đã đặt.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041271 B | (15) 30/08/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 1-2020-05136 | | (85) 08/09/2020 | |
| (22) 26/02/2018 | | (86) PCT/CN2018/077213 | 26/02/2018 |
| | | (87) WO2019/161561 A1 | 29/08/2019 |

(51) **B63B 35/44; H02S 10/40; B63B 73/40; B63B 35/00; B63B 39/00**

(73) **SUNNY RICH AGRIC.& BIOTECH CO., LTD. (TW)**

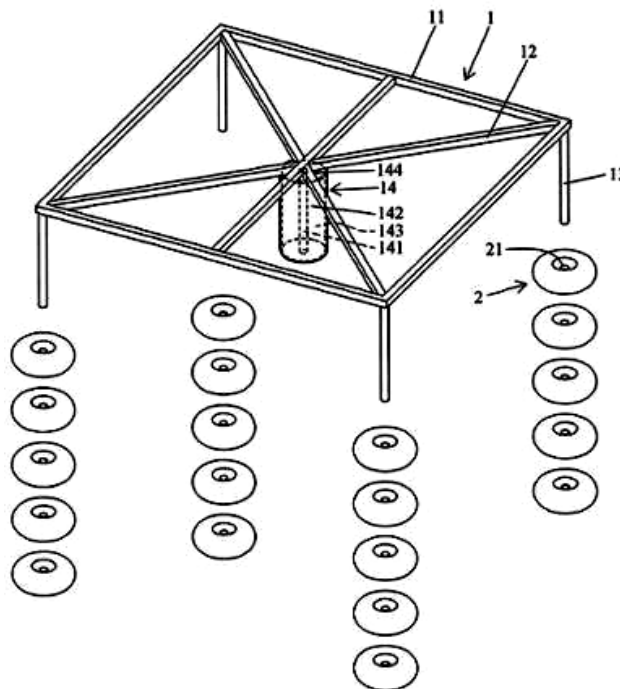
12 Floor, Number 99, Section 2, Dunhua South Road, Da'an District, Taipei City 106, Taiwan

(72) Kuei-Kuang Chen (TW)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

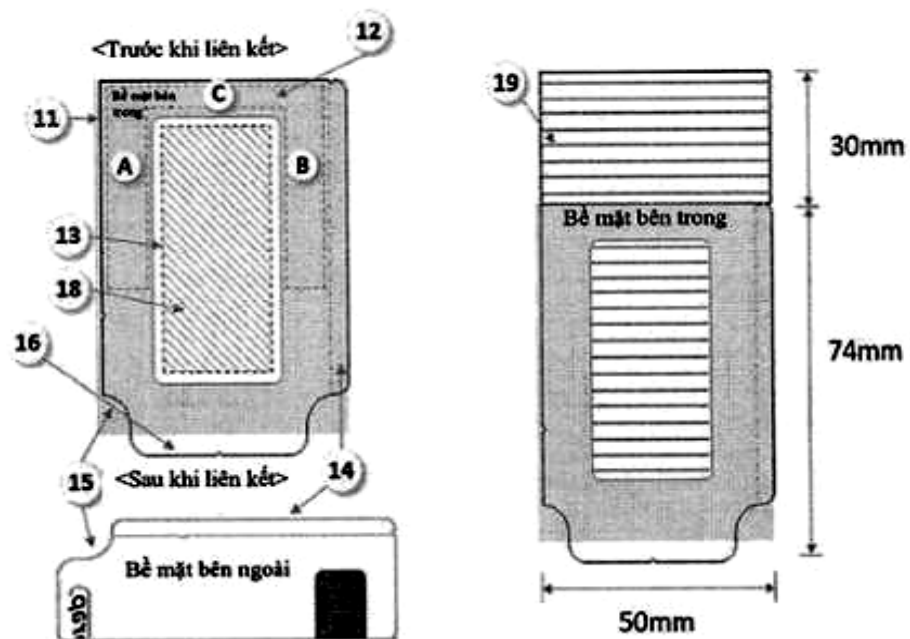
(54) **HỆ THỐNG GIÀN KIỂU NỔI DÙNG CHO THIẾT BỊ TẠO RA NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giàn kiểu nổi dùng cho thiết bị tạo ra năng lượng mặt trời (10), bao gồm khung giàn (1) và nhiều phao (2). Khung giàn (1) được làm bằng vật liệu cứng, và có phần khung bên ngoài (11) theo phương nằm ngang và thanh nổi (12) được bố trí ở tâm của phần khung bên ngoài (11). Ngoài ra, phần khung bên ngoài (11) được bố trí thẳng đứng với nhiều trụ ghép nối (13) hình dải thẳng hướng xuống dưới, và phần điều chỉnh (14) để điều chỉnh khả năng nổi của giàn được bố trí trên khung giàn (1). Mỗi trong số nhiều phao (2) là vòng rỗng nổi, và tâm của vòng rỗng nổi có lỗ ghép nối (112) mà trụ ghép nối (13) có thể được lắp vào để các phao (2) có thể được bố trí thẳng đứng lên và xuống trên trụ ghép nối (13) và giàn (10) có thể nổi trên nước với khả năng nổi thẳng đứng. Hơn nữa, có khoảng cách cho dòng nước giữa các phao (2) được bố trí theo chiều thẳng đứng, do đó có độ ổn định nổi tốt hơn và duy trì các chức năng sinh thái.



- | | |
|--|-----------------------------------|
| (11) 1-0041272 B | (15) 30/08/2024 |
| (45) 25/09/2024 | 438B (43) 25/11/2021 404A |
| (21) 1-2021-01032 | (85) 01/03/2021 |
| (22) 13/08/2018 | (86) PCT/KR2018/009296 13/08/2018 |
| (30) 10-2018-0094113 12/08/2018 KR | (87) WO2020/036236 A1 20/02/2020 |
| (51) B65D 85/10; B65D 65/42 | |
| (76) YANG JUN HO (KR)
1206, MTOWER 31, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-gu, Seoul 04778, Republic of Korea | |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.) | |
| (54) GIẤY GÓI MẪU THUỐC LÁ | |

(57) Sáng chế đề cập đến giấy gói mẫu thuốc lá, giấy gói này bao gồm: phần thân (11) có dạng mặt phẳng gần tương tự với hình dạng của bao thuốc lá; bề mặt được phủ chất làm chậm cháy (13) được tạo ra ở bên trong phần thân (11), có chiều dài ngang gần tương tự với chiều dài chu vi của mẫu thuốc lá, và được phủ bằng vật liệu có chức năng chịu nhiệt; bề mặt được phủ chất dính kết (12) mà trên đó chất dính kết đã được phủ, trong đó bề mặt được phủ chất dính kết là vùng bao quanh bề mặt chu vi ngoài của bề mặt được phủ chất làm chậm cháy (13); và các phân tạo lỗ (15) được tạo ra theo cách mà các đầu phía đối diện của đầu dưới của phần thân (11) được làm lõm vào bên trong và tạo ra lối vào, mà qua đó có thể đưa mẫu thuốc lá vào, khi các đầu phía đối diện được khớp và liên kết với nhau.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0041273 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2018 | 369A |
| (21) 1-2018-01204 | | (85) 23/03/2018 | |
| (22) 13/12/2016 | | (86) PCT/EP2016/080785 | 13/12/2016 |
| (30) 15200955.1 | 17/12/2015 | EP (87) WO2017/102723 A1 | 22/06/2017 |

(51) **B42D 25/382; C09D 11/00; G07D 7/12; B42D 25/387**

(73) **SICPA HOLDING SA (CH)**

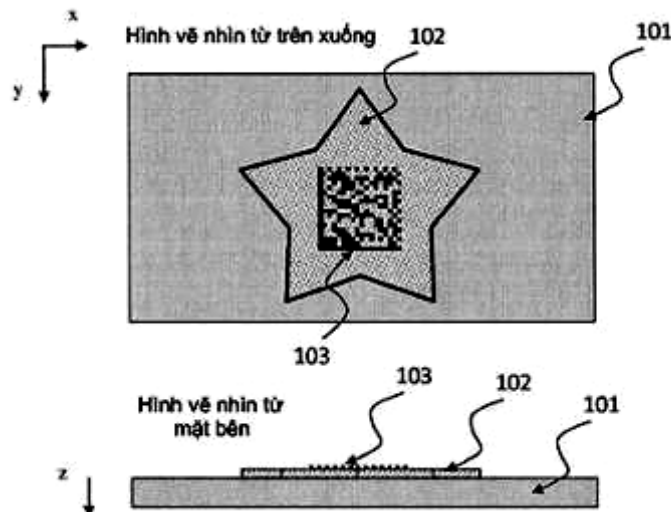
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

(72) DORIER, Jean-Luc (CH); MILOS-SCHOUWINK, Mia (CH); RAEMY, Xavier Cédric (CH)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

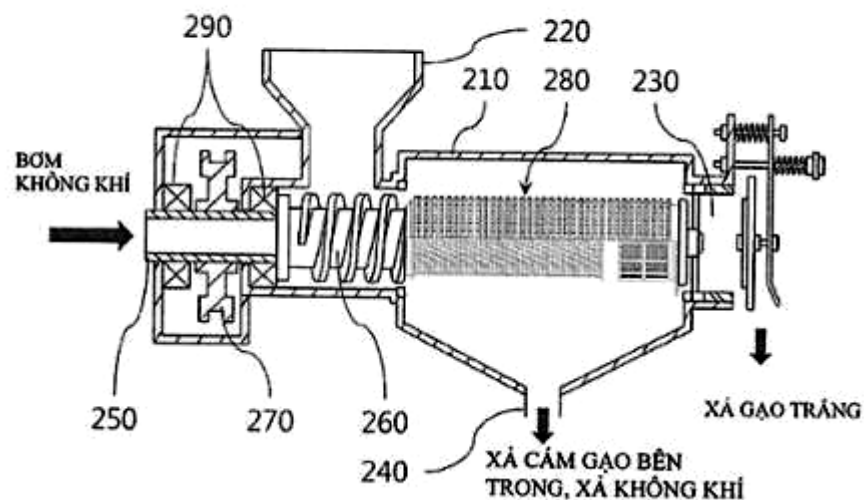
(54) **CHI TIẾT BẢO AN, PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC CHI TIẾT BẢO AN, THIẾT BỊ XÁC THỰC CHI TIẾT BẢO AN, HÀNG HÓA THƯƠNG MẠI CÓ GIÁ TRỊ HOẶC CHỨNG TỪ BẢO AN CÓ CHI TIẾT BẢO AN VÀ QUY TRÌNH TẠO RA CHI TIẾT BẢO AN**

- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết bảo an bao gồm vật liệu thứ nhất MAT1 và vật liệu thứ hai MAT2 được tạo ra trong hoặc trên nền, sao cho các vùng được chiếm bởi MAT1 và MAT2 phủ chồng một phần hoặc toàn bộ, vật liệu thứ nhất MAT1 bao gồm chất màu lân quang (chất cho), vật liệu thứ hai MAT2 bao gồm chất màu hoặc thuốc nhuộm huỳnh quang (chất nhận), trong đó chất màu lân quang có mặt ở MAT1 có khả năng phát xạ bức xạ lân quang trong ít nhất một dải bước sóng phát xạ lân quang thứ nhất λ_{1e} khi kích thích bằng bức xạ điện từ nằm trong dải bước sóng kích thích lân quang λ_{1a} , và chất màu hoặc thuốc nhuộm huỳnh quang có mặt ở MAT2 có khả năng phát xạ bức xạ huỳnh quang trong ít nhất một dải bước sóng phát xạ huỳnh quang thứ hai λ_{2e} khi kích thích bằng bức xạ điện từ nằm trong dải bước sóng kích thích huỳnh quang λ_{2a} của chất màu hoặc thuốc nhuộm huỳnh quang. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp xác thực chi tiết bảo an, thiết bị xác thực chi tiết bảo an, hàng hóa thương mại có giá trị hoặc chứng từ bảo an có chi tiết bảo an và quy trình tạo ra chi tiết bảo an.



- (11) **1-0041274 B** (15) 30/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/01/2023 418A
 (21) 1-2022-03590 (85) 08/06/2022
 (22) 23/03/2021 (86) PCT/KR2021/003599 23/03/2021
 (30) 10-2020-0082333 04/05/2020 KR (87) WO2021/225273 A1 11/11/2021
 10-2020-0053473 04/05/2020 KR
 (51) **B02B 3/00; B02C 18/06; B02C 18/14; B02B 7/00**
 (73) **SENONGTECH LTD.** (KR)
 E9dong 702ho(Gaesin-dong, Chungbuk National University Industrial Technology
 Research park), 1, Chungdae-ro, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do,
 28644 Republic of Korea
 (72) Jae Seung YANG (KR)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **MÁY XÁT GẠO KIỂU CẮT**

(57) Sáng chế đề cập đến lưới kim loại (280) có chức năng đánh bóng gạo và máy xát gạo kiểu cắt (200) bao gồm lưới kim loại (280), và cụ thể hơn là, đề cập đến lưới kim loại (280) có chức năng đánh bóng gạo và máy xát gạo kiểu cắt bao gồm lưới kim loại (280) mà nhằm mục đích đáp ứng đồng thời chức năng xát gạo và chức năng đánh bóng gạo khô trong một quy trình bằng cách ghép lưới kim loại đánh bóng gạo với đầu sau của lưới kim loại xát gạo mà được ghép với cụm lưỡi cắt xát gạo của máy xát gạo trong giải pháp kỹ thuật đã biết trong máy xát gạo kiểu cắt (200). Sáng chế cũng đề cập đến cụm lưỡi cắt (160) có chức năng đánh bóng gạo và máy xát gạo kiểu cắt (200) bao gồm cụm lưỡi cắt (160).



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0041275 B | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2022 408A |
| (21) 1-2021-08415 | (85) 28/12/2021 | |
| (22) 10/07/2019 | (86) PCT/CN2019/095479 | 10/07/2019 |
| | (87) WO2021/003715 A1 | 14/01/2021 |

(51) **H04W 36/04**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

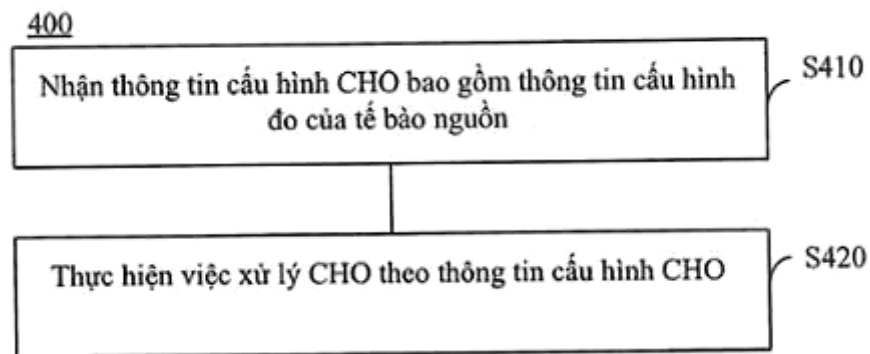
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LU, Qianxi (CN); YOU, Xin (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN GIAO CÓ ĐIỀU KIỆN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để chuyển giao có điều kiện, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp để chuyển giao có điều kiện này bao gồm: thông tin cấu hình chuyển giao có điều kiện (Conditional Handover - CHO) được nhận, trong đó thông tin cấu hình CHO bao gồm thông tin cấu hình đo của tế bào nguồn; việc xử lý CHO được thực hiện theo thông tin cấu hình CHO. Theo giải pháp được đề xuất theo sáng chế, do thông tin cấu hình CHO được nhận bởi thiết bị đầu cuối bao gồm thông tin cấu hình đo của tế bào nguồn, thiết bị đầu cuối có thể thực hiện việc đo liên quan đến CHO bằng cách sử dụng thông tin cấu hình đo của tế bào nguồn, để giảm số lượng thông số đo được duy trì bởi thiết bị đầu cuối và giảm độ phức tạp của CHO.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0041276 B | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2020 390A |
| (21) 1-2020-02807 | (85) 19/05/2020 | |
| (22) 01/11/2017 | (86) PCT/CN2017/108916 | 01/11/2017 |
| | (87) WO2019/084841 A1 | 09/05/2019 |

(51) **H04W 72/04; H04L 27/06**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN) (CN)**

No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

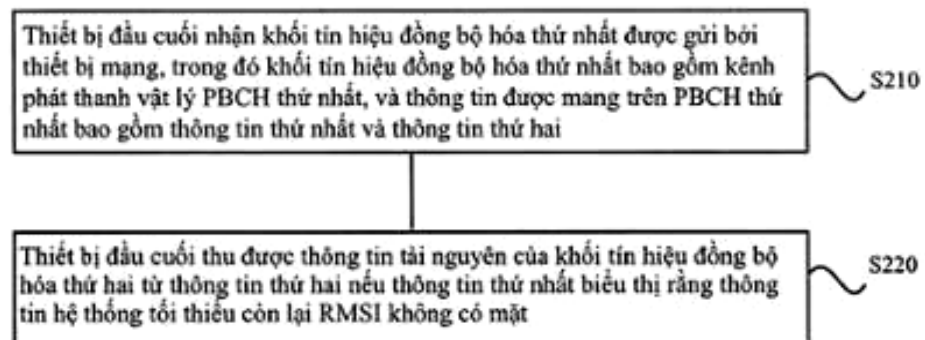
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông tin, giúp giảm độ phức tạp của việc dò tìm khối SS thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận khối tín hiệu đồng bộ hóa thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó khối tín hiệu đồng bộ hóa thứ nhất bao gồm kênh phát thanh vật lý PBCH thứ nhất, và thông tin được mang trên PBCH thứ nhất bao gồm thông tin thứ nhất và thông tin thứ hai; nếu thông tin thứ nhất biểu thị rằng thông tin hệ thống tối thiểu còn lại (Remaining Minimum System Information - RMSI) không có mặt, thiết bị đầu cuối thu được thông tin tài nguyên của khối tín hiệu đồng bộ hóa thứ hai từ thông tin thứ hai nếu thông tin thứ nhất biểu thị rằng thông tin hệ thống tối thiểu còn lại RMSI không có mặt.

200



- | | | |
|-------------------------|------------------------|----------------------|
| (11) 1-0041277 B | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/04/2022 409A |
| (21) 1-2021-06579 | (85) 19/10/2021 | |
| (22) 28/03/2019 | (86) PCT/CN2019/080234 | 28/03/2019 |
| | (87) WO2020/191760 A1 | 01/10/2020 |

(51) **H04W 74/08**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

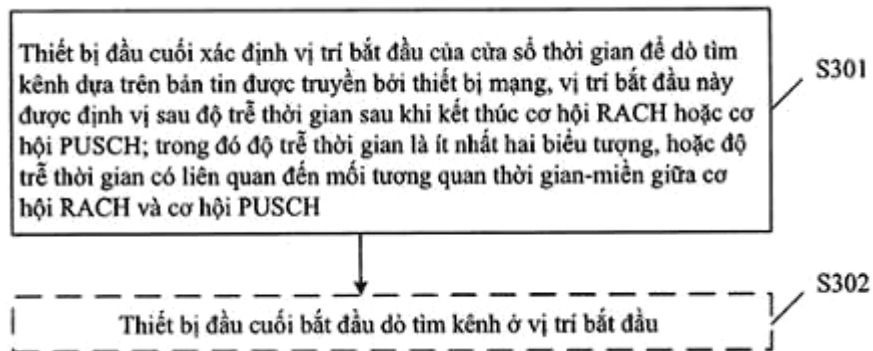
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) HE, Chuanfeng (CN); LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DÒ TÌM KÊNH, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN KÊNH, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dò tìm kênh, phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối xác định vị trí bắt đầu của cửa sổ thời gian để dò tìm kênh dựa trên bản tin được truyền bởi thiết bị mạng, vị trí bắt đầu này được định vị sau độ trễ thời gian sau khi kết thúc cơ hội RACH hoặc cơ hội PUSCH; trong đó độ trễ thời gian là ít nhất hai biểu tượng hoặc độ trễ thời gian liên quan đến mối tương quan thời gian-miền giữa cơ hội RACH và cơ hội PUSCH.



- | | | | |
|-------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0041278 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2020-04087 | | (85) 16/07/2020 | |
| (22) 13/12/2018 | | (86) PCT/EP2018/084737 | 13/12/2018 |
| (30) 17210272.5 | 22/12/2017 | EP (87) WO2019/121315 A1 | 27/06/2019 |

(51) **H03F 3/08; H03F 3/45**

(73) **SICPA HOLDING SA (CH)**

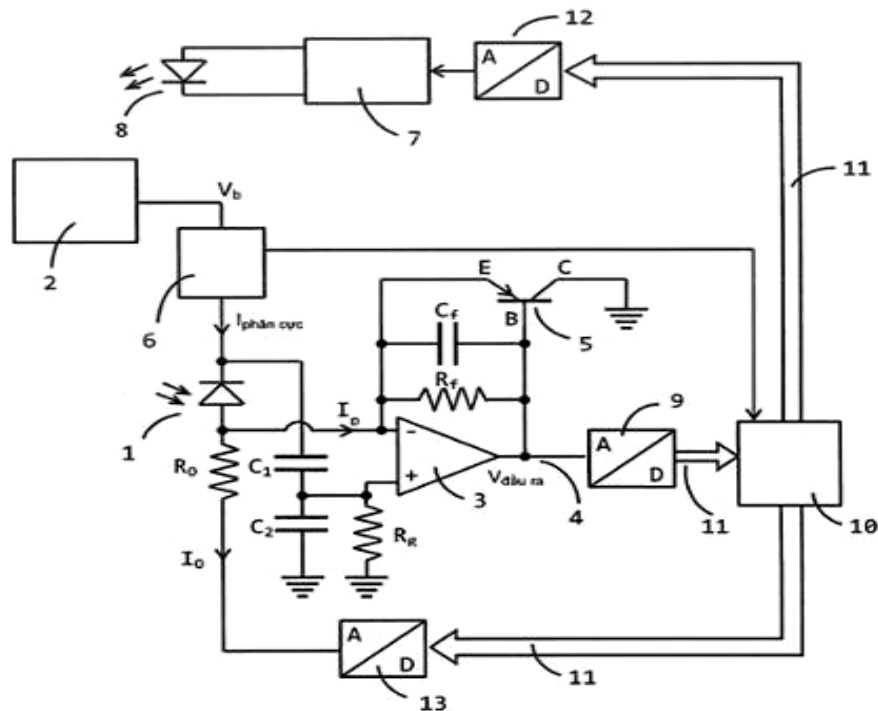
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

(72) Frédéric PIERSON (FR); Joël BONNY (CH); Samuel BRÜGGER (CH); Daniel ZAHND (CH)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **BỘ CẢM BIẾN ÁNH SÁNG VÀ MÁY QUÉT DỪNG ĐỂ DÒ TÌM ÁNH SÁNG PHÁT QUANG TỪ VẬT LIỆU PHÁT QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ cảm biến ánh sáng và máy quét dừng để dò tìm thời gian tắt dần của ánh sáng phát ra từ vật liệu phát quang có bộ điều khiển có thể hoạt động để điều chỉnh dòng điện kích thích, hoặc trị số của điện áp kích thích, cấp điện cho nguồn sáng của máy quét để theo đó điều chỉnh cường độ của ánh sáng kích thích được cấp cho vật liệu phát quang sao cho bộ cảm biến ánh sáng có độ nhạy cao của máy quét có thể đo được một cách đáng tin cậy ánh sáng phát quang được phát ra để đáp lại ánh sáng kích thích, và nhờ đó xác định chính xác trị số thời gian tắt dần tương ứng.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041279 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06918 | | (85) 09/12/2019 | |
| (22) 25/05/2017 | | (86) PCT/CN2017/085981 | 25/05/2017 |
| | | (87) WO2018/214116 A1 | 29/11/2018 |

(51) **H04W 72/12**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

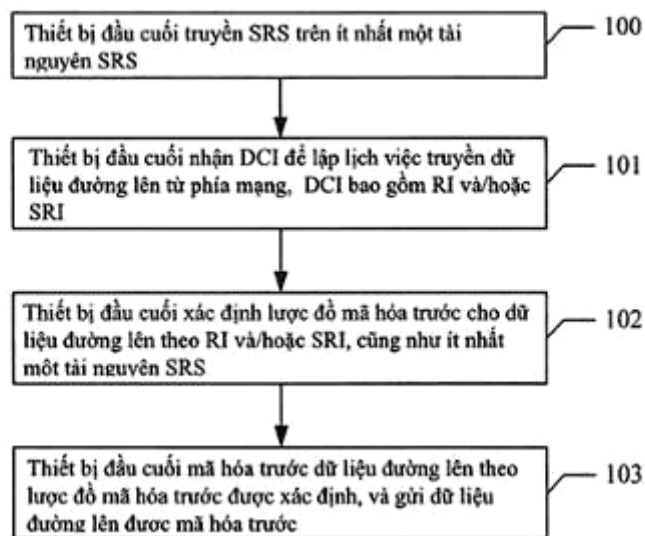
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) CHEN, Wenhong (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TRƯỚC ĐƯỜNG LÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ PHÍA MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa trước đường lên và thiết bị đầu cuối. Thiết bị đầu cuối truyền tín hiệu chuẩn thăm dò (Sounding Reference Signal - SRS) trên ít nhất một tài nguyên SRS, và nhận thông tin điều khiển đường xuống (Downlink Control Information - DCI) được sử dụng bởi phía mạng để lập lịch việc truyền dữ liệu đường lên, DCI bao gồm thông tin biểu thị xếp hạng (Rank Indication - RI) và/hoặc thông tin biểu thị tài nguyên SRS (SRS Resource Indication - SRI), sau đó xác định phương thức mã hóa trước cho dữ liệu đường lên theo RI và/hoặc SRI và ít nhất một tài nguyên SRS, mã hóa trước dữ liệu đường lên theo phương thức mã hóa trước, và truyền dữ liệu đường lên được mã hóa trước. Bằng cách áp dụng phương pháp của sáng chế này, có thể giảm chi phí tín hiệu.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0041280 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/12/2018 | 369A |
| (21) 1-2018-01205 | | (85) 23/03/2018 | |
| (22) 16/12/2016 | | (86) PCT/EP2016/081443 | 16/12/2016 |
| (30) 15200957.7 | 17/12/2015 | EP (87) WO2017/103119 A1 | 22/06/2017 |

(51) **B42D 25/382; G07D 7/12; B42D 25/387**

(73) **SICPA HOLDING SA (CH)**

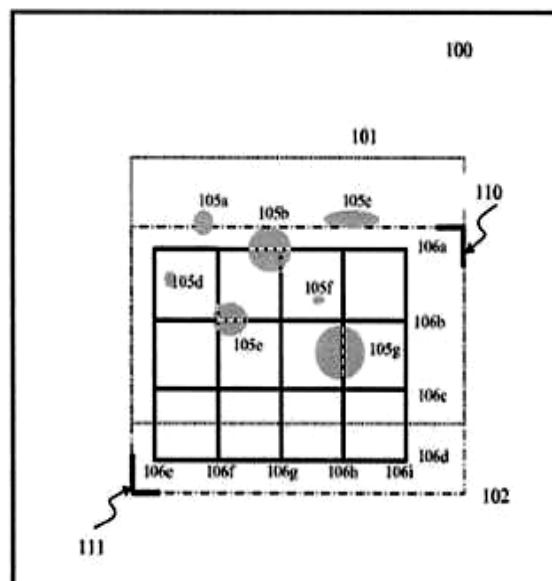
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

(72) DORIER, Jean-Luc (CH); CARNERO, Benito (CH)

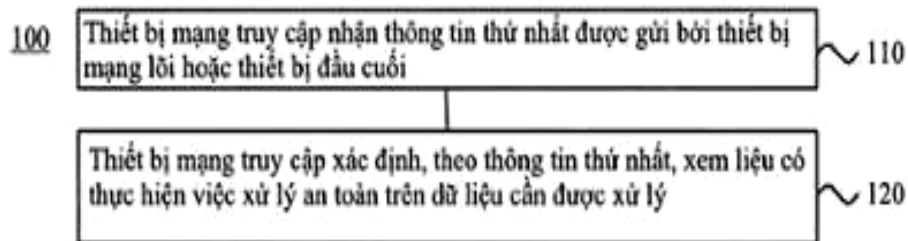
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **CHI TIẾT BẢO AN, HÀNG HÓA THƯƠNG MẠI HOẶC CHỨNG TỪ CÓ GIÁ TRỊ CÓ CHI TIẾT BẢO AN, TỔ HỢP BẢO AN, QUY TRÌNH TẠO RA TỔ HỢP BẢO AN VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC CHI TIẾT BẢO AN CỦA TỔ HỢP BẢO AN**

- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết bảo an bao gồm mẫu hình thứ nhất và mẫu hình thứ hai được tạo ra trong hoặc trên nền, trong đó mẫu hình thứ nhất được tạo ra bởi các chi tiết rời rạc của vật liệu thứ nhất được phân bố khắp vùng thứ nhất của nền, mẫu hình thứ hai được tạo ra bởi các chi tiết rời rạc của vật liệu thứ hai được phân bố khắp vùng thứ hai của nền, vật liệu thứ hai khác với vật liệu thứ nhất, các vùng thứ nhất và vùng thứ hai của nền phủ chồng với nhau, trong đó các chi tiết rời rạc của ít nhất một trong số mẫu hình thứ nhất và thứ hai được phân bố ngẫu nhiên, một phần của các chi tiết rời rạc của mẫu hình thứ nhất phủ chồng với một phần của các chi tiết rời rạc của mẫu hình thứ hai, và chi tiết bảo an được xác định bởi mẫu hình thứ nhất, mẫu hình thứ hai và mẫu hình thứ ba liên quan đến việc phủ chồng của một số hoặc tất cả chi tiết rời rạc của mẫu hình thứ nhất và thứ hai. Sáng chế còn đề cập đến hàng hóa thương mại hoặc chứng từ có giá trị có chi tiết bảo an, tổ hợp bảo an, quy trình tạo ra tổ hợp bảo an và phương pháp xác thực chi tiết bảo an của tổ hợp bảo an.



- (11) **1-0041281 B** (15) 30/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2020 393A
 (21) 1-2020-05457 (85) 23/09/2020
 (22) 20/11/2018 (86) PCT/CN2018/116551 20/11/2018
 (30) PCT/CN2018/079200 15/03/2018 CN (87) WO2019/174296 A1 19/09/2019
 (51) **H04L 29/06**
 (73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
 (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
 (72) LIU, Jianhua (CN)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ MẠNG TRUY CẬP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu và thiết bị mạng truy cập. Phương pháp này bao gồm: thiết bị mạng truy cập nhận thông tin thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng lõi hoặc thiết bị đầu cuối; thiết bị mạng truy cập xác định, theo thông tin thứ nhất, xem liệu có thực hiện việc xử lý an toàn trên dữ liệu cần được xử lý. Bằng phương pháp, thiết bị mạng truy cập, và thiết bị mạng lõi theo các phương án của sáng chế, hiệu năng truyền dữ liệu có thể được cải thiện.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041282 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2022 | 408A |
| (21) 1-2020-07418 | | (85) 21/12/2020 | |
| (22) 24/04/2020 | | (86) PCT/JP2020/017809 | 24/04/2020 |
| (30) 2019-093498 | 17/05/2019 JP | (87) WO2020/235298 | 26/11/2020 |

(51) **G06Q 50/10; A63F 13/30; A63F 13/80**

(73) **HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)**

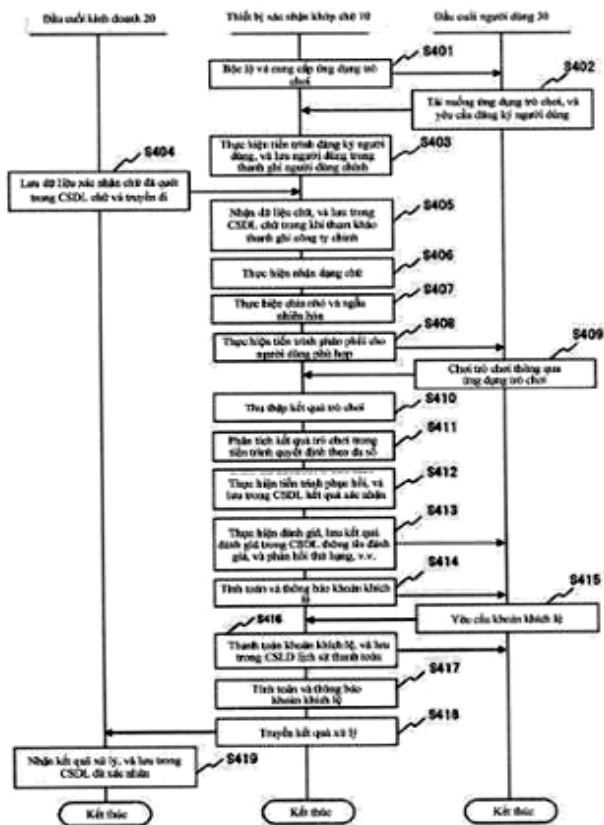
2-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418672, Japan

(72) Shin OOTAO (JP); Jun KITAMI (JP)

(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(54) **HỆ THỐNG, THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP XÁC NHẬN KHỚP CHỮ VÀ PHƯƠNG TIỆN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ KHÔNG NHẤT THỜI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH XÁC NHẬN KHỚP CHỮ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống xác nhận khớp chữ, gồm đầu cuối kinh doanh (20) truyền tài liệu để thực hiện xác nhận khớp chữ (Bước S404); Thiết bị xác nhận khớp chữ (10) chia nhỏ dữ liệu chữ nhận được (Bước S407), truyền dữ liệu phân phối chứa dữ liệu chữ được chia nhỏ đến đầu cuối người dùng (30) (Bước S408); Đầu cuối người dùng (30) thực hiện trò chơi xác nhận khớp chữ đối với dữ liệu chữ được chia nhỏ, truyền kết quả trò chơi đến thiết bị xác nhận khớp chữ (Bước S409); Thiết bị xác nhận khớp chữ (10) truyền tài liệu kết quả đến đầu cuối kinh doanh (20) (Bước S418). Sáng chế cũng đề xuất phương pháp xác nhận khớp chữ, phương tiện có thể đọc được bằng máy tính và không nhất thời chứa chương trình xác nhận khớp chữ.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041283 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/03/2022 | 408A |
| (21) 1-2020-07419 | | (85) 21/12/2020 | |
| (22) 24/04/2020 | | (86) PCT/JP2020/017810 | 24/04/2020 |
| (30) 2019-093499 | 17/05/2019 JP | (87) WO2020/235299 | 26/11/2020 |

(51) **G06V 30/12; G06Q 50/10; A63F 13/30; A63F 13/80**

(73) **HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)**

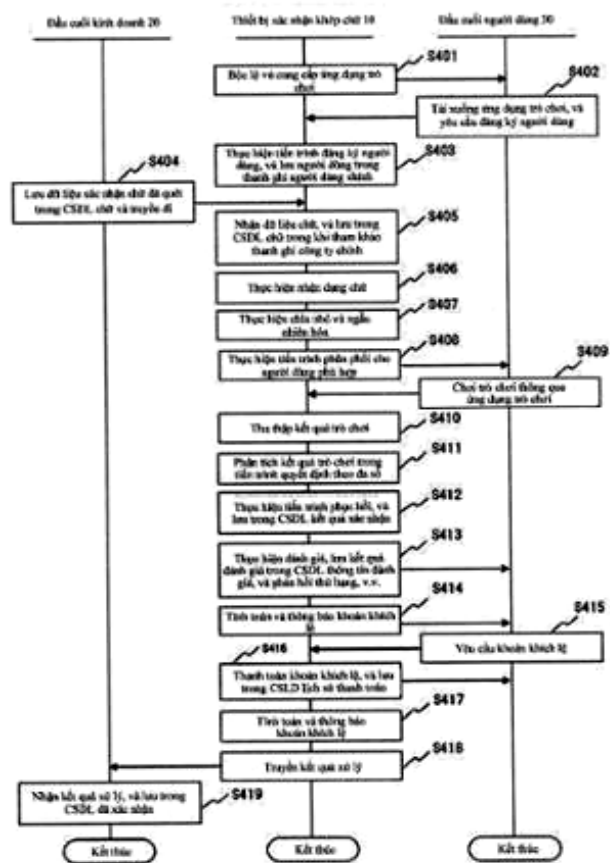
2-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418672, Japan

(72) Shin OOTAO (JP); Jun KITAMI (JP)

(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(54) **HỆ THỐNG, THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP XÁC NHẬN KHỚP CHỮ VÀ PHƯƠNG TIỆN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ KHÔNG NHẤT THỜI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH XÁC NHẬN KHỚP CHỮ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống xác nhận khớp chữ, gồm: đầu cuối kinh doanh (20) truyền tài liệu để thực hiện xác nhận khớp chữ (Bước S404). Thiết bị xác nhận khớp chữ (10) thực hiện chia nhỏ dữ liệu chữ (Bước S407) và truyền dữ liệu phân phối đến đầu cuối người dùng (30) (Bước S408). Đầu cuối người dùng (30) thực hiện trò chơi xác nhận khớp chữ đối với dữ liệu chữ chứa trong dữ liệu phân phối và truyền kết quả trò chơi đến thiết bị xác nhận khớp chữ (10) (Bước S409). Thiết bị xác nhận khớp chữ (10) truyền tài liệu kết quả đến đầu cuối kinh doanh (Bước S418). Sáng chế còn đề xuất phương pháp xác nhận khớp chữ, phương tiện có thể đọc được bằng máy tính và không nhất thời chứa chương trình xác nhận khớp chữ.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0041284 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-00971 | | (85) 21/02/2020 | |
| (22) 19/07/2018 | | (86) PCT/US2018/042818 | 19/07/2018 |
| (30) 62/537670 | 27/07/2017 | US | (87) WO2019/023034 |
| | 62/563992 | 27/09/2017 | US |

(51) *A01N 63/32; A61P 31/00; A61K 36/06*

(73) **LOCUS AGRICULTURE IP COMPANY, LLC (US)**

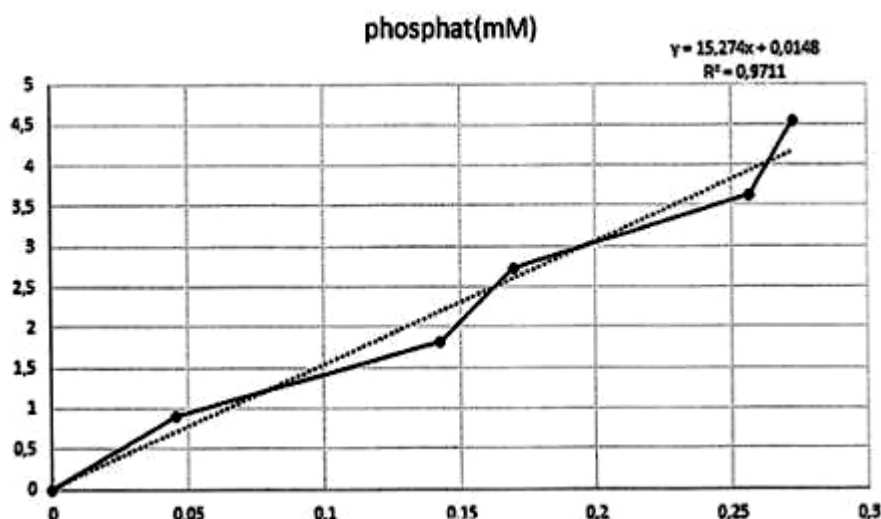
30500 Aurora Road, Suite 180, Solon, OH 44139, United States of America

(72) FARMER, Sean (US); ALIBEK, Ken (US); ZORNER, Paul, S. (US); ADAMS, Kent (US); MOLDAKOZHAYEV, Alibek (US); MAZUMDER, Sharmistha (US); MILOVANOVIC, Maja (US)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO SẢN LƯỢNG TRONG NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ TRỒNG TRỌT**

(57) Sáng chế đề xuất các chế phẩm gốc vi sinh vật bao gồm các vi sinh vật được nuôi cấy và/hoặc các sản phẩm phụ sinh trưởng của chúng, cũng như các phương pháp và hệ thống để sản xuất và sử dụng các chế phẩm này. Cụ thể hơn, sáng chế đề xuất các chế phẩm gốc vi sinh vật bao gồm nấm men thuần khiết về mặt sinh học được chọn từ dòng *Pichia* và/hoặc các sản phẩm phụ sinh trưởng của chúng, như chất hoạt động bề mặt sinh học, enzym và dung môi. Các phương pháp sử dụng các chế phẩm này để nâng cao sản lượng trong nông nghiệp và trồng trọt cũng được đề xuất.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041285 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/01/2022 | 406A |
| (21) 1-2021-05543 | | (85) 08/09/2021 | |
| (22) 25/11/2019 | | (86) PCT/KR2019/016286 | 25/11/2019 |
| (30) 10-2019-0044555 | 16/04/2019 KR | (87) WO2020/213802 | 22/10/2020 |

(51) **B01J 4/00; F16L 55/00; F16L 33/22**

(73) **STI CO., LTD.** (KR)

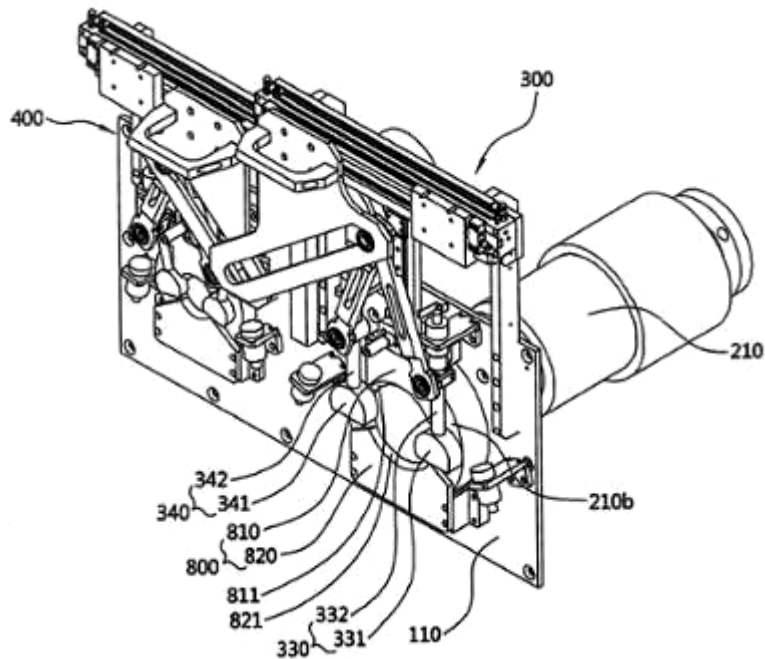
1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do 17558, Republic of Korea

(72) SONG, Yong Ik (KR); YOON, Byung Chun (KR); CHO, Je Dong (KR); CHOI, Jin Kyu (KR); CHA, Hee Bong (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ CẤP HÓA CHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp hóa chất được tạo cấu trúc để dẫn hướng các trục tâm của đầu nối đực và đầu nối cái trùng với nhau để đầu nối đực và đầu nối cái được kết nối ở vị trí mà không bị hư hỏng do va chạm từ phía sau hoặc vị trí tương tự để ngăn hóa chất rò rỉ. Thiết bị cấp hóa chất bao gồm đầu nối đực dẫn hóa chất (510) và đầu nối cái dẫn hóa chất (210) được kết nối với nhau để cấp các hóa chất và chi tiết dẫn hướng kết nối được tạo cấu trúc để dẫn hướng bề mặt chu vi ngoài của đầu nối đực dẫn hóa chất (510) sao cho trục tâm (C1) của đầu nối cái dẫn hóa chất (210) trùng với trục tâm (C2) của đầu nối đực dẫn hóa chất (510) khi đầu nối đực dẫn hóa chất (510) được kết nối đầu nối cái dẫn hóa chất (210).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041286 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/07/2022 | 412A |
| (21) 1-2021-07301 | | (85) 16/11/2021 | |
| (22) 21/10/2020 | | (86) PCT/KR2020/014436 | 21/10/2020 |
| (30) 10-2019-0132157 | 23/10/2019 | KR (87) WO2021/080329 | 29/04/2021 |

(51) **A43B 13/02; B41M 5/382; B41M 1/30; A43D 8/16; B05D 7/22**

(73) **ASSEMS INC. (KR)**

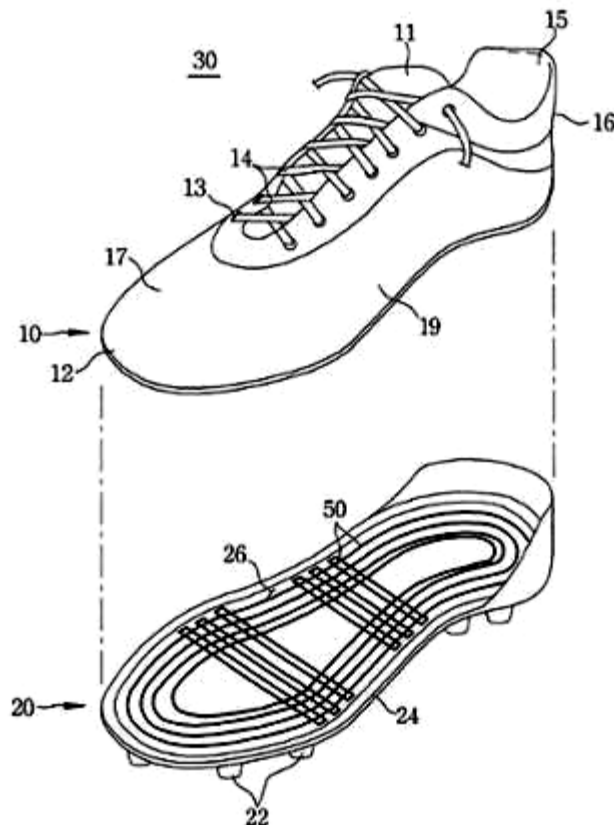
(Gamcheon-dong) 31, Eulsukdo-daero 873beon-gil Saha-gu Busan 49446, Republic of Korea

(72) JANG, Ji-Sang (KR); LEE, Jae-Jeong (KR); KIM, Kyoung Kyu (KR); CHOI, Kyung-Seok (KR); PARK, Chi-Kyun (KR); PARK, Yong-Hoon (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

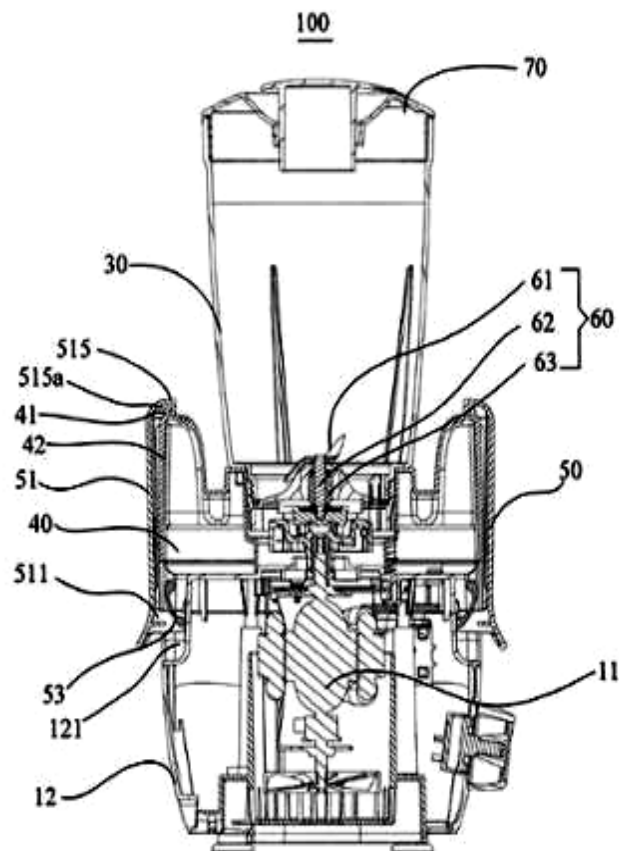
(54) **ĐẾ NGOÀI BA CHIỀU CÓ ĐỘ BỀN VÀ CHẤT LƯỢNG HOA VĂN ĐƯỢC CẢI THIỆN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẾ NGOÀI, VÀ GIÀY CÓ ĐẾ NGOÀI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến đế ngoài ba chiều có hoa văn với độ bền và chất lượng được cải thiện được tạo ra trên đó, phương pháp sản xuất đế ngoài ba chiều, và giày có đế này. Đế ngoài ba chiều có hoa văn với độ bền và chất lượng được cải thiện, theo phương án ưu tiên của sáng chế, có thuốc nhuộm được thấm vào bề mặt của đế ngoài, và sau đó giữ cố định ở đó, do đó tạo thành hoa văn đế ngoài ba chiều có độ thẩm mỹ cao.



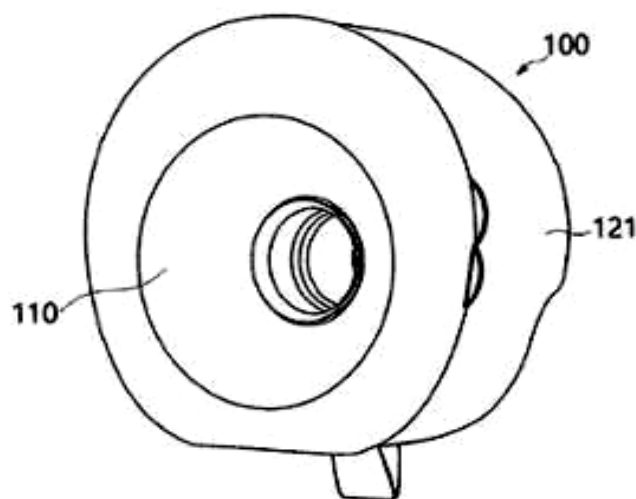
- | | |
|--|-----------------------------------|
| (11) 1-0041287 B | (15) 30/08/2024 |
| (45) 25/09/2024 | 438B (43) 27/05/2019 374A |
| (21) 1-2019-00874 | (85) 21/02/2019 |
| (22) 07/08/2017 | (86) PCT/CN2017/096226 07/08/2017 |
| (30) 201621042987.4 07/09/2016 CN | (87) WO2018/045850 15/03/2018 |
| 201610808435.8 07/09/2016 CN | |
| (51) A47J 43/046; A47J 43/07; A47J 31/00 | |
| (73) 1. GUANGDONG MIDEA CONSUMER ELECTRICS MANUFACTURING CO., LTD. (CN) | |
| No. 19, Sanle Road, Beijiao Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong 528311, China | |
| 2. MIDEA GROUP CO., LTD. (CN) | |
| 26-28/F., Zone B, Headquarters Building of Midea, No.6 Midea Avenue, Beijiao Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong 528311, China | |
| (72) Lei ZHU (CN); Jianfei XU (CN); Weijie CHEN (CN); Xianghe ZENG (CN); Li XIAO (CN); Yan TANG (CN); Yan SHE (CN); Yunfei QIAN (CN) | |
| (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED) | |
| (54) THIẾT BỊ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chế biến thực phẩm bao gồm động cơ chính, trong đó động cơ chính có vỏ, cụm cốc trộn bao gồm thân cốc và đế cố định nối với đầu phía dưới của thân cốc và ít nhất hai bộ phận nối, đầu phía dưới của mỗi bộ phận nối được nối có thể di chuyển được với thành bên của vỏ. Đầu phía trên của bộ phận nối được bắt ngàm với đế cố định để gắn cố định đế cố định trên vỏ. Theo giải pháp kỹ thuật của sáng chế, đế cố định được cố định vào đầu phía trên của vỏ của động cơ chính bằng cách lắp đế cố định và bộ phận nối và sau đó bắt ngàm, do vậy thân cốc được nối cố định với động cơ chính, và việc tháo rời và lắp ráp của thân cốc với động cơ chính trở nên thuận lợi.

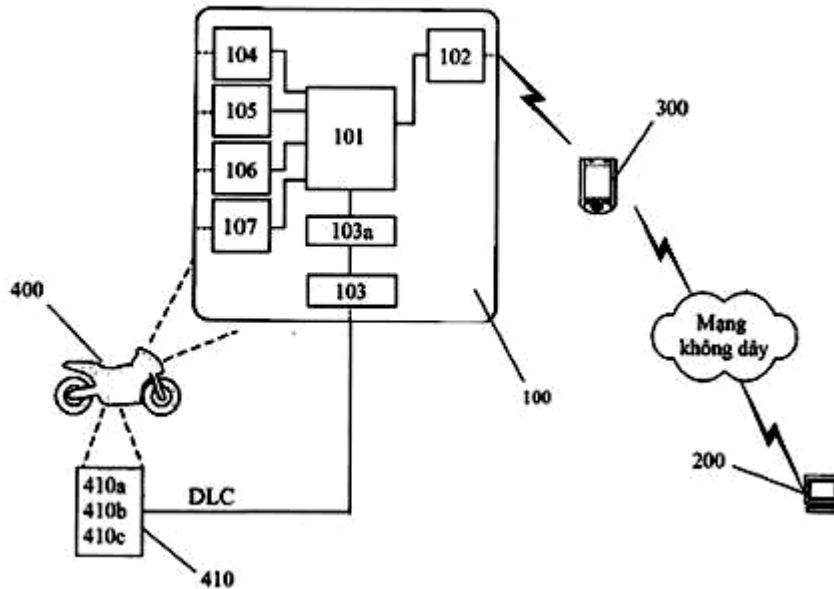


- (11) **1-0041288 B** (15) 30/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2020 392A
(21) 1-2019-05638 (85) 14/10/2019
(22) 13/07/2018 (86) PCT/KR2018/007964 13/07/2018
(30) 10-2018-0029649 14/03/2018 KR (87) WO2019/177208 19/09/2019
10-2018-0029650 14/03/2018 KR
10-2018-0053080 09/05/2018 KR
10-2018-0053114 09/05/2018 KR
10-2018-0079224 09/07/2018 KR
(51) *A61M 1/06; A61M 39/24; A61M 1/00*
(73) **CIMILRE CO., LTD.** (KR)
97-14, Seongnam-ro, Mokcheon-eup, Dongnam-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31234, Republic of Korea
(72) KIM, Sang Ha (KR)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **MÁY HÚT SỮA THÔNG MINH**

(57) Sáng chế đề cập đến máy hút sữa thông minh bao gồm: buồng hút được gắn với bầu ngực của người mẹ; đầu khớp nối được nối với buồng hút để dẫn sữa được hút do áp suất hút được gắn với bình đựng sữa; phần hút sữa được lắp với buồng hút để chứa đầu khớp nối và bộ điều khiển được sử dụng để điều khiển hoạt động của máy bơm hút bằng các lệnh điều khiển.



- (11) **1-0041289 B** (15) 04/09/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2021 401A
 (21) 1-2021-03041
 (22) 26/05/2021
 (51) **G05B 23/02**
 (73) **CÔNG TY TNHH DTDAUTO (VN)**
 Số nhà 14A, ngách 79/56 đường Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Dương Tuấn Dũng (VN)
 (54) **HỆ THỐNG CHẨN ĐOÁN VÀ SỬA CHỮA XE MÁY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chẩn đoán và sửa chữa xe máy cho hoạt động bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa xe máy, hệ thống chẩn đoán và sửa chữa xe máy bao gồm thiết bị chẩn đoán và sửa chữa (100) có thể kết nối với các bộ điều khiển điện tử của các hệ thống trên xe máy như bộ điều khiển động cơ (ECM), bộ chống bó cứng phanh điện tử ABS (ACM), bộ điều khiển hệ thống khóa thông minh (SCU), bộ hiển thị thông tin và công tơ mét (ODO) qua cổng truyền thông (DLC) của bộ chẩn đoán lỗi (OBD) để gửi lệnh điều khiển và nhận các dữ liệu/thông số của xe máy và truyền các dữ liệu/thông số này đến trung tâm phân tích dữ liệu (200) nhờ thiết bị di động (300) thông qua dịch vụ điện toán đám mây. Trung tâm phân tích dữ liệu (200) dựa vào các cơ sở dữ liệu để phân tích và đưa ra các hướng dẫn sửa chữa tương ứng, các hướng dẫn sửa chữa này sẽ được thể hiện bởi thiết bị di động (300).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041291 B | | (15) 04/09/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2021-00426 | | (85) 26/01/2021 | |
| (22) 15/07/2019 | | (86) PCT/CN2019/095995 | 15/07/2019 |
| (30) 201810801154.9 | 20/07/2018 CN | (87) WO2020/015608 | 23/01/2020 |

(51) **B22D 18/04**

(73) **1. FUJIAN PUHUI TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD (CN)**

No. 68, Saijiang North Road, Saiqi Economy Development Zone, Fuan City, Fujian 355000, China

2. HOU, JIBO (CN)

No. 68, Saijiang North Road, Saiqi Economy Development Zone, Fuan City, Fujian 355000, China

3. ZHEN, HONGBIN (CN)

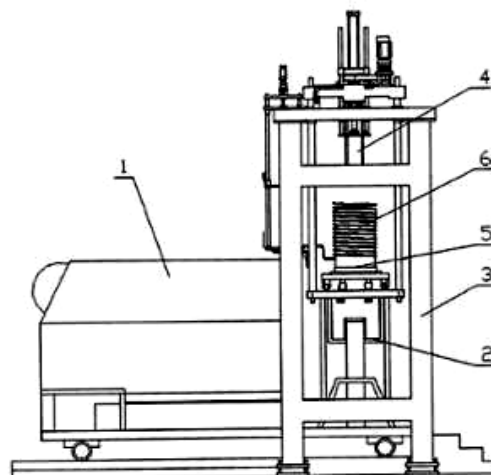
No. 68, Saijiang North Road, Saiqi Economy Development Zone, Fuan City, Fujian 355000, China

(72) HOU, Jibo (CN); ZHEN, Hongbin (CN); SHI, Songling (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÚC NHÔM TRÊN ROTO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đúc nhôm trên roto bao gồm: lắp đặt thiết bị đúc trên bàn đúc và lưu trữ đủ nhôm nóng chảy trong thiết bị đúc, trong đó thiết bị đúc bao gồm lò giữ nhiệt và bơm điện từ được bố trí ở một bên của lò giữ nhiệt; lắp ráp nhiều lõi sắt roto với nhiều khuôn tương ứng và gia nhiệt sơ bộ bên ngoài bàn đúc; lắp đặt các khuôn đúc đã gia nhiệt sơ bộ trên nhiều cửa xả chất lỏng ở đầu trên của bơm điện từ, trong đó mỗi cửa xả chất lỏng được lắp khớp với cổng rót chất lỏng của khuôn; gia nhiệt và kẹp chặt khuôn đã lắp đặt ở chế độ gia nhiệt nhiều giai đoạn; kiểm soát áp suất điều áp của bơm điện từ trong khoảng thời gian khi bơm điện từ được sử dụng để đúc; và sau khi hoàn thành đúc, di chuyển nhiều khuôn ra khỏi bàn đúc để làm nguội. Theo phương pháp đúc nhôm trên roto, hiệu quả đúc được cải thiện nhờ phân phối hợp lý thời gian gia nhiệt và chế độ đúc nhiều lần tại một thời điểm; gradient nhiệt độ từ trên xuống phù hợp với điều khiển áp suất chính xác, do đó khả năng cấp liệu được cải thiện.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041292 B | | (15) 04/09/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/08/2021 | 401A |
| (21) 1-2021-02901 | | (85) 20/05/2021 | |
| (22) 27/12/2018 | | (86) PCT/KR2018/016725 | 27/12/2018 |
| (30) 10-2018-0134329 | 05/11/2018 KR | (87) WO2020/096136 | 14/05/2020 |

(51) **B01D 35/30; B01D 35/14**

(73) **STI CO., LTD. (KR)**

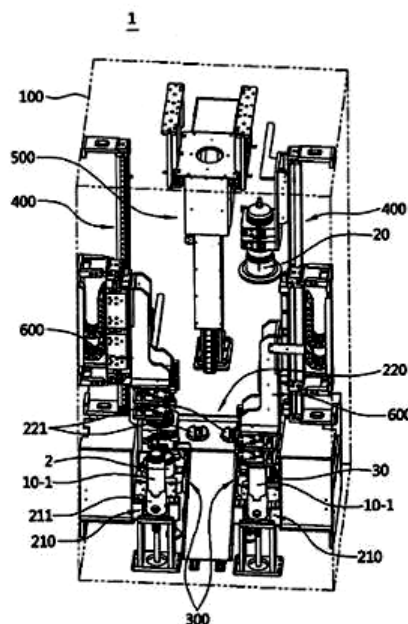
1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do 17558, Republic of Korea

(72) SONG, Yong Ik (KR); YOON, Byung Chun (KR); CHO, Je Dong (KR); CHA, Hee Bong (KR); WOO, Young Chul (KR); KIM, Hak Yeol (KR); CHO, Jung Wook (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

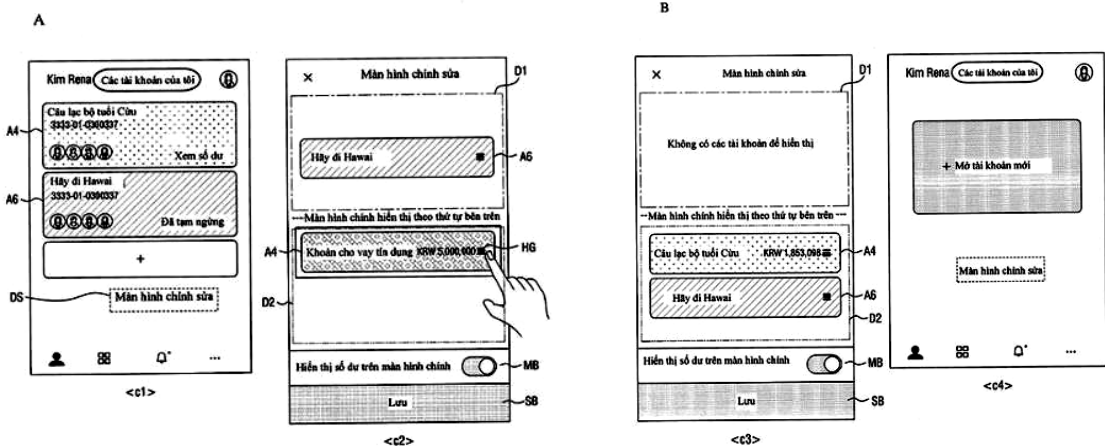
(54) **THIẾT BỊ THAY THẾ BỘ LỌC HÓA CHẤT**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị và phương pháp thay thế bộ lọc hóa chất có thể ngăn chặn hóa chất khỏi bị rò rỉ ra ngoài khi bộ lọc hóa chất được thay thế, nguy cơ xảy ra tai nạn có thể xảy ra khi thay thế bộ lọc hóa chất được giảm thiểu, khối lượng của thiết bị được thu nhỏ, và số thao tác cần thiết để thay bộ lọc hóa chất được giảm xuống. Thiết bị thay thế bộ lọc hóa chất (1) bao gồm: phần giữ bộ phận lọc (300) trong đó bộ phận lọc (2) được lắp, trong đó bộ phận lọc (2) bao gồm hộp chứa thứ nhất (10-1) được sử dụng để lọc hóa chất hoặc hộp chứa thứ hai (10-2) được sử dụng để lọc hóa chất, và vỏ bộ lọc (20) và đầu bộ lọc (30) chứa hộp chứa thứ nhất (10-1) hoặc hộp chứa thứ hai (10-2) và được lắp với nhau theo chiều dọc; và các phương tiện thay thế hộp chứa được tạo cấu trúc sao cho khi vỏ bộ lọc (20) được tháo khỏi bộ phận lọc (2) trong trạng thái tại đó bộ phận lọc (2) được lắp trên phần giữ bộ phận lọc (300), hộp chứa thứ hai (10-2) được tháo khỏi bộ phận lọc (2), và sau đó hộp chứa thứ nhất (10-1) được lắp với bộ phận lọc (2) từ đó hộp chứa thứ hai (10-2) được tháo rời, các phương tiện thay thế hộp chứa gắn vỏ bộ lọc (20) đã tách rời với bộ phận lọc (2).



- (11) **1-0041293 B** (15) 04/09/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
 (21) 1-2021-01970
 (22) 12/04/2021
 (30) 10-2020-0043781 10/04/2020 KR
 10-2020-0064522 28/05/2020 KR
 (51) **G06F 3/0484; G06F 3/0482; G06Q 40/02; G06F 3/0485; G06F 21/60**
 (73) **KAKAOBANK CORP. (KR)**
 5F, H-square S-dong 231, Pangyoyeok-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (72) Oh, Bo Hyun (KR); Gil, Eun Jung (KR); Lee, Su Ho (KR); Park, Ji Hong (KR); Kwon, Oh Hyeon (KR); Jung, Hae Young (KR)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP DỊCH VỤ ẢN THÔNG TIN TÀI KHOẢN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp dịch vụ ản thông tin tài khoản. Phương pháp cung cấp dịch vụ ản thông tin tài khoản, được thực hiện trên thiết bị người dùng liên kết với máy chủ tổ chức tài chính, phương pháp bao gồm hiển thị một hoặc nhiều tài khoản có trong thông tin tài khoản nhận được từ máy chủ tổ chức tài chính trên màn hình của thiết bị người dùng, hiển thị lớp che để che vùng hiển thị số dư của các tài khoản được hiển thị trên màn hình, nếu xảy ra thao tác chạm được kéo theo một hướng vùng hiển thị số dư, điều chỉnh kích thước lớp che sử dụng chiều dài giữa điểm bắt đầu chạm và điểm kết thúc chạm của thao tác chạm, và khi thao tác chạm kết thúc, điều chỉnh lại kích thước lớp che để che vùng hiển thị số dư.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041294 B | (15) 04/09/2024 | | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/02/2022 | 407A |
| (21) 1-2021-08108 | | (85) 16/12/2021 | |
| (22) 27/05/2019 | | (86) PCT/JP2019/020854 | 27/05/2019 |
| | | (87) WO2020/240649 | 03/12/2020 |

(51) **B66F 9/06; H02G 1/02; B66F 11/04**

(73) **NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)**

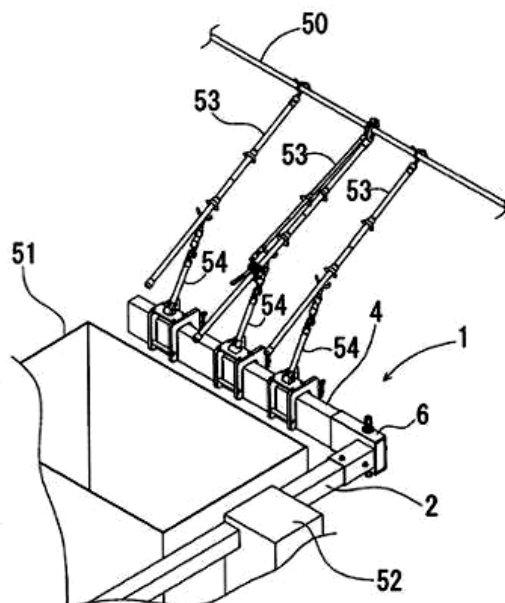
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045, Japan

(72) Masanori GOTO (JP); Hiroaki SAKAI (JP)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

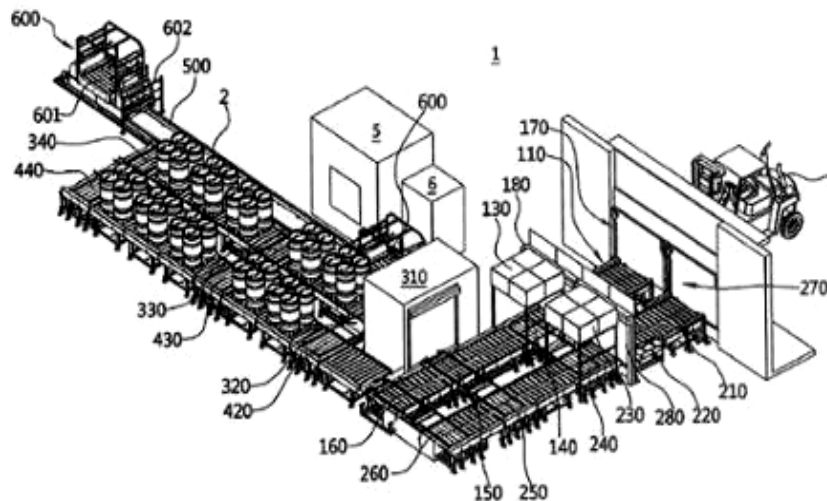
(54) **CẦN TRỤC PHỤ CHO PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC TRÊN KHÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất cần trục phụ có thể được lắp đặt song song với một bên của giỏ nâng và ảnh hưởng như độ lệch có thể dễ dàng điều chỉnh. Cần trục phụ 1 được tạo cấu trúc hình chữ L, trong đó thân cần trục phía giá cố định (2) và thân cần trục lắp dụng cụ (4) được kết nối thông qua bộ phận kết nối có thể di chuyển (6). Trong cần trục phụ (1), một đầu của thân cần trục phía giá cố định (2) được lắp trên giá cố định (52) đỡ giỏ nâng (51) của phương tiện làm việc trên không. Thân cần trục lắp dụng cụ (4) kéo dài sang phía ngang của giỏ nâng (51) tại đó không có giá cố định (52) và có thể đỡ các dụng cụ. Nếu có độ lệch được tạo ra do trọng lượng của các dụng cụ và một đầu bị nghiêng, góc sẽ được điều chỉnh sao cho cân bằng với bộ phận kết nối có thể di chuyển (6).



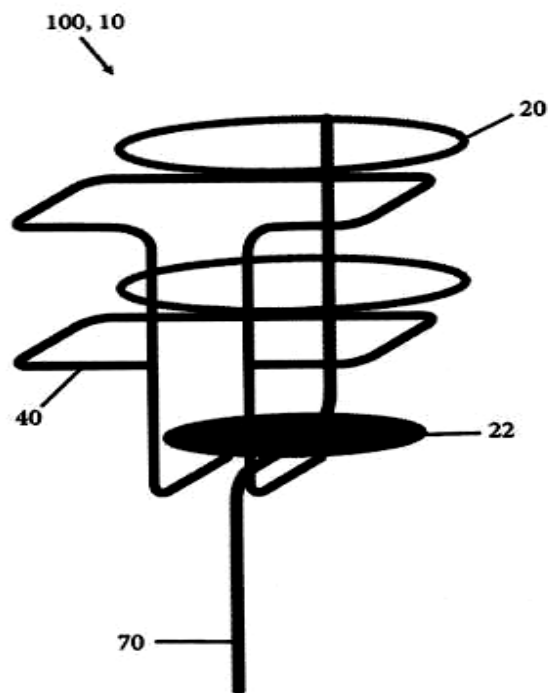
- (11) **1-0041295 B** (15) 04/09/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2021 394A
 (21) 1-2020-06748 (85) 23/11/2020
 (22) 27/12/2018 (86) PCT/KR2018/016721 27/12/2018
 (30) 10-2018-0049585 30/04/2018 KR (87) WO2019/212117 07/11/2019
 (51) **B65G 43/08; B65G 37/00; B65G 47/88; B65G 47/28; B65G 47/52; B08B 9/08**
 (73) **STI CO., LTD.** (KR)
 1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do 17558, Republic of Korea
 (72) SONG, Yong Ik (KR); YOON, Byung Chun (KR); CHO, Je Dong (KR); KO, Byung Do (KR); IM, Jong U (KR)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN TỰ ĐỘNG THÙNG CHỨA HÓA CHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vận chuyển tự động thùng chứa hóa chất, trong đó thùng chứa hóa chất có thông tin hóa học được yêu cầu bởi thiết bị cung cấp hóa chất được kiểm tra có thể tự động đưa đến thiết bị cung cấp hóa chất. Hệ thống vận chuyển tự động thùng chứa hóa chất theo sáng chế bao gồm: ít nhất một băng tải vận chuyển để chuyển đến thiết bị cung cấp hóa chất (5), thùng chứa hóa chất (2) đi vào phần đầu vào (110); và phần điều khiển để nhận thông tin hóa học của thùng chứa hóa chất (2) vận chuyển qua băng tải vận chuyển và thực hiện điều khiển đưa thùng chứa hóa chất (2) đến thiết bị cung cấp hóa chất (5) khi thông tin hóa học nhận được trùng khớp với thông tin được yêu cầu bởi thiết bị cung cấp hóa chất (5).



- (11) **1-0041296 B** (15) 04/09/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/06/2022 411A
(21) 1-2021-07950
(22) 10/12/2021
(30) 63/127,593 18/12/2020 US
17/473,227 13/09/2021 US
(51) *A47G 23/02; A45F 3/44*
(73) **MICHEL SALES COMPANY, INC. (US)**
2301 Traffic Street NE, Minneapolis, MN 55432, United States of America
(72) Michael Coyne (US)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **GIÁ GIỮ ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến giá giữ đồ uống bao gồm ngăn chứa đồ uống, ngăn chứa phụ kiện, và trục chính. Ngăn chứa đồ uống tạo thành khối hình trụ và bao gồm đế phẳng để đỡ hộp đồ uống, đế phẳng có hình dạng tròn có đường kính thứ nhất; cánh tay thứ nhất có đường kính thứ hai và ít nhất một phần bao quanh khối hình trụ; và khung chính nối đế và cánh tay. Ngăn chứa phụ kiện tạo thành khối hình chữ nhật và được liên kết với đế và với cánh tay thứ nhất của ngăn chứa đồ uống. Trục chính bao gồm đoạn thứ nhất được nối với đế, và đoạn thứ hai có đầu nhọn để cố định giá giữ đồ uống vào trong đất tại đó các đoạn thứ nhất và thứ hai được nối bằng đoạn ren.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041297 B | | (15) 04/09/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/05/2021 | 398A |
| (21) 1-2021-00958 | | (85) 24/02/2021 | |
| (22) 31/07/2019 | | (86) PCT/IB2019/056536 | 31/07/2019 |
| (30) 18187392.8 | 03/08/2018 | EP (87) WO2020/026166 | 06/02/2020 |

(51) **B63H 23/24; B63H 11/08**

(73) **SEALENCE S.P.A. (IT)**

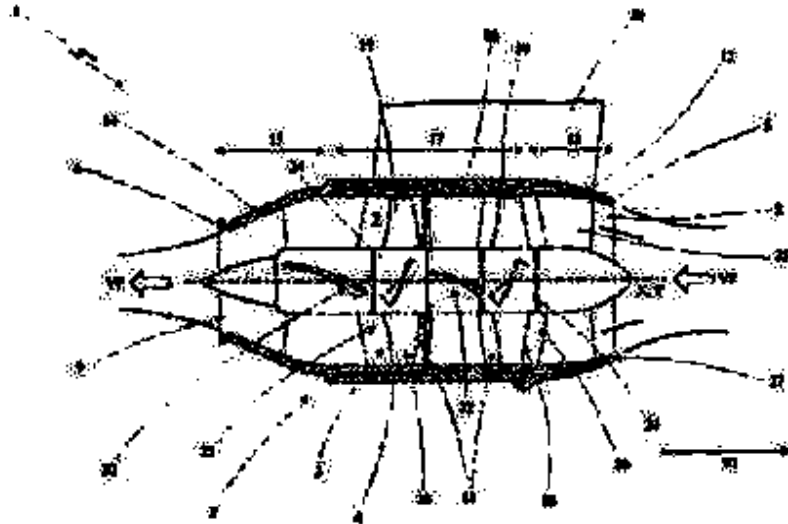
Vicolo S.Giorgio 25/27, 20090 Buccinasco (MI), Italy

(72) BENINI, Ernesto (IT); GOBBO, William (IT)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ ĐẨY VỚI ĐỘNG CƠ THỦY PHẢN LỰC GẮN NGOÀI CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN HÀNG HẢI**

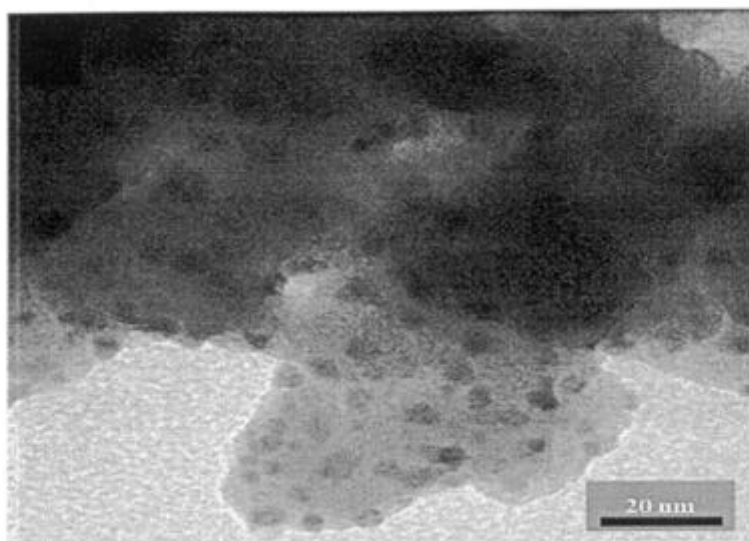
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đẩy với động cơ thủy phản lực gắn ngoài cho các phương tiện hàng hải, bao gồm vỏ động cơ (2) bên trong chứa chân vịt (3) được tạo thành bởi máy bơm (11) có thể được kích hoạt để tạo ra dòng chất lỏng đi qua vỏ động cơ (2) theo hướng dòng chảy ra (VF). Vỏ động cơ (2) bao gồm: cửa nạp động lực (12) phía trước có các tiết diện đường dẫn về cơ bản tăng lên theo hướng dòng chảy ra (VF), theo cách làm chậm tốc độ cục bộ của chất lỏng và tăng áp suất; vòi xả (14) phía sau có các tiết diện đường dẫn về cơ bản giảm xuống theo hướng dòng chảy ra (VF) của chất lỏng, theo cách làm tăng tốc độ cục bộ của chất lỏng và giảm áp suất, tạo lực đẩy phản lực tại đầu ra của vòi xả (14).



PHẦN II

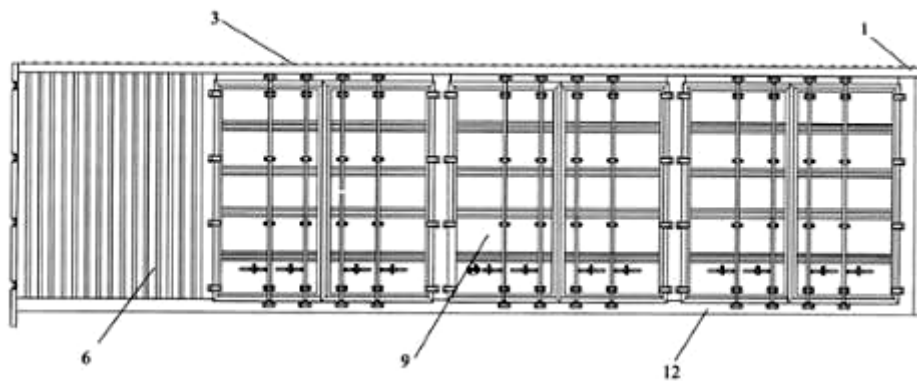
GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **2-0003648 B** (15) 01/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2023 421A
(21) 2-2024-00376
(22) 30/09/2021
(51) *A01N 59/16; A01N 25/00; A01N 25/08*
(67) 1-2021-06114
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NANO BSB (VN)**
669D Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Công Khánh (VN); Đặng Vinh Quang (VN); Võ Thị Ngọc Hà (VN); Bùi Thị Thu Thảo (VN); Phạm Ngọc Bảo Trí (VN); Trần Quốc Vinh (VN)
(74) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT DUNG DỊCH KEO NANO COMPOSIT AG/SIO₂**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất dung dịch keo nano composit Ag/SiO₂ bao gồm bước chuẩn bị dung dịch NaBH₄/CMC đồng nhất ở nhiệt độ thấp, bước chuẩn bị hỗn hợp gồm AgNO₃ và SiO₂ và bước khử hỗn hợp AgNO₃/SiO₂ bằng dung dịch NaBH₄/CMC này. Quy trình sản xuất dung dịch keo nano composit Ag/SiO₂ theo sáng chế cho phép tạo ra được dung dịch keo nano composit Ag/SiO₂ ổn định với các hạt nano bạc phân tán kích thước từ 2 đến 6nm thích hợp sử dụng để dùng trong nông nghiệp như chế phẩm trừ nấm, vi khuẩn gây bệnh và kích thích sự sinh trưởng, phát triển của cây trồng.



- (11) **2-0003649 B** (15) 02/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2023-00537
(22) 05/03/2021
(51) **B60P 3/00; B65D 85/00**
(67) 1-2021-01185
(73) **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI VIỆT HẢI (VN)**
Thôn Nho Lâm, Xã Tân Lập, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên
(72) Nguyễn Văn Toàn (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **THÙNG XE KÍN DẠNG CÔNGTENO**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thùng xe kín dạng côngtenơ trong đó thùng xe kín này được thiết kế ở dạng hình hộp chữ nhật bao gồm khung (1), sàn (2), nóc thùng xe (3), thành phía trước (4), thành bên trái (5), thành bên phải (6) và thành phía sau (7) trong đó nóc thùng xe (3), thành phía trước (4), thành bên trái (5) và thành bên phải (6) được tạo thành từ các tấm thép có biên dạng đặc biệt với sóng dương nằm trong khoảng từ 60mm đến 120mm, sóng âm nằm trong khoảng từ 30mm đến 60mm và chiều cao sóng nằm trong khoảng từ 10mm đến 30mm, độ dày nằm trong khoảng từ 1mm đến 3mm và góc nghiêng tạo sóng là 90°, cửa bên (9) được bố trí trên thành bên thứ nhất (6), cửa sau (10) được bố trí trên thành sau (7) được lắp theo kiểu bản lề, dầm ngang (11) và dầm dọc (12) đỡ sàn (2) được chế tạo từ loại thép có hình dạng kết hợp.



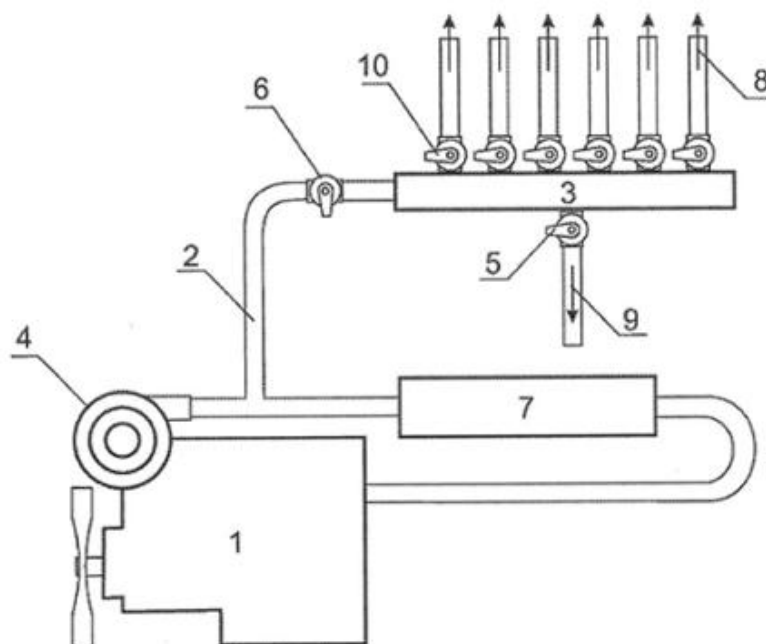
- (11) **2-0003650 B** (15) 06/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2021 401A
(21) 2-2024-00268
(22) 28/12/2020
(51) **C08B 3/00; C08B 31/04**
(67) 1-2020-07578
(76) **TRẦN HỮU DŨNG (VN)**
153 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ TINH BỘT LÚA MÌ BIẾN TÍNH**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế tinh bột lúa mì biến tính. Sản phẩm này chứa tinh bột đề kháng (RS: resistant starch) có đặc tính quan trọng là đề kháng lại hoạt động thủy phân của hệ enzym amylaza trong đường tiêu hóa, dùng hỗ trợ điều trị bệnh béo phì và đái tháo đường týp 2.

- (11) **2-0003651 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2020-00402
(22) 20/08/2020
(51) *C08L 1/00; B27K 5/00*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) **LÊ THỊ KIM PHỤNG (VN); ĐỖ NGUYỄN HOÀNG NGA (VN)**
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP XENLULOZA AEROGEL COMPOZIT TỪ SỢI LÁ DỨA KẾT HỢP BÔNG COTTON THẢI**

(57) Quy trình tổng hợp xenluloza aerogel composit từ sợi lá dứa kết hợp bông cotton thải bao gồm ba giai đoạn chính: phối trộn sợi lá dứa và bông cotton thải, phân tán hỗn hợp sợi lá dứa và sợi cotton với dung dịch rượu polyvinyl; cấp đông và sấy thăng hoa.

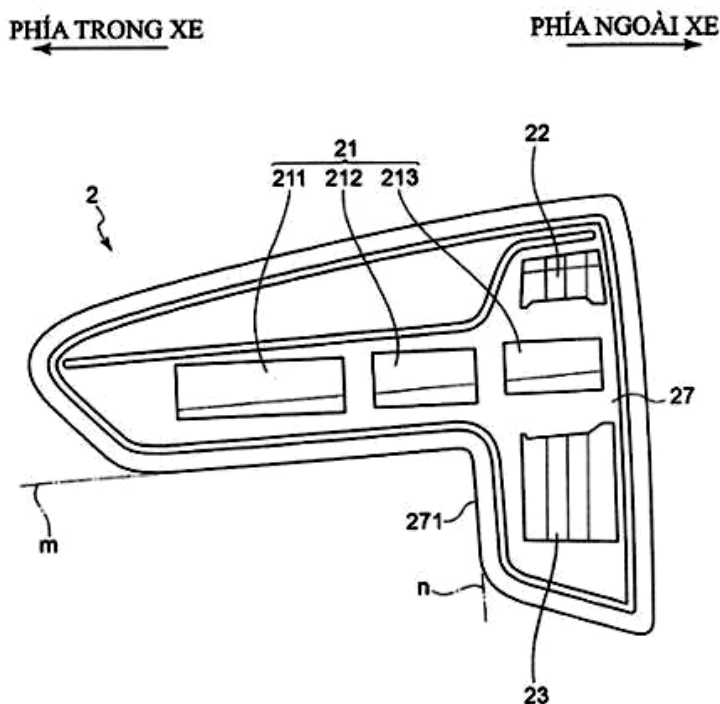
- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 2-0003652 B | | (15) 07/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/07/2022 | 412A |
| (21) 2-2021-00431 | | (85) 19/10/2021 | |
| (22) 23/10/2020 | | (86) PCT/RU2020/050292 | 23/10/2020 |
| (30) 2019134148 | 24/10/2019 | RU (87) WO 2021/080471 | 29/04/2021 |
- (51) **B60C 23/10; B60F 5/00**
- (73) **BELONOGOVA, KSENIYA MAKSIMOVNA (RU)**
ul. Permyakova, d.79, kv. 291 Tyumen Tyumenskaya obl., 625033, Russia
- (72) **MAKAROV, Mikhail Alekseevich (RU)**
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **XE ĐỊA HÌNH**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến xe địa hình có chứa cabin, khung, động cơ, bộ dẫn động và sắt-xi được kết nối với ít nhất hai cặp trục có các bánh xe được lắp đặt trên đó và có các lớp thể tích lớn áp suất thấp, và bộ phận bơm lốp bao gồm đường dẫn khí tương tác đồng thời với tất cả các lớp bánh xe và được kết nối với bộ phận bơm lốp, và có thể được sử dụng để di chuyển trên đất khô, nước, đầm lầy, đất mùn, tuyết và đá rì. Theo giải pháp hữu ích này, động cơ của xe địa hình có tuabin động cơ, trong khi bộ phận bơm lốp bao gồm bộ phận phối được kết nối với tuabin động cơ. Kết quả kỹ thuật đạt được là làm tăng tuổi thọ của lớp của xe địa hình nhờ khả năng bơm chúng bằng không khí sạch.



- (11) **2-0003653 B** (15) 07/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
 (21) 2-2021-00590 (85) 31/12/2021
 (22) 13/10/2020 (86) PCT/JP2020/038565 13/10/2020
 (30) 2019-191332 18/10/2019 JP (87) WO 2021/075416 22/04/2021
 (51) **F21S 41/26; F21Y 115/10; F21S 41/265; F21S 43/237; F21S 43/245; F21S 43/249; F21W 102/13; F21W 103/10; F21W 103/20; F21W 103/35; F21W 103/45; F21W 103/55; F21W 105/00; B60Q 1/00; B60Q 1/04**
 (73) **MITSUBISHI JIDOSHA KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1-21, Shibaura 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1088410, Japan
 (72) YAMAMOTO, Shuichiro (JP); SUNDELL, Jarno (NO); TSUCHIYA, Osamu (JP); URANO, Shinichi (JP); AOKI, Daisuke (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **ĐÈN XE**

(57) Sáng chế đề cập đến đèn xe có: phần phát ánh sáng thứ nhất theo phương dài nằm ngang được bố trí ở phía ngoài theo hướng chiều rộng của xe và kéo dài dọc theo hướng chiều rộng của xe; phần phát ánh sáng thứ hai theo phương dài thẳng đứng kéo dài từ phía ngoài của phần phát ánh sáng thứ nhất dọc theo hướng thẳng đứng của xe; và thấu kính ngoài che các bề mặt trước của phần phát ánh sáng thứ nhất và phần phát ánh sáng thứ hai và phân bố ánh sáng của phần phát ánh sáng thứ nhất và phần phát ánh sáng thứ hai. Thấu kính ngoài có phần thứ nhất kéo dài dọc theo hướng dọc của phần phát ánh sáng thứ nhất, và phần thứ hai kéo dài dọc theo hướng dọc của phần phát ánh sáng thứ hai ở phần đầu ngoài của phần thứ nhất.

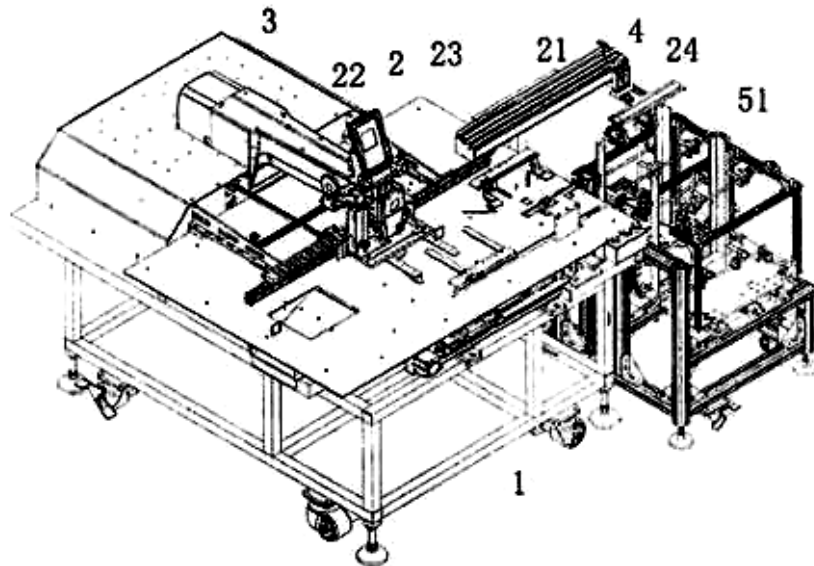


- (11) **2-0003654 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2023-00795
(22) 29/09/2021
(51) **A61K 36/00**
(67) 1-2021-06086
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)**
Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Hương Liên (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM THỰC PHẨM CHỨC NĂNG ĐỂ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH DO VIRUT SARS-COV-2 VÀ CÚM MÙA, VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM THỰC PHẨM CHỨC NĂNG NÀY**

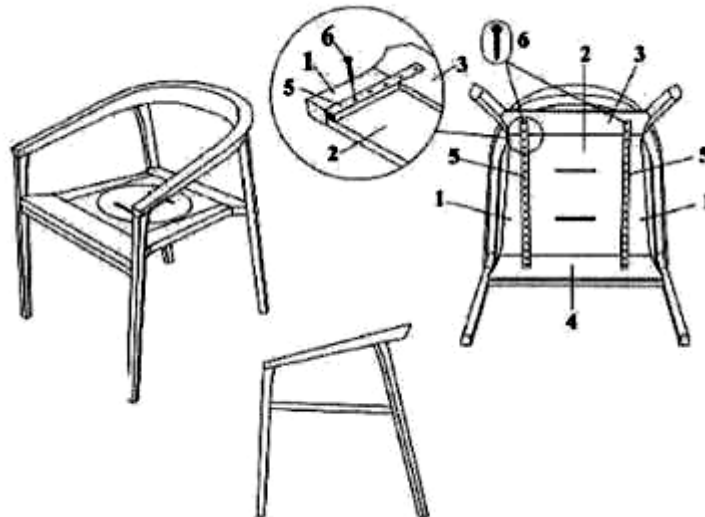
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thực phẩm chức năng để hỗ trợ điều trị bệnh do virus SARS-COV-2 và cúm mùa, và quy trình sản xuất chế phẩm này. Bằng cách kết hợp các thành phần dược liệu y học cổ truyền, chế phẩm thu được cho phép hỗ trợ điều trị hiệu quả bệnh do virus SARS- COV-2 và cúm mùa. Chế phẩm theo sáng chế chứa các dược liệu được bào chế hữu ích trong việc hỗ trợ giảm các triệu chứng viêm cấp gây ra bởi virus SARS-COV-2 và cúm mùa. Ngoài ra sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm này.

- (11) **2-0003655 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2020 393A
(21) 2-2020-00117
(22) 24/03/2020
(30) 201920793369.0 29/05/2019 CN
(51) **D05B 33/00**
(73) **NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC. (CN)**
NO.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100, China
(72) HU XIAOBIN (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **MÁY MAY LỚP LÓT**

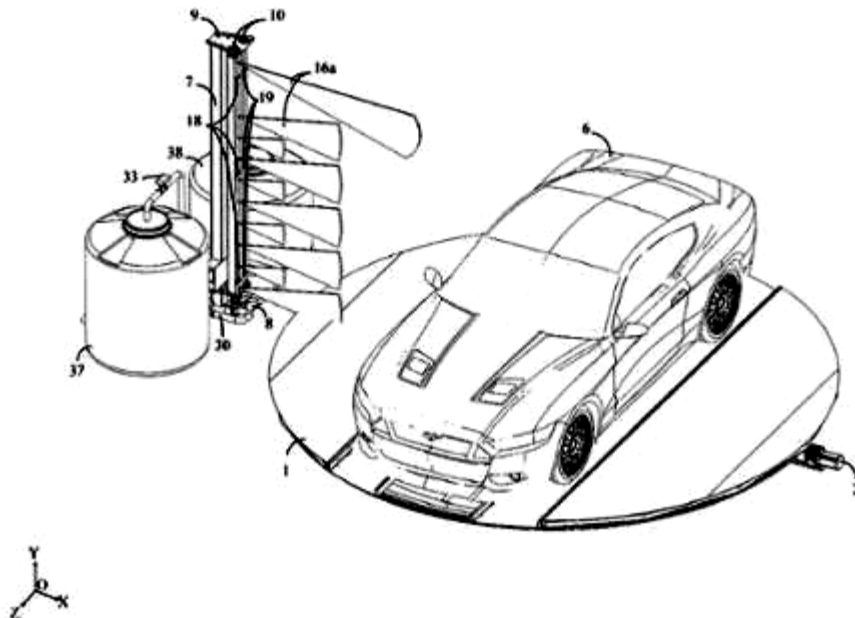
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy may lớp lót, bao gồm giá đỡ máy may (1), bàn may (2) được bố trí trên giá đỡ máy may (1) và đầu máy may (3) được bố trí trên bàn may (2). Bàn may (2) có vùng nhận vật liệu (21) và vùng may (22); cơ cấu vận chuyển vật liệu được cấu tạo để lấy vật liệu may lớp lót trong thùng vật liệu và đặt vật liệu may lớp lót vào vùng nhận vật liệu (21), cơ cấu nạp vật liệu được cấu tạo để giữ vật liệu may lớp lót trong vùng nhận vật liệu (21) và dịch chuyển vật liệu may lớp lót đến vùng may (22) và cơ cấu ép chuyển nạp được cấu tạo để giữ vật liệu trong vùng may (22) và dịch chuyển, theo hướng tọa độ XY, vật liệu đến kim may, là nơi đặt vật liệu được may, được bố trí trên bàn may (2).



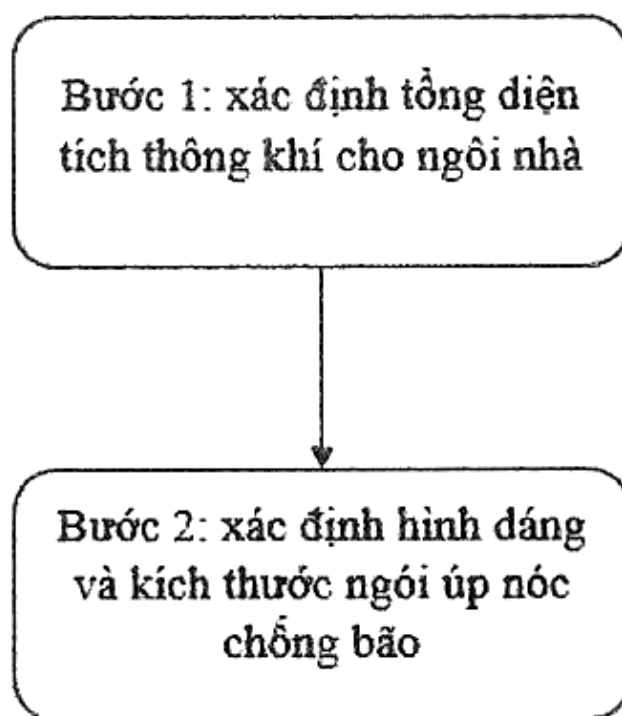
- (11) **2-0003656 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/10/2020 391A
(21) 2-2020-00290
(22) 26/06/2020
(30) 1903002241 30/08/2019 TH
(51) *A47C 4/03; A47C 7/16*
(76) **TEERANA KOOPHAVONRERK (TH)**
2 Soi Rama 2 Soi 50 Yaek 1-1-1-7 Samae Dam Sub-District, Bang Khun Thien
District, Bangkok, 10150, Thailand
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **GHẾ NGỒI MỎNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất ghế ngồi mỏng giúp làm mát tấm ghế ngồi kiên cố hơn bằng cách sử dụng thanh được lắp ẩn dưới chỗ ngồi để không thể nhìn thấy thanh này mà vẫn tăng độ bền và độ cứng của ghế ngồi để ngăn ghế khỏi gãy.



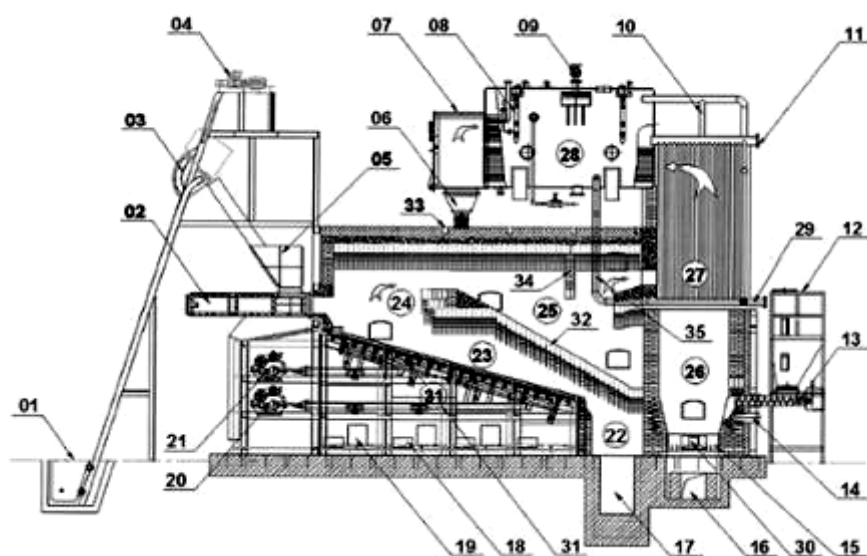
- (11) **2-0003657 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2022 408A
(21) 2-2023-00706
(22) 21/09/2020
(51) **B60S 3/04**
(67) 1-2020-05418
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN SPICE TUNE (VN)**
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 05, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phan Xuân Thanh Long (VN)
(54) **HỆ THỐNG RỬA XE Ô TÔ KHÔNG CHẠM KIỂU BÀN XOAY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống rửa xe ô tô không chạm kiểu bàn xoay, hệ thống này bao gồm: bộ phận xoay xe có bàn xoay (1), động cơ điều khiển bàn xoay (2) có hộp số giảm tốc được bố trí ăn khớp với thanh răng (5) để làm xoay bàn xoay (1); thùng chứa nước (37); thùng chứa dung dịch tẩy rửa (38); bộ phận phun bao gồm: ống phun nước làm sạch (13) và ống phun dung dịch tẩy rửa (15) được đặt bên trong các giá đỡ (12, 14), các giá đỡ này có thể xoay để làm xoay các ống phun (13, 15) nhờ có chứa các cơ cấu truyền động và có các động cơ (27, 28) dẫn động; khối điều khiển bao gồm bộ điều khiển lập trình có chứa phần mềm lập trình để điều khiển vận hành hệ thống này. Giải pháp hữu ích có cấu tạo đơn giản, ít chi tiết, bộ phận phun được đặt dưới thấp nên dễ bảo trì.



- (11) **2-0003658 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/09/2020 390A
(21) 2-2024-00104
(22) 09/03/2020
(51) **E04D 1/30**
(67) 1-2020-01341
(76) **NGUYỄN NGỌC BÌNH (VN)**
Số 15 Trần Khát Chân, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP BỐ TRÍ NGÓI ÚP NÓC CHỐNG BÃO CHO NHÀ THẤP TẦNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp bố trí ngói úp nóc chống bão cho nhà thấp tầng bao gồm các bước: bước 1: xác định tổng diện tích thông khí cho ngôi nhà; bước 2: xác định kích thước khe hở thông gió của mỗi viên ngói; bước 3: bố trí các viên ngói úp nóc chống bão với kích thước khe hở thông gió như được xác định ở bước 2 lên công trình. Bằng công trình nghiên cứu của mình tác giả tính toán định lượng lực tác động lên mái nhà khi gió giật ở trong bão và đề xuất giải pháp cân bằng áp suất giữa trong và ngoài nhà khi gió giật, giảm lực tác động lên mái nhà bằng cách chừa các lỗ thông có diện tích S cho ngôi nhà có thể tích không khí trong nhà V. Diện tích S này được bố trí phân tán trong các viên ngói úp nóc chống bão.



- (11) **2-0003659 B** (15) 07/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2018 362A
 (21) 2-2017-00124
 (22) 12/05/2017
 (51) *F23C 6/00; F23C 10/00*
 (76) **NGUYỄN ĐỨC QUYỀN (VN)**
 Số nhà 14, đường 3.5, Khu đô thị Gamuda Garden, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) LÒ HƠI CÔNG NGHIỆP NHIỀU BUỒNG ĐÓT
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến lò hơi công nghiệp nhiều buồng đốt nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế tại nhiều địa phương khi sử dụng nhiều loại nhiên liệu khác nhau. Lò hơi công nghiệp nhiều buồng đốt gồm có buồng đốt tầng sôi sử dụng các loại nhiên liệu hóa thạch - nhiên liệu sinh khối; buồng đốt rác thải hai cấp với ghi thang bán tự động dồn cấp sử dụng nhiên liệu giàu chất bốc, rác thải công nghiệp thông thường như vải vụn, ba via, chỉ, sợi, đờ can mút xốp, các chất giả da, băng keo, nilon, giấy vụn, bột giấy, chất thải rắn sinh hoạt hoặc nhiên liệu sinh khối; và hệ sinh hơi gồm có buồng nhận nhiệt bức xạ và thân đối lưu để nhận nhiệt từ khói thải hay sản phẩm cháy có nhiệt độ cao từ cả buồng đốt tầng sôi và cụm buồng đốt rác thải hai cấp thông qua quá trình truyền nhiệt để làm giảm nhiệt độ khói thải và sinh hơi.



- (11) **2-0003660 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
(21) 2-2022-00175
(22) 29/04/2022
(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Nguyễn Phương Đại Nguyên (VN); Nguyễn Hữu Kiên (VN);
Nguyễn Phi Hùng (VN); Nguyễn Thị Thu Trâm (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT EPICATECHIN CÓ
TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ NẤM TRỨNG GÀ (AMANITA CAESAREA
(SCOP.) PERS. 1801)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất epicatechin có tác dụng điều trị viêm từ nấm Trứng gà (*Amanita caesarea* (Scop.) Pers. 1801). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột nấm Trứng gà; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất epicatechin; d) thu hợp chất epicatechin thô; và e) tinh chế hợp chất epicatechin. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất epicatechin có công thức (1). Hợp chất epicatechin thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

- (11) **2-0003661 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2021 398A
(21) 2-2023-00611
(22) 11/03/2021
(51) **C04B 28/04**
(67) 1-2021-01311
(73) **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Lê Trọng Lưu (VN); Đoàn Thanh Tùng (VN); Trần Đại Lâm (VN); Nguyễn Trung Huy (VN); Võ Thị Kiều Anh (VN); Phan Ngọc Hồng (VN); Lê Thị Thanh Tâm (VN); Hà Minh Nguyệt (VN); Lê Thế Tâm (VN)
(54) **VẬT LIỆU NÂNG CAO TIẾP ĐẤT CHO HỆ THỐNG ĐIỆN SỬ DỤNG KẾT HỢP PHỤ GIA GRAPHEN VÀ CÁC THÀNH PHẦN CHỐNG ẪN MÒN KIM LOẠI**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu nâng cao và cải thiện tiếp đất cho hệ thống điện, với tên thường gọi là vật liệu GEM. Vật liệu có dạng bột, sử dụng như một loại xi măng dẫn điện, với thành phần bao gồm xi măng Portland chiếm khoảng 30% đến 40% trọng lượng, các loại cacbon trong đó graphen chứa ít nhất khoảng 0,05% trọng lượng, copolyme của vinyl axetat-etylen và hỗn hợp phụ gia chống ăn mòn vô cơ gốc nitrat và molybdat. Vật liệu có độ dẫn cao, độ bền cơ học, không nứt vỡ, độ bám dính với điện cực kim loại tốt và chống ăn mòn theo tiêu chuẩn IEC 62661-7-2018.

- (11) **2-0003662 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
(21) 2-2023-00696
(22) 19/07/2021
(51) **C09D 163/00**; C09D 5/08
(67) 1-2021-05110
(73) **VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)**
Số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Thị Hường (VN); Nguyễn Thị Lê Hiền (VN); Lê Thị Hồng Giang (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SƠN PHỦ GỐC EPOXY CHỐNG ĂN MÒN CHỨA GRAPHEN BIẾN TÍNH VÀ SƠN PHỦ GỐC EPOXY CHỐNG ĂN MÒN THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất sơn phủ gốc epoxy chống ăn mòn chứa graphen biến tính và sơn phủ gốc epoxy chống ăn mòn thu được từ quy trình này. Bằng cách phân tán graphen trong dung môi bao gồm xylen, etybenzen, naphta và butanol-1 với nồng độ từ 50 đến 150 ppm trong điều kiện siêu âm và phối trộn với nhựa epoxy sao cho lượng graphen biến tính có trong phần nhựa epoxy là 0,01% theo khối lượng trước khi phối trộn với chất đóng rắn amin hoặc polyamin cho thấy khả năng phân tán graphen trong sơn hiệu quả. Sơn phủ gốc epoxy chống ăn mòn chứa graphen biến tính cho thấy hiệu quả bảo vệ bề mặt phủ với khả năng chống ăn mòn và cải thiện độ bền cơ lý vượt trội.

- (11) **2-0003663 B** (15) 07/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2022 406A
(21) 2-2021-00497
(22) 24/11/2021
(51) **C08B 37/12**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ NHA TRANG - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 2A, Hùng Vương, Nha Trang, Khánh Hòa
(72) Trần Thị Thanh Vân (VN); Võ Mai Như Hiếu (VN); Cao Thị Thúy Hằng (VN); Trần Nguyễn Hà Vy (VN); Nguyễn Thị Thuận (VN); Phạm Đức Thịnh (VN); Nguyễn Ngọc Linh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT AGA TỪ RONG CÂU (GRACILARIA)**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất aga từ rong câu (*Gracilaria*), trong đó quy trình này bao gồm các bước: (i) sơ chế nguyên liệu; (ii) tẩy trắng rong câu; (iii) xử lý kiềm; (iv) chiết aga; và (v) thu aga.

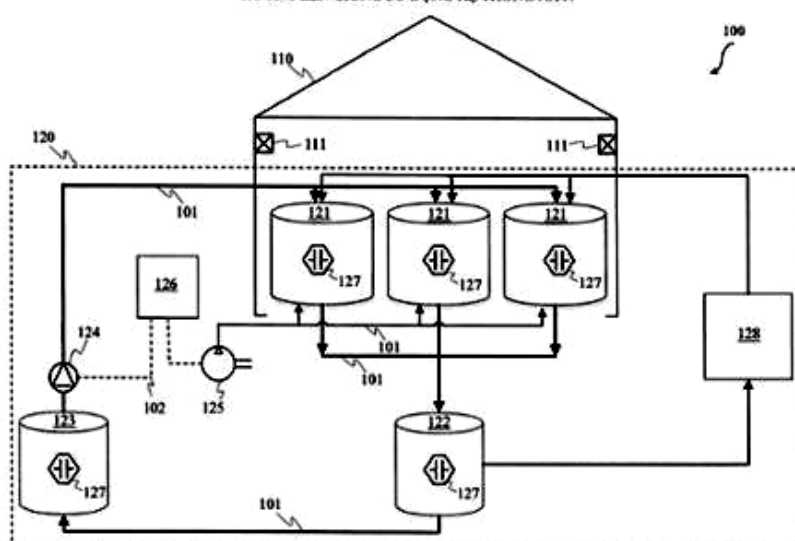
- (11) **2-0003664 B** (15) 08/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/07/2020 388A
(21) 2-2023-00503
(22) 19/03/2020
(51) **A01C 1/00**
(67) 1-2020-01593
(73) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Văn Hâu (VN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ RA HOA RẢI VỤ XOÀI ĐÀI LOAN VÀ XOÀI CÁT CHU**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý ra hoa rải vụ xoài Đài Loan (Tượng da xanh) và xoài cát Chu bằng cách kết hợp giữa phương pháp canh tác với phương pháp xử lý hóa chất Uniconazole (UCZ) để tạo mầm hoa thay thế cho Paclobutrazol (PBZ) và kali nitrat (KNO_3) kích thích trổ hoa thay thế Thiourea nhằm mục đích điều chỉnh thời gian thu hoạch sớm hoặc muộn hơn so với thời gian thu hoạch chính vụ mà vẫn đảm bảo an toàn cho môi trường và con người, góp phần tăng thu nhập cho nhà vườn, đáp ứng được yêu cầu xuất khẩu.

- (11) **2-0003665 B** (15) 08/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2021 398A
 (21) 2-2023-00286
 (22) 25/12/2020
 (51) *A01K 61/00; A01K 63/04*
 (67) 1-2020-07527
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (VN)**
 Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
 (72) Đỗ Thị Thanh Hương (VN); Nguyễn Thị Kim Hà (VN); Nguyễn Tính Em (VN); Võ Nam Sơn (VN); Lam Mỹ Lan (VN); Nguyễn Thanh Phương (VN)
 (54) **HỆ THỐNG NUÔI CÁ TUẦN HOÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP ƯƠNG CÁ TRA GIAI ĐOẠN TỪ HƯƠNG LÊN GIỒNG SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống nuôi cá tuần hoàn và phương pháp ương cá tra giai đoạn từ hương lên giồng sử dụng hệ thống này. Hệ thống nuôi cá tuần hoàn được tạo thành bởi hệ thống nuôi thủy sản tuần hoàn kết hợp với nhà lưới để tăng cường giữ nhiệt độ ổn định ngày/đêm cho nước bên trong các bể ương cá. Hệ thống nuôi cá tuần hoàn bao gồm nhà lưới có gắn quạt thông gió; các bể ương được đặt bên trong nhà lưới được kết nối với bể lọc vật lý và bể lọc sinh học thông qua các ống dẫn; bộ phận sục khí cung cấp khí oxy cho cá trong bể ương cá; bộ điều chỉnh nhiệt độ được đặt ở đầu ra của bể lọc sinh học để điều chỉnh nhiệt độ của dòng nước hồi lưu về các bể ương thông qua bộ điều khiển; các thiết bị cảm biến giúp bộ điều khiển thu thập thông tin môi trường sống, cũng như thu thập các dữ liệu đầu vào để bộ điều khiển điều khiển hoạt động của quạt thông gió, bộ điều chỉnh nhiệt độ và bộ phận sục khí. Hơn nữa, giải pháp hữu ích còn cung cấp một phương pháp ương cá sử dụng hệ thống nuôi cá tuần hoàn rút ngắn thời gian ương và tăng tỉ lệ sống của cá.

HÌNH VẼ VỀ HỆ THỐNG NUÔI CÁ TUẦN HOÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP ƯƠNG CÁ TRA GIAI ĐOẠN TỪ HƯƠNG LÊN GIỒNG SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY.



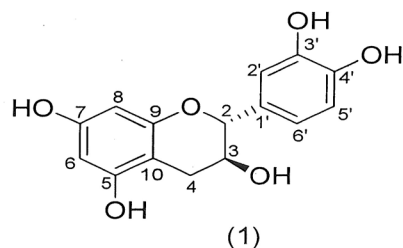
- (11) **2-0003666 B** (15) 08/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
(21) 2-2024-00161
(22) 24/02/2022
(51) **C12N 1/00**
(67) 1-2022-01148
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Hà Nội
(72) Vũ Thị Hạnh Nguyên (VN); Phí Quyết Tiến (VN); Quách Ngọc Tùng (VN); Nguyễn Văn Thế (VN); Chu Hoàng Hà (VN)
(54) **CHŨNG VI NẤM NỘI SINH PENICILLIUM CRUSTOSUM WQF11 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP HOẠT CHẤT PACLITAXEL**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng vi nấm nội sinh *Penicillium crustosum* WQF11 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ thân của cây bạch tùng (*Cephalotaxus mannii* Hook.f.) phân bố tại Huyện Quán Bạ, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam, trong đó chủng này có khả năng sinh tổng hợp hoạt chất paclitaxel với hàm lượng đạt 86,9mg/L dịch lên men trong môi trường PDB-S và mang trình tự ADN vùng ITS1-5,8S-ITS2 có độ dài 551bp đã được đăng ký trên GenBank với mã số OM758096. Chủng WQF11 có khuẩn lạc màu trắng đến xanh xám viền trắng, sợi nấm có vách ngăn, phân nhánh, tận cùng là các bào tử trần dính dạng cầu, bào tử nhẵn, có hình elip, kích thước 2-3 x 1,5-2,5µm, khi già có hình cầu, cuống sinh bào tử nhẵn, có vách ngăn, phân nhánh điển hình kích thước đạt đến 100µm. Paclitaxel có tác dụng trong việc điều trị bệnh ung thư, đặc biệt là bệnh ung thư vú và ung thư phổi ở người.

- (11) **2-0003667 B** (15) 08/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2021 396A
(21) 2-2023-00395
(22) 27/11/2020
(51) **G06N 20/00; H04M 3/436**
(67) 1-2020-06885
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Trung Kiên (VN); Nguyễn Vũ Thế Thư (VN); Phạm Bá Toàn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ CHẶN LỌC CUỘC GỌI RÁC TRÊN MẠNG VIỄN THÔNG**
- (57) Phương pháp phát hiện và chặn lọc cuộc gọi rác trên mạng viễn thông bao gồm: bước 1: thu thập và phân tích dữ liệu; bước 2: dự đoán tập thuê bao nghi ngờ phát tán cuộc gọi rác; bước 3: lấy xác nhận của khách hàng về thuê bao thực hiện cuộc gọi rác; bước 4: thu thập ý kiến từ chối nhận cuộc gọi quảng cáo của khách hàng; bước 5: quản lý, chặn lọc các thuê bao phát tán cuộc gọi rác. Phương pháp này giúp giảm tình trạng phát tán cuộc gọi rác, cuộc gọi lừa đảo. Tăng trải nghiệm người dùng. Đưa ra biện pháp để nhà cung cấp dịch vụ viễn thông quản lý cuộc gọi quảng cáo. Qua đó góp phần tăng giá trị thương hiệu. Hỗ trợ cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý tình trạng cuộc gọi quảng cáo, cuộc gọi rác.



- (11) **2-0003668 B** (15) 09/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
 (21) 2-2022-00185
 (22) 12/05/2022
 (51) **C07D 311/02; A61K 36/48**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
 Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội
 (72) Tô Đạo Cường (VN); Nguyễn Phương Đại Nguyên (VN); Nguyễn Hữu Kiên (VN);
 Nguyễn Phi Hùng (VN); Nguyễn Thị Thu Trâm (VN); Nguyễn Thị Ái Nhung (VN)
 (54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT CATECHIN CÓ TÁC
 DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ NẤM TRỨNG GÀ (AMANITA CAESAREA
 (SCOP.) PERS. 1801)**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất catechin có tác dụng điều trị viêm từ nấm Trứng gà (*Amanita caesarea* (Scop.) Pers. 1801). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột nấm Trứng gà; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất catechin; d) thu hợp chất catechin thô; và e) tinh chế hợp chất catechin. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất catechin có công thức (1). Hợp chất catechin thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.



- (11) **2-0003669 B** (15) 09/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
(21) 2-2022-00164
(22) 19/04/2022
(51) **A61K 36/48; C07D 311/02**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Ngũ Trường Nhân (VN); Phan Tứ Quý (VN); Nguyễn Phương Đại Nguyên (VN); Đàm Thị Bích Hạnh (VN); Trương Bá Phong (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT DAIDZEIN CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ GỖ CÂY CẨM LAI (DALBERGIA OLIVERI GAMBLE EX PRAIN)**

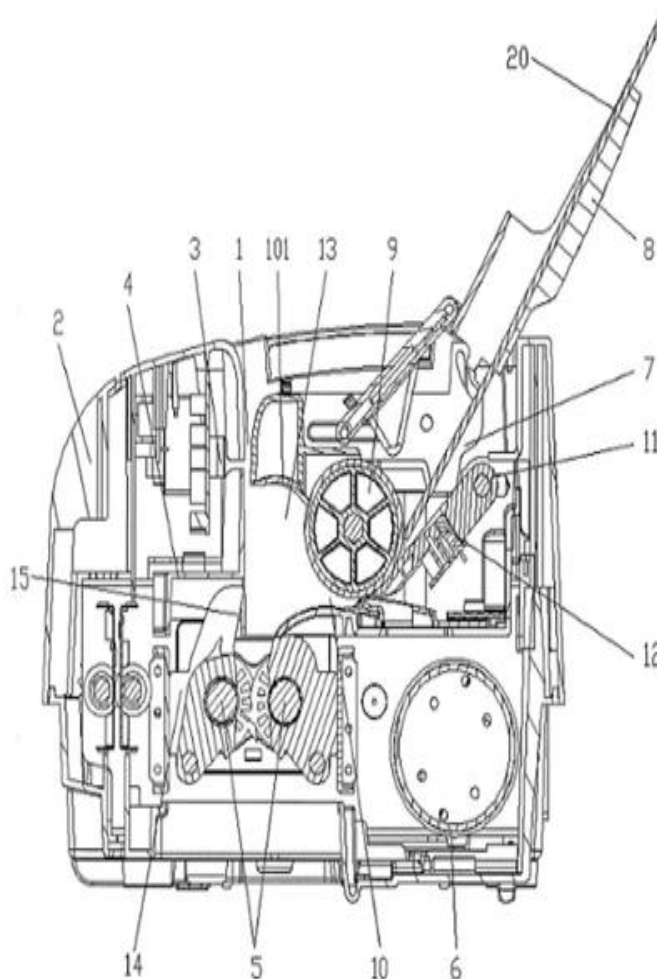
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất daidzein có tác dụng điều trị viêm từ lõi gỗ cây Cẩm lai (*Dalbergia oliveri* Gamble ex Prain). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột lõi gỗ cây Cẩm lai; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất daidzein; d) thu hợp chất daidzein thô; và e) tinh chế hợp chất daidzein. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất daidzein có công thức (1). Hợp chất daidzein thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

- (11) **2-0003670 B** (15) 09/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2022 408A
(21) 2-2021-00589
(22) 31/01/2020
(51) **C07D 311/02; A61K 35/00**
(62) 2-2020-00044
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Bùi Thanh Tùng (VN); Nguyễn Thị Phương Thảo (VN);
Nguyễn Việt Hoàng (VN); Vương Toàn Tùng (VN); Trần Mạnh Hùng (VN); Nguyễn
Phi Hùng (VN)
(54) **CHẾ PHẨM BẢO VỆ GAN CHỨA CAO CHIẾT TRÀ HOA VÀNG LÁ DÀY
(CAMELLIA CRASSIPHYLLA)**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm bảo vệ gan chứa các thành phần bao gồm cao
chiết Trà hoa vàng lá dày (*Camellia crassiphylla*), cao chiết nấm Linh chi
(*Ganoderma lucidum*), cao chiết cà Gai leo (*Solanum procumbens* Lour), cao chiết
Dâu tằm (*Morus alba*), bột chiết Artisô (*Cynara scolymus*), canxi cacbonat, tinh bột
mỳ, lactoza, magnesi stearat và nước tinh khiết. Chế phẩm bảo vệ gan theo giải pháp
hữu ích cho thấy khả năng bảo vệ gan hiệu quả.

- (11) **2-0003671 B** (15) 12/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/07/2021 400A
(21) 2-2024-00025
(22) 25/03/2021
(51) **C12Q 1/6858**
(67) 1-2021-01612
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI (VN)**
13-15 Lê Thánh Tông, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội
(72) Phùng Thanh Hương (VN); Phạm Trần Thu Hà (VN); Trần Quang Bình (VN)
(54) **BỘ MÔI ĐẶC HIỆU ALEN ĐỂ PHÁT HIỆN VÀ PHÂN BIỆT THỂ ĐỒNG HỢP TỬ/DỊ HỢP TỬ CỦA ALEN HLA-A*33:03**
- (57) Sáng chế thuộc lĩnh vực sinh học phân tử và phân tích gen, cụ thể là sáng chế đề xuất bộ môi đặc hiệu 04 cặp môi đặc hiệu alen có khả năng phát hiện đồng thời phân biệt thể đồng hợp tử/dị hợp tử của alen HLA-A*33:03 để sàng lọc alen HLA-A*33:03. Bằng cách thiết kế các cặp môi đặc hiệu nhân chọn lọc các alen HLA-A*33:03 bằng kỹ thuật PCR hai bước cho phép xác định được các thể đồng hợp tử/dị hợp tử nhằm hạn chế nguy cơ dị ứng nhiều thuốc liên quan tới alen này.

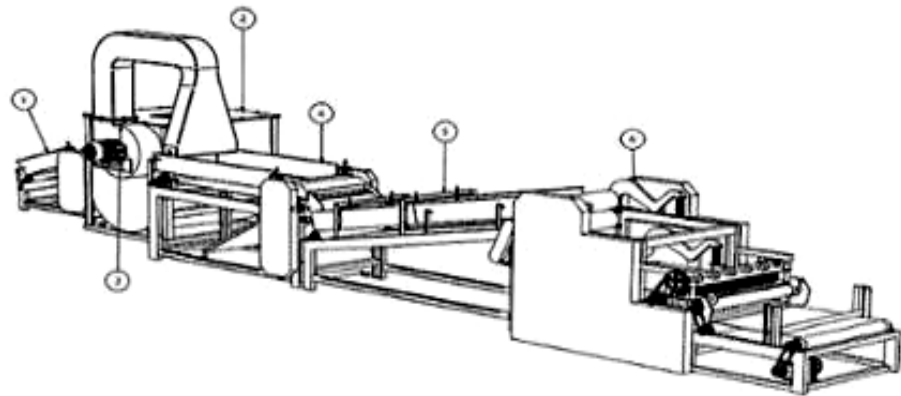
- (11) **2-0003672 B** (15) 12/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 2-2019-00585
 (22) 20/12/2019
 (30) 201920746414.7 23/05/2019 CN
 (51) **B02C 18/14**
 (73) **MAOXIN HARDWARE PRODUCTS (SHENZHEN) CO., LTD.** (CN)
 No.20, First Industrial Zone, Li Song Lang Community, Gongming Office,
 Guangming New District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
 (72) SHIKAI, LUO (TW)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **MÁY HỦY GIẤY TỰ ĐỘNG**

- (57) Máy hủy giấy tự động hiệu quả cao bao gồm: vỏ máy với đường dẫn giấy thứ nhất, thân máy chính bên trong vỏ máy, bộ phận lưỡi dao cắt trên thân máy chính, mô tơ điều khiển bộ phận lưỡi dao cắt và bộ cảm biến thứ nhất gắn trên đường dẫn giấy thứ nhất; bên cạnh đường dẫn giấy thứ nhất là đường dẫn thứ hai song song với nó, mặt ngoài của đường dẫn giấy thứ hai là khay đựng giấy nằm nghiêng; giữa đường dẫn giấy thứ hai và bộ phận lưỡi dao cắt có thiết kế kênh nạp giấy và bộ phận truyền giấy cấu tạo bởi bộ phận bánh xe cao su và tấm di động đàn hồi, điểm đặc trưng là ở chỗ: cải thiện tỷ lệ chuyển động giữa bộ phận lưỡi dao cắt và bộ phận bánh xe cao su, làm gia tăng tốc độ nạp giấy của bộ phận bánh xe cao su; kênh nạp giấy là kênh nạp giấy dạng mở, nó là không gian lưu trữ giấy được hình thành do thanh hình vòng cung lò di động lên trên để chứa giấy tự bật thẳng lên sau khi rời khỏi bộ phận bánh xe cao su. Tỷ lệ chuyển động giữa bộ phận lưỡi dao cắt và bộ phận bánh xe cao su càng lớn thì tốc độ nạp giấy của bộ phận bánh xe cao su càng nhanh, với tỷ lệ chuyển động hợp lý thì bộ phận lưỡi dao cắt hoàn toàn có thể cùng lúc hủy vụn nhiều tờ giấy do bộ phận bánh xe cao su nạp vào một cách có trật tự. Hiệu quả hủy giấy cao hơn ít nhất 30% so với máy hủy giấy tự động hiện có trên thị trường, cải thiện đáng kể hiệu suất làm việc của máy hủy giấy tự động.



- (11) **2-0003673 B** (15) 12/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/03/2023 420A
(21) 2-2022-00588
(22) 28/12/2022
(51) **D04H 5/02; D04H 5/00; B65G 37/00; D04H 11/00**
(73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒ HOÀN CẦU (VN)**
Xóm 6, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
(72) Hồ Xuân Vinh (VN)
(54) **DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT VẢI KHÔNG DỆT BẰNG SỢI THỰC VẬT**

- (57) Sáng chế đề cập đến Dây chuyền sản xuất vải không dệt bằng sợi thực vật. Dây chuyền theo sáng chế bao gồm máy cắt sợi, máy trộn sợi, quạt hút, máy đánh toi, máy trải sợi, máy ép, máy xâm kim, máy cắt khổ.



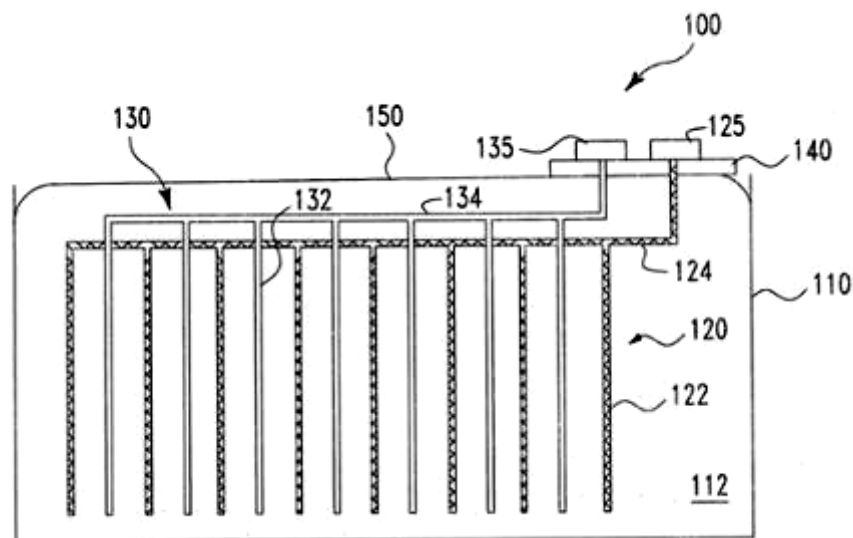
(11) **2-0003674 B** (15) 12/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2022 408A
 (21) 2-2022-00034
 (22) 19/01/2022
 (51) **E02D 3/10**

(76) **PHAN HUY ĐÔNG (VN)**
 Bộ môn Cơ học đất-Nền móng, khoa Cầu Đường, trường Đại học Xây dựng Hà Nội,
 55 Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **QUY TRÌNH TẬN THU BÙN DẠNG LÔNG LÀM VẬT LIỆU ĐẤP NỀN
 BẰNG CỔ KẾT CHÂN KHÔNG VÀ HỆ THỐNG CỔ KẾT NỀN BẰNG HÚT
 CHÂN KHÔNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống cổ kết nền (100, 200, 300) để cổ kết vật liệu nền (112) bằng hút chân không. Hệ thống cổ kết nền bao gồm: hệ thống hút nước (120) và hệ thống cấp khí (130). Hệ thống hút nước (120) bao gồm: tập hợp các phương tiện hút nước đứng (122) bố trí theo hướng thẳng đứng trong vật liệu nền (112), trong đó mỗi phương tiện hút nước đứng (122) có khả năng hút nước từ vật liệu nền (112) dọc theo thành bên của nó; và thiết bị hút chân không (125) được tạo kết cấu để đặt áp suất chân không vào các phương tiện hút nước đứng (122) để hút nước trong vật liệu nền (112) vào trong các phương tiện hút nước đứng (122). Hệ thống cấp khí (130) được tạo kết cấu để phun khí vào trong vật liệu nền (112). Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến quy trình tận thu bùn dạng lông làm vật liệu đắp nền trong bãi chứa (110) bằng cổ kết chân không.



- (11) **2-0003675 B** (15) 12/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
(21) 2-2020-00133
(22) 03/04/2020
(51) ***C12Q 1/68; C12N 15/10***
(76) **LÊ MINH ĐỨC (VN)**
6/113 C Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(74) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TÁCH CHIẾT ADN TỪ CÁC TẾ BÀO CHUỐI SỨ HOẶC HẠNH TÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tách chiết ADN từ các tế bào chuối sứ, hành tây bao gồm các bước: a) Chuẩn bị nguyên liệu bằng cách nghiền mẫu trong túi zip có bổ sung dung dịch muối NaCl 0,9%; b) Lọc dịch chiết thu được ở bước trên bằng vải lọc; c) Ủ enzym bromelain trong nước ấm rồi lọc lấy dịch chiết; d) Cho dung dịch phá màng tế bào vào cốc chứa dịch chiết thu được ở bước b, Khuấy nhẹ; e) Phân giải các phân tử protein bám trên ADN bằng enzym bromelain; g) Tách chiết các phân tử ADN bằng etanol 70%; h) Kiểm tra sản phẩm thu được bằng dung dịch diphenylamin.

- (11) **2-0003676 B** (15) 12/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/12/2021 405A
(21) 2-2023-00814
(22) 27/05/2020
(51) **B01J 20/02**
(67) 1-2020-02976
(73) **1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh
2. ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Hữu Hiếu (VN)
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU MANGAN FERIT/GRAPHEN OXIT LÀM CHẤT HẤP PHỤ KIM LOẠI NẶNG TRONG NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp vật liệu, cụ thể là quy trình tổng hợp vật liệu mangan ferit/graphen oxit ($MnFe_2O_4/GO$) dùng làm chất hấp phụ kim loại nặng trong nước, quy trình này bao gồm các bước: a) tổng hợp graphen oxit; b) tổng hợp $MnFe_2O_4/GO$ bằng phương pháp đồng kết tủa.

- (11) **2-0003677 B** (15) 13/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43)
- (21) 2-2023-00457
(22) 03/03/2021
(51) *A61K 31/00; A61K 9/10; A61K 9/14; A61K 9/00*
(62) 1-2021-01094
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) LƯU HẢI MINH (VN); BÙI QUỐC ANH (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ NƯỚC HOA NANO TAN TRONG NƯỚC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ nước hoa nano tan trong nước, trong đó quy trình này bao gồm các bước:
- tạo hỗn hợp nhũ hóa;
 - phân tán tinh dầu vào pha dầu Labrafac;
 - tiến hành trộn pha dầu thu được ở bước b) vào hỗn hợp nhũ hóa thu được ở bước a), khuấy đều bằng máy khuấy cơ; và
 - thêm nước cất 2 lần và đồng hóa rung siêu âm để tạo hệ nước hoa nano tan trong nước.

- (11) **2-0003678 B** (15) 13/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
(21) 2-2024-00219
(22) 15/01/2021
(51) *A61K 31/00; A61K 9/10; A61K 9/14; A61K 9/00*
(67) 1-2021-00219
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) LƯU HẢI MINH (VN); BÙI QUỐC ANH (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ TIỀN VI NHŨ TƯƠNG NANO OMEGA-3**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ tiền vi nhũ tương nano omega-3, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị pha dầu omega-3; b) chuẩn bị hỗn hợp chất mang tween 80/labrasol; c) tạo hỗn hợp đồng nhất bằng cách trộn pha phân tán, hỗn hợp chất mang tween 80/labrasol và chất trợ hoạt động bề mặt propylen glycol; d) tạo hệ tiền vi nhũ tương nano omega-3; và e) lọc và ổn định hệ tiền vi nhũ tương nano omega-3.

- (11) **2-0003679 B** (15) 13/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
(21) 2-2024-00220
(22) 15/01/2021
(51) *A61K 31/00; A61K 9/10; A61K 9/14; A61K 9/00*
(67) 1-2021-00222
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) LƯU HẢI MINH (VN); BÙI QUỐC ANH (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ TIỀN VI NHŨ NANO GENISTEIN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ tiền vi nhũ tương nano genistein, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) tạo hỗn hợp nhũ hóa; b) tạo pha phân tán genistein vào etanol; c) tạo hỗn hợp đồng nhất bằng cách trộn pha phân tán và hỗn hợp nhũ hóa; d) cô quay tâm hỗn hợp phân tán để loại dung môi; và e) đồng hóa tạo hệ tiền vi nhũ tương nano genistein.

- (11) **2-0003680 B** (15) 13/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/09/2021 402A
(21) 2-2023-00250
(22) 03/03/2021
(51) *A61K 31/685; A61K 9/127; A61P 17/18; A61K 8/14*
(67) 1-2021-01095
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) LƯU HẢI MINH (VN); BÙI QUỐC ANH (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ VI NHŨ NANO LIPOSOM COQ10**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ vi nhũ nano liposom Coenzym Q10 (Coenzyme Q10 - CoQ10), trong đó quy trình này bao gồm các bước: i) chuẩn bị pha dầu CoQ10; ii) chuẩn bị hỗn hợp chất mang bao gồm tween 80 và phytosolve; iii) tạo hỗn hợp đồng nhất bằng cách trộn pha phân tán, hỗn hợp chất mang bao gồm tween 80 và phytosolve và chất trợ hoạt động bề mặt propylen glycol; d) tạo hệ vi nhũ nano CoQ10; và e) lọc và ổn định hệ vi nhũ nano liposom CoQ10. Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép tạo ra hệ nhũ tương có chứa các tiểu phân nano CoQ10 có kích thước nano nhỏ hơn hoặc bằng khoảng 100nm, đồng đều và khả năng hòa tan tốt trong nước. Ngoài ra, các chất được sử dụng trong quy trình điều chế hệ vi nhũ nano liposom CoQ10 phân tán tốt trong nước có độ an toàn cao, không độc hại và ít tác dụng phụ, nên hệ vi nhũ nano liposom CoQ10 thu được từ quy trình theo giải pháp hữu ích có độ an toàn cao khi sử dụng. Hơn nữa, quy trình theo giải pháp hữu ích đơn giản, dễ thực hiện và phù hợp với các điều kiện thực tế hiện nay của nước ta.

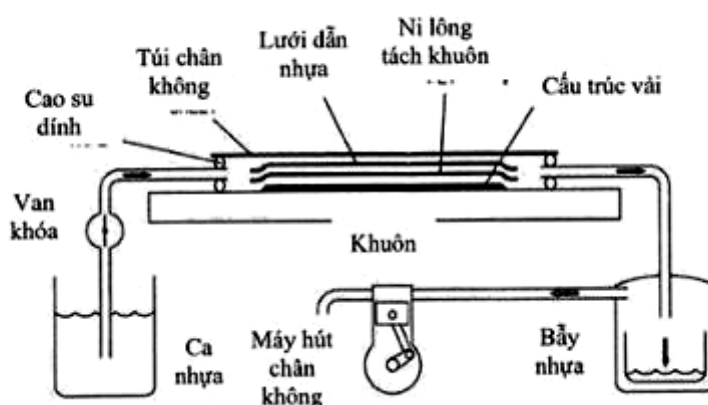
- (11) **2-0003681 B** (15) 14/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2021 403A
(21) 2-2020-00132
(22) 03/04/2020
(51) ***C12Q 1/68; C12N 15/10***
(76) **LÊ MINH ĐỨC (VN)**
6/113 C Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(74) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)
(54) **BỘ KIT TÁCH CHIẾT ADN TỪ TẾ BÀO CHUỐI, HÀNH TÂY VÀ NIÊM MẠC MIỆNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ kit tách chiết ADN gồm có: 100ml dung dịch muối NaCl 0,9%; 20ml dung dịch phá màng tế bào và màng nhân; 10g enzym bromelain 2.000 IU/g; 20ml dung dịch diphenylamin 0,5% pha trong H₂SO₄ đậm đặc; 100ml etanol 70%; 05 túi zip nilon; 05 tấm vải lọc; và 5 tấm giấy lọc. Trong đó, dung dịch phá màng tế bào và màng nhân có thành phần chính là natri dodexyl sulfat.

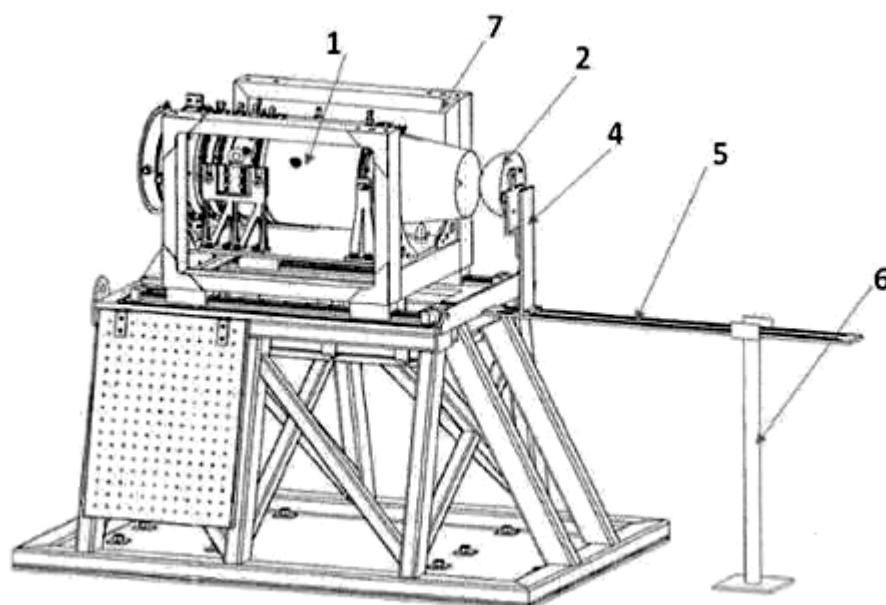
- (11) **2-0003682 B** (15) 14/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/09/2021 402A
(21) 2-2023-00468
(22) 25/06/2021
(51) **A61K 36/00**
(67) 1-2021-03847
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Nhà Y1, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) BÙI THANH TÙNG (VN); PHẠM THỊ LAN (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN ĐOẠN GIÀU CÁC HỢP CHẤT PHENOLIC CỦA CÂY XÁU HỔ DÙNG ĐỂ LÀM GIẢM TRIỆU CHỨNG BỆNH THẬN ĐÁI THÁO ĐƯỜNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất phân đoạn giàu các hợp chất phenolic của cây Xấu hổ bao gồm các bước: chuẩn bị nguyên liệu; chiết nguyên liệu; tạo phân đoạn giàu các hợp chất phenolic; và đóng gói.

- (11) **2-0003683 B** (15) 14/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2022 408A
(21) 2-2024-00037
(22) 27/08/2021
(51) **B29C 70/48; B29C 70/00**
(67) 1-2021-05294
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) **NGHIÊM CÔNG HOÀNG PHƯƠNG (VN); ĐỖ TUẤN MINH (VN); VŨ TIẾN ĐẠT (VN)**
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU TỔNG HỢP SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ HÚT CHUYÊN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp chế tạo vật liệu tổng hợp sử dụng công nghệ hút chuyên cho vỏ bọc tổng hợp của ăng ten điện từ ở các dải băng tần khác nhau (đặc biệt là băng X). Giải pháp hữu ích này được thực hiện qua các bước: bước 1: lựa chọn vật liệu hợp lí; bước 2: mô phỏng dòng chảy; bước 3: chế tạo vật liệu tổng hợp. Giải pháp hữu ích đã cải tiến hoàn toàn chất lượng cho vỏ bọc tổng hợp của ăng ten về mọi yêu cầu kĩ thuật hoạt động thực tế: độ bền cơ tính, độ bền môi trường, độ trong suốt điện từ.



- (11) **2-0003684 B** (15) 14/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2022 408A
(21) 2-2023-00393
(22) 26/11/2021
(51) **F02K 1/00**
(67) 1-2021-07624
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) **PHẠM TUẤN ANH (VN); CHU DUY LÀNH (VN); VŨ XUÂN HÙNG (VN); LÊ VĂN AN (VN)**
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **ĐỘNG CƠ PHẢN LỰC SỬ DỤNG TẮM CHẮN KHÍ SAU LOA PHỤT**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến động cơ phản lực sử dụng tấm chắn khí sau loa phụt giúp dễ dàng thay đổi chế độ làm việc động cơ phản lực. Giải pháp hữu ích giúp thay đổi chế độ làm việc động cơ đơn giản, tiết kiệm chi phí và an toàn. Cơ cấu hoàn chỉnh của động cơ phản lực sử dụng tấm chắn khí sau loa phụt bao gồm: tấm chắn, hai thanh đỡ, thanh trượt.



- (11) **2-0003685 B** (15) 14/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2020-00364
(22) 06/08/2020
(51) **C05F 1/00; C05G 5/20; A01G 24/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT (VN)**
Số 6, đường Trần Văn Ôn, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(72) Trần Ngọc Hùng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DUNG DỊCH DỊCH THỦY CANH HỮU CƠ TỪ TRÙN QUẾ (PERIONYX EXCAVATUS) VÀ DUNG DỊCH THỦY CANH HỮU CƠ THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất dung dịch thủy canh hữu cơ từ trùn quế, trong đó phương pháp này bao gồm các bước:
- (i) tự phân trùn quế bằng cách trùn quế tươi hoặc trùn quế đông lạnh được rửa đông tự nhiên, bổ sung nước với tỷ lệ 1/1 theo khối lượng, giữ hỗn hợp tự phân ở nhiệt độ 55°C trong 24 giờ;
 - (ii) thủy phân dịch trùn quế bằng cách bổ sung enzym proteaza từ vi khuẩn *Bacillus subtilis* vào sau bước tự phân trùn quế với hoạt độ 2,5 UI/100 mL, nhiệt độ 35°C, thời gian thủy phân 8 giờ thu được dịch trùn quế thủy phân; và
 - (iii) phối trộn tạo dung dịch thủy canh hữu cơ bằng cách sử dụng vỏ trấu được nung ở 500°C cho đến khi thành tro trắng rồi bổ sung vào dịch trùn quế thủy phân với tỷ lệ 1% (w/w) tro và 5% (w/w) NaCl, thu được dung dịch thủy canh hữu cơ.
- Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến dung dịch thủy canh hữu cơ từ trùn quế thu được bằng phương pháp này.

- (11) **2-0003686 B** (15) 14/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2021 398A
(21) 2-2023-00488
(22) 30/08/2023
(51) **A61K 31/00**
(67) 1-2021-00276
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG (VN)**
45 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Hữu Hùng (VN); Dương Thúc Huy (VN); Nguyễn Thị Phương (VN)
(54) **HỢP CHẤT COMBRETANONE H GÂY ĐỘC TẾ BÀO UNG THƯ PHÂN LẬP TỪ CÂY TRÂM BÀU (COMBRETUM QUADRANGULARE KURZ)**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất Combretanone H gây độc tế bào ung thư phân lập từ cây Trâm bầu (*Combretum Quadrangulare* Kurz). Hợp chất này có hoạt tính gây độc đối với tế bào ung gan HepG2, tế bào ung thư máu K562 và tế bào ung thư vú MCF7.

- (11) **2-0003687 B** (15) 14/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
 (21) 2-2023-00285
 (22) 20/12/2021
 (51) **C02F 9/00; C25B 11/00; C02F 1/463**
 (67) 1-2021-08178

(76) **1. LẠI TRUNG TÙNG (VN)**

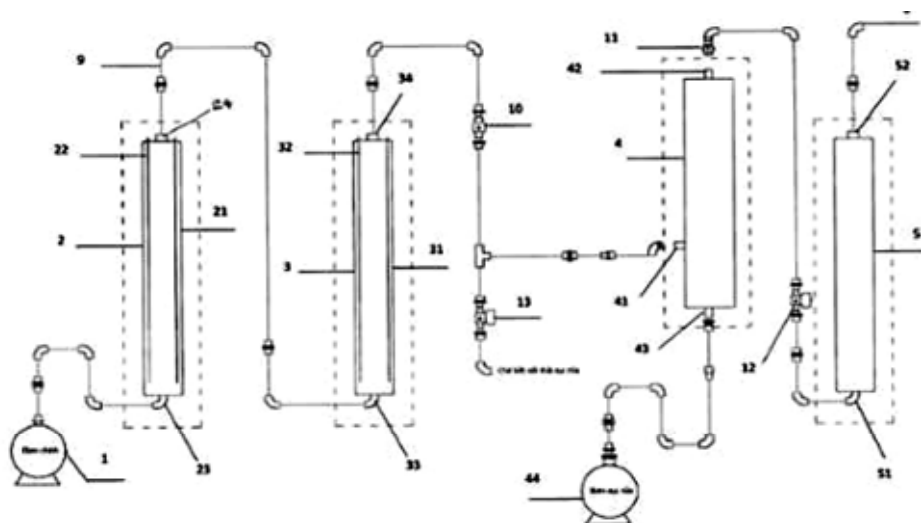
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

2. NGUYỄN ĐÌNH CƯỜNG (VN)

Số 7 Nhà Chung, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

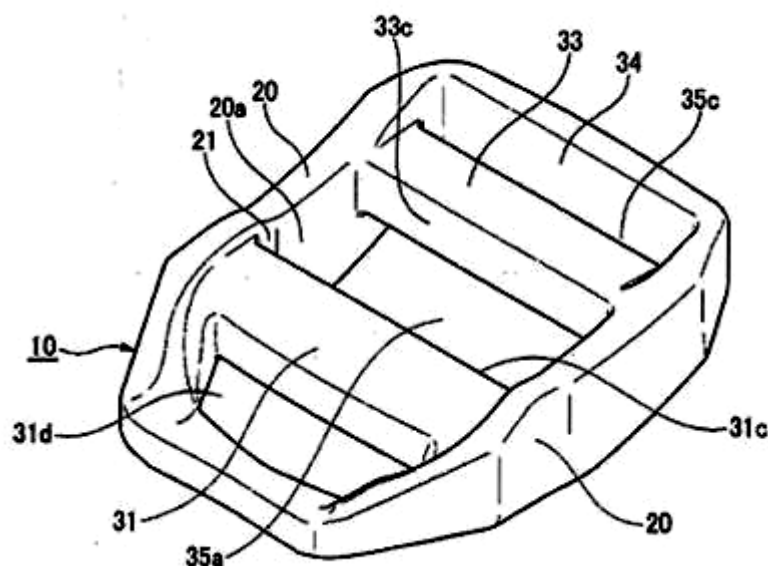
(54) **MÁY LỌC NƯỚC SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ ĐIỆN HÓA ĐỂ XỬ LÝ NƯỚC**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy lọc nước sử dụng công nghệ điện hóa, trong đó bố trí buồng oxy hóa (2) bên trong có cặp điện cực (22) sử dụng dòng điện một chiều gồm các tấm điện cực âm - dương được bố trí xen kẽ; và buồng keo tụ (3) bên trong có cặp điện cực (32) bằng nhôm sử dụng dòng điện một chiều gồm các tấm điện cực âm - dương được bố trí xen kẽ để tạo ra phèn nhôm làm keo tụ các chất bẩn trong nước thành bùn cặn; buồng lọc cặn (4) và buồng than hoạt tính (5) để loại bỏ mùi hôi của nước.



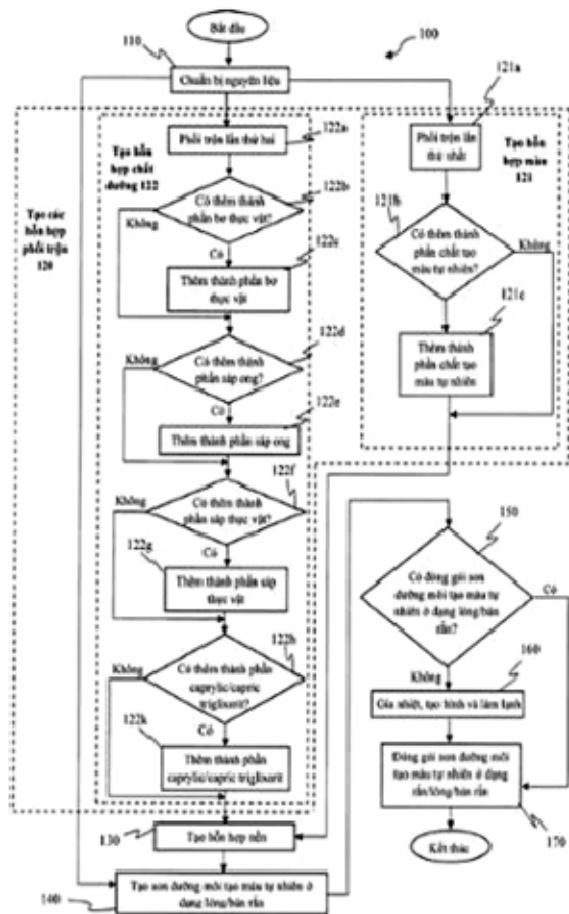
- (11) **2-0003688 B** (15) 14/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2018 362A
 (21) 2-2023-00442
 (22) 06/11/2017
 (30) 2016-005352 07/11/2016 JP
 (51) *A45C 13/30; A44B 11/18*
 (67) 1-2017-04426
 (73) **YKK CORPORATION (JP)**
 1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan
 (72) Naoyuki ITO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **BỘ ĐIỀU CHỈNH ĐAI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ điều chỉnh đai. Cặp chi tiết theo chiều dọc kéo dài theo hướng chiều dài của các đai. Các chi tiết theo chiều ngang từ thứ nhất đến thứ ba được bố trí cạnh nhau từ một đầu đến đầu kia của các chi tiết theo chiều dọc theo hướng chiều dài và được tạo kết cấu để nối cặp chi tiết theo chiều dọc. Chi tiết theo chiều ngang thứ nhất có bề mặt trên, bề mặt dưới và bề mặt sau nối bề mặt trên với bề mặt dưới ở các đầu sau của nó. Mỗi một trong số cặp chi tiết theo chiều dọc có phần giảm tải trong phần nối của nó với bề mặt sau của chi tiết theo chiều ngang thứ nhất. Phần giảm tải có dạng cung tròn lồi ra ngoài theo hướng chiều rộng tương đối với vị trí, trong đó bề mặt trong theo hướng chiều rộng của chi tiết theo chiều dọc được nối với bề mặt trên của chi tiết theo chiều ngang thứ nhất.



- (11) **2-0003689 B** (15) 14/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2021 404A
 (21) 2-2023-00670
 (22) 20/08/2021
 (51) **B01D 33/00**
 (67) 1-2021-05159
 (76) **NGUYỄN ĐỨC HIỆP TÂM (VN)**
 212 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
 (74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
 (54) **SON DƯỠNG MÔI TẠO MÀU TỰ NHIÊN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY**

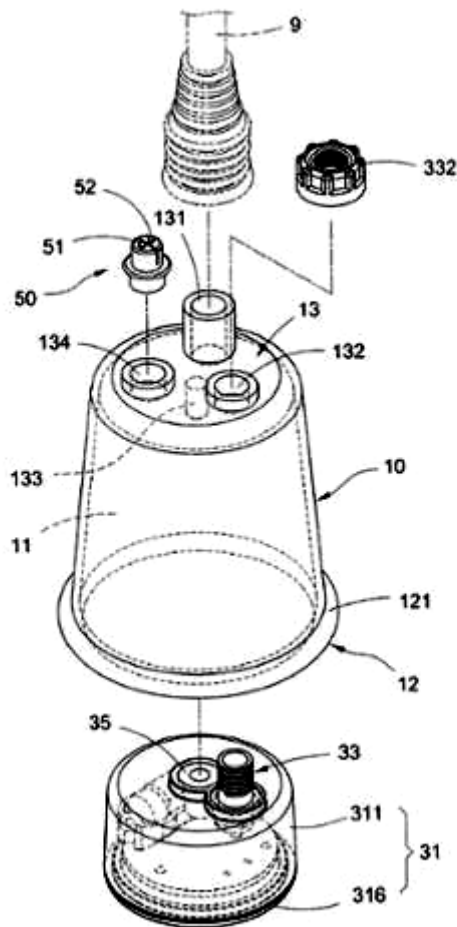
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến son dưỡng môi tạo màu tự nhiên có các thành phần được xác định theo tỷ lệ phần trăm (%) tính theo trọng lượng bao gồm thành phần sáp ong có 0% -20% trọng lượng, thành phần bơ thực vật có 0% - 35% trọng lượng, thành phần chất phân tán màu có 30% - 40%, thành phần dầu thực vật có 10% - 50%, thành phần sáp thực vật có 0% - 15% trọng lượng, thành phần chất tạo màu tự nhiên có 0% - 10% trọng lượng, thành phần chất tạo màu nhân tạo có 0,05% - 0,3% trọng lượng, thành phần caprylic/capric triglycerit có 0% - 1% trọng lượng, thành phần chất chiết xuất từ thực vật có 0,2% - 1% trọng lượng, thành phần vitamin có 0,05% - 1% trọng lượng, thành phần tinh dầu thực vật có 0,1% - 0,3% trọng lượng, và thành phần chiết xuất mật ong có 0% - 2,5% trọng lượng.



- (11) **2-0003690 B** (15) 15/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2019 380A
(21) 2-2018-00152
(22) 09/05/2018
(51) **G06F 3/041**
(73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)**
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
(72) PAI, CHIH-CHIANG (TW); LIN, MENG-KUEI (TW); LIN, CHIN-FONG (TW);
YANG, LI-YEH (TW); CHEN, CHIU-WEN (TW)
(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
(54) **CẤU TRÚC TRUYỀN TÍN HIỆU CHẠM CỦA CẢM ỨNG CHẠM**
- (57) Sáng chế bao gồm một lớp cảm ứng chạm có các cột cảm ứng. Mỗi cột cảm ứng có điện cực cảm ứng thứ nhất và các điện cực cảm ứng thứ hai. Điện cực cảm ứng thứ nhất được kết nối tới điểm tiếp xúc thứ nhất qua đường trong suốt thứ nhất. Mỗi điện cực cảm ứng thứ hai được kết nối tới điểm tiếp xúc thứ hai qua đường trong suốt thứ hai. Các điểm tiếp xúc thứ hai được bố trí theo cùng thứ tự của các điện cực cảm ứng thứ hai được kết nối vào đó.

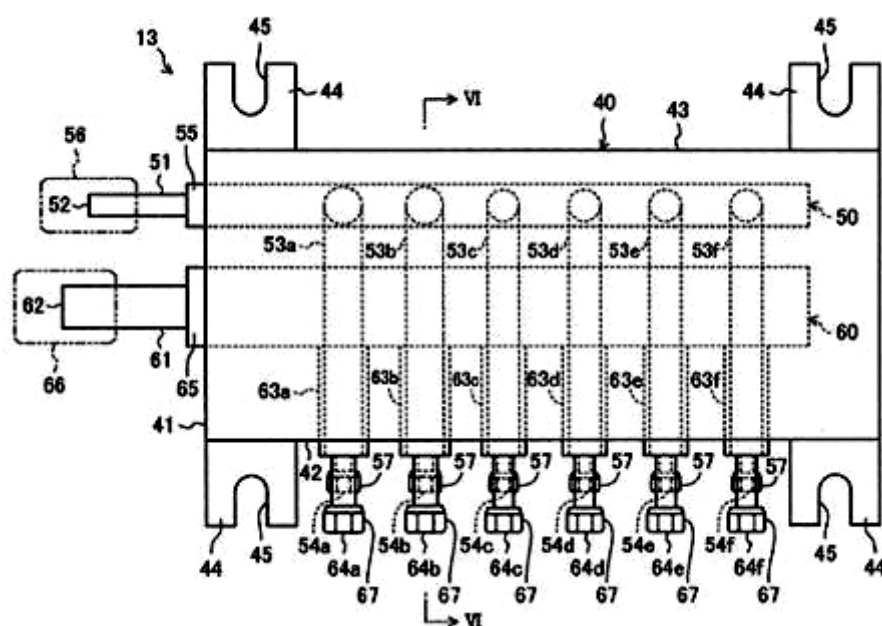
- (11) **2-0003691 B** (15) 15/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/03/2023 420A
 (21) 2-2021-00369
 (22) 13/09/2021
 (51) *A61H 9/00; A61M 1/08; A61H 23/02*
 (73) **BIBOTING INTERNATIONAL CO., LTD (TW)**
 8F., No.66-7, Sec. 2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan
 (72) Po-Chang, LIU (TW); Chia-Hsueh HSIEH (TW); Li-Pin YUAN (TW)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **CỐC ÁP SUẤT ÂM CÓ BỘ PHẬN RUNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cốc áp suất âm bao gồm cốc và bộ phận tạo rung. Cốc có buồng. Hai đầu của cốc được tạo riêng biệt với một đầu mở và một đầu đóng. Đầu đóng có lỗ hút áp suất âm và lỗ nối điện thông với buồng. Một thanh được kéo từ đầu đóng và đặt trong buồng. Bộ phận tạo rung bao gồm hộp, bộ phận rung được bố trí trong hộp và bộ nối nguồn được nối điện với bộ phận rung. Bộ phận tạo rung được cố định trong buồng cốc theo hộp và thanh được nối và bộ nối nguồn được lắp vào lỗ nối điện. Từ đó, người dùng có thể đạt được cảm giác rung tốt hơn.



- (11) **2-0003692 B** (15) 15/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 2-2020-00407 (85) 21/08/2020
 (22) 18/12/2018 (86) PCT/JP2018/046488 18/12/2018
 (30) 2018-008218 22/01/2018 JP (87) WO 2019/142575 25/07/2019
 (51) **F25B 41/00; F24F 1/32; F16L 41/02; F16L 47/26**
 (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
 Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 530-0001, Japan
 (72) KANAOKA Kouji (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT THIẾT BỊ LÀM LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều hòa không khí là thiết bị làm lạnh bao gồm bộ phận phân nhánh (13) được bố trí ở đường ống đầu nối phía lỏng và đường ống đầu nối phía khí, qua đó bộ phận ngoài trời và bộ phận trong nhà được đầu nối. Bộ phận phân nhánh (13) bao gồm đầu phía lỏng (50) và đầu phía khí (60) được chứa trong hộp chứa (40). Đầu phía lỏng (50) bao gồm một cổng thu gom phía lỏng (52) và các cổng phân nhánh phía lỏng (từ 54a đến 54f). Đầu phía khí (60) bao gồm cổng thu gom phía khí (62) và các cổng phân nhánh phía khí (từ 64a đến 64f). Bộ phận phân nhánh (13) được lắp đặt trong nhà. Việc sử dụng bộ phận phân nhánh (13) có thể đơn giản hóa việc lắp đặt thiết bị điều hòa không khí.



- (11) **2-0003693 B** (15) 15/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/12/2021 405A
(21) 2-2020-00243
(22) 29/05/2020
(51) *A61Q 11/00; A61K 9/10*
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI KHU CÔNG NGHỆ CAO (VN)**
Lô I3, đường N2 Khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Mai Ngọc Tuấn Anh (VN); Đỗ Thanh Sinh (VN); Võ Nhị Kiều (VN)
(54) **HỖN HỢP DIỆT KHUẨN VÀ CHẾ PHẨM SÚC MIỆNG CHỨA HỖN HỢP NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hỗn hợp chất diệt khuẩn bao gồm nano berberin, nano mangiferin, nano piperin, muối (NaCl) và clohexidin gluconat (chlorhexidin gluconate); và chế phẩm súc miệng chứa chế phẩm này.

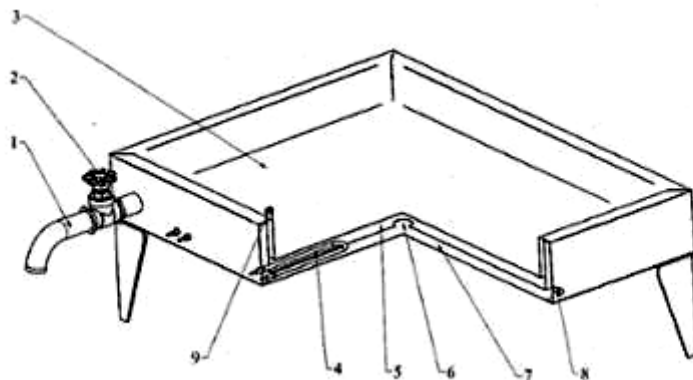
- (11) **2-0003694 B** (15) 19/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2021 399A
(21) 2-2019-00537
(22) 29/11/2019
(51) **C12N 1/20**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH (VN)**
Khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Phú Hòa (VN); Trương Phước Thiên Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)
(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS SUBTILIS B5 CHUYỂN HÓA NITƠ TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC MẶN**
- (57) Giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực vi sinh vật, cụ thể giải pháp hữu ích đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus sp.* có trình tự gen vùng 16S rARN như được nêu trong các trình tự SEQ ID NO.1; 2; 3; 4; 5 và 6 chuyển hóa NH₃ từ bùn đáy trong môi trường nước mặn giúp cải thiện chất lượng nước và làm sạch thủy vực vùng nuôi, khác biệt ở chỗ chủng vi khuẩn này có khả năng chuyển hóa amoniac ở nồng độ 13 mg/l từ bùn đáy trong môi trường nước mặn.

- (11) **2-0003695 B** (15) 19/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2023 427A
(21) 2-2023-00794
(22) 20/04/2022
(51) **G01F 23/00**
(67) 1-2022-02487
(73) **1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh
2. ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
(72) Vũ Ngọc Ánh (VN); Đặng Trung Duẩn (VN)
(54) **CẢM BIẾN THÔNG BÁO TÌNH TRẠNG MỨC HẠT TRONG THÙNG CHỨA BẰNG TỬ TRƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cảm biến thông báo tình trạng vật liệu trong thùng chứa có tính cơ học cao, tiêu tốn ít năng lượng và hoạt động được đối với vật liệu dạng rắn. Cảm biến này bao gồm hệ xoay ngẫu lực đặt trên một trục xoay thông qua ổ lăn. Hệ xoay ngẫu lực có tâm chấn động sẽ cảm nhận lực quán tính và làm xoay hệ khi vật liệu trong thùng chứa dịch chuyển. Khi vật liệu trong thùng hết, nam châm vĩnh cửu của hệ sẽ tạo đối trọng giúp hệ xoay trở về trạng thái ban đầu. Nam châm vĩnh cửu phát ra tín hiệu từ trường giúp công tắc từ bên ngoài thùng có thể ghi nhận được trạng thái của hệ xoay ngẫu lực bên trong.

- (11) **2-0003696 B** (15) 19/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
(21) 2-2022-00169
(22) 26/04/2022
(51) **B01D 9/02**
(73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ABACA VIỆT NAM (VN)**
Xóm 6, Xã Quỳnh Văn, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An
(72) Hồ Xuân Vinh (VN); Trần Thị Hồng Thắm (VN)
(54) **THIẾT BỊ CÔ ĐẶC MUỐI BIỂN**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cô đặc muối biển bao gồm khay cô đặc dung dịch, đáy khay làm bằng vật liệu dẫn nhiệt, trong đó đáy khay được tạo kết cấu gồm hai lớp rỗng, lớp trên là khoang chứa dầu, lớp dưới là khoang chứa vật liệu cách nhiệt; ít nhất một thanh trở nhiệt để gia nhiệt làm nóng dầu trong khoang chứa dầu được bố trí trong đáy khay cô đặc dung dịch nêu trên; ít nhất một vòi xả được gắn vào thành khay cô đặc dung dịch nêu trên; chân thiết bị được bố trí ở mặt dưới của đáy khay cô đặc dung dịch nêu trên; hệ thống điều khiển và nguồn điện được kết nối với thanh trở nhiệt.

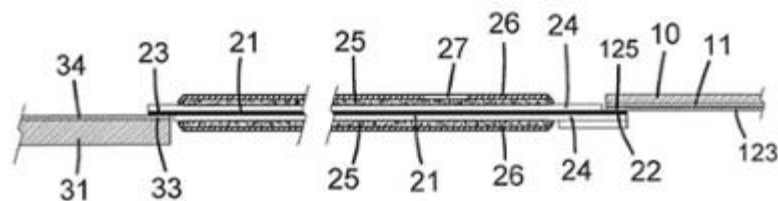


- (11) **2-0003697 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2020-00380
(22) 12/08/2020
(51) **D21C 11/00**
(73) **VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN (VN)**
Tòa Nhà 1H - Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) **ĐỖ HỮU NGHỊ (VN); LÊ THỊ KIM PHỤNG (VN); TRẦN TẤN VIỆT (VN); VŨ ĐÌNH GIÁP (VN)**
(54) **QUY TRÌNH THU HỒI LIGNIN TỪ RƠM RẠ BẰNG PHƯƠNG PHÁP HAI BƯỚC AXIT HÓA DỊCH ĐEN**

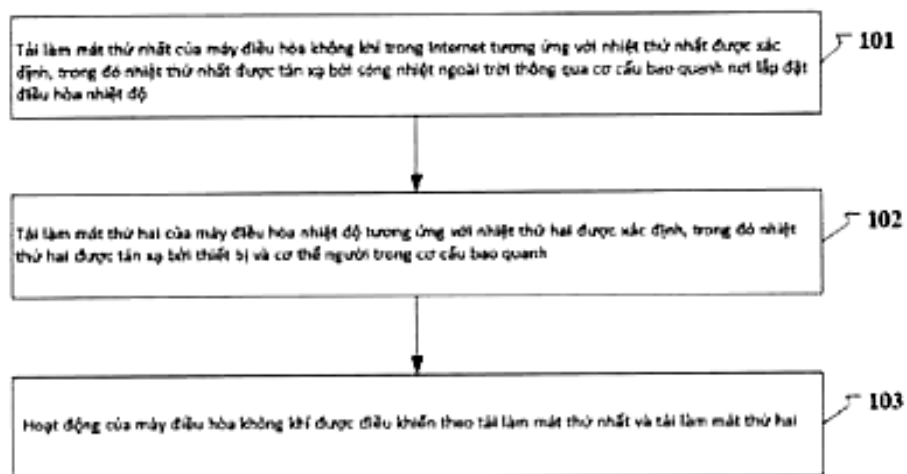
(57) Quy trình thu hồi lignin từ rơm rạ bằng phương pháp hai bước axit hóa dịch đen gồm ba giai đoạn chính: đun khuấy hoàn lưu rơm rạ với dung môi; loại bỏ xenluloza và silica; và thu hồi lignin.

- (11) **2-0003698 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/04/2022 409A
(21) 2-2020-00522
(22) 19/10/2020
(51) **CIID 3/382**
(76) **NGUYỄN HẢI MINH (VN)**
Nhà Số 17, Đường Phạm Kinh Vỹ, Phường Bến Thủy, Thành Phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT HOẠT ĐỘNG BỀ MẶT TỪ CỦ KHOAI SỌ
VÀ CHẾ PHẨM TẨY RỬA CHỨA CHẤT HOẠT ĐỘNG BỀ MẶT NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích cập đến quy trình sản xuất chất hoạt động bề mặt từ củ khoai sọ (*Colocasia esculenta* (L.) Schott), trong đó củ khoai sọ được sấy, nghiền, biến tính và phối trộn với axit ascorbic, natri bicacbonat để thu được chất hoạt động bề mặt thích hợp để phát triển thành chế phẩm tẩy rửa. Ngoài ra, giải pháp hữu ích cũng đề cập đến chế phẩm tẩy rửa chứa chất hoạt động bề mặt thu được từ quy trình theo giải pháp hữu ích an toàn cho da, có khả năng phân hủy sinh học, giảm ô nhiễm môi trường.

- (11) **2-0003699 B** (15) 20/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 2-2018-00243
 (22) 16/07/2018
 (51) **H01B 7/08; G06F 3/041**
 (73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)**
 No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
 (72) LIN MENG-KUEI (TW); YANG LI-YEH (TW)
 (74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU LẮP RÁP DÂY CÁP ĐIỆN PHẪNG DỆT TRUYỀN DẪN TÍN HIỆU CỦA BẢNG MẠCH CHẠM**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất kết cấu lắp ráp dây cáp điện phẳng dệt truyền dẫn tín hiệu của bảng mạch chạm, kết cấu này bao gồm: tấm tiếp xúc, có bộ phận cảm ứng đa chạm lần lượt thông qua dây dẫn số một nối đến điểm nối điện số một, dây cáp điện phẳng dệt truyền dẫn tín hiệu, có nhiều dây dẫn bố trí song song với khoảng cách bằng nhau, đầu trước, sau các dây dẫn lần lượt nối vào điểm nối điện số hai, ba; trên dưới dây dẫn này lần lượt phủ một lớp cách nhiệt có thể uốn cong theo trình tự, một màng mỏng độ dẫn điện cao và một màng phủ cách điện; và để cho điểm nối điện số hai, ba đều hở; và một bộ phận đường dây điện chức năng, trên tấm nền có điểm nối điện số bốn, điểm nối điện số hai có thể nối điện tương ứng với điểm nối điện số một, điểm nối điện số ba có thể nối điện tương ứng với điểm nối điện số bốn.



- (11) **2-0003700 B** (15) 20/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/07/2021 400A
 (21) 2-2023-00444 (85) 19/08/2019
 (22) 19/08/2019 (86) PCT/CN2019/101383 19/08/2019
 (30) 201910371789.4 06/05/2019 CN (87) WO2020/224087 12/11/2020
 (51) **F24F 11/00**
 (67) 1-2021-02998
 (73) **1. QINGDAO HAIER AIR CONDITIONER GENERAL CORP., LTD. (CN)**
 Haier Industrial Park, NO.1 Haier Road, Laoshan District, Qingdao, Shandong
 266101, China
2. HAIER SMART HOME CO., LTD (CN)
 Haier Industrial Park, NO.1 Haier Road, Laoshan District, Qingdao, Shandong
 266101, China
 (72) DU, Chao (CN); HE, Shiquan (CN); LI, Yongde (CN); SUN, Dongsong (CN); CHI,
 Yuling (CN)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ,
 THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp và thiết bị để điều khiển máy điều hòa
 không khí, thiết bị điện tử, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao
 gồm bước xác định tải làm mát thứ nhất của máy điều hòa không khí trong Internet
 tương ứng với nhiệt thứ nhất, trong đó nhiệt thứ nhất được tán xạ bởi sóng nhiệt
 ngoài trời thông qua cơ cấu bao quanh nơi lắp đặt máy điều hòa không khí; xác định
 tải làm mát thứ hai của máy điều hòa không khí tương ứng với nhiệt thứ hai, trong đó
 nhiệt thứ hai được tán xạ bởi thiết bị và cơ thể người trong cơ cấu bao quanh; và điều
 khiển hoạt động của máy điều hòa không khí theo tải làm mát thứ nhất và tải làm mát
 thứ hai.



- (11) **2-0003701 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2019 372A
(21) 2-2023-00421
(22) 16/01/2019
(51) **A61K 36/00**
(67) 1-2019-00271
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)**
Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội,
Việt Nam
(72) Nguyễn Thị Hương Liên (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM ĐIỀU TRỊ HUYẾT KHỐI TỪ THẢO DƯỢC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm điều trị huyết khối từ thảo dược bao gồm các thành phần sau:
bài thuốc gồm bột cao của Bạch thược (*Paeonia lactiflora*), Cam thảo (*Glycyrrhiza uralensis*), Đảng sâm (*Codonopsis pilosula*), Đỗ trọng (*Eucommia ulmoides*), Độc hoạt (*Angelica pubescens*), Đương quy (*Angelica sinensis*), Ngưu tất (*Achyranthes bidentata*), Phòng phong (*Saposhnikovia*), Phục linh (*Wolfiporia extensa*), Quế chi (*Cinnamomum*), Sinh địa (*Rehmannia glutinosa*), Tam thất (*Panax pseudoginseng*), Tang ký sinh (*Loranthus parasiticus*), Tần giao (*Genliana dakuriea Fisch*), Tế tân (*Asarum*) và Xuyên khung (*Lusticumig chuanxiong*);
bột cao cây Thạch Tùng (*Lycopodiella cernua*), bột Đậu Mèo (*Semen Mucuna interrupta*) và bột Thủy Địch (*Hirudo medicinalis*);
cao đậu tương lên men hoặc nattokinase; và
tá dược gồm natri benzoat, talc, magie stearat.

- (11) **2-0003702 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2022 406A
(21) 2-2021-00026
(22) 19/01/2021
(51) **C05F 17/05**
(73) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP LÀNG GIÓNG (VN)**
Thôn Đồng Xuyên, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Bạch Xuyên (VN); Hán Quang Hạnh (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)
(54) **QUY TRÌNH NUÔI GIUN CÔNG NGHỆ CAO LUÂN CANH TUẦN HOÀN KHÉP KÍN VỚI CÂY TRỒNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nuôi giun công nghệ cao luân canh tuần hoàn khép kín với cây trồng bao gồm các công đoạn: (i) chuẩn bị giun giống và chuẩn hóa chất nền, thức ăn cho giun; (ii) nuôi giun trên nền đất canh tác để cải tạo đất và sản xuất phân bón hữu cơ; (iii) trồng cây trên nền đất đã được cải tạo, sau đó quay trở lại luân canh nuôi giun. Quy trình kết hợp hai trong một, vừa nuôi giun công nghệ cao để xử lý chất thải và sản xuất phân bón hữu cơ, vừa cải tạo đất và nâng cao năng suất cao và chất lượng cây trồng. Quy trình đạt hiệu quả kinh tế cao do giảm chi phí sản xuất và thân thiện với môi trường thay thế hoàn toàn phân vô cơ và hóa chất bảo vệ thực vật, không tạo ra chất thải thứ cấp. Quy trình dễ vận hành với các hệ thống trồng trồng hữu cơ trong nhà màng nhà lưới và phù hợp với hầu hết các loại cây trồng.

- (11) **2-0003703 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/04/2020 385A
(21) 2-2023-00398
(22) 07/01/2020
(51) *A61K 9/107; B82Y 5/00*
(67) 1-2020-00125
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)**
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.
(72) Lại Nam Hải (VN); Đặng Thị Hồng Ngọc (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO TRIGLYXERIT DẦU THỰC VẬT**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất hệ vi nhũ tương nano triglyxerit dầu thực vật bao gồm các bước:
- (i) chuẩn bị pha phân tán triglyxerit dầu thực vật;
 - (ii) chuẩn bị chất mang làm từ hỗn hợp propylen glycol monocaprylat và lexitin theo tỷ lệ khối lượng là 5 - 6 : 1 - 1,5;
 - (iii) bổ sung chất mang vào pha phân tán theo tỷ lệ khối lượng là 3 - 4 : 1 - 1,5, giữ nhiệt độ pha phân tán từ 60 đến 100°C, đồng thời khuấy trong chân không; sau đó đưa toàn bộ hỗn hợp dung dịch qua hệ thống máy đồng nhất áp suất cao được tích hợp đầu phun phân tán;
 - (iv) bổ sung Tween 80 và Tween 60 vào hỗn hợp dung dịch thu được ở bước (iii) theo tỷ lệ khối lượng là 3 - 4 : 1 - 1,5 : 1 - 1,5, tiếp tục giữ nhiệt độ pha phân tán từ 60 đến 100°C, đồng thời khuấy trong chân không; và
 - (v) tạo hệ vi nhũ tương nano triglyxerit dầu thực vật bằng cách làm lạnh hỗn hợp, đồng nhất hỗn hợp bằng cách đánh sóng siêu âm để đạt kích thước hạt nhỏ hơn 100nm, kiểm soát chất lượng sản phẩm tạo thành bằng cách hòa tan vào nước và đo độ trong, nếu không đạt độ trong thì tiếp tục gia nhiệt và đo độ cho đến khi kiểm tra thấy trong suốt, dừng phản ứng và tiến hành nhũ hóa hỗn hợp, thu được hệ vi nhũ tương nano triglyxerit dầu thực vật.

- (11) **2-0003704 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/06/2022 411A
(21) 2-2021-00579
(22) 27/12/2021
(51) **C12Q 1/68; C12R 1/07; C12N 1/20**
(73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ HUY HOÀNG (VN)**
Thôn Liêm Thái, Xã Hồng Liêm, Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận
(72) Huỳnh Thị Cẩm Tiên (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN BÓN VI SINH TỪ QUẢ THANH LONG VÀ PHÂN BÓN VI SINH THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH SẢN XUẤT NÀY**

(57) Sáng chế cập đến quy trình sản xuất phân bón vi sinh từ quả Thanh long và phân bón vi sinh thu được từ quy trình này. Bằng cách phân lập, tuyển chọn được các chủng vi khuẩn thuộc loài *Bacillus subtilis*, *Bacillus velezensis*, *Bacillus amyloliquefaciens* và xạ khuẩn *Streptomyces albofaciens* HH043 có khả năng lên men phân giải quả Thanh long để tạo ra chế phẩm vi sinh. Chế phẩm vi sinh theo sáng chế thích hợp sử dụng làm phân bón vừa có khả năng cung cấp dưỡng chất cho cây trồng vừa có khả năng giúp cho cây trồng ngăn ngừa và phòng bệnh hại. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phân bón vi sinh thu được từ quy trình này.

- (11) **2-0003705 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/12/2019 381A
(21) 2-2019-00100
(22) 28/03/2019
(30) 107208280 20/06/2018 TW
(51) **C03B 11/06**; *C03B 5/16*
(73) **CBASE TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
No.15, Dongyuan 2nd Rd., Zhongli Dist., Taoyuan City 320, Taiwan
(72) Hu, Kun-Yuan (TW); Lin, Yuan-Feng (TW)
(74) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)
(54) **LÒ TẠO HÌNH THỦY TINH**

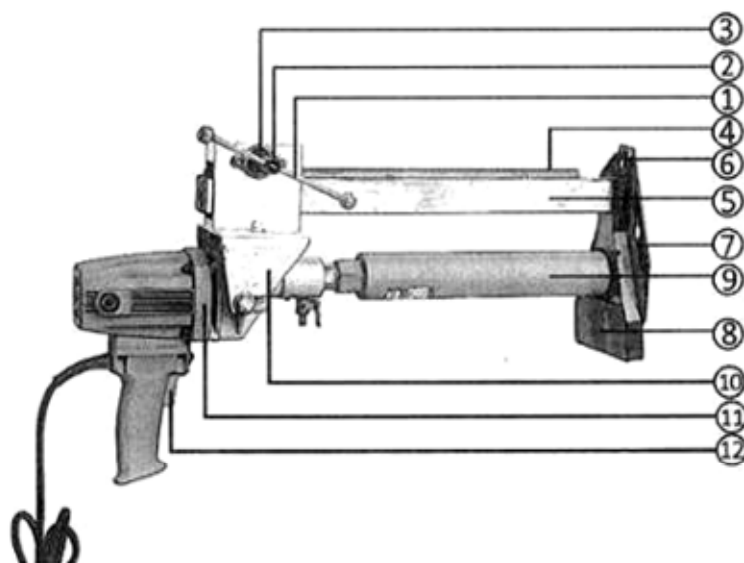
(57) Lò tạo hình thủy tinh bao gồm một khu vực tạo hình, một khu vực làm sạch, nhiều cửa đóng kín, và một băng tải. Khu vực tạo hình bao gồm một thiết bị áp suất. Thiết bị áp suất bao gồm một mô tơ trợ lực, một cần đẩy, và một bộ phận đúc áp lực. Cần đẩy được kết nối với mô tơ trợ lực. Cần đẩy bao gồm rãnh cuối và cấu trúc gài. Cơ cấu điều áp khuôn bao gồm một rãnh đầu vào. Rãnh đầu vào được kết nối với cấu trúc gài. Trong đó, rãnh cuối tiếp xúc với rãnh đầu vào. Khu vực làm sạch bao gồm cơ cấu bàn chải linh hoạt. Các cửa đóng kín được đặt tương ứng tại cửa vào và cửa ra của khu vực tạo hình. Mỗi cửa đóng kín bao gồm một van. Van có độ dày mặt cắt ngang giảm dần từ trên xuống dưới. Băng tải đi qua khu vực tạo hình và khu vực làm sạch. Băng tải được thiết kế để vận chuyển số lượng lớn khuôn tạo hình thủy tinh. Hiệu quả có lợi của giải pháp hữu ích này là khu vực gia nhiệt có thể được đóng kín và các khuôn có thể được làm sạch hiệu quả hơn.

- (11) **2-0003706 B** (15) 20/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/08/2020 389A
(21) 2-2023-00545
(22) 02/07/2020
(51) **C12N 1/00; C12N 1/20**
(67) 1-2020-03883
(76) 1. **LÊ ĐÌNH DUẤN (VN)**
205-GH3-CT17 KĐT Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, Việt Nam
2. **ĐẶNG THU TRANG (VN)**
205-GH3-CT17 KĐT Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, Việt Nam
(74) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI SINH PHÂN GIẢI CHẤT HỮU CƠ**

(57) Sáng chế quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh phân giải chất hữu cơ sử dụng các chủng *Bacillus subtilis*, *Streptomyces griseus*, *Saccharomyces cerevisiae*, *Bacillus Licheniformis* và *Pediococcus acidilactici* với bước lên men xộp sử dụng nguyên liệu cám gạo. Chế phẩm vi sinh phân giải chất hữu cơ theo sáng chế có thể được sử dụng để sản xuất phân bón hữu cơ và/hoặc xử lý môi trường chăn nuôi.

- (11) **2-0003707 B** (15) 21/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2021 399A
 (21) 2-2019-00582
 (22) 20/12/2019
 (51) **B23B 45/06; B23B 47/32; B23B 39/14; B23B 41/02**
 (76) **DƯƠNG VĂN TẠO (VN)**
 Tổ 4, khu 4, thị trấn Trới, huyện Hoà Bình, tỉnh Quảng Ninh
 (54) **BỘ GIÁ MÁY KHOAN RÚT LỖ BÊ TÔNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất bộ giá máy khoan rút lỗ bê tông, bộ giá máy khoan rút lỗ bê tông bao gồm giá đỡ (10) có tác dụng cố định máy khoan (11) trên bộ giá máy khoan rút lỗ bê tông ở nửa dưới của giá đỡ (10), nửa trên giá đỡ (10) có dạng hình chữ U sao cho hộp ray dẫn hướng (5) có thể di chuyển theo cách có thể trượt bên trong. Trục liên bánh răng (2) được cố định vào giá đỡ (10) ở vị trí phía trên so với hộp ray dẫn hướng (5) sao cho khi trục liên bánh răng (2) quay, các bánh răng của trục liên bánh răng (2) sẽ ăn khớp với thanh răng (4) gắn cố định phía trên hộp ray dẫn hướng (5), nhờ đó giá đỡ (10) có thể tiến lùi dọc theo hộp ray dẫn hướng (5) tương ứng với chuyển động quay của trục liên bánh răng (2). Mặt bích (7) được gắn vuông góc ở một đầu của hộp ray dẫn hướng (5) sao cho khi mặt bích (7) được cố định vào tường nhờ các lỗ cài bắt vít nở vào tường (6), bộ giá máy khoan rút lỗ bê tông sẽ được cố định vị trí để có thể thực hiện việc khoan xuyên tường. Khay hứng bụi (8) được bố trí ở phần dưới của mặt bích (7) nhằm mục đích hứng bụi được đẩy ra trong quá trình khoan xuyên tường, theo đó khay hứng bụi (8) nằm ở phía dưới lỗ xuyên của mặt bích (7) với miệng khay hứng bụi (8) hướng về phía lỗ xuyên. Tay quay (1) được gắn vào một đầu trục liên bánh răng (2) để truyền chuyển động quay đến trục liên bánh răng (2) nhờ đó giá đỡ (10) có thể chuyển động tiến lùi dọc theo hộp ray dẫn hướng (5), giúp cho mũi khoan ống (9) lắp trên máy khoan (11) tiến sâu vào trong tường hoặc rút ra sau khi khoan xong.



- (11) **2-0003708 B** (15) 21/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/01/2023 418A
(21) 2-2022-00498
(22) 16/11/2022
(51) *C12N 1/14*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ-KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)**
Số 456 Đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Phạm Thị Thu Hoài (VN); Nguyễn Thị Mai Hương (VN)
(54) **CHŨNG NẤM TALAROMYCES FLAVUS BC1 ĐƯỢC PHÂN LẬP, QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ CHẾ PHẨM NẤM CỘNG SINH RỄ CÂY BẠCH CHỈ THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm *Talaromyces flavus* BC1 được phân lập, trong đó chủng nấm này có trình tự 16S nêu trong SEQ ID NO.1, chủng nấm này có khả năng cộng sinh rễ cây bạch chỉ (*Angelica dahurica*), có hoạt tính enzym phosphatase với đường kính vòng phân giải trên môi trường $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$ lên tới 10 mm khi kiểm tra bằng phương pháp đục lỗ thạch, có khả năng phân giải phospho khó tan (P_2O_5) đạt tới nồng độ tích lũy 1.498,46 ppm sau từ 5 đến 7 ngày nuôi cấy, và có khả năng tổng hợp IAA khi nuôi cấy ở 30°C trong môi trường PDA lỏng bổ sung tryptophan nồng độ 2 g/l lên tới 52,35 ppm. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây bạch chỉ và chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây bạch chỉ thu được từ quy trình này để ứng dụng như chế phẩm nông dụng.

- (11) **2-0003709 B** (15) 21/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/01/2023 418A
(21) 2-2022-00496
(22) 16/11/2022
(51) *C12N 1/14*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ- KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)**
Số 456 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Mai Hương (VN); Phạm Thị Thu Hoài (VN)
(54) **CHŨNG NẤM TRICHODERMA KONILANGBRA ĐL3 ĐƯỢC PHÂN LẬP,
QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ CHẾ PHẨM NẤM CỘNG SINH RỄ CÂY ĐÌNH
LĂNG THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm *Trichoderma konilangbra* ĐL3 được phân lập, trong đó chủng nấm này có trình tự 16S nêu trong SEQ ID NO.1, chủng nấm này có khả năng cộng sinh rễ cây đình lăng (*Polyscias fruticosa L.*), có hoạt tính enzym phosphatasa với đường kính vòng phân giải trên môi trường $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$ lên tới 12 mm khi kiểm tra bằng phương pháp đục lỗ thạch, có khả năng phân giải phospho khó tan (P_2O_5) đạt tới nồng độ tích lũy 390,79 ppp sau từ 7 đến 10 ngày nuôi cấy, và có khả năng tổng hợp IAA khi nuôi cấy ở 30°C trong môi trường PDA lỏng bổ sung tryptophan nồng độ 2 g/l lên tới 33,34 ppm. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây đình lăng và chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây đình lăng thu được từ quy trình này để ứng dụng như chế phẩm nông dụng.

- (11) **2-0003710 B** (15) 21/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/01/2023 418A
(21) 2-2022-00497
(22) 16/11/2022
(51) **CI2N 1/14**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ- KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)**
Số 456 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Phạm Thị Thu Hoài (VN); Nguyễn Thị Mai Hương (VN)
(54) **CHŨNG NẤM PENICILLIUM SIMPLICISSIMUM CN7 ĐƯỢC PHÂN LẬP,
QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ CHẾ PHẨM NẤM CỘNG SINH RỄ CÂY CỎ
NGỌT THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm *Penicillium simplicissimum* CN7 được phân lập, trong đó chủng nấm này có trình tự 16S nêu trong SEQ ID NO.1, chủng nấm này có khả năng cộng sinh rễ cây cỏ ngọt (*Stevia rebaudiana*), có hoạt tính enzym phosphatase với đường kính vòng phân giải trên môi trường $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$ lên tới 12 mm khi kiểm tra bằng phương pháp đục lỗ thạch, có khả năng phân giải phospho khó tan (P_2O_5) đạt tới nồng độ tích lũy 341,90 ppm sau từ 7 đến 10 ngày nuôi cấy, và có khả năng tổng hợp IAA khi nuôi cấy ở 30°C trong môi trường PDA lỏng bổ sung tryptophan nồng độ 2 g/l lên tới 49 ppm. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây cỏ ngọt và chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây cỏ ngọt thu được từ quy trình này để ứng dụng như chế phẩm nông dụng.

- (11) **2-0003711 B** (15) 21/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/02/2023 419A
(21) 2-2022-00524
(22) 25/11/2022
(51) **CI2N 1/14**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ- KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)**
Số 456 Đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Mai Hương (VN); Phạm Thị Thu Hoài (VN)
(54) **CHŨNG NẤM ASPERGILLUS TERREUS ĐL1 ĐƯỢC PHÂN LẬP VÀ CHẾ PHẪM NẤM CỘNG SINH RỄ CÂY ĐÌNH LĂNG CHỨA CHŨNG NẤM NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm *Aspergillus terreus* ĐL1 được phân lập, trong đó chủng nấm này có trình tự 16S nêu trong SEQ ID NO.1, chủng nấm này có khả năng cộng sinh rễ cây đình lăng (*Polyscias fruticosa L.*), có hoạt tính enzym phosphatase với đường kính vòng phân giải trên môi trường $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$ lên tới 11 mm khi kiểm tra bằng phương pháp đục lỗ thạch, có khả năng phân giải phospho khó tan (P_2O_5) đạt tới nồng độ tích lũy 1.255,04 ppm sau từ 7 đến 10 ngày nuôi cấy, và có khả năng tổng hợp IAA khi nuôi cấy ở 30°C trong môi trường PDA lỏng bổ sung tryptophan nồng độ 2 g/l lên tới 40 ppm. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây đình lăng thu được từ quy trình này để ứng dụng như chế phẩm nông dụng.

- (11) **2-0003712 B** (15) 21/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/02/2023 419A
(21) 2-2022-00525
(22) 25/11/2022
(51) **CI2N 1/14**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ- KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)**
Số 456 Đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Phạm Thị Thu Hoài (VN); Nguyễn Thị Mai Hương (VN)
(54) **CHŨNG NẤM ASPERGILLUS FUMIGATUS BC6 ĐƯỢC PHÂN LẬP VÀ CHẾ PHẨM NẤM CỘNG SINH RỄ CÂY BẠCH CHỈ CHỨA CHŨNG NẤM NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm *Aspergillus fumigatus* BC6 được phân lập, trong đó chủng nấm này có trình tự 16S nêu trong SEQ ID NO.1, chủng nấm này có khả năng cộng sinh rễ cây bạch chỉ (*Angelica dahurica*), có hoạt tính enzym phosphatase với đường kính vòng phân giải trên môi trường $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$ lên tới 14 mm khi kiểm tra bằng phương pháp đục lỗ thạch, có khả năng phân giải phospho khó tan (P_2O_5) đạt tới nồng độ tích lũy 79,10 ppm sau từ 7 đến 10 ngày nuôi cấy, và có khả năng tổng hợp IAA khi nuôi cấy ở 30°C trong môi trường PDA lỏng bổ sung tryptophan nồng độ 2 g/l lên tới 51,32 ppm. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây bạch chỉ thu được từ quy trình này để ứng dụng như chế phẩm nông dụng.

- (11) **2-0003713 B** (15) 21/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/02/2023 419A
(21) 2-2022-00526
(22) 25/11/2022
(51) **CI2N 1/14**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ- KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)**
Số 456 Đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Mai Hương (VN); Phạm Thị Thu Hoài (VN)
(54) **CHŨNG NẤM EUPENICILLIUM OCHROSALMONEUM BC7 ĐƯỢC PHÂN LẬP VÀ CHẾ PHẨM NẤM CỘNG SINH RỄ CÂY BẠCH CHỈ CHỨA CHŨNG NẤM NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm *Eupenicillium ochrosalmoneum* BC7 được phân lập, trong đó chủng nấm này có trình tự 16S nêu trong SEQ ID NO.1, chủng nấm này có khả năng cộng sinh rễ cây bạch chỉ (*Angelica dahurica*), có hoạt tính enzym phosphatase với đường kính vòng phân giải trên môi trường $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$ lên tới 11 mm khi kiểm tra bằng phương pháp đục lỗ thạch, có khả năng phân giải phospho khó tan (P_2O_5) đạt tới nồng độ tích lũy 1.243,24 ppp sau từ 7 đến 10 ngày nuôi cấy, và có khả năng tổng hợp IAA khi nuôi cấy ở 30°C trong môi trường PDA lỏng bổ sung tryptophan nồng độ 2 g/l lên tới 67,83 ppm. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến chế phẩm nấm cộng sinh rễ cây bạch chỉ thu được từ quy trình này để ứng dụng như chế phẩm nông dụng.

- (11) **2-0003714 B** (15) 22/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2021 395A
(21) 2-2023-00450
(22) 04/12/2020
(51) **C12Q 1/68**
(67) 1-2020-07045
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Bùi Thị Việt Hà (VN); Nguyễn Thị Vân Anh (VN); Trần Thị Thanh Huyền (VN);
Mai Thị Đàm Linh (VN); Phan Thùy Dương (VN)
(54) **CHẾ PHẨM VIÊN ĐẶT PHỤ KHOA ĐỂ HỖ TRỢ NGĂN NGỪA VÀ ĐIỀU
TRỊ BỆNH VIÊM NHIỄM ÂM ĐẠO VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ
PHẨM VIÊN ĐẶT PHỤ KHOA NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm viên đặt phụ khoa chứa các probiotic để hỗ trợ ngăn
ngừa và điều trị bệnh viêm âm đạo do nhiễm khuẩn hoặc nấm gây ra. Chế phẩm viên
đặt phụ khoa theo sáng chế chứa vi khuẩn *Lactobacillus rhamnosus* H1 và
Lactobacilius reuteri H2 với một tỷ lệ cho phép đồng thời sinh trưởng và phát triển
trong môi trường âm đạo, tạo màng và cân bằng môi trường pH thích hợp, giúp
ức chế vi khuẩn gây bệnh phát triển, nhưng không gây kích ứng viêm. Ngoài ra sáng
chế còn đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm viên đặt phụ khoa chứa các probiotic
này.

- (11) **2-0003715 B** (15) 22/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/09/2022 414A
(21) 2-2021-00096
(22) 16/03/2021
(51) **C22B 3/18**
(73) **VIỆN ĐỊA CHẤT, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Ngõ 84, phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
(72) Phạm Ngọc Cẩn (VN); Phí Quyết Tiên (VN); Trần Tuấn Anh (VN); Trần Trọng Hòa (VN); Vũ Thị Hạnh Nguyên (VN); Bùi Thị Liên (VN); Nguyễn Văn Thế (VN)
(54) **QUY TRÌNH TIỀN XỬ LÝ TINH QUẶNG SULFIT-VÀNG BẰNG CHỦNG ACIDITHIOBACILLUS FERROOXIDANS TNG13 ỨNG DỤNG TRONG QUÁ TRÌNH THU HỒI VÀNG MỎ TRÀ NĂNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình xử lý tinh quặng sulfit-vàng bằng chủng *Acidithiobacillus ferrooxidans* TNG13 ứng dụng trong quá trình thu hồi vàng mỏ Trà Năng, trong đó quy trình này bao gồm các bước (i) nhân giống vi sinh vật; (ii) chuẩn bị tinh quặng sulfit-vàng và (iii) xử lý tinh quặng sulfit-vàng sử dụng chủng vi khuẩn *Acidithiobacillus ferrooxidans* TNG13.

- (11) **2-0003716 B** (15) 22/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/07/2022 412A
(21) 2-2022-00172
(22) 26/04/2022
(51) **C05G 5/20**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ NHA TRANG - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 02 Hùng Vương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
(72) Nguyễn Ngọc Linh (VN); Hoàng Ngọc Minh (VN); Võ Mai Như Hiếu (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN BÓN TỪ PHỤ PHẨM CỦA QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT FUCOIDAN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất phân bón từ phụ phẩm của quá trình sản xuất fucoidan, trong đó quy trình này sử dụng nước thải từ quá trình cô đặc dịch chiết fucoidan bằng màng 100 kDa và phân bã rong nâu từ quá trình sản xuất fucoidan để tạo ra dung dịch chứa các oligoalginate có ích cho cây trồng. Bằng cách phối trộn các thành phần vi lượng, đa lượng bổ sung, giải pháp cho phép tạo ra phân bón có hiệu quả đối với cây trồng.

- (11) **2-0003717 B** (15) 22/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/12/2022 417A
(21) 2-2021-00250
(22) 23/06/2021
(51) **A61K 36/48; A23L 29/10**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH (VN)**
182 Lê Duẩn, Thành phố Vinh, Nghệ An
(72) Nguyễn Tân Thành (VN); Trần Đình Thắng (VN); Lê Thị Mỹ Châu (VN); Đoàn Mạnh Dũng (VN); Nguyễn Thị Hương (VN); Nguyễn Bá Thanh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT CHIẾT SAPONIN TOÀN PHẦN TỪ RỄ CÂY CÁT SÂM (MILLETTIA SPECIOSA)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bột chiết saponin toàn phần từ rễ cây Cát sâm (*Millettia speciosa*), trong đó rễ cây Cát sâm (*Millettia speciosa*) được sấy khô, chiết bằng etanol 80% ở nhiệt độ 85°C thu được cao chiết lỏng, phân cao chiết này được chiết phân đoạn chọn lọc trong n1-butanol để thu saponin toàn phần. Saponin thu được này được phối trộn với chất phụ gia colloidal silicon dioxide (aerosil) và sấy khô đến khi hàm ẩm còn khoảng 5%, nghiền mịn, thu được bột chiết saponin toàn phần.

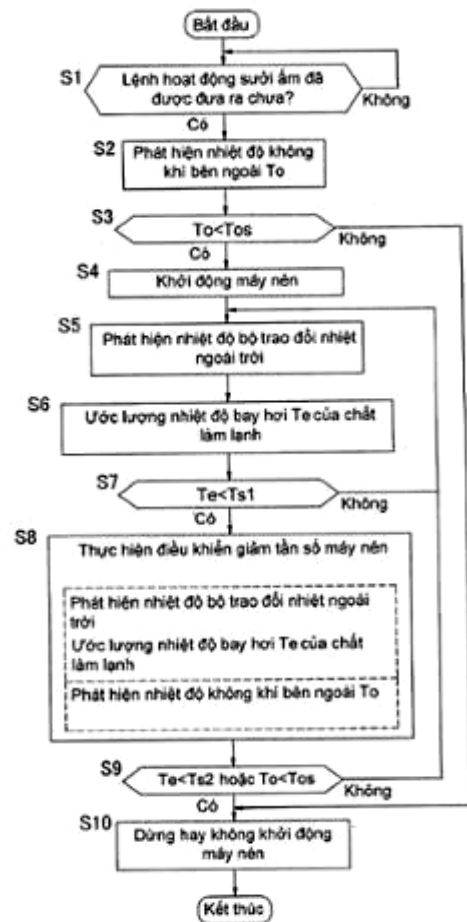
- (11) **2-0003718 B** (15) 22/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2021-00523
(22) 01/12/2021
(51) **C02F 11/00**
(73) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC SÀI GÒN XANH (VN)**
127 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 15, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) NGUYỄN VĂN THẢO (VN); LÊ CHÂU BÀO (VN)
(74) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ Bùn THẢI BẰNG CÔNG NGHỆ Ứ HIỆU KHÍ**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình xử lý bùn thải trong đó bùn này được thu gom từ nhà máy xử lý nước thải, nạo vét kênh rạch và bùn duy tu cống rãnh ở thành phố Hồ Chí Minh bằng công nghệ ứ hiệu khí.

- (11) **2-0003719 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/01/2021 394A
(21) 2-2020-00332
(22) 17/07/2020
(30) 2019-002680 19/07/2019 JP
(51) **A61F 13/47**
(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) Takahiro UEDA (JP); Toshiyuki TANIO (JP); Natsumi OMURA (JP); Aya YOKOICHI (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ BAO GÓI VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) có chất tạo cảm giác mát (100). Vật dụng thẩm hút (1) gồm: chi tiết phía tiếp xúc với da (10) được cấu tạo bởi chi tiết gồm tấm tiếp xúc với da (11) và được bố trí trên phía bề mặt tiếp xúc với da (T1) từ tấm che phủ (50); và chi tiết trung gian (40) được cấu tạo bởi chi tiết gồm lõi thẩm hút (30) và được bố trí giữa tấm che phủ (50) và tấm đáy (20) theo hướng chiều dày T. Trên hình chiếu bằng của vật dụng thẩm hút (1), vùng rỗng NR là vùng được bao phủ bởi chi tiết phía tiếp xúc với da (10) và không có tấm che phủ (50). Vùng rỗng NR được kẹp giữa các tấm che phủ (50) theo hướng chiều rộng W. Trong vùng rỗng NR, ít nhất một phần của chi tiết phía tiếp xúc với da (10) được gắn với chi tiết trung gian (40) và được làm lõm về phía bề mặt không tiếp xúc với da (T2).

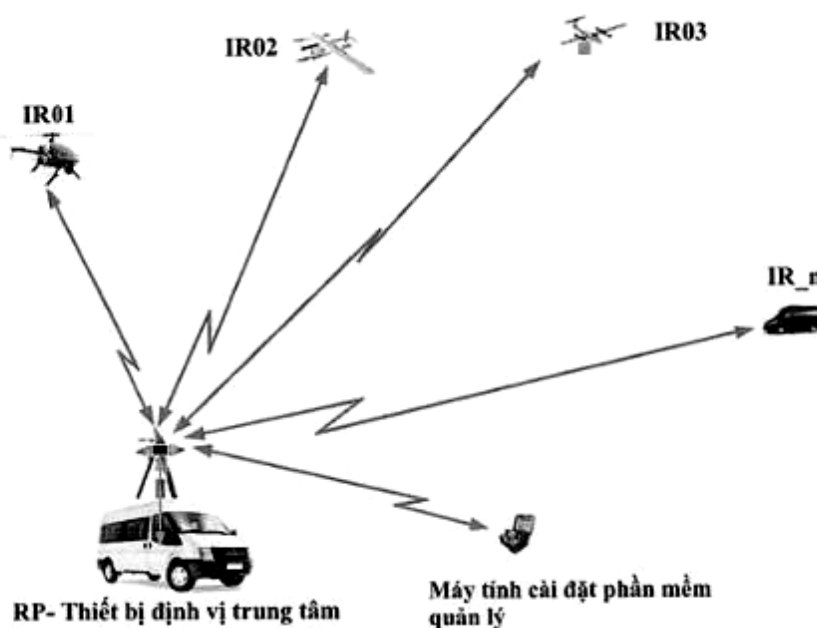
- (11) **2-0003720 B** (15) 27/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 27/06/2016 339A
 (21) 2-2015-00375
 (22) 24/11/2015
 (30) 2014-242565 28/11/2014 JP
 (51) **F28F 1/32**
 (67) 1-2015-04502
 (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
 Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan
 (72) Akinori NAKAI (JP); Masakazu URAKAWA (JP); Hiroshi NAKAMURA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy điều hòa không khí rẻ tiền, máy này có thể thực hiện sưởi ấm cường độ thấp hơn phù hợp với các vùng địa lý chỉ cần sưởi ấm trong một khoảng thời gian ngắn. Máy điều hòa không khí (1) là máy điều hòa không khí có công suất sưởi ấm được giữ thấp, và băng tuyết được ngăn chặn không cho tạo ra trên bộ trao đổi nhiệt ngoài trời (17) trong khi hoạt động sưởi ấm, do đó có thể sử dụng hiệu quả bộ trao đổi nhiệt dạng lá tản nhiệt xẻ rãnh có thuộc tính là “hiệu suất truyền nhiệt của bộ trao đổi cao và bộ trao đổi rẻ tiền nhưng bộ trao đổi này bị bít lại khi băng tuyết tạo ra trên đó và do đó hiệu suất của bộ trao đổi dễ dàng hạ thấp”. Cụ thể là, lá tản nhiệt xẻ rãnh có các phần được cắt-và-nâng lên có chiều cao bằng hoặc lớn hơn 0,3mm có thể được sử dụng mà không phải lo lắng về sự bít kín gây ra bởi sự tạo ra băng tuyết, và hiệu suất trao đổi nhiệt có thể được nâng cao.



- (11) **2-0003721 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/12/2021 405A
(21) 2-2021-00381
(22) 21/09/2021
(51) **G01N 15/06**
(76) 1. **DƯƠNG THÀNH NAM (VN)**
Số Nhà 45 TT1 Ngõ 537 Bát Khối - P Thạch Bàn, Quận Long Biên, Hà Nội
2. **TRẦN SƠN TÙNG (VN)**
Số 2A, ngách 2/2 Cầu Đất, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội
3. **TRẦN THỊ HOA (VN)**
Nhà 39, ngõ 306 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội
(54) **HỆ THỐNG KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN THIẾT BỊ ĐO NỒNG ĐỘ KHỐI LƯỢNG BỤI (PM10, PM2,5)**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị đo nồng độ khối lượng bụi PM₁₀, PM_{2,5} trong môi trường không khí xung quanh. Hệ thống chuẩn bụi được phát triển để đánh giá đặc trưng kỹ thuật đo lường của thiết bị đo bụi trong môi trường không khí xung quanh. Hệ thống này bao gồm: cơ cấu tạo dòng khí sạch, cơ cấu tạo dòng hạt PM, tháp trộn bụi PM với các đầu hút mẫu đẳng động học (isokinetic), thiết bị đo tham chiếu nồng độ khối lượng bụi. Hệ thống linh hoạt và được thiết kế nhỏ gọn hơn nhiều so với những hệ thống chuẩn bụi đã có trên thị trường trước đó và do đó có thể dễ dàng phù hợp với một phòng thí nghiệm điển hình. Bụi PM được phát tán ổn định và có thể điều chỉnh trong phạm vi từ vài $\mu\text{g}/\text{m}^3$ đến khoảng $500 \mu\text{g}/\text{m}^3$ bằng máy phát bụi, được đưa vào tháp trộn bụi với hệ thống lấy mẫu đẳng động có khả năng thích ứng cao và có thể chứa các thiết bị có lưu lượng lên đến ít nhất 40 L/min. Hệ thống này không chỉ thích hợp cho việc kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị đo nồng độ khối lượng bụi PM mà còn có thể tìm thấy trong các ứng dụng đánh giá hiệu suất và đảm bảo chất lượng của các thiết bị sol khí khác dùng để giám sát không khí xung quanh, trong nhà và nơi làm việc cũng như trong các nghiên cứu về sức khỏe con người.

- (11) **2-0003722 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00346
(22) 25/08/2021
(51) **G01S 13/02; H03M 7/16**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC (VN)**
Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 Đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội
(72) NGUYỄN TRUNG THỰC (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ VÔ TUYẾN SỬ DỤNG MÃ PHA NHỊ PHÂN KẾT HỢP VỚI KỸ THUẬT NỀN XUNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống định vị vô tuyến bao gồm thiết bị định vị trung tâm (RP) mà có thể truyền thông với máy tính, các thiết bị vô tuyến cá nhân (IR), và máy tính quản lý được cài đặt phần mềm quản lý. Trong đó, mỗi thiết bị điều khiển trung tâm có thể kết nối với tối đa 100 thiết bị vô tuyến cá nhân; tín hiệu được truyền giữa thiết bị định vị trung tâm và thiết bị vô tuyến cá nhân được dựa trên các chuỗi mã nhị phân kết hợp có độ dài bất kỳ, không giới hạn, được xây dựng trên cơ sở các chuỗi mã Barker.



- (11) **2-0003723 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/12/2021 405A
(21) 2-2021-00379
(22) 20/09/2021
(51) **A61M 5/00; A61L 2/10; A61L 2/16; B08B 9/027; A61M 5/31; A61M 5/32; B08B 9/02; A61L 2/00; A61M 5/178**
(73) **CÔNG TY TNHH HITACO VIỆT NAM (VN)**
Thôn Kiều Ky, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
(72) Lê Quang Hùng (VN)
(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH TÁI SỬ DỤNG BƠM KIM TIÊM**

- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình tái sử dụng bơm kim tiêm, đặc trưng ở chỗ, quy trình này về cơ bản bao gồm các bước:
- i) thu gom, phân loại sản phẩm;
 - ii) ngâm tẩy rửa, loại bỏ hóa chất;
 - iii) ngâm rửa bằng cồn;
 - iv) sấy khô nhiệt nóng - nhiệt lạnh tức thì;
 - v) súc rửa bằng ozon;
 - vi) khử khuẩn bằng tia cực tím;
 - vii) quét laze phân tích các chỉ số vô trùng, phân tách tự động sản phẩm;
 - viii) in mã, lắp ráp vô trùng và đóng gói tự động.

Quy trình theo giải pháp hữu ích còn bao gồm bước mài kim, tẩy rửa lại (S3) để tái sử dụng kim tiêm. Giải pháp hữu ích cho phép giảm thiểu những tác động của bơm kim tiêm và dụng cụ y tế đối với môi trường, góp phần bảo vệ môi trường sống lành mạnh, an toàn. Cụ thể, giải pháp hữu ích giúp giảm đến 80% chi phí y tế liên quan đến bơm kim tiêm, tiết kiệm nguồn lực cho các bệnh viện nhưng vẫn đảm bảo chất lượng an toàn tuyệt đối đối với sức khỏe. Hơn nữa, giải pháp hữu ích còn cho phép nội địa hóa quy trình sản xuất, an toàn kinh tế vĩ mô và an sinh xã hội. Bơm kim tiêm sẽ được tái sử dụng nguyên bản nhiều lần và tiếp tục thay thế phụ kiện như gioăng nhựa, kim tiêm trong lần tái sử dụng tiếp theo.

- (11) **2-0003724 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/06/2022 411A
(21) 2-2023-00826
(22) 11/12/2020
(51) **C01B 25/01**; B01J 2/20; B01J 2/28
(67) 1-2020-07237
(73) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC HÓA DẦU (VN)**
Số 2 Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
(72) **VŨ THỊ THU HÀ (VN); VŨ TUẤN ANH (VN); PHẠM NAM PHONG (VN); BÙI DUY HÙNG (VN)**
(54) **QUẶNG APATIT DẠNG VIÊN DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT PHOSPHO VÀNG**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quặng apatit dạng viên phù hợp để sản xuất phospho vàng bao gồm quặng apatit vụn, than cốc vụn và chất phụ gia kết dính bao gồm các thành phần trên cơ sở sol boehmit hoặc giả boehmit, sol silica, dẫn xuất lignin và polyme hữu cơ.

- (11) **2-0003725 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/09/2022 414A
(21) 2-2021-00102
(22) 22/03/2021
(51) **A01H 4/00**
(73) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
244 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trịnh Thị Hương (VN); Trần Trọng Tuấn (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SINH KHỐI RỄ BẤT ĐỊNH CỦA CÂY ĐĂNG SÂM (CODONOPSIS JAVANICA) TRONG HỆ THỐNG NGẬP CHÌM TẠM THỜI (TIS)**

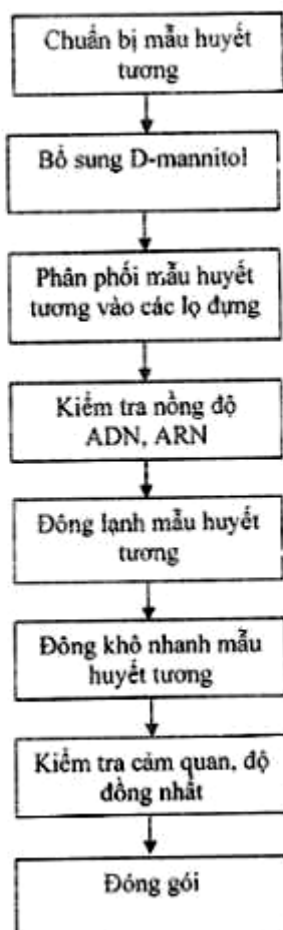
(57) Giải pháp đề cập đến quy trình sản xuất sinh khối rễ bất định của cây đăng sâm (*C. javanica*) trên hệ thống ngập chìm tạm thời. Với mục đích khắc phục việc trồng ngoài tự nhiên phụ thuộc vào điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu và chu kỳ sống ở ngoài tự nhiên của loài cây này, đáp ứng cho việc sản xuất sinh khối rễ với quy mô lớn. Quy trình sản xuất sinh khối rễ bất định của cây đăng sâm (*C. javanica*) trên hệ thống ngập chìm tạm thời bao gồm các bước: (i) chuẩn bị nguyên liệu rễ bất định của cây đăng sâm trên môi trường thạch; (ii) thu rễ bất định của cây đăng sâm trong điều kiện nuôi lắ; và (iii) thu sinh khối rễ bất định của cây đăng sâm trên hệ thống nuôi cấy ngập chìm tạm thời.

- (11) **2-0003726 B** (15) 27/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/09/2021 402A
(21) 2-2023-00462
(22) 09/06/2021
(51) **D06B 1/00**
(67) 1-2021-03422
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT NHUỘM SUNRISE (VIỆT NAM) (VN)**
Khu công nghiệp Bảo Minh, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
(72) Xu Lei (CN); Long BingChu (CN); Liu YongQiang (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VẢI DỆT KIM BÔNG NHẸ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xử lý vải dệt kim bông nhẹ, mà bao gồm các bước xử lý như sau: dệt, luộc và tẩy trắng, giặt bằng enzym sinh học, nhuộm, làm quá mềm, khử nước, phơi thoáng, làm khô và làm đông cứng khác biệt ở chỗ hai bước xử lý cán láng và xử lý co trước được bổ sung một cách lần lượt trước và sau khi làm đông cứng, để bước xử lý tổng thể là như sau: bước dệt sau đó đến bước luộc và tẩy trắng, rồi đến bước giặt bằng enzym sinh học, tiếp theo là bước nhuộm, bước làm quá mềm, sau đó là bước khử nước, rồi đến bước phơi thoáng, tiếp theo là bước làm khô rồi đến bước cán láng, sau đó là bước tạo hình rồi đến bước xử lý co trước. Lợi ích theo giải pháp hữu ích nằm ở chỗ có thể tạo ra vải mềm, cảm giác trơn, có độ bóng và độ bền cao. Thông số kỹ thuật của sản phẩm được xử lý bằng phương pháp theo giải pháp hữu ích được thử nghiệm bởi máy kiểm tra loại vải KES-F sau khi giặt ba lần mà hoàn toàn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của việc hoàn thiện siêu mềm của vải dệt kim cotton nguyên chất, và phương pháp xử lý giải pháp hữu ích cũng có thể áp dụng cho các loại vải cotton nguyên chất khác. Giải pháp hữu ích mở rộng đáng kể khoảng áp dụng cho vải có cảm giác sờ tay chất lượng cao truyền thống.

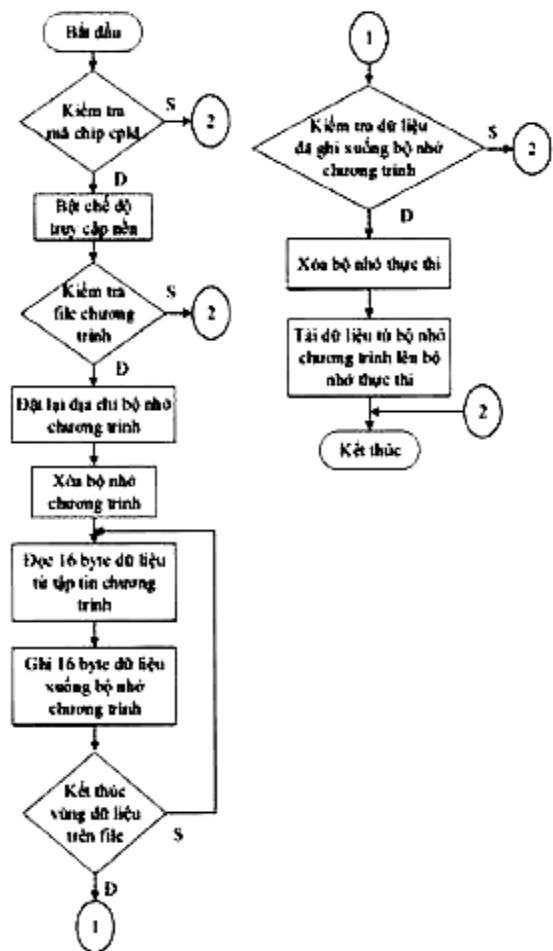
- (11) **2-0003727 B** (15) 28/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/02/2018 359A
(21) 2-2017-00399
(22) 13/12/2017
(51) **G01N 1/00; G01N 33/48**
(73) **TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN XÉT NGHIỆM THÀNH PHỐ (VN)**
75A Cao Thắng, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Hữu Tâm (VN)
(74) Công ty Luật TNHH PLF (PLF LAW FIRM)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT MẪU NGOẠI KIỂM ĐỀ SỬ DỤNG TRONG
CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM VIRUT
VIÊM GAN B (HBV) VÀ VIRUT VIÊM GAN C (HCV)**

- (57) Với mục đích của giải pháp hữu ích là đề xuất quy trình sản xuất mẫu ngoại kiểm đề sử dụng trong chương trình ngoại kiểm tra chất lượng xét nghiệm virut viêm gan B (HBV) và virut viêm gan C (HCV). Mẫu ngoại kiểm được sản xuất từ quy trình có chất lượng đồng nhất, bảo quản lâu, thuận tiện vận chuyển. Quy trình sản xuất mẫu ngoại kiểm bao gồm các công đoạn: chuẩn bị mẫu huyết tương có màu sắc đồng nhất và không có các sợi huyết, bổ sung D-mannitol, phân phối mẫu huyết tương vào các lọ đựng; kiểm tra nồng độ ADN, ARN của mẫu huyết tương; đông lạnh mẫu huyết tương; đông khô mẫu huyết tương đã đông lạnh; kiểm tra cảm quan và độ đồng nhất mẫu huyết tương đã đông khô; đóng gói và dán nhãn để thu được mẫu ngoại kiểm.



- (11) **2-0003728 B** (15) 28/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/10/2018 367A
 (21) 2-2023-00367
 (22) 30/07/2018
 (51) **H04W 4/00**
 (67) 1-2018-03343
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)**
 Số 1 Trần Hữu Dục, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
 (72) Nguyễn Quốc Tuấn (VN); Nguyễn Chí Linh (VN); Phùng Lê Lâm (VN); Trần Quang Trung (VN); Cán Văn Quyền (VN); Lâm Thị Diễm (VN); Tăng Thiên Vũ (VN); Tạ Quốc Việt (VN); Hà Văn Hương (VN); Lê Trường Giang (VN); Vũ Tuấn Đức (VN)
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CẬP NHẬT PHẦN MỀM TRỰC TUYẾN CHO CHIP THIẾT BỊ LOGIC PHỨC HỢP KHẢ TRÌNH TRÊN HỆ THỐNG NHÚNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp cập nhật phần mềm trực tuyến cho chip thiết bị logic phức hợp khả trình (Complex Programmable Logic Device - CPLD) trên hệ thống nhúng nhằm hỗ trợ việc cập nhật phần mềm cho chip CPLD này từ xa, đảm bảo hệ thống vẫn hoạt động bình thường trong suốt quá trình cập nhật phần mềm. Phương pháp này bao gồm các bước sau: i) truy cập vào bộ nhớ lưu trữ chương trình của chip CPLD này theo cơ chế chạy nền, đảm bảo chip CPLD này vẫn tiếp tục thực hiện chương trình hiện tại trên chip này trong suốt quá trình cập nhật; ii) đặt lại địa chỉ bộ nhớ chương trình của chip CPLD này về đầu bộ nhớ và xóa phân vùng nhớ này của chip CPLD này; iii) đọc dữ liệu chương trình từ tập tin chương trình và ghi xuống bộ nhớ của chip CPLD này; iv) xóa bộ nhớ thực thi (RAM) của chip CPLD này; và v) tải chương trình từ bộ nhớ chương trình lên bộ nhớ thực thi và chip CPLD này sẽ bắt đầu thực hiện chương trình mới.



- (11) **2-0003729 B** (15) 28/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/06/2020 387A
(21) 2-2023-00422
(22) 04/12/2019
(51) **A61K 8/97; A61Q 5/06**
(67) 1-2019-06832
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)**
Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội,
Việt Nam
(72) Nguyễn Thị Hương Liên (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM NHUỘM TÓC TỪ THẢO DƯỢC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm nhuộm tóc thảo dược bao gồm: nhóm dược liệu (A) có tác dụng nhuộm tóc; nhóm dược liệu (B) có tác dụng chăm sóc tóc và da đầu, kích thích mọc tóc; và nhóm tá dược (C) có tác dụng tạo độ bám dính trên tóc;
trong đó:
nhóm dược liệu (A) gồm các thành phần dược liệu được chế biến từ các loại thảo dược: lá móng (*Folium Lawsoniae Inermis*), lá chàm (*Folium Indigoferae*), cỏ nhọ nồi (*Herba Ecliptae*), hà thủ ô đỏ (*Radix Polygoni Multiflori*), hạt cà phê (*Semen Coffeae*), trà đen (*Folium Camelliae*), hoa cúc (*Flos Chrysanthemi indici*), rễ Xuyên thảo (*Radix et Caulis Rubiae Cordifoliae*), rễ Nữ lang (*Rhizoma Valerianae*), Chiêu liêu (*Fructus Chebulae*), hoa sâm bụt (*Flos Hibisci Rosa Sinensis*), và củ nghệ (*Rhizoma Curcumae longae*);
nhóm dược liệu (B) gồm các thành phần dược liệu được chế biến từ các loại thảo dược: trắc bách diệp (*Cacumen Platycladi*), hương nhu (*Herba Ocimi gratissimi*), quả me rừng (*Fructus Phyllanthi Emblicae*), lá Cassia Italica (*Folium Cassia ligustrina*), hoắc hương (*Herba Pogostemonis*), rễ dâu tằm (*Radix Mori albae*), cỏ màn trâu (*Herba Elusinis indicae*), bạch quả (*Fructus et Folium Ginkgo biloba*), cỏ đuôi ngựa (*Herba Equiseti Arvensis*), nhân sâm (*Rhizoma et Radix Ginseng*), ngưi bàng (*Herba Arctii lappae*), cọ lùn (*Fructus Serenoa repens*), rau đắng biển (*Herba Bacopae Monnieri*), bàng hôi (*Fructus Terminaliae*), và vỏ cam (*Fructus Citri Sinensis*); và
nhóm tá dược (C) gồm có: gồm xanthan, hydroxyetyl xenlulo, và Na CMC (Carboxymethylcellulose Sodium).

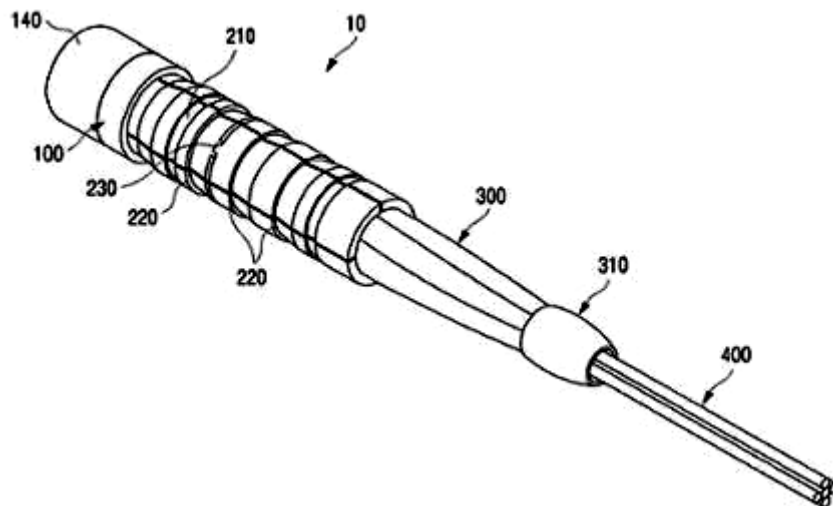
- (11) **2-0003730 B** (15) 28/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 27/06/2022 411A
(21) 2-2021-00373
(22) 15/09/2021
(51) **C05F 1/00**
(73) **HOÀNG THỊ THÁI HÒA (VN)**
Trường Đại Học Nông Lâm, Đại Học Huế, Thành Phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế
(72) Hoàng Thị Thái Hòa (VN); Đỗ Đình Thục (VN); Đỗ Hoàng Thế Phúc (VN); Hoàng Thị Ngọc Vân (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN BÓN LÁ HỮU CƠ TỪ CÁ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất phân bón lá hữu cơ từ cá bao gồm các bước: (i) Chuẩn bị các nguyên liệu ủ bao gồm các loại cá, rỉ mật, chế phẩm EM và gạo rang; (ii) Chuẩn bị thùng ủ; (iii) Phối trộn các nguyên liệu ở bước (i); (iv) Ủ nguyên liệu đã phối trộn thu được ở bước (iii) vào thùng ủ trong môi trường yếm khí; (v) Chiết rút dịch lọc. Chất lượng phân bón thu được từ quy trình theo giải pháp hữu ích đáp ứng được các yêu cầu theo Quy chuẩn Việt Nam 01-189 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn năm 2019.

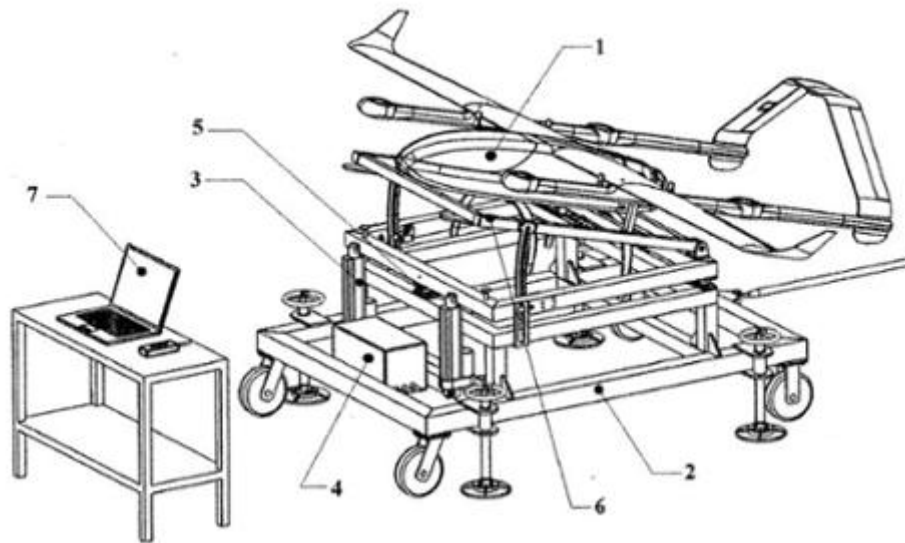
- (11) **2-0003731 B** (15) 28/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2022 408A
(21) 2-2023-00486
(22) 28/08/2020
(51) *A01K 63/00; C02F 9/04*
(67) 1-2020-04977
(73) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trà Văn Tung (VN); Lê Thanh Hải (VN); Trần Trung Kiên (VN); Lê Quốc Vĩ (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BÙN VÀ NƯỚC THẢI TRONG NUÔI TÔM THÂM CANH VÀ SIÊU THÂM CANH**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý bùn và nước thải trong nuôi tôm thâm canh và siêu thâm canh bao gồm các bước sau: i) thu hồi vỏ tôm và bùn thải dưới đáy ao nuôi thông qua xi phông (siphon) bằng lưới lọc hai tầng; ii) thu hồi nước thải đã chảy qua lưới lọc hai tầng và lưu chuyển về bể lắng tròn; iii) xử lý chất rắn lơ lửng trong nước thải tại bể lắng tròn bằng hỗn hợp keo tụ bao gồm poly nhôm clorua (PAC-Poly Aluminium Chloride), phèn nhôm ($Al_2(SO_4)_3 \cdot 18H_2O$) và axit tetra etylen diamin (EDTA - ethylene diamine tetra acid); iv) thu hồi phần nước đã xử lý tại bể lắng tròn, lưu chuyển về bể xử lý vi sinh và thu hồi phần cặn lắng; v) xử lý vi sinh nước thải sau bể lắng tại bể xử lý vi sinh bằng giá thể cây chủng vi sinh ưa mặn; vi) thu hồi nước thải sau bể xử lý vi sinh để tuần hoàn cho ao nuôi tôm hoặc thải trực tiếp ra môi trường.

- (11) **2-0003732 B** (15) 28/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2021 404A
 (21) 2-2023-00386
 (22) 12/05/2020
 (51) **E02D 3/12; E02D 5/80**
 (67) 1-2020-02690
 (73) **1. SAMJIN STEEL IND. CO., LTD. (KR)**
 92, Hwanggeum-ro 23beon-gil, Yangchon-eup, Gimpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
2. NGUYỄN CHÂU LÂN (VN)
 Phòng 406, Nhà A6, Trường Đại học Giao thông vận tải, 3 Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
 (72) SHIN, Hyun Taik (KR)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **NEO KIỂU NHỒI PHÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG SỬ DỤNG NEO NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến neo kiểu nhồi phình và phương pháp thi công sử dụng neo này. Neo kiểu nhồi phình bao gồm: đầu cố định (100); các chi tiết luồn bên trong (200) mà các đầu trước của nó được lắp khớp trong khoảng trống luồn (110) của đầu cố định (100), các chi tiết luồn bên trong có một nẹp được kết hợp với bề mặt ngoại biên của nó để kiểm chế phình; và bộ phận nhồi phình (300) được lắp trên cáp thép (400) định vị tại mặt sau của đầu cố định (100) để làm phình các chi tiết luồn bên trong (200) ra ngoài. Các chi tiết luồn bên trong (200) được cắt theo hướng dọc và có các má kẹp giữ (220) được tạo ra trên các bề mặt ngoại biên và một hoặc nhiều phương tiện uốn cong (230) sao cho các chi tiết luồn bên trong (200) tiếp xúc bề mặt với bề mặt nội biên của lỗ đào (1). Vì vậy, các chi tiết luồn bên trong được phình ra phía ngoài do sự phình của bộ phận nhồi phình và ép tiếp xúc bề mặt với bề mặt nội biên của lỗ đào để được cố định chắc chắn. Neo kiểu nhồi phình và phương pháp thi công sử dụng neo này có thể gia cố ứng suất bên trong của lỗ đào bằng cách làm phình bộ phận nhồi phình để đỡ chắc chắn neo nền đất, thúc đẩy nhanh chóng công việc thi công và làm giảm đáng kể thời gian thi công bằng cách kéo căng cáp thép tại cùng thời điểm khi cố định các chi tiết luồn bên trong, ngăn tách rời neo, và kéo căng cáp thép đủ ổn định vì các chi tiết luồn bên trong được làm phình và được đỡ chắc chắn.

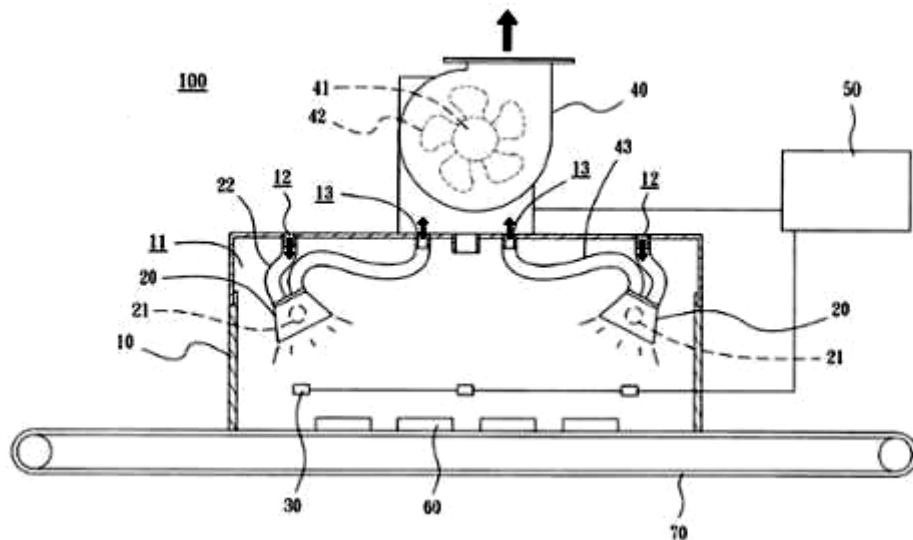


- (11) **2-0003733 B** (15) 28/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2023-00414
(22) 30/07/2021
(51) **G05D 1/00**
(67) 1-2021-04761
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thiên Bách (VN); Trần Đình Thắng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ TRỌNG TÂM CỦA MÁY BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI HẠNG NHẸ THEO BA TRỤC X, Y, Z**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống xác định vị trí trọng tâm của máy bay không người lái hạng nhẹ theo ba trục X,Y,Z sử dụng các cảm biến đo lực, cảm biến đo góc; hệ thống bao gồm: hệ thống đỡ giá, hệ thống nâng hạ và hệ thống đo ghi; phương pháp xác định trọng tâm thực tế của thiết bị bay theo cả ba trục với vòng điều khiển kín để kiểm soát chính xác tất cả các thông số cần thiết cho việc xác định trọng tâm thực tế của máy bay.

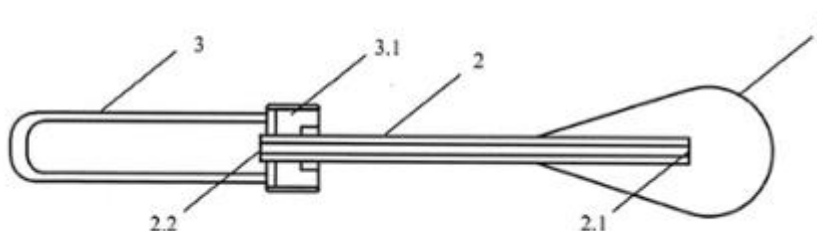


- (11) **2-0003734 B** (15) 28/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 26/04/2021 397A
 (21) 2-2019-00457
 (22) 18/10/2019
 (51) **A43D 011/00**
 (73) **JIMENG TECHNOLOGY MACHINERY CO., LTD. (TW)**
 1F., No. 371, Zhongxing Rd., Nantou City, Nantou County 540, Taiwan
 (72) LIN, TSUNG-TE (TW)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **HỘP ĐÈN TIA CỰC TÍM CÓ THỂ KIỂM SOÁT NHIỆT ĐỘ BẰNG TẦN SỐ THAY ĐỔI DÙNG CHO MÁY SẢN XUẤT GIÀY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập tới hộp đèn tia cực tím có thể kiểm soát nhiệt độ bằng tần số thay đổi dùng cho máy sản xuất giày bao gồm: thân hộp, đui cắm đèn, cảm biến nhiệt độ, quạt thổi, và bộ điều khiển. Đui cắm đèn và cảm biến nhiệt độ được bố trí trong thân hộp. Quạt thổi dẫn động cánh quạt quay sao cho không khí trong khoảng trống bên trong được thổi ra bên ngoài thân hộp. Bộ điều khiển này điều khiển tốc độ quay của động cơ tần số thay đổi bằng cách điều chỉnh tần số đầu ra. Khi nhiệt độ thực tế trong thân hộp vượt quá nhiệt độ chuẩn mong muốn, bộ điều khiển tăng tần số đầu ra để tăng tốc độ quay của động cơ tần số thay đổi, và ngược lại. Như vậy, nhiệt độ thực tế gần như phù hợp với nhiệt độ chuẩn, nhờ đó gia tăng hiệu quả của việc sản xuất giày.

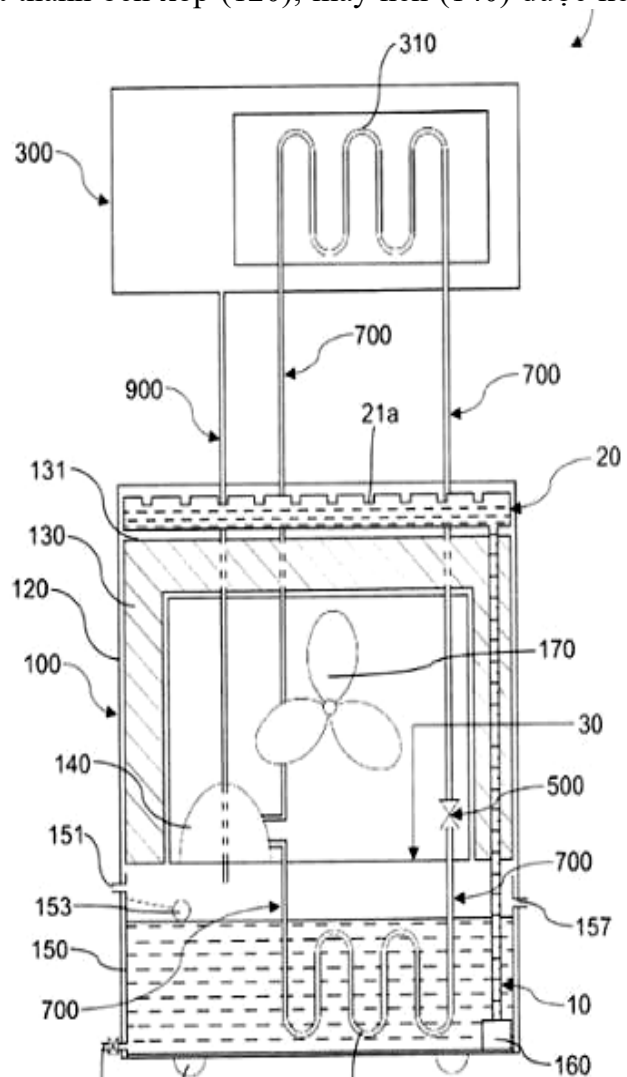


- (11) **2-0003735 B** (15) 28/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 26/04/2021 397A
(21) 2-2023-00663
(22) 29/01/2021
(51) **A61B 10/00**
(67) 1-2021-00526
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AMPHARCO U.S.A (VN)**
Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai
(72) Phạm Xuân Đồng (VN); Hồ Hữu Thọ (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **DỤNG CỤ LẤY MẪU DỊCH MIỆNG ĐỂ XÉT NGHIỆM**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dụng cụ lấy mẫu dịch miệng để xét nghiệm trong đó dụng cụ lấy mẫu dịch miệng để xét nghiệm bao gồm bộ phận mang vật liệu thấm hút (1) được chế tạo từ vật liệu thấm hút, bộ phận dẫn lưu (2) được chế tạo ở dạng ống dẫn lưu và bộ phận chứa mẫu dịch miệng (3) được chế tạo ở dạng ống đựng mẫu, trong đó đầu hở phía trên (2.1) ở một đầu của bộ phận dẫn lưu (2) được bố trí nằm sâu bên trong bộ phận mang vật liệu thấm hút (1) và đầu còn lại (2.2) của bộ phận dẫn lưu (2) là ống rỗng để hở. Ngoài ra, Giải pháp hữu ích còn đề cập đến phương pháp lấy mẫu dịch miệng để xét nghiệm sử dụng dụng cụ này.



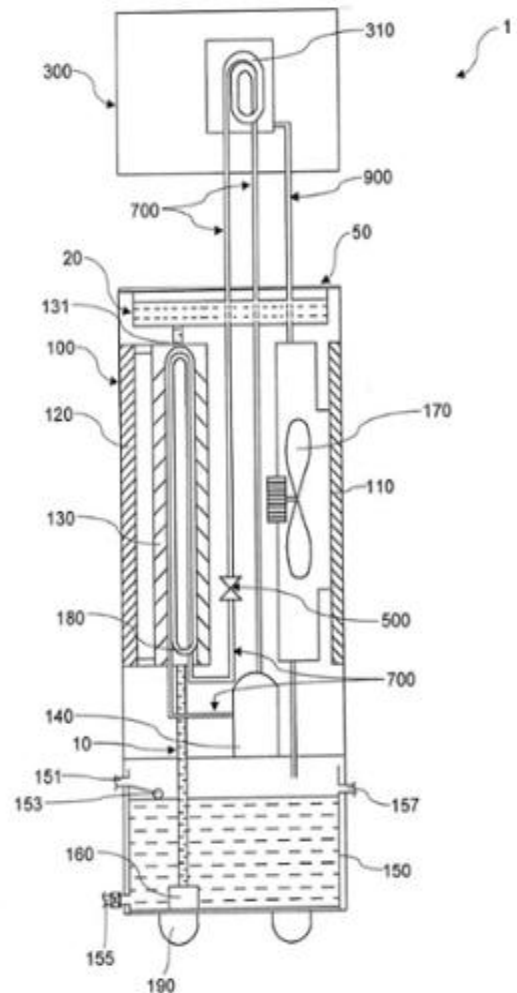
- (11) **2-0003736 B** (15) 28/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/02/2022 407A
 (21) 2-2021-00562 (85) 20/12/2021
 (22) 03/06/2020 (86) PCT/MY2020/050038 03/06/2020
 (30) PI2019003217 04/06/2019 MY (87) WO2020/246871 10/12/2020
 (51) **F24F 5/00; F25B 39/04; F25B 31/00; F24F 1/42**
 (67) 1-2021-08172
 (73) **WKL ECO EARTH HOLDINGS PTE. LTD. (SG)**
 24 Raffles Place, #07-07 Clifford Centre, Singapore 048621, Singapore
 (72) LOW, Wai Koon (MY)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **THIẾT BỊ NGỪNG TỤ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị ngưng tụ (100) được điều chỉnh để sử dụng cùng với giàn bay hơi (300) trong hệ thống điều hòa không khí (1). Thiết bị ngưng tụ (100) bao gồm cửa thoát khí (110); ít nhất một thành bên xốp (120); máy nén (140) được kết nối hoạt động với ống xoắn bay hơi (310), van tiết lưu (500) và ống xoắn ngưng tụ (180) thông qua các đường ống dẫn chất làm lạnh (700); bình chứa nước (150) để chứa nước; quạt ly tâm (170) được bố trí gần cửa thoát khí (110); máy bơm nước (160); và ít nhất một tấm bay hơi (130) gần với ít nhất một thành bên xốp (120). Ống xoắn ngưng tụ (180) của thiết bị ngưng tụ (100) được tạo kết cấu để đặt trong bình chứa nước (150) để hạ nhiệt từ chất làm lạnh nóng trong ống xoắn ngưng tụ (180). Máy bơm nước (160) được tạo kết cấu để cung cấp nước chứa trong bình chứa nước (150) đến ít nhất một tấm bay hơi (130) được lắp gần ít nhất một thành bên xốp (120) thông qua ít nhất một ống dẫn (10). Quạt ly tâm (170) được tạo kết cấu để hút không khí xung quanh thông qua ít nhất một tấm bay hơi (130) từ ít nhất một thành bên xốp (120) của thiết bị ngưng tụ (100) để làm mát nước nóng chảy xuống tấm bay hơi (130).



- (11) **2-0003737 B** (15) 30/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2022 410A
 (21) 2-2022-00092 (85) 08/03/2022
 (22) 18/08/2020 (86) PCT/MY2020/050070 18/08/2020
 (30) PI2019004831 21/08/2019 MY (87) WO 2021/034185 25/02/2021
 (51) **F24F 1/039; F24F 1/029; F24F 1/0323**
 (73) **WKL ECO EARTH HOLDINGS PTE. LTD. (SG)**
 24 Raffles Place, #07-07 Clifford Centre, Singapore 048621, Singapore
 (72) **LOW, WAI KOON (MY)**
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **THIẾT BỊ NGỪNG TỤ**

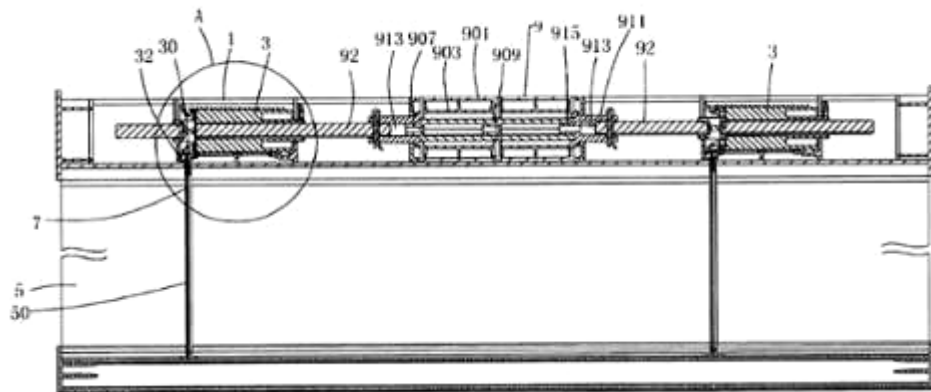
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị ngưng tụ (100) để sử dụng cùng với giàn bay hơi (300) trong hệ thống điều hòa không khí (1). Thiết bị ngưng tụ (100) bao gồm cửa thoát khí (110); ít nhất một thành bên xấp (120); máy nén (140) được kết nối hoạt động với ống xoắn bay hơi (310), van giãn nở (500) và ống xoắn làm lạnh (180) với nhiều đường ống chất làm lạnh (700); bình chứa nước (150) để lưu trữ nước; quạt ly tâm (170) lắp gần cửa thoát khí (110); máy bơm nước (160); và ít nhất một tấm bay hơi (130) được bố trí gần ít nhất một thành bên xấp (120). Ống xoắn làm lạnh (180) của thiết bị ngưng tụ (100) được tạo cấu trúc để bố trí trong ít nhất một tấm bay hơi (130). Máy bơm nước (160) được tạo cấu trúc để cung cấp nước chứa trong bình chứa nước (150) đến ít nhất một tấm bay hơi (130) thông qua ít nhất một ống dẫn (10). Quạt ly tâm (170) được bố trí để hút không khí xung quanh thông qua ít nhất một tấm bay hơi (130) từ ít nhất một thành bên xấp (120) của thiết bị ngưng tụ (100) để làm mát nước chảy xuống tấm bay hơi (130) và ống xoắn làm lạnh (180) được bố trí trong tấm bay hơi (130).



- (11) **2-0003738 B** (15) 30/08/2024
(45) 25/09/2024 438B (43) 25/03/2021 396A
(21) 2-2020-00202
(22) 13/05/2020
(30) 1903002300 06/09/2019 TH
(51) **C08J 7/04**
(73) **A.BILL.ART. INDUSTRIAL CO., LTD.** (TH)
1327-1327/1 Moo 1, Sanambin-Lopburiramas Road, Kuanlang Sub-district, Hatyai
District, Songkhla 90110, Thailand
(72) Kazufumi TAKAHASHI (JP); Sajja PORNSUWANKUN (TH); Sirianya
PORNSUWANKUN (TH)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **MÀNG POLYETYLEN TEREPHTALAT ĐƯỢC PHỦ CAO SU XÓP**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến màng polyetylen terephtalat được phủ cao su xốp bao
gồm màng polyetylen terephtalat (1) làm nền được phủ bằng cao su xốp (2), khác
biệt ở chỗ, cao su xốp (2) chứa vật liệu trương nở (3) được trộn lẫn.

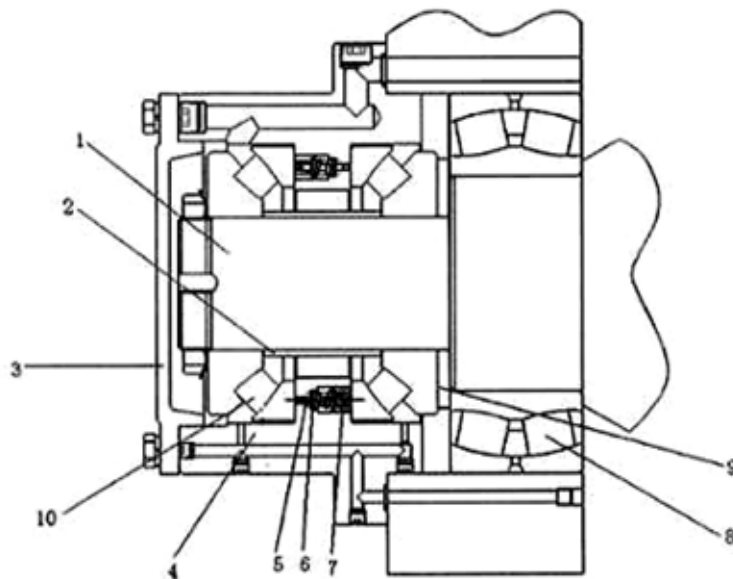
- (11) **2-0003739 B** (15) 30/08/2024
 (45) 25/09/2024 438B (43) 25/05/2021 398A
 (21) 2-2019-00469
 (22) 25/10/2019
 (51) *A47H 11/06; E06B 9/60; A47H 5/032*
 (76) 1. **LEI, ZHENBANG (CN)**
 Building 18, 3rd Industrial Park, Kuichong Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518116, China
 2. **LEI, XINGBANG (CN)**
 Building 18, 3rd Industrial Park, Kuichong Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518116, China
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **THIẾT BỊ RÚT DÂY CHO RÈM TỔ ONG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị rút dây cho rèm tổ ong được gắn với thanh dầm trên của rèm tổ ong, và bao gồm trống cuộn dây (3) được lắp có thể quay với thanh dầm trên (1), dây kéo (7), và cơ cấu kích hoạt (9) để dẫn động quay trống cuộn dây (3). Dây kéo (7) có đầu thứ nhất cuốn trên trống cuộn dây (3), và đầu thứ hai được kéo ra khỏi thanh dầm trên (1) và kéo dài trong lỗ dây (50) được tạo ra trong thân rèm (5) của rèm tổ ong. Đầu ra của trống cuộn dây (3) được tạo cột dẫn hướng (32) kéo dài ra khỏi thanh dầm trên (1) và được luồn vào trong lỗ dây (50) của thân rèm (5). Cột dẫn hướng (32) được tạo lỗ thông dọc trục. Dây kéo (7) luồn qua lỗ thông dọc trục và sau đó kéo dài trong lỗ dây (50) sau khi kéo dài ra khỏi trống cuộn dây (3).



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 2-0003740 B | | (15) 30/08/2024 | |
| (45) 25/09/2024 | 438B | (43) 25/05/2018 | 362A |
| (21) 2-2023-00664 | | (85) 30/11/2016 | |
| (22) 04/09/2015 | | (86) PCT/CN2015/088927 | 04/09/2015 |
| (30) 201510488294.1 | 11/08/2015 CN | (87) WO/2017/024646 | 16/02/2017 |
| (51) F16H 57/021; F16H 57/022 | | | |
| (67) 1-2016-04685 | | | |
| (73) JIANGSU YONGJIN METAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 999, Pengcheng Road, Nantong High-Tech Industrial Development Zone,
Tongzhou District, Nantong, Jiangsu 226300, China | | | |
| (72) Mei, Yu (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED) | | | |
| (54) KẾT CẤU Ổ TRỤC CỦA HỘP SỐ TRUYỀN ĐỘNG CHÍNH | | | |

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu ổ trục của hộp truyền động chính bao gồm trục bánh răng và gối đỡ ổ chặn, trong đó gối đỡ ổ chặn được bịt kín bằng chụp đầu, ổ lăn tự lựa được bố trí theo phương song song với trục bánh răng, hai ổ đĩa chặn tự lựa được bố trí theo phương vuông góc với trục bánh răng, bạc lót giãn cách được bố trí giữa hai ổ đĩa chặn tự lựa, tấm ngăn được bố trí giữa ổ lăn tự lựa và ổ đĩa chặn tự lựa, lò xo được bố trí giữa hai ổ đĩa chặn tự lựa, một đầu của lò xo được cố định trên gối đỡ ổ chặn bằng đinh ốc, và đầu còn lại của lò xo nén ép ổ đĩa chặn tự lựa thông qua việc ép vào khối đẩy. Ổ trục theo giải pháp hữu ích có thiết kế mới và kết cấu đơn giản, và điều kiện chịu lực kép của ổ lăn tự lựa ban đầu được thay đổi nhờ việc bổ sung ổ đĩa chặn tự lựa vào máy cán hai mươi trục cán, sao cho các ổ đĩa chặn tự lựa chịu lực dọc trục và ổ lăn tự lựa chịu lực hướng tâm, điều này làm giảm lực tác dụng lên ổ trục và làm tăng tuổi thọ trong không gian hẹp, và cũng thu nhỏ kích thước kết cấu của hộp truyền động, làm giảm trọng lượng và tiết kiệm chi phí.



PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 93850/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-03259 Ngày nộp: 02/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-37276	15/09/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: "PHARMENTERPRISES" LIMITED LIABILITY COMPANY (RU)
354340, Krasnodar Krai, f.t. Sirius, urban-type settlement Sirius, proezd
Triumphalnyi, house 1, office 2-032, workplace 2-032/6, Russian
Federation

Quyết định số: 94616/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 07/08/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-00525 Ngày nộp: 27/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26247	06/10/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
Osaki Center Building, 5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-
8604, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Quyết định số: 94678/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 07/08/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-03234 Ngày nộp: 31/10/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-37173	06/09/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: 1. TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
2. TOKYO METROPOLITAN PUBLIC UNIVERSITY CORPORATION (JP)
3-1, Nishishinjuku 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630926, Japan
3. NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION TOYOHASHI UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (JP)
1-1, Hibarigaoka, Tempaku-cho, Toyohashi-shi, Aichi 4418580, Japan

Quyết định số: 95676/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-00259 Ngày nộp: 24/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14627	29/09/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: 1. Công ty cổ phần công nghệ PLASMA Việt Nam (VN)
12 BT7, KĐT Văn Quán - Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
2. Đỗ Hoàng Tùng (VN)
Phòng thí nghiệm công nghệ Plasma, Viện vật lý, Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam (Số 18, Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Quyết định số: 95677/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-00734 Ngày nộp: 14/3/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-37153	05/09/2023

Mục sửa đổi: Quốc tịch Chủ văn bằng và Quốc tịch tác giả

Nội dung mới: - Quốc tịch đúng của chủ thứ 2 là:

KIM JAE-HO (KR)

- Quốc tịch đúng của tác giả là:

KIM JAE-HO (KR)

Quyết định số: 98171/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02910 Ngày nộp: 02/10/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-33566	05/09/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân Đội (VN)

Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Quyết định số: 98854/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/08/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00050 Ngày nộp: 09/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-16495	23/01/2017
1-24199	19/05/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Võ Thanh Minh (VN)
Số 19, ngõ 2, phố Lê Văn Hưu, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

Quyết định số: 102547/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 27/08/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-03766 Ngày nộp: 20/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25873	10/09/2020
1-32162	27/04/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Workwear Outfitters, LLC (US)
545 Marriott Drive, Nashville, Tennessee 37214, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 76781/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05506 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21170	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 434-0046 Japan
YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501 Japan

Thông báo số: 76782/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05507 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21199	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES MATERIAL
HANDLING SYSTEMS CO., LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

Thông báo số: 76783/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05508 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24233	21/05/2020	5	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 76784/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05509 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28690	21/05/2021	4	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 76785/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05510 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28691	21/05/2021	4	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 533-8651, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76786/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05511 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36137	22/05/2023	2	22/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76787/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05512 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36136	22/05/2023	2	22/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 76788/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05513 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36130	22/05/2023	2	22/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76789/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05514 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24248	22/05/2020	5	22/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76790/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05515 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10324	23/05/2012	13	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 76791/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05516 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36142	23/05/2023	2	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 76792/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05517 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36152	23/05/2023	2	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76793/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05518 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36149	23/05/2023	2	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76794/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05519 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36140	23/05/2023	2	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76795/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05520 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32348	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76796/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05521 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9290	23/05/2011	14	23/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

Thông báo số: 76797/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05522 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32355	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 76798/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05523 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32347	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOCALO CO., LTD. (JP)
4-4, Minatojimaminami-machi 6-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6500047 (JP)
JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76799/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05524 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10280	08/05/2012	13	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN KHẮC SINH (VN)
Số nhà 5, tổ 1, khu Ga, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
NGUYỄN THỊ THU UYÊN (VN)
Số nhà 5, tổ 1, khu Ga, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 76800/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05525 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14105	26/05/2015	10	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMAMATSU GASKET CORPORATION (JP)
5042-1772, Hirakuchi, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 4340041 JAPAN

Thông báo số: 76801/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05526 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16859	17/04/2017	8	17/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOREST RESEARCH INSTITUTE MALAYSIA (MY)
52109 Kepong, Kuala Lumpur, Malaysia

Thông báo số: 76802/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05527 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24499	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION OITA UNIVERSITY (JP)
700, Oaza-Dannoharu, Oita-shi, Oita, Japan
TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan

Thông báo số: 76803/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05528 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36011	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S-MATERIAL HANDING CO., LTD. (KR)
#101, #201, #501, Dream Bldg, Changwon Techno Valley,
12, Sogyero, Uichang-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, 51395, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76804/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05529 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32358	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MS AUTOTECH CO., LTD. (KR)
16-9, Poseok-ro, Naenam-myeon, Gyeongju-si,
Gyeongsangbuk-do, Republic of KOREA
MYUNGSHIN INDUSTRY CO., LTD (KR)
91, Cheonbuksandan-ro, Cheonbuk-myeon, Gyeongju-si,
Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

Thông báo số: 76805/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05530 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8578	05/07/2010	15	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZIPPO MANUFACTURING COMPANY (US)
33 Barbour Street, Bradford, PA 16701, United States of
America

Thông báo số: 76806/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05531 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36261	01/06/2023	2	01/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVELYN & BOBBIE, LLC (US)
3202 SW 11th Ave, Portland, OR 97239, United States of America

Thông báo số: 76807/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05532 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32102	22/04/2022	3	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHOENIXDARTS CO., LTD. (KR)
306, 111 Digital-ro 26gil, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea (Guro-dong, JNK Digital Tower)

Thông báo số: 76808/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05533 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32078	21/04/2022	3	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHOENIXDARTS CO., LTD. (KR)
306, 111 Digital-ro 26gil, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea (Guro-dong, JNK Digital Tower)

Thông báo số: 76809/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05534 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32142	26/04/2022	3	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 76810/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05535 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11342	23/04/2013	12	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 76811/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05537 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36014	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAYSPERT PRECISION INDUSTRIAL INC. (TW)
1/F, No.1, Titangang Rd., Fenghuali, Xinsi Dist., Tainan
City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76812/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05538 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28639	18/05/2021	4	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TABUCHI CORPORATION (JP)
2-1-56, Uriwariminami, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 547-0023 Japan

Thông báo số: 76813/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05539 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35974	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FENGDA COMPOSITE MATERIALS CO., LTD. (TW)
No. 6, Ln. 177, Gongye Rd., Longjing Dist., Taichung City, Taiwan
YUH-JYE UANG (TW)
6F.-5, No. 69, Sec. 3, Huanzhong Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
SHU-HUE SHAO (TW)
6F.-5, No. 69, Sec. 3, Huanzhong Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 76815/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05540 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28433	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRC COMPOSITES, LLC (US)
1400 S. Campus Ave., Ontario, CA 91761 United States of America
CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)
26040 Ynez Road, Temecula, CA 92591-6033 United States of America

Thông báo số: 76816/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05541 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28453	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KNAUF GIPS KG (DE)
Am Bahnhof 7, 97346 Iphofen, Germany

Thông báo số: 76817/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05542 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28442	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRAPHIC PACKAGING INTERNATIONAL, LLC. (US)
251 Little Falls Drive, Wilmington, Delaware 19808,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76818/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05543 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23812	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DORF KETAL CHEMICALS (INDIA) PRIVATE LIMITED (IN)
Dorf Ketal Tower, D'Monte Street, Orlem, Malad (W),
Mumbai 400 064, Maharashtra, India

Thông báo số: 76819/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05544 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21012	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAEMONETICS CORPORATION (US)
400 Wood Road Braintree, MA 02184, United States of America

Thông báo số: 76820/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05545 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28456	23/04/2021	4	23/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

Thông báo số: 76821/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05546 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23869	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

Thông báo số: 76822/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05547 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32121	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, LLC (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

Thông báo số: 76823/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05548 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16895	25/04/2017	8	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GCP APPLIED TECHNOLOGIES INC. (US)
62 Whittemore Avenue, Cambridge, Massachusetts, 02140,
United States of America

Thông báo số: 76824/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05549 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16888	25/04/2017	8	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California
94080, United State of America

Thông báo số: 76825/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05550 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35603	03/04/2023	2	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76826/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05551 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23851	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 76827/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05552 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35524	27/03/2023	2	27/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 76828/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05553 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11210	11/03/2013	12	11/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
Experimental Station, Building 336, Route 141 & Henry
Clay Road, Wilmington, DE 19880, United States of
America

Thông báo số: 76829/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05554 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23898	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 76830/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05555 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23883	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen (DE)

Thông báo số: 76831/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05556 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23881	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 76832/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05557 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23870	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNISCHE UNIVERSITAET ILMENAU (DE)
Ehrenbergstraße 29, 98693 Ilmenau, Germany
FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 76833/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05558 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35885	26/04/2023	2	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARTINSWERK GMBH (DE)
Kölner Straße 110 50127 Bergheim (DE)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76834/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05559 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24015	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRINDEKS, A JOINT STOCK COMPANY (LV)
53, Krustpils street, LV-1057 Riga, Latvia

Thông báo số: 76835/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05560 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23936	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PREMIUM VEGETABLE OILS SDN. BHD. (MY)
Level 13A-6, Menara Milenium, Jalan Damanlela, Pusat Bandar Damansara, 50490 Kuala Lumpur, W.P, Malaysia

Thông báo số: 76836/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05561 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19197	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A.J. WORLD CO., LTD. (KR)
22, Teheran-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul 135-921, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76837/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05562 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32392	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSAL CANDLE COMPANY LIMITED (CN)
Flat B & D, 15/F., E Wah Factory Building., 56-60 Wong Chuk Hang Road, Aberdeen, Hong Kong

Thông báo số: 76838/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05563 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36172	24/05/2023	2	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GYEONGGI-DO (KR)
1, Hyowon-ro, Paldal-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16444, Republic of Korea

Thông báo số: 76839/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05564 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28476	26/04/2021	4	26/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESTETRA SRL (BE)
Rue Saint-Georges 5-7, BE-4000 Liège, Belgium

Thông báo số: 76840/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05565 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24353	29/05/2020	5	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 76841/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05566 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24121	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513 Japan

Thông báo số: 76842/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05567 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28642	18/05/2021	4	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663, China

Thông báo số: 76843/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05569 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24077	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NLPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513 Japan

Thông báo số: 76844/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05570 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28452	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESSA CORP. (KR)
1, Alcheonbuk-ro 249beon-gil, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do 38111, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76845/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05568 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24075	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 76846/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05571 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9235	19/04/2011	14	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,
Japan

Thông báo số: 76847/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05572 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14013	20/04/2015	10	20/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 76848/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05573 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28427	20/04/2021	4	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76849/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05574 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28429	20/04/2021	4	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NV BEKAERT SA (BE)
Bekaertstraat 2, B-8550 Zwevegem, Belgium

Thông báo số: 76850/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05575 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32052	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 Japan

Thông báo số: 76851/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05576 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32061	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 76852/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05577 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32064	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76853/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05578 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35819	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REIL, GORAN (US)
521 W. Rosecrans Avenue, Gardena, CA 90248, United States of America

Thông báo số: 76854/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05579 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7016	21/04/2008	17	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 76855/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05580 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7017	21/04/2008	17	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76856/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05581 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12666	21/04/2014	11	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 76857/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05582 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12668	21/04/2014	11	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 76858/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05583 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23764	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76859/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05584 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23765	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTOKU CORPORATION (JP)
14-34, Fukae-Kitamachi 4-chome, Higashinada-ku, Kobe-shi, Hyogo 685-0013 JAPAN

Thông báo số: 76860/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05585 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23768	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001, Japan

Thông báo số: 76861/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05586 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23770	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76862/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05587 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23790	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTS CO., LTD. (KR)
77, Mijuk 1-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, Republic of Korea

Thông báo số: 76863/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05589 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28418	19/04/2021	4	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AOYAMA HIROSHI (JP)
c/o HALLYS CORPORATION, 811-1, Eigashima, Okubo-cho,
Akashi-shi, Hyogo 6740064, JAPAN

Thông báo số: 76864/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05590 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36169	24/05/2023	2	24/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USTINOV, JIHAN (CH)
Côtes de Montmoiret 5, Lausanne, 1012, Switzerland
USTINOV, IGOR (CH)
Côtes de Montmoiret 5, Lausanne, 1012, Switzerland
HOFFMANN, ANDRÉ (CH)
La Massellaz 3, chemin du Village, Vaux-sur-Morges ,
1126, Switzerland

Thông báo số: 76865/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05591 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24209	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TYME LIMITED (CN)
Unit B, 18/F, Wing Wah Industrial Building, 677 King's Road, Quarry Bay, Hong Kong

Thông báo số: 76866/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05592 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16886	25/04/2017	8	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 76867/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05593 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28412	19/04/2021	4	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD.
(AU)
78 Waterloo Road, Macquarie Park, New South Wales
2113, Australia

Thông báo số: 76868/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05594 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35851	24/04/2023	2	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 PULLY Switzerland

Thông báo số: 76869/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05595 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35859	24/04/2023	2	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSØE A/S (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76870/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05597 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33232	05/08/2022	3	05/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAI VĂN TÙNG (VN)
Thôn Cao, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 76871/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05601 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23927	29/04/2020	5	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: T.Y.C BROTHER INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 72-2, Sinle Rd., South Dist., Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 76872/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05602 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37206	11/09/2023	2	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76873/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05606 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8393	19/04/2010	15	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WANG, MINGJIANG (CN)
No. 84, Pixin Road, Pizhou, Jiangsu 221300, P.R. China

Thông báo số: 76874/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05607 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21075	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 76875/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05608 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32315	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76876/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05609 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32390	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 76877/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05610 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24301	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 76878/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05611 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15548	30/05/2016	9	30/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do,
16677, Korea

Thông báo số: 76879/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05612 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24825	26/06/2020	5	26/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPY FASTENERS, LTD. (JP)
5652-36, Oaza Sasaga, Matsumoto-shi, Nagano 3990033,
Japan

Thông báo số: 76880/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05613 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28465	23/04/2021	4	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENDODERMA CO., LTD. (KR)
3F, 20, Osongsaengmyeong 2-ro, Osong-eup, Heungdeok-gu,
Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 28162, Republic of
Korea

Thông báo số: 76881/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05614 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32141	26/04/2022	3	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WE ENERGY CO., LTD. (KR)
509, Venture Support Bldg, 109, Ban ryong-ro, Deokjin-gu,
Jeonju-si, Jeollabuk-do, Republic of Korea

Thông báo số: 76882/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05615 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32147	26/04/2022	3	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VTEC CO., LTD. (KR)
2F(Gwaebeop-dong, Bu-Kyeong Building) 30, Gwangjang-ro 56beon-gil Sasang-gu Busan 46972, Republic of Korea

Thông báo số: 76883/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05616 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32187	29/04/2022	3	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFANNER SCHUTZBEKLEIDUNG GMBH (AT)
Herrschaftswiesen 11, 6842 Koblach, AUSTRIA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76884/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05617 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24212	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTEMIRA CO., LTD. (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

Thông báo số: 76885/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05618 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24614	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)
No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

Thông báo số: 76886/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05619 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23792	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1418627, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

TOKAN KOGYO CO., LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1410022, Japan

Thông báo số: 76887/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05620 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23800	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEIWA DENKO CO., LTD. (JP)
3-2, 1-chome, 1-jo, Kogyodanchi, Asahikawa, Hokkaido
078-8271 Japan

Thông báo số: 76888/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05621 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32083	21/04/2022	3	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)
1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 990-0886,
Japan

Thông báo số: 76889/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05622 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35845	21/04/2023	2	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL, INC. (US)
3239 Satellite Blvd. Duluth, GA 30096, United States of America

Thông báo số: 76890/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05623 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28431	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex P.O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, UNITED ARAB EMIRATES
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramerstraße 17-19, A-1220 Vienna, AUSTRIA

Thông báo số: 76891/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05624 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28437	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTOKU CORPORATION (JP)
14-34, Fukae-Kitamachi 4-chome, Higashinada-ku, Kobe-shi, Hyogo 658-0013 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76892/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05625 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11345	23/04/2013	12	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 76893/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05626 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21000	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMAMET GMBH (DE)
Gewerbestr. 5a, 83404 Ainring, Germany

Thông báo số: 76894/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05627 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21007	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76895/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05628 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21009	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADEKA CORPORATION (JP)
2-35, Higashiogu 7-chome, Arakawa-ku, Tokyo 116-8554
Japan

Thông báo số: 76896/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05629 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21014	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165
Japan

Thông báo số: 76897/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-08853 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30290	29/10/2021	4	29/10/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KINH (VN)
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 76898/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-08854 Ngày nộp: 10/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32905	05/07/2022	2	05/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KINH (VN)
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 76899/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15254 Ngày nộp: 15/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14804	16/11/2015	9	16/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESSILOR INTERNATIONAL (COMPAGNIE GENERALE D'OPTIQUE) (FR)
147 rue de Paris, F-94220 Charenton Le Pont, France.

Thông báo số: 76900/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15263 Ngày nộp: 15/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22151	07/10/2019	5	07/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNION ENGINEERING A/S (DK)
Snaremoosevej 27, DK-7000 Fredericia, Denmark

Thông báo số: 76901/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16637 Ngày nộp: 11/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16347	12/12/2016	8	12/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS, INC. (US)
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South Plainfield, NJ 07080, United States of America

Thông báo số: 76902/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16199 Ngày nộp: 29/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10923	11/12/2012	12	11/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str.50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 76903/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16200 Ngày nộp: 29/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10919	11/12/2012	12	11/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 76904/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-01161 Ngày nộp: 29/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13786	25/02/2015	10	25/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 76905/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05371 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32682	17/06/2022	3	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 76906/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05598 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32905	05/07/2022	3	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KINH (VN)
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 76907/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06007 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8463	17/05/2010	15	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER SCHERING PHARMA
AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
MERCK EPROVA AG (CH)
Am Laternenacker 5, 8200 Schaffhausen, Switzerland

Thông báo số: 76908/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06209 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32329	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76909/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06818 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36382	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8666 Japan
TAKEUCHI, HIROFUMI (JP)
c/o Gifu Pharmaceutical University, 1-25-4, Daigakunishi,
Gifu-shi, Gifu 501-1196 Japan

Thông báo số: 76910/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07612 Ngày nộp: 28/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31723	23/03/2022	3	23/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMIDA CORPORATION (JP)
Harumi Island Triton Square Office Tower X 14/F, 1-8-10
Harumi Chuo-Ku, Tokyo, 104-8547, Japan

Thông báo số: 76911/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07639 Ngày nộp: 28/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28804	02/06/2021	4	02/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 76912/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07640 Ngày nộp: 28/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28782	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN
ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 76913/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07641 Ngày nộp: 28/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28844	07/06/2021	4	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN
ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 76916/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04461 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13967	13/04/2015	9	13/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS (FR)
174, Avenue de France, F-75013 Paris, France

Thông báo số: 76917/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-02889 Ngày nộp: 01/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27948	09/03/2021	4	09/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALUKO CO., LTD. (KR)
31 (Daehwa-dong), 119th Street Daehwa-ro, Daedeok-gu,
Daejeon, 34369 Republic of Korea

Thông báo số: 76918/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03687 Ngày nộp: 19/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15406	19/04/2016	9	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil,
Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76919/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04655 Ngày nộp: 03/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28600	13/05/2021	4	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD. (JP)
4-11 Tosabori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500001 (JP)

Thông báo số: 76920/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05139 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23801	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MELINTA SUBSIDIARY CORP. (US)
44 Whippany Road, Suite 280, Morristown, New Jersey
07960, USA

Thông báo số: 76921/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05502 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11405	20/05/2013	12	20/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 76922/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07587 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24316	27/05/2020	5	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76923/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08291 Ngày nộp: 12/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21371	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE DUN & BRADSTREET CORPORATION (US)
103 JFK Parkway Short Hills, New Jersey 07078 United States of America

Thông báo số: 76924/QĐ-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08861 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36744	24/07/2023	2	24/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 76925/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08941 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17323	08/08/2017	8	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 76926/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08942 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17322	08/08/2017	8	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76927/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08976 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17418	29/08/2017	8	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil,
Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 76928/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08977 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17417	29/08/2017	8	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil,
Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 76929/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08978 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17416	29/08/2017	8	29/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil,
Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 76930/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09378 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21924	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOOSAN INFRACORE CO., LTD. (KR)
7-11, Hwasu-dong, Dong-gu, Incheon 401-020, Republic of Korea

Thông báo số: 76931/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09410 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28828	04/06/2021	4	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 76932/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09414 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32850	01/07/2022	3	01/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)
10b, Rue des Mérovingiens (ZI Bourmicht) L-8070
Bertrange, Luxembourg

Thông báo số: 76934/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-01424 Ngày nộp: 05/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31320	09/02/2022	3	09/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCEAN SUN AS (NO)
Fornebuveien 84, 1366 Lysaker, Norway

Thông báo số: 76935/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-02679 Ngày nộp: 28/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20653	19/02/2019	6	19/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI RO CO., LTD. (JP)
3-6-1, Hiranomachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76936/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05588 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7658	20/04/2009	16	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Wittelsbacherplatz 2, 80333 Munchen, Germany

Thông báo số: 76939/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05660 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15711	18/07/2016	9	18/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAHAPHANT FIBRE-CEMENT PUBLIC CO., LTD.
(TH)
99 Moo 9 Petchakasem Road, Raikhing, Sampran,
Nakornpathom, 73210, Thailand

Thông báo số: 76940/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05661 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17393	29/08/2017	8	29/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka
5530007, Japan

Thông báo số: 76941/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05662 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32379	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United States of America

Thông báo số: 76942/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05663 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36049	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ION POWER GROUP LLC (US)
2180 Calle de Castelar, Navarre, FL 32466, United States of America

Thông báo số: 76943/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05664 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28550	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United States of America

Thông báo số: 76944/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05665 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19179	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIO AVI-MEX, S.A. DE C.V. (MX)
Maiz No. 18 Col. Granjas Esmeralda Del. Iztapalapa Mexico, D.F. 09810, Mexico

Thông báo số: 76945/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05666 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32776	27/06/2022	3	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAEUM MEDITEC CO., LTD (KR)
1406-ho, 102-dong, 36, Bucheon-ro 198beon-gil, Bucheon-si Gyeonggi-do 14557, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76946/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05667 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34426	21/11/2022	3	21/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi Osaka 5740045, Japan

Thông báo số: 76947/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05668 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28411	19/04/2021	4	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA AQUOSYS CO., LTD. (KR)
791, Yongjam-ro, Nam-gu, Ulsan 680-150, Republic of Korea
YANG SHI CHUN (KR)
102-2501, Sinjeong Hyundai Home Town, 81, Daeam-ro, Nam-gu, Ulsan 680-794, Republic of Korea

Thông báo số: 76948/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05669 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24006	06/05/2020	5	06/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

Thông báo số: 76949/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05670 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35882	26/04/2023	2	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 76950/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05671 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35864	25/04/2023	2	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 76951/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05672 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23895	27/04/2020	5	27/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAFARM PRODUCTS AS (NO)
Krekane 12, N-5725 Vaksdal, Norway

Thông báo số: 76952/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05673 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24033	08/05/2020	5	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

Thông báo số: 76953/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05674 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24255	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC SOLUTION INNOVATORS, LTD. (JP)
1-18-7, Shinkiba, Koto-ku, Tokyo 1368627, Japan

Thông báo số: 76954/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05675 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21069	02/05/2019	6	02/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
Japan

Thông báo số: 76955/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05676 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24188	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 76956/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05677 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24159	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 76957/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05678 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19233	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 76958/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05679 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24024	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 76959/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05680 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36202	29/05/2023	2	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76960/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05681 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24100	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 76961/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05682 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24063	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 76962/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05683 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16925	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76963/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05684 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21078	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 76964/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05685 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19159	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 76965/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05686 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36224	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76966/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05687 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12765	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 76967/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05688 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14031	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 76968/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05689 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12769	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76969/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05690 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16992	23/05/2017	8	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 76970/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05691 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21089	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 76971/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05692 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21138	14/05/2019	6	14/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 76972/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05693 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24165	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 76973/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05694 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24274	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-6150
Japan

Thông báo số: 76974/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05695 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19180	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 76975/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05696 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15494	16/05/2016	9	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Thông báo số: 76976/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05697 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12832	09/06/2014	11	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOM CO., LTD. (JP)
2-33-20-201, Honmachi, Shibuya-ku, Tokyo 151-0071
Japan
KATO CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
19-1, Aza Shimoichiba, Oaza Kanieshinden, Kanie-cho,
Ama-gun, Aichi 497-8501 Japan
MIKI ENVIRONMENTAL GEO-TECHNOLOGY
RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (JP)
3-35-14, Takezono, Tsukuba-shi, Ibaraki 305-0032 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76977/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05698 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21088	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
Japan
KOGANEI CORPORATION (JP)
11-28, Midori-cho 3-chome, Koganei-shi, Tokyo 184-8533,
Japan

Thông báo số: 76978/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05702 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29523	17/08/2021	4	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOOTECH CO., LTD. (KR)
(E&C Venture Dream Tower 6 Cha, Guro-dong) No. 309,
41, Digital-ro 31-gil, Guro-gu, Seoul, 152-719, Republic of
Korea

Thông báo số: 76979/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05703 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28907	14/06/2021	4	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 1048280, Japan

Thông báo số: 76980/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05704 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29357	27/07/2021	4	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 104-8280, Japan

Thông báo số: 76981/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05705 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32120	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HVPS HOLDINGS (PTY) LIMITED (AU)
Level 1, 88 Collins St, Melbourne, Victoria 3000, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76982/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05706 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32107	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PND COSTRUZIONI ELETTROMECCANICHE S.R.L.
(IT)
Via Brancaccio, 11 84018 Scafati (SA), Italia

Thông báo số: 76983/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05707 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23937	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AN, JUN MIN (KR)
204-3, Sinlim2ri, Sinlimmyun, Wonju-si, Gangwon-do,
Republic of KOREA

Thông báo số: 76984/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05708 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23899	28/04/2020	5	28/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUILLERMO BOBENRIETH GIGLIO (CL)
Av. Presidente Riesco 5561, Of. 1804 Las Condes Santiago,
7561127 Chile

Thông báo số: 76985/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05709 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32330	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURINKA CO., LTD. (JP)
2-6-7, Togo, Munukata-city, Fukuoka, 8114163, Japan

Thông báo số: 76986/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05710 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19326	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSMOS SOLAR PTY LTD (AU)
Unit 9/10 Hook Street, Capalaba, QLD 4157, Australia

Thông báo số: 76987/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05711 Ngày nộp: 22/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23890	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER NEW ZEALAND LIMITED (NZ)
c/- Level 12, KPMG Centre, 85 Alexandra Street,
Hamilton, 3204, New Zealand

Thông báo số: 76988/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07332 Ngày nộp: 22/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36362	12/06/2023	2	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

Thông báo số: 76989/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07850 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36266	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-
8660, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76990/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07860 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35567	30/03/2023	2	30/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILUKA RESOURCES LIMITED (AU)
Level 23 140 St Georges Terrace, Perth, Western Australia
6000, Australia

Thông báo số: 76991/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04080 Ngày nộp: 21/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28357	14/04/2021	4	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GB BOUCHERIE NV (BE)
Stuivenbergstraat 106, 8870 Izegem, BELGIUM

Thông báo số: 76992/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-00949 Ngày nộp: 22/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6814	24/01/2008	17	24/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAKUTEN GROUP, INC. (JP)
1-14-1 Tamagawa, Setagaya-ku, Tokyo, 158-0094, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76993/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-02217 Ngày nộp: 26/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11167	25/02/2013	13	25/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENRY FORD HEALTH SYSTEM (US)
1 Ford Place, Detroit, MI 48202, United States of America

Thông báo số: 76995/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04626 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13967	13/04/2015	10	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS (FR)
174, Avenue de France, F-75013 Paris, France

Thông báo số: 76997/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-08365 Ngày nộp: 26/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7858	20/07/2009	15	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC INTERNATIONAL OY (FI)
Veininlaaksontie 1, FI-02620 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 76998/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-13751 Ngày nộp: 11/10/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26498	23/10/2020	4	23/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

Thông báo số: 76999/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08439 Ngày nộp: 17/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36532	26/06/2023	2	26/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIIV HEALTHCARE UK (NO.5) LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford Middlesex TW89GS,
United Kingdom

Thông báo số: 77000/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09313 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7858	20/07/2009	16	20/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC INTERNATIONAL OY (FI)
Veininlaaksontie 1, FI-02620 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77892/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05767 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5615	24/04/2006	19	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 77893/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05798 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8455	11/05/2010	15	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)
Eerste Stationsstraat 186, NL-2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

Thông báo số: 77894/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07598 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37295	18/09/2023	2	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 14, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77895/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07599 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37294	18/09/2023	2	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH (VN)
300A Nguyễn Tất Thành, phường 14, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 77896/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07861 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7085	02/06/2008	17	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 77897/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10929 Ngày nộp: 22/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13352	27/10/2014	11	27/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILIN BV (BE)
Ooigemstraat 3, 8710 Wielsbeke, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77898/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11210 Ngày nộp: 29/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25591	21/08/2020	5	21/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 77900/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05637 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12599	31/03/2014	11	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AXICHEM AB (SE)
Vikingagatan 39B, 216 18 Limhamn, Sweden

Thông báo số: 77901/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06085 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7686	27/04/2009	16	27/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENRY FORD HEALTH SYSTEM (US)
1 Ford Place, Detroit, MI 48202-3450, United States of America

Thông báo số: 77902/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05354 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32458	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 77903/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05355 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32461	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611 Japan

Thông báo số: 77904/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05356 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28770	31/05/2021	4	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinohama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585, Japan

Thông báo số: 77905/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05357 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28767	31/05/2021	4	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

Thông báo số: 77906/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05358 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12785	02/06/2014	11	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77907/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05359 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28805	02/06/2021	4	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan

Thông báo số: 77908/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05360 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21265	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

Thông báo số: 77909/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05361 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24409	05/06/2020	5	05/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 77910/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05362 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10357	06/06/2012	13	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC ECOLOGY SYSTEMS CO., LTD. (JP)
4017 Shimonakata, Takaki-cho, Kasugai City, Aichi 486-8522 Japan

Thông báo số: 77911/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05363 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36308	06/06/2023	2	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207, Japan

Thông báo số: 77912/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05364 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32546	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.1188 Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone, Chengdu, Sichuan 611731, China
BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

Thông báo số: 77913/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05365 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19436	07/06/2018	7	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 77914/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05366 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24543	12/06/2020	5	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPOERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77915/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05367 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28928	15/06/2021	4	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

Thông báo số: 77916/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05368 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24571	15/06/2020	5	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA

Thông báo số: 77917/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05370 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24619	17/06/2020	5	17/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 77918/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05372 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19483	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 77919/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05373 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19484	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
USA

Thông báo số: 77920/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05374 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19491	21/06/2018	7	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 77921/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05375 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28978	21/06/2021	4	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
437 Madison Avenue, 35th Floor, New York, NY 10022
USA

Thông báo số: 77922/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05376 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28983	21/06/2021	4	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, 571-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77923/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05377 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24746	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 77924/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05378 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29005	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 77925/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05379 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24793	25/06/2020	5	25/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 77926/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05380 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17135	27/06/2017	8	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 77927/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05381 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14246	29/06/2015	10	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 77928/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05383 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32865	01/07/2022	3	01/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIDESIC HOLDINGS LIMITED (CN)
31/F 148 Electric Road, North Point, HongKong

Thông báo số: 77929/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05385 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25681	28/08/2020	5	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIBOSCIENCE LLC (US)
3901 Laguna Avenue, Palo Alto, California 94306, USA

Thông báo số: 77930/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05386 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24325	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77931/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05387 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24322	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 77932/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05388 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21223	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324
Japan

Thông báo số: 77933/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05389 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21210	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda Tsukasa-machi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77934/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05390 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21217	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1018535, Japan

Thông báo số: 77935/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05391 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21211	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 77936/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05392 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24337	28/05/2020	5	28/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 77937/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05393 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28756	28/05/2021	4	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 77938/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05394 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21230	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
8-15, Konan 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 77939/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05395 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21222	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,
Japan

Thông báo số: 77940/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05396 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21245	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC. (JP)
2, Kita 3-jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 060-0003, Japan

Thông báo số: 77941/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05397 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24320	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77942/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05398 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36200	29/05/2023	2	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SDS BIOTECH K.K. (JP)
3 Kanda-Neribeicho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0022 Japan

Thông báo số: 77943/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05399 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36205	29/05/2023	2	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 530-0001, Japan

Thông báo số: 77944/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05400 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24346	29/05/2020	5	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77945/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05401 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24349	29/05/2020	5	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

Thông báo số: 77946/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05402 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24340	29/05/2020	5	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, 4-chome, Nishinakajima, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 532-8524, Japan

Thông báo số: 77947/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05403 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24347	29/05/2020	5	29/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN GROUP INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan

Thông báo số: 77948/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05404 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24355	29/05/2020	5	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOKOWO CO., LTD. (JP)
5-11, Takinogawa 7-chome, Kita-ku, Tokyo 114-8515 Japan

Thông báo số: 77949/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05405 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24358	29/05/2020	5	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5550012, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77950/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05406 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24279	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,
Japan

Thông báo số: 77951/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05407 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24303	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FANUC CORPORATION (JP)
3580, Shibokusa Aza-komanba, Oshino-mura,
Minamitsuru-gun, Yamanashi 401-0597 Japan

Thông báo số: 77952/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05408 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32423	27/05/2022	3	27/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004,
Japan

Thông báo số: 77953/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05409 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32421	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004,
Japan

Thông báo số: 77954/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05410 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28745	27/05/2021	4	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)
Gate City Osaki, East Tower 8F, 1-11-2, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032, Japan

Thông báo số: 77955/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05411 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24315	27/05/2020	5	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 77956/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05412 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24318	27/05/2020	5	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 77957/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05413 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32427	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIBUYA CORPORATION (JP)
58, Koh, Mamedahonmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77958/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05414 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32430	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 77959/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05415 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32433	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

Thông báo số: 77960/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05416 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21225	28/05/2019	6	28/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 77961/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05417 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21216	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 77962/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05418 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24327	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 77963/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05419 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24321	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 77964/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05420 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21235	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 77965/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05421 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21247	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARVER SCIENTIFIC, INC. (US)
8000 GSRI Avenue, Baton Rouge, LA 70820, United States
of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77966/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05422 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21206	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,
Japan

Thông báo số: 77967/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05423 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24338	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building., 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 77968/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05424 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24331	28/05/2020	5	28/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 77969/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05425 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24319	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 77970/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05426 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36227	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 77971/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05427 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36215	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 77972/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05428 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32445	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 77973/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05429 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32447	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77974/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05430 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17020	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 77975/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05431 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17019	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 77976/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05432 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32450	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77977/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05433 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17014	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEI OPTIFRONTIER CO., LTD. (JP)
1, Taya-cho, Sakae-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 244-8589 Japan
SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

Thông báo số: 77978/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05434 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36228	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

Thông báo số: 77979/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05435 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36229	30/05/2023	2	30/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 77980/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05436 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36246	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1125 Trenton-Harbourton Road, Titusville, NJ New Jersey
08560, United States of America
KATHOLIEKE UNIVERSITEIT LEUVEN (BE)
KU Leuven Research & Development, Waaistraat 6, bus
5105, 3000 Leuven, Belgium

Thông báo số: 77981/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05437 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28766	31/05/2021	4	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77982/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05438 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10348	31/05/2012	13	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEPTRON CO., LTD. (KR)
385-19, Doryong-dong, Yuseong-gu, Daejeon, 305-340,
Republic of Korea

Thông báo số: 77983/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05439 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32467	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 77984/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05440 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32462	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77985/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05441 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36245	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 530-0001, Japan

Thông báo số: 77986/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05442 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19359	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 77987/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05443 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19369	31/05/2018	7	31/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan

Thông báo số: 77988/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05444 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36250	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 77989/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05445 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24250	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 77990/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05446 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28716	25/05/2021	4	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 77991/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05447 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24263	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building., 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 77992/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05448 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24270	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CHUGOKU ELECTRIC POWER CO., INC. (JP)
4-33, Komachi, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 730-8701, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77993/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05450 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28724	25/05/2021	4	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 77994/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05451 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28714	25/05/2021	4	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-8670, Japan

Thông báo số: 77995/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05452 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24269	25/05/2020	5	25/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0122 Japan

Thông báo số: 77996/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05453 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24273	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162, Japan

Thông báo số: 77997/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05454 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24284	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 77998/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05455 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32416	26/05/2022	3	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 77999/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05456 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12781	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 78000/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05457 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12760	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 78001/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05458 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28728	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIGNAL PHARMACEUTICALS, LLC (US)
10300 Campus Point Drive, Suite 100, San Diego, CA
92121, United States of America

Thông báo số: 78002/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05459 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24283	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 78003/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05460 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32412	26/05/2022	3	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78004/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05461 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24289	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 78005/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05462 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14112	26/05/2015	10	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHINYAKU CO., LTD. (JP)
14, Kisshoin Nishinoshō Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8550, Japan

Thông báo số: 78006/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05463 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24291	26/05/2020	5	26/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5550012, Japan

Thông báo số: 78007/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05464 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24292	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi
Osaka 5550012, Japan

Thông báo số: 78008/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05465 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19282	23/05/2018	7	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORISHITA JINTAN CO., LTD. (JP)
2-40, Tamatsukuri 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
540-8566, Japan

Thông báo số: 78009/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05466 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19281	23/05/2018	7	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

Thông báo số: 78010/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05467 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32361	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

Thông báo số: 78011/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05468 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19307	23/05/2018	7	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78012/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05469 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10331	23/05/2012	13	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUNZE LIMITED (JP)
1 Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto 623-8511, Japan
NISSHINBO TEXTILE INC. (JP)
31-11, Nihonbashi Ningyocho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8650, Japan

Thông báo số: 78013/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05470 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36166	24/05/2023	2	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
Entre-deux-Villes, 1800 Vevey, Switzerland

Thông báo số: 78014/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05471 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15535	24/05/2016	9	24/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 78015/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05472 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15531	24/05/2016	9	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilaladentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 78016/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05473 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19318	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIGNAL PHARMACEUTICALS, LLC (US)
10300 Campus Point Drive, Suite 100, San Diego, CA
92121, United States of America

Thông báo số: 78017/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05474 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28705	24/05/2021	4	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 78018/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05475 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19324	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323 Japan

Thông báo số: 78019/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05476 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19314	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78020/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05477 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28707	24/05/2021	4	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 78021/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05478 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15528	24/05/2016	9	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 78022/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05479 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32378	24/05/2022	3	24/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 78023/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05480 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32369	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 78024/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05481 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32368	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 78025/TB-SHTT._{IP}, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05630 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21021	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALYSENSE AG (CH)
Uberlandstrasse 129, CH-8600 Dubendorf, Switzerland

Thông báo số: 78026/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05632 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23804	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78027/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05631 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21027	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-8280, Japan

Thông báo số: 78028/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05633 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23807	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78029/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05634 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23809	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTS CO., LTD. (KR)
77, Mijuk 1-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, Republic of Korea

Thông báo số: 78030/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05635 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23827	23/04/2020	5	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78031/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05636 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21037	23/04/2019	6	23/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IX BIOPHARMA LTD (SG)
80 Robinson Road, #02-00, Singapore 068898, Singapore

Thông báo số: 78032/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05639 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23782	21/04/2020	5	21/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEYER BURGER (GERMANY) GMBH (DE)
An der Baumschule 6-8, 09337 Hohenstein-Ernstthal,
Germany

Thông báo số: 78033/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05640 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23946	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio 25, I-56025 Pontedera, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78034/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05641 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32234	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 78035/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05642 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32230	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,
Germany

Thông báo số: 78036/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05643 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21148	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORYZON GENOMICS, S.A. (ES)
C/Sant Ferran, 74, E-08940 Cornellà de Llobregat, Spain

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78037/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05644 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12772	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAZZARO MARIO (IT)
via Lavaredo n. 32/4, 30174 MESTRE (VE), Italy

Thông báo số: 78038/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05645 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19363	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLENISYS KFT. (HU)
Fészek u. 3., H-1125 Budapest, Hungary

Thông báo số: 78039/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05646 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19416	06/06/2018	7	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express
Highway, Santacruz (East), Mumbai 400 055, State of
Maharashtra, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78040/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05647 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24043	08/05/2020	5	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI BOILER WORKS CO., LTD. (CN)
No. 250 Huaning Road, Min Hang, Shanghai 200245, China.

Thông báo số: 78041/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05648 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36154	23/05/2023	2	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QINGDAO HAIER JOINT STOCK CO., LTD (CN)
Haier Industry Park, Haier Road No. 1, Laoshan District
Qingdao, Shandong 266101, China

Thông báo số: 78042/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05649 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19188	02/05/2018	7	02/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEB SA (FR)
Les 4M, Chemin du Petit Bois, F-69130 Ecully, France

Thông báo số: 78043/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05650 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14038	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEB S.A. (FR)
Les 4 M - Chemin du Petit Bois, F-69130 Ecully, France

Thông báo số: 78044/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05651 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24038	08/05/2020	5	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)
1 route de Versailles, F-78470 Saint Remy Les Chevreuse, France

Thông báo số: 78045/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05652 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32350	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QILU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.317, Xinluo Street, High Technical Zone, Jinan,
Shandong 250100, China

Thông báo số: 78046/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05653 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28537	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE DERMATOLOGIE (FR)
45 Place Abel Gance, 92100 Boulogne Billancourt, France

Thông báo số: 78047/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05654 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21123	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOX CO., LTD. (JP)
4371, Maezawa, Kurobe-shi, Toyama 9388585 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78048/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05655 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23980	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOX CO., LTD. (JP)
4371, Maezawa, Kurobe-shi, Toyama 9388585 Japan

Thông báo số: 78049/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05656 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35652	05/04/2023	2	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1125 Trenton-Harbourton Road Titusville, NJ New Jersey
8560, US

Thông báo số: 78050/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05657 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28493	27/04/2021	4	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGRICULTURAL TECHNOLOGY RESEARCH
INSTITUTE (TW)
No. 1, Ln. 51 Dahu Road, Xiangshan Dist., Hsinchu City,
Taiwan 300

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78051/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05658 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24370	03/06/2020	5	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINKLE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No. 19, Wuquan 2nd Rd., Wugu Dist., New Taipei City
24890, Taiwan

Thông báo số: 78052/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05659 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24369	03/06/2020	5	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINKLE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No. 19, Wuquan 2nd Rd., Wugu Dist., New Taipei City
24890, Taiwan

Thông báo số: 78054/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05712 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37352	25/09/2023	2	25/09/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 78055/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05713 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36542	27/06/2023	2	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
STANLEY ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-9-13 Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636 Japan

Thông báo số: 78056/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05714 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21093	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721 Republic of Korea

Thông báo số: 78057/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05715 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32260	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Korea

Thông báo số: 78058/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05716 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28629	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLUM CO., LTD. (KR)
B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si,
Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea

Thông báo số: 78059/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05717 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28630	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLUM CO., LTD. (KR)
B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si,
Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78060/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05718 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32319	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do,
Republic of Korea

Thông báo số: 78061/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05719 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28730	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)
(Sampyeong-dong) 310, Pangyo-ro, Bundang-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13494, Republic of Korea.

Thông báo số: 78062/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05720 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36207	29/05/2023	2	29/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Korea

Thông báo số: 78063/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05721 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32442	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do,
Republic of Korea

Thông báo số: 78064/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05722 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36254	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Korea

Thông báo số: 78065/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05723 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36259	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 78066/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05724 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32548	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONKUK UNIVERSITY INDUSTRIAL COOPERATION CORP (KR)
Konkuk University, 120, Neungdong-ro Gwangjin-gu Seoul 05029 - Korea

Thông báo số: 78067/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05725 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36341	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
6261, Donghaean-ro, Nam-gu Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, 37859, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78068/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05726 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36371	12/06/2023	2	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
6261, Donghaean-ro, Nam-gu Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, 37859, Republic of Korea

Thông báo số: 78069/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05727 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28945	16/06/2021	4	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78070/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05728 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32668	16/06/2022	3	16/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78071/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05729 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28972	18/06/2021	4	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78072/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05730 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36472	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78073/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05731 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36497	22/06/2023	2	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78074/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05732 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36502	22/06/2023	2	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78075/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05733 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36518	23/06/2023	2	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78076/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05734 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29029	24/06/2021	4	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78077/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05735 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32780	27/06/2022	3	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78078/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05736 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32833	30/06/2022	3	30/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 78079/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05737 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28644	18/05/2021	4	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005
Japan

Thông báo số: 78080/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05739 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32138	26/04/2022	3	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DRAGIC, MILE (RS)
Makedonska 11, 23000 Zrenjanin, Republic of Serbia

Thông báo số: 78081/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05740 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19106	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO CORPORATION (US)
2141 NW 25th Avenue, Portland, OR 97210-2578, United States of America

Thông báo số: 78082/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05741 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32139	26/04/2022	3	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America

Thông báo số: 78083/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05742 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12701	28/04/2014	11	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78084/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05743 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35911	28/04/2023	2	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
4-6-10 Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo, 112-8088, Japan
PRESIDENT AND FELLOWS OF HARVARD COLLEGE (US)
17 Quincy Street, Cambridge, MA 02138, U.S.A.

Thông báo số: 78085/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05745 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24110	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama, 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 78086/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05748 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32505	02/06/2022	3	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIKEN PERFUMERY HOLDINGS CO., LTD. (JP)
5-31-19, Shiba, Minato-ku, Tokyo 108-0014 Japan

Thông báo số: 78087/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05749 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17011	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)
Max-Eyth-Strasse 1, 74638 Waldenburg, German

Thông báo số: 78088/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05750 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23848	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 78089/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05751 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23860	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 78090/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05752 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23868	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1418627, Japan

Thông báo số: 78091/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05753 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35848	24/04/2023	2	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUKISHIMA KIKAI CO., LTD. (JP)
3-5-1, Harumi, Chuo-ku, Tokyo 1040053, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78092/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05754 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35856	24/04/2023	2	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555 Japan

Thông báo số: 78093/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05755 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15422	25/04/2016	9	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

Thông báo số: 78094/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05756 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15438	25/04/2016	9	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058660, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78095/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05757 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16875	25/04/2017	8	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSG SYSTEM PRODUCTS CO., LTD. (JP)
8-24, Tedori Kaminagayama-cho, Toyokawa-shi, Aichi
4411202, Japan

Thông báo số: 78096/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05758 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16894	25/04/2017	8	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TMT-BBG RESEARCH AND DEVELOPMENT GMBH
(AT)
Werk VI-Strasse 55, A-8605 Kapfenberg, Austria

Thông báo số: 78097/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05760 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32111	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78098/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05761 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32116	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IWASAKI INDUSTRY INC. (JP)
1216-5, Nukatabe Kita-machi, Yamato-koriyama-shi, Nara
6391037 Japan

Thông báo số: 78099/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05762 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32118	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 JAPAN

Thông báo số: 78100/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05763 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32131	25/04/2022	3	25/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO YUSHI CORP. (JP)
2-7, Moriya-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
221-0022, Japan

Thông báo số: 78101/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05765 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35877	25/04/2023	2	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405,
Japan

Thông báo số: 78102/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05766 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15641	28/06/2016	9	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS
(SWITZERLAND) GMBH (CH)
Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, CH-4057
Basel, Switzerland

Thông báo số: 78103/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05768 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34343	15/11/2022	2	15/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO PHARMA CO., LTD. (JP)
6-8, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 Japan

Thông báo số: 78104/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05769 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23896	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.M.E. PRODUCTS LP (US)
6715 Theall, Houston, Texas 77066, USA.
ORTLOFF ENGINEERS, LTD. (US)
415 W. Wall, Suite 2000, Midland, TX 79701, US

Thông báo số: 78105/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05770 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34351	16/11/2022	2	16/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMET BIOREFINING INC. (CA)
P. O. Box 3325 Sarnia Main, 1475 Vidal St. S., Sarnia,
Ontario N7T 8G6, Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78106/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05771 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36056	16/05/2023	2	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,
Germany

Thông báo số: 78107/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05772 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21047	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY
(US)
P. O. Box 2189 (CORP-URC-SW359), Houston, Texas
77252-2189, United States of America

Thông báo số: 78108/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05773 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23880	27/04/2020	5	27/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017,
US
S.M.E. PRODUCTS LP (US)
6715 Theall, Houston, Texas 77066, United States of
America

Thông báo số: 78109/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05774 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23867	24/04/2020	5	24/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017,
US
S.M.E. PRODUCTS LP (US)
6715 Theall, Houston, Texas 77066, United States of
America

Thông báo số: 78110/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05775 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16874	25/04/2017	8	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHE-WEN LIN (TW)
18F-2, No. 2, Lane 175, Sec. 3, Shiou-Lang Road, Junghe
City, Taipei Hsien 235, Taiwan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78111/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05776 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23975	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, KYUNG HO (KR)
(Sangil-dong, Hyosung villa) 1-202, 343, Sangam-ro,
Gangdong-gu, Seoul 05280, Republic of Korea

Thông báo số: 78112/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05777 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28727	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIGHTNING PROTECTION SYSTEM SDN BHD (MY)
No. 42-4, Jalan Kuchai Maju 10, Kuchai Entrepreneurs'
Park, 58200, Kuala Lumpur, Malaysia

Thông báo số: 78113/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05778 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36061	16/05/2023	2	16/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78114/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05779 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38345	13/12/2023	2	13/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78115/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05789 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16916	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1 Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8028601, Japan

Thông báo số: 78116/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05790 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32304	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 78117/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05791 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36338	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAIPEM S.P.A. (IT)
Via Martiri di Cefalonia, 67, I-20097 San Donato Milanese,
Milano, Italy

Thông báo số: 78118/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05792 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36346	09/06/2023	2	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIZUOKA SEIKI CO., LTD (JP)
1300, Moroi, Fukuroi-shi, Shizuoka, 437-1121, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78119/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05794 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33473	25/08/2022	3	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VAAS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY (VN)
No. 2/F14 General Department II, No. 39 Lane 105/2 Xuan La, Xuan Tao Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi City
SANGBO CORP. (KR)
36-12, Gamillam-ro, Hanam-si, Gyeonggi-do12993, Republic of Korea

Thông báo số: 78120/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05795 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16930	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1600023, Japan

Thông báo số: 78121/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05796 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35914	28/04/2023	2	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 78122/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05797 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35884	26/04/2023	2	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OERLIKON METCO AG, WOHLLEN (CH)
Rigackerstrasse 16, 5610 Wohlen (CH)

Thông báo số: 78123/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05799 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11378	06/05/2013	12	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78124/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05800 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24560	15/06/2020	5	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHOI, EUN A (KR)
595-50, Yongpyeong-ri, Hamyang-eup, Hamyang-gun,
Gyeongsangnam-do 676-805, Republic of Korea

Thông báo số: 78125/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05801 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25319	27/07/2020	5	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUDO TETRA CORPORATION (JP)
7-2, Nihonbashi-Koami-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-0016
Japan
SHIMIZU CORPORATION (JP)
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370 Japan
AOMI CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
3-18-21, Kaigan, Minato-ku, Tokyo 108-8430 Japan
TENOX CORPORATION (JP)
5-25-11, Shiba, Minato-ku, Tokyo 108-8380 Japan

Thông báo số: 78126/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05802 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25359	29/07/2020	5	29/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 78127/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05803 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19095	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78128/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05804 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19101	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78129/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05805 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19110	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,
Japan

Thông báo số: 78130/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05806 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19117	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 78131/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05807 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19118	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78132/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05808 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19119	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 78133/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05809 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19120	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 78134/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05810 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19121	26/04/2018	7	26/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78135/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05811 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19122	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78136/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05812 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19123	26/04/2018	7	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78137/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05813 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19124	26/04/2018	7	26/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78138/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05814 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23889	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 78139/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05815 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28488	27/04/2021	4	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NV BEKAERT SA (BE)
Bekaertstraat 2, B-8550 Zwevegem, Belgium

Thông báo số: 78140/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05816 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28490	27/04/2021	4	27/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 78141/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05817 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32156	27/04/2022	3	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-Chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama 3380013, Japan

Thông báo số: 78142/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05818 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35879	26/04/2023	2	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405, Japan

Thông báo số: 78143/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05819 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35888	26/04/2023	2	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

Thông báo số: 78144/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05820 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24956	06/07/2020	5	06/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWON ELECTRIC CO., LTD. (KR)
28, Namsan-gil, Jincheon-eup, Jincheon-gun,
Chungcheongbuk-do 365-803, Republic of Korea
WOONJANG ELECTRIC POWER CORP. (KR)
(1F)4, Bantan-gil, Jeungpyeong-eup, Jeungpyeong-gun,
Chungcheongbuk-do 368-906, Republic of Korea

Thông báo số: 78145/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05821 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35935	04/05/2023	2	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE METAL PRODUCTS CORPORATION (JP)
1-2-70, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho, 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1000011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78155/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05982 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19277	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-958, Republic of Korea

Thông báo số: 78156/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05983 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28622	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 78157/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05984 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28621	17/05/2021	4	17/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 78158/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05985 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25015	08/07/2020	5	08/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 78159/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05986 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29180	09/07/2021	4	09/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 78160/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05987 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21462	09/07/2019	6	09/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Boerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 78161/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05988 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32926	11/07/2022	3	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

Thông báo số: 78162/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05989 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36679	14/07/2023	2	14/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78163/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05990 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29241	15/07/2021	4	15/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 78164/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05991 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25145	16/07/2020	5	16/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 78165/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05992 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36685	17/07/2023	2	17/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 78166/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05993 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25200	20/07/2020	5	20/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 78167/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05994 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25195	20/07/2020	5	20/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 78168/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05995 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33081	21/07/2022	3	21/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 78169/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05996 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33085	22/07/2022	3	22/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United
States of America

Thông báo số: 78170/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05997 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21550	23/07/2019	6	23/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78171/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05998 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19690	24/07/2018	7	24/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK PRANJIVANDAS (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church Road, Juhu, Mumbai-400 009, Maharashtra, India

Thông báo số: 78172/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05999 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29338	26/07/2021	4	26/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

Thông báo số: 78173/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06000 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19689	24/07/2018	7	24/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK PRANJIVANDAS (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church
Road, Juhu, Mumbai-400 009, Maharashtra, India

Thông báo số: 78174/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06001 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33529	29/08/2022	3	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR
97005-6453, United States of America

Thông báo số: 78175/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06002 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36802	27/07/2023	2	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 78176/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06003 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36819	31/07/2023	2	31/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States
of America

Thông báo số: 78177/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06004 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36834	01/08/2023	2	01/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 78178/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06005 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15788	01/08/2016	9	01/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECKA GRANULES GERMANY GMBH (DE)
Frankenstrasse 12, 90 762 Furth, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78179/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06006 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28620	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 78180/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06008 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28637	18/05/2021	4	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAPLAN, PABLO (IL)
60/13 Ben Gurion Street, 4420411 Kfar Sava, Israel
ROTSHEIN, CHAVA (IL)
60/13 Ben Gurion Street, 4420411 Kfar Sava, Israel

Thông báo số: 78181/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06009 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36121	22/05/2023	2	22/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMMUTEP S.A.S. (FR)
Parc Club Orsay, 2 Rue Jean Rostand, F-91893 Orsay,
France
NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 78182/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06010 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36118	22/05/2023	2	22/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 N. Lindbergh Boulevard, Mail Zone E1NA, St. Louis,
Missouri 63167, United States of America

Thông báo số: 78183/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06011 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12766	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8 Allée de l'Arche, Faubourg de l'Arche - ZAC Danton,
F-92400 Courbevoie, France

Thông báo số: 78184/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06012 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32409	26/05/2022	3	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel-Str.50, 40789 Monheim am Rhein, Germany.

Thông báo số: 78185/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06013 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21207	28/05/2019	6	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REATA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
2801 Gateway Drive, Suite 150, Irving, TX 75063-2648,
United States of America

Thông báo số: 78186/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06014 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17003	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78187/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06015 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19349	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI KIGENSO KAGAKU KOGYO CO., LTD. (JP)
1-6-38, Hirabayashiminami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka
5590025, Japan

Thông báo số: 78188/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06016 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19360	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOZYMES BIOLOGICALS, INC. (US)
5400 Corporate Circle, Salem, Virginia 24153, United
States of America

Thông báo số: 78189/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06017 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36243	31/05/2023	2	31/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Boulevard St. Louis, MO 63167,
United States of America

Thông báo số: 78190/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06018 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14209	16/06/2015	10	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERKINELMER HEALTH SCIENCES, INC. (US)
940 Winter Street, Waltham, MA 02451, United States of
America

Thông báo số: 78191/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06019 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10401	20/06/2012	13	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 78192/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06020 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36555	28/06/2023	2	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **AKEBIA THERAPEUTICS, INC. (US)**
245 First Street, Suite 1100, Cambridge, Massachusetts
02142, United States of America

Thông báo số: 78193/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06021 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24886	01/07/2020	5	01/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 78194/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06022 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29140	06/07/2021	4	06/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78195/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06023 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32909	07/07/2022	3	07/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 78196/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06024 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23976	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEODRILL AS (NO)
Postboks 179, N-4339 Ålgård, Norway

Thông báo số: 78197/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06025 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36360	12/06/2023	2	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 806-8586, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78198/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06026 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21112	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONYX THERAPEUTICS, INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 78199/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06027 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24410	05/06/2020	5	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)
No. 181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang
310024, China

Thông báo số: 78200/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06028 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9257	04/05/2011	14	04/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,
United States of America

Thông báo số: 78201/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06029 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23933	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO. 2) LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 78202/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06030 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14027	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 78203/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06031 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14026	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 78204/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06032 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23950	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 78205/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06033 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23945	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78206/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06034 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14043	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34, I-36061 Bassano Del Grappa (Vicenza),
Italy

Thông báo số: 78207/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06035 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28520	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UPL LIMITED (IN)
Uniphos House, Madhu Park, 11th Road, Khar (West),
Mumbai 400 052 States of Maharashtra, India

Thông báo số: 78208/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06036 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28531	05/05/2021	4	05/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 78209/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06037 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28524	05/05/2021	4	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 78210/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06038 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28536	05/05/2021	4	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING SA (CH)
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

Thông báo số: 78211/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06039 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11369	06/05/2013	12	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 78212/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06040 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24001	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel (CH)

Thông báo số: 78213/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06041 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24005	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANITOX CORPORATION (US)
1055 Progress Circle Lawrenceville, GA 30043, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78214/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06042 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21041	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACKBERRY LIMITED (CA)
2200 University Avenue East, Waterloo, Ontario, N2K 0A7
Canada

Thông báo số: 78215/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06043 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31518	04/03/2022	3	04/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNGE LODERS CROKLAAN B.V. (NL)
Hogeweg 1,1521 AZ Wormerveer, The Netherlands (NL)

Thông báo số: 78216/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06044 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31981	13/04/2022	3	13/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UWHK LIMITED (CN)
No. 7 Tin Wan Praya Road, Room 811, Hing Wai Centre,
Hong Kong, Hong Kong

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78217/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06045 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21063	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORN PRODUCTS DEVELOPMENT, INC. (US)
5 Westbrook, Corporate Center, Westchester, IL 60154,
USA

Thông báo số: 78218/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06046 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14022	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEXXIKON, INC. (US)
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United
States of America

Thông báo số: 78219/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06047 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28535	05/05/2021	4	05/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

Thông báo số: 78220/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06048 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28528	05/05/2021	4	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B MEDICAL SYSTEMS S.À R.L. (LU)
17, op der Hei 9809 Hosingen, Luxembourg

Thông báo số: 78221/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06049 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23974	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENI S.P.A. (IT)
Piazzale E. Mattei, 1 I-00144 Roma (IT)

Thông báo số: 78222/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06050 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28539	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong

Thông báo số: 78223/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06051 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24009	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNISCHE UNIVERSITEIT DELFT (NL)
Stevinweg 1, NL-2628 CN Delft, Netherlands

Thông báo số: 78224/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06052 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24010	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78225/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06053 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28548	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh,
People's Republic

Thông báo số: 78226/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06054 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28549	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh,
People's Republic

Thông báo số: 78227/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06055 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32700	20/06/2022	3	20/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RYOHIN KEIKAKU CO., LTD. (JP)
4-26-3 Higashi-ikebukuro, Toshima-ku, Tokyo 1708424,
Japan

Thông báo số: 78228/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06056 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32700	20/06/2022	4	20/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RYOHIN KEIKAKU CO., LTD. (JP)
4-26-3 Higashi-ikebukuro, Toshima-ku, Tokyo 1708424,
Japan

Thông báo số: 78229/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06057 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32700	20/06/2022	5	20/06/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RYOHIN KEIKAKU CO., LTD. (JP)
4-26-3 Higashi-ikebukuro, Toshima-ku, Tokyo 1708424,
Japan

Thông báo số: 78230/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06058 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24646	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTEMIRA CO., LTD. (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

Thông báo số: 78231/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06059 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19427	07/06/2018	7	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTEMIRA CO., LTD. (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

Thông báo số: 78232/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06060 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12800	02/06/2014	11	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNDESDRUCKEREI GMBH (DE)
Oranienstrasse 91, 10958 Berlin, Germany

Thông báo số: 78233/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06061 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17203	11/07/2017	8	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road Sec. 1, Taipei, 10418,
Taiwan

Thông báo số: 78234/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06062 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35953	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
J.C. Jacobsens Gade 1, 1799 Copenhagen V, Denmark

Thông báo số: 78235/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06063 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32652	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel (CH)

Thông báo số: 78236/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06064 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36168	24/05/2023	2	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIU, HUI (CN)
No. 1002, F5 Building, Yunshu Yuan, Guihua Cheng No. 508, Changsha Road, Yuhua District Changsha, Hunan 410014, China

Thông báo số: 78237/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06067 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28775	31/05/2021	4	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAURICE GRANGER (PT)
URB. ALDEIA COELHA, VILA BEATRIZ LT 3, ALBUFEIRA 8200-385, PORTUGAL

Thông báo số: 78238/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06068 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11533	24/06/2013	12	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CU)
Calle 216 Esq. A 15, Atabey, Playa, Habana 11600, Cuba, Ciudad De La Habana 11600, Cuba.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78239/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06069 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24727	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BHARAT BIOTECH INTERNATIONAL LIMITED (IN)
Genome Valley, Turkapally, Shameerpet Hyderabad
500078, India

Thông báo số: 78240/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06070 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28956	17/06/2021	4	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAULIN MFG. CO., LTD. (TW)
11F., No. 128, Sec. 3, Min-Sheng E. Rd., Song-Shan
District, Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 78241/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06071 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28534	05/05/2021	4	05/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INA INTELLIGENT TECHNOLOGY (ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)
No. 32 Building, Feiyue Technology Park, Jiaojiang, Taizhou, Zhejiang, 318000 China

Thông báo số: 78242/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06072 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35894	26/04/2023	2	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo 206-8551, Japan

Thông báo số: 78243/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06073 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23887	27/04/2020	5	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUBEI JIANDUN FIRE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 199 Huaxi Road, Biological Industrial Park, China (Hubei) Free Trade Zone Yichang Area, Yichang City, Hubei Province, China

Thông báo số: 78244/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06074 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12682	28/04/2014	11	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78245/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06075 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12685	28/04/2014	11	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 78246/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06076 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12696	28/04/2014	11	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78247/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06077 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23923	28/04/2020	5	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002, Japan

Thông báo số: 78248/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06078 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32164	28/04/2022	3	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA SODA CO., LTD. (JP)
12-18, Awaza 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0011, Japan

Thông báo số: 78249/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06079 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35912	28/04/2023	2	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THREE BOND CO., LTD. (JP)
4-3-3 Minamiosawa, Hachioji-shi, Tokyo 192-0398 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78250/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06080 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23924	29/04/2020	5	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78251/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06081 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23925	29/04/2020	5	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)
Turmstraße 44, 4031 Linz, Austria
POSCO (KR)
1 Goedong-dong, Nam-gu, Pohang Kyeonbuk, 790-785
Korea

Thông báo số: 78252/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06082 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32184	29/04/2022	3	29/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522,
Japan

Thông báo số: 78253/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06083 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32188	29/04/2022	3	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

Thông báo số: 78254/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06084 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32194	29/04/2022	3	29/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005,
Japan
TPR INDUSTRY CO., LTD. (JP)
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561,
Japan

Thông báo số: 78255/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06086 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28554	07/05/2021	4	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIETER INGOLSTADT GMBH (DE)
Friedrich-Ebert-Strasse 84, 85055 Ingolstadt, Germany

Thông báo số: 78256/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06087 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36052	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 78257/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06089 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32470	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REIFENHAUSER GMBH & CO. KG
MASCHINENFABRIK (DE)
Spicher Strasse 46 53844 Troisdorf, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78258/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06090 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28595	12/05/2021	4	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JJ TRADING CO., LTD. (KR)
10 Nonhyeon-ro 28-gil, Gangnam-gu, Seoul 06302, Korea

Thông báo số: 78259/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06091 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14047	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, 31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 78260/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06092 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16935	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I- 31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78261/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06093 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35981	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16 31044 Montebelluna, Frazione Biadene (IT)

Thông báo số: 78262/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06094 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36003	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 78263/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06095 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24008	06/05/2020	5	06/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUND FUN CORPORATION (JP)
4F, Cosumosu asakusabashi sakai-Bldg., 1-32-6,
Asakusabashi, Taitou-ku, Tokyo 1110053, Japan

Thông báo số: 78264/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06096 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19495	21/06/2018	7	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TASLY PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
Tasly Modern TCM Garden, Pu Jihe East Road No. 2,
Beichen District, Tianjin 300410, China

Thông báo số: 78265/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06097 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33005	15/07/2022	3	15/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EIKEN KAGAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-19-9, Taito, Taito-ku, Tokyo 1108408 Japan

Thông báo số: 78266/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06098 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29010	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO KAGAKU CO., LTD. (JP)
800 Yamadacho, Yokkaichi-shi, Mie 5121111, Japan

Thông báo số: 78267/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06133 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21040	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEOGEN N.V. (BE)
Square Marie Curie 50, BE-1070, Anderlecht, Belgium

Thông báo số: 78268/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06134 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21044	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 78269/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06135 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21045	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama 338-0013, Japan

Thông báo số: 78270/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06136 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21049	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINMAYWA INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Shinmeiwa-cho, Takarazuka-shi, Hyogo 6658550, Japan

Thông báo số: 78271/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06137 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21074	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEC COMPANY LTD. (JP)
3-4-1, Kuise Minamishimmachi, Amagasaki-shi, Hyogo 660-0822, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78272/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06138 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16904	03/05/2017	8	03/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 78273/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06139 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9258	04/05/2011	14	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIG DAISHOWA CO., LTD. (JP)
Nishi-Ishikiri-cho 3-6-20, Higashi-Osaka City, Osaka 579-8013 Japan

Thông báo số: 78274/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06140 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14040	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78275/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06141 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15453	04/05/2016	9	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 78276/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06142 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28511	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C.
(AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, Corniche Road, P.O.Box
6925, Abu Dhabi, United Arab Emirates
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, A-1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 78277/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06143 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23961	04/05/2020	5	04/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **INGENEUS PTY LTD (AU)**
Axxess Corporate Park, Unit 131, 45 Gilby Road Mt.
Waverley, Victoria 3149, (AU)

Thông báo số: 78278/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06145 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32032	18/04/2022	3	18/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE VEGETALE - CIMV (FR)**
11, rue Louis Philippe, F-92200 Neuilly sur Seine, France

Thông báo số: 78279/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06146 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28915	14/06/2021	4	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ALBINI ENERGIA S.R.L. (IT)**
Via Dr. Silvio Albini 1, I-24021, Albino, Italy

Thông báo số: 78280/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06147 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24685	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAP, CHIN KOK (SG)
30 Tuas Road, YCH DistriPark, 638492 Singapore

Thông báo số: 78281/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06148 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21066	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROSPECTORS IP HOLDINGS PTY LIMITED (AU)
7/22 Lexington Drive Bella Vista, New South Wales 2153
Australian

Thông báo số: 78282/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06149 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19515	27/06/2018	7	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORIENTNANO CO., LTD. (JP)
Eclair-Soubudai 1st floor, 37-21, Soubudai 1-chome, Zama-shi, Kanagawa 2520011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78283/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06150 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32931	11/07/2022	3	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THINK CO., LTD. (JP)
1405-1, Tamagawa, Kai-shi, Yamanashi 400-0116, Japan

Thông báo số: 78284/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06151 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32225	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUCHS PETROLUB SE (DE)
Friesenheimer Strasse 17, 68169 Mannheim, Germany

Thông báo số: 78285/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06152 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29189	09/07/2021	4	09/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78286/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06153 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29215	13/07/2021	4	13/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 78287/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06154 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32932	11/07/2022	3	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 78288/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06155 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17163	04/07/2017	8	04/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANYANG POLYTECHNIC (SG)
180, Ang Mo Kio Avenue 8, Singapore 569830, Singapore
EU YAN SANG INTERNATIONAL LTD. (SG)
21 Tai Seng Drive, Singapore 535223, Singapore

Thông báo số: 78289/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06156 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25261	23/07/2020	5	23/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan.

Thông báo số: 78290/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06157 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36450	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILJIN A-TECH CO., LTD. (KR)
49, Saneop-ro 382beon-gil, Nam-gu, Ulsan 44781,
Republic of Korea

Thông báo số: 78291/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06158 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36965	14/08/2023	2	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEE SIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
1F., No. 32, Wu Chuan 7th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 248, Taiwan

Thông báo số: 78292/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06159 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18588	26/02/2018	7	26/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 78293/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06160 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23944	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78294/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06161 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28506	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
A Delaware Corporation, 9330 Zionsville Rd., Indianapolis,
Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 78295/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06162 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14021	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United
States of America

Thông báo số: 78296/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06163 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16962	15/05/2017	8	15/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 78297/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06164 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28671	20/05/2021	4	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 78298/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06165 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25013	08/07/2020	5	08/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS (SWITZERLAND) GMBH (CH)
Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, CH-4057 Basel, Switzerland

Thông báo số: 78299/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06166 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21136	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 78300/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06167 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15524	24/05/2016	9	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KE-KELIT KUNSTSTOFFWERK GESELLSCHAFT
M.B.H. (AT)
Ignaz-Mayer-StraBe 17, A-4020 Linz Austria

Thông báo số: 78301/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06168 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34210	28/10/2022	2	28/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IBEX BIONOMICS, LLC (US)
5901 SW 74th St, Ste. 203, South Miami, FL 33143, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78302/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06169 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19966	24/09/2018	7	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACK CAT WEAR PARTS LTD. (CA)
5604 59th Street, Edmonton, AB T6B 3C3 Canada

Thông báo số: 79731/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04883 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31675	16/03/2022	3	16/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79732/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04885 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31991	14/04/2022	3	14/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79733/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10153 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27427	12/01/2021	4	12/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 79734/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10155 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35219	03/03/2023	2	03/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79735/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10156 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31543	07/03/2022	3	07/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79736/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10158 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31399	21/02/2022	3	21/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 79737/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10160 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28127	24/03/2021	4	24/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79738/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10161 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33946	05/10/2022	3	05/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 79739/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10171 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25242	23/07/2020	5	23/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 79740/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10173 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24762	23/06/2020	5	23/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 79741/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10176 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19476	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79742/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10208 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20713	05/03/2019	6	05/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79749/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-08748 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11601	19/07/2013	11	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WAMGROUP S.P.A. (IT)
Strada degli Schiocchi 12, I-41124 Modena, Italy

Thông báo số: 79750/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05972 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28584	11/05/2021	4	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 79751/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05483 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19309	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79752/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05484 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28666	19/05/2021	4	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 79753/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05482 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8478	24/05/2010	15	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MABUCHI MOTOR CO., LTD. (JP)
430, Matsuhidai, Matsudo-shi, CHIBA 270-2280 Japan

Thông báo số: 79754/TB-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05485 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28660	19/05/2021	4	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79755/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05486 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28673	20/05/2021	4	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 79756/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05487 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24210	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 79757/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05488 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24216	20/05/2020	5	20/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 79758/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05489 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24204	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)
34 Avenue Franklin Roosevelt, F-92150 Suresnes, France

Thông báo số: 79759/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05490 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24222	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 79760/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05491 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24208	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 79761/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05492 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28675	20/05/2021	4	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993 Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 9503131
Japan

Thông báo số: 79762/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05493 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24217	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79763/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05494 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24219	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho, 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-8670, JAPAN

Thông báo số: 79764/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05495 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24221	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524 Japan.

Thông báo số: 79765/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05496 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28672	20/05/2021	4	20/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585, Japan

Thông báo số: 79766/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05497 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21165	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 79767/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05498 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28683	21/05/2021	4	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOWA COMPANY, LTD. (JP)
6-29, Nishiki 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi
4608625, Japan
DMCHAIN COOPERATIVE (JP)
321, 5-aza, Oosaki, Kahoku-shi, Ishikawa 9291127 (JP)
ADVANCING INC. (JP)
7-31, Ootemae 1-chome, Chuo-ku, Osakai-shi, Osaka
5406591 (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79768/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05499 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21184	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 79769/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05500 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21182	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 79770/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05501 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28688	21/05/2021	4	21/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 79771/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05503 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5655	19/05/2006	19	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)
20-11, Otowa 1- Chome, Bunkyo-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 79772/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05504 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21197	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 79773/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05505 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21174	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARUHO CO., LTD. (JP)
5-22, Nakatsu 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 531-0071 Japan

Thông báo số: 79774/QĐ-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05842 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9593	30/08/2011	14	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
01 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79775/QĐ-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05843 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10278	08/05/2012	13	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79776/QĐ-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05844 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10414	20/06/2012	13	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 01 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79777/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05845 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14226	22/06/2015	10	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79778/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05846 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17482	12/09/2017	8	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79779/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05847 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19668	17/07/2018	7	17/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79780/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05848 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19909	13/09/2018	7	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79781/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05849 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19910	13/09/2018	7	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79782/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05850 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20875	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79783/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05851 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20879	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79784/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05852 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20887	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79785/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05853 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21349	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 79786/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05854 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21439	01/07/2019	6	01/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79787/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05855 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21900	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79788/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05856 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22078	23/09/2019	6	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯỜNG THỊ NGỌC LIÊN (VN)**
Phòng 702, Tòa nhà CT6A, khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79789/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05857 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24229	21/05/2020	5	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79790/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05858 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24766	23/06/2020	5	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79791/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05859 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25697	28/08/2020	5	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐAI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79792/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05860 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29263	19/07/2021	4	19/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐAI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79793/TB-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05861 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31917	07/04/2022	3	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐAI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79794/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05862 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32275	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐAI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79795/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05863 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32579	09/06/2022	3	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐAI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79796/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05864 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32829	30/06/2022	3	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐAI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79797/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05865 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36074	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 79798/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05867 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36675	14/07/2023	2	14/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 79799/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05868 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36985	15/08/2023	2	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79800/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05869 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36262	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 79801/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05871 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24095	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SELLE SMP S.A.S. DI MAURIZIO SCHIAVON (IT)
Via Albert Einstein, 5-35020 Casalserugo (PD), Italy

Thông báo số: 79802/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05872 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35963	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISCA TECHNOLOGIES, INC. (US)
1230 Spring St., Riverside, California 92507, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79803/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05873 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32596	10/06/2022	3	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN PAIHO LIMITED (TW)
No.575, Ho Kang Rd., Ho Mei Town, Chang Hwa Hsien, Taiwan

Thông báo số: 79804/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05874 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32338	20/05/2022	3	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREEN ENTRANS AS (NO)
Mosterøyveien 161, 4156 Mosterøy, Norway

Thông báo số: 79805/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05875 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21059	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LTD. (TH)
42/58 Moo 5, Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking, Sampran Nakhonpathom 73210, Thailand

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79806/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05876 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19165	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 79807/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05877 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25046	09/07/2020	5	09/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004
Japan

Thông báo số: 79808/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05878 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21054	02/05/2019	6	02/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE LIGHTING SOLUTIONS, LLC (US)
1975 Noble Road, Bldg. 338, Nela Park, East Cleveland,
OH 44112, United States of America

Thông báo số: 79809/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05879 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21052	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 79810/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05880 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21039	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 79811/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05881 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19160	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYSTEM CERAMICS S.P.A. (IT)
Via Ghiarola Vecchia 73, 41042 Fiorano Modenese,
Modena, Italy

Thông báo số: 79812/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05882 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11359	02/05/2013	12	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANOCYL S.A. (BE)
Rue de l'Essor 4, B-5060 Sambreville Belgium

Thông báo số: 79813/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05883 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19186	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome Chuo-ku Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 79814/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05884 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15805	08/08/2016	9	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLANTEC INC. (JP)
1-6-17, Kyomachibori, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500003, Japan

Thông báo số: 79815/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05885 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19449	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEMAK S.R.L. (IT)
Strada del Cascinotto 163, I-10156 Torino, Italy

Thông báo số: 79816/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05886 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24634	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
V.le Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79817/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05887 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21312	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25-56025 Pontedera (Pisa - Italy)

Thông báo số: 79818/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05888 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32256	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AGRO B.V. (NL)
Groningensingel 1, NL-6835 EA Arnhem, The Netherlands.

Thông báo số: 79819/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05889 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36541	27/06/2023	2	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEUCHI CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
4-2-14, Enichicho, Mihara-shi, Hiroshima 7230015, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79820/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05891 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23956	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 434-0046 JAPAN

Thông báo số: 79821/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05892 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14082	18/05/2015	10	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)
130, Jibu-cho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 612-8374
Japan

Thông báo số: 79822/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05893 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28687	21/05/2021	4	21/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUN JIN JE EUP COMPANY (KR)
(Mongnae-dong) 265, Gangchon-ro, Danwon-gu, Ansan-si,
Gyeonggi-do 15427, Republic of Korea

Thông báo số: 79823/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05894 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28835	04/06/2021	4	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAP III B.V. (NL)
Mauritslaan 49, 6129 EL Urmond, The Netherlands

Thông báo số: 79844/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05895 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24651	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUDA SANGYO COMPANY LIMITED (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1630558, Japan

Thông báo số: 79845/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05896 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16906	03/05/2017	8	03/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79846/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05897 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10299	16/05/2012	13	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

Thông báo số: 79847/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05898 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15497	16/05/2016	9	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79848/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05899 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24230	21/05/2020	5	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79849/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05900 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36182	25/05/2023	2	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79850/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05901 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17008	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79851/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05902 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17002	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79852/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05903 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19334	30/05/2018	7	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79853/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05904 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19335	30/05/2018	7	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79854/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05905 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19336	30/05/2018	7	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79855/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05906 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19337	30/05/2018	7	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 79856/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05907 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33538	30/08/2022	3	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79857/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05908 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28963	18/06/2021	4	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING"
(RU)
ul. Pyatnitskaya, 13, str. 1 Moscow, 115035, Russian Federation

Thông báo số: 79858/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05909 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29063	28/06/2021	4	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING"
(RU)
ul. Pyatnitskaya, 13, stroenie 1 Moscow, 115035, Russia

Thông báo số: 79859/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05911 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35992	10/05/2023	2	10/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AAF LTD (GB)
Cramlington, Northumberland NE23 8AF, United Kingdom

Thông báo số: 79860/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05912 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35988	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WAMGROUP S.P.A. (IT)
Strada degli Schiocchi 12 41124 Modena, Italy

Thông báo số: 79861/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05913 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17064	13/06/2017	8	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79862/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05914 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17065	13/06/2017	8	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79863/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05915 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19640	10/07/2018	7	10/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79864/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05916 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19638	10/07/2018	7	10/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79865/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05917 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19637	10/07/2018	7	10/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79866/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05918 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19639	10/07/2018	7	10/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79867/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05919 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21345	10/06/2019	6	10/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79868/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05920 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21545	16/07/2019	6	16/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79869/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05921 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21546	16/07/2019	6	16/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79870/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05922 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21544	16/07/2019	6	16/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79871/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05923 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21083	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79872/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05924 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21084	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79873/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05925 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21085	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79874/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05926 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21086	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79875/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05927 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21157	21/05/2019	6	21/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79876/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05928 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21156	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79877/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05929 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32868	01/07/2022	3	01/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79878/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05930 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36109	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79879/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05931 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36244	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79880/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05932 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36111	19/05/2023	2	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79881/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05933 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36887	07/08/2023	2	07/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENSQUARE LLC (KR)
2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil,
Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea

Thông báo số: 79882/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05934 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32265	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAEDA, TATSUNORI (JP)
c/o THISWAY Co., Ltd., Room 802, PROSPER
HIRANOMACHI Bldg., 3-1-8, Hiranomachi, Chuo-ku,
Osaka-shi, Osaka 5410046 Japan
HIKAGE, FUTOSHI (JP)
c/o THISWAY Co., Ltd., Room 802, PROSPER
HIRANOMACHI Bldg., 3-1-8, Hiranomachi, Chuo-ku,
Osaka-shi, Osaka 5410046 Japan

Thông báo số: 79884/TB-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06099 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19173	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HỒ VĂN ANH TUẤN (VN)
Số 10, đường Lịch Đới, phường Đức, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
TÔ DIỆU LIÊN (VN)
Số 02, Ché Lan Viên, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Thông báo số: 79885/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06100 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28527	05/05/2021	4	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EYEMEE THE BEAUTY CO., LTD. (KR)
11-6, Neunganmal 1-gil, Seocho-gu, Seoul 06801, Republic of Korea

Thông báo số: 79886/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06101 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32224	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADAMA MAKHTESHIM LTD (IL)
Golan Street, Airport City, 7019900, Israel

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79887/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06102 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32229	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STARKE, MICHEAL (DE)
Am Fort 19b, 85139 Wettstetten, Germany
LIEBERS, THOMAS (DE)
Thomastraße 3, 85120 Hepberg, Germany

Thông báo số: 79888/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06103 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32400	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UDDEHOLMS AB (SE)
S-683 85 Hagfors, Sweden

Thông báo số: 79889/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06104 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17388	29/08/2017	8	29/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI BOILER WORKS, LTD. (CN)
250 Huaning Road, Minhang, Shanghai, 200245, P. R.
China

Thông báo số: 79890/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06105 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19148	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556 Japan

Thông báo số: 79891/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06106 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21050	02/05/2019	6	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556 Japan

Thông báo số: 79892/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06107 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14025	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1 Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 79893/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06108 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23960	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 79894/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06109 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11368	06/05/2013	12	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79895/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06110 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24013	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 79896/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06111 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16933	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 79897/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06112 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28566	10/05/2021	4	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79898/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06113 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12732	12/05/2014	11	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 79899/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06114 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14054	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-
8556 Japan

Thông báo số: 79900/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06115 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14052	12/05/2015	10	12/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 79901/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06116 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21129	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 79902/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06117 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16967	15/05/2017	8	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 79903/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06118 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10295	16/05/2012	13	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 79904/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06119 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19270	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 79905/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06121 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36446	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SDS BIOTECH K.K. (JP)
3 Kanda-Neribeicho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0022 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79906/TB-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06122 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24821	26/06/2020	5	26/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
28-8, Honkomagome 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8650, Japan

Thông báo số: 79907/TB-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06123 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35983	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UB LIGHT CO., LTD (KR)
(Jeongwang-dong, SihwaGongdan 1 Na 401-1)
Je3DongHo, 50, Sangidaehak-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 79908/TB-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06124 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25111	15/07/2020	5	15/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 79909/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06125 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15522	24/05/2016	9	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LTD. (IN)
D-6-11, Sector 59, Noida-201301, U.P., India

Thông báo số: 79910/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06126 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32202	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REYNOLDS PRESTO PRODUCTS INC. (US)
1900 West Field Court Lake Forest, IL 60045, United
States of America

Thông báo số: 79911/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06127 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35895	27/04/2023	2	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESSENTIAL SURGICAL PTY LTD (AU)
805, Level 8, 3 Waverley Street, Bondi Junction 2022, New South Wales, Australia

Thông báo số: 79912/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06128 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32371	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIP HOLDINGS LLC (US)
1202 Telfair Rd Brandon, Florida 33510, The United States of America

Thông báo số: 79913/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06129 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11354	02/05/2013	12	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79914/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06130 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11355	02/05/2013	12	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi,
Japan

Thông báo số: 79915/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06131 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19156	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 79916/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06132 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19183	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79918/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06170 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35263	06/03/2023	2	06/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHEEM AUSTRALIA PTY LIMITED (AU)
1 Alan Street, Rydalmere, New South Wales 2116,
Australia

Thông báo số: 79919/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06171 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29076	29/06/2021	4	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NONGFU SPRING CO., LTD. (CN)
No. 181, Geyazhuang, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang
310024, China

Thông báo số: 79920/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06172 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34569	05/12/2022	2	05/12/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROSENDAHL NEXTROM GMBH (AT)
Schachen 57, 8212 Pischelsdorf, Austria

Thông báo số: 79921/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06173 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34571	05/12/2022	2	05/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROSENDAHL NEXTROM GMBH (AT)
Schachen 57, 8212 Pischelsdorf, Austria

Thông báo số: 79922/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06174 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9341	06/06/2011	14	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1136, Yokosuka, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka, Japan

Thông báo số: 79923/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06176 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14020	04/05/2015	10	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARPI TECH B.V. AMSTERDAM, BALERNA BRANCH (CH)
Via Passeggiata 1, CH-6828 Balerna, Switzerland

Thông báo số: 79924/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06177 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28553	07/05/2021	4	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh,
People's Republic

Thông báo số: 79925/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06178 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19208	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79926/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06179 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35984	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO GROUP LLC (US)
2141 NW 25th Avenue, Portland, Oregon 97210, United States of America

Thông báo số: 79927/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06180 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35995	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO GROUP LLC. (US)
2141 NW 25th Avenue, Portland, Oregon 97210, United States of America

Thông báo số: 79928/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06181 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35980	09/05/2023	2	09/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)
10b, Rue des Mérovingiens, (ZI Bourmicht), L-8070
Bertrange, LUXEMBOURG

Thông báo số: 79929/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06182 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35982	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)
1404 Newton Drive Champaign, Illinois 61824, United States of America

Thông báo số: 79930/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06183 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28570	10/05/2021	4	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JENEIL BIOSURFACTANT COMPANY, LLC (US)
400 North Dekora Woods Boulevard Saukville, WI 53080 (US)

Thông báo số: 79931/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06184 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28582	11/05/2021	4	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLICHEM SA (LU)
50, Val Fleuri, L-1526 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 79932/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06185 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28587	11/05/2021	4	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hongkong

Thông báo số: 79933/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06186 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32231	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEALTHTECH BIO ACTIVES, S.L.U. (ES)
DIAGONAL, 549 5 - 08029 Barcelona (Spain)

Thông báo số: 79934/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06187 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32233	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHUR TECHNOLOGY A/S (DK)
Fuglevangsvej 41, 8700 Horsens, Denmark

Thông báo số: 79935/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06188 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24048	11/05/2020	5	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 79936/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06189 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21358	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORCHEM CO., LTD. (KR)
73, Beonnyeong-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79937/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06190 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35619	04/04/2023	2	04/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 79938/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06191 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28237	05/04/2021	4	05/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 79939/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06192 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35873	25/04/2023	2	25/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 79940/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06193 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35973	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 79941/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06194 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21194	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL
ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

Thông báo số: 79942/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06195 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15746	26/07/2016	9	26/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMWOO GEOTECH CO., LTD. (KR)
4F, Samwoo Bld., 241 Yangpyeong-dong 4-ga,
Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-867, Republic of Korea

Thông báo số: 79943/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06196 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28504	04/05/2021	4	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ODIN ENERGY CO., LTD. (KR)
(Daeseo Building, Bongcheon-dong), 3F 109 Gwanak-ro,
Gwanak-gu, Seoul 08833, Republic of Korea

Thông báo số: 79944/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06197 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29020	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XEBEC TECHNOLOGY CO., LTD. (JP)
7-25, Koujimachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1020083,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79945/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06198 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32564	08/06/2022	3	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELLROCK DEVELOPMENTS LIMITED (NZ)
Level 8 120 Albert Street Auckland New Zealand

Thông báo số: 79946/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06199 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32261	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA UNIVERSITY (JP)
1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 5650871, Japan

Thông báo số: 79947/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06200 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29169	08/07/2021	4	08/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANSEI COMPANY (JP)
7-3, Kamiyoga 1-chome, Setagaya-ku, Tokyo 158-0098
Japan

NIPPON KOEI CO., LTD. (JP)
4, Kojimachi 5-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8539 Japan
TOKYO METROPOLITAN SEWERAGE SERVICE
CORPORATION (JP)
6-2, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004,
Japan

Thông báo số: 79948/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06201 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10470	12/07/2012	13	12/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEUFELD, KLAUS (AT)
Sattelbach 13, A-2532 Heiligenkreuz, Austria
GRABHERR, HELMUT (AT)
Sandberg 15, A-4550 Kremsmunster, Austria
WESTERKAMP, ARNOLD (DE)
Norddollen 26, 49429 Visbek, Germany

Thông báo số: 79949/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06202 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25300	27/07/2020	5	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI INDUSTRIAL CO., LTD (JP)
1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-ku, Sagamihara-shi,
Kanagawa 2520206 (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79950/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06203 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25300	27/07/2020	6	27/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI INDUSTRIAL CO., LTD (JP)
1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-ku, Sagamihara-shi,
Kanagawa 2520206 (JP)

Thông báo số: 79951/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06204 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25300	27/07/2020	7	27/07/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI INDUSTRIAL CO., LTD (JP)
1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-ku, Sagamihara-shi,
Kanagawa 2520206 (JP)

Thông báo số: 79952/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06205 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35987	10/05/2023	2	10/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSTECH ACADEMY-INDUSTRY FOUNDATION (KR)
77 Cheongam-Ro, Nam-Gu, Pohang, Gyeongbuk, Republic of Korea
BL PROCESS CO.,LTD (KR)
1312, ACE PYEONGCHON TOWER, 361, Simin-daero Dongan-gu Anyang-si Gyeonggi-do, 14057, Republic of Korea

Thông báo số: 79953/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06206 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34238	01/11/2022	3	01/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRAVIFLOAT AS (NO)
Postbox 2424, 5824 Bergen, Norway

Thông báo số: 79954/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06207 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36255	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTC BIO, INC. (KR)
1F., 13, Jungdae-ro 40-gil, Songpa-gu, Seoul 138-858, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79955/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06208 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10255	04/05/2012	13	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 79956/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06210 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21161	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 79957/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06211 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36208	29/05/2023	2	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMEX TECHNOLOGIES INC. (JP)
No. 12-8, Satsuki-cho, Kanuma-shi, Tochigi 3220014,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79958/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06212 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36212	29/05/2023	2	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMEX TECHNOLOGIES INC. (JP)
No. 12-8, Satsuki-cho, Kanuma-shi, Tochigi 3220014,
Japan

Thông báo số: 79959/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06213 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36201	29/05/2023	2	29/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMEX TECHNOLOGIES INC. (JP)
No. 12-8, Satsuki-cho, Kanuma-shi, Tochigi 3220014,
Japan

Thông báo số: 79960/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06214 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17233	18/07/2017	8	18/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN SAME ENTERPRISES CO., LTD. (TW)
No.31, Lane 349, Chung Cheng S. road, Yongkang Dist.,
Tainan City, Taiwan.

Thông báo số: 79961/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06215 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34220	31/10/2022	3	31/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, JIN OK (KR)
221-505(Olympic Seonsu Gijachon APT., Bangi-dong)
1218, Yangjae-daero, Songpa-gu Seoul, S. Korea

Thông báo số: 79962/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06216 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36451	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWAMURA ELECTRIC, INC. (JP)
3-86, Akatsuki-cho, Seto-shi, Aichi, 489-8611 Japan

Thông báo số: 79963/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06217 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36501	22/06/2023	2	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWAMURA ELECTRIC, INC. (JP)
3-86, Akatsuki-cho, Seto-shi, Aichi, 489-8611 Japan

Thông báo số: 79964/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06218 Ngày nộp: 03/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23935	04/05/2020	5	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN VĂN TÍNH (VN)
Số nhà 14 ngõ 230 Định Công Thượng, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79965/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06219 Ngày nộp: 04/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15037	11/01/2016	9	11/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ MẠNH ĐỨC (VN)
Số 379 Tô Hiệu, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79966/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06222 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32495	01/06/2022	3	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROSENDAHL NEXTROM GMBH (AT)
Schachen 57, 8212 Pischelsdorf, Austria

Thông báo số: 79967/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06223 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32273	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048260, Japan

Thông báo số: 79968/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06224 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35979	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLETANCHE FREYSSINET (FR)
280 avenue Napoléon Bonaparte 92500 Rueil-Malmaison,
France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79969/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06225 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21110	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 79970/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06226 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21092	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 79971/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06227 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21103	07/05/2019	6	07/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 79972/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06228 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24022	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 79973/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06229 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19216	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam, Netherlands

Thông báo số: 79974/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06230 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35959	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,
United States of America

Thông báo số: 79975/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06231 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19217	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 79976/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06232 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35977	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street San Francisco, California 94103 (US)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79977/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06233 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15473	09/05/2016	9	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 79978/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06234 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35976	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 79979/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06235 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35978	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79980/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06236 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32221	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 79981/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06237 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8457	11/05/2010	15	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING S.A. (CH)
Avenue de Florissant 41, 1008 Prilly Switzerland

Thông báo số: 79982/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06238 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36005	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79983/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06239 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28594	12/05/2021	4	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIC-VIOLEX SA (GR)
Agiou Athanasiou GR-145 69 Anixi, Attiki Greece.

Thông báo số: 79984/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06240 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14053	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 79985/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06241 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28599	13/05/2021	4	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARGILL, INCORPORATED (US)
15407 McGinty Road West, Wayzata, MN 55391, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79986/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06242 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24052	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 79987/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06243 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24061	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556 Japan

Thông báo số: 79988/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06244 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32268	13/05/2022	3	13/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York
10591, United States of America

Thông báo số: 79989/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06245 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23987	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CVP CLEAN VALUE PLASTICS GMBH (DE)
Karnapp 25, 21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 79990/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06246 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21384	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATCO PHARMA LIMITED (IN)
Natco House, Road No. 2, Banjara Hills, Hyderabad,
Andhra Pradesh 50003-3, India

Thông báo số: 79991/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06247 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19370	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIDEAKI SAKO (JP)
81, Yayoi-chou, Komaki-shi, Aichi 4850071, Japan
TAKESHI TAKAHASHI (JP)
IrisVI-102, 2-10-19, Heiwa, Ichinomiya-shi, Aichi
4910905, Japan

Thông báo số: 79992/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06248 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35159	27/02/2023	2	27/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE GLOBAL ENTERPRISES LTD. (BM)
c/o Harbour Fiduciary Services Limited, Thistle House, 4
Burnaby Street, Hamilton HM 11, Bermuda
GALAPAGOS NV (BE)
Generaal De Wittelaan L11 A3, 2800 Mechelen, Belgium

Thông báo số: 79993/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06249 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24307	27/05/2020	5	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEOUL ENGINEERING CO., LTD. (KR)
1381-1, Juan-dong, Nam-ku, Incheon 402-825, Republic of
Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 79994/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06250 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24062	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 79995/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06251 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24064	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 79996/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06252 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28633	17/05/2021	4	17/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 79997/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06253 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28670	20/05/2021	4	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 79998/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06254 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32207	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 79999/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06255 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32243	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 80000/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06256 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32336	19/05/2022	3	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 80001/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06257 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32305	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80002/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06258 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25272	24/07/2020	5	24/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

Thông báo số: 80003/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06259 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25321	27/07/2020	5	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 80004/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06263 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28875	10/06/2021	4	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA KIKI KOGYO CO., LTD. (JP)
4-33-32 Hakataekimae, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka
812-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80005/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06264 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8431	05/05/2010	15	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 80006/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06265 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8437	05/05/2010	15	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULSTEIN DESIGN AS (NO)
Osnesvegen, No.6067 Ulsteinvik, Norway

Thông báo số: 80007/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06266 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23977	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 1438555,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80008/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06267 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32418	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEHTA, VEERAG (US)
238 St, Nicholas Ave, South plainfield, New Jersey, USA
PARK, HEE-DAE (KR)
Yonsan LG Apt 122-802, 243-18, Yonsan-Dong, Yonje-Gu, Busan, Korea

Thông báo số: 80009/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06268 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23988	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 80010/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06269 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28532	05/05/2021	4	05/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558
Japan

Thông báo số: 80011/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06270 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35937	05/05/2023	2	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 80012/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06271 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35938	05/05/2023	2	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 80013/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06272 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35939	05/05/2023	2	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 80014/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06273 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35940	05/05/2023	2	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 80015/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06274 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35941	05/05/2023	2	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80016/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06275 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11373	06/05/2013	12	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATOMOKUZAI KOGYO CO., LTD. (JP)
105-10, aza-Futatsuri, Yotsuya-cho, Kasugai-shi, Aichi
486-0909 Japan

Thông báo số: 80017/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06276 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23997	06/05/2020	5	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)
Mercator 3, 6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 80018/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06277 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28541	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80019/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06278 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28551	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 80020/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06279 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28552	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 80021/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06280 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21099	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI JINTA MEDICAL CO., LTD (CN)
No. 18 Jianding Road, Fengjing Town, Jinshan District,
Shanghai 201502, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80022/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06281 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21102	07/05/2019	6	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SWISS SPA SYSTEM LTD. (CN)
Unit B, 3/F, Eton Building, 288 Des Voeux Road Central,
Hong Kong

Thông báo số: 80023/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06282 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24027	07/05/2020	5	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 80024/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06283 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28559	07/05/2021	4	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAICEL CORPORATION (JP)
3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80025/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06284 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28563	07/05/2021	4	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORATANI CO., LTD. (JP)
6-4, Matsuhama Ha, Kahoku-shi Ishikawa, Japan

Thông báo số: 80029/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06439 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19516	27/06/2018	7	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 80030/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06440 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36539	27/06/2023	2	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80031/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06441 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32795	28/06/2022	3	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 80032/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06442 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29068	29/06/2021	4	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 80033/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06443 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32813	29/06/2022	3	29/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 80034/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06444 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32817	29/06/2022	3	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 80035/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06446 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33258	08/08/2022	3	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUN SHIAU MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 4, Lane 602, San Feng Rd., Fengyuan Dist., Taichung
City, Taiwan

Thông báo số: 80036/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06447 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36089	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KRITSADATIVUTH, PANTASORN (TH)
233 Soi Prasertmanukij 29, Prasertmanukij Rd, Jorakebua,
Ladprao, Bangkok 10230, Thailand

Thông báo số: 80037/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06450 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19715	30/07/2018	8	30/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535
Japan

Thông báo số: 80038/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06451 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19715	30/07/2018	7	30/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80039/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06452 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19715	30/07/2018	9	30/07/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535
Japan

Thông báo số: 80040/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06453 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25054	10/07/2020	5	10/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAEGAKI BIO-INDUSTRY, INC. (JP)
681, Mukudani, Hayashida-cho, Himeji-shi, Hyogo
6794298, Japan
ORGANO CORPORATION (JP)
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 1368631, Japan

Thông báo số: 80041/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06454 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15837	15/08/2016	9	15/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEWTECH TEXTILE TECHNOLOGY DEVELOPMENT (SHANGHAI) CO., LTD (CN)
No. 88, Alley 1058 Xinsong Rd., Shihudang Town,
Songjiang District, Shanghai 201604, China

Thông báo số: 80042/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06455 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17200	11/07/2017	8	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMARTFLEX INNOVATION PTE. LTD. (SG)
27 Ubi Road 4, #04-04 Singapore 408618, Singapore

Thông báo số: 80043/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06456 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32227	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIOS FARMACÉUTICOS ROVI, S.A. (ES)
C/ Julián Camarillo, 35, E-28037 Madrid, Spain

Thông báo số: 80044/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06457 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32200	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543, Japan

Thông báo số: 80045/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06458 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32203	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 80046/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06459 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32210	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYO FOODS CO., LTD. (JP)
5-2, Akasaka 3-chome, Minato-ku, Tokyo 107-0052, Japan

Thông báo số: 80047/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06460 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32213	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCOTEC HOLDING B.V. (NL)
Westeinde 107, NL-1601 BL Enkhuizen, the Netherlands

Thông báo số: 80048/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06461 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32236	11/05/2022	3	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558
Japan

Thông báo số: 80049/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06462 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35998	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United
Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80051/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06463 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36017	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABEAU, INC. (US)
5850 Canoga Avenue, Suite 100, Woodland Hills, CA
91367, United States of America

Thông báo số: 80052/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06464 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12718	12/05/2014	11	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMIKI CO., LTD. (JP)
No. 1-13-26, Toei, Kazo-shi, Saitama-ken, Japan

Thông báo số: 80053/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06465 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14049	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (FI)
Orionintie 1, FI-02200 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80054/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06466 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14059	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 80055/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06467 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14072	12/05/2015	10	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 80056/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06468 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11383	13/05/2013	12	13/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 80057/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06469 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24074	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONECRANES GLOBAL CORPORATION (FI)
Koneenkatu 8, FI-05830 Hyvinkää, Finland

Thông báo số: 80058/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06470 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32257	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555
Japan

Thông báo số: 80059/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06471 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32266	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
(JP)

Thông báo số: 80060/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06472 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32270	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555
Japan

Thông báo số: 80061/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06473 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32276	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIMEC S.P.A. (IT)
Via delle Ande 19, I-00144 Roma RM, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80062/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06474 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	16	31/05/2038

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80063/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06475 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	3	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80064/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06476 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	4	31/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80065/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06477 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	5	31/05/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80066/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06478 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	6	31/05/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80067/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06479 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	7	31/05/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80068/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06480 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	8	31/05/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80069/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06481 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	9	31/05/2031

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80070/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06482 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	10	31/05/2032

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80071/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06483 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	11	31/05/2033

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80072/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06484 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	12	31/05/2034

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80073/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06485 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	13	31/05/2035

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80074/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06486 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	14	31/05/2036

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80075/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06487 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32475	31/05/2022	15	31/05/2037

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APLIS CORPORATION (JP)
1-15-5, Nakacho, Musashino-shi, Tokyo 1800006, Japan

Thông báo số: 80076/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06488 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25366	30/07/2020	5	30/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOYU AGRI CO., LTD. (JP)
14-10, Futago 6-chome, Takatsu-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 2130002, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80077/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06489 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36463	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOSIGN CORPORATION (JP)
2-7, Kandasakumacho, Chiyoda-ku, Tokyo 1010025 Japan

Thông báo số: 80078/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06490 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24169	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 80079/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06491 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10335	31/05/2012	13	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT FINANCE (BVI) LIMITED (GB)
Citco Building, Wickhams Cay, P.O. Box 662, Road Town, Tortola, Virgin Islands, British

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80080/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06492 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32483	01/06/2022	3	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 80081/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06493 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28813	03/06/2021	4	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,
Germany

Thông báo số: 80289/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05971 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35968	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTHENA BIOSCIENCES LIMITED (IE)
25-28 North Wall Quay, Dublin, 1, Ireland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80487/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-02096 Ngày nộp: 26/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13834	09/03/2015	10	09/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RESONAC CORPORATION (JP)
13-9, Shiba Daimon 1-Chome, Minato-ku, Tokyo 1058518
Japan

Thông báo số: 80488/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05449 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32406	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan

Thông báo số: 80489/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07658 Ngày nộp: 29/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37125	29/08/2023	2	29/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George
Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Thông báo số: 80490/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-15125 Ngày nộp: 10/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21603	30/07/2019	6	30/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PLASMA WATER SOLUTIONS INC (US)**
108 Lakeland Avenue, City of Dover, State of Delaware
19901, USA

Thông báo số: 80491/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05126 Ngày nộp: 15/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28558	07/05/2021	4	07/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SHOWA DENKO MATERIALS CO., LTD. (JP)**
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006606
Japan

Thông báo số: 80492/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06417 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24268	25/05/2020	5	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

Thông báo số: 80493/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08395 Ngày nộp: 14/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15643	28/06/2016	9	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

Thông báo số: 80494/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08396 Ngày nộp: 14/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29035	24/06/2021	4	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80495/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-08397 Ngày nộp: 14/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27390	08/01/2021	4	08/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

Thông báo số: 80496/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09352 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19595	05/07/2018	7	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 80497/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09353 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19594	05/07/2018	7	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80498/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09354 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19593	05/07/2018	7	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 80499/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09365 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9465	18/07/2011	14	18/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim Germany

Thông báo số: 80500/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09366 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12962	22/07/2014	11	22/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80501/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09370 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15740	26/07/2016	9	26/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 80502/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09376 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19719	30/07/2018	7	30/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 82443/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-01434 Ngày nộp: 05/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31210	20/01/2022	3	20/01/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGRIGENETICS, INC. (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 82444/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-01435 Ngày nộp: 05/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31185	18/01/2022	3	18/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGRIGENETICS, INC. (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 82445/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04981 Ngày nộp: 11/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14682	20/10/2015	9	20/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO CANADA LIMITED (CA)
37 McCarville Street, Charlottetown PE C1E 2A7, Canada

Thông báo số: 82446/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05005 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35822	20/04/2023	2	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARGILL, INCORPORATED (US)
MS 24, 15407 McGinty Road West, Wayzata, Minnesota
55391, United States of America

Thông báo số: 82447/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06557 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21329	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikiracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 82448/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06591 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24142	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo
1057117 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82451/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04259 Ngày nộp: 26/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28281	07/04/2021	4	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REYNOLDS PRESTO PRODUCTS INC. (US)
1900 West Field Court, Lake Forest, Illinois 60045, United States of America

Thông báo số: 82452/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-16110 Ngày nộp: 24/11/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27009	03/12/2020	4	03/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELLEX MEDICAL PTY LTD (AU)
3-4 Second Avenue, Mawson Lakes, South Australia, 5095, Australia

Thông báo số: 82453/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05369 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24632	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottoliavej 9, 2500 Valby, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82454/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05382 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24860	30/06/2020	5	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
9 Ottiliavej, DK-2500 Valby, Denmark

Thông báo số: 82455/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05384 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14319	13/07/2015	10	13/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIO FARMACEUTICO C.T. S.R.L. (IT)
Strada Solaro, 97, I-18038 Sanremo, Italy

Thông báo số: 82456/QĐ-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05945 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21640	06/08/2019	6	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82457/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05946 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21639	06/08/2019	6	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 970005-6453,
United States of America

Thông báo số: 82458/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05947 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21637	06/08/2019	6	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 82459/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05948 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17353	15/08/2017	8	15/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 82460/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05949 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17331	15/08/2017	8	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL LTD. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 82461/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05950 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29534	17/08/2021	4	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 82462/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05951 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29528	17/08/2021	4	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 82463/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05952 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25510	17/08/2020	5	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 82464/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05953 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25531	18/08/2020	5	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82465/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05954 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25560	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 82466/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05955 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25559	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 82467/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05956 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25557	19/08/2020	5	19/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 82468/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05957 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25552	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 82469/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05958 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37030	21/08/2023	2	21/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

Thông báo số: 82470/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05959 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33442	24/08/2022	3	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 82471/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05960 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33439	24/08/2022	3	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR
97005-6453, United States of America

Thông báo số: 82472/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05961 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33438	24/08/2022	3	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United State of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82473/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05962 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33436	24/08/2022	3	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

Thông báo số: 82474/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05963 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33476	25/08/2022	3	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
A Dutch Partnership One Bowerman Drive Beaverton,
Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 82475/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05964 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25692	28/08/2020	5	28/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 82476/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05965 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35184	28/02/2023	2	28/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo, 103-8426,
Japan

Thông báo số: 82477/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05966 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35917	28/04/2023	2	28/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLOBAL MOBILITY SERVICE, INC. (JP)
4F Sumitomo-shibadaimon Bld. 2-gokan, 1-12-16,
Shibadaimon, Minato-ku, Tokyo 105-0012 Japan

Thông báo số: 82478/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05967 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19145	02/05/2018	7	02/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 82479/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05968 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15448	04/05/2016	9	04/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC (US)
100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981-0915,
United States of America

Thông báo số: 82480/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05969 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23985	05/05/2020	5	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 772-8601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82481/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05970 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28545	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)
1188 Sherbrooke Street West, Montreal, Quebec H3A 3G2,
Canada

Thông báo số: 82482/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05973 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32269	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAJITANI, TSUYOSHI (JP)
C-914,3, Yamatehigashi 2-chome, Kyotanabe-shi, Kyoto
6100357 Japan
NIPPON CRUCIBLE CO., LTD. (JP)
21-3, Ebisu 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1500013, Japan
YOSHIGUCHI, KAZUMI (TH)
455/25 the BIZ Phatthanakan-Onnut Rd., Prawet, Prawet,
Bangkok 10250, Thailand
SHOEI MFG. CO., LTD. (JP)
9-11, Setoguchi 4-chome, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka
5470034, Japan

Thông báo số: 82483/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05974 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24076	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshoejvej 36, DK-2880 Bagsvaerd, Denmark

Thông báo số: 82484/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05975 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21124	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshoejvej 36, DK-2880 Bagsvaerd, Denmark

Thông báo số: 82485/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05976 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28608	14/05/2021	4	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 82486/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05977 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24104	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 82487/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05978 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24130	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 82488/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05979 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36039	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82489/TB-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05980 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36044	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

Thông báo số: 82490/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-05981 Ngày nộp: 26/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36053	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany
BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 82493/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06285 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32666	16/06/2022	3	16/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336,
Republic of Korea

Thông báo số: 82494/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06286 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36427	16/06/2023	2	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336,
Republic of Korea

Thông báo số: 82495/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06287 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21372	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 82496/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06288 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36477	21/06/2023	2	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea

Thông báo số: 82497/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06289 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24742	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 82498/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06290 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28999	22/06/2021	4	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82499/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06291 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12909	30/06/2014	11	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721 Korea

Thông báo số: 82500/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06292 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32837	30/06/2022	3	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336,
Republic of Korea

Thông báo số: 82501/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06293 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24636	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu,
Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82502/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06294 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28974	18/06/2021	4	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN SCIENCE AND TECHNOLOGY AGENCY (JP)
1-8, Honcho 4-chome, Kawaguchi-shi, Saitama 332-0012
Japan
TOKYO INSTITUTE OF TECHNOLOGY (JP)
12-1, Ookayama 2-chome, Meguro-ku, Tokyo 152-8550
Japan

Thông báo số: 82503/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06295 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19321	24/05/2018	7	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKO YAKUHIN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
14-25, Naniwa-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300022,
Japan

Thông báo số: 82504/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06296 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24093	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LB BULGARICUM (BG)
86 Tintyava Street, Sofia 1113, Bulgaria

Thông báo số: 82505/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06298 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36045	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBZ SYSTEC GMBH (DE)
Bleicherstrasse 7, 88212 Ravensburg, Germany

Thông báo số: 82506/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06309 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32855	01/07/2022	3	01/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KM BIOLOGICS CO., LTD. (JP)
1-6-1 Okubo, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 860-8568 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82507/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06310 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15529	24/05/2016	9	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUAN FONG PRECISION TECHNOLOGY CO., LTD.
(TW)
No. 679, Fu Ya Road, Hsitun Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 82508/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06313 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37710	26/10/2023	2	26/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NINGBO BODE HIGHTECH CO., LTD. (CN)
Qianhouchen Village, Yunlong Town, Yinzhou District,
Ningbo, Zhejiang 315137, China

Thông báo số: 82509/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06314 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
39333	07/03/2024	2	07/03/2026

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "ROSENERGOATOM" (RU)
ul. Ferganskaya, d. 25, Moscow, 109507, Russian
Federation
JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND
INNOVATIONS" (RU)
Staromonetniy per., d. 26, Moscow, 119180, Russian
Federation

Thông báo số: 82510/QĐ-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06315 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
39333	07/03/2024	3	07/03/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "ROSENERGOATOM" (RU)
ul. Ferganskaya, d. 25, Moscow, 109507, Russian
Federation
JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND
INNOVATIONS" (RU)
Staromonetniy per., d. 26, Moscow, 119180, Russian
Federation

Thông báo số: 82511/QĐ-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06316 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36410	15/06/2023	2	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOLOGIES AVANCEES ET MEMBRANES
INDUSTRIELLES (FR)
ZA LES LAURONS 26110 NYONS, FRANCE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82512/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06318 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32426	27/05/2022	3	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATAKE CORPORATION (JP)
7-2, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0021,
Japan

Thông báo số: 82513/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06320 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32267	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge,
Cambridgeshire CB4 0QA, United Kingdom

Thông báo số: 82514/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06321 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29443	05/08/2021	4	05/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 1048280, Japan

Thông báo số: 82515/QĐ-SHTT_{.IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06322 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35962	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUN, BYUNGTAE (KR)
114-1504, 126, Hosan-ro, Dalseo-gu, Daegu, 42707, Republic of Korea

Thông báo số: 82516/QĐ-SHTT_{.IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06326 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19585	03/07/2018	7	03/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLER, JAMES, V. (US)
893 Maryknoll Circle, Glen Ellyn, IL 60137, the United States of America
HEISSENBERG, MICHAEL (US)
725 N.e Bayberry Lane, Jensen Beach, FL 34957, the United States of America

Thông báo số: 82517/QĐ-SHTT_{.IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06328 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15606	20/06/2016	9	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DECATHLON (FR)
4, BOULEVARD DE MONS, 59650 VILLENEUVE
D'ASCQ, FRANCE

Thông báo số: 82518/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06329 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28706	24/05/2021	4	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 82519/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06330 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28699	24/05/2021	4	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82520/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06331 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15547	30/05/2016	9	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHR. HANSEN HMO GMBH (DE)
Maarweg 32, 53619 Rheinbreitbach, Germany

Thông báo số: 82521/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06332 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12587	31/03/2014	11	31/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EFAFLEX INZENIRING D.O.O. LJUBLJANA (SI)
Devova Ulica 5, 1000 Ljubljana, Slovenia

Thông báo số: 82522/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06333 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19288	23/05/2018	7	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOFINECO (FR)
8-14 rue Vaucanson, F-69150 Decines, FRANCE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82523/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06334 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24187	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 8028601 Japan

Thông báo số: 82524/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06335 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24174	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-FEE SYSTEM GMBH (DE)
Senefelder Str. 44, 51469 Bergisch Gladbach, Germany

Thông báo số: 82525/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06336 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24115	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOSENSE CO., LTD. (KR)
19-1 Block, Cheonan 4th Regional Industrial Areas, 90,
4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, 331-814 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82526/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06337 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32639	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAEDTLER + UHL KG (DE)
Noerdliche Ringstrasse 12, 91126 Schwabach, Germany

Thông báo số: 82527/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06338 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21540	16/07/2019	6	16/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANDROL AUSTRALIA PTY LTD. (AU)
1 Schumacher Road, Wingfield, South Australia 5013,
Australia

Thông báo số: 82528/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06339 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36377	13/06/2023	2	13/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKE EDUCATIONAL INSTITUTION (JP)
1-1, Ridai-cho, Kita-ku, Okayama-shi, Okayama 700-0005,
Japan
SID SOKEN CO., LTD. (JP)
1-20, Banzancho, Kita-ku, Okayama-shi, Okayama 700-
0818, Japan

Thông báo số: 82529/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06340 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24243	21/05/2020	5	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)
No.: 2 Xinjie Kouwai Street, Beijing 100088, China

Thông báo số: 82530/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06341 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28698	24/05/2021	4	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400
001, India

Thông báo số: 82531/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06343 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21276	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEIKE (S) PTE LTD (SG)
Block 171 Kallang Way, #05-05/06/07/08 Kolam Ayer
Industrial Estate, Singapore 349250, Singapore

Thông báo số: 82532/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06344 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24132	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, HONG SIK (KR)
1812-1 Taeheung-ri, Namwon-eup, Seogwipo-si, Jeju-do
699-945, Korea

Thông báo số: 82533/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06346 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8637	27/07/2010	15	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STIFTUNG ALFRED-WEGENER-INSTITUT FUR
POLAR- UND MEERESFORSCHUNG (DE)
Am Handelshafen 12, 27570 Bremerhaven, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82534/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06348 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19193	08/05/2018	7	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 82535/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06350 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35950	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405, Japan

Thông báo số: 82536/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06351 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35951	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82537/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06352 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35952	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi
3213231, Japan

Thông báo số: 82538/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06353 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35954	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United
Kingdom

Thông báo số: 82539/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06354 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35956	08/05/2023	2	08/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 82540/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06355 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35958	08/05/2023	2	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 82541/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06356 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15478	09/05/2016	9	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 82542/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06357 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15479	09/05/2016	9	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 82543/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06358 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35965	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ICL EUROPE COOPERATIEF U.A. (NL)
Prinsenhof Building, Koningin Wilhelminaplein 30, 1062
KR Amsterdam, The Netherlands

Thông báo số: 82544/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06359 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35986	09/05/2023	2	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United
Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82545/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06360 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15466	09/05/2016	9	09/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RPL HOLDINGS LIMITED (GB)
8 Murieston Road, Hale, Altrincham, Cheshire CW6 9NW,
United Kingdom

Thông báo số: 82546/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06361 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28569	10/05/2021	4	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEED CO., LTD. (JP)
40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402 (JP)
SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
541-0048, JAPAN

Thông báo số: 82547/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06362 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28576	10/05/2021	4	10/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DE NORA WATER TECHNOLOGIES LLC (US)
1110 Industrial Blvd., Sugar Land, TX 77478, United States
of America

Thông báo số: 82548/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06363 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16914	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 82549/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06364 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16915	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 82550/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06365 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16917	08/05/2017	8	08/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 82551/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06366 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28612	14/05/2021	4	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IM, HYEONJU (KR)
(Jangjeon-dong, Geumjeongsan SK View Apt)#102-601,
64, Sigmulwon-ro, Geumjeong-gu Busan 609-745,
Republic of Korea

Thông báo số: 82552/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06367 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33577	06/09/2022	3	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIM, YUN SIK (KR)
301, 37, Jungang-daero 1742beon-gil, Geumjeong-gu
Busan 46265, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82553/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06368 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24744	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHTAKE ROOT KOGYO CO., LTD. (JP)
27 Aza-Kanegasaki, Hagisho, Ichinoseki-shi, Iwate
0210902 JAPAN

Thông báo số: 82554/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06370 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36059	16/05/2023	2	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVEX SCIENCE PTE LIMITED (SG)
152 Beach Road, #10-04 Gateway East, Singapore

Thông báo số: 82555/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06371 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32344	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIDEC-READ CORPORATION (JP)
10, Tsutsumisoto-cho, Nishikyogoku, Ukyo-ku, Kyoto-shi,
Kyoto 6150854, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82556/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06373 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12725	12/05/2014	11	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048,
United States of America

Thông báo số: 82557/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06374 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32237	12/05/2022	3	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRYSMIAN S.P.A. (IT)
Viale Sarca, 222, I-20126 Milano, Italy

Thông báo số: 82558/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06375 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12728	12/05/2014	11	12/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYSTEMS SPRAY-COOLED, INC. (US)
311 Plus Park Boulevard, Nashville, Tennessee 37217
United States of America

Thông báo số: 82559/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06376 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11380	13/05/2013	12	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048,
United States of America.

Thông báo số: 82560/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06377 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24056	13/05/2020	5	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS LLC (US)
550 West Adams Street, Chicago, IL 60661-3676, United States of America

Thông báo số: 82561/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06378 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32259	13/05/2022	3	13/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROCESS METRIX, LLC (US)
6622 Owens Drive, Pleasanton, California 94588, United States America

Thông báo số: 82562/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06379 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24094	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 82563/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06380 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21128	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83, Stockholm, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82568/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06495 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19293	23/05/2018	7	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAFARM PRODUCTS AS (NO)
Krekane 12 N-5725 Vaksdal, Norway

Thông báo số: 82569/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06497 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32391	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JEONG, GWAN HO (KR)
309-1202, 109, Baekseok-ro, Ilsandong-gu Goyang-si
Gyeonggi-do 410-720, Republic of Korea

Thông báo số: 82570/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06498 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21357	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82571/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06499 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10340	31/05/2012	13	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RA IN HO CO., LTD. (KR)
1655-5, Taein-dong, Gwangyang-si, Jeollanam-do 545-885,
Republic of Korea

Thông báo số: 82572/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06500 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28653	19/05/2021	4	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL TUBULAR PRODUCTS
LUXEMBOURG S.A. (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg,
Luxembourg

Thông báo số: 82573/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06501 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32341	20/05/2022	3	20/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,
Japan

Thông báo số: 82574/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06502 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11421	20/05/2013	12	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556 JAPAN

Thông báo số: 82575/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06503 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19306	23/05/2018	7	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo 1468501,
JAPAN

Thông báo số: 82576/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06504 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16987	23/05/2017	8	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 82577/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06505 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16986	23/05/2017	8	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 82578/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06506 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32375	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82579/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06507 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28760	28/05/2021	4	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 82580/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06508 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17027	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, JAPAN

Thông báo số: 82581/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06509 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17028	30/05/2017	8	30/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 82582/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06510 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32448	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 82583/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06511 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17022	30/05/2017	8	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON MATTHEY PLC (GB)
40-42 Hatton Garden, London EC1N 8EE, United Kingdom

Thông báo số: 82584/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06512 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36051	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVO NORDISK A/S (DK)
Novo Allé, 2880 Bagsværd, Denmark

Thông báo số: 82585/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06513 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28607	14/05/2021	4	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCONIC TECHNOLOGIES LLC (US)
201 Isabella Street, Pittsburgh Pennsylvania 15212, United States of America

Thông báo số: 82586/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06514 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21134	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82587/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06515 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7732	18/05/2009	16	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 82588/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06516 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24127	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 82589/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06517 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24117	15/05/2020	5	15/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICH PRODUCTS CORPORATION (US)
1150 Niagara Street Buffalo, New York 14213, United States of America

Thông báo số: 82590/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06518 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19234	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813, United States of America

Thông báo số: 82591/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06519 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19244	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 82592/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06520 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19235	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA DOCUMENT SOLUTIONS INC. (JP)
1-2-28, Tamatsukuri, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5408585,
Japan

Thông báo số: 82593/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06521 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15498	16/05/2016	9	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0061, Japan

Thông báo số: 82594/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06522 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32285	16/05/2022	3	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82595/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06523 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19271	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 82596/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06524 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19279	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 82597/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06525 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32312	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82598/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06526 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24147	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 82599/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06527 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24153	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,
United States of America.

Thông báo số: 82600/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06528 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24158	18/05/2020	5	18/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERALOC INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 82601/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06529 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24157	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERALOC INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 82602/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06530 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24202	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam, Zuidoost Netherlands

Thông báo số: 82603/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06531 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12745	19/05/2014	11	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 82604/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06532 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11410	20/05/2013	12	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 82605/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06533 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24218	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82606/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06534 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32288	16/05/2022	3	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America

Thông báo số: 82607/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06535 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16948	15/05/2017	8	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 82608/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06536 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32240	12/05/2022	3	12/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESSENTRA FILTER PRODUCTS DEVELOPMENT CO. PTE. LTD (SG)
238A Thomson Road, #25-04/05 Novena Square,
Singapore 307684, Singapore

Thông báo số: 82609/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06537 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21883	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIANT (KUNSHAN) CO., LTD. (CN)
NO. 889, HONGHU RD., KUNSHAN CITY 215300,
CHINA, P.R.C.

Thông báo số: 82610/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06538 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24193	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYUNGDO CO., LTD. (KR)
1063-20, Eobang-dong, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do,
621-040, Korea

Thông báo số: 82611/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06539 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12790	02/06/2014	11	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 82612/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06540 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32510	03/06/2022	3	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Korea

Thông báo số: 82613/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06541 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32511	03/06/2022	3	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82614/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06542 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21251	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea
KOREA ADVANCED INSTITUTE OF SCIENCE AND
TECHNOLOGY (KR)
335 Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon Metro Politan city
305-701 - Republic of Korea

Thông báo số: 82615/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06543 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19374	06/06/2018	7	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 82616/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06544 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21327	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOSENSE CO., LTD. (KR)
19-1 Block, Cheonan 4th Regional Industrial Areas, 90,
4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, 331-814 Republic of Korea

Thông báo số: 82617/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06545 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36384	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 82618/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06546 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28996	22/06/2021	4	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOGREENTECH CO., LTD. (KR)
91, Gimpo-daero 1950beon-gil, Tongjin-eup Gimpo-si
Gyeonggi-do 415-868 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82619/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06547 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12905	30/06/2014	11	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea
POSTECH ACADEMY INDUSTRY FOUNDATION
(KR)
Pohang University of Science and Technology, San 31,
Hyoja-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 790-
784, Republic of Korea

Thông báo số: 82620/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06548 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32847	30/06/2022	3	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 82621/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06549 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36670	13/07/2023	2	13/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TBM CO., LTD. (JP)
15th floor, Toho Hibiya Building, 1-2-2, Yurakucho,
Chiyoda-ku, Tokyo 1000006 Japan

Thông báo số: 82622/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06550 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25151	16/07/2020	5	16/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON A & L INC. (JP)
Sumitomo Bldg., 5-33, Kitahama 4-Chome, Chuo-ku,
Osaka-shi, Osaka 541-8550, Japan

Thông báo số: 82623/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06551 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25201	20/07/2020	5	20/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIRAIDE PRECISION CO., LTD. (JP)
1680-1, Okaya-shi, Nagano, 394-0001, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82624/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06552 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36247	31/05/2023	2	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURTZ GMBH (DE)
Frankenstraße 2, 97892 Kreuzwertheim, Germany

Thông báo số: 82625/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06553 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28993	22/06/2021	4	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 82626/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06554 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36507	23/06/2023	2	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
VIA FRANCESCO LONATI, 3, I-25124 BRESCIA,
ITALY

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82627/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06555 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21275	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 82628/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06556 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8489	25/05/2010	15	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL BETTEMBOURG S.A. (LU)
Krakelshaff, L-3235 Bettembourg, Luxembourg
HCT SHAPING SYSTEMS S.A. (CH)
CH-1033 Cheseaux Sur Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 82629/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06558 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19341	30/05/2018	7	30/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)
Hindenburgstrasse 37, 30175 Hannover, Germany

Thông báo số: 82630/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06559 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17227	18/07/2017	8	18/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOA CORPORATION (JP)
7-1, Nishi-Shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku Tokyo 1631031, Japan

Thông báo số: 82631/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06560 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29760	10/09/2021	4	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OBAYASHI CORPORATION (JP)
15-2, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8502 Japan

Thông báo số: 82632/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06561 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33544	30/08/2022	3	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ODAYASHI CORPORATION (JP)
15-2, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8502 Japan

Thông báo số: 82633/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06562 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9363	20/06/2011	14	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 82634/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06563 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15634	28/06/2016	9	28/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82635/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06564 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19525	27/06/2018	7	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)
Via C. Fenzi, 14, I-25135 Brescia, Italy

Thông báo số: 82636/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06565 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10424	20/06/2012	13	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCHINO CO., LTD. (JP)
7-15, Nihonbashihoridomecho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-0012, Japan

Thông báo số: 82637/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06566 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35615	03/04/2023	2	03/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELLEX MEDICAL PTY LTD (AU)
82 Gilbert Street, Adelaide, South Australia 5000, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82638/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06567 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14098	18/05/2015	10	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUSTAL SHIPS PTY LTD. (AU)
100 Clarence Beach Road, Henderson, Western Australia
6166, Australia

Thông báo số: 82639/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06568 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36952	11/08/2023	2	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JVCKENWOOD CORPORATION (JP)
3-12, Moriyacho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
2210022, Japan

Thông báo số: 82640/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06569 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35796	18/04/2023	2	18/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYSTRA (FR)
72-76 rue Henry Farman, 75015 Paris, France

Thông báo số: 82641/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06570 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21130	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES USA LLC (US)
5895 Winward Parkway, Alpharetta, GA 30005, United States of America

Thông báo số: 82642/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06571 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21132	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
141-8627, Japan

Thông báo số: 82643/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06572 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21135	14/05/2019	6	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 82644/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06573 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24080	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 82645/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06574 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24081	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82646/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06575 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24105	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 82647/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06576 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24109	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 82648/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06577 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28613	14/05/2021	4	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORELEX SHIN-EI CO., LTD. (JP)
575-1, Nakanogo, Fuji-shi, Shizuoka 421-3306, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82649/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06578 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28614	14/05/2021	4	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, OHTEMACHI 2-CHOME, CHIYODA-KU, TOKYO, JAPAN

Thông báo số: 82650/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06579 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16944	15/05/2017	8	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 82651/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06580 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16950	15/05/2017	8	15/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 82652/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06581 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24114	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 82653/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06582 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24125	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan

Thông báo số: 82654/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06583 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24128	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
141-8627, Japan

Thông báo số: 82655/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06584 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10284	16/05/2012	13	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 82656/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06585 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10285	16/05/2012	13	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82657/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06586 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15492	16/05/2016	9	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA GAS CO., LTD. (JP)
1-2, Hiranomachi 4-chome, Chuo-ku Osaka-shi, Osaka
5410046, Japan

Thông báo số: 82658/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06587 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15509	16/05/2016	9	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 82659/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06588 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15511	16/05/2016	9	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82660/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06589 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32296	16/05/2022	3	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVANTAMA AG (CH)
Laubisrütistrasse 50 8712 Stäfa (CH)

Thông báo số: 82661/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06590 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28007	12/03/2021	4	12/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE VEGETALE (FR)
11 rue Louis Philippe, F-92200 Neuilly sur Seine, France

Thông báo số: 82662/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06597 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37733	30/10/2023	2	30/10/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)
Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82667/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06598 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21282	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KB TSUZUKI K.K. (JP)
11-31, Sakae 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 460-0008, Japan

Thông báo số: 82668/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06599 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24119	15/05/2020	5	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WON, YOUNG GIL (KR)
201 ho, 213 dong, 36, Jugyul-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do, 15050, Republic of Korea

Thông báo số: 82669/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06601 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8650	03/08/2010	15	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGSHU TIANYIN ELECTROMECHANICAL CO., LTD. (CN)
No. 8, Yingbin Road, Xingang Town, Changshu, Jiangsu
215500, P.R. China

Thông báo số: 82670/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06605 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36406	14/06/2023	2	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING HANMI PHARM. CO., LTD. (CN)
No. 10 Tianzhu West Road, Tianzhu Airport Industrial
Zone A, Shunyi District, Beijing 101312, China

Thông báo số: 82671/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06606 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36395	14/06/2023	2	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING HANMI PHARM. CO., LTD. (CN)
No. 10 Tianzhu West Road, Tianzhu Airport Industrial
Zone A, Shunyi District, Beijing 101312, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82672/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06607 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28720	25/05/2021	4	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 82673/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06608 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24295	26/05/2020	5	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (SE)
70, Avenue Général-Guisan, CH-1009 Pully, Switzerland

Thông báo số: 82674/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06609 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14109	26/05/2015	10	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82675/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06610 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12762	26/05/2014	11	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC INDUSTRIES SAS (FR)
89, Boulevard Franklin Roosevelt, F-92500 Rueil-Malmaison, France

Thông báo số: 82676/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06611 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32357	23/05/2022	3	23/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 82677/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06612 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32365	24/05/2022	3	24/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 82678/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06613 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19470	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUKUMURA, TAKESHI (JP)
7-18 1F, Kamiyacho Hakataku, Fukuoka 812-0022, Japan

Thông báo số: 82679/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06614 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24414	05/06/2020	5	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANS KÜNZ GMBH (AT)
Gerbestraße 15, 6971 Hard, Austria

Thông báo số: 82680/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06615 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10339	31/05/2012	13	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400
001, India

Thông báo số: 82681/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06616 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37345	25/09/2023	2	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAK LOGIC LLC (US)
15833 W. Judd Street Ettrick, Wisconsin 54627, United
States of American

Thông báo số: 82682/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06617 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19388	06/06/2018	7	06/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82683/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06618 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36966	14/08/2023	2	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADBIOTECH CO., LTD (KR)
39, Geodudanji 1-gil, Dongnae-myeon, Chuncheon-si,
Gangwon-do, Republic of Korea (Postal code: 24398)

Thông báo số: 82684/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06619 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29342	26/07/2021	4	26/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILJIN A-TECH CO., LTD. (KR)
49, Saneop-ro 382beon-gil, Nam-gu, Ulsan, 680-090
Republic of KOREA

Thông báo số: 82685/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06620 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32404	25/05/2022	3	25/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENGO ENGINEERING LTD (RU)
section of room 14, korp. 5, d. 4, ul. Lugovaya, territory of
Skolkovo Innovation Center, Moscow, 143026, Russian
Federation

Thông báo số: 82686/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06621 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24085	14/05/2020	5	14/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, LIMING (CN)
Shi La Ta, Town of Liaobu, Dong Guan City, Guang Dong
523402, China
TWINS CORPORATION (JP)
7-1-9, Kanasugi, Funabashi-shi, Chiba 273-0853, Japan
HSIEH, TSUNG JEN (CN)
Jin Yu Ling Rd, Sang Yuan, Dong Cheng, Dong Guan City,
Guang Dong 523000, China
OSADA, MASAKAZU (CN)
57 floor, Tower15 CaribbeanCoast, Tung Chung, Hong
Kong 999077

Thông báo số: 82687/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06622 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36106	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PUMA SE (DE)
Puma Way 1 91074 Herzogenaurach, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82688/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06623 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32310	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HNAC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 609 LuSong Rd., LuGu, Changsha, Hunan 410205,
P.R. China

Thông báo số: 82689/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06624 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28478	26/04/2021	4	26/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLTECH, INC. (US)
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, KY 40356, United
States of America

Thông báo số: 82690/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06625 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9283	16/05/2011	14	16/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIAL TECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (TW)
No. 195, Sec. 4, Chung Hsing Rd., Chutung, Hsinchu, Taiwan.

Thông báo số: 82691/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06626 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32289	16/05/2022	3	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

Thông báo số: 82692/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06627 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32290	16/05/2022	3	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALNYLAM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
300 Third Street, 3rd Floor, Cambridge, MA 02142, United States of America

Thông báo số: 82693/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06628 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19246	16/05/2018	7	16/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 82694/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06629 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36076	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONENESS BIOTECH CO., LTD (CN)
11F., No. 236, Sec. 4, Xinyi Rd., Da'an Dist. Taipei City
106, Taiwan, China

Thông báo số: 82695/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06630 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36084	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America
AMBRX, INC. (US)
10975 North Torrey Pines Road, La Jolla, California 92037, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82696/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06631 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24168	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT)
Via Alcide De Gasperi, 54, 31010 Maser (TV), Frazione:
Coste, ITALY

Thông báo số: 82697/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06632 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32327	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 82698/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06633 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24164	18/05/2020	5	18/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 82699/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06634 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28669	20/05/2021	4	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADARE PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1200 Lenox Drive, Suite 100, Lawrenceville, NJ 08648,
United States of America

Thông báo số: 82700/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06635 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32366	24/05/2022	3	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAEDA KOSEN CO., LTD. (JP)
38-3, Okinunome, Harue-cho, Sakai-shi, Fukui 9190422,
Japan

Thông báo số: 82701/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06636 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28840	07/06/2021	4	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRE DE COOPÉRATION INTERNATIONALE EN RECHERCHE AGRONOMIQUE POUR LE DÉVELOPPEMENT (CIRAD) (FR)
42, rue Scheffer, F-75016 Paris, France
TORRES COMÉRCIO E PROCESSAMENTO DE PRODUTOS NATURAIS LTDA ME. (BR)
Fazenda Córrego do Cipó, s/nº, Zona Rural, CEP: 62670-000, São Gonçalo do Amarante, CE, Brazil
EMBRAPA - EMPRESA BRASILEIRA DE PESQUISA AGROPECUÁRIA (BR)
Edifício Sede - PqEB - W3 Norte Final - Asa Norte CEP: 70770-901 Brasília - DF, Brazil
CENTRE INTERNATIONAL D'ÉTUDES SUPÉRIEURES EN SCIENCES AGRONOMIQUES (MONTPELLIER SUPAGRO) (FR)
2, place Pierre Viala, F-34060 Montpellier, France

Thông báo số: 82702/TB-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06639 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17946	05/12/2017	8	05/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IEV GROUP SDN. BHD (MY)
Level 22 PJX-HM Shah Tower, No. 16A Persiaran Barat,
46050 Petaling Jaya Selangor Darul Ehsan, Malaysia

Thông báo số: 82703/TB-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06637 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36340	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: L. BRÜGGEMANN GMBH & CO. KG (DE)
Salzstr. 131, 74076 Heilbronn, Gemany

Thông báo số: 82704/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06638 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32557	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INGENIERIA GENETICA Y BIOTECNOLOGIA (CU)
Avenida 31 entre 158 y 190, Playa, La Habana 11600, Cuba

Thông báo số: 82705/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06640 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36330	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82706/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06641 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24788	24/06/2020	5	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAC TECH - PACKAGING TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Am Schlangenhorst 15-17, D-14641 Nauen, Germany

Thông báo số: 82707/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06642 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36082	17/05/2023	2	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF MACHINERY & MATERIALS (KR)
156, Gajeongbuk-ro, Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea
BKT CO., LTD. (KR)
(Sinsung-dong) 25, Yuseong-daero 1184beon-gil, Yuseong-gu Daejeon 34109, Republic of Korea [

Thông báo số: 82708/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06643 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28679	20/05/2021	4	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
GAN, Zhangguai Room N2025, Building No.24, No.2,
Xincheng Road Nicheng Town, Pudong Shanghai 201306,
China

Thông báo số: 82709/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06644 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33629	09/09/2022	3	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIRECTOR GENERAL, DEFENCE RESEARCH & DEVELOPMENT ORGANIZATION (IN)
Ministry of Defence, Govt. of India, DRDO Bhawan Rajaji Marg 110 011 New Delhi, INDIA

Thông báo số: 82710/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06645 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28863	09/06/2021	4	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIDO, TSUNEO (US)
15620 Marathon Circle, Suite 403 Gaithersburg, Maryland
20878-5362 (US)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82711/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06646 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19261	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CADILA HEALTHCARE LIMITED (IN)
Zydus Tower, Satellite Cross Roads, Ahmedabad - 380015,
Gujarat, India

Thông báo số: 82712/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06647 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19278	17/05/2018	7	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 82713/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06648 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28626	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDSON CORPORATION (US)
28601 Clemens Road, Westlake, OH 44145-1119, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82714/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06649 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28628	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, OHEMACHI 2-CHOME, CHIYODA-KU, TOKYO, JAPAN

Thông báo số: 82715/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06650 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28632	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 82716/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06651 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32320	17/05/2022	3	17/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
No.1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan (One)
Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun,
Jilin 130000, P.R. China

Thông báo số: 82717/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06652 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7725	18/05/2009	16	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 82718/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06653 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24145	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH
(DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 82719/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06654 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24151	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 82720/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06655 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24163	18/05/2020	5	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EUROPLASMA NV (BE)
De Bruwaan 5D, B-9700 Oudenaarde, Belgium

Thông báo số: 82721/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06656 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36091	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82722/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06657 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36093	18/05/2023	2	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599,
United States of America

Thông báo số: 82723/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06658 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36042	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMORI KOGYO CO., LTD. (JP)
1-23-7, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023 (JP)

Thông báo số: 82724/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06659 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32754	22/06/2022	3	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-0001, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82725/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06660 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36022	12/05/2023	2	12/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TREMARK (FR)
13 route de l'innovation - CS 55031 - 29561 QUIMPER,
France

Thông báo số: 82726/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06662 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36187	25/05/2023	2	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware
19809, United States of America

Thông báo số: 82727/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06663 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28733	26/05/2021	4	26/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)
CORP-URC-E2.4A.296, 22777 Springwoods Village Parkway, Spring, TX 77389, United States of America

Thông báo số: 82728/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06664 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36288	02/06/2023	2	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany

Thông báo số: 82729/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06665 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36302	05/06/2023	2	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany

Thông báo số: 82730/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06666 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24336	28/05/2020	5	28/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 82731/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06667 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28700	24/05/2021	4	24/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS, SAS (FR)
3 rue du Colonel Moll 75017, Paris, France

Thông báo số: 82732/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06669 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21160	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DANIELI AUTOMATION S.P.A. (IT)
Via Bonaldo Stringher, 4 - 33042 Buttrio (UD), Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82733/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06670 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32891	04/07/2022	3	04/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIRACL CHEMICALS CO., LTD. (CN)
No. 35 Changsha Road, ETDZ Yantai City, Shandong
264006, China

Thông báo số: 82734/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06671 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32634	14/06/2022	3	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DU, ZONGXIN (CN)
Room 701, Unit 2, No. 206 Zhongshu Street, Quanshan
District Xuzhou City Jiangshu Province 215300, China

Thông báo số: 82742/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06672 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36126	22/05/2023	2	22/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÙNG MINH CHÍ (VN)
Hưng Khánh Trung B, chợ Lách, tỉnh Bến Tre

Thông báo số: 82743/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06673 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32498	02/06/2022	3	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 82744/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06674 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32500	02/06/2022	3	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 5410041, Japan

Thông báo số: 82745/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06675 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12804	02/06/2014	11	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC. (JP)
2, Kita 3-jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 0600003, Japan

Thông báo số: 82746/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06676 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28811	03/06/2021	4	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82747/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06677 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24372	03/06/2020	5	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82748/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06678 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32516	03/06/2022	3	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)
Karaportti 3, FIN-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 82749/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06679 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11444	03/06/2013	12	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 82750/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06680 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24377	03/06/2020	5	03/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYORIN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
6, Kanda Surugadai 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8311, Japan

Thông báo số: 82751/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06681 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28812	03/06/2021	4	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 82752/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06682 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24366	03/06/2020	5	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI SOFT DRINKS CO., LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku Tokyo 130-8602, Japan

Thông báo số: 82753/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06683 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24378	03/06/2020	5	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CHUGOKU ELECTRIC POWER CO., INC. (JP)
4-33, Komachi, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 730-8701, Japan

Thông báo số: 82754/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06684 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32522	03/06/2022	3	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101, Japan

Thông báo số: 82755/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06685 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24396	04/06/2020	5	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82756/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06686 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21255	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82757/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06687 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21270	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 82758/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06688 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21281	04/06/2019	6	04/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-105 Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,
Japan

Thông báo số: 82759/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06689 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24387	04/06/2020	5	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NHK SPRING CO., LTD. (JP)
10, Fukuura 3-chome, Kanazawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 236-0004 JAPAN

Thông báo số: 82760/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06690 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24402	05/06/2020	5	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82761/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06691 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24401	05/06/2020	5	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
WUHAN UNIVERSITY (CN)
Luojia Hill, Wuchang District Wuhan, Hubei 430072, China

Thông báo số: 82762/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06692 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24397	05/06/2020	5	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82763/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06693 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21196	21/05/2019	6	21/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTEK LIMITED (GB)
Forde Road, Brunel Industrial Estate, Newton Abbot, TQ12 4AE, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82764/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06694 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32389	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CIBUS EUROPE B.V. (NL)
Goessestraatweg 19, NL-4421 AD Kapelle, Netherlands
CIBUS US LLC (US)
6455 Nancy Ridge Drive, San Diego, CA 92121, United States of America

Thông báo số: 82765/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06695 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8495	01/06/2010	15	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 82766/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06696 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32485	01/06/2022	3	01/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 82767/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06697 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36276	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210 Japan

Thông báo số: 82768/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06698 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32487	01/06/2022	3	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI Zosen CORPORATION (JP)
7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka
559-8559, Japan

Thông báo số: 82769/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06699 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32492	01/06/2022	3	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FURUKAWA INDUSTRIAL MACHINERY SYSTEMS CO.,LTD. (JP)
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8370 Japan
BANDO CHEMICAL INDUSTRIES,LTD. (JP)
6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-0047 Japan

Thông báo số: 82770/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06700 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32489	01/06/2022	3	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)
2-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058614 Japan

Thông báo số: 82771/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06701 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32490	01/06/2022	3	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82772/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06702 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14143	01/06/2015	10	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
3-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 82773/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06703 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32494	01/06/2022	3	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan

Thông báo số: 82774/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06704 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28807	02/06/2021	4	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82775/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06705 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28797	02/06/2021	4	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 82776/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06706 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32502	02/06/2022	3	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 82777/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06707 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32594	10/06/2022	3	10/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 82778/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06708 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21330	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 5448666, Japan.

Thông báo số: 82779/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06710 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24492	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

Thông báo số: 82780/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06711 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21341	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 82781/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06712 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28881	10/06/2021	4	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 82782/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06713 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24480	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, JP.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82783/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06714 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21328	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5338651, Japan

Thông báo số: 82784/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06715 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32605	10/06/2022	3	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan

Thông báo số: 82785/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06716 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32592	10/06/2022	3	10/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 82786/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06717 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28878	10/06/2021	4	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 82787/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06718 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28876	10/06/2021	4	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 82788/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06719 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24482	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 82789/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06720 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28889	11/06/2021	4	11/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82790/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06721 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24508	11/06/2020	5	11/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82791/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06722 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24520	11/06/2020	5	11/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO BOSEKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 82792/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06723 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28892	11/06/2021	4	11/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038666, Japan

Thông báo số: 82793/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06724 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28890	11/06/2021	4	11/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 82794/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06725 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36365	12/06/2023	2	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82795/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06726 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36361	12/06/2023	2	12/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82796/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06727 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28927	15/06/2021	4	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-5, Doshomashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-8526, Japan

Thông báo số: 82797/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06728 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24572	15/06/2020	5	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 82798/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06729 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32651	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STANLEY ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-9-13, Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82799/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06730 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24570	15/06/2020	5	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 82800/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06731 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24582	15/06/2020	5	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 82801/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06732 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24581	15/06/2020	5	15/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 82802/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06733 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32641	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 82803/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06734 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36426	16/06/2023	2	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI CHEMICAL CO., LTD. (JP)
2-33, Higashinoda-machi 3-chome, Miyakojima-ku, Osaka-shi, Osaka 5340024, Japan

Thông báo số: 82804/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06735 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24597	16/06/2020	5	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 82805/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06736 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36425	16/06/2023	2	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 82806/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06737 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32669	16/06/2022	3	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82807/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06738 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32664	16/06/2022	3	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82808/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06739 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28943	16/06/2021	4	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 82809/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06740 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12858	16/06/2014	11	16/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 82810/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06741 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36424	16/06/2023	2	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 82811/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06742 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24598	16/06/2020	5	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 82812/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06743 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32661	16/06/2022	3	16/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210, Japan

Thông báo số: 82813/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06744 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32670	16/06/2022	3	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 82814/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06745 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12853	16/06/2014	11	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 82815/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06746 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28937	16/06/2021	4	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI Zosen CORPORATION (JP)
7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka
559-8559, Japan

Thông báo số: 82816/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06747 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36354	09/06/2023	2	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82817/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06748 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28865	09/06/2021	4	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82818/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06749 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24470	09/06/2020	5	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82819/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06750 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24467	09/06/2020	5	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 82820/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06751 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24464	09/06/2020	5	09/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82821/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07069 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28617	17/05/2021	4	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, GILMI (KR)
15283, 36-1, Ansancheondong-ro 4-gil(Wolpi-dong),
Sangrok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Korea

Thông báo số: 82822/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07271 Ngày nộp: 20/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24197	19/05/2020	5	19/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEEDLESMART LTD (GB)
Lonsdale & Marsh 7th Floor, Cotton House, Old Hall
Street, Liverpool L3 9TX, United Kingdom

Thông báo số: 82823/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07819 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24615	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan (JP)

Thông báo số: 82824/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07835 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36270	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RYNAN TECHNOLOGIES PTE. LTD. (SG)
60 Paya Lebar Road #10-39 Paya Lebar Square Singapore
409051, SG

Thông báo số: 83660/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06317 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24220	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATAKE CORPORATION (JP)
7-2, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0021,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85055/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-04100 Ngày nộp: 21/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15303	22/03/2016	9	22/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LICELLA PTY LTD (AU)
Level 7, 140 Arthur Street, North Sydney, NSW, Australia

Thông báo số: 85056/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-01904 Ngày nộp: 22/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34404	18/11/2022	2	18/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASELL POLIOLEFINE ITALIA S.R.L. (IT)
Via Soperga n. 14/A, Milano, 20127, Italy

Thông báo số: 85057/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06975 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12884	18/06/2014	11	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571, Japan
TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken 471-8571, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85058/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07002 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12845	16/06/2014	11	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 85059/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-14836 Ngày nộp: 31/10/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34259	02/11/2022	2	02/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTEUS INDUSTRIES, INC. (US)
15 Great Republic Drive, Gloucester, MA 01930, United States of America

Thông báo số: 85060/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09075 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36581	30/06/2023	2	30/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY,
L.P. (US)
11445 Compaq Center Drive W., Houston, Texas 77070,
United States of America

Thông báo số: 85061/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09480 Ngày nộp: 28/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24947	06/07/2020	5	06/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STICHTING I-F PRODUCT COLLABORATION (NL)
Prins Bernhardplein 200 NL-1097 JB Amsterdam
Netherlands

Thông báo số: 85063/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09902 Ngày nộp: 08/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29144	06/07/2021	4	06/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVOQUA WATER TECHNOLOGIES PTE. LTD. (SG)
Siemens Center 60 MacPherson Road Singapore 348615
(SG)

Thông báo số: 85064/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09967 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33480	25/08/2022	3	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VŨ ĐÌNH THANH (VN)**
Số nhà 28, Ngõ 119, phố Hồ Đắc Di, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85065/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09968 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33480	25/08/2022	4	25/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VŨ ĐÌNH THANH (VN)**
Số nhà 28, Ngõ 119, phố Hồ Đắc Di, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85066/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09969 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33480	25/08/2022	5	25/08/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VŨ ĐÌNH THANH (VN)**
Số nhà 28, Ngõ 119, phố Hồ Đắc Di, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85067/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11383 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24390	04/06/2020	4	04/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HÒA BÌNH (VN)
Số 562 đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Thông báo số: 85068/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11382 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24390	04/06/2020	5	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HÒA BÌNH (VN)
Số 562 đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Thông báo số: 85069/QĐ-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06766 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12824	09/06/2014	11	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
2-10, Dosho-machi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85070/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06381 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21657	06/08/2019	6	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUNDAI PHARM CO., LTD. (KR)
55, Jandari-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 330-911, Republic of Korea

Thông báo số: 85071/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06382 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32316	17/05/2022	3	17/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONG, JU YUOL (KR)
151, Asanvalleynam-ro 110beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si,
Chungcheongnam-do, 31409, Republic of Korea
SUNGGOK CO.,LTD (KR)
151, Asan valley nam-ro 110beon-gil, Dunpo-myeon,
Asan-si, Chungcheongnam-do, 31409, Republic of Korea

Thông báo số: 85072/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06383 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32291	16/05/2022	3	16/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85073/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06384 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24314	27/05/2020	5	27/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85074/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06385 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28790	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85075/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06386 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28792	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85076/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06387 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12802	02/06/2014	11	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85077/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06388 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36282	02/06/2023	2	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85078/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06389 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36283	02/06/2023	2	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85079/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06390 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36285	02/06/2023	2	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85080/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06391 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36286	02/06/2023	2	02/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85081/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06392 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32521	03/06/2022	3	03/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85082/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06393 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21260	04/06/2019	6	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85083/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06394 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24399	05/06/2020	5	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85084/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06395 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28851	08/06/2021	4	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85085/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06396 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32588	09/06/2022	3	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85086/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06397 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19456	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85087/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06398 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32499	02/06/2022	3	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKUTAKE MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
5127-21, Oaza Minamijyo, Sakaki-machi, Hanishina-gun,
Nagano 3890603, Japan
KUBOTA CO., LTD. (JP)
758, Nakamura, Sibukawa-shi, Gunma 3770002, Japan

Thông báo số: 85088/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06399 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29077	29/06/2021	4	29/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITC CONSULTING INC. (JP)
Tokyo Lutheran Center Building, Room 308, 1-2-32,
Fujimi, Chiyoda-ku, Tokyo 1020071, Japan

Thông báo số: 85089/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06400 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36221	30/05/2023	2	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLANCTEC CO., LTD. (JP)
33-4, Nishi-shimbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1050003, Japan

Thông báo số: 85090/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06401 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33038	19/07/2022	3	19/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATSUNO CORPORATION (JP)
2-6, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1080073 (JP)

Thông báo số: 85091/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06402 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28784	01/06/2021	4	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIAMOND ENGINEERING CO., LTD (JP)
1-7-22, Shakado, Uozu-shi, Toyama 937-0067, Japan

Thông báo số: 85092/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06403 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30134	14/10/2021	4	14/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, YOUNG-GI (KR)
101-203, Seokbong Maeul Daedong Apt., 30-2, Sammunri, Jangyumyeon, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do 621-790, Republic of Korea

Thông báo số: 85093/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06404 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28849	08/06/2021	4	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEKING UNIVERSITY (CN)
No. 5 Yiheyuan Road, Haidian District Beijing 100871 (CN)
YONGFENG BOYUAN INDUSTRY CO. LTD., JIANGXI PROVINCE (CN)
The South Section of Yongfeng Industrial Park, Yongfeng Ji'an, Jiangxi 331500 (CN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

BEIJING BOYUAN HENGSHENG HIGH-
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2209, Tri-tower B Building, No. 66 Zhongguancun
East Road, Haidian District Beijing 100190(CN)

Thông báo số: 85094/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06405 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36018	11/05/2023	2	11/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARZAC SDN BHD (MY)
53 Jalan Mas Jaya 2 Kawasan Perusahaan Mas Jaya 43200
Cheras, Selangor, Malaysia

Thông báo số: 85095/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06409 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36624	05/07/2023	2	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANOIT. CO., LTD. (KR)
2F, 3144, Dalgubeol-daero, Suseong-gu, Daegu 42256,
Republic of Korea

Thông báo số: 85097/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06411 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28798	02/06/2021	4	02/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELEMENTS, INC. (JP)
Otemachi Bldg, 1-6-1 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo
1000004, JAPAN

Thông báo số: 85098/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06412 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32547	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINOHARA, YUJI (JP)
6-1-39, Takihama, Niihama-shi, Ehime 7920893 (JP)
GLIDE ENTERPRISE INC. (JP)
Toshin-Aoyama Bldg., 4F, 2-10-13 Shibuya, Shibuya-ku,
Tokyo 1500002 (JP)

Thông báo số: 85099/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06416 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38256	08/12/2023	2	08/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)
5-3 Hikarinooka, Yokosuka-shi, Kanagawa, 2398560 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85100/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06418 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36040	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO US INC. (US)
c/o ELI LILLY AND COMPANY, Lilly Corporate Center,
Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 85101/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06419 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36036	15/05/2023	2	15/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LA-Z-BOY INCORPORATED (US)
One La-Z-Boy Drive, Monroe, Michigan 48162, United States of America

Thông báo số: 85102/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06420 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24113	15/05/2020	5	15/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEXXIKON INC. (US)
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United States of America

Thông báo số: 85103/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06421 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21353	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi ut 19-21 H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 85104/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06422 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14189	16/06/2015	10	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
H-1103 Budapest, Gyomroi út 19-21, Hungary

Thông báo số: 85105/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06423 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32437	30/05/2022	3	30/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIM, JEE KENG (SG)
No. 104 Jalan Bumbong, Singapore 739918, SINGAPORE

Thông báo số: 85106/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06424 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19457	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85107/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06425 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36383	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85108/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06426 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36385	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85109/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06427 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36386	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85110/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06428 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24552	15/06/2020	5	15/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85111/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06429 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24693	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85112/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06430 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32702	20/06/2022	3	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85113/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06431 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28986	21/06/2021	4	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85114/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06432 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32744	22/06/2022	3	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85115/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06433 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32751	22/06/2022	3	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85116/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06434 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32755	22/06/2022	3	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 85117/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06435 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24783	24/06/2020	5	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85118/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06436 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29031	24/06/2021	4	24/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85119/QĐ-SHTT_{.IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06437 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29050	25/06/2021	4	25/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85120/QĐ-SHTT_{.IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06438 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19510	27/06/2018	7	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 85128/QĐ-SHTT_{.IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06752 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24454	09/06/2020	5	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85129/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06753 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24477	09/06/2020	5	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 85130/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06754 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28860	09/06/2021	4	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85131/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06755 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28862	09/06/2021	4	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,
5500002, Japan

Thông báo số: 85132/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06756 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28866	09/06/2021	4	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)

Thông báo số: 85133/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06757 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36347	09/06/2023	2	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85134/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06758 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32587	09/06/2022	3	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,
Japan

Thông báo số: 85135/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06759 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36344	09/06/2023	2	09/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 85136/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06760 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24460	09/06/2020	5	09/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535,
Japan

Thông báo số: 85137/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06761 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32604	10/06/2022	3	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85138/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06762 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24498	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85139/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06763 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24496	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85140/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06764 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21321	10/06/2019	6	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85141/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06765 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28880	10/06/2021	4	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85142/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06767 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32625	14/06/2022	3	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85143/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06768 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32623	14/06/2022	3	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85144/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06769 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36399	14/06/2023	2	14/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUCHEON ENVIRO CO., LTD. (KR)
123-1, 454, Aenggogae-ro Namdong-gu Incheon 21697,
Republic of Korea

Thông báo số: 85145/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06770 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32633	14/06/2022	3	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 (JP)

Thông báo số: 85146/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06771 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36392	14/06/2023	2	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 85147/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06772 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36388	14/06/2023	2	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 85148/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06773 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36393	14/06/2023	2	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 85149/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06774 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28903	14/06/2021	4	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85150/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06775 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36389	14/06/2023	2	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 220-8401, Japan

Thông báo số: 85151/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06776 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32636	14/06/2022	3	14/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 85152/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06777 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28912	14/06/2021	4	14/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

Thông báo số: 85153/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06778 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32657	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85154/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06779 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28920	15/06/2021	4	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 85155/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06780 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32654	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 85156/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06781 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24583	15/06/2020	5	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680
Japan

Thông báo số: 85157/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06782 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32653	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED. (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 1038426,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85158/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06783 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36411	15/06/2023	2	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321

Thông báo số: 85159/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06785 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32649	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 85160/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06786 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24584	15/06/2020	5	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBARA CORPORATION (JP)
11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo 1448510, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85161/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06787 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32555	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 85162/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06788 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19430	07/06/2018	7	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85163/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06789 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19423	07/06/2018	7	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85164/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06790 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28845	07/06/2021	4	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85165/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06791 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19432	07/06/2018	7	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

Thông báo số: 85166/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06792 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28842	07/06/2021	4	07/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES
ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING
CO., LTD. (JP)
4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 220-0012 Japan

Thông báo số: 85167/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06793 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36326	07/06/2023	2	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642 JAPAN

Thông báo số: 85168/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06794 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36334	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85169/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06795 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36331	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85170/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06796 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24428	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 85171/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06797 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24425	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85172/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06798 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24420	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85173/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06799 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28850	08/06/2021	4	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,
Japan

Thông báo số: 85174/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06800 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36332	08/06/2023	2	08/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN BIOTECH, INC. (US)
800/850 Ridgeview Drive Horsham, Pennsylvania 19044
(US)

Thông báo số: 85175/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06801 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36339	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 85176/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06802 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24432	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 Japan

Thông báo số: 85177/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06803 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32571	08/06/2022	3	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,
Japan

Thông báo số: 85178/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06804 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28852	08/06/2021	4	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)

Thông báo số: 85179/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06805 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24422	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85180/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06806 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24441	08/06/2020	5	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043, Japan

Thông báo số: 85181/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06807 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36378	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85182/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06808 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32612	13/06/2022	3	13/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85183/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06809 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19446	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 85184/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06810 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17080	13/06/2017	8	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 85185/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06811 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19468	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323 Japan

Thông báo số: 85186/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06812 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19445	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building., 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 85187/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06813 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19460	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85188/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06814 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32619	13/06/2022	3	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85189/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06815 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32615	13/06/2022	3	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGAN NEEDLE CO., LTD. (JP)
1 Maeyama, Ueda-shi, Nagano-ken 386-1436, Japan

Thông báo số: 85190/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06816 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32609	13/06/2022	3	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 434-0046 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85191/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06817 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19438	13/06/2018	7	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan
HOYA GLASS DISK (THAILAND) LTD. (TH)
60/26 Moo 4 Tambol Banklang, Amphur Muang, Lamphun
51000 Thailand

Thông báo số: 85192/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06819 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32620	13/06/2022	3	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,
Japan

Thông báo số: 85193/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06820 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36387	13/06/2023	2	13/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1018441 Japan

Thông báo số: 85194/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06903 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28981	21/06/2021	4	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARAMOUNT BED CO., LTD. (JP)
14-5, Higashisuna 2-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8670
Japan

Thông báo số: 85195/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06904 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28980	21/06/2021	4	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611
Japan

Thông báo số: 85196/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06905 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36476	21/06/2023	2	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZEON CORPORATION (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1008246,
Japan

Thông báo số: 85197/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06906 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19502	21/06/2018	7	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
1-5-1, Kiba, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan
NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)
3-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116,
Japan

Thông báo số: 85198/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06907 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32725	21/06/2022	3	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85199/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06908 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32732	21/06/2022	3	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 85200/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06909 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28976	21/06/2021	4	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 85201/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06910 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32718	21/06/2022	3	21/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO (FR)
34 Avenue Franklin Roosevelt, Suresnes 92150, France

Thông báo số: 85202/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06911 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32735	21/06/2022	3	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PVC SEPARATION HOLDINGS PTY LTD. (AU)
112 Aspect Parade, Alfredton, Victoria 3350, Australia

Thông báo số: 85203/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06912 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28998	22/06/2021	4	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85204/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06913 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24745	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85205/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06914 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24738	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85206/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06915 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24722	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85207/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06916 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24680	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI UBE CEMENT CORPORATION (JP)
2-1-1, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 85208/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06917 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24703	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
1-2-10, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo, 1360075, Japan

Thông báo số: 85209/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06918 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36441	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi Osaka
530-8203, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85210/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06919 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36442	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308602
Japan

Thông báo số: 85211/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06920 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36439	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL CENTER OF NEUROLOGY AND
PSYCHIATRY (JP)
1-1, Ogawahigashi-cho 4-chome, Kodaira-shi, Tokyo, 187-
8551, Japan
NIPPON SHINYAKU CO., LTD. (JP)
14, Kisshoin Nishinosho Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-
shi, Kyoto 601-8550, Japan

Thông báo số: 85212/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06921 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36443	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0024 Japan

Thông báo số: 85213/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06922 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36468	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85214/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06923 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36464	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85215/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06924 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32699	20/06/2022	3	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85216/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06925 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32695	20/06/2022	3	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85217/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06926 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36455	20/06/2023	2	20/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680
Japan

Thông báo số: 85218/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06927 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15607	20/06/2016	9	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 85219/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06928 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36456	20/06/2023	2	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime
7990111 (JP)

Thông báo số: 85220/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06929 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10417	20/06/2012	13	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NESTE OIL OYJ (FI)
Keilaranta 8, FI02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 85221/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06930 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10402	20/06/2012	13	20/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE (BE)
Waverstraat 21, B-9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 85222/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06931 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36479	21/06/2023	2	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85223/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06932 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36487	21/06/2023	2	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85224/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06933 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36484	21/06/2023	2	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85225/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06934 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36474	21/06/2023	2	21/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 85226/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06935 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32727	21/06/2022	3	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 85227/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06936 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24674	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 85228/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06937 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19479	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 85229/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06938 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24669	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 85230/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06939 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21368	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CKD CORPORATION (JP)
250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85231/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06940 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21364	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOK CORPORATION (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8585, Japan
SYNZTEC CO., LTD. (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0012, Japan

Thông báo số: 85232/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06941 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21362	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-8686, JAPAN

Thông báo số: 85233/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06942 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36449	19/06/2023	2	19/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO. LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85234/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06943 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36448	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 85235/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06944 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36433	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85236/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06945 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36430	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85237/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06946 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36429	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85238/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06947 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36428	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85239/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06948 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24689	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85240/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06949 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24688	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85241/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06950 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24682	19/06/2020	5	19/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85242/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06951 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24681	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85243/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06952 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24699	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 85244/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06953 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24678	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 85245/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06954 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36445	19/06/2023	2	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 85246/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06955 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24695	19/06/2020	5	19/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
2121, Nao, Asahi-cho, Mie-Gun, Mie-Prefecture, 510-8521,
Japan
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85247/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06956 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32680	17/06/2022	3	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27 Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan

Thông báo số: 85248/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06957 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28959	17/06/2021	4	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 85249/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06958 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32681	17/06/2022	3	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85250/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06959 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24656	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 85251/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06960 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24660	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85252/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06961 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24676	18/06/2020	5	18/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland.

Thông báo số: 85253/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06962 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19481	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85254/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06963 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19480	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85255/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06964 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19477	18/06/2018	7	18/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85256/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06965 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19473	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85257/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06966 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19472	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85258/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06967 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21369	18/06/2019	6	18/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 85259/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06968 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19482	18/06/2018	7	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 85260/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06969 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28965	18/06/2021	4	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85261/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06970 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21382	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85262/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06971 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12876	18/06/2014	11	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85263/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06972 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21361	18/06/2019	6	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI MACHINE MFG. CO., LTD. (JP)
19, Chausuyama, Yama-machi, Chiryu-shi, Aichi-ken, 472-8686 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85264/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06973 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24644	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 85265/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06974 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24661	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 85266/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06976 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36164	24/05/2023	2	24/05/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XTPL S.A. [PL/PL] (PL)
Stablowicka 147 54-066 Wroclaw (PL)

Thông báo số: 85267/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06977 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34705	15/12/2022	2	15/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCTOFROST AB (SE)
Volframgatan 3 213 64 MALMÖ (SE)

Thông báo số: 85268/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06978 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29000	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85269/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06979 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29017	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85270/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06980 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29004	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 85271/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06981 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29007	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85272/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06982 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29006	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85273/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06983 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24752	23/06/2020	5	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85274/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06984 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24761	23/06/2020	5	23/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 85275/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06986 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29015	23/06/2021	4	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 85276/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06987 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24767	23/06/2020	5	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 85277/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06988 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32764	23/06/2022	3	23/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 85278/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06989 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29028	24/06/2021	4	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85279/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06990 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24786	24/06/2020	5	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85280/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06991 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24778	24/06/2020	5	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85281/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06992 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21397	24/06/2019	6	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85282/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06993 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29033	24/06/2021	4	24/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85283/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06994 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21387	24/06/2019	6	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 85284/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06995 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11531	24/06/2013	12	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 85285/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06996 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11526	24/06/2013	12	24/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 85286/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06997 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29024	24/06/2021	4	24/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

Thông báo số: 85287/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06998 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28940	16/06/2021	4	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85288/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06999 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28939	16/06/2021	4	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 85289/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07000 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12844	16/06/2014	11	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo 1108782, Japan
IHARA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo 1100008, Japan

Thông báo số: 85290/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07001 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24602	16/06/2020	5	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85291/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07003 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28930	16/06/2021	4	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 85292/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07004 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24599	16/06/2020	5	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)
1, KANDAIZUMI-CHO, CHIYODA-KU, TOKYO 101-8642 JAPAN

Thông báo số: 85293/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07005 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14195	16/06/2015	10	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85294/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07006 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32686	17/06/2022	3	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85295/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07007 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32679	17/06/2022	3	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 85296/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07008 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28951	17/06/2021	4	17/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 85297/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07009 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24621	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 85298/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07010 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28954	17/06/2021	4	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 806-8586 Japan
NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 85299/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07011 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24627	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 85300/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07012 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24612	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 85301/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07013 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24607	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

Thông báo số: 85302/TB-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-07014 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24604	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1368908, Japan

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 76814/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05536 Ngày nộp: 16/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3172	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM KYOUNGJO (KR)
215dong 1206ho, 100, Gwanganhaebyeon-ro, Suyeong-gu,
Busan, 613-751, Republic of Korea

Thông báo số: 76914/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-01183 Ngày nộp: 29/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2472	02/10/2020	4	02/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC
ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
4 Nguyễn Thiện Thuật, phường 24, quận Bình Thạnh, thành
phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 76915/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05600 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3034	25/11/2022	3	25/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KINH (VN)
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 76933/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-02900 Ngày nộp: 01/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3305	12/07/2023	2	12/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY LONG AN (VN)
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Khánh Hậu, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Thông báo số: 76994/TB-SHTT.IP, ngày 05/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-04116 Ngày nộp: 21/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2147	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 77366/TB-SHTT.IP, ngày 06/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-02901 Ngày nộp: 01/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3253	27/06/2023	2	27/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG LONG AN (VN)
Km 1934, Quốc lộ 1A, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Thông báo số: 77899/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05744 Ngày nộp: 23/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2637	27/04/2021	4	27/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITALFARMACO SPA (IT)
Viale Fulvio Testi, 330, I-20126 Milano, Italy

Thông báo số: 78053/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05638 Ngày nộp: 19/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2666	08/06/2021	4	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG (VN)
Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78146/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05780 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2848	16/02/2022	3	16/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78147/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05781 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2898	14/04/2022	3	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78148/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05782 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2897	14/04/2022	3	14/04/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78149/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05783 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3386	13/10/2023	2	13/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78150/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05784 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3356	13/09/2023	2	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78151/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05785 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3226	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78152/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05786 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3225	13/06/2023	2	13/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 78153/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05787 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2899	14/04/2022	3	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 78154/TB-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05788 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2629	14/04/2021	4	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)
Số 9 BT2 Bán Đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79743/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-10159 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2694	27/07/2021	4	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79744/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-10169 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2433	25/08/2020	5	25/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79745/TB-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-10172 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2399	21/07/2020	5	21/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79824/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05822 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2028	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79825/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05823 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2021	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79826/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05824 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2020	02/04/2019	6	02/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79827/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05825 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3381	20/09/2023	2	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 79828/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05826 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3378	20/09/2023	2	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79829/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05827 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3348	28/08/2023	2	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Thông báo số: 79830/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05828 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3344	15/08/2023	2	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79831/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05829 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3343	15/08/2023	2	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 79832/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05830 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3342	15/08/2023	2	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 79833/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05831 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3307	13/07/2023	2	13/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79834/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05832 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3003	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79835/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05833 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2670	17/06/2021	4	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79836/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05834 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2644	06/05/2021	4	06/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79837/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05835 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2365	16/06/2020	5	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79838/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05836 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2363	16/06/2020	5	16/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79839/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05837 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2332	20/05/2020	5	20/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79840/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05838 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2123	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79841/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05839 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2122	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79842/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05840 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2106	12/08/2019	6	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79843/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05841 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2105	12/08/2019	6	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
VIỆN VẬT LÝ KỸ THUẬT (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79883/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07603 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2767	23/11/2021	4	23/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN VŨNG (VN)
184/35 Lê Đình Cẩn, khu phố 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 79917/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06120 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2951	05/07/2022	3	05/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LISHENG MACHINERY CO., LTD. (CN)
Shangtunhou Road, Santun Village, Houjie Town,
Dongguan, Guangdong Province, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80026/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06260 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2946	07/06/2022	3	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 80027/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06261 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3201	05/06/2023	2	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 80028/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06262 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3200	05/06/2023	2	05/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU TẾ BÀO GỐC VÀ CÔNG NGHỆ GEN VINMEC (VN)
458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 80050/TB-SHTT.IP, ngày 19/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06448 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2153	23/09/2019	6	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIAM KUBOTA CORPORATION CO., LTD. (TH)
101/19-24 Moo 20, Navanakorn Industrial Estate,
Klongneung Sub-district, Klongluang District, Pathumtani
Province, Thailand

Thông báo số: 80486/TB-SHTT.IP, ngày 20/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06445 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2913	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ (VN)
số 25 Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn
Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82449/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-00993 Ngày nộp: 23/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3232	13/06/2023	2	13/06/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM ĐỨC CHÍNH (VN)
Thửa Đất số 621, tờ Bản Đồ số 52, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 82450/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06594 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3010	11/11/2022	2	11/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82491/QĐ-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05890 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2930	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MESNAC CO. LTD (CN)
Mesnac Co.Ltd/R & D/ Gao Hong No.43 Zhengzhou Road,
Sifang Qingdao, Shandong 266042, China

Thông báo số: 82492/QĐ-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-05910 Ngày nộp: 25/04/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2901	25/04/2022	3	25/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN TRỌNG BẰNG (VN)
Tổ 3, khu 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long,
tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 82564/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06311 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2915	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,
Taiwan

Thông báo số: 82565/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06323 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2371	18/06/2020	5	18/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIN, SHIH-FONG (TW)
No. 79, Cheng Yi Street, San Hsia Dist., New Taipei City,
Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82566/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06327 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3492	18/12/2023	2	18/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TURAJANE, THANA (TH)
9 Soi Ruenrom, Ramkamhaeng 24 (Yak 14-1) Road,
Huamak Sub District, Bangkapi District, Bangkok 10240,
Thailand

Thông báo số: 82567/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06369 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2668	08/06/2021	4	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,
Taiwan

Thông báo số: 82663/TB-SHTT._{IP}, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06592 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2677	01/07/2021	4	01/07/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUNG LONG BATTERIES INDUSTRIAL CO., LTD.
(TW)
NO.244, NAN KANG 3 RD., NAN TOU CITY, NAN
TOU HSIEN, TAIWAN

Thông báo số: 82664/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06593 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3288	11/07/2023	2	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82665/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06595 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3011	11/11/2022	2	11/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82666/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06596 Ngày nộp: 13/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3297	11/07/2023	2	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82735/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06345 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2912	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan

Thông báo số: 82736/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06600 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3132	16/02/2023	2	16/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAIRD TECHNOLOGIES (SHENZHEN) LTD. (CN)
No.1 Building Dejin Industrial Park Fuyuan Road,
Heping Community, Fuyong Town, Baoan District
Shenzhen 518103, Guangdong Province, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82737/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06661 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2912	18/05/2022	4	18/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan

Thông báo số: 82738/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06668 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3406	01/11/2023	2	01/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN QUANG THÁI (VN)
Căn hộ 1008, chung cư A3, tổ dân phố 7, Học viện Quân Y, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82739/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07017 Ngày nộp: 17/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2354	10/06/2020	5	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Thông báo số: 82740/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07780 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2526	06/11/2020	6	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN THỊ CHÂU (VN)
409/25 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82741/TB-SHTT.IP, ngày 26/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-07794 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3195	01/06/2023	2	01/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
244 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 85121/QĐ-SHTT.IP, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06406 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2708	06/08/2021	4	06/08/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)
Lô đất số L5, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường
Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 85122/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06407 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2674	30/06/2021	4	30/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)
Lô đất số L5, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối, Phường
Dị Sử, Thị xã Mỹ Hòa, Tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 85123/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06408 Ngày nộp: 09/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2923	18/05/2022	3	18/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOU-CHIEH LEE (TW)
13F.-1, No.128, Wenxing Rd., Guishan Township, Taoyuan
County Taiwan

Thông báo số: 85124/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 29/08/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06413 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3173	10/05/2023	2	10/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UE FURNITURE VIETNAM CO., LTD (VN)
22 VSIP II-A Street 27 Vietnam Singapore Industrial Park
II-A, Vinh Tan Commune, Tan Uyen Town, Binh Duong
Province, Vietnam.

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 94248/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/08/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-00175 Ngày nộp: 26/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
37618	19/10/2023	01

Quyết định số: 95667/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-00032 Ngày nộp: 09/01/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
21962	16/9/2019	01

Quyết định số: 95690/QĐ-SHTT.IP, ngày 12/08/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-00504 Ngày nộp: 14/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
37153	05/9/2023	01

Quyết định số: 102567/QĐ-SHTT.IP, ngày 27/08/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-02908 Ngày nộp: 20/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỂN 1 (09.2024)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
25873	10/9/2020	01

Quyết định số: 102568/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 27/08/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-02909 Ngày nộp: 20/12/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
32162	27/4/2022	01

4 - KHIẾU NẠI

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN
1	102367/QĐ-SHTT.ip	27/08/2024	KN2-2024-00498	2-2021-00493

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102367/QĐ-SHTT._{IP}

Hà Nội, ngày 27 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Viện Công nghệ Môi trường, Viện Hàn lâm
Khoa học và Công nghệ Việt Nam
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BKHHCN ngày 26/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN);

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHHCN ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở

hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp;



Xét đơn số KN2-2024-00498 ngày 07/6/2024 của Viện Công nghệ Môi trường, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; địa chỉ: Viện Công nghệ Môi trường, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội; khiếu nại về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2021-00493 ngày 22/11/2021 theo Quyết định số 13636/QĐ-SHTT.IP ngày 01/02/2024;

Theo báo cáo của Phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại tại Văn bản số 552/PT-TTKN ngày 16/8/2024 về việc giải quyết khiếu nại của Viện Công nghệ Môi trường, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký giải pháp hữu ích số 2-2021-00493 ngày 22/11/2021 của Viện Công nghệ Môi trường, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích vì chủ đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ theo quy định.

Người nộp đơn đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn nêu trên do không nhận được Thông báo số 55651/SHTT-SC.IP ngày 30/8/2023 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí. Đồng thời, người nộp đơn xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCHN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, thấy rằng:

Trên hóa đơn bưu điện đã thể hiện hành trình chuyển phát thành công. Tuy nhiên, người nộp đơn trình bày không nhận được Thông báo số 55651/SHTT-SC.IP ngày 30/8/2023 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí dẫn đến việc không kịp thời thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Người nộp

đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích theo đơn số 2-2021-00493 ngày 22/11/2021.

III. Kết luận

Vi lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn số 2-2021-00493 ngày 22/11/2021.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 13636/QĐ-SHTT._{IP} ngày 01/02/2024 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2021-00493 ngày 22/11/2021.

Điều 2. Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn số 2-2021-00493 ngày 22/11/2021.

Điều 3. Trưởng phòng Thanh tra và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Viện Công nghệ Môi trường, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 55651/SHTT-SC._{IP} ngày 30/8/2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SC (đề biết)
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

Tài liệu gửi kèm:

- Bản sao Thông báo số 55651/SHTT-SC._{IP} ngày 30/8/2023.

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 94147/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01104

Ngày nộp: 14/09/2023

Chủ đơn: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 19/6/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Bên được chuyển nhượng: **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm phòng trừ động vật gây hại, quy trình điều chế chúng và sử dụng chúng	7432	18/12/2008
2	Chế phẩm hoá nông có hoạt tính trừ sâu và quy trình điều chế chế phẩm này	12045	19/11/2013
3	Chế phẩm dùng để phòng trừ vật gây hại, quy trình sản xuất nó, phương pháp bảo vệ hạt và cây nảy mầm từ hạt và phương pháp phòng trừ vật gây hại	13517	09/12/2014

Giá chuyển nhượng: 10 EUR.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Quyết định số: 94148/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01105

Ngày nộp: 14/09/2023

Chủ đơn: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 19/6/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Bên được chuyển nhượng: **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Tổ hợp diệt cỏ chứa diflometansulfonylanilit được thế dimetoxytriazinyl và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn	20991	23/04/2019

Giá chuyển nhượng: 10 EUR.

Quyết định số: 94149/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01106

Ngày nộp: 14/09/2023

Chủ đơn: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 19/6/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Bên chuyển nhượng: **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Bên được chuyển nhượng: **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm thuốc diệt cỏ-chất an toàn chứa amit của axit N-(tetrazol-5-yl)aryl carboxylic và amit của axit N-(triazol-5-yl)aryl carboxylic và phương pháp phòng trừ thực vật có hại ở các vụ mùa của thực vật hữu ích bằng cách sử dụng chế phẩm này	22110	30/09/2019
2	Hợp chất N-(tetrazol-5-yl)- hoặc N-(triazol-5-yl)arylcarboxamit, chế phẩm diệt cỏ chứa hợp chất này và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn	25591	21/08/2020

Giá chuyển nhượng: 10 EUR.

Quyết định số: 94879/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00284
Ngày nộp: 20/03/2023
Chủ đơn: INVERSIONES YUSTE S.A.
(CL)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 18/01/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **INVERSIONES YUSTE S.A. (CL)**

Teatinos 500, Santiago, Chile

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Bên được chuyển nhượng: **COMERCIAL TCPAVEMENTS LIMITADA (CL)**

Suecia 84, Oficina 103, Providencia, santiago, Chile

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Quy trình sản xuất tấm bê tông dùng lát đường, phố, đường cao tốc	12355	07/02/2014

Giá chuyển nhượng: 10 USD (Mười Đô la Mỹ).

Quyết định số: 95479/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01199

Ngày nộp: 27/09/2023

Chủ đơn: SK MATERIALS PERFORMANCE CO., LTD. (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 07/7/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **SK INNOVATION CO., LTD. (KR)**

26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 110-728, Republic of Korea
SK Geo Centric Co., Ltd. 26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 03188, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **SK MATERIALS PERFORMANCE CO., LTD. (KR)**

110-5 Myeonghaksandan-ro, Yeondong-myeon, Sejong-si, 30068 Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp điều chế este glycol bằng cách sử dụng cột chung cất phản ứng	22340	21/10/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Quyết định số: 95737/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 13/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00481

Ngày nộp: 27/04/2023

Chủ đơn: WU CI-FANG

(TW)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Giấy Xác Nhận Việc Chuyển Nhượng.

Ngày ký: 14/4/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh/Việt

Bên chuyển nhượng: **CHU, FENG-SUNG (TW)**

No.311, Sec.2, Wenxue Rd., Renwu dist., Kaohsiung City
814, Taiwan

Bên được chuyển nhượng: **1. CHU, FENG-SUNG (TW)**

No.311, Sec.2, Wenxue Rd., Renwu dist., Kaohsiung City
814, Taiwan;

2. WU CI-FANG (TW)

No.311, Sec.2, Wenxue Rd., Renwu dist., Kaohsiung City
814, Taiwan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị giảm xóc mô men xoắn	27756	19/02/2021

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

Quyết định số: 98733/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01286

Ngày nộp: 18/10/2023

Chủ đơn: TOYOBO MC CORPORATION (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 04/9/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Bên chuyển nhượng: TOYOBO CO., LTD. (JP)
13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan

Bên được chuyển nhượng: TOYOBO MC CORPORATION (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Cấu trúc dạng lưới	35235	03/03/2023

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 98734/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01379
Ngày nộp: 08/11/2023

Chủ đơn: PURDUE PHARMA L.P. (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 04/6/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome Chuo-ku, Osaka 541-0045, Japan

Bên được chuyển nhượng: PURDUE PHARMA L.P. (US)
One Stamford Forum 201 Tresser Boulevard Stamford, CT 06901-3431, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất piperidin được tạo liên kết cầu dạng quinoxalin được thế, chế phẩm chứa chúng, phương pháp điều chế chế phẩm này, kit và phương pháp điều biến chức năng thụ thể ORL-1 in vitro trong tế bào	14816	16/11/2015

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Quyết định số: 98735/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01536
Ngày nộp: 11/12/2023
Chủ đơn: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký: 13/10/2023;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh
Bên chuyển nhượng: **BONAC CORPORATION (JP)**
1488-4, Aikawa-machi, Kurume-shi, Fukuoka 839-0861
Japan
Bên được chuyển nhượng: **1. TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)**
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8666 Japan;
2. TAKEUCHI, HIROFUMI (JP)
c/o Gifu Pharmaceutical University, 1-25-4, Daigakunishi,
Gifu-shi, Gifu 501-1196 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm ổn định chứa phân tử axit nucleic sợi đơn ức chế sự biểu hiện của gen TGF- β 1 và phương pháp điều chế chế phẩm này	36382	13/06/2023

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 102000/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 27/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00857
Ngày nộp: 19/07/2023
Chủ đơn: PANTECH CORPORATION (KR)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Nội dung ghi nhận:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký: 27/5/2020;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **PANTECH INC. (KR)**
Pantech bldg., 179, Seongam-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
Bên được chuyển nhượng: **PANTECH CORPORATION (KR)**
8 Yangjaecheonro-21gil, Suite 402, Seocho-gu, Seoul 06748, South Korea
Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp nhập dữ liệu quản lý bản quyền số đối với miền của người sử dụng	14157	08/06/2015

Giá chuyển nhượng: 10 USD (Mười đô la Mỹ).

Quyết định số: 102023/QĐ-SHTT.IP, ngày 27/08/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01427
Ngày nộp: 15/11/2023
Chủ đơn: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký: 11/10/2023;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh
Bên chuyển nhượng: **ERICSSON LLC (SE)**
SE-164 83 Stockholm, Sweden
Bên được chuyển nhượng: **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
SE-164 83 Stockholm, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B – QUYỀN 1 (09.2024)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Bộ mã hóa để mã hóa chuỗi video, bộ giải mã để giải mã chuỗi video, phương pháp mã hóa chuỗi video và phương pháp giải mã chuỗi video	16538	07/02/2017

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

PHẦN V

ĐÍNH CHÍNH

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Số đơn: SB1-2023-01693

Bằng độc quyền sáng chế số: 7033 cấp ngày 05/05/2008

Nội dung đính chính: Tên chủ Văn bằng bảo hộ

Sai là:

Sugen, **Inc** (US)

Đúng là:

SUGEN, **LLC** (US)

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	2336	08/08/2024	44937/QĐ-SHTT.ip	39858

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 438 TẬP B - QUYỂN 1 (09.2024)

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **2336**/SHTT-SCVB

Hà Nội, ngày **08** tháng **8** năm 2024

V/v sửa chữa thiếu sót trong VBBH

Kính gửi: Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự
Số 1 phố Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Hưng Đạo, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Phúc đáp công văn ngày 30/5/2024 của người nộp đơn yêu cầu sửa chữa thiếu sót thông tin về quốc tịch của tác giả PI Yingying ghi trong Bằng độc quyền sáng chế (BDQSC) số 39858 cấp ngày 17/4/2024, Cục Sở hữu trí tuệ đã xem xét và chấp nhận yêu cầu sửa chữa thiếu sót.

Cụ thể, thông tin về quốc tịch của tác giả PI Yingying ghi trong BDQSC số 39858 được cấp theo Quyết định số 44937/QĐ-SHTT.IP ngày 17/4/2024 của Cục Sở hữu trí tuệ được sửa đổi như sau:

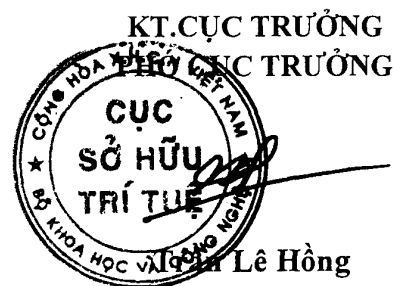
Thông tin cũ: Việt Nam (VN)

Thông tin sửa đổi: Trung Quốc (CN)

Ghi nhận nội dung sửa đổi này vào bản gốc BDQSC, Sổ Đăng ký quốc gia về sáng chế và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HS.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449